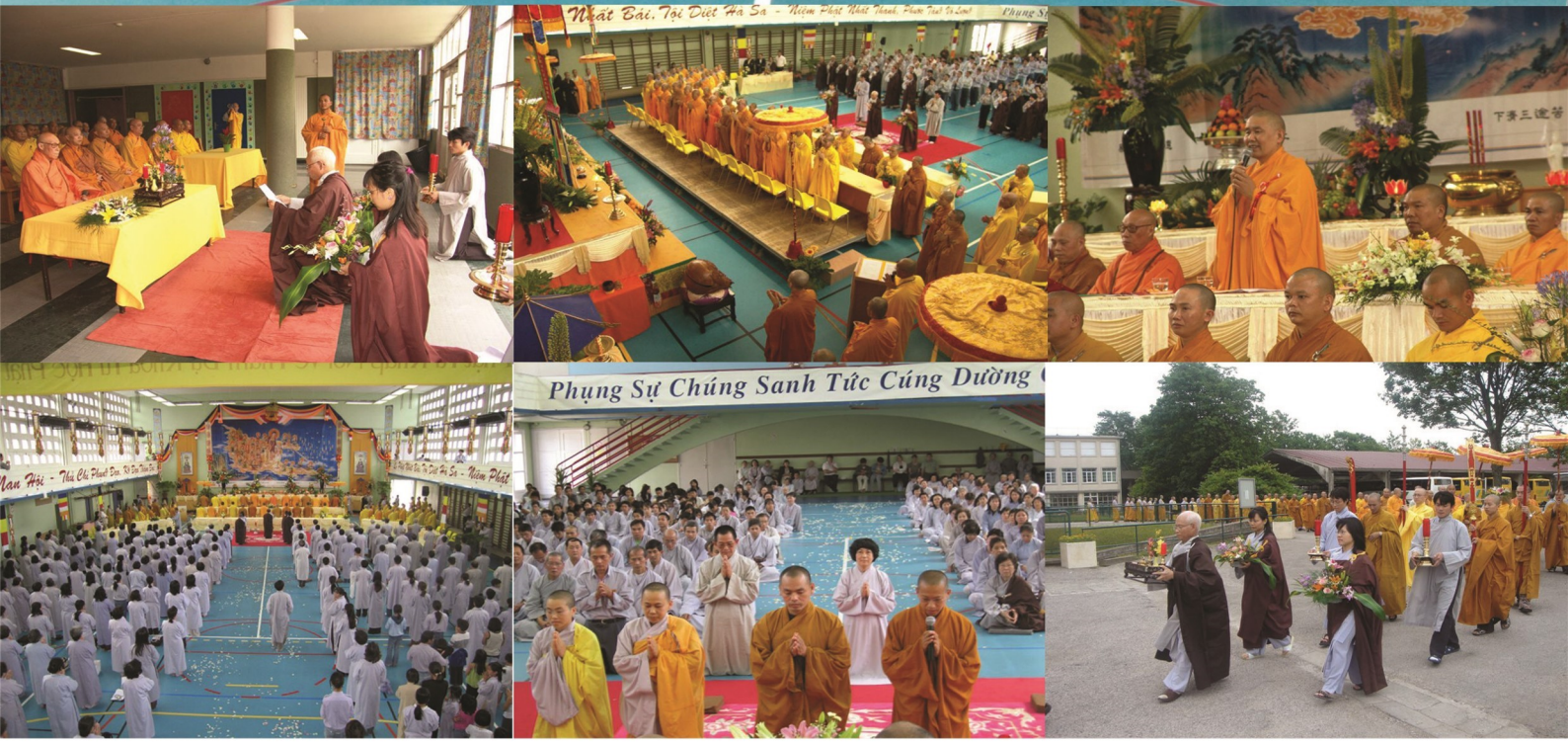


VIÊN GIÁC



SỐ NR.
149

TẠP CHÍ CỦA KIỆU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.549 NĂM THỨ 27 - THÁNG 10 - JAHRGANG 27. - OKTOBER 2005 - AUSGABE IN VIETNAMEISCH & DEUTSCH

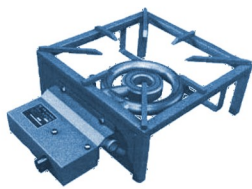
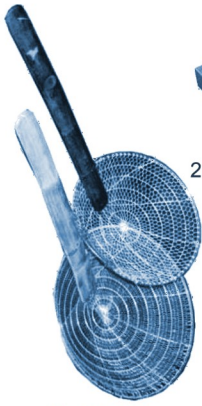


SINO-DECO BERLIN

Gastronomiebedarf · Restaurant- & Großkücheneinrichtungen
 德昌貿易公司 Naumannstr. 31-83 Haus 12 · 10829 Berlin · Germany

Tel: +49-030-78 70 33 11

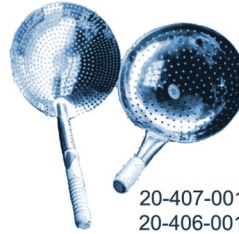
Fax: +49-030-78 70 33 10



20-350B (35x35 cm) 8 kW



20-900-1



20-407-001
20-406-001



20-308612
(L,M,S)



台湾西门片刀

20-408-001
20-408-002



PZE-2-60



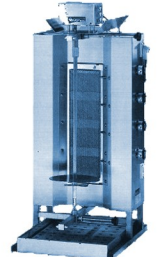
Kontaktgrill



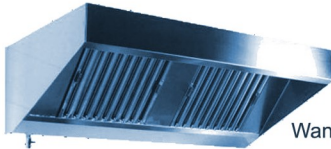
20-402-001
(D35xH24 cm, 4,21)



20-402-000
(D38xH40 cm)



Gyros-Grill



Wandhaube



Salatbuffet



65/60PCG



Tellerwärmer



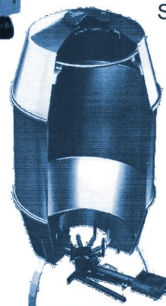
25 CHW-3



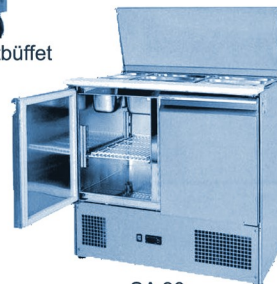
SA 400



AHK-7085



20-700150



SA 90



VL1126L-K

Internet: www.SINO-DECO.de

E-mail: sino-deco@gmx.de



SA 1000



GTS 226 W



KS 700S



Kühlzelle

Công Ty Chúng tôi chuyên Bán Sĩ và Lễ Đồ Trang Trí Nhà Hàng: Ván ép, Nẹp,
 Đèn Trần, Bát Đĩa, Bàn Ghế Âu Á, Bếp Núc, Tất cả Dụng Cụ trong Bếp.



CHRONOPASSION

NỮ TRANG VÀ ĐỒNG HỒ

Karlsplatz 1. 80335 München

Telefon: 089 - 55 8 6 96 77

Fax: 089 - 55 86 96 79

Chúng tôi vui lòng phục vụ và hướng dẫn quý khách cộng đồng người Việt

Tiệm Juwelier Chronopassion có tất cả các loại đồng hồ nổi tiếng trên thế giới như là: Rolex, IWC, Cartier, Breitling, Omega, Maurice Lacroix, Rado, Gucci, Christian Dior ... - Hàng nữ trang của chúng tôi gồm có vàng 18kt. (trắng và vàng), Platin. Ngoài ra cửa hàng còn có các loại kim cương hạt xoàn (với Zertifikat). Muốn biết thêm chi tiết xin gọi điện thoại cho cô Đoàn Diễm Quỳnh : **089-558 696 77**. - Cửa hàng chúng tôi ưu tiên giá cả cho cộng đồng người Việt. **Bớt cho các loại đồng hồ và nữ trang 10% - 30%**

- 1) **0,45ct. (5 li) / TW(F), vs1, Schliff/Proportion: sehr gut / sehr gut.**
Giá ở ngoài **2.100,-** trở lên. Giá Chronopassion : **1300,-**
- 2) **0,5ct. (5,15 li) TW(F), vs1, Schliff / Proportion : sehr gut / sehr gut**
Giá ở ngoài : **2.500,-** trở lên. Giá Chronopassion **1650,-**
- 3) **1,00ct. (6,5 li) / TW(G), lupenrein, Schliff / Proportion: gut / gut**
Giá ở ngoài : **10.000,-** trở lên. Giá Chronopassion : **6.200,-**



Tất cả hạt xoàn đều có Zertifikat !.

Ngoài ra cửa hàng chúng tôi có nhiều loại vỏ cho hạt xoàn, rất là nhiều kiểu đẹp.

Thich's

ASIEN IMPORT - EXPORT

**Bambusmöbel - Baumaterial & Tropische Dekoration
für Restaurant & Imbiss**

Eberhardtstr.62 - 89073 Ulm

Tel. : 0731 - 6028690 / 1537378

Handy : 0171 - 324 3553. Fax : 0731 - 602 7561

TOP RABATT AKTION ! von 15% - 30% auf alle Artikel

Thí dụ : Các loại ghế tre (Super Qualität) cho nhà hàng và Imbiss (mit Lederbildung und Polster). **Vorher : 75,- Euro Jetzt nur : 55,- Euro**

93,-

69,-

102,-

79,-

- Các loại ghế tre đều có **5 năm Bruchgarantie**
- Alle Preise sind Abholtpreis von Lager Bronnen (Solange Vorrat reicht)

**Wir laden Sie herzlich zur unseren Ausstellungsraum
mit einem 400qm in Ulm - Karlstrasse 56 ein (10:30 Uhr bis 18:30 Uhr)
Da gibt es noch mehr neue und besondere Waren für Ihr Restaurant, Imbiss,
Privatwohnung oder Haus.**

- **Hàng mới nhập gồm các loại :**
 - Tranh ảnh, cây dừa, cây tre, tre ống, đến Ø 15cm, Bambusmatten. Bàn ghế, tủ, giường, Sofa, đồ trang trí nội thất và nhiều loại mới lạ v.v...
- *** Chúng tôi nhận trang trí cho nhà hàng và Imbiss (Việt, Hoa, Thái, Nhật).***



Tháng bảy âm lịch, mùa Vu Lan báo hiếu của người con Phật khắp đó đây theo truyền thống Đại Thừa. Kể từ ngày Tôn Giả Mục Kiền Liên muốn cứu mẹ ra khỏi chốn u đồ và đã khẩn cầu thưa thỉnh lên Đức Thế Tôn phương pháp làm thế nào để cứu mẹ, và kể từ đó cho đến nay đã hơn 2500 năm lịch sử, Phật Giáo Bắc Truyền đã chọn ngày rằm tháng bảy âm lịch mỗi năm làm ngày báo hiếu công ơn sanh thành dưỡng dục của cha mẹ.

Rồi Đạo Phật được truyền vào Trung Hoa, Việt Nam ở đầu kỷ nguyên thứ nhất; Đại Hàn, Tây Tạng, Nhật Bản vào những thế kỷ thứ tư, 5 và 6... rồi cứ thế Đạo Phật cứ trải dài rộng mãi cho đến những xứ Âu Mỹ như ngày hôm nay. Khi Đạo Phật đến Trung Hoa và Việt Nam chúng ta đã có đạo hiếu. Đó là đạo thờ cúng Ông Bà, Tổ Tiên và đạo này lấy nhân nghĩa làm đầu; nên khi va chạm với giáo lý của đạo Phật, không bị đối chọi lẫn nhau, mà còn bổ sung cho nhau nữa; nên người Trung Hoa và người Việt Nam chấp nhận Đạo Phật một cách dễ dàng và tự nhiên như hơi thở cũng như không khí vốn quen thuộc trong đời sống của chính mình và mặc dầu Đạo Phật cũng du nhập từ ngoài vào; nhưng Đạo Phật được hòa lẫn vào văn hóa địa phương một cách nhanh chóng nên sớm trở thành Đạo Dân Tộc của xứ sở đó.

Phật dạy rằng: "*Thiên kinh vạn quyển, hiếu hạnh vi tiên*": Nghĩa là một ngàn quyển kinh, một vạn quyển sách, hiếu hạnh vẫn là hạnh đầu. Đó là chữ hiếu vẫn được tôn trọng, giữ gìn cũng như cung phụng mẹ cha và những người trưởng thượng một cách chân thành và sâu thẳm nhất trong tâm hồn của mọi người con Phật.

Chữ hiếu viết theo chữ Hán gồm bộ lão (老) và bộ tử (子). Lão có nghĩa là già; tử có nghĩa là con. Khi con còn nhỏ; người lớn lo cho con cái lớn khôn, ăn học thành tài; dựng vợ gả chồng. Trong khi đó người nhỏ khi lớn lên có bốn phận chăm sóc cho người già là những bậc cha mẹ; nên gọi đủ là hiếu (孝). Như thế chữ HIẾU nó liên quan mật thiết với nhau như vậy; nên những tình cảm của con cái đối với cha mẹ hoặc ngược lại; nó đậm đà sâu sắc hơn là những dân tộc Tây Phương. Vì ngôn ngữ của họ không đủ để diễn tả chữ HIẾU như Đông Phương chúng ta đang có.

Người Trung Quốc không lấy hoa Thung (椿) tượng trưng cho người cha và hoa Huyền (萱) tượng trưng cho người mẹ. Hoa Thung nở vào mùa Xuân và

tiếng Nhật gọi là *Tsubaki no hana*, Hoa này có màu đỏ tươi, trông giống như hoa quỳnh và ở Việt Nam hoa này cũng có ở vùng núi đồi Đà Lạt. Còn hoa Huyền là một loài cỏ dại, hoa nở có nhiều màu. Hoa này chỉ có ở miền Bắc Trung Quốc, chứ ở Việt Nam và Nhật Bản thì không thấy. Cây cỏ vốn yếu mềm; nhưng nó cũng nói lên được tính chất tùy thuận của người mẹ đối với con thơ. Còn cây Thung vốn cứng cáp tượng trưng cho sự cương nghị của người cha.

Khi Đạo Phật đến Âu Mỹ, ta dùng hoa hồng để cài lên áo. Đó là phong tục mới của người Việt Nam dựa theo tinh thần tác phẩm "*Bông Hồng Cài Áo*" của Thiền Sư Nhất Hạnh từ thập niên 60 trở lại đây; chứ trước đó thì tục lệ này không có tại Việt Nam và ngoại quốc. Dầu sao đi nữa thì đây vẫn là một loài hoa có ơn nghĩa với người, nhất là khi nói đến tình mẹ và nó đã được đại chúng hóa trong quần chúng Phật Tử cũng như không Phật Tử Việt Nam. Đó là sự thành công của người chủ trương điều ấy.

Rồi ba trăm năm nữa chẳng biết ra sao; nhưng ở đâu và bất cứ lúc nào, khi còn là chúng sanh trôi lăn trong sáu nẻo luân hồi này thì không thể nào không có cha mẹ được. Do đó mẹ cha là đất trời, còn ta là vạn vật đang sinh sôi nảy nở trong ấy để sống và hít thở khí trời và tạo cho ta có một cuộc sống thăng bằng khi còn nhịp đập của con tim.

Năm nay (2005) mùa Vu Lan về; mọi người nô nức kéo nhau về chùa dự Lễ Hội vào cuối tuần từ 19 đến 21 tháng 8 dương lịch. Có khoảng 8.000 người tham dự. Quả là một Đại Lễ mang nhiều ý nghĩa nhất của người con khi sống xa cha mẹ trong muôn dặm đường đời. Có kẻ còn mẹ, có người mất đi hình hài của mẫu thân; nên một cành hoa hồng hay một đóa hoa trắng đã làm cho những con tim vốn có nhịp đập bình thường; nay lại có dịp thổn thức nhiều hơn khi mỗi độ Vu Lan về.

Thế giới đang khổ đau và đang chìm đắm trong hận thù nghi kỵ. Là người con Phật, chúng ta phải đem tâm từ bi để dần trải khắp nơi; nhằm xoa dịu nỗi thương tâm của tất cả mọi người, thì mới mong cuộc đời này có được những ánh sáng dịu hiền như mắt của mẹ hay tấm lòng từ bi cao cả của các bậc Đại Giác Thế Tôn.

Chỉ riêng tại Âu Châu, nằm trên cùng một lục địa, mà nơi này cháy rừng vì nóng bức và nơi kia lại lụt lội vì mưa gió trái mùa. Lại cũng có nơi tuyết rơi giá buốt. Một mùa hè và một mùa thu như thế, quả là thời gian của Tiểu Tam Tai đã hiện diện rồi. Không biết là con người đã tỉnh ngộ chưa, khi mà sự đào núi, phá rừng, phá hoại môi sinh, làm tổn thương cho biết bao nhiêu loài sinh vật và thực vật mà vẫn chưa ngừng nghỉ. Đây là một câu hỏi lớn mà loài người chúng ta sống trên quả địa cầu này phải trả lời là tại sao quả đất này ngày nay ra nông nổi ấy.

Lạy Phật đấng cao cả toàn giác, Ngài hãy rải tâm từ bi để soi sáng cho những kẻ vô minh đầu dưới hình thức nào, để con người còn có cơ hội nhận chân ra mình là một con người thật sự, đang có tính Phật và với tính này sẽ làm cho con người cũng thành Phật như Ngài. Chứ không phải tự hủy diệt mình trong vô minh u tối.

Mong rằng mọi người trong chúng ta hãy sống đúng với cương vị của một người Phật Tử.

● Ban Biên Tập Báo Viên Giác



• Tôn Giáo

Cuộc du hành sang Lạp Tát (Lhasa) của Tây Tạng

Tác giả : Giuseppe Tucci
Phỏng dịch : HT. Thích Trí Chơn

(Tiếp theo VG 148)

CHƯƠNG 3

TRÊN ĐƯỜNG ĐI GYANTSE

Tôi lên đường với hai mươi con ngựa trong đó mười bảy con chuyên chở hành lý và ba con khác, một dành cho người Trưởng đoàn du hành, một cho tôi và một cho người nấu bếp. Thực phẩm của Tây Tạng không mấy dồi dào cho nên du khách nào không dùng được "tsampa" (món đồ ăn làm bằng bột lúa mạch và sữa) hay trà Tây Tạng, thịt cừu và bò thì tốt hơn họ cần mang theo thức ăn riêng của họ. Bao tử của tôi không thích hợp với đồ ăn Tây Tạng nên tôi thường mang theo từ Ý Đại Lợi các thức ăn cần thiết như thịt hộp, rau cải, bún khô và hộp trái cây.

Đường có thể mua tại các thị trấn lớn như Phari, Gyantse, Tashilhumpo, Tsetang. Rượu mang theo rất khó khăn vì những chai rượu thường dễ bị bể trên các đoạn đường đất gồ ghề ở Tây Tạng. Người nào không dùng được rượu "chang" địa phương, một loại bia cất từ lúa mạch, họ tự chế rượu "arak" để tạm dùng như tôi thường làm ở miền tây Tây Tạng, và pha loãng nó đi tùy theo khẩu vị rồi du khách có được một loại ngon trung bình giữa cô-nhac (Cognac) và ứt-ky (Whiskey).

Các đoàn bộ hành, có những tháng và thời gian như mùa gặt nên tổ chức ít người và ngựa và lừa rất khó kiếm; hơn nữa dù có thuê được, các nông dân thường bận rộn công việc đồng áng nên không muốn thu xếp cho mượn chúng liền, do đó có thể gây ra sự trễ nải trong vấn đề thành lập các đoàn bộ hành. Về súc vật chở đồ nặng, tôi khuyên quý vị cũng không nên mua bởi giá cả vào lúc ấy tương đối cao vì dân chúng muốn dùng các súc vật này để làm lợi thêm cho họ. Ngoài ra, các đoàn du hành như vậy rất cần đến súc vật nên người ta thường phải chịu mua chúng với giá đắt đỏ.

Đây là lần thứ tư tôi đã dùng "con đường len" (wool road) để đến Gyantse. Đường này được mở ra sau cuộc chiến tranh giữa Anh quốc với Tây Tạng vào năm 1904 và nó đặt dưới quyền kiểm soát của cơ quan thương mại Anh quốc nhưng về sau giao cho chính phủ Ấn Độ kể từ khi quốc gia này thu hồi độc lập. Hai trung tâm thương mại chính cuối cùng trên con đường này là Yatung và Gyantse.

Cả hai nơi đều có quân đội Ấn đóng giữ để bảo vệ an toàn cho con đường của các đoàn bộ hành và các đại lý thương mại.

Muốn tới Gyantse phải vượt qua chín đoạn đường, nhưng du khách nào đi nhanh và có súc vật tốt thì có thể đi trong năm hoặc sáu ngày. Khoảng cách một vài dặm trước khi tới Pharidzong du khách có thể nhìn thấy đầu tiên toàn cảnh trí Tây Tạng với một cánh đồng lớn ở giữa nhô lên những ngọn núi đá khô cằn trụi không có cây nào mọc được trông tựa như một pháo đài. Trên những núi đá dốc hiểm trở này, đỉnh nhọn Chomolari vươn lên với cảnh trí yên tĩnh huyền bí mà theo những người dân Tây Tạng, họ tin rằng đó là nơi các vị Thần Linh đang sinh sống. Những bức thành đá dốc đứng hiểm trở cheo leo dẫn lên tới khu vực của các thần linh ẩn trú.

Tuyết và băng không thể đóng được hai bên sườn núi tại các chỗ trũng xuống hay nhô ra và ngay cả trên đỉnh các ngọn núi thấp cũng vậy. Từ xa nhìn chúng như các lũy thành rắn chắc vươn lên cao chẳng khác gì những bức tường của một lâu đài treo lơ lửng giữa các đám mây. Về hướng tây như cúi đầu vâng theo thần linh, rừng núi Pankanzi của dãy Hy Mã Lạp Sơn vĩ đại vượt lên cao.

Pharidzong là một ngôi làng rất quan trọng và trụ sở của quận được cai trị theo truyền thống sáng suốt của Tây Tạng bởi hai vị Ủy viên, một Tu sĩ và một người thế tục, vì bốn con mắt chắc chắn có thể nhìn thấy rõ hơn là chỉ có hai. Tại Pharidzong vào lúc ấy chỉ có một viên chức dân thường làm việc tại nhiệm sở. Ông ta là một người còn trẻ đến từ Lạp Tát (Lhasa) có cô vợ đã từng học ở trường Kalimpong nổi tiếng Anh. Cả hai vợ chồng đều là những người có học thức và lịch sự. Tôi cảm thấy rất vui khi gặp tiếp xúc với họ trong vài giờ đồng hồ. Pharidzong cũng là thị trấn giao điểm của các "con đường len" và những con đường núi dẫn đến một vùng quốc cấm địa khác là xứ Bhutan.

Kể từ năm 1937 và 1939 tôi đã đi ngang qua khu vực này, đến nay trở lại tôi thấy có nhiều thay đổi. Điều đập vào mắt tôi trước nhất là có ba ngôi nhà rộng lớn đẹp do các thương gia giàu sang xây cất. Họ là những người nắm các dịch vụ thương mại tại Tây Tạng. Một trong ba ngôi nhà này trước kia là của quan phụ chánh nay đã biến cải thành Sở Quan Thuế. Nhận thấy ngành buôn bán len mang lại nhiều lợi tức cho quốc gia nên chính quyền Tây Tạng đã đánh thuế khoảng một Rupee (tiền Ấn Độ) cho một "bành" len xuất cảng và hàng len cần phải được sản xuất tại Yatung.

Do đó, Pharidzong đã trở thành một trung tâm thương mại chính yếu vì là nơi có các tiệm để trao đổi tiền Rupee Ấn Độ với tiền Tây Tạng. Đổi tiền Ấn Độ tại đây có lợi hơn ở Gyantse và Lhasa. Chẳng hạn một Rupee tiền Ấn đổi tại Pharidzong được 3 "sang" và 3 "shokang" (tiền Tây Tạng) trong khi tại Lhasa giá cao hơn phải mất 3 "sang", 8 "shokang" và 5 "kamala" mới đổi được 1 Rupee Ấn Độ. Trên đường từ Yatung đi Gyantse tiền bằng bạc và giấy của Ấn Độ được mọi người chấp nhận nhưng một vài nơi khác du khách chỉ có thể dùng tiền Tây Tạng. Tiền bằng bạc gọi là "tanka" và tiền đồng gọi là "shokang" du khách cần đổi sẵn để cho những kẻ hành khát họ thường gặp trên đường đi. Chính phủ Tây Tạng cũng phát hành loại giấy bạc "sang" 10, 100 và 1000.

Đi qua Pharidzong con đường tiến dần lên đèo Tangla cao 15.200 phít (feet) nhưng đường đi quá bằng phẳng đến nỗi du khách khó nhận biết rằng mình đang lên đèo. Rồi con đường xuống dốc đến Tuna và dẫn tới Kala. Tại đây trời rất lạnh, nước thường đóng băng về đêm và thêm ngọn gió nam thổi đến vào buổi trưa liên tục tới chiều tối mang cái lạnh buốt tê cóng từ núi Hy Mã Lạp Sơn đông giá. Nhưng cảnh trời mưa buồn thảm ở Sikkim và sương mù tại Yatung đã chấm dứt. Những đám mây trắng có hình giống chiếc bánh bay lơ lửng trên nền trời lam ngọc và mọi vật chiếu sáng rực rỡ tràn ngập khắp nơi.

Không lâu trước lúc đến Dochen con đường uốn khúc quanh hồ Ram và sau khi chạy dọc theo bờ suối nhỏ hai

bên phủ đầy rêu con đường đưa tới khu vực gần Kala, một thung lũng rộng 25 dặm. Cạnh đó là hồ nước Kalatso. Tại hồ Ram, rặng núi Chomolari trông giống như một chuỗi kim cương trải dài theo hướng đông bắc phân chiều trên bầu trời yên tĩnh và tôi đã chụp một tấm ảnh trước cảnh đẹp thiên nhiên đó. Về hướng tây chúng tôi có thể nhìn thấy một vài ngọn đồi uốn cong như chiếc cung chạy dài tỏa ra nơi bãi cát vàng óng ánh và bên dưới là những lớp đá cứng màu đen phản chiếu ánh mặt trời lấp lánh như mảnh thép vụn lấy từ lò nung ra.

Tại Dochen hồ nước hoạt động như một dòng suối trên đó những con chim nước đang bơi lội, đập cánh và kêu oang oác cùng với những đàn muỗi bay vo ve và cắn chích vào người lẫn thú vật. Giờ đây chúng tôi đang lên tới điểm cao 14.000 feet và cảnh trí xung quanh thật hoàn toàn yên tĩnh. Trong một ngày đi, chúng tôi chỉ gặp khoảng 15 đến 20 người từ vùng hẻo lánh đang hướng tìm về thị trấn Phari dzong dân cư đông đúc. Chúng tôi cũng gặp nhiều khách hành hương, những vị Lạt Ma, các nhà buôn cỡi ngựa mang theo mình những khẩu súng ngắn đi săn; các đoàn bộ hành dài, họ bận rộn xe chỉ len hay cầu nguyện với những con lừa chuyên chở đầy len. Tôn giáo trở thành một nhu cầu cho con người khi họ bị rơi vào sự cô đơn khủng khiếp.

Làng xóm cách nhau thưa thớt, nhỏ hẹp và nghèo khó. Nhưng các di tích còn nhìn thấy buồn thảm trên thung lũng vắng vẻ là di sản của sự phồn vinh cổ kính sau cuộc chiến tranh năm 1904. Cuộc sống nơi đây khó lấy lại được sinh khí từ những đồ nát điều tàn, màu xanh biến mất trên nhiều cánh đồng, các kinh lạch hầu như khô cạn, và sinh hoạt của dân chúng tưởng chừng như ngập chìm trong cảnh chết chóc.

Tại Gyantse, người ta có thể liên lạc tiếp xúc với thế giới bên ngoài. Chính phủ Ấn Độ và Tây Tạng đã thiết lập Sở Bưu Điện và Điện Tín trên con đường từ Sikkim đến Tây Tạng tại các thị trấn Yatung, Phari và Gyantse. Tại nhiều quán trọ du khách có thể điện thoại liên lạc với Phari hoặc Gyantse với các đường dây tương đối còn tốt. Giấy phép nghỉ lại nơi các quán trọ này được cấp tại văn phòng chính trị ở Sikkim và cơ quan thương mại Ấn Độ ở Yatung.

Trên đường đi, các du khách có tâm hồn nghệ thuật chẳng gặp thấy những kiến trúc gì đặc biệt. Hầu hết các ngôi chùa đã bị tàn phá trong cuộc chiến tranh năm 1904, một vài chùa còn sót lại đang được tu bổ. Người Tây Tạng không chú tâm nhiều đến nghệ thuật, phần lớn tác phẩm nghệ thuật của họ chuyên vẽ về bánh xe luân hồi. Người Tây Tạng thường nghĩ rằng chi tiền mướn người vẽ một bức họa tôn giáo thiêng liêng là một việc làm phước đức có thể diệt trừ hết tội lỗi cũng như mang lại cho họ sự an lạc, bởi vậy tinh thần tôn giáo đã hoàn toàn thay thế cho tư tưởng nghệ thuật trong mọi họa phẩm sáng tác. Đó cũng là lý do giải thích tại sao nhiều họa phẩm đã bị lấy mất trong những năm qua tại các tỉnh phồn vinh nhất ở miền trung nam của Tây Tạng.

Tại Phari vào năm 1937, trước khi vào thành phố trên đường đến từ Ấn Độ, tôi đã viếng thăm một ngôi chùa nhỏ do nhà tu khổ hạnh danh tiếng, ông Tanton Gyalpo, xây dựng vào thế kỷ 15, và tôi chứng kiến các bức họa vẽ rất đẹp vào thời ấy trong một phòng nhỏ nhưng giờ đây tôi lại thấy chúng được thay thế bởi những bức họa hoàn toàn mới. Trên đường đi tôi chỉ gặp thấy có ba ngôi chùa đáng ghi nhớ là chùa Samada, Iwang và Nenyng. Tôi sẽ diễn tả chi tiết về các ngôi chùa này trong tác phẩm "Ấn Độ - Tây Tạng" (Indo-Tibetica) tập 4 của tôi, do đó tôi không cần ghi rõ về chúng ở đây.

Đặc biệt chùa Iwang thiết lập sâu trong núi nằm trên đường đi giữa Samala và Kangmar là ngôi chùa cổ nhất. Trong một phòng ở chùa này tôi thấy một tượng Phật thờ ở giữa, xung quanh có nhiều pho tượng Bồ Tát khác. Lối kiến trúc ngôi chùa theo truyền thống cổ kính nhất của Phật Giáo Tây Tạng nghĩa là ngôi chùa xây ở thung lũng trên một khu

đất bằng phẳng và dọc theo con đường đi. Chùa Tây Tạng khác chùa Ấn Độ không những chỉ là nơi thờ tượng của các thần linh mà còn là chỗ để các vị Lạt Ma tổ chức những khóa lễ Phật Giáo. Đó cũng là cảnh giới an lạc tinh thần qua sự chỉ giáo của các bậc thánh thiện và là một thế giới huyền bí thu hẹp giúp con người tu tập hướng về sự giác ngộ giải thoát mọi khổ đau. Cùng lúc chùa còn là một cõi trời bởi lẽ do sự cầu nguyện lễ bái của chư Tăng đã tạo nên sức mạnh tâm linh khiến hàng chư thiên hóa hiện vào các pho tượng thần linh thờ trong chùa và biến chùa trở thành nơi thiêng liêng khác hẳn thế giới trần tục mà chúng ta đang sống.

Tại chùa Iwang tôi nhìn thấy các họa phẩm của người Khotan (Vu Điền) được du nhập vào Tây Tạng do các nhà sư vùng Trung Á bị xua đuổi rời khỏi nước của họ khi xảy ra cuộc chiến tranh với Hồi Giáo. Tại ngôi chùa ở Samada tôi trông thấy những bích họa vẽ ngay trên công vào và được sửa chữa lại. Tôi cũng thấy có nhiều pho tượng đồng đúc vào thế kỷ thứ 11 tây lịch, trên đó có khắc tên nhà nghệ thuật làm tượng cùng với tên vị sư được ủy thác trông coi việc đúc tượng. Ngoài ra, một ngôi cổ tự quan trọng khác cũng ở trong khu vực này đáng nhắc đến là chùa Nenyng với nhiều ngọn tháp và phòng nhỏ có tường bao bọc xung quanh nhưng tiếc là ngôi chùa phần lớn đã bị tàn phá trong cuộc chiến tranh năm 1904.

Khi gần tới thị trấn Gyantse, chúng tôi nhìn thấy một thung lũng rộng màu xanh trải dài trước mặt. Những thửa ruộng lúa mạch mọc lên từ giải đất bằng giá lấp lánh chói sáng dưới ánh mặt trời như màu ngọc bích. Trong vài tuần lễ nước mưa đổ xuống thấm ướt lòng đất làm dịu bớt sức nóng mặt trời cộng thêm với nhiệt lượng tỏa ra từ những dãy núi đá cằn cỗi xung quanh; lúa mạch nhờ vậy xanh tốt và chín gặt trể vào tháng tám.

Đất ruộng phần lớn thuộc các địa chủ giàu có gọi là "gerpa" tạo thành một giai cấp thường được chính quyền tuyển chọn làm công chức. Người nông dân nhận ruộng để cày, đến mùa gặt một phần lúa thu hoạch các địa chủ phân chia cho họ, nhiều ít khác nhau theo địa phương và các địa chủ lo việc đóng thuế cho chính phủ. Chư hầu thường có nhiều ruộng do các tín đồ dâng cúng hoặc nhà nước cung cấp và được miễn thuế.

Một số nông dân cảm thấy việc làm ruộng khó khăn nên họ đã bỏ ruộng hoang và thích đi lang thang để xin ăn. Nhiều ruộng đất thuộc nhà cầm quyền và huê lợi thu được dùng làm lương trả cho nhân viên chính phủ. Tùy theo chức vụ cao thấp họ được nhà nước cấp cho ruộng đất nhiều ít và họ cho nông dân mướn cày để lấy huê lợi. Có trường hợp họ vay tiền của chính phủ và dùng số tiền này để đầu tư vào công việc buôn bán làm ăn.

Những cây liễu và bạch dương thì đua phơi bày màu sắc xanh tươi và phủ bóng mát trên các mái nhà xinh xắn giữa những khu vườn có suối nước róc rách chảy quanh năm. Vào những ngày nóng nhất hạng người giàu thường hay dựng lều bên cạnh những dòng suối mát tổ chức tiệc tùng ăn uống vui chơi với các gia đình cùng bạn bè của họ. Tôi nhìn thấy một dòng sông chảy ngang qua thung lũng rồi uốn lượn theo phía tây bắc hướng về thành phố Shigatse và tiếp tục chảy dọc theo ngọn đồi mà trên đỉnh có xây một pháo đài cao hình chóp thuộc thành phố Gyantse. Người ta không rõ dân số chính xác ở Gyantse là bao nhiêu. Được biết nó là thị trấn rộng đứng hàng thứ ba của Tây Tạng sau Lhasa và Shigatse và có khoảng chừng năm đến bảy ngàn dân.

Thị trấn Gyantse với quận rộng lớn của nó đặt dưới quyền cai trị của hai vị Ủy viên, một Tu sĩ và một dân thường. Họ lo việc thu thuế và điều hành luật pháp. Khi tôi đến đó thì chỉ có một người mà thôi. Ông ta là Ủy viên đứng đầu quận trẻ nhất thế giới, mới có 19 tuổi. Tánh tình ông vui vẻ bật thiệp.

(Còn tiếp)

ĐỀ BÀ BỒ TÁT

PHÁ NGOẠI ĐẠO TIỂU THỪA

TỨ TÔNG LUẬN THEO KINH

LĂNG GIÀ



- Thứ tự kinh văn số 1639 Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh Quyển thứ 32 thuộc Luận Tập Bộ Toàn. Từ trang 155 đến 156 Đề Bà Bồ Tát Tạo luận.

- Hậu Ngụy Bắc Ấn Độ Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi dịch từ chữ Phạn sang chữ Hán.

- Sa Môn Thích Như Điển, Phương Trưởng chùa Viên Giác Hannover Đức quốc dịch từ chữ Hán sang tiếng Việt. Từ ngày 23 tháng 12 năm 2004 tại tu viện Đa Bảo Úc Đại Lợi nhân kỳ nhập thất lần thứ hai.

**

Hỏi rằng: *Ngoại đạo lấy phép của bốn tông, chẳng phải Phật pháp là thế nào?*

Đáp rằng: Nghĩa là một khác với tất cả, chẳng phải tất cả.

Hỏi rằng: *Sao lại nói một khác với tất cả mà chẳng phải tất cả?*

Đáp rằng: Có ngoại đạo cho rằng tất cả là một. Có ngoại đạo cho rằng tất cả pháp đều khác. Có ngoại đạo cho rằng tất cả pháp đầy đủ. Có ngoại đạo cho rằng tất cả pháp chẳng đầy đủ. Có ngoại đạo cho rằng đối với pháp hư vọng, mỗi mỗi đều chấp trước, cho là vật thật vậy.

Hỏi rằng: *Tại sao ngoại đạo cho rằng tất cả là một?*

Đáp rằng: Luận sư Tăng Khư của ngoại đạo nói tất cả là một, Luận sư ngoại đạo Tỳ Thế cho rằng tất cả pháp đều sai khác. Ngoại đạo Ni Kiên Tử luận sư cho rằng tất cả pháp đều đầy đủ, Ngoại đạo luận sư Đề Tử cho rằng tất cả pháp chẳng đầy đủ.

Hỏi rằng: *Vì sao Tăng Khư cho rằng tất cả pháp là một?*

Đáp rằng: Tăng Khư ngoại đạo nói: Ta rõ hai pháp là một. Vì sao vậy? Hai tướng sai biệt chẳng thể được vậy.

Hỏi rằng: *Vì sao hai tướng sai biệt chẳng thể được?*

Đáp rằng: Như trâu, ngựa hai pháp khác nhau; hai tướng sai biệt, có thể thấy, có thể giữ. Nói đây là trâu, đây là ngựa. Mà ta lìa sự hiểu biết thì ta chẳng thể hiểu. Lìa ngã chẳng thể có được. Như ta đã nói trong kinh thể tướng giác của ta cũng như lửa và sức nóng. Hai pháp ấy sai biệt chẳng thể được.

Hỏi rằng: *Tại sao sai biệt chẳng thể được?*

Đáp rằng: Pháp ấy chẳng thể nói khác được. Như lông trắng chẳng thể nói trắng này là lông được. Hai pháp sai biệt như lông trắng. Tất cả pháp như quả cũng lại như vậy.

Hỏi rằng: *Tại sao Tỳ Thế Sư ngoại đạo cho rằng tất cả pháp đều khác nhau?*

Đáp rằng: Sở dĩ nói khác là ngã cùng sự hiểu biết khác. Vì thế nên nói là khác pháp

Hỏi rằng: *Sao gọi là dị pháp?*

Đáp rằng: Như nói đây là trắng, đây là hồng, Đây là Thiên Đức, đây là giống Thiên Đức. Ta và sự hiểu biết lại cũng như thế. Đây là ta, đây là trí.

Hỏi rằng: *Tại sao có sai biệt mà pháp kia chẳng nói là một?*

Đáp rằng: Giống như lông màu trắng, đây là màu trắng, đây là lông. Như thế tất cả như quả đều sai khác; chẳng thể nói là một được.

Hỏi rằng: *Vì sao Ni Kiên Tử cho rằng tất cả pháp đều đầy đủ?*

Đáp rằng: Nói tất cả pháp đều đầy đủ như nói ta và sự hiểu biết chẳng thể nói một mà cũng chẳng thể nói khác đi. Lại có nghĩa khác đi. Lại có nghĩa khác, có thể nói một mà cũng có thể nói khác vậy.

Hỏi rằng: *Sao lại chẳng phải một, chẳng phải khác mà lại cùng một lại cũng khác?*

Đáp rằng: Như ta và tướng công dụng của mạng sống có khác; cho nên nói khác vậy. Như tham sân si v.v... được nói là khác. Giống như ánh sáng của đèn nói một, mà cũng có thể nói khác. Cái này có nên cái kia có. Cái này không cái kia không. Nên nói là một. Đèn khác, ánh sáng khác. Cho nên nói

là khác. Như ánh sáng của đèn là như quả, lông trắng và tất cả pháp cũng lại như thế. Lại có thể nói một, lại có thể nói khác. Cho nên nói đầy đủ là vậy.

Hỏi rằng: ***Vì sao Đề Tư ngoại đạo cho rằng tất cả pháp chuyển đầy đủ?***

Đáp rằng: Chẳng đầy đủ nghĩa là tất cả pháp chẳng thể nói một chẳng thể nói khác, mà cả hai biên kiến sai vậy; nên nói một khác đầy đủ, nên luận sư nói tất cả đều không đúng. Kể trí chẳng đứng nơi này gọi ba pháp.

Hỏi rằng: ***Vì sao sai trái?***

Đáp rằng: Nếu lia trắng thì chẳng còn lông nữa. Màu trắng mất thì lông kia cũng mất. Nếu màu trắng khác mà có lông thì nên biết lông ấy chẳng trắng mà có màu trắng thì chẳng có lông. Cho nên một khác với đầy đủ và pháp ngã đầy đủ chẳng thành lập. Tuy nhiên một khác đầy đủ và tất cả pháp chẳng thể được nói không.

Đáp tiếp: Những ngoại đạo này hư vọng phân biệt. Đây là tướng của tà kiến, chẳng phải tướng của trí tuệ. Tất cả đức chẳng lành. Đây nghĩa thế nào? Lại một và pháp hư vọng phân biệt mà chẳng thể nói, tức pháp kia. Pháp kia một chẳng được nói cái bình. Cái bình một mà cái bình tức là cái bình vậy. Lại chẳng nói pháp khác. Pháp khác là một chẳng được nói cùng là cái bình. Lông là một mà tướng của cái bình khác với tướng của lông, khác ấy là khác pháp và lia khác pháp, pháp khác chẳng được một, chẳng được khác, mà pháp khác chẳng thành pháp khác, mà pháp khác chẳng được nói là pháp khác. Nếu hai pháp nói một thì nói là khác. Nếu chẳng nói một, chẳng nói khác thì điều này hư vọng phân biệt. Nếu hai pháp kia là một thì chẳng thể nói pháp kia là khác. Nếu chẳng phải là hai sao chẳng nói là một? Mà tướng của pháp kia sẽ thành và y cứ vào thế để hư vọng để phân biệt. Trong đệ nhất nghĩa để chẳng có sự phân biệt hí luận sai trái của ngoại đạo kia vậy. Đây là trả lời tổng quát về tướng và kiến của bốn loại ngoại đạo.

Từ đây trở xuống là đáp về bốn nghĩa. Như thế mỗi mỗi sự quan sát về Ca Tỳ La, Ưu Lôu Khư và ý nghĩa phân biệt hư vọng của ngoại đạo đều chẳng thành tựu nghĩa này là thế nào?

Nói tất cả pháp là một. Nghĩa này không đúng. Lấy mất nên mất; chẳng mất, chẳng nên mất; đều mất, đều chẳng thể mất. Nghĩa này là thế nào?

Người hướng đến nói ta và tướng của sự hiểu biết sai biệt chẳng thể được như lông màu trắng. Ta

pháp nghĩa này. Vì sao vậy? Lấy nghĩa này chẳng cùng với các kinh luận tương ứng vậy. Người nói các pháp sai biệt chẳng thể được. Nghĩa này lại cũng chẳng đúng. Như móng tay, tức của hai pháp kia sai biệt chẳng thể được vậy. Điều này làm sáng nghĩa gì? Như móng tay gọi là tay. Nếu khác thì pháp tay này chẳng thể được. Như thế lông trắng là một chẳng thể được. Vì sao vậy, chẳng phải pháp khác vậy. Ta biết là một chẳng thể được. Như thế lông màu trắng là một chẳng thể được. Như tay và móng tay. Nếu đây mất thì kia cũng mất. Nghĩa này là thế nào? Nếu màu trắng mất thì lông kia cũng mất vậy. Như cắt tay thì móng tay cũng mất. Ý của người nếu màu trắng mất, lông kia chẳng mất. Nghĩa này lại không đúng. Nếu không, kia chẳng mất thì màu trắng lại cũng chẳng mất vậy. Như cắt cánh tay thì móng tay vẫn tồn tại. Như cắt móng tay thì tay vẫn tồn tại vậy. Ý người nếu xanh vàng đỏ tuy mất, mà màu trắng chẳng mất nơi lông kia. Thì sao nói là một? Nếu chẳng lông kia không mất màu xanh, vàng, trắng và màu sắc ấy lại cũng chẳng mất.

Hỏi rằng: ***Ta, xanh, vàng, đỏ và màu trắng mà chẳng thể làm mất màu trắng. Nghĩa này là thế nào?***

Đáp rằng: Lông lại cũng như thế, chứa lông mà không mất lông. Lại nữa nghĩ này chẳng phải vậy. Tẩy rửa lông rồi thì lại thấy màu trắng vậy. Lông lại cũng như thế. Chứa nhóm lông chẳng diệt được lông. Cho nên màu trắng tức là lông. Lông tức là màu trắng. Nếu lông mất thì xanh vàng đỏ trắng và màu kia thấy thế nào? Theo ý người nghĩa là màu trắng mất chứa, chẳng phải mất lông, nên mất chứa lông, chẳng thể mất màu trắng. Nếu mà có pháp diệt chứa nhóm các pháp chẳng diệt chẳng chứa nhóm thì sao lại nói một. Cho nên nghĩa một ở đây không thành tựu. Ở đây giải đáp xong về tất cả pháp là một của luận sư ngoại đạo Tăng Khư.

Hỏi rằng: ***Ca Na Đà ngoại đạo luận sư nói rằng tất cả pháp đều khác nhau. Ta và sự cảm nhận khác, mà nói pháp khác vậy. Đây là ta, đây là sự hiểu biết. Như lông màu trắng thì đây là trắng, đây là lông vậy.***

Đáp rằng: Nghĩa này lại chẳng đúng. Lấy không làm thí dụ vậy. Như có người nói: Đây là tay và đây là ngón tay. Người kia tuy nói lời nói này, chẳng thể nói pháp khác. Cho nên chẳng được nói ta và sự hiểu biết khác nhau. Như lông màu trắng mà lấy cái thấy của thế gian có hai loại sai biệt vậy. Một là tướng hai là nơi chốn. Tướng sai biệt. Sắc, thanh, vị,

xúc, chẳng khác tướng, có khác tướng vậy. Xứ sai biệt như lúa, đậu và màu lông trắng chẳng có tướng khác, có sự sai biệt. Như màu kia và hương, vị, xúc. Nếu chẳng phải như thế thì có 4 loại sai. Đây là nghĩa gì? Màu trắng mất thì lông cũng mất. Như sắc, hương, vị, xúc kia. Giống như lửa hòa hợp đốt cháy cái bình thành màu đỏ rồi lại làm thành màu xanh. Hương, vị lại cũng như thế. Nếu chẳng phải vậy thì sắc thanh hương vị xúc lại chẳng thể mất. Như lông màu trắng kia khác, khó thể được. Nếu màu trắng mất thì lông kia lại cũng mất. Lông kia chẳng mất nên màu lông màu trắng lại chẳng mất.

Hỏi rằng: *Nghĩa này chẳng đúng. Nướng vào pháp kia mà có pháp này. Giống như bức họa trên tường, nướng vào tường để vẽ. Tường mất, bức họa kia cũng mất. Bức họa kia mất thì tường kia lại cũng mất. Giống như màu trắng mất thì lông kia cũng mất, nghĩa lại cũng như vậy.*

Đáp rằng: Thí dụ này của người không có tướng tợ. Bức tường có trước, còn bức họa có sau. Màu lông trắng không có trước sau. Chẳng thể nói là màu trắng có trước rồi sau đó mới tạo ra lông. Đây là đáp xong về tất cả pháp có nghĩa khác nhau của ngoại đạo Vệ Thế sư Luận sư.

Hỏi rằng: *Ni Kiền Tử ngoại đạo luận sư nói tất cả pháp đều đầy đủ. Ca Tỳ La luận sư đều có sự sai trái, mà nói khác với một vậy. Cho nên ta nói đầy đủ mà chẳng đầy đủ. Giống như ánh sáng của đèn có cái này có cái kia; có cái kia có cái này. Không cái này không cái kia; không cái kia không cái này. Như có đèn thì có ánh sáng; có ánh sáng, có đèn. Không có đèn thì không có ánh sáng; không có ánh sáng thì không có đèn. Sự khác nhau là có thể chiếu vào chỗ chiếu sáng, mà đèn khác nơi chốn; sự sáng ấy khác nơi chốn. Cho nên nói là khác. Như ta hiểu màu lông trắng vậy. Lại có thể nói một, lại có thể nói khác. Giống như màu trắng đối với lông có sự phân biệt nơi chốn; chẳng thể được nói đây là màu trắng, đây là lông. Như thế gian, đây là bò, đây là ngựa. Lông màu trắng chẳng phải như vậy. Cho nên ta chẳng nói khác, lại chẳng nói là một. Nếu một thì màu trắng mất, lông ấy cũng nên mất theo. Lại nữa nếu một lại chẳng thể nói lông đỏ, lông đen v.v... cho nên ta nói: được nói một, được nói khác nghĩa này là thế nào?*

Đáp rằng: Nghĩa này lại chẳng thể được. Như hướng đến nói rằng Tăng Khử Tỳ Thế Sư đều sai trái và điều này lại không khác. Thế thì nghĩa gì mà

Tỳ Thế Sư khác với hướng nói ấy. Sao gọi là hướng đến để nói? Như hướng đến nói: Một gọi là hướng đến để nói? Như hướng đến nói: Một ngọn đèn sáng. Đèn tức là sáng. Sáng tức là đèn. Đây tuy có biết. Số mà chẳng biết nghĩa. Nếu như đèn kia lại cũng sáng thì sự sáng kia cũng là đèn. Nếu đây là 2 pháp. Thì một khác nhau ở chỗ nào? Như bàn tay ngón tay chẳng có sai biệt. Khuỷu tay lại sai biệt. Tay, ngón tay chẳng sai biệt. Nếu một thì nói sai khác thế nào? Cho nên chẳng thể nói một mà chẳng thể nói khác. Đây nghĩa khác một không thành.

Đây đáp xong về tất cả pháp đều đầy đủ của ngoại đạo Ni Kiền Tử Luận sư.

Hỏi rằng: *Nếu Đề Tử luận sư nói: Tăng Khử luận sư nói tất cả pháp khác một đều sai trái thì ta hoặc Đề Tử chẳng nói tất cả pháp một ấy khác với sự đầy đủ. Như trong luận của ta chẳng chấp nhận nghĩa này. Tuy chấp nhận chẳng đầy đủ. Cho nên ta chẳng phải sai trái như Tăng Khử. Tuy nhiên, chẳng được nói là không đầy đủ. Nghĩa này là sao ?*

Đáp rằng: Nghĩa này chẳng đúng. Lấy không mà thí dụ vậy. Lấy không làm thí dụ nên ta nói: Thế đế có pháp như thế. Trong đệ nhất nghĩa đế chẳng có tướng như thế. Cho nên điều này thành chỗ ta nói nghĩa. Điều này làm rõ nghĩa gì? Pháp không kia tức không phải pháp này, không phải thể của pháp kia, lại không phải thể của pháp này. Lấy pháp này chẳng thành nơi pháp kia. Pháp kia chẳng thành nơi pháp này. Lấy pháp này cứu cánh, chẳng phải pháp kia. Pháp kia lại cứu cánh chẳng phải pháp này. Lấy màu trắng chẳng phải lông, mà lông kia chẳng phải là màu trắng. Chẳng phải mất mà mất. Chẳng mất là chẳng mất. Nếu như vậy thì vì sao mà hư vọng phân biệt? Pháp kia là một, khác, đầy đủ, chẳng đầy đủ. Nếu như thế thì lông kia lại chẳng phải lông mà chẳng phải chẳng lông. Màu trắng kia lại chẳng phải màu trắng mà chẳng lông tức là lông, trắng tức là trắng. Cho nên lông chẳng phải lông trắng chẳng phải màu trắng. Cho nên chẳng phải màu trắng, chẳng được màu trắng. Như thế một, khác, đầy đủ, chẳng đầy đủ đều là hư vọng phân biệt. Tuy có nói không, có, thật nghĩa. Như thế ta, sự hiểu biết là hơn quả. Nghĩa ấy lại cũng như thế. Ở đây đã đáp xong về tất cả pháp không đầy đủ của ngoại đạo Ni Kiền Tử luận sư.

Đề Bà Bồ Tát pháp ngoại đạo Tiểu Thừa tứ tông luận theo kinh Lăng Già.

Dịch xong vào ngày 23 tháng 12 năm 2004 tại Tu Viện Đa Bảo Úc Đại Lợi



Tông Tào Động xin mời ngồi thiền

Sự thành lập và phát triển của Tông TÀO ĐỘNG

Nguyên tác: IMAEDA AISHIN (今枝愛真)
Dịch thuật : Triệt Học

LỜI MỞ ĐẦU

Khi nói đến tông Tào Động đa số chư vị độc giả có nhận thức là một trong những tông đoàn Phật Giáo lớn nhất ở Nhật Bản. Tông Tào Động là tông môn về Thiền Tông Quân hơn một vạn mấy ngàn ngôi chùa và có hai bôn sơn (tổ đình): Chùa Vĩnh Bình EIHEIJI (永平寺), Chùa Tổng Trì SÒJIJI (總持寺) là hai ngôi tổ đình. Nhưng nếu nói rõ thêm nữa như: Tông Tào Động là tông môn có giáo pháp như thế nào?

- Thông thường một tông phái một tông đoàn có một đại bôn sơn, có một vị Tổ sư là người đã mở ra tông môn mà tại sao Tông Tào Động lại có hai vị Tổ sư là Cao Tổ Vĩnh Bình Đạo Nguyên thiền sư (永平道元) EIHEIDÒGEN người khai sơn chùa Vĩnh Bình và Thái Tổ Oánh Sơn thiền sư Tổng Trì Oánh Sơn (總持瑩山) SÒJI KEIZAN người khai sơn chùa Tổng Trì một tông môn mà hai vị Tổ sư. Lý tưởng về Thiền của hai Ngài ra sao khác nhau ở chỗ nào? Sự truyền đạo và kế thừa của hai Ngài ra sao? - Bí mật của sự phát triển thành một tông đoàn đồ sộ nằm ở đâu, là cái gì? - Tông Tào Động y cứ vào kinh kệ Phật Giáo nào? - Đặc sắc của tông đoàn ra sao, về hình thức tông đoàn ngày nay có mặt tương tự với dòng Thiền Tông Lâm Tế nhưng cũng có mặt tương tự với tông Chân Ngôn mật giáo với tông Thiên Thai, lý do giống và khác tại sao mà có nguyên do nằm ở chỗ nào?

Những câu hỏi vừa được trình bày như trên, quý vị có lẽ chưa hiểu rõ lắm đâu.

Trong cái tri thức có tính cách tân thời hợp lý của chúng ta ngày nay để quan sát và để học tập. Chúng tôi xin mời quý vị, chúng ta bắt đầu khởi hành đi khảo sát tông Tào Động Nhật Bản từ hành trình của Thiền sư Đạo Nguyên DOGEN (道元) (từ đây xin gọi tắt là Đạo Nguyên).

Nhưng mà, trước khi xuất hành cùng chư vị, chúng tôi xin trình bày rõ ràng về lập trường cơ bản về các tác phẩm được gọi là tác phẩm của Đạo Nguyên.

Theo các thuyết lưu hành ngoài các tác phẩm biết rõ ràng là của Đạo Nguyên như Chính Pháp Nhân Tàng SHOBOGENZO (正法眼藏) ra chúng ta còn nghe có: "Chính Pháp Nhân Tàng Tùy Văn Ký" (正法眼藏隨聞記) SHOBOGENZO ZUIBUNKI là tác phẩm do Hoài Trang EJÒ (懷奘) đệ tử của Đạo Nguyên trực tiếp ghi chép những lời giảng của Đạo Nguyên.

"Vĩnh Bình Quảng Lục" EIHEIKÒROKO (永平廣錄) là tác phẩm được truyền là những bài biên chép của các đệ tử về lời nói và hành vi của Đạo Nguyên khi nghe Đạo Nguyên giảng dạy về Thiền. Chúng tôi đã trình bày trong tác phẩm mang số hiệu 255 loại sách do đài NHK xuất bản với đề tựa là "Vị Sa môn ngồi Thiền chỉ có ngôi Thiền Đạo Nguyên" DOGEN ZAZEN hito suzi no SHAMON "道元坐禪一筋の沙門" với nội dung ở phần luận văn chính cũng như ở phần nói về các tác phẩm tham khảo. Chúng tôi đã trình bày là xét về nội dung của hai bộ sách (hai tác phẩm) Chính Pháp Nhân Tàng và Chính Pháp Nhân Tàng Tùy Văn Ký. Khi so sánh về:

- Cơ sở của Thiền là sự ngồi Thiền.
- Ý kiến của Đạo Nguyên về Đại Tuệ Tông Quả DAIESOGO - (DA HOI TONG GUO) (大慧宗果). Chúng tôi tìm ra được sự khác nhau rõ về căn bản, chúng tôi đã đưa đến kết luận là tác phẩm "Tùy Văn Ký" và sự truyền đạo sự tương thừa (nội dòng) từ Đạo Nguyên đã được các sư thuộc thế hệ thứ ba kế từ Đạo Nguyên tức hàng sư cháu của Đạo Nguyên ở chùa Vĩnh Bình và chùa Bảo Khánh HO KYOJI (寶慶寺) biên chép vào những năm đầu của thời đại Nam Bắc triều.

Ngoài ra về tác phẩm "Vĩnh Bình Quảng Lục", chúng tôi đã xem thêm các bản ngũ lục Thiền đồng thời với Đạo Nguyên và chúng tôi đã không những chỉ trên mặt văn phong, chúng tôi không thấy văn phong có tính cách hấp dẫn, không có vẻ đẹp đúng như văn chương của Đạo Nguyên, trong tác phẩm này có những đoạn văn ngây ngô, có chỗ mâu thuẫn vớ vẩn như Đạo Nguyên tự xưng mình là Thầy (Sư) là Phật là Phật sống, là Lão sư ở Vĩnh Bình. Chỉ qua sự xưng hô

kỳ quốc này thì rõ ràng là lời nói trong "Quảng Lục" không phải là lời từ miệng của Đạo Nguyên. Vì Đạo Nguyên trên mặt nhân cách không thể tự mình kiêu ngạo mà dùng những tu từ quá ư vụng về như vậy được.

Xét về toàn thể tác phẩm "Quảng Lục" về nội dung còn có những đoạn mâu thuẫn về nội dung của Phật Pháp.

Chúng tôi đã kết luận là "Vĩnh Bình Quảng Lục" không phải là tác phẩm của Đạo Nguyên. Nhưng người sáng tác ra tác phẩm này đã mượn danh Đạo Nguyên mà biên soạn ra nó.

Trong sách Tông TÀO ĐỘNG này chúng tôi chỉ lấy tư liệu theo tư tưởng của Đạo Nguyên, theo các văn bản tác phẩm đã được xác nhận chứng thật rõ ràng là tác phẩm của Đạo Nguyên do Đạo Nguyên tự thân viết ra là:

1. "正法眼藏 **Chính Pháp Nhân Tàng**
SHOBOGENZO".
2. "普勸坐禪儀 **Phổ Khuyến tọa Thiền Nghi**
FUKANZAZENGI".
3. "典座教訓 **Điển Tọa Giáo Huấn**
TENZOKYOKUN".

Chúng tôi lấy 3 tác phẩm này làm trung tâm mà nghiên cứu về tư tưởng của vị đại tăng Đạo Nguyên.

Cuộc đời và tư tưởng của Đạo Nguyên

Có duyên với Phật Pháp Lên núi HIÊ, ở vùng YOKOGAWA

Năm 1200 - Nước Nhật ở vào niên hiệu Chính Trị năm thứ hai (SHOJI 2). Cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn giữa hai dòng họ quý tộc TAIRA (Bình平) VÀ MINAMOTO (Nguyên 源) vừa chấm dứt. Mạc Phủ mới lên chấp chính ở KAMAKURA 鎌倉 (Liêm Thương). Toàn thể xã hội Nhật Bản còn nửa tỉnh nửa mê, dân chúng không có phương hướng sinh sống rõ ràng người người mong mỗi có một đời sống thanh bình ổn định. Giới tôn giáo tăng lữ cũng không thoát khỏi cảnh tượng u mê lơ mơ.

Năm Chính Trị thứ hai SHOJI 2 này Đạo Nguyên ra đời. Đạo Nguyên sinh ra là con của một vị quan lớn tên là KOGA MICHİ CHİKA 久我通親 (Cửu ngã thông thân) và phu nhân nguyên là con gái thứ ba của quan Nhiếp chính đời cựu Thiên hoàng MATSUPONO TOMOFUSA 松殿基房 (Tùng Diện Cơ Phòng). Đạo Nguyên sinh ra trong nhà nghỉ mát

của ông ngoại tại vùng núi KOHATA 小幡 (Tiểu Phan) thuộc trấn UJI (Vũ Trị) 宇治.

Ông thân sinh MICHİ CHİKA một con người con dòng cháu giống quý tộc thuộc hệ chính của dòng họ MINA MOTO (源 nguyên) ngành MURAGAMI 村上 (thôn thượng) là dòng quý tộc đang nắm quyền ở Kyoto.

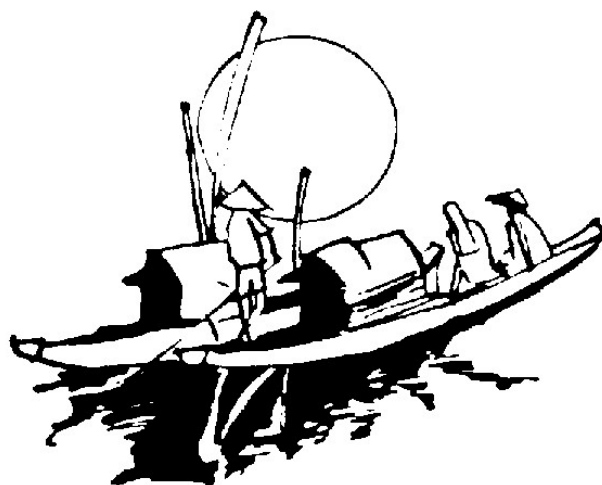
Một mặt, bà mẹ là con gái dòng họ MATSUDONO cũng là một dòng họ quý tộc đã làm quan Nhiếp chính chi hệ của dòng họ quý tộc FUJIWARA 藤原 (Đằng Nguyên) mạn Bắc Kyoto.

Cả cha lẫn mẹ của Đạo Nguyên đều là người của thế gia vọng tộc. Nếu cuộc đời cứ bình ổn trôi đều không có chi cản trở lớn có thể Đạo Nguyên đã lớn lên như những công tử quý tộc khác thuận tiện trên hoạn lộ quan trường mang nhiều vinh hoa hứa hẹn.

Tiếc thay, Đạo Nguyên đã gặp cảnh mồ côi cha mẹ từ thuở thiếu niên. Bà mẹ của Đạo Nguyên trong quá khứ do sách lược của ông Ngoại TOMOFUSA (Cơ Phòng) 基房 gả bà cho dòng họ YOSHI NAKA. Ông cha của Đạo Nguyên là người chồng sau của bà. Sinh đạo Nguyên được ít năm thì ông bố MICHİ CHİKA đã vội thất lộc.

Từ sự có một người mẹ bạc phận Đạo Nguyên tất nhiên đã mang một cái nhân sinh quan không vui vẻ lắm. Từ lúc 9 tuổi, Đạo Nguyên đã làm quen với sách vở lòng của Phật Giáo là "Luận Câu Xá".

Mặc dù, người anh của bà mẹ tức là ông bác họ của Đạo Nguyên là ông MORO IE (師家) Sư Gia đã nhìn ra được cái trí thông minh của Đạo Nguyên. Ông đem Đạo Nguyên về nuôi có ý nguyện dạy dỗ giáo dục cho cậu cháu thành một vị quan có dòng có giống. Nhưng Đạo Nguyên mang cái đầu óc thiên về Phật Pháp hơn.



Đặc tính ảo mộng và thực tế của vạn pháp

Phúc Lâm

Tựa đề như trên vừa đọc qua chúng ta đã thấy đầy tính mâu thuẫn. Nhưng tùy theo nội dung ta có thể đặt tên cho một bài viết như "Trên đỉnh Phù Vân", "Thầy Phương Trượng", "Đại Đức Trụ Trì" hoặc "Bạn và Tôi", ... thì rốt cuộc tất cả cũng chỉ là tên gọi, chỉ là danh xưng được đặt ra để biểu thị cho một hay nhiều hiện tượng, vì ngay những chủ thể được biểu thị bằng những tên gọi này rồi cuộc cũng chỉ là ảo mộng, là phù vân. Nhưng nếu không có những cái mộng ảo và phù vân này thì cũng không bao giờ có sự giải thoát, giác ngộ. Bởi vì chỉ qua sự quán chiếu đặc tính duyên khởi, vô thường, phù vân của vạn pháp, trong đó có cả ta và tâm trí của ta, thì "người quán chiếu" mới ngưng tụ và lắng đọng. Nơi đây khó có thể đặt câu hỏi "Ai" là người được giải thoát, và "Ai" giác ngộ. Bởi vì "người quán chiếu" và "Ai" cũng chỉ là giả danh, cũng đồng nghĩa với vạn pháp phù vân. Nhưng vì sao đã phù vân, mộng ảo mà còn gọi là thực tế?

*Nghĩ thân phù thế mà đau,
Bọt trong bể khổ, bèo đầu bến mê!*

Giáo Lý Trung Quán dạy: "**Tất cả pháp đều là không**", như vậy theo thiên ý, cái nghĩa tuyệt đối của lời dạy này là ngay cả sự khẳng định "tất cả pháp đều là Không" cũng bị phủ định, cũng là Không! Bởi vì nơi đây không có gì làm cơ sở cho chủ thể khẳng định hoặc đối tượng bị phủ định. Lời dạy này phá hủy mọi định kiến về hữu, vô, sinh, diệt, và mọi nhị nguyên đối lập được lập ra bởi vọng thức. Thế giới khách quan vẫn luôn biến chuyển vô thường, với thực tính không, dẫu nó là đối tượng hay không là đối tượng cho tri thức con người. Sự khẳng định hay sự trực chứng cũng là một Pháp của tâm trí, nhưng nếu tâm trí ta cũng chỉ là phù vân, ảo mộng, tâm trí cũng là không, thì còn gì là cơ sở để khẳng định hay trực chứng!? Như vậy giải thoát và giác ngộ là điều không thể diễn tả. Hay có thể nói "Không Có Gì" để diễn tả và cũng "Không Có Người" diễn tả. Như vậy có lẽ ta sẽ tự hỏi: Rốt cuộc Giáo Lý của Đức Phật dạy ta điều gì mà mục đích cuối cùng là "Không Có Gì" ?!!! Giáo Lý dạy "**Niết Bàn không khác gì Ta Bà và Ta Bà cũng không khác gì Niết Bàn**" vậy rốt cuộc không có gì để tu, không có gì để chứng ?!!! Câu hỏi này có lẽ cũng chính là câu trả lời vô cùng thâm sâu diệu vợi của Giáo Lý Đức Phật, đó là tuyệt đối "Không Không" và tuyệt đối "Không Sắc". "Không Không và Không Sắc" hàm chứa trong lời dạy "Tất cả pháp đều là Không". Và theo thiên ý lời dạy "**Niết Bàn không khác gì Ta Bà và Ta Bà cũng không khác gì Niết Bàn**" cũng nằm trong ý: "**Tất cả pháp đều là Không**"? Và vì "Không Có Gì", không "chấp có" hoặc "chấp không", không "phủ nhận" hay "thừa nhận", nên không còn vướng ngại, ràng buộc, từ đó mới có sự hoàn toàn giải thoát.

"Không Có Gì" được hiểu là điều không thể diễn tả, chứ không phải là một thứ hư vô trống rỗng. Bởi vì nơi đây tuy

an trụ nhưng hàm chứa mọi công năng linh động. Tuy "Chân Không" nhưng "**Diệu Hữu**" hay "**Chân Không Diệu Hữu**" **đồng một thể**.

Ta thấy Giáo Lý chỉ là con đường hướng dẫn tới sự giải thoát, giải thoát là do quán chiếu được tính duyên khởi và vô thường của vạn pháp, và nhận biết được Pháp tính bất sanh bất diệt ẩn tàng trong ta. Người quán chiếu và vạn pháp chính nằm trong cảnh thể của Ta Bà, nhưng khi đạt tới giải thoát thì dẫu cảnh thể Ta Bà khách quan vẫn còn đó người ngộ đạo vẫn trực chứng được thực tính không của vạn hữu. Ta thấy vì vọng tâm nên tâm trí người đời có sự phân biệt nhị nguyên đối đãi Ta Bà và Niết Bàn. Những khi đã có sự hoàn toàn giải thoát thì chỉ là Chân Như, an tịnh. Nơi đây "không có gì" để phân biệt hay diễn tả, như những chữ "Không" trong kinh Bát Nhã Ba La Mật đã dạy: "... **Tướng không của các pháp là không sinh, không diệt, không nhiễm, không sạch, không thêm, không bớt. Vì thế trong Không, không có sắc, thọ, tưởng, hành, thức;; không khổ, tập, diệt, đạo; không trí tuệ, cũng không chứng đạt vì không gì để chứng**". Điều đáng suy tư nơi đây là, đối với riêng một người, thì những hiện thể trước mặt là những thực thể tồn tại khách quan, tưởng chừng như chúng không bao giờ là ảo ảnh, phù vân. Nhưng về mặt khách quan thì hiện tượng hay vật thể đều do duyên khởi và trùng trùng nhân duyên tạo ra, đều nằm trong luật biến chuyển vô thường nên chỉ là bóng dáng biểu hiện ra trong không gian và thay đổi qua từng sát na, nên mọi hiện tượng đều không có tự tính, hay tự tính tuyệt đối của mọi hiện tượng là không. Về mặt chủ quan thì nếu một người sắp chết, thì đối với riêng người đó, những hiện thể trước mặt như đang dần dần tan rã. Và đối với một người đã bỏ được vọng tâm, thì sự tồn tại cũng mang bóng dáng của cái không tồn tại, và ngược lại chính trong cái không cũng tiềm tàng cơ năng phát khởi ra mọi hiện tượng. Điều này cho ta thấy thế giới khách quan vẫn luôn biến đổi vô thường, còn sự nhận ra tính ảo mộng hay thực tế của thế giới này là do tính vọng hay chân của tâm trí mỗi người. Điều đáng suy tư nữa là vọng tâm hay chân tâm đều hiện diện ngay nơi đây, trong cõi Ta Bà này, trong mỗi chúng ta, thế mà con người lại muốn đi tìm Niết Bàn ở một chân trời hay thế giới nào khác!

Bình thường chúng ta chỉ nhận ra được hiện tượng hay vật thể khi nó đã xảy ra, tức là chỉ nhận ra khi đã là quá khứ, đã có bóng dáng. Những cái "đang" xảy ra, cái hiện thực, ta chưa bao giờ thấy. Vì "điểm" trực tiếp trước khi bắt đầu xảy ra hiện tượng hay hình thành một vật thể là "nơi" chưa có bắt đầu của thời gian, và vì "lúc đó" chưa có hiện tượng và chưa có vật thể nên ở "điểm" này cũng chưa có không gian của hiện tượng hay vật thể. Một "điểm" nơi đó không có không gian và thời gian, thì chính là hư không, chính là thực tính tuyệt đối của hiện tượng. Và khi hiện tượng đã xảy ra thì nó mang tính tương đối, biến chuyển trong không gian và thời gian. (Nơi đây phạm trù biến chuyển đã hàm chứa không gian và thời gian). Trên mặt biến chuyển thì tất cả mọi hiện tượng hay vật thể đều được tạo thành do sự nối tiếp liên tục vô thủy vô chung của những "điểm" hư không này. Nhưng vì "thực tại điểm" này phi thời gian và phi không gian nên ta không thể "thấy" nó trong thế giới và với một tâm trí được tạo thành bởi thời gian và không gian. Tự tính tuyệt đối hư không chỉ hiển lộ trong một tâm thức hoàn toàn lắng đọng, vượt khỏi thời gian và không gian của bậc Giác Ngộ. Và lúc đó Niết Bàn, Chân Như cũng không khác gì Ta Bà, vì Người Giác Ngộ vẫn đang hiện diện "**tại đây**". Giáo Lý dạy ta vì Ta Bà là duyên khởi, vô thường nên nó không mang thái cực của cái hằng có, vậy tự tính tuyệt đối của Ta Bà là Không. Và Niết Bàn

hay "Chân Không Diệu Hữu" không mang thái cực của cái hư không trống rỗng. Điều này cũng cho ta nhận thức được điểm không khác nhau giữa Ta Bà và Niết Bàn. Vì vạn pháp là sự biểu hiện của duyên khởi, nhưng chính cả nhân lẫn duyên đều vô tự tính, nên bản chất của duyên khởi cũng chính là **Không**. Và khi tự thể đã là không thì Ta Bà cũng là quê hương của Niết Bàn. Vì vậy mục đích của giáo Lý Trung Quán là phá hủy mọi thiên kiến sai lầm của tục đế để hiện thị Chân Đế. Ngài Long Thọ dạy: "Nếu không nương vào tục đế thì không thể đạt đến Chân đế, và như vậy không thể hiểu Phật Pháp là gì".

Sau 45 năm hoằng dương Giáo Lý trước khi nhập diệt Đức Phật đã chuyển ý là trong suốt thời gian này Người không dạy lời nào. Đây là điểm vô cùng thâm sâu của Giáo Lý. Vì tất cả những gì Phật dạy đều là pháp phương tiện dành cho chúng sinh bằng chính ngôn ngữ của chúng sinh, mà pháp phương tiện thì chỉ là tục-đế. Còn đối với cái tuyệt đối của Chân Đế thì không thể dùng ngôn ngữ để diễn đạt. Như vậy theo thiền ý, nếu ta chỉ bám víu vào triết lý suy tưởng thì ta khó có thể đạt được giải thoát hoàn toàn, vì đây cũng chỉ là huyền ảo của tâm trí và thân sắc. Cũng còn nằm trong quá trình tích trữ và ươm ấp chủng tử được gọi là tàng thức. Chân Như là an trụ nên đã vượt ra khỏi mặt biển chuyển này, nơi đây luôn thanh tịnh nên cũng không phân tích, không tích trữ cho nên cũng không tâm thức hay tàng thức. Điều này có nghĩa là con đường có khả năng đưa tới giải thoát là an trụ tâm trí của riêng ta qua thiền định, hay qua nhất tâm bất loạn niệm Phật chứ không chỉ bằng văn tự hay suy tư.

Theo Giáo Lý thì mục đích của Thiền Định là xóa bỏ cái tâm trí phân biệt, dính mắc, phá hủy mọi định kiến, mọi nhị nguyên đối đãi được lập ra bởi vọng thức để tiến đến cái thực tính tuyệt đối của ta. Nơi đây cơ sở chính yếu là sự tự trực chứng, còn lý thuyết, kinh tự là phương tiện hướng dẫn ta đạt tới mục đích này. Bởi vì nếu chỉ nương vào lý thuyết để đạt được giác ngộ thì, như Thiền Sư Mumon (1183-1260) dạy: "Không khác gì một người muốn đung được mặt trăng bằng cây gậy".

Và theo thiền ý, khi niệm "Nam Mô A Di Đà Phật" thì không phải chỉ là lục-tự trên môi, mà là lúc lời niệm và tâm thức ta đồng một thể, khi niệm thì đó chính là lúc ta biểu thị tự tính Di Đà từ bi sẵn có trong chính ta.

Phật tánh vượt khỏi mọi tri thức phân biệt, mọi tâm thức lô-gích nhị nguyên, nên vượt khỏi mọi diễn tả bằng suy tư, văn tự. Và như vậy sự thực chứng Chân Như không nằm trong phạm vi của lô-gích hay trí thức, mà ngược lại chỉ khi tâm thức hoàn toàn lắng đọng thì lúc đó khả năng chứng ngộ mới có thể có. Khi tôi viết và khi bạn đọc những lời này bằng tâm thức phân tích thì chính đó là lúc chúng ta đang xa rời với giác ngộ, giải thoát. Trong lịch sử Thiền Tông có những vị thiền sinh bỗng nhiên chợt đại ngộ vì một câu nói, hay vì bị Sư Phụ đập vài gậy vào lưng, hoặc khi nhìn một đóa hoa đang nở, ... Điều này cho ta chiêm nghiệm rằng qua số kiếp tu hành mới có thể đạt tới giác ngộ. Nhưng khi Giác Ngộ là lúc **bỗng nhiên trực thức ra** rằng chính ta đã và luôn luôn hiện diện trong nó. Bỗng nhiên trực ngộ được rằng Chân Không Diệu Hữu, Phật Tánh luôn hiện diện trong ta. Nên nhớ đây là sự trực chứng chứ không phải là sự suy luận ra bằng tâm thức. ENO (638-713) vị Tổ Sư thứ sáu của Thiền Tông Trung Quốc, khi còn là Thiền sinh của Tổ Sư Gunin Daiman đã có lần đặt câu hỏi cho người bạn đồng môn tên là Myo: "**Khi bạn không nghĩ đến tốt hoặc xấu, thì chính ngay lúc đó cái thực ngã của Myo sẽ là gì?**".

● Nguyễn Phan Ngọc An

từ độ thu tàn

*Cảnh vật mùa thu buồn ảm đạm
Nhưng sao ta lại thích mùa thu
Lá vàng lãnh đăng bay trong gió
Thoáng thấy nghe lòng trôi ý thơ ...*

*Chẳng trách thi nhân hay mộng mơ
Nổi vui, nổi nhớ, nổi mong chờ
Gửi theo sương đọng ngàn cây cỏ
Trái cả tâm tư vạn bến bờ*

*Lại nữa mùa thu giữa xứ người
Chập chùng mây trắng chập chùng trời
Vẽ vờ cũng chỉ là hư ảo
Tìm cuối chân trời ánh nguyệt rơi ...*

*Nhờ ánh trăng soi hai lối xưa
Biển non thể hẹn trăng mùa mưa
Thu nay có kẻ hoài công đợi
Đâu nữa thiên đường buổi đón đưa !*

*Kỷ niệm mùa thu trong giấc mơ
Ân tình xoáy động những dòng thơ
Cung đàn dang dở duyên tương ngộ
Từ độ thu tàn những ước mơ ...*

Đây là câu hỏi đã đưa Myo đến đại ngộ. Bởi vì khi tâm thức ta vượt qua khỏi mọi nhị nguyên đối lập như tốt-xấu, đúng-sai, yêu-ghét, thành công-thất bại, ... khi không còn một tư tưởng nào làm rung động tâm thức. Vượt khỏi mọi tương đối để vào phạm vi tuyệt đối. Thì lúc đó không còn gì để phải tìm kiếm, tất cả đều lắng đọng và cái còn lại chính là thực tính tuyệt đối.

Theo ý trên chúng ta tạm dừng lại nơi đây để tự đặt và tìm giải pháp cho câu hỏi:

"Khi tâm thức của ta hoàn toàn lắng đọng thì ngay lúc đó cái thực ngã của ta là gì?"

Đây là câu hỏi không thể trả lời bằng suy tư hay văn tự mà chỉ qua *sự trực chứng của chính ta*. Bởi vì đã có suy tư thì tâm thức không lắng đọng, và mọi tìm kiếm, mọi suy tưởng chỉ đưa ta đến bí lối. Vậy lối thoát chỉ có khi tâm thức ta *thật sự* hoàn toàn lắng đọng.

Tất cả mọi kinh nghiệm, mọi suy tư, phân tích hiện đang có trong tâm trí của bạn và tôi chứng tỏ rằng chúng ta đang sống với một tâm thức đầy nhị nguyên đối đãi. Điều kiện cho sự trực ngộ chính là phá hủy tâm thức này. Và lúc đó

có lẽ không còn chủ thể, khách thể, trong ngoài, không còn Đại ngã, Tiểu ngã, Tôn tại, không tồn tại cũng chỉ là một thể và ngay cả cái "một thể" này cũng tan biến mất. Giáo Lý Đức Phật dạy ta, trên mặt hiện-tượng-giới thì: "*Tất cả đều xảy ra theo luật nhân quả*", ngoài nhân quả thì sẽ không có bạn và tôi và cả vũ trụ cũng không có. Vậy hiện tượng trong mỗi sát na là cũng tùy thuộc nhân quả. Vậy một Bậc giác ngộ cũng có thể hiểu là Bậc đã tự giải thoát khỏi mọi quan hệ nhân quả. Vì thoát khỏi mọi quan hệ nhân quả nên tâm Bậc giác ngộ thoát khỏi mọi vướng ngại bởi dính mắc và phân biệt, một tâm thể luôn trực tiếp và tuyệt đối.

Trở lại điểm: Vì sao đã phù vân, mộng ảo mà còn gọi là thực tế? Có lẽ đây là điểm mà người Phật tử như chúng ta trên con đường học Đạo cần tham khảo và bổ túc cho nhau!?

Chúng ta biết vì pháp giới xuất phát qua trùng trùng nhân duyên và luôn biến chuyển vô thường nên pháp giới quả là phù vân, mộng ảo. Nhưng theo thiền ý, điểm quan trọng chính là "vạn pháp là biểu thể cái đặc tính **Tuyệt Đối linh động** của Bản Thể". Nếu hoàn toàn không có hiện tượng giới thì chính ta và tất cả đều là không. Nhưng vì đặc tính linh động của Bản Thể nên sự xảy ra hiện tượng là một **Tuyệt Đối**. Và vì đặc tính Chân Không của Bản Thể nên tất cả pháp đều là không cũng là **Tuyệt Đối**. Tất cả mọi chợt ẩn chợt hiện đều là biểu thể Tuyệt-Đối-Tính linh động của Bản Thể và đều xảy ra trong Bản Thể nên đối với Chân Như Bản Thể thì cũng không có gì thêm, không có gì bớt. Không sanh không diệt. Tất cả đều xuất ra từ không gian và tan biến vào không gian là cũng vì đặc tính tuyệt đối này. Vậy, trên mặt hiện tượng giới, sự phát triển của con người và muôn loài là một thực tế. Nhưng đây chỉ là **thực tế tương đối của tục đế** qua cái nhìn tuyệt đối **Chân Không Diệu Hữu** của Chân Đế. Mặc dầu bản chất của các pháp là đều do duyên khởi, nên cũng là **không**. Nhưng không phải là không có hiện tượng, vậy khi đã là hiện tượng thì phải mang đặc tính linh động biến chuyển. Theo thiền ý, đó là lời nghị luận của tục đế. Riêng đối với Chân Đế thì thực chất "chưa từng có gì xảy ra", "Không có gì", nên ảo mộng hay thực tế cũng chỉ là Không. Vì "chưa từng và không bao giờ có gì xảy ra" nên mọi nhị nguyên đối đãi, Đại ngã Tiểu ngã, Ta Bà Niết Bàn, mọi nghị luận phân tích, mọi điều mọi sự đều xuất phát bởi vọng thức. Và theo thiền ý, vì vô minh nên ta không biết rằng ngay cả tâm thức của mình cũng chỉ là **Không**.

Vì Chân Không Diệu Hữu là tuyệt đối tính của Bản Thể (hay **bản thể vũ trụ chính là Chân Không Diệu Hữu** (CKDH) nên khi nhất niệm vô minh vọng khởi thì CKDH vừa là động cơ chính của sự khởi phát ra hiện tượng vừa là cơ năng cho sự tiếp tục biến chuyển của hiện tượng. Và khi hiện tượng tan biến thì CKDH vẫn vậy, không thêm, không bớt. Hay nói cách khác, khi không có nhất niệm vô minh là nguyên nhân khởi phát ra hiện tượng thì thực tánh hay pháp tánh là Bản Thể vô tư. Khi có hiện tượng, có hình thể thì Pháp Tánh trong hình thể cũng là Pháp Tánh của Bản Thể, không thêm không bớt. Nhưng vì có hình thể nên có sự vô minh biến chuyển theo hình thể, vô minh chấp hiện tượng là tự ngã nên phải luân hồi vô thủy vô chung theo hiện tượng. Và vì vô minh nên quên rằng thực tánh của ta luôn thanh tịnh, không biến chuyển, không sinh diệt. Nhưng sự biến chuyển của thể cũng chính do Pháp tánh, linh giác mà có. Vì nếu trong một hình thể không hàm chứa CKDH thì cũng không có biến chuyển và thực sự cũng không có hình thể. Nhưng vì CKDH là tuyệt đối và bao trùm cả vạn hữu

nên cái giả thuyết một hình thể không hàm chứa CKDH là điều không bao giờ có. Vậy một hình thể có cơ năng CKDH và CKDH không khác biệt nhau, không phải là một nhưng cũng không phải là hai. Không phải là một vì hình thể thì có tướng còn CKDH thì vô tướng, chỉ là tánh - Phật Tánh - Nhưng tướng của thể gian lại biến chuyển vô thường trong từng sát na nên không phải là thật tướng, **nếu quán thật tướng của thân thì đó chính là Pháp Thân, luôn rỗng rang diệu hữu**. Và lại cái linh động của hình thể lại biểu thị cái Linh Giác ẩn tàng trong hình thể. Có lẽ vì vậy cho nên trong lịch sử Thiền Tông đã có những Bậc Tổ Sư chỉ nhìn hoa nở, tuyết rơi mà bỗng chợt giác ngộ. Nơi đây, theo thiền ý, đại ngộ không phải vì hoa nở, tuyết rơi mà vì thực chất "không có gì xảy ra", "không chủ thể và cũng không đối tượng". Và có lẽ cũng "không có người đại ngộ".

Theo thiền ý, lời dạy "**Pháp Tánh trong hình thể cũng là Pháp Tánh của Bản Thể**" là đặc điểm nổi bật của Phật Giáo khi so sánh với những tín ngưỡng khác. *Nhiều niềm tin từ cổ xưa đã cho rằng nếu không có "sinh khí" hay "hơi thở" của Tạo Hóa thì một sinh vật không thể sống được. Một con người hay một thảo mộc bị chết đi đó là vì "sinh khí" đã thoát ra, giống như một bóng đèn hay cái Radio nếu không có điện thì không thể cháy hay không thể hát.*

Những điểm quan trọng Đức Phật đã dạy đó là **điều kiện và nhân duyên**. Nếu điều kiện và nhân duyên không đầy đủ, không thích hợp dẫu có "sinh khí" một sinh vật cũng không thể sống. Khi một bộ phận nào trong cái Radio bị hư thì dẫu có cho điện vào nó cũng không thể hoạt động và cũng vậy khi một cơ quan quan trọng nào trong cơ thể con người bị hư hoại, tức là thiếu điều kiện thích hợp, thì dẫu có "sinh khí" ta cũng không thể tiếp tục sống được. Hiện-tượng-giới tức tùy thuộc **Điều Kiện và Nhân Duyên**, tức nằm trong **luật vô thường**. Điểm đặc biệt quan trọng khác đó là: "**Đặc tính linh động của Bản Thể là một tuyệt đối hiển nhiên**, không nơi nào không có, vừa bao trùm vạn pháp, vừa hiện diện trong từng hạt bụi, hạt cát, trong sắc giới, vô sắc giới hay vô-vô-sắc-giới. Còn một hiện tượng hay hình thể phát khởi là do nhân duyên và điều kiện và biến chuyển hay tan biến hủy hoại cũng là do điều kiện, nhân duyên. Nên nơi đây không có vấn đề thoát ra hoặc chui vào của "sinh khí". Vì CKDH trước sau vẫn vậy, không thêm không bớt, không nhỏ đi hay to ra. Theo thiền ý "sinh khí" hay "hơi thở" là hình thức "thần thánh hóa" của người xưa. Trên thực tế đặc tính linh động của Bản Thể hiện diện trong tất cả chứ không riêng gì trong một "sinh vật". Và ngay cả trong cơ thể, trong từng tế bào **của người chết** vẫn tiềm tàng đầy đủ đặc tính linh động này! Cũng vì đặc tính linh động, CKDH của Bản Thể và quy trùng trùng nhân duyên nên mới có thể giới hiện tượng muôn màu vẻ này. Chúng ta biết trong thế giới hiện tượng của quả đất này thì chỉ riêng con người với một trí óc cao hơn mọi loài khác là có khả năng kiểm soát năng lực tâm thức, có khả năng đưa tâm thức mình đến an trụ. Từ sự biến chuyển của tâm thức đến sự an trụ của tâm thức cũng có nghĩa rằng từ thế giới hiện tượng đến thế giới không hiện tượng, nơi đó ta nhận chân được mọi hiện tượng đã xảy ra không phải là thực chất, vì cái tận cùng của mọi hiện tượng chính là CKDH. Nơi đây không còn gì xảy ra, nên cái dòng thời gian mà ta đã từng trải qua cũng không là một thực chất, vì nơi đây luôn thanh tịnh. Chân Không Diệu Hữu, Phật Tánh luôn thanh tịnh nhưng là **Linh Giác** vô biên. Trí Bát Nhã chỉ hiện lộ khi mọi vướng mắc của tâm thức thực sự hoàn toàn lắng đọng. Như vậy, theo thiền ý, cái đặc trưng của Phật Giáo chính là: "**Đặc tính linh động của Bản Thể tiềm tàng trong tất**

cả, tất cả là CKDH'. Nơi đây vượt qua khỏi mọi "thần thánh hay nhân vật hóa". Kinh nói: "**Phàm cái gì có hình tướng đều là hư vọng**".

Trước cái Có là cái Không và tận cùng của cái Có cũng là cái Không. Nên trong cái Có đã hàm chứa cái Không. Vì nếu không hàm chứa cái Không thì cái Có không thể tiến đến tận cùng của nó. Không thể tiến đến tận cùng nghĩa là hằng có, và hằng có có nghĩa là không biến chuyển, không phát khởi, không biến chuyển cũng có nghĩa là không có gì, tất cả đều là không. Nhưng trước mặt ta và chính cả ta là hiện tượng luôn vô thường biến chuyển, như vậy chính ta và tất cả mọi hiện tượng đều hàm chứa cái không biến chuyển, cái luôn an trụ, cái CKDH. Như vậy CKDH cũng có nghĩa là "trong Chân-Không đã hàm chứa Diệu-Hữu và trong Diệu-Hữu đã hàm chứa Chân-Không". Nếu tri thức được điều này thì hiện tượng và hình thể rất cuộc chỉ còn là bóng dáng bên ngoài nguyên cái thực tánh bên trong là luôn thanh tịnh, an trụ.

Về mặt khách quan thì khi nhìn một vị Hòa Thượng hay nhìn một cái bông và nếu bỏ qua tên gọi, bỏ qua mọi biểu thị phân biệt thì lúc đó ta thấy cả hai đều là biểu thể của tuyệt-đối-tính linh động của bản thể, không khác gì nhau. Và về mặt chủ quan thì, như trên đã viết, nếu ta lắng đọng được tâm thức nhị nguyên đối đãi thì lúc đó chính ta cũng là một biểu thể của tuyệt-đối-tính linh động. Lời dạy của Ngài Long Thọ Bồ Tát: "Niết Bàn và thế gian không có gì sai biệt, Niết Bàn và thế gian chúng không hai, không khác" cho ta tri kiến cái nhất tính giữa Phật và chúng sanh hay giữa Niết Bàn và thế gian, nhưng thế gian chỉ là biểu thể, còn cái thực thể chính là Niết Bàn luôn thanh tịnh. Nên nếu không có Giáo Lý của Đức Phật và không tu thì một chúng sinh với tâm trí bình thường sẽ thấy hiện tượng giới là tuyệt đối có, và vì cái tuyệt đối có này mà chính mình lại vô thường nên bị đau khổ. Ta không biết rằng **biến chuyển vô thường là tuyệt đối nên Có và Không cũng là tuyệt đối**.

Tóm lại những lời dạy "**Ta Bà không khác gì Niết Bàn**"; "**Chân Không Diệu Hữu**", "**Tất cả pháp đều là không**" theo thiên ý thì cùng đồng một Chân Lý duy nhất, xuất phát từ sự thực chứng của Bồ Tát. Và qua lời dạy này không phải để ta tự hỏi "tu hay không tu", mà mục đích là trực tiếp đưa ta đến Giác Ngộ khi ta trí thức được "thực tính của Phật và chúng sinh không khác nhau", nhận biết được chính trong ta có ẩn tàng Phật tính và Phật tánh tức luôn thường lạc ngã tịnh. Và qua đó ta cũng biết được những suy tư, vọng tưởng trong tâm trí hiện nay của ta, kể cả những đau khổ, phiền muộn chỉ là bóng dáng bên ngoài nên không phải là thực tánh của ta. Đây là điểm chính yếu của Giáo Lý vì chính Đức Phật Thích Ca cũng đã thành Phật và tự giải thoát khỏi sanh tử khi Người nhận chân ra Pháp Tánh bất sanh bất diệt trong chính mình cũng như trong vạn pháp. Như vậy mặc dầu nói là không tu nhưng khi trực nhận ra Pháp tánh này thì chính là tu theo Phật Pháp vậy.

Trong phần mở đầu là hai câu thơ trích từ "Phật Học Tinh Yếu" của Hòa Thượng Thích Thiên Tâm:

*Nghi thân phủ thể mà đau,
Bọt trong bể khổ, bèo đầu bến mê!*

Và trong "Kệ Kiến Tánh" của Thiền Sư Chân Nguyên viết:

*Vốn từ Vô Vi đến
Lại từ Vô Vi đi
Nay ngộ thân Vô Vi
Thường trụ chỗ Vô Vi*

Ta thấy hiện tượng giới là một ảo mộng và vì ảo mộng nên cũng là một biến khổ đối với người chưa nhận chân được đặc tính ảo mộng tuyệt đối này. Nhưng cũng ngay tại đây nếu ta nhận chân được thể tánh bất sanh, bất diệt (Vô V) luôn ẩn tàng trong ta cũng như trong muôn pháp, và thường trụ trong nó, thì ắt "Ta Bà không khác gì Niết Bàn". Điều này cũng có nghĩa rằng ẩn tàng trong cái hình thể, trong hiện tượng có sanh có diệt là Pháp tánh bất sanh bất diệt. Khi có dấy niệm sanh diệt tức là lúc quên Pháp tánh bất sanh bất diệt bốn có, vì vậy phải chịu sinh tử khổ đau và theo nghiệp thức luân hồi trong lục đạo. Vậy tu chính là dứt mầm sanh diệt, và dứt mầm sanh diệt tức là thực chứng được Pháp Tánh bất sanh bất diệt ẩn tàng trong ta. Giáo Lý dạy: "**Chẳng ngộ tự tánh tức gọi chúng sinh, giác biết tự tính nên gọi Chư Phật**".

Thầy Phương Trương, Đại Đức Trụ Trì, Ban, Tôi và mọi hiện tượng đều là biểu thể của tuyệt-đối-tính linh động của Bản Thể. Và tuyệt-đối-tính của Bản Thể cũng là Chân Không. Duy có điều khác biệt là một chúng sinh bình thường như chúng ta thường đắm chìm theo hình thể, nhận hiện tượng qua tự ngã, nên **cái linh động biến chuyển của ta là vì hình thể**. Còn Bậc Tu Hành thì cố đạt đến cái tuyệt-đối-tính bất sanh bất diệt ẩn tàng trong chính hiện tượng này. Tức là vượt qua hiện tượng, hình thể để đạt đến cái CKDH. Đặc tính linh động của Bản Thể là một tuyệt đối hiển nhiên, đâu có hay không có hiện tượng. Nhưng theo thiên ý, một linh động mà không có bóng dáng biến chuyển của hiện tượng thì đó chính là một linh động trong Chân Không, chính là **Linh Giác**, là **CKDH**, là **Phật Tánh**. Và vì đặc tính tuyệt đối linh động này nên sẽ rất sai lầm khi có người nghĩ rằng "những Bậc Tu Hành là những vị đã xuất thế, đã xây lưng lại với cuộc đời", ngược lại, theo thiên ý, trên mặt tục đế đây là những Bậc đang thể hiện tuyệt đối linh động của Bản Thể, bởi vì bao lâu còn con người trên quả đất này là còn phải phát triển để thỏa mãn nhu cầu về vật chất và tinh thần, nhưng cái tốt cùng của mọi sự phát triển vẫn là phát triển tri thức, và cái tốt cùng của tri thức chính là **Bát Nhã Trí**. Và hơn nữa cái lý tưởng tuyệt đối của Bồ Tát là cứu vớt toàn thể chúng sinh, với lòng từ bi bao trùm cả vạn pháp. Nên mặc dầu đối với Bậc Giác Ngộ "hoàn toàn không có gì xảy ra", họ vẫn còn mãi mãi đi vào từng ngõ hẻm của cuộc đời và thiên nhiên. Nếu không như vậy thì vô số sinh hoạt, vô số bài thuyết giảng, vô số kinh tự từ xưa đến mãi mãi về sau này nhằm vào mục đích gì ?

Tu Thiền Định đến hoàn toàn lắng đọng tâm trí, và niệm Phật đến nhất tâm bất loạn là việc vô cùng khó khăn không phải ai cũng làm được. Nhưng nếu Bạn và tôi, trong vài phút rảnh rỗi nào đó của một ngày, chúng ta tập lắng nghĩ rằng: "**Trong chính ta có một cái gì luôn thanh tịnh**". Và nếu việc lắng nghĩ này được thường xuyên lặp lại nhiều lúc trong một ngày thì nó sẽ trở thành thói quen. Và cũng vậy mỗi khi có điều gì khiến ta phải buồn phiền, giận hờn, đau khổ ta liền nghĩ: "**Trong chính ta có một cái gì luôn thanh tịnh**" thì có thể mọi thứ đó sẽ lắng dịu nhanh hơn. Tất cả mọi gan tị, tham lam, sợ hãi cũng sẽ với đi rất nhiều vì: "**chính trong ta luôn thanh tịnh**", ... và chúng ta cùng tiếp tục tập và sống trong "sự thanh tịnh" này, ngay cả trước khi ta phải nhắm mắt xa lìa cuộc sống. Vì đó chính là "**Phật Tánh**" sẵn có nơi tự tâm. Và đó cũng chính là tu theo Phật Pháp vậy. "**Phàm cái gì có trong chính ta thì chắc chắn ta sẽ trí thức và đạt tới được**".

(Bad Säckingen, 18.05.2005)

Danke schön Deutschland

Thich Nhu Dien

Aus dem Vietnamesischen ins Deutsche übertragen von
Hanh Tan & Hanh Gioi

*
**

(Fortsetzung von VG Nr. 148)

Kapitel IV

Über 30 Jahre im Ausland - 25 Jahre in Deutschland

Der vietnamesischen bzw. buddhistischen Zeitrechnung zufolge bin ich inzwischen 54 Jahre alt, der europäischen bzw. christlichen Zeitrechnung zufolge dagegen nur 52 bzw. 53 Jahre. Wir nennen den Lebensabschnitt, in dem ich mich befinde, die Altersjahre, in welchen man den Gang des Lebens bereits kennen gelernt hat, d.h. über alle Geschehnisse auf dieser Welt Bescheid weiß. Doch so viele Dinge passieren an jedem Tag. Wie kann man über alles Bescheid wissen? Niemand - auch kein Mensch mit exzellentem Gedächtnis - kann so etwas vollbringen. Ich habe schon über 30 Jahre fern meiner Heimat verbracht. Ich verließ Vietnam im Alter von 23 Jahren. Die Zeit der Verwurzelung in der Heimat war also viel kürzer als diejenige, welche ich im Ausland verbrachte, wo ich studierte und an Reife gewann.

Es war mein Glück, dass ich erst nach dem Abitur ins Ausland zwecks Hochschulstudiums ging. Deshalb verfüge ich noch über Kenntnisse u.a. der vietnamesischen Sprache, Literatur, Landeskunde und Kultur. Ich bewundere sehr die vietnamesischen Kinder, die hier in Deutschland geboren, aufgewachsen und zur Schule gegangen sind, um anschließend zu studieren, und die sich Mühe geben, ihre Muttersprache zu erlernen. Einerseits verdanken sie ihre Erfolge der eigenen Anstrengung und Leistung, andererseits liegt das Ergebnis ihrer Bemühungen auch an der Erziehung durch ihre Familien. Normalerweise sagt man, dass die Kinder ihre Muttersprache sprechen, seltener dagegen, dass ein Kind die Sprache des Vaters spricht. Doch wenn diese Sprachkenntnisse fehlen, so sind eine oder zwei Generationen für die Bewahrung der heimatlichen Kultur in der Fremde verloren.

Vor ungefähr 20 Jahren war ich einmal wegen eines Vortrags über den Buddhismus in der Schweiz. Damals verbrachte ich einen Tag in einer Familie, in der eine vietnamesische Frau mit einem Schweizer verheiratet war und zwei Töchter hatte. Die Kinder begrüßten mich in fließendem Vietnamesisch mit Hue-Akzent. Ich war sehr überrascht und fragte die Mutter: „Wie können Ihre Kinder mit einem

Schweizer als Vater so gut Vietnamesisch sprechen?“ „Ehrwürdiger Meister, die Kinder sollen doch ihre Muttersprache beherrschen.“, antwortete sie.

Dies ist ein mustergültiges Beispiel der von einer Mutter übernommenen Verantwortung. Ein Kind kann heutzutage fünf bis sieben Sprachen beherrschen, doch die wichtigste sollte doch seine Muttersprache sein. Wenn die Mutter eine Vietnamesin ist, sollte ihr Kind ebenfalls Vietnamesisch sprechen können. Wenn sie aber Chinesin, Japanerin, Deutsche, Französin, Italienerin o.a. ist, sollte ihr Kind auch ihre jeweilige Sprache sprechen. Die Mutter verbringt einfach mehr Zeit mit dem Kind, deshalb kann es ihre Sprache gut erlernen. Die Verantwortung des Vaters liegt darin, Geld zu verdienen und so für den Lebensunterhalt der Familie zu sorgen. Die Mutter hat die Aufgabe, das Kind zu erziehen und es nach den Idealen der Familie zu formen.

Manche der nun im Westen lebenden Vietnamesen wuchsen in ländlichen Gebieten Vietnams auf; sie kamen daher nicht in den Genuss einer schulischen Erziehung. Ihnen selbst fiel die Eingliederung im Ausland schwer; deshalb wünschten sie ihren Kindern eine bessere Integration in die westliche Gesellschaft und Kenntnisse in der Sprache der Einheimischen. Natürlich haben die Kinder Erfolg in ihrem schulischen Werdegang, denn dank der guten Bedingungen können sie sich gut entwickeln und durchsetzen. Leider jedoch funktioniert meist das Zusammenleben in ihren Familien nicht so gut. Die Kinder beherrschen die jeweilige Landessprache, nicht aber die Eltern. Letztere können ihnen oft nur mit einem Lächeln antworten, wenn ihr Nachwuchs auf der Anwendung der „neuen“ Sprache beharrt; dies verhindert aber eine Kommunikation zwischen Eltern und Kindern. So entstanden bisher schon Missverständnisse in vielen Familien und kamen manchmal auch tragische Ereignisse wie z.B. Mutlosigkeit, Depressionen oder gar Selbstmord zustande.

Als ich am 22. Februar 1972 für ein Auslandsstudium nach Japan ging, dachte ich bereits am Tag meiner Abreise an den Zeitpunkt meiner Rückkehr in mein Vaterland. Ich hatte damals noch keine Ahnung davon, dass mich ein - inzwischen - mehr als 30 Jahre dauernder Aufenthalt im Ausland erwartete. Wenn ich gefragt werde, wie ich mein Leben im Ausland finde, ob ich Vietnam vermisse oder wie mein Plan für die Zukunft aussieht, verfüge ich über unendlich viele Antworten, um meine Empfindungen - nämlich die eines Auswanderers - auszudrücken. Ich habe den Vorteil, dass ich mich sehr schnell in eine fremde Gesellschaft integrieren und dass ich rasch Fremdsprachen lernen kann. Deshalb empfinde ich genauso wenig Hemmungen, wenn ich mit Fremden spreche, als wenn ich dies mit meinen Landsleuten tue.

Ich habe sieben Jahre lang - in der Unter- und der Oberstufe des Gymnasiums - Französisch gelernt, und zwar wöchentlich sechs Unterrichtsstunden. Ich beherrschte die Grammatik dieser Sprache sehr gut, doch die Aussprache bereitete mir Probleme, als ich noch in Vietnam war. In der Oberstufe wählte ich noch Englisch als zweite Fremdsprache hinzu; diese Sprache musste man als Fach belegen, um überhaupt das Abitur machen zu können. Die sinovietnamesische Sprache hatte ich schon in den Klöstern Phuoc Lam und Vien Giac sowie in speziellen Lerngruppen in Quang Nam und Long Tuyen erlernt. So weit zu meinen Sprach-

kennntnissen. Mitte 1971 legte ich meine Abiturprüfung ab und beantragte ein Auslandsstudium in Japan. Damals lernte ich ungefähr 3 Monate Japanisch in der Sprachschule Chieu Duong in Saigon. Diese Sprache ist nicht einfach. Die von mir in der Sprachschule verbrachten Monate sind hinsichtlich des Ergebnisses gleichzusetzen mit dem Schütten von Salz in das Meer. In Japan angekommen, konnte ich nämlich kein Wort frei aussprechen - nicht einmal die einfachste Begrüßungsformel.

In Japan wohnte ich zunächst einige Monate lang gemeinsam mit dem Ehrwürdigen Thich Chon Thanh, während ich Japanisch in der Sprachschule Yotsuya in Tokyo lernte. Ich war lernbegierig, doch das Geld war knapp. Was sollte ich also tun? Aus Saigon hatte ich nicht einmal 1000 US-Dollar mitgebracht; das Hinflugticket war ein Geschenk meines Bruders, des Ehrwürdigen Thich Bao Lac, gewesen; und in meinem Gepäck befanden sich nur eine einzige Andachtsrobe - und nicht etwa die vorgeschriebene Anzahl von drei Roben - Bücher und mein Abiturzeugnis - sonst nichts! Ich suchte in meinen Notizen nach Adressen von Bekannten in Japan. So fand ich Herrn Phan Duc Loi. Er war mein Mitschüler in der Grundschule in Xuyen My, Duy Xuyen und Quang Nam von 1958 bis 1961 gewesen. Er war zwei Jahre vor mir zwecks Auslandsstudiums nach Japan gegangen und hatte mit Hilfe einer Nebenbeschäftigung etwas Geld ansparen können. So lieh ich etwas Geld von ihm, um meinen Japanischunterricht bezahlen zu können. Als ich den Aufbaukurs besuchen wollte, ging mir wieder das Geld aus. So schrieb ich meinem Meister in Vietnam und bat um die Übersendung von Geld. Zu meinem Glück war Fräulein Yen, die Tochter von Herrn To Van Tam, die schon lange in Japan lebte, damals gerade auf dem Weg nach Vietnam. Sie hatte etwas Geld, das sie mir geben konnte. Ihr Vater bekam von meinem Meister das Geld in Vietnam zurückgezahlt. Nach dem Ende des ersten Japanischkurses wechselte ich sofort in den dritten Kurs und besuchte anschließend gleich den abschließenden Kurs. Das bedeutet, dass ich meine japanischen Sprachkenntnis statt in einem Jahr in nur sechs Monaten erwarb.

Von den Menschen, die mir während meiner Studienzeit in Japan halfen, ist Herr Phan Duc Loi inzwischen verstorben. Er stand zum Zeitpunkt seines Todes mit nicht einmal 50 Lebensjahren mitten im Leben und machte gerade Karriere. Wir beide - er und ich - hatten verschiedene Ansichten, deshalb hatten wir nicht viel gemeinsam und nach 1975 auch keinen Kontakt mehr zueinander gehabt. Fräulein Yen ist inzwischen verheiratet und lebt heute in Los Angeles, während ihr Vater sich in San Jose niedergelassen hat. An dieser Stelle möchte ich all jenen Menschen danken, die mir in einem meiner Studienjahre oder aber in einem anderen Lebensabschnitt geholfen haben. Zu ihnen gehören auch zwei Familien in Vietnam, die mich sehr in der Zeit vor meinem Auslandsstudium unterstützten, so dass ich in ihrer Schuld stehe, und zwar die Familien von Herrn Pham Manh Cuong und Herrn Pham Nam Hai. Beide Herren waren meine Mitschüler während des 11. und 12. Schuljahres in Saigon gewesen. Bis heute pflege ich Kontakte zu Herrn Pham Nam Son und Frau Do Ngoc Hien, Bruder des ersteren und Schwägerin des letzteren der beiden genannten Herren. Sie leben in Raleigh, North Carolina, USA, und nahmen bei mir 1979 die Zuflucht zu den Drei Juwelen.

Nach der bestandenen Aufnahmeprüfung der Fakultät für Erziehung der Universität Teikyo in Hachigi besaß ich überhaupt kein Geld mehr. Ohne die Zahlung einer Summe von umgerechnet etwa 1000 US-Dollar als Aufnahmegebühr war aber die Immatrikulation und somit ein Beginn des Studiums ausgeschlossen. Also erkundigte ich mich überall nach einer finanziellen Unterstützung, z.B. bei den Ehrwürdigen Thich Minh Tam und Thich Nhu Tang. Man sagte mir, dass in Japan ein Vietnameser lebe, der einigermaßen wohlhabend sei, ein gewisser Herr Quang Phung. Ich bat den Ehrwürdigen Thich Nhu Tang, eine Bürgschaft für mich zu hinterlegen, sodass ich 100.000 Yen (damals umgerechnet etwa 500 US-Dollar) von Herrn Quang Phung leihen konnte. Schließlich hatte ich die erforderlichen 1000 US-Dollar zusammen getragen, um die Immatrikulationsgebühr zu bezahlen. Zu jener Zeit lebten nicht viele vietnamesische Immigranten in Japan. Alle vietnamesischen Studenten in Japan waren arm. Wer sonst konnte mir damals Geld leihen? Aus Vietnam war keine Hilfe zu erwarten, denn die Congregation der Vereinigten Vietnamesisch-Buddhistischen Kirche war ebenfalls arm, und meiner Familie ging es auch nicht besser. Ich hatte die Schule mit einem guten Abitur abgeschlossen; deshalb überließen der Hochehrwürdige Tri Giac und mein Meister mir während der Zeit meines Auslandsstudiums monatlich eine Summe von umgerechnet 30 US-Dollar, während ein Student in Japan allerdings mindestens 150 US-Dollar im Monat benötigte, wenn man einmal die Studiengebühr außer Acht ließ. Es gab keinen anderen Ausweg als die oben geschilderte Lösung für diesen Lebensabschnitt.

Der Ehrwürdige Nhu Tang emigrierte 1986 nach Australien, nachdem er einen Dokortitel der Politik an der Universität Meiji in Tokyo erhalten hatte. Nun hat er eine Frau und eine Tochter, welche eine gute Schülerin ist. Er ist ein Freund des Ehrwürdigen Thich Bao Lac und war mir ein wertvoller Helfer während meiner ersten Zeit in Japan.

Der Ehrwürdige Minh Tam, mein großer Wohltäter, der gerade seinen M.A.-Titel an der Universität Riso erlangte, als ich nach Japan ging, führte mich in dem Tempel Honryuji in Hachigi ein, damit ich dort wohnen konnte. Ich lebte dort von 1973 bis 1977. Er ist jetzt Hochehrwürdiger Abt des Klosters und der Pagode Khanh Anh in Paris. Seine Tat war sicher seiner Ansicht nach nur eine kleine Hilfestellung, doch für mich eine sehr wichtige Unterstützung während meiner ersten Zeit in Japan. Seine Wohltat habe ich niemals vergessen; deshalb haben die Pagode Vien Giac und ich beim Bau der Pagode Khanh Anh wie bekanntlich einen beachtlichen Beitrag geleistet.

Von den zeitweise in Japan lebenden vietnamesisch-buddhistischen Mönchen ging der Ehrwürdige Minh Tam 1973 nach Frankreich, während die Ehrwürdigen Long Nguyet und Tri Quang 1971 nach Vietnam zurückkehrten. Die anderen Ehrwürdigen wie Bao Lac, Minh Tuan, An Thien, Chon Thanh und Minh Tuyen blieben noch bis 1980 oder länger in Japan, bevor sie nach Australien, in die USA oder in andere Länder gingen.

Herr Quang Phung, mein ehemaliger Helfer, ging 1975 nach Frankreich und später in die USA. In seinen späten Jahren hat er sich ordinieren lassen; sein Mönchsname ist Thich Tri Nguyen. Heute ist er Abt der Pagode Linh Son in Paris. Die Phänomene ändern sich und besitzen keinen

festen Charakter. Nur die Herzenwünsche der Menschen, ihr Mitleid und ihre Dankbarkeit begleiten uns bis zu unserem Tod.

Um die Wahrheit beim Namen zu nennen: Die vietnamesischen Studenten von früher hatten nicht genug Informationen bekommen, bevor sie zum Auslandsstudium nach Japan gingen. Sogar von der japanischen Botschaft in Vietnam erhielt man keine ausreichenden Informationen über zu erwartende Lebenshaltungskosten und Studiengebühren, während die vietnamesische Botschaft in Japan nur ihren diplomatischen Aufgaben nachkam und sich dort niemand um Kultur und Erziehungswesen kümmerte. Nur wer direkt fragte, wurde beraten; doch es war keine allgemeine Richtlinie für alle Studenten erhältlich. Die vietnamesischen Studenten fühlten sich verloren in einem fremden Land. Wir jungen Mönche, die wir mit viel Elan an die Pforte der Universität klopfen, wussten gar nichts über die Lebensweise und Gewohnheiten der Ordinierten in Japan. Wo sollten wir wohnen, essen, studieren usw.? Wir alle tappten im Dunkeln. In der Regel nur mit einem Pass in der Hand und einem Visum der japanischen Botschaft ausgestattet, machten wir uns ohne jegliche Vorbereitung auf einen hindernisreichen Weg.

Anfang Februar 1973 zog ich offiziell im Honryuji-Tempel in Hachiogi ein. Der Abt des Tempels hieß Oikawa; er war verheiratet und hatte vier Kinder. Er war ein berühmter Professor für die Pali-Sprache an der Universität Risso. Er hatte einige Jahre in Sri Lanka studiert und zeigte vermutlich daher viel Verständnis für ausländische Studenten; darum war das Leben in diesem Kloster für mich um einiges einfacher als an anderen Orten. Doch das Leben in einem japanischen Kloster ist ein familiäres, das mir viel Geduld abverlangte. Mein Ziel war es nämlich, mein Japanisch aufzufrischen und gleichzeitig Mietkosten zu sparen. Die Studiengebühr verdiente ich mit Nebenbeschäftigungen während der Semesterferien. Deshalb musste ich mich in Allem beugen und auch Klosterarbeit verrichten, soweit ich dies kräftemäßig vermochte. Ich musste mir mein Ziel immer wieder vor Augen führen, um nicht aufzugeben.

In meinem ersten Jahr als Student an der Universität Teikyo konnte ich überhaupt nichts von dem verstehen, was die Professoren lehrten, obwohl mein japanischer Wortschatz schon beträchtlich besser wurde. Erst im zweiten Jahr verstand ich etwas mit Hilfe von Sprachpraxis und mit Hilfe meiner Kommilitonen. Von Letzteren haben mir Yamada und Iyoda sehr viel geholfen. Nun musste ich Japanisch wie meine Muttersprache benutzen, Englisch wurde meine erste Fremdsprache und Französisch die zweite - trotz meiner entgegen gesetzten Sprachauswahl in der Schule früher in Vietnam.

Täglich wachte ich früh auf, um als Erstes den Tempel zu putzen und die Sutras zu rezitieren. Danach ging ich in die Universität bis zum späten Abend. Zu Mittag aß ich in der Mensa und ruhte ein wenig in der Bibliothek, bevor ich Vorlesungen am Nachmittag besuchte. Nach jedem Tag an der Universität konnte ich eine Buslinie zum Bahnhof Takahatafudo nehmen und von dort aus in den Zug nach Hachiogi umsteigen, die restliche Strecke bis zum Tempel legte ich in 15 Minuten zu Fuß zurück. Wenn ich abends im Tempel ankam, sagte ich laut „*Tadaimasu!*“ („Ich bin zurück!“). Daraufhin wurde ich von den Tempelbewohnern mit

„*Okaerinasai!*“ („Sei gegrüßt!“) begrüßt. Wenn ich den Tempel verlassen musste, sagte ich ebenfalls laut „*Itteikimasu!*“ („Ich bitte um Erlaubnis wegzugehen!“), worauf ich dann „*Itteirasa!*“ („Geh' mit Einverständnis!“) zur Antwort erhielt. Dies ist eine japanische Sitte - sehr formell und höflich. Solche Formulierungen finden wir in anderen Sprachen wie z. B. Englisch, Französisch oder Deutsch überhaupt nicht.

Eine meiner Arbeiten im Tempel bestand in der Vorbereitung des Badewassers. Dazu musste eine große Badewanne mit zuvor über einem Holzfeuer erhitztem Wasser gefüllt werden. In Japan waren die Häuser damals eher klein, sodass die meisten Menschen in einem Badehaus ihr Bad nehmen mussten. Im Tempel hatten wir mehr Platz, deshalb war hier ein eigenes Bad eingerichtet worden. Dieses Privatbad konnte von jeweils nur einer Person benutzt werden - anders als in einem öffentlichen Bad, wo viele Leute gemeinsam baden konnten. Jede Person im Tempel musste sich einmal am Tag baden. Damals lebten außer der sechsköpfigen Familie des Abtes und mir noch drei weitere Studenten im Tempel. Zusammen waren wir also zehn Personen. Nakatomi, Matsunagara und Shimzu waren junge Mönche, die an der Universität Risso studierten. Heute sind sie Äbte von Tempeln in Tokyo und Sikokku. Matsunagara und Nakatomi besuchten im Sommer 1974 einen Monat lang Vietnam und waren vom Leben dort und der Landschaft sehr begeistert.

Ende 1973 führte ich den Ehrwürdigen Nhu Man - mit bürgerlichem Namen An Thien - im Tempel Honryuji ein. 1975 verließ er den Letzteren, um in der Nähe der Universität Risso zu wohnen. Doch er kehrte oft zu unserem Tempel zurück, um uns bei den buddhistischen Zeremonien bzw. Festen wie Ohigan und Ullambana zu unterstützen. 1991 ging er nach Australien, nachdem er seine Doktorprüfung an der Universität Risso bestanden hatte. Am 24.05.2002 nahm er sich das Leben durch Selbstverbrennung hinter der Pagode Minh Giac in Sydney. Trotz des Wissens, dass das Leben nur ein Traum ist, bewirkte sein Tod ein undefinierbares Gefühl des Verlustes bei allen Menschen, die ihn gekannt hatten.

In der Anfangszeit meines Studiums waren meine japanischen Sprachkenntnisse noch nicht zufrieden stellend. Zwar in erster Linie zur Finanzierung der mir entstehenden Kosten, aber auch wegen der Sprachpraxis trug ich alltags Zeitungen aus und bot außerdem meine Arbeitskraft im Bahnhof Takananobaba an. Dort versammelten sich die Arbeitssuchenden und wurden je nach Bedarf von den Firmen für einen Tageslohn engagiert, welchen sie jeweils abends nach getaner Arbeit ausgezahlt bekamen. Meistens wurden die überwiegend schwächlichen Studenten von Baufirmen engagiert. Die Arbeit dort war oft zu schwer für ihre dünnen Körper, doch es ging um ihr Überleben; deshalb hatten sie keine andere Wahl.

Später verbesserte sich mein Japanisch durch die tägliche Kommunikation mit den Menschen im Tempel. Ich konnte gemeinsam mit den Mönchsstudenten und dem Abt an den auf Japanisch abgehaltenen Zeremonien teilnehmen. Der Tempel gehörte der Nichiren-Schule an; deshalb spielte das Lotussutra hier eine wichtige Rolle. Meistens wurde aus dem Letzteren nur das zweite Kapitel über die zur Verfügung stehenden Mittel und über die große Feierlichkeit sowie das sechzehnte Kapitel über die Lebenserwartung des

Tathagatha rezitiert. Allmählich konnte ich auch außerhalb des Tempels die Rezitation dieser Texte übernehmen; dadurch schwand meine Besorgnis über die Finanzierung der Studiengebühr.

Viermal jährlich - nämlich jeweils vor Neujahr, Ende März, Mitte Juli und Ende September - gingen wir zu den Gemeindemitgliedern des Klosters, um für sie die entsprechenden Zeremonien zu zelebrieren. Mir wurden etwa 100 Familien zugeteilt. Die Mönche gehen ohne Aufforderung zu den Familien; und wenn sie niemanden zu Hause antreffen, kommen sie später noch einmal wieder. Bei diesen Besuchen handelt es sich um eine in Japan übliche Sitte. Die Tempel halten vermutlich auf diese Weise regelmäßig Kontakt zu den Gläubigen. Nach der Rezitation im Rahmen unserer Hausbesuche wurden wir stets zu einem Tee mit Gebäck eingeladen und schließlich mit einem Briefumschlag, welcher eine Geldspende enthielt, und den Worten „*Gokuro-sama desu!*“ („Danke für die Mühe des Ehrwürdigen!“) verabschiedet. Die Höhe der Geldspenden schwankte je nach den finanziellen Möglichkeiten der Familien; meistens lag sie etwa um 1000 Yen, was damals etwa fünf US-Dollar entsprach, heute jedoch mit zehn US-Dollar gleichzusetzen wäre. Nach einer Woche der Hausbesuche mit Zeremonien bei 100 Familien hatte ich insgesamt umgerechnet etwa 500 bis 1000 US-Dollar erhalten. Viermal jährlich ein solcher Betrag war nicht wenig für mich. Manchmal bekam ich außerdem noch etwas Geld, wenn ich dem Abt zu Beerdigungszeremonien begleitete.

Einmal besuchte ich eine Familie für eine Zeremonie in der schwarzen Kutte mit violetter Gebetsgewand der japanischen Mönche. Ich sah wirklich wie einen Japaner aus. Mein Japanisch war schon recht gut; deshalb ahnte die Hausherrin nichts von meiner tatsächlichen Herkunft. Nach dem Ende der Zeremonie fragte sie mich: „Wo ist Ihre Heimat?“ „Ich komme von sehr weit her - etwa sieben bis acht Stunden Flug von hier.“, antwortete ich. Sie sah mich mit großen Augen an und meinte dann: „Japan ist doch so klein; von Norden nach Süden braucht man höchstens zwei Stunden mit dem Flugzeug. Außerdem liegt Tokyo in der Mitte des Landes; es gibt doch keinen Ort in Japan, der so weit weg von hier liegt!“ Ich ließ sie noch eine Weile lang überlegen, denn ich wusste, dass sie mich für einen echten Japaner hielt. Ich fühlte in mir Freude aufsteigen und wurde immer selbstsicherer wegen meines guten Japanisch. Schließlich antwortete ich: „Ich bin ein vietnamesischer Mönch.“ „Oh, meine Güte, was für ein grausames Land!“ rief sie. „Warum?“ fragte ich. „Wenn Brüder sich töten und das nicht grausam sein soll, was dann?!“ erklärte sie. Ich lächelte verletzt und senkte den Kopf, um über das Schicksal meines Volkes nachzudenken. „Was für ein Mensch bin ich denn?“ und viele andere Gedanken gingen mir durch den Kopf. Ich diskutierte dann mit der Frau über Krieg, Tod, Hass usw. Letztendlich schloss sie unser Gespräch mit den Worten: „*Kawaisoo desune!*“ („Wie Mitleid erregend!“). Während meines ganzen Aufenthaltes in Japan wollte ich kein solches Urteil über mein Land hören; deshalb hatte ich - leider vergeblich - versucht, die Frau über den Krieg in Vietnam aufzuklären.

Einmal stritt ich mich mit meiner Sprachlehrerin, als sie einzelne Menschen als gut bzw. als schlecht einstuft. Auf Japanisch trifft man hierbei die Aussage „*Atama ga ii!*“ („Sein Kopf ist gut!“) bzw. „*Atama ga waru!*“ („Sein Kopf ist

schlecht/verdorben!“). Ich sagte sinngemäß: „Es gibt weder einen guten noch einen schlechten Kopf, denn schlecht und gut sind letztendlich doch gleich. Zum Beispiel werden zwei Personen, wenn sie ein mathematisches Problem zu lösen versuchen, zum gleichen Ergebnis kommen, auch wenn der eine vielleicht schneller die Lösung findet als der andere. Die Hauptsache ist doch, dass beide zum richtigen Schluss kommen. Die Geschwindigkeit kann nicht über die Qualität ihrer Köpfe entscheiden.“ Die Lehrerin gab daraufhin die Diskussion mit mir auf.

Japanisch ist meine dritte Fremdsprache, doch ich vermute, dass ich inzwischen Japanisch genauso gut wie meine Muttersprache beherrsche. Auch 30 Jahre nach dem von mir absolvierten Japanisch-Unterricht, als ich im März 2002 nach Japan zurück kehrte, konnte ich in den fünf Tagen, die wir dort verbrachten, für meine Begleitung sehr gut vom Vietnamesischen ins Japanische und umgekehrt übersetzen. Nur einmal geriet ich in Verlegenheit. Der Hohehrwürdige Thich Ho Giac äußerte sich über meine Kenntnisse: „Ich bin sehr verwundert, dass der Ehrwürdige auch nach 25 Jahren das Japanische noch nicht vergessen hat.“ Ich konnte darauf keine Antwort finden; doch ich vermute, dass die Zeit im japanischen Tempel und die dort ständig erforderliche Sprachpraxis sich sehr gut in meinem Gedächtnis eingepreßt haben. Ich verstehe außerdem die Japaner in jeder ihrer Mimiken und Gesten. Doch zurück zu dem Wort, das ich vergessen hatte: Als ein vietnamesischer Ehrwürdiger, der im Restaurant neben mir am Tisch saß, mich darum bat, ein wenig Ingwer bei der japanischen Bedienung zu bestellen, sagte ich zur Kellnerin: „*Chotto Ingwer Kudasa!*“ „*Simaser! Nandeska!*“ antwortete sie. Ich versuchte es erneut: „*Ginger Kudasa!*“ Doch auch dieser Versuch scheiterte. Ich hatte den deutschen und den englischen Begriff für die Zutat verwendet, darum konnte die Frau gar nicht verstehen, was gemeint war. Zum Glück entdeckte jemand am Tisch eine Scheibe Ingwer in seiner Suppe und zeigte sie ihr. „*Aah! Shoga, Shoga!*“ rief sie aus. Alle lachten. Tja, so sind die Sprachen! Ich verstehe nicht, wie ich so ein einfaches Wort vergessen konnte, obwohl ich es früher täglich im Tempel Honryuji benutzt hatte.

1973 bat ich im Kloster Kongoin darum, dort den Ehrwürdigen Minh Tuan aufzunehmen. Er hatte sich nach seinem Japanisch-Sprachkurs in der Universität der buddhistischen Tantrik-Schule Kosazan angemeldet. Er ging später nach seinem Hochschulabschluss in die USA. Der Abt des Klosters, der Ehrwürdige Yamada, kannte übrigens sehr viele vietnamesische Mönche, die vor und nach 1975 an der genannten Universität studiert hatten bzw. noch studierten.

Ende 1974 oder Anfang 1975 kam der Ehrwürdige Thich Bao Lac nach Japan. Ich vermittelte ihm eine Unterkunft im Tempel Shinshoin. Da er noch nicht an das Klima von Tokyo gewöhnt war, hatte er oft Nasenbluten. In den ersten Monaten seines Japan-Aufenthaltes erhielt er Hunderte von Briefe, die ihm von seinen Schülern, welche er in einer Bodhischule in Vietnam in Literatur unterrichtet hatte, und von seinen früheren Kollegen in der genannten Schule geschickt worden waren. 1980 errang der Ehrwürdige Bao Lac sein Diplom in Sozialwissenschaft an der Universität Komazawa in Tokyo und emigrierte nach Australien. Dort gründete er das Kloster Phap Bao. Dort ist er bis heute Abt und schreibt und übersetzt gern. Er hat bis jetzt ca. 30 Bücher geschrieben bzw. aus dem Sinovietnamesischen übersetzt.

Am 01.04.1977 - im 48. Showa-Jahr - schloss ich mein Studium mit dem Diplom der Literatur der Pädagogik als Zweitbesten meines Jahrganges ab. Meine Abschlussarbeit wurde mit „sehr gut“ bewertet. Im Folgenden möchte ich meine Studienleistungen in den vier Jahren an der japanischen Universität auflisten:

Ethik:	ausreichend
Dialektik:	befriedigend
Westliche Geschichte:	gut
Juristische Gesetze:	befriedigend
Soziologie:	befriedigend
Mathematik:	gut
Physik :	gut
Statistik:	ausreichend

Es handelte sich hierbei um grundlegende Pflichtfächer, die jeder Pädagogikstudent belegen musste. In Japan gibt es bei den Prüfungen nur die drei genannten Bewertungen. Wer in einer Prüfung „ausreichend“ nicht erreicht, muss sie wiederholen. Ich musste keine der insgesamt 62 Einzelprüfungen in den vier Jahren meines Studiums wiederholen.

Meine sprachlichen Leistungen waren wie folgt:

Englisch I:	ausreichend
Englisch II:	ausreichend
Englisch III:	gut
Englisch IV:	befriedigend
Englisch V:	gut
Französisch Anfänger:	gut
Französisch Grammatik:	gut
Französisch Mittelstufe:	ausreichend

In den beiden Fremdsprachen musste ich also insgesamt acht Scheine erwerben. Wie bereits erwähnt, war Englisch in Vietnam meine zweite Fremdsprache gewesen und wurde meine erste in Japan. Französisch hatte ich dagegen in Vietnam insgesamt sieben Jahre lang im Gymnasium belegt und wählte es in Japan als zweite Fremdsprache. Ich musste mir an der Universität nicht viel Mühe mit den Sprachen geben. Meine Aussprache in Englisch gab mir anfangs zu denken, doch mit Hilfe von Übungen im Sprachlabor konnte ich sie verbessern. Es war aber keine einfache Sache.

Eine Besonderheit in Japans Bildungseinrichtungen ist die Pflicht zur Belegung von Sport. Dies gilt sogar für Studenten. Während ich in den Seminaren stets meine Mönchskutte anbehielt, musste ich beim Training Sportkleidung tragen. Die Bewertungen meiner Leistungen in diesem Bereich waren:

Sporttheorie:	ausreichend
Sportpraxis:	gut

Weitere von einem Pädagogikstudenten wie mir zu belegenden Pflichtfächer und meine Leistungen in diesen Bereichen waren:

Philosophische Pädagogik:	ausreichend
Grundtheorie der Pädagogik:	ausreichend
Planungstechnik der Pädagogik:	befriedigend
Grundgeschichte der Pädagogik:	ausreichend
Geschichte der geistigen Pädagogik:	gut
Psychologische Pädagogik:	befriedigend
Jugendpsychologie:	ausreichend

Wertende Pädagogik:	ausreichend
Dialektische Pädagogik:	ausreichend
Grundsoziologische Pädagogik:	befriedigend
Soziologische Pädagogik:	befriedigend
Allgemeine Pädagogik:	ausreichend
Finanzielle Pädagogik:	gut
Schulische Pädagogik:	ausreichend
Praktische Pädagogik I:	befriedigend
Praktische Pädagogik II:	befriedigend
Praktische Pädagogik III:	gut
Praktische Pädagogische Psychologie I:	ausreichend
Praktische Pädagogische Psychologie II:	ausreichend

Bereits im dritten Jahr meines Studiums begann ich mit den Literaturrecherchen für meine Abschlussarbeit. 1975 bereitete ich mich also vor, und 1976 schrieb ich an der Arbeit. Nach Beendigung jedes Kapitels bat ich meinen Kommilitonen Yamada, es zu prüfen, bevor ich es dem meine Arbeit betreuenden Professor vorlegte. Es gab kaum etwas zu beanstanden. Ich war überrascht darüber, dass mein Japanisch inzwischen so gut geworden war. Auf den 150 mit der Hand geschriebenen Seiten der Arbeit brauchten insgesamt nicht einmal zehn Fehler korrigiert zu werden. Danach schrieb ich das Ganze sauber für die Abgabe ab. Ich bewahre die original handgeschriebene Arbeit noch immer auf. Die sauber abgeschriebene Kopie gab ich an der Universität ab. Meine Abschlussarbeit wurde mit der Note „sehr gut“ bewertet.

Anlässlich eines Besuches in Japan im Jahre 1980 besuchte ich den Tempel und die Universität meiner Vergangenheit. Ein Universitätsmitarbeiter gab mir zufällig eine Ausgabe der Zeitschrift der Universität Iwaki zum Durchblättern, in der meine Studienabschlussarbeit als Referenz für die Studenten angegeben worden war. Auf S. 60 des Magazins war ein Abschnitt aus meiner Arbeit abgedruckt und mit dem Vermerk „*Genbun no mama*“ („Wörtlich zitiert“) versehen worden. Dies bedeutet, dass meine Abschlussarbeit die Aufmerksamkeit der Universität in Japan erregt hatte und als Referenz den Studenten nahe gebracht worden war.

Es ist für mich eine besondere Ehre, als einziger ausländischer Studienabsolvent neben den namhaften Professoren der Universität zum genannten Magazin beigetragen zu haben. Ich möchte an dieser Stelle auf die - handgeschriebene - originale Abschlussarbeit verweisen. Vielleicht kann jemand von Ihnen Japanisch und möchte sie im Original lesen. (s. S. -)

(Fortsetzung folgt)

Impressum

**Congr. d. Verein. Vietn. Buddh. Kirche
Abteilung in der BRD
(gemeinnütziger Verein e.V.)**

Die Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

Verlag

c/o Viengiac Pagode,
Karlsruher Str.6, 30519 Hannover
Tel. (0511) 879630. Fax. (0511) 8790963
Homepage: <http://www.viengiac.net>
E-Mail : viengiac@viengiac.net
E-Mail : baoviengiac@viengiac.de

Herausgeber :

Congr. d. Verein. Vietn. Buddh. Kirch e.V.

Redaktion :

Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum in der BRD (VIBUS)
Erscheinungsweise : 6 mal jährlich
Diese Zeitschrift wird kostenlos verschickt. Nachdruck nur mit schriftlicher Genehmigung der Redaktion erlaubt.



Trang hoa phượng

Đi lễ Phật

Lan xin kể câu chuyện cho các bạn nghe những kỷ niệm đi lễ Phật ở chùa Viên Giác, Hannover: Lan là con thứ tư trong gia đình có năm anh chị em, bà ngoại diu dắt ba anh chị em đi lần đầu tiên, lúc đó Lan chưa biết lạy Phật, tụng kinh, nhưng Lan đi lễ Phật nhiều lần nên bây giờ đã thu thập thật là tốt.

Đến chùa, ngoại giới thiệu: Đây là cô Hạnh Bình, Hạnh Thông, Thầy Hạnh Bảo, Hạnh Giả, Chú Thông Trí v.v... còn riêng Sư Phụ của Lan thì không lúc nào quên, đó là Thầy Hạnh Tấn, đã cho Lan pháp danh Đồng Thuần.

Lan thường về chùa nghe kinh Phật, tâm trí được gần gũi quý Thầy, quý Cô để học hỏi Chánh Pháp và vun bồi giới hạnh, trau dồi thân tâm. Lan tin rằng mỗi chúng ta đều có khả năng tu tập, kèm chế giữ tâm thanh tịnh giống nhau để có hạnh phúc và an lạc, sau đó gặp các anh chị em trong Gia Đình Phật Tử cùng tụ về mái chùa Viên Giác.

Kỳ tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ 17 tổ chức tại Amiens (Pháp quốc), ngoại và ba anh em của Lan có tham dự trong 10 ngày, vậy mà Lan cảm thấy ngắn quá, ước gì thêm 10 ngày nữa thì thích biết mấy.

Lan tham gia làm công quả cùng các anh chị em trong GDPT, lên chánh điện tụng kinh, ngồi thiền; ra sân chơi thể thao; cùng các chị trong GDPT có một màn vũ thật là hấp dẫn. Lan luôn luôn hòa mình với các anh chị để học hỏi Phật Pháp và được quý Thầy Cô diu dắt đi đến con đường tốt đẹp để noi theo những cái hay mà ở đời cho phải đạo làm con của Đức Phật và con của cha mẹ. Ở Pháp, Lan được tiếp thu học hỏi với Cô Thiện Trì (Mỹ), Thầy Hạnh Hảo, Thầy Hạnh Giả, Thầy Phổ Tấn (Mỹ), Thầy Hạnh Tấn và Thầy Chí Viên (VN) v.v...

Sang năm 2006 mùa hè là tháng chúng ta được nghỉ, có khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ 18 được tổ chức tại Đức quốc, các bạn cố gắng đi một lần đầu, dần dần sẽ thích đi hoài hà. Lan hẹn các bạn và anh chị em mình trong khóa học Phật Pháp Âu Châu kỳ 18 này nhé.

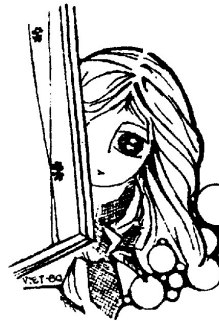
Thân chào các bạn

• **Đồng Thuần Hồ Phong Lan**
(Đức Quốc)

Tình thu gợi nhớ

Thu về, lá rụng, cơn mưa
Nhắc từng kỷ niệm xa xưa ngày nào
Mẹ già bên cạnh bờ ao
Quét, cào, gom lá, mang vào sân phơi
Mây thu lơ lửng ngang trời
Gió lay cho lá cành rơi quanh nhà
Mẹ đun nồi nước con pha
Cho cha, cho mẹ sữa, cà-phê đen
Mùi trà thơm lừng hương sen
Uống mà ngồi thức, chong đèn học đêm
Lá khuya xào xạc êm êm
Trăng soi bóng mẹ ngồi tằm miếng trâu
Dầm sương, mưa nắng dãi dầu
Áo cha sút chỉ, mẹ khâu miệt mài
Gia đình như cảnh bông lai:
Tình yêu cha mẹ không phai bao giờ
Gia đình là cảnh nên thơ:
Ấm êm, hòa thuận là nhờ mẹ cha
Gia đình là một tình ca:
Công cha nghĩa mẹ dạy ta nên người
Gia đình là đóa hoa tươi:
Con ngoan, cha mẹ mỉm cười thỏa thuê
Tình thu lắm kẻ say mê
Tình cha tình mẹ trăm bề đẹp hơn!
Thu mang kỷ niệm chập chờn...
Mở cõi thu lạnh theo cơn gió sầu!

• **Phan Văn Phước**
(Düsseldorf, 2005)



Thầm lặng

Trang bìa của một quyển sách to dày lay động nhè nhè rồi mạnh dần hơn, cuối cùng thì phải bật tung lên. Từ trong ấy bước ra nhiều nhân vật tí hon với hình dáng ngộ nghĩnh làm sao đấy! Nhất là những mảnh màu rực rỡ cứ như cổ đáp chằm lên y phục, điều ấy càng làm tăng nét kỳ lạ của họ và đã gây cho người đối diện một chút cảm giác vui vui.

Họ là gì thế nhỉ? Một chú hề? Một cô gái múa Balê? Một con bướm? Một chiếc thuyền? Một cái lồng đèn?... Ô! Lại chưa, tất cả có thể hát được nữa cơ!

Ngạc nhiên lẫn chút tò mò khiến bé Ngân nằm trên giường đang cuộn mình trong chiếc mền, phải cố thu người lại và giữ thật yên lặng để họ không phát hiện sự hiện diện của cô bé. Mắt Ngân chăm chú nhìn về chiếc bàn học, nơi mà quyển sách đang diễn ra những điều kỳ lạ...

Sau khi ngừng hát, họ vui vẻ trò chuyện với nhau:

- Bạn Thuần ơi! Bạn có hài lòng hình dáng mà cô chú đã tạo cho bạn không?

- Ô! Tôi thích lắm. Ngày mai này, cô ấy còn vẽ cho tôi một dòng sông với nhiều cảnh vật hai bên bờ, chắc chắn sẽ đẹp và sinh động hơn. Thế còn bạn thì sao?

- Không ngờ, tôi đã trở thành chú Bướm xinh đẹp. Tôi sẽ bay lượn trên những cánh hoa nằm dọc theo dòng sông của anh đấy.

- Thật là sung sướng vì tôi đã trở thành chú Hề. Trên người tôi những chiếc lục lạc sẽ luôn khua vang, đấy các bạn xem. Đẹp quá phải không nào?

- Tôi... tôi... tôi đã trở thành chiếc áo xinh đẹp cho một vũ nữ múa Balé.

Đâu đấy có tiếng thì ào nhỏ nhỏ góp lời:

- Chúng em buồn lắm! Chẳng hiểu vì sao cô chủ luôn khen chúng em đẹp nhưng chẳng chịu dùng chúng em vào một việc gì cả.

- Ôi đáng tiếc nhỉ!

Tất cả còn đang suy nghĩ về lời tâm sự trên. Bỗng giọng nói của một nhân vật cao niên nhất trong quyển sách cất lời:

- Hãy chờ đấy! Tất cả sẽ được sử dụng đến. Ngày hội rước đèn sắp đến, người ta sẽ nhờ vóc dáng xinh xắn của các bạn in hình trên những chiếc lồng đèn để tô điểm thêm nét đẹp lung linh của ngọn nến thấp sáng, họ sẽ cùng nhau xách đèn đi dạo khắp phố phường, lúc ấy các bạn sẽ như những chú Thỏ nhảy múa dưới ánh trăng.

- Nếu được như thế thì vui quá! Thích quá...

Cô bé nhỏ nhất đám cất tiếng ngây thơ hỏi:

- Bác ơi! Trong những thành viên quanh đây, Bác là người hiểu biết nhiều hay cùng lắm lẽ phải. Có phải vì thế mà Bác đã được xếp vào trang đầu tiên của quyển sách này không? Bác đã thu nhặt những điều hiểu biết từ đâu vậy? Tại sao Bác không được tô điểm như chúng cháu?

Bác ấy ngập ngừng trong giây lát, trầm giọng nói:

- Trước đây Bác được sống cạnh một ngôi trường, hằng ngày nghe tiếng hát, tiếng đọc vắn của học trò trong trường vang lên, Bác rất thích và đã học theo. Tất cả những điều Bác hiểu biết đều do sự cố gắng học tập và rèn luyện. Bác không được trang điểm như các bạn đây vì cô chủ nhỏ muốn giữ mãi cái màu sắc thuần túy trên người Bác. Bác và quyển sách này là quà tặng do một người bạn thời thơ ấu của cô chủ. Cô bạn đó yêu cầu xếp Bác vào ngay trang đầu để đánh dấu ngày quen biết của họ là một ngày trong mùa thu.

- Bác ơi! Bác hãy kể lại những câu chuyện mà Bác đã biết cho chúng cháu nghe đi Bác!

- Bác sẽ kể cho cháu nghe câu chuyện về "Họ hàng nhà Cây". Như thế này:

Ngày kia một chiếc Lá Xanh xinh xắn được chào đời. Mẹ Cây vô cùng vui mừng, bà đã vươn rộng cánh tay mình, cố che bớt ánh nắng chói chang của ông mặt Trời, để giúp Lá Xanh không quá ngỡ ngàng với ngày đầu tiên bước vào thế gian. Mẹ Cây luôn nâng niu rót cho Lá Xanh từng chút bỏ do bác Đất trao tặng. Bác Mây còn cho Lá Xanh những buổi tắm mát bằng chính nguồn nước thiên nhiên mà bác phải tốn bao ngày tích tụ. Lá Xanh lớn dần theo năm tháng, bắt đầu hiểu được những âm hưởng trầm bổng du dương của bác Gió, khi cao hứng Lá Xanh lại đu đưa mình theo nhịp phe phẩy của bác ta. Lá Xanh rất thích thú mỗi khi ông Trăng chiếu sáng trong sân, thế là Lá Xanh có dịp soi bóng mình lên nền đất. Lá Xanh không thể nào quên được từng lời thơ ý nhạc của các cô chú chim từ khắp bốn phương có dịp ghé thăm, và còn được nghe họ kể chuyện về những nơi đã đi qua. Một ngày nọ có một chú chim lạ bay đến, nhưng mẹ Lá Xanh nhận ra ngay người khách quen ấy. Chú chim ấy đã trao lời thăm hỏi của họ hàng mẹ nó từ nơi xa xôi gửi đến. Lúc này thì Lá Xanh mới biết rằng: Nó có họ hàng rất đông đúc, họ sống đoàn kết thành từng khu rừng rậm rạp. Họ đã dâng cho đời một màu xanh tươi mát, cũng dưới tán lá xanh thắm của núi rừng đấy họ hàng nhà Lá Xanh phải làm việc rất vất vả: Ngày đêm họ phải canh chừng khối lượng nước ngầm dưới lòng đất và cố gắng điều hòa mực độ nước do các cơn mưa lũ tạo nên, đồng thời ngăn chặn nước nguồn các về thành phố gây thiệt hại đến muôn loài. Ngoài ra họ còn cung cấp các loại gỗ quý để giúp loài người làm những vật dụng phục vụ cho đời sống.

Ôi những điều đó khiến Lá Xanh cảm thấy vô cùng hạnh diện về họ hàng mình. Lá Xanh thắc mắc hỏi mẹ:

- Mẹ ơi! Mình sống trong thành phố có ích lợi cho đời không mẹ?

- Con ạ! Dù sống nơi nào cũng vậy, chúng ta vẫn có thể giúp cho đời. Biết bao bạn bè chúng ta đã cống hiến cái màu sắc tươi thắm: Xanh, đỏ, tím, vàng trên những tàng lá, tô điểm thêm vẻ đẹp trong cuộc sống loài người ở từng góc phố đến từng công viên. Chúng ta còn rợp bóng mát che nắng, đem đến cho người cảm giác khoan khoái dễ chịu.

- Thế con người có yêu thương mình không mẹ?

- Có chứ! Nhưng còn nhiều người chưa hiểu được cái giá trị của họ hàng nhà Cây, vì ham lợi nhuận riêng tư, không nghĩ đến hậu quả ngày sau mà nở vào rừng chặt đốn bừa bãi từ cây bé đến cây lớn. Họ chẳng hề nghĩ đến việc cấy trồng trở lại các mầm cây mới, nên từ đó họ hàng nhà Cây bị thiếu hụt rất nhiều, giảm bớt lực lượng canh phòng mực nước trong lòng đất. Thế là lũ lụt kéo về xóm làng tàn phá. Ngược lại có người ý thức được, họ kêu gọi sự quan tâm chăm sóc bảo vệ nguồn sống cho họ hàng nhà Cây. Có người rất yêu chuộng, họ ra công nghiên cứu sự phát triển cây. Trong trường lớp học sinh thường có những buổi tìm hiểu và nghiên cứu về cây, với hình thức vừa học vừa chơi đã gây nhiều hứng thú cho giới trẻ tìm kiếm phân tích chủng loại cây qua từng chiếc lá. Họ đã trân trọng vẻ đẹp bao hình dáng của thân cành lá cây, gom góp lại và tạo thành những bức tranh trang trí tuyệt đẹp.

Lá Xanh thắc mắc nhiều lắm, mẹ nó đã giải thích rõ ràng thật cận kề... Lá Xanh càng kính yêu mẹ nhiều hơn, nó chợt nghĩ đến một ngày nào đó, nó phải xa mẹ để trở về với cội nguồn như lời mẹ nó đã từng báo trước. Rồi nó sẽ ra sao nhỉ? ...

Chưa kịp kể tiếp phần còn lại, bỗng tiếng động lớn do cánh cửa sổ của căn phòng bị gió mạnh lùa vào, bật mở ra. Tất cả các nhân vật lạ kỳ ấy vội vàng trở lại quyển sách.

Bé Ngân tiếc nuối nhưng cũng vừa ý thức được: "Ngân vừa nằm thiếp đi trong giấc ngủ trưa hè gió mát". Chẳng hiểu sao, cô bé chạy vội đến bên quyển sách, mở ra từng trang xem lại, cố tìm kiếm điều gì. Chợt Ngân cười vui vẻ và thì thầm một mình:

- A thì ra những nhân vật lạ kỳ đó chính là những chiếc lá mà Ngân đã sưu tầm bấy lâu nay. Ngân cất dán chúng thành nhiều dạng hình rồi tô phết đủ thứ màu sắc theo ý thích của mình, chuẩn bị ráp chúng thành một bức tranh. Ngân dự định sẽ treo bức tranh ấy trong phòng học này.

Mỗi Ngân bật thốt thành tiếng như đang trò chuyện với các nhân vật tí hon kỳ lạ kia:

- Ôi! Việc làm của các bạn thầm lặng quá!

Áo quốc, ngày 06.09.2005

• KIM

Mừng Chu Niên

**Gia Đình Phật Tử Chánh Giác Đức Quốc
tròn 10 tuổi**

**Gia Đình Phật Tử Linh Phong Thụy Sĩ
sinh nhật lần thứ 20**

*Thân chúc Chánh Giác và Linh Phong chân cứng đá
mềm, giữ vững tinh thần Trung Kiên và Vượt Khó để tiếp
tục đoạn đường diu dắt Đàn em & Thăng hoa Tổ chức.*



Niềm vui bất ngờ

- Ba ơi, chiều nay sau khi học về, con xin phép ba đi phố mua ít đồ nghen ba.

- Không, ba nhưt định không. Ba sẽ đón con lúc 4 giờ rưỡi. Hai đứa đợi ba trước cổng trường.

Tuấn vội vã trả lời con như sợ mình không quyết định dứt khoát trước lời xin phép của bé Trang và lên xe rồ máy đi thẳng đến công ty.

Đã hai năm qua anh bỗng bồn chồn lo lắng cho đứa con gái mới lớn này. Mặc dù lâu nay anh vẫn dành thời gian chăm sóc con nhiều hơn trước. Anh sắp xếp cứ 2 tuần, đưa các con đến sinh hoạt Gia Đình Phật Tử Tâm Minh cùng với Thảo -vợ anh. Phần mình và Thảo thì tham gia Chi Hội Phật Tử Hannover và Hội Bảo Trợ GDPT. Anh hiểu rằng, ba đứa con sinh ra và lớn lên tại nước Đức, không ít thì nhiều chúng sẽ ảnh hưởng lối suy nghĩ và sinh hoạt của người bản xứ. Xét cho cùng chẳng có gì xấu trong các hành xử độc lập trong công việc sinh hoạt và học tập của con, nhưng vẫn có cái gì đó làm anh lo sợ. Có lẽ anh lo sợ các con anh quên nguồn gốc của mình chẳng? Hay anh sợ nề nếp gia đình truyền thống Á Đông bị phá vỡ.

Anh nghiệm rằng, dù vợ chồng anh và 2 con đã có quốc tịch Đức, có cơ ngơi riêng tư và việc làm ổn định lâu dài. Nhưng một mai khi chúng lớn lên, chính màu da và nét thuần chủng Châu Á trên nét mặt vẫn là điểm cách biệt khó hòa lẫn khiến chúng sẽ cảm thấy lạc lõng. Chính lúc đó, vốn văn hóa dân tộc dù ít ỏi sẽ là điểm tựa vững vàng cho chúng. Bên cạnh đó, anh đưa con đến chùa để làm quen dần với đạo Phật vì biết rằng qua kinh nghiệm đau khổ trong cuộc sống. Từ lúc bỏ nước ra đi tìm vùng đất mới tự do cũng như những năm tháng học tập, làm việc vất vả để hội nhập trên đất nước đầy ơn nghĩa này. Chính lòng tin vào Phật, Bồ Tát, dù chỉ là chút hiểu biết sơ khai mang nặng tính tôn giáo gia đình, đã giúp anh vượt qua cơn sóng dữ đại dương và những tai ương đổ ập xuống anh suốt bao năm dài. Từ đây cuộc sống đã tạm ổn định, anh nguyện sẽ học hỏi thêm Phật Pháp để chiêm nghiệm cuộc sống và giúp đời v.v...

Như mọi người khác, lúc đầu anh cũng nhìn chùa và GDPT có cái gì đó gò bó, hình thức, nặng phần mê tín và đòi hỏi sự quy phục. Nhưng dần dần anh hiểu mình đã sai. Chính Thảo đã chia sẻ cùng anh: "Sao dần dần em thích đi chùa hơn anh ạ; sau mỗi thời kinh em thấy lòng yên tĩnh lạ, bớt lo nghĩ chuyện không đâu và thấy cuộc sống chẳng có gì quan trọng...".

Anh cảm thấy đặc biệt sung sướng sau mỗi bài giảng của quý Thầy. Nó gợi mở cho anh những bế tắc lâu nay. Anh hiểu đau khổ thường xuất phát từ cái "Ngã" to tướng vì cái lòng tham không đáy... Nhưng để thực hành thì chẳng dễ tí nào. Chính Trang, Tâm, Như, ba đứa con yêu dấu của anh cũng dần thay đổi. Từ lúc đầu các con bỡ ngỡ vì chưa quen sinh hoạt tập thể, nghi lễ và vốn liếng tiếng Việt ít ỏi. Bây giờ các con đã mạnh dạn hơn, tìm thấy niềm vui trong sinh hoạt cộng đồng. Điều anh mừng nhứt là chúng đã biết sợ lỗi sau khi quy y Tam Bảo, biết rút ra điều hay từ những câu chuyện tiền thân của Đức Phật. Nhất là Út Như đã kể rành rẽ về lịch sử Đức Phật Thích Ca Mâu Ni...

Thế nhưng anh vẫn thực sự lo lắng cho bé Trang. Năm nay con mới vào tuổi 16, nhưng đã lớn phổng lên và trở nên kín đáo hơn trước. Thật ra anh rất tự hào về đứa con đầu lòng càng lớn càng xinh đẹp này. Trang rất có trách nhiệm

với các em, nhưng những thông tin trên báo về lối sống buông thả tự do, khuyến khích tình yêu mới lớn đầy phóng túng vẫn làm anh hồi hộp. Anh có ích kỷ chẳng khi nghĩ về điều đó ?

*
* *

Sau một ngày làm việc mệt mỏi, cộng với suy nghĩ miên man về Trang đưa Tuấn đến công trường lúc nào không hay. Tim Tuấn đập thình thịch vì thấy cổng trường vắng tanh. Anh đã đi đến con trẻ 15 phút.

Anh đảo mắt nhìn chung quanh chẳng thấy con đâu. Lòng anh như chột nóng lên vì nghĩ con không nghe lời anh. Chắc có lẽ tối qua Trang thì thăm với mẹ mua cho nó một cái áo mode mới chẳng. Áo cánh lửng và quần Jean thêu hoa, bạc màu cho giống cô ca sĩ Stefani Swen đang nổi chẳng? Sao nó lại cả gan dắt bé Tâm đi phố nữa! Anh định bụng lát nữa về đến nhà sẽ cho Trang một trận đòn nhớ đời dù mẹ nó có can ngăn.

Tuấn bước vào nhà với cảm giác hậm hực, bực bội, định bụng kêu to:

- Trang, Tâm đâu? Ra ba biểu.

Bỗng anh nghe tiếng nhạc từ phòng khách mở lên bài "Happy Birthday".

Ba đứa con anh ủa ra, mỗi đứa một gói quà, hát vang:

- Chúc mừng sinh nhật ba. Cầu chúc ba mạnh khỏe, vui vẻ, sống lâu.

Tuấn bàng hoàng, sững sờ trước niềm vui bất ngờ. Anh quên mất hôm nay là ngày sinh nhật của mình. Con anh đã trưởng thành rồi sao. Anh nghẹn ngào:

- Cảm ơn các con. Thế mà ba cứ tưởng.... ba đã nghĩ sai về Trang. Ba xin lỗi con.

Giờ đây anh mới hiểu khi nuôi dạy con thì phải tin tưởng chúng, tin tưởng môi trường dạy dỗ, chứ đừng quá đổi lo âu đến độ nóng giận ...

- Đâu có gì ba, con muốn dành sự bất ngờ cho ba mà.

Từ trong phòng khách, Thảo nhìn ra với đôi mắt như muốn chia sẻ cùng anh niềm vui tuy nhỏ mà giá trị ngàn vàng này.

• **Nguyễn Cầu**
(Tháng 9/2005)

Mừng lễ Chúc Thọ 60

của Anh **Tâm Cử Trưởng Tôn Châu**
Ủy viên Tổ Kiểm kiêm Cố vấn Ban Hướng Dẫn GDPT
Việt Nam tại Đức Quốc
Kính chúc anh:
Phước Như Đông Hải Trường Lưu Thủy
Thọ Tỳ Nam Sơn Bất Lão Tùng

Nhận được Hồng Thiệp báo tin:
Chị Ủy viên ngành Thanh Nữ Ban Hướng Dẫn Đức Quốc:

Chị Diệu Bảo Trần Thị Quỳnh Anh
sẽ sánh duyên cùng
Anh Thiện Tánh Phạm Quốc Tuấn

Lễ Hằng Thuận sẽ được tổ chức vào ngày 26.11.2005
tại chùa **Quang Hamburg**

Toàn thể Lam viên Chung vui và Thân chúc hai Anh Chị:
Loan Phụng Hòa Minh. Sắc Cầm Duyên Hợp

- Ban Hướng Dẫn GDPT Việt Nam tại Đức Quốc và các Gia Đình Phật Tử địa phương
- Ban Quản Trại và Huynh Trưởng Trại Sinh trại Huyền Trang 2 Âu Châu

ĂN CƯ SƠN TRANG



● Thi Thi Hồng Ngọc

Kiều Tiên xoa tay hài lòng nhìn căn hộ mới vừa được tân trang của mình; Đây là bộ bàn viết màu trắng đặt ngay gần cửa sổ có tấm rèm màu hồng điểm những bông hoa trắng xinh xinh, góc kia là "phòng ngủ" với tấm rèm màu trắng mỏng mảnh, chiếc giường ngủ màu xanh da trời và tủ áo cùng màu. Thành cửa sổ nàng để vài chậu bông nở hoa đỏ, vàng, cam rực rỡ và trên tường treo rải rác những bức tranh hoa lan thanh thoát nhẹ nhàng, vài bức tranh lụa trắng với nét vẽ kiểu chữ thảo nhìn cũng hay hay.

Tất cả với nàng gần như hoàn hảo, căn phòng khách tuy nhỏ nhưng vì có rất ít đồ đạc nên có vẻ rộng rãi thoáng đãng. Ánh nắng tươi thắm bình minh mùa hạ tràn đầy căn nhà nhỏ với cái tên "**Ăn Cư Sơn Trang**" mà nàng tự đặt cho nó một cách tự hào.

Kiều Tiên với tay kéo tấm rèm cửa sổ sang hai bên và say sưa ngắm nhìn vườn cỏ xanh ngắt sau nhà, vườn cỏ với bông hoa đại màu trắng li-ti mới dễ thương làm sao. Tuy khu vườn là của chung nhưng với nàng thì nó thuộc về "Ăn Cư Sơn Trang" với những nét lãng mạn, xinh xắn đặc biệt. Giọng hát trầm ấm ngọt ngào của cố ca sĩ Ngọc Lan từ chiếc đĩa hát cũ đặt ở một góc nhỏ căn phòng đã đưa hồn nàng về một khung trời dịu êm yêu đương xa vắng mơ hồ nào đó, chợt có tiếng chuông cửa làm cắt đứt phút giây mơ mộng của nàng.

Kiều Tiên mỉm cười nghĩ thầm: "Vị khách đầu tiên của mình chắc chắn là "đại sư tỷ" Minh rồi!". Môn phái "cô độc" của nàng có bốn sư tỷ muội và đại sư tỷ Minh là người luôn đúng giờ và nổi tiếng nghiêm chỉnh nhất, sau đó là "tiểu muội" Dung, cô bé nhút nhát hiền hậu và được cưng chiều nhất trong nhóm. Đến trẻ nhất là "nhị sư tỷ" Linh, người đẹp nhất và cũng nổi tiếng với thành tích nhiều "kép" nhất của phái "cô độc". Cuộc họp mặt hôm nay chắc sẽ rất nổi đình, nổi đám vì ai cũng muốn biết sau khi xuống núi, Kiều Tiên sống sót ra sao?

- Phải công nhận là nhỏ Tiên có mắt thẩm mỹ, căn hộ nhỏ nhưng rất gọn và đẹp - Đại sư tỷ gật đầu khen.

Tiểu muội Dung tán thành:

- Em cũng thấy vậy đó, đặc biệt là mấy chậu bông bên cửa sổ rất dễ thương, mấy bức tranh trên tường nữa, thật là tuyệt vời!

- Chị thấy "nhà bếp" là dễ thương nhất. Hôm nay "chưởng môn" Kiều Tiên đãi tụi này ăn gì đây? Nhị sư tỷ Linh bao giờ cũng rất "thực tế".

Kiều Tiên mỉm cười:

- Bún riêu! Mấy chị thấy sao? Nhanh, rẻ, ngon, bổ nữa. Có điều em không có... mắm tôm đâu.

- Không quan trọng lắm đâu, chị biết em nói cho có lệ thôi chứ em nấu bún riêu chay lấy gì mà mắm tôm với chẳng mắm tép - Chị Minh thấy tay thông cảm.

Kiều Tiên cười trừ, nàng cảm thấy thật vui vẻ khi phái "cô độc" tụ họp. Bốn người đàn bà, con gái, bốn hoàn cảnh, bốn tánh tình hoàn toàn khác nhau nhưng lại thân và thương mến nhau hết lòng.

- Chị thấy mừng cho em. Cuối cùng em cũng chịu ra riêng sống một cuộc đời mới, ít ra là như vậy chứ sống suốt đời bên gã chồng tứ đổ tường xi-măng cốt sắt của em thì đến chết cũng chẳng góc đầu lên nổi - Chị Linh nói.

- Hôm nọ em có gặp anh ta đi với một cô nàng nào đó có vẻ như là người Nhật hay Tàu gì đó - Nhỏ Dung thì thầm với chị Minh nhưng Kiều Tiên bất ngờ nghe kịp. Nàng cười rất tươi trấn an bạn:

- Khỏi nói nhỏ mà làm gì, chị biết chuyện đó lâu rồi. Người đến với nhau hay chia tay nhau đều có duyên phận cả mà, bây giờ dù anh ta có hát bài "Đời tôi cô đơn hai tay nắm hai cô", chị cũng không có "động lòng trắc ẩn" đâu. Chuyện đã qua qua đi, thật ra chưa hẳn lỗi hoàn toàn ở anh ta, trách người thì tự trách mình đỡ nguy hiểm hơn, có phải không?

- Nhỏ này "từ bi" quá làm bà con "nổi da gà" hết trơn - Chị Minh nhăn mặt - Hẳn ta làm em tán gia bại sản như vậy mà còn ở đó "binh vực" nữa hả? Thật ra đàn ông trên đời này chẳng có ai tốt lành hết, toàn là ích kỷ, ham vui, độ đoán, đáng ghét!

Kiều Tiên tủm tỉm cười, nàng biết, trong tâm hồn bà chị kết nghĩa không bao giờ quên được mối thù với gã chồng quá thông minh của mình, chỉ có hai lần về Việt Nam thăm dò thị trường "làm ăn", chẳng biết có nên cớm cháo gì không mà đã ảm hết tiền của bao năm dành dụm để cưới cho bằng được một cô gái trẻ đẹp thua anh ta gần hai chục tuổi làm trong vũ trường X. Với hai đứa con thơ và hai bàn tay trắng làm lại từ đầu, chị Minh suýt tự tử nếu không có bạn bè xúm lại khuyên can, giúp đỡ. Nhị sư tỷ hòa theo:

- Đúng rồi! Toàn là những gã nói láo, lừa gạt những người nhẹ dạ để lợi dụng họ, như... như...

- Như... em chứ gì? Kiều Tiên mỉm cười làm cả nhà phì cười theo. Các chị kết tội đàn ông ghê quá, thật ra trên đời này ở đâu, phái nào cũng có người tốt, người xấu. Đàn bà cũng vậy thôi, đúng là có người đàn ông ham vui bị các cô "dụ dỗ", cũng có những ông lợi dụng "mác" Việt kiều hào hoa phong nhã "dụ dỗ" các cô thì sao? Oán thù nên gỡ chứ không nên mắc, vì mình cứ nghĩ tới những gì họ làm xấu cho mình là mình tức điên lên thì cả đời mình chẳng bao giờ được thoải mái, vui vẻ cả. Có đúng không? Trong khi họ lo duyên mới vui biết bao thì mình cũng sống sao cho chính mình được bình yên ung dung hạnh phúc, "trẻ mãi không già" chứ.

- Chị Tiên nói dễ thương lắm, nhưng đúng là "không bình thường", à, ý em nói là sao chị có thể tha thứ dễ dàng cho người mà chị yêu quý hết lòng trong suốt mười năm chung sống mà nở phàn bội chị chứ, chẳng lẽ trong lòng chị thật sự không có chút oán hận, đau buồn hay sao?

"Đã mang lấy nghiệp vào thân. Thì đừng trách lẫn trời gần trời xa". Bữa nào chị cho em mượn cuốn bằng thuyết pháp của một vị Hòa Thượng giảng rất hay về chữ NGHIỆP trong đạo Phật, nếu em chuyên tâm nghe, em sẽ hiểu được chị.

- Chị thì nghĩ đơn giản không nên sống cuộc đời vợ chồng gấn bó vào thời buổi này, làm "tình nhân" có lý hơn; hợp thì sống, chán thì bỏ, khỏi suy nghĩ phiền phức - "Nhi sư tử" Linh tuyên bố rùng rợn.

- Chị chỉ nói vậy thôi! - Nhỏ Dung neoh mắt trêu. Chị đòi chia tay với anh chàng đẹp trai của chị ba ngàn sáu trăm bảy mươi hai lần... rưỡi rồi mà có bỏ được đâu.

- Ô... ô... tại... số thôi. Giày dép còn có số hưởng chị là con người, đúng không?

Mọi người bật cười trước câu so sánh kỳ khôi đó.

- "Số đen số đỏ" gì cũng ngưng hết đi nha. Bún riêu chay xong rồi đây.

Kiều Tiên từ trong bếp nói vọng ra, chị Minh cười trêu:

- Nhỏ này tương lai chắc đi tu quá, tự nhiên khoái ăn chay, nấu đồ chay, rồi nào là nghiên cứu kinh sách, tính tình thì càng ngày càng trầm tư mặc tưởng.

- Chị Tiên ơi! - Nhỏ Dung chêm vào - Đẹp và dễ thương như chị đi tu có phải là quá uổng phí đi không hở?

- Em à! Đẹp mà ích kỷ, kiêu căng, làm toàn những chuyện ác mới là "uổng phí" đấy - Kiều Tiên cười dịu dàng - Với lại, chị mà đẹp gì, tại em thương chị mới "an ủi" vậy thôi.

- Lại khiêm tốn để người ta khen "tập hai" nữa rồi - "Đại sư tử" chọc. Bốn chị em cười vang, vui vẻ. Kiều Tiên rất yêu những người bạn thân thiết của mình, họ đã quen nhau bao năm và cùng nhau chia sẻ bao vui buồn của cuộc sống. Có những lúc giận hờn lặt vặt như thói thường tình của đàn bà con gái nhưng tất cả đều được hòa giải nhanh chóng vì không ai muốn phá "cố độc" của họ bị tan đàn xẻ nghé cả. Nhất là "Chương môn nhân" Kiều Tiên (tuy không được bầu bán chính thức), người luôn được bạn bè tín nhiệm vì tính tình hòa nhã, cởi mở, chịu nghe hơn nói, vì thế chẳng ai có thể giận nàng bởi nàng cũng chẳng để tâm giận ai cả. Có lần nghe được một vài lời đồn đãi về mình không được hay lắm, nàng đã nói với bạn bè:

- Em nghe một vị Hòa Thượng nói như thế này: "Đời ông chỉ có những người bạn thông cảm và chưa thông cảm thôi chứ không có kẻ thù". Đó là điều mà em rất tâm đắc và quyết định ứng dụng vào cuộc sống của mình.

- Nhưng chẳng lẽ để cho họ đập lên mình mà đi sao chị? Họ sẽ làm hoài đó!

- Em ơi! Đức Phật dạy rằng: "Những ai nói xấu người khác cũng như phun lửa mà gió ngược lại mình hay ngửa mặt mà phun nước bọt, nước đó sẽ bắn vào chính mình". Còn nữa, nếu mình nhận những lời nói đó thì mình mới bức tức, còn trả lại cho họ thì có gì đâu mà bức nữa.

- Nói nghe thì hay lắm - Chị Minh cúi kính - Nếu như em mà được nghe họ nói chắc em kèm chế không nổi đâu.

- Ủa! Thì các chị vừa kể cho em nghe đó thôi. Em có la hét nhảy dựng lên đâu nào - Nàng cười dịu dàng - Em cảm thấy thương xót cho họ hơn vì họ đang "tạo nghiệp" đấy.

- Thiện tai! Thiện tai! - Chị Linh chấp tay cúi đầu nhưng lại làm dấu thánh giá ngay sau đó, cử chỉ của chị làm mọi

người phì cười không nhịn được - "Thí chủ" Kiều Tiên cho tụi này ăn món tráng miệng gì đây?

- Thật là một "tâm hồn ăn uống" rất cao cả! Chị ơi! Món sương sa hột lựu của mấy chị đã xong rồi đây.

- Hoan hô "Tiên nữ"! Nếu chị mà là đàn ông thì chắc chị "cua" em lâu rồi đó.

Lại một trận bão cười nữa vang lên, "Ấn Cư Sơn Trang" trở nên vui nhộn hẳn lên, Kiều Tiên háng hái phục vụ các bạn thân của mình với tất cả tình thương yêu, triu mến vì họ sẽ đem lại cho "Ấn Cư Sơn Trang" của nàng những niềm vui của đời thường. Mỗi người trong họ đều thích tâm sự với nàng về chuyện riêng tư bí mật vì họ tin tưởng ở tính tình kín đáo và đầy cảm thông của nàng.

Tiệt tào, mọi người xúm xít trước Tivi xem đĩa nhạc mới rồi bình luận sôi nổi về bài hát, về ca sĩ, về thời trang, chẳng ai muốn từ giã ra về trong bầu không khí vui vẻ đến thế.

Ngày mai, mỗi người lại trở về với công việc riêng của mình:

- Chị Minh tất bật trong một tiệm bán đồ ăn nhanh vào buổi sáng, buổi trưa thì đón các con về và cơm nước, chợ búa, nhà cửa;

- Chị Linh cũng bận rộn với quán Kiosk mới mở, hầu như cả ngày chẳng dừng tay;

- Nhỏ Dung thì vui đùa vào đồng bài vở của kỳ thi đại học năm cuối. Thành ra những giây phút tụ họp như hôm nay quý giá vô vàn với tất cả mọi người.

"Ấn Cư Sơn Trang" trở lại với khung cảnh êm đềm lặng lẽ nhưng Kiều Tiên chẳng bao giờ cảm thấy cô đơn. Khi công việc trong một quán cà-phê hoàn thành, nàng vui vẻ về nhà dọn dẹp trang hoàng lại "Ấn Cư Sơn Trang", đọc sách, nghe nhạc và niềm vui duy nhất của nàng là nghiên cứu Phật Pháp. Không ưa thích những lời tán tỉnh ngọt ngào, không động lòng trước những câu thề non hẹn biển, không mơ ước dựa dẫm vào những kẻ lăm tiền nhiều bạc, nàng bình tĩnh sống thực sự ung dung tự tại nơi "Ấn Cư Sơn Trang" nhỏ bé dễ thương của mình.

- Em không cảm thấy cô đơn ư? - Chị Minh hỏi.

- Chị không sợ về già đau ốm bệnh hoạn không ai lo sao? - Nhỏ Dung quan tâm.

- Chẳng lẽ suốt đời như vậy mãi hay sao? Biết bao người theo đuổi, em kén chọn quá mà làm gì? - Chị Linh thắc mắc - Hay là em còn thương nhớ "cố nhân"?

- A Di Đà Phật! - Kiều Tiên cười hiền hòa - "Nghiệp chướng" của em nặng quá, nên phải "tu" lần lần mới mong hết được. Đa tạ các vị quan tâm thương tưởng.

- Trời!

Nàng không tiện giải thích cho bạn bè nghe rằng thay vì đem lòng yêu thương ràng buộc với "một người", nàng sẽ cố gắng làm việc có điều kiện giúp đỡ bao người khốn khó khác, thay vì lo lắng cả đời cho một hai đứa con, nàng sẽ đem tình thương đến với biết bao những đứa trẻ bất hạnh, mồ côi, tàn tật, bởi vì dù thương và thông cảm với nàng cách mấy, bạn bè cũng chẳng hiểu được và ủng hộ cho nàng đâu. Và ý kiến này có nói với bất cứ một người nào ở "phái khác", họ cũng sẽ cho rằng nàng "bất bình thường" và chẳng ai "dám" yêu một đứa con gái như vậy cả. Với Kiều Tiên, tình yêu nam nữ đem lại nhiều đau khổ nhất vì sự ích kỷ và chiếm hữu của cả đôi bên. Càng ngày những cái

"gương vỡ" chẳng lành lại mà nàng thấy nhan nhản trong cuộc sống làm nàng sợ hãi và thu mình lại nhiều hơn trong "Ấn Cư Sơn Trang" với nàng.

Mùa xuân buổi sáng dậy sớm uống trà, viết sách và mơ mộng; mùa hạ sẵn sóc những chậu hoa, những chậu "rau thơm" xinh xinh đặt bên bệ cửa sổ; thu đến làm thơ khi lá rụng đầy vườn; đông sang ngắm tuyết rơi khi ngồi đọc những cuốn sách về "Thiền" và suy ngẫm đến luật "Vô Thường" của cuộc đời.

Tuy sống quen nhàn nhã, tự tại nhưng nàng vẫn ủng hộ các bạn của mình khi họ dẫn thân vào con đường yêu đương gian khổ.

Chị Minh bị nhiều sự chống đối nhất khi quyết định đi bước nữa với một người đã ly dị vợ và có đến ba con phải lo lắng, nhưng anh ta quý mến và thương yêu chị thật lòng và Kiều Tiên là người ủng hộ chị nhiệt tình nhất.

Chị Linh thì công việc càng trôi chảy tốt đẹp bao nhiêu, chuyên tình cảm càng tệ hại bấy nhiêu, Kiều Tiên khuyên chị bớt ít thời gian làm việc để lấy một chuyến du lịch ngắn ngày với bạn trai, quả nhiên sau đó mọi việc hoàn toàn biến đổi có chiều hướng tốt hẳn lên.

Nhỏ Dung yêu một anh chàng mắt xanh, tóc vàng tính tình khá dễ thương, cả gia đình nhỏ đều buồn lòng không ít nhưng Kiều Tiên lại chẳng cho đó là quan trọng, với nàng ai cũng là người thôi, như Đức Phật đã dạy là nước mắt của con người ai cũng mặn, và máu ai cũng đỏ, chẳng để tâm phân biệt thì không có cảm giác ghét bỏ người nào cả.

"Ấn Cư Sơn Trang" vẫn bình yên lặng lẽ như nữ chủ nhân của nó vậy, trái đất vẫn quay, đời người bãi biển nương dâu chỉ có niềm tin vào Phật Pháp trong tâm nàng là bất diệt. Mỗi năm nàng tạm xa "Ấn Cư Sơn Trang" về Việt Nam làm những việc từ thiện vài tuần và tìm lại những ngày thơ ấu êm đềm khi ở bên cạnh cha mẹ. Quê hương Việt Nam của nàng tuy ngày nay có nhiều đổi mới nhưng vẫn còn quá nhiều những người nghèo khổ, quá nhiều bất công và tệ nạn xã hội.

Ba mẹ vui là cuối cùng con cũng trở về, nhưng đừng bao giờ nghĩ đến việc "làm ăn" gì đó ở Việt Nam con ạ! Con có nhớ khi xưa ba con kể Tổng Thống Thiệu đã nói câu gì trước khi Sài Gòn thất thủ hay không?

- Dạ! Con nhớ! Biết bao người mà con quen biết khi xưa vượt biên một sống hai chết, biết bao người đã từng biểu tình trước tòa Đại sứ quán Cộng sản, thậm chí còn ra báo chống cộng này nọ, bây giờ thì ba mẹ biết không? Biết bao người trong số đó về Việt Nam tung tiền xài phí, hoặc mở tiệm kinh doanh, đầu tư này nọ, thậm chí có người về rồi đòi sống luôn với các "đồng chí" xê dọc Trường Sơn đi... bán nước nữa đó.

Ba thở dài buồn bã, mẹ thì thầm:

- Nói nhỏ thôi con, dù sao cũng còn chuyện "tai vách mạch rừng", thôi thì con có về chơi ít lâu, thăm ba mẹ, đi làm việc từ thiện như con muốn, chẳng sao! Nhưng ba mẹ không muốn con giống như "biết bao người nửa nạc nửa mỡ" kia, con nhớ không?

- Dạ!

.....

Và cuối cùng thì nàng vẫn trở về với "Ấn Cư Sơn Trang", với nước Đức quê hương thứ hai chan chứa tình người, nơi nàng đã trải qua bao buồn vui của cuộc sống trong suốt một thời gian dài. "Ấn Cư Sơn Trang" xuân, hạ, thu, đông đều đẹp, đều đáng yêu, bình yên và an lạc. •

● *Tuệ Nga*

GIÓ ĐÊM



*Đêm trường tịch mịch
Đêm trường mênh mang
Hồn thơ ai ngại ngờ
Đời dâu biển tân toan*

*Phân vân lòng vũ trụ
Ngõ ngang bước thời gian*

*Tám nẻo nhân sinh dâu bờ Đại Giác
Mù trời sương chắn vọng bến An Nhiên*

*Miên man giọt ưu phiền
Lá xậm màu ảo não*

*Hồn bàng khuâng giữa chợ đời điên đảo
Chân lênh đênh trên tám ngã u hoài
Lòng khảm thành con kính lạy Như Lai
Bậc Đại Giác xin cứu đời khổ ải.*

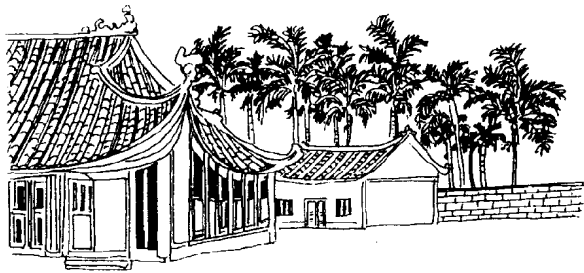
*Chúng sinh đầy tội lỗi
Xin soi đời tăm tối
Phá tan màn vô minh
Bờ từ cứu độ chúng sinh
Mùa Xuân dương thế sáng hình Thế Tôn*

*Đêm trường tịch mịch
Đêm trường mênh mang
Nghe như trong tiềm thức
Chuông thanh thoát ngân vang
Nghe như trong trời đất
Hương đạo Thơ trải vàng*

*Gió đêm mênh mang
Lòng đêm thênh thang*

*Nghe âm hưởng hồi kinh Đại Nguyên
Diệu Pháp Liên Hoa lãng đăng hương trời
Kính lạy đức Như Lai
Đáng từ bi cứu khổ
Lòng con nghe hoa nở
Bát ngát tiếng kinh cầu...*

Những ngôi Chùa trong lịch sử Phật Giáo Việt Nam



● Thiện Căn Phạm Hồng Sáu

Những ngôi chùa, ngọn tháp, miếu, mộ, lăng tẩm v.v... được ghi nhớ trong lòng mọi người con dân nước Việt, không chỉ bởi phong cảnh đẹp giữa chốn đồng quê, nơi lam sơn cùng cốc, nơi suối nguồn, thác bạc luân chảy bốn mùa hay trong câu kinh, tiếng kệ, tiếng chuông, nhịp mõ, khói hương, nghi lễ... mà nó còn chứa đựng một kho tàng báu vật vô giá đã chinh phục được khách du lịch đến thăm quan cùng với các nhà khoa học khảo sát, sưu tầm...

Ta cũng nên nhắc tới tỉnh Bắc Ninh của quê hương Việt Nam, nơi có nhiều di tích lịch sử nổi tiếng, nhiều chùa xưa và phong cảnh đẹp cùng với các lễ hội mà trong đó lễ hội Lim là đặc biệt nhất.

● Bắc Ninh - Tiên Du thắng cảnh

Núi **Bát Vạn Sơn** ở phía đông bắc tỉnh là trái núi cao và to nhất vùng Tiên Du. Liên với Bát Vạn Sơn là núi Nguyệt Hằng thuộc xã Hoài Bảo, tổng Nội Duệ. Thế núi đột ngột, cảnh núi hùng vĩ, đỉnh núi về mùa xuân có mây mù bao phủ khi ẩn, khi hiện. Thông mọc cằn cỗi ở sườn núi. Dưới chân núi có các nương chè xanh ngắt trông như những tấm thảm trải chên chếp liền nhau.

Các cô gái hái chè thường hát:

Rủ nhau lên núi hái chè

Đường đi khuất khúc những khe cùng đèo

Quần chi đá mọc cheo leo

Vui chân ta cổ ta trèo ta lên...

Núi **Lạn Kha** còn có tên là núi Phật Tích thuộc xã Phượng Hoàng, huyện Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh (xưa là huyện Tiên Du). Núi này đá mọc lờm chờm và có lắm hòn hình dạng kỳ quái. Tại núi này có sự tích Vương Chất chép trong **Hoàng Việt Địa Dư Chí**. Khi xưa Vương Chất đi kiếm củi vào núi này thấy hai cụ già ngồi đánh cờ dưới gốc cây thông. Vương Chất cũng biết vô về đôi ba nước cờ, bèn đặt cây riêu cạnh mình mà đứng xem; mãi miết đến khi tan cuộc cờ, cúi xuống thì ôi thôi, riêu đã nát từ bao giờ !

Từ đó núi này mới có tên là núi Lạn Kha (Lạn là nát, Kha là cái riêu). Nay trên đỉnh núi còn tấm đá vuông rộng bằng hai chiếc chiếu, mặt hơi phẳng, tương truyền là bàn cờ tiên.

Về sau núi này đổi tên là núi Phật Tích, vì về đời nhà Lý có vị cao Tăng pháp hiệu là Chuyết Công Hòa Thượng tu hành đắc đạo, một hôm ngồi nhập định rồi hóa thể, thân thể khô đét kết thành tượng, hiện nay vẫn còn thờ ở chùa Phật Tích.

● Phật Tích hay Vạn Phúc tự

Chùa xây vào triều Lý Thánh Tông (1054-1079) năm Long Thụy Thái Bình thứ 4. Chùa là một kiến trúc tuyệt đẹp của dân tộc ta ở thế kỷ XI. Đến thế kỷ XIII chùa bị đổ nát. Trên nền cũ nhân dân dựng lại chùa mới, gọi là chùa Vạn Phúc cũng với qui mô đồ sộ.

Chùa này khi xưa là chỗ dưỡng tâm của vua Lý Thánh Tông nên trong chùa còn có chỗ thờ Ngài. Đời hậu Lê đã cho trùng tu nhưng hiện nay có nhiều chỗ đã bị đổ nát.

Vào năm 1947-1948 thực dân Pháp đã phá nát toàn bộ chùa Phật Tích. Hiện trên nền chùa còn lại dây 10 con vật bằng đá như voi, ngựa, sư tử, sấu, nghê, tê giác... chạm khắc rất tỉ mỉ, có kích thước khá lớn ở trong tư thế phủ phục, cao 1m20. Trước tòa tiền đường, tượng đức A-Di-Đà ngồi trên tòa sen bằng đá, chạm trổ công phu và sau chùa có 34 ngôi mộ tháp của các vị Sư Tổ xây bằng đá rất cổ xưa.

Trong khu vực chùa có các tòa và cung điện thờ, một kiến trúc Phật Giáo rất hoàn chỉnh, có đầy đủ tượng thờ. Ngay trên đỉnh núi có một ngọn tháp cao nhất thời Lý, xây vào năm 1057.

Chùa Vạn Phúc còn có sự tích nàng Giáng Tiên, nhân ngày hội Mầu Đơn đến văn cảnh xem hoa, lỡ tay vin gãy một cành bị chủ vườn giữ lại bắt đền, may có quan huyện sở tại là Từ Thức, tính tình hào hiệp, cởi chiếc áo gấm của mình đưa cho người chủ hoa để chuộc tội cho nàng. Từ Thức về sau chán mùi phú quý treo ấn từ quan, đi ngao du sơn thủy, rồi một hôm ra chơi cửa Thần Phù, lạc vào động tiên được kết duyên cùng Giáng Tiên.

Gần chùa Vạn Phúc có một ngôi miếu thờ một bà cung phi. Theo lời các vị cổ lão thì bà phi này húy là Trần Ngọc Am, vợ chúa Trịnh Tráng. Tuy ở vào chỗ phú quý nhưng bà coi cuộc đời như giấc mộng nên quyết chí tìm thú tiêu dao nơi cửa Phật. Lúc đầu chúa Trịnh ngăn cấm, thậm chí có lần bà sang thăm chùa ở Thăng Long, vì không muốn cho bà lưu ở lại, chúa phải ra lệnh cấm dò ngang. Sau thấy bà dốc lòng mộ đạo, chúa phải chiều ý để cho bà được toại nguyện. Lúc trở về già, bà hóa thể tại đây và hiện nay ở trong miếu có hai pho tượng bà ngồi: Một pho tượng ăn mặc lối cung trang và một pho tượng mặc theo lối tu hành. Ở chỗ thờ bà có hai câu đối mô tả tiểu sử và công đức của bà:

Đệ nhất cung tần qui Phật địa

Thập tam đỉnh vũ thủ tiên hương.

Trước miếu có cây tháp là nơi chứa di hài của bà.

● Hồng Vân Tự và ý nghĩa hội Lim

Núi Hồng Vân thuộc ba xã Duệ Đông, Lũng Sơn và Lũng Giang, ở ngay gần quan lộ Hà Nội đi Lạng Sơn, cách ga Lim non một cây số. Chính ra vẫn gọi núi này là đồi Lim. Đất và

đá sắc đỏ như son. Khi xưa núi này có nhiều cây Lim mọc, ngày nay gần như núi trọc, lát đác chỉ mấy nương sắn và vài ba sơn trang. Ngay dưới chân núi dưới bóng đa cổ thụ từng dãy quán lợp tranh, lợp ngói, đấy là chợ Lim.

Trên núi có ngôi chùa cổ quy mô, rộng rãi tên là Hồng Vân Tự (Hồng An Tự), xây vào năm Hoàng Định thứ 12 (1612), triều vua Lê Kính Tông và với quả chuông lớn đúc từ đời Cảnh Hưng. Đã qua nhiều lần trùng tu, nhưng sau cũng bị thực dân Pháp phá hủy (1947-1948). Phía tay trái có một Văn Chỉ lớn, bệ gạch rêu phong là nơi thờ đức Khổng Tử và tiên hiền tổng Nội Duệ. Cách chùa không xa về phía tay mặt, có một cái lăng xây bằng đá ong kiên cố có tấm bia lớn đứng sừng sững khiến ai cũng không thể bỏ qua mà không đến xem.

Trong lăng có đủ voi, ngựa, nghê cùng sập đá, ngai đá... trông thật trang nghiêm. Đây là lăng của ông Hiệu Trung Hầu, húy Diên, người xã Nội Duệ, triều Lê Cảnh Hưng, do làm quan đến chức Thanh Hoa Trấn Đốc đồng, nên dân vùng này quen gọi là lăng quan Trấn.

Lúc còn sống Hiệu Trung Hầu bầu hậu hàng tổng và làm đình cho mấy xã nên sau khi chết, ngày 13 tháng Giêng, muốn kỷ niệm công đức, dân tổng Nội Duệ mở hội rất lớn gọi là hội Lim với tục hát quan họ, tương truyền là của Trung Hầu đặt ra để mua vui lúc tuổi già.

Ngày hội Lim không những được dân hàng tổng mong chờ mà khắp cả vùng lân cận từ các cụ già đi trải hội để sống lại thời niên thiếu của mình với tiếng hát câu hò đến các thanh niên thị thành đến để thấy cái thông minh, xinh đẹp sắc sảo của các cô gái Nội Duệ, Cầu Lim.

Như sẵn có dòng máu văn hóa trong huyết quản, các cô gái ở đây rất thông minh và duyên dáng, nên có nhiều thanh niên giỏi chữ đến hát đối đáp, các cô cũng ít khi thua. Một số câu hát đối cổ đã đi vào ca dao, nên danh tiếng từ những cuộc hát đối đáp ở hội Lim ngày xưa vậy.

Cho thấy thanh niên nam, nữ tham dự phải có kiến thức vì những câu đối và đáp lồng trong đó là một bài về địa lý kinh tế pha thêm đôi chút lịch sử.

Những câu đối đáp như trên chứa đựng một kiến thức rộng rãi không phải từ đám bình dân mà có, mà là do những bậc có học đặt ra cho con em mình hát, những kiến thức này phát sinh từ những bậc Nho học uyên thâm.

Trong cuộc hát đối đáp giữa thanh niên nam nữ, khi có một chàng nào hội đủ kiến thức xướng lên mà được cô gái má lúm đồng tiền nào đó, chú ý hay môi cắn chỉ nêu lên câu hỏi được đáp lại trọn nghĩa và suông sè thì sẽ được cô gái ấy hứa hẹn tương lai, chàng ta kể như mình đã trúng số, mừng lắm.

Sau ngày hội Lim có nhiều đám mai mối của thanh niên đến nhà cô thôn nữ duyên dáng đã đoạt giải về sự hiểu biết quê nhà và... hát hay để xin hỏi, cưới nàng.

(Tham khảo và sưu tầm từ các sách danh lam Cổ tự, Đình, Chùa, Lăng, Miếu nổi tiếng cùng sách Địa Lý của Việt Nam).



TỔNG BIỆT

Ngày vũ trụ gió về sao xác lá
Nhớ hoàng hôn đỏ bóng nơi xa
Đường giang hồ dặm ngàn lối lạ
Mở bàn tay chợt thấy thời gian qua.

Chiếc lá rơi gây sầu viên đá tảng
Chút nhân tình sao lắm nỗi đa đoan
Thời gian đi trên dấu đời loang lờ
Bàn tay lạnh tiễn biệt kẻ ra đi
Thôi bỏ lại chút dư tình dang dở
Theo thuyền về bến cũ chốn xa xưa

Ta tiễn biệt:

Chiều nay đến bến Tầm Dương ấy
Gác lại nơi đây mấy nỗi vui buồn
Nhất khứ hề bất phục phản (*)
Ra đi hề nhẹ gót bước CHÂN KHÔNG.

● Lê Nhất Lang
(Đan Mạch)

(*) Thơ cổ



TRĂNG THU

Gió thu nhẹ thổi lá cành
Tiếng chim hòa nhịp tạo thành bài ca
Trăng thu tỏa ánh chan hòa
Tình thu lưu luyến mặn mà bên song
Hỏi ai còn nặng tác lòng
Thì xin giữ mãi đượm nồng tình thu
Dù cho cách trở sơn khê
Ngàn năm ghi tạc lời thề năm xưa
Tiếng chuông chùa đổ nhạt thưa
Tiếng kinh trầm bổng thực hư cửa thiền
Lòng từ ban rải vô biên
Cứu nhân độ thế vào miền tịnh không
Nguyện cầu trí tuệ ngập lòng
Cho toàn muôn loại thấy đồng chứng tri
Đề đầu vọng Đức Mâu Ni
Khiến trăng tỏa ánh từ bi rạng ngời ! ...

Mạnh thu năm Ất Dậu (08/2005)

● Thiện Lâm PHẠM VĂN MỘC

Mùa Thu đã



● Thái Tú Hạp

Trời Cali mấy hôm nay mới thực sự đã vào thu. Buổi sáng sương vẫn khấn trên hàng cây, buổi chiều mây bàng bạc u ám cả bầu trời. Mưa giăng trên thành phố Los Angeles. Một chút gió heo may đã thổi về đủ cho lòng chúng ta chùng xuống với chiếc lá rơi nhẹ trên mặt hồ tĩnh lặng như gương. Dẫu không nhìn thấy đâu đây "Một chiếc lá ngô đồng vừa rơi, mọi người đã nhìn thấy mùa thu trở về" (Ngô đồng nhất diệp lạc. Thiên hạ cộng tri thu). Chỉ thấy sương khói xây thành cũng đủ cho lòng nhau se sắt đón thu sang. Đã hơn hàng tỷ năm từ khi có sự hiện hữu trái đất nảy trong vũ trụ mệnh mông, mùa thu đã ra đi và trở lại biết bao nhiêu tỷ lần theo chu kỳ tuần hoàn của tạo hóa. Mùa thu, cái thời tiết lãng mạn trữ tình của thiên nhiên đã trở thành đề tài tuyệt diệu vô tận trong kho tàng văn chương nghệ thuật của nhân loại. Nó đã tạo nên bao nhiêu thi hào, thi bá lỗi lạc Đông Tây kim cổ. Không có một nhà khảo cứu văn học thế giới nào, tổng hợp cho hết được những áng văn chương toàn bích ca ngợi mùa thu. Vì hầu như trong tất cả những thi sĩ của mỗi quốc gia khi mới bắt đầu yêu thơ và chọn con đường sáng tạo thi ca như một nghiệp dĩ cao quý, đều xác quyết không thể nào từ chối hấp lực tuyệt vời đầy xúc động nghệ thuật của mùa thu. Khi địa vị của dòng thơ Đường được đánh giá tuyệt đỉnh của nền văn học Trung Hoa, đã khai mở từ thời Sơ Đường dưới thời Vua Cao Tổ năm Vũ Đức Nguyên Niên đến thời kỳ Văn Đường dưới thời vua Chiêu Tuyên Đế, kéo dài lịch sử Đường Thi lên đến cả ngàn năm. Tuy nhiên những bài thơ ca ngợi mùa thu của Lý Bạch, Vương Duy, Lưu Vũ Tích, Giả Đảo, Thôi Hiệu, Vương Hàn, Đỗ Phủ... cho đến bây giờ chúng ta có dịp đọc lại vẫn cảm nhận cái thâm hậu, kỳ tuyệt cao khiết biết dường nào. Đêm thu, trăng lặn, quạ kêu, sương đầy trời, hàng phong bên sông, ngọn lửa thuyền chài hắt hiu, nửa

khuya tiếng chuông chùa ngân nga làm rung động sóng nước, Trương Kế đã viết nên bài thơ để đời:

Nguyệt lạc ô đề sương mãn thiên
Giang phong ngư hỏa đối sầu miên
Cô Tô thành ngoại Hàn San tự
Dạ bán chung thanh đáo khách thuyền
(Phong Kiều Dạ Bạc)

*Trăng tà, tiếng quạ kêu sương
Lửa chài, cây bến sầu vương giấc hồ
Thuyền ai đậu bến Cô Tô
Nửa đêm nghe tiếng chuông chùa Hàn San
(Tân Đà)*

Một cảm tác về đêm trăng mùa thu bơi thuyền ở Hồ Động Đình của Lý Bạch:

Động Đình Hồ tây thu nguyệt huy Tiều,
Tương giang Bắc tảo hồng phi
Túy khách mãn thuyền ca Bạch trử
Bất tri sương lộ nhập thu y

*Trăng thu soi sáng Động Đình Tiều,
Tương một giải, chim hồng sớm bay
Đầy thuyền khách hát như say
Băng quên áo thấm sương đầy móc thu
(Chi Điền)*

Những thi văn tài lỗi lạc của thế giới văn chương Tây Phương thường được nhắc nhở đến nhiều nhất là Charles Beaudelaire, Paul Verlaine, Anatole France... đã sáng tác nhiều thi phẩm ca ngợi mùa thu diễm tuyệt. Chính những trường phái thi ca lãng mạn, tượng trưng vào cuối thế kỷ 19 ở Pháp đã tạo nên những ảnh hưởng sâu đậm, đối với các thi sĩ Việt Nam như trường hợp của Xuân Diệu, Lưu Trọng Lư, Thế Lữ, Huy Cận, Vũ Đình Liên... tạo thành văn học sử của trường phái thơ mới ở thời điểm tiền chiến. Chúng ta hãy lắng nghe bài thơ tả cảnh thu của Huy Cận:

*Nai cao gót lẩn trong mù
Xuống rừng nẻo thuộc nhìn thu mới về
Sắc trời trôi nhạt dưới khe
Chim đi, lá rụng cành nghe lạnh lùng
Sầu thu lên vút song song
Với cây hiu hắt, với lòng quạnh hiu*

Mùa thu đã thực sự vực dậy trong tiềm thức chúng ta những kỷ niệm êm đềm của một thời tuổi trẻ. Những con phố tịch liêu. Những tháp cổ rêu phong. Những am mây sâu thẳm. Những tiên kiếp u trầm có nhau. Những tảng đá xanh trầm mặc. Những hàng cây tĩnh tâm khoác áo sương mù. Những ngọn đỉnh gió hú hoang tịch ngàn năm. Trong cuộc trường chinh ngôn ngữ hiện hữu với bao nhiêu thăng trầm theo mệnh số, chúng ta đã bao nhiêu lần gọi thu về đuổi nắng chói chang đi. Những buổi chiều thu đắm ướt nỗi buồn vơ vẩn, cảm dỗ ta bằng nỗi quạnh hiu, bằng những chiếc lá vàng rơi trên lối về lẻ loi như cánh hạc xa bầy:

*Em không nghe mùa thu
Dưới trăng mờ thẩn thức?
Em không nghe rạo rục
Hình ảnh kẻ chinh phu
Trong lòng người cô phụ?*

*Em không nghe rùng thu
Lá thu kêu xào xạc
Con nai vàng ngơ ngác
Đạp trên lá vàng khô
(Tiếng Thu - Lưu Trọng Lư)*

Trong *Thi Nhân Việt Nam* xuất bản từ năm 1941, Hoài Thanh – Hoài Chân đã nhận định về nhà thơ Lưu Trọng Lư: “... *Lưu Trọng Lư có những bài thơ cứ vương vấn trong trí tôi hằng tháng, lúc nào cũng như vắng vắng bên tai. Bởi vì thơ Lư nhiều bài thực không phải là thơ, nghĩa là những công trình nghệ thuật, mà chính là tiếng lòng thẩn thức cùng hòa theo tiếng thẩn thức của lòng ta...*”.

Không phải chỉ có nước Trung Hoa cổ là một mùa thu bát ngát, ở xứ Việt Nam mùa thu vẫn tạo nên những cảnh trí thật mơ màng quyến rũ đầy chú. Bằng chứng đối với văn nhân thi sĩ nước ta trong suốt cuộc hành trình phát huy văn hóa dân tộc, đề tài mùa thu vẫn ghi nhận vượt trội hơn những cảm hứng so với số lượng sáng tác những mùa khác trong năm. Với cảnh trời thu man mác thơ mộng, sương khói lãng đãng giăng khắp núi đồi, đã thoáng hiện nào nề trong *Đoạn Trường Tân Thanh* của cụ Nguyễn Du, trong *Chinh Phụ Ngâm Khúc* của Đặng Trần Côn và Đoàn Thị Điểm, trong *Bích Câu Kỳ Ngộ* của Vô Danh Thị,... trong những bài *Thu Ẩm*, *Thu Diệu* của Tam Nguyên Yên Đỗ, trong thơ của thi sĩ Tân Đà Nguyễn Khắc Hiếu chan chứa những nỗi niềm thu bi thiết:

*Ngọn gió thu phong rụng lá vàng
Lá bay hàng xóm lá bay sang
Vàng bay mấy lá năm già nữa
Hờ hững ai xui thiếp phụ chàng
Ngọn gió thu phong rụng lá hồng
Lá bay tường bắc lá sang đông
Vàng bay mấy lá năm hổ hết
Thơ thần kia ai vẫn đứng trông
(Gió Thu)*

Xuân Diệu, một trong những nhân vật tiên phong của phái thơ mới, chống lại những khuôn mòn sáo cũ, câu nệ quá đáng vào niêm luật tù túng không tạo cho hồn và ý thơ bay bổng lên đỉnh cao của nghệ thuật. Nếu nói đến thơ tình thì Xuân Diệu được công nhận trải qua thời gian vài thập niên ông vẫn giữ địa vị đặc thù trên thi đàn Việt Nam. Tuy nhiên, về cảm xúc sáng tác từ gợi ý mùa thu, Xuân Diệu cũng tạo nên những thành tích đáng kể qua những thi phẩm như: *Nguyệt Cầm*, *Nhị Hồ*, *Ý Thu...* và *Đây Mùa Thu Tới*:

*Rặng liễu đìu hiu đứng chịu tang
Tóc buồn buông xuống lệ ngàn hàng
Đây mùa thu tới – mùa thu tới
Với áo mơ phai dệt lá vàng*

*Hơn một loài hoa đã rụng cành
Trong vườn sắc đỏ rữa màu xanh
Những luồng run rẩy rung rinh lá
Đôi nhánh khô gầy xương mỏng manh*

*Thỉnh thoảng nàng trăng tự ngẩn ngơ
Non xa khởi sự nhạt sương mờ
Đã nghe rét mướt luồn trong gió
Đã vắng người sang những chuyến đò ...*

*Mây vẫn từng không, chim bay đi
Khí trời u uất hận chia ly
Ít nhiều thiếu nữ buồn không nói
Tựa cửa nhìn xa, nghĩ ngợi gì? ...*

Từ khi tuổi vừa chớm yêu đương, tôi đã có những nỗi buồn vu vơ khi tiết trời se sắt lạnh, lá bàng rơi trên lối đi về trong thành phố mái rêu phong cổ kính chứng tích của một thuở “*Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo. Ngõ cũ lâu đài bóng tịch dương*” (Bà Huyện Thanh Quan).

Trong thơ Chế Lan Viên, ông vẽ nên những cảnh điệu tàn, niềm luyến tiếc đến một thuở vàng son, oanh liệt ngày xưa. Ông có trí tưởng tượng phong phú, tuy nhiên, những chữ ông diễn tả giản dị, đơn sơ nhưng không đánh mất nét thơ mộng bất ngờ. Chúng ta hãy lắng nghe những lời than thở của tâm trạng nào nề đón thu sang:

*Chao ôi! Thu đã tới rồi sao?
Thu trước vừa qua mới độ nào!
Mới độ nào đây, hoa rạn vỡ
Nắng hồng choàng ấp dãy bàng cao*

*Cũng mới độ nào trong gió lộng
Nến lau bùng sáng núi lau xanh
Bướm vàng, nhè nhẹ bay ngang bóng
Những khóm tre cao rũ trước màn*

*Thu đến đây! Chừ, mới nói rằng?
Chừ đây, buồn giận biết bao ngăn?
Tìm cho những cánh hoa đang rụng
Tôi kiếm trong hoa chút sắc tàn!...
(Thu – Chế Lan Viên)*

Qua đến câu chuyện tình thu buồn của T.T.KH với những tâm sự nào nề ẩn chứa một cách xót xa cay đắng trong những bài thơ *Hai Sắc Hoa Ty Gôn*, *Bài Thơ Thứ Nhất*, *Đan Áo Cho Chồng*, *Bài Thơ Cuối Cùng...* đã hơn một thời gây nhiều xúc động trong giới văn học:

*...Từ đây, thu rồi, thu lại thu
Lòng tôi còn giá đến bao giờ*

*Chồng tôi vẫn biết tôi thương nhớ
Người ấy, cho nên vẫn hững hờ...*

*...Tôi vẫn đi bên cạnh cuộc đời
Ái ân lạnh lẽo của chồng tôi
Mà từng thu chết, từng thu chết
Vẫn giấu trong tim bóng một người...*

*...Nếu biết rằng tôi đã lấy chồng
Trời ơi! Người ấy có buồn không?
Có thăm nghĩ tới loài hoa võ
Tựa trái tim phai tựa máu hồng?*

Tất cả vật chất hiện hữu trong thế gian này sẽ hủy hoại qua thời gian. Chỉ có thế giới siêu tưởng mới là nơi chốn thi nhân hy vọng gởi gắm ít nhiều khổ đau miên viễn. Như trường hợp thi sĩ Đinh Hùng đã đào sâu trong huyết mộ dĩ vãng, để tìm lại bóng hình yêu dấu của người tình muôn thuở:

*...Trời cuối thu rồi – Em ở đâu?
Nằm bên đất lạnh chắc em sầu
Thu ơi! Đánh thức hồn ma dậy
Ta muốn vào thăm nắm mộ sâu!*

*...Em mộng về đâu
Em mất về đâu
Từng đêm tôi nguyện, tôi cầu
Đây màu hương khói là màu mắt xưa
(Gửi Người Dưới Mộ)*

Bốn bề bát ngát buồn hiu hắt, những cảnh khô khàng khi in trên nền trời trắng đục chẳng khác nào bức tranh thủy mặc của thiên nhiên quá tuyệt vời, chỉ có mắt nhìn của nghệ sĩ mới khám phá ra từ ngàn năm tác phẩm vĩ đại đó. Chúng ta không ngạc nhiên đã thắm thấu trong tâm hồn những nhà văn nhà thơ Thanh Tịnh, Thế Lữ, Hồ Dzếnh, Thâm Tâm... Và mãi cho đến thời kỳ hậu chiến, chúng ta khám phá càng nhiều hơn những tác phẩm lừng lẫy của thi đàn văn học miền Nam.

Trong cái thế giới ngôn ngữ thi ca đầy mê hoặc của Bùi Giáng, ông đã tạo nên cái sắc thái hòa hợp đầy kỳ ảo thần tình của hai dòng văn học uyên bác Đông Tây trong những thi tập *Mưa Nguồn*, *Lá Hoa Cỏn*, *Ngàn Thu Rớt Hột*, *Đêm Ngắm Trăng*... và hơn hàng ngàn bài thơ ông sáng tác gần nửa thế kỷ, ông như một biểu tượng thiên tài lỗi lạc của văn học hiện đại. Trong số lượng thơ mệnh mông đó, mùa thu cũng đã khiêm nhượng xuất hiện bằng bạc trong tâm hồn thi sĩ:

*...Phải là nguyệt giữa đêm rằm?
Nguyễn Tiêu lãng đăng lá nằm ngẩn ngơ
Kể từ hàng thủy ban sơ?
Kể từ sơ thủy về tờ vẽ trang?
Kể từ thu tạ lên đàn?
Rừng phong thu đã quan san nhuộm màu?
Phải rằng đó trước kia sau?
Hay là sau trước còn tao ngộ gì?*

Bước vào cái không khí đầy ảo giác mơ hồ, trữ tình của Nguyễn Sa. Thơ tình của ông đã thoát khỏi những bản khuôn, siêu hình. Tình yêu hiển lộ thánh hóa trong một phối cảnh thiên nhiên tuyệt vời của mùa thu kiêu diễm:

*Tôi đã gặp em từ bao giờ
Kể từ nguyệt bạch xuống đêm khuya
Kể từ gió thổi trong vừng tóc
Hay lúc thu về cánh nhạn kia?*

*Có phải em mang trên áo bay
Hai phần gió thổi, một phần mây
Hay là em gói mây trong áo
Rồi thả cho làn áo trắng bay?*

*Có phải mùa thu sắp sửa về
Hay là gió lạnh lúc đêm khuya
Hay là em chọn sai màu áo
Để nắng thu vàng giữa lối đi?*

*Có phải rằng tôi chưa được quen
Làm sao buổi sáng đợi chờ em
Hay từng hơi thở là âm nhạc
Đàn xuống cung trầm, mắt nhớ thương*

*Buổi tối tôi ngồi nghe sao khuya
Đi về bằng những ngón chân thưa
Và nghe em ghé vào giấc mộng
Vành nón nghiêng buồn trong gió đưa*

*Tôi không biết rằng lạ hay quen
Chỉ biết em mang theo nghề thường
Cho nên cặp mắt mờ hư ảo
Cả bốn chân trời chỉ có em
(Tương Tư)*

Trong sinh hoạt thi ca ở hải ngoại... Du Tử Lê, nhà thơ được công nhận như một thi sĩ hàng đầu viết về tình yêu hiện nay. Ông có sức sáng tạo phong phú, xuất sắc với nhiều bài thơ ca ngợi mùa thu tình ái, ngôn ngữ mới lạ, phù thủy, lời cuốn và mê hoặc. Chúng tôi yêu nhất "Bài Nhân Gian Tháng Tám" của ông:

*Buổi chiều xám chỗ ngồi tôi tháng tám
Em dung nhan như một vết dao
Trong trí nhớ của một người khánh tận
Núi sông người thoáng chốc cũng hư hao*

*Em mười bảy bước chân vào tháng chạp
Hàng cây khô vai gọi lá hai hàng
Đâu sự thật cảnh đời tôi đã xế
Em đi qua, chỉ thức dậy điêu tàn*

*Đêm cao ốc bàn tay buồn, mắt lạng
Gió mưa đi tít tận trời nào
Môi tháng sáu bao dung hồn phiêu bạt*

Em tin không? Tôi chết ngọt ngào

*Em bước xuống cuộc đời tôi ảm đạm
Vội bình minh, mười bảy vết son tươi
Kẻ khảnh tận, cuối cùng soi trí nhớ
Trong bài thơ tháng bảy đã chia hai*

*Nếu em biết có lần tôi đã hỏi
Tôi đợi ai cuối cuộc chơi này?
Như tháng tám đi qua người sẽ khuất
Riêng vết son còn đỏ nẫu môi cười*

*Bài thơ nhỏ gói nỗi sầu vô hạn
Đường chim đi, nghìn dặm có ai tìm
Em không thể thì thôi đừng nắng, gió
Củi than riêng, tôi đốt một mình*

Đêm tháng tám, chõng ngồi tôi lửa cháy

Đến lúc tình yêu được quan niệm sâu xa hơn, vượt thoát ra khỏi những trần trở khổ đau của định mệnh. Tình thương mới đích thực rộng lớn thắm hoa giữa con người với con người. Đó mới là giây phút hạnh phúc, sứ mệnh giác tha độ lượng của người nghệ sĩ, luôn luôn muốn đề cao cái đẹp vĩnh cửu của tâm hồn.

Giữa cảnh trí tiêu điều mùa thu, một người ở tù nhiều năm trở về thăm lại làng xưa, nhà thơ Tô Thùy Yên đã giữ được tâm bình lặng không gợn chút hận thù vì tâm đã ngộ, chỉ có tình thương mới hóa giải hận thù. Ông đã thấm thấu triết lý sâu sắc của người phương Đông.

*...Ta về cúi mái đầu sương điểm
Nghe nặng từ tâm lượng đất trời
Cám ơn hoa đã vì ta nở
Thế giới vui từ mỗi lẻ loi*

*...Ta về như lá rụng về cội
Bếp lửa nhân quần ấm tối nay
Chút rượu hồng đây, xin rưới xuống
Giải oan cho cuộc biển dâu này*

*...Ta về như hạc vàng thương nhớ
Một thuở trần gian bay lướt qua
Ta tiếc đời ta sao hữu hạn
Đành không trả hết được lòng ta
(Ta Về – Tô Thùy Yên)*

Mang tâm trạng của kẻ tha hương lúc nào cũng nhớ về cố xứ thân yêu. Nhà thơ Tuệ Nga đã biểu hiện nỗi niềm nhớ nhung trong những thi phẩm xuất bản ở hải ngoại. Không ngộ đồng mà cũng vọng tưởng như “ngộ đồng lác đác” trong lòng khi trời hiu hắt thu sang:

*Ngộ đồng lác đác báo Thu sang
Vườn cũ hoa xưa có điểm vàng
Khói loạn bốn phương sầu ngút ngút
Gió cuồng tám hướng hận mang mang*

*Mực hoen lòng giấy tình ngăn lối
Bút đọng niềm thương lệ ố vàng?
Sương tuyết nhạt nhòa Trăng cổ độ
Nghe chiều thế sự sóng âm vang...
(Thu Sơ)*

Hàng đêm chúng ta nhìn lên bầu trời lấp lánh hàng muôn triệu vì sao, đâu có biết những thiên hà xinh đẹp thơ mộng đó, xa cách chúng ta hàng chục tỉ năm ánh sáng, có nhiều thiên hà đã mất hút từ lâu, hôm nay chúng ta mới nhìn thấy ánh sáng. Những biến thiên của vũ trụ cũng chỉ là những hiện tượng sắc không, nên thời tiết mùa thu của mỗi năm thường thay đổi. Tuy nhiên, những tác phẩm ca ngợi mùa thu thì vĩnh cửu, vượt thời gian.

Cứ mỗi năm, khi bước chân trẻ thơ rộn rã trên đường đến lớp học hay reo vui với nhịp trống múa lân giữa muôn sắc màu lộng lẫy, của những chiếc lồng đèn thấp sáng mừng đón Tết Trung Thu, theo truyền thống Dân Tộc, tâm hồn người tha hương cũng xao xuyến bằng khuôn, tưởng nhớ đến những chuỗi ngày thơ ấu trên quê hương Việt Nam thanh bình.

Con đường quen thuộc, buổi sáng đi qua, buổi chiều trở lại như nhịp đập buồn bã của trái tim người lữ khách già nơi nghìn dặm quê người. Giữa những hàng cây thay lá gần hai mươi năm qua rờn rã, miệt mài, thắm lặng. Cũng như sáng hôm nay, chính ta khám phá mùa thu đã hiện ngang trở về, thông thả, bình an theo mây trời hạ xuống nhân gian, từng bước lựa là êm ả đẩy quyền rũ trĩu tình. Lòng ta cũng rạo rức yêu với thu. Nói thắm với thu sao mà dễ thương quá như thuở ban đầu tỏ tình với em hồn nhiên và trong sáng như hoa cỏ trong khu vườn dẫu yêu, nơi một góc trời Đà Nẵng đầy thơ mộng.

Nếu hiểu được thời gian và không gian là khoảnh khắc vô thường, thì ta đang ở Cali hay phương trời nào khác, mùa thu vẫn không bội phần từ trong tâm thức thủy chung với nỗi đau của đất trời nơi cố quận thân thương.



● Nhạc sĩ Y Vũ với bài ca



"Tôi đưa em sang sông" !

● Trịnh Hưng

Tôi là bạn thân với nhạc sĩ Y Vân -anh ruột của nhạc sĩ Y Vũ- từ ngày chúng tôi còn lang thang đi kháng chiến chống Pháp 1945-1954, và cùng thọ giáo nhạc sư Tạ Phước ở Hậu Hiền, Thanh Hóa.

Chúng tôi đều bỏ kháng chiến về Hà Nội, nhưng tại đây tôi không được gặp Y Vân lần nào vì lý do sau đó ít lâu tôi theo gia đình vào Nam. Tới ngày chia đôi đất nước, sau cuộc di cư vĩ đại của đồng bào miền Bắc ò ạt vào Nam, trốn chạy làn sóng đỏ, hai chúng tôi mới gặp lại nhau tại đài phát thanh Sài Gòn.

Mừng rỡ khi gặp lại nhau, Y Vân rủ tôi về nhà chơi, ăn cơm, hàn huyên, ôn lại những kỷ niệm hồi còn ở vùng kháng chiến, hỏi thăm các bạn cùng học với thầy Tạ Phước để biết ai đã vào Nam và ai còn ở lại miền Bắc.

Anh giới thiệu mẹ anh và em trai anh là Y Vũ. Anh sáng tác nhạc, lấy tên hiệu là Y Vân, tên trên giấy khai sinh của anh là Trần Tấn Hậu, và em trai là Trần Gia Hội (Y Vũ). Y Vũ nhỏ hơn Y Vân 9 tuổi, được anh dạy kèm môn âm nhạc.

Y Vân hợp tác với nhiều ban nhạc của Đài Phát Thanh Sài Gòn. Bài "Ngăn Cách" là bản nhạc đầu tay anh sáng tác. Y Vân rất nổi tiếng với bài "Lòng Mẹ" ... Còn tôi (Trịnh Hưng), phần lớn sáng tác dân ca quê hương, cũng được mọi người mến mộ. Tình bạn giữa tôi và Y Vân ngày thêm thắm thiết. Tháng 4.1975, gia đình tôi và gia đình nhạc sĩ Y Vân không có điều kiện di tản, kẹt lại ở Sài Gòn. Tôi tiếp tục sinh sống bằng cách dạy nhạc tại gia. Y Vân vẫn tiếp tục làm cho đài phát thanh, vì anh là nhạc sĩ có tài, chuyên viết về phối khí cho các ban nhạc ở Đài Phát Thanh Sài Gòn cũ, nên khi quân Cộng Sản Bắc Việt chiếm miền Nam vẫn phải "lưu dụng" anh. Anh làm việc cho Việt Cộng chỉ cốt được yên thân, khỏi bị đuổi đi vùng Kinh Tế Mới, bởi vì thù lao chẳng có gì ngoài mấy ký gạo hàng tháng ăn cầm hơi. Tỉnh thoảng, hai chúng tôi gặp nhau, rủ nhau ra quán uống cà-phê, nhìn nhau mà ngao ngán cho cuộc sống hiện tại.

Năm 1982, tôi bị Cộng Sản bắt đi tù 8 năm, vì tôi lên lút sáng tác mấy bản nhạc chửi Già Hồ. Đến năm 1990, mãn án, ra tù, được gia đình bảo lãnh qua Pháp nên không gặp Y Vân thêm lần nào nữa.

Năm 1991, ở Pháp, tôi được tin nhạc sĩ Y Vân mất. Anh mất vào năm lục tuần, thọ 60 tuổi. Tôi tiếc thương anh vô hạn và nghĩ rằng bài ca "Sáu Mươi Năm Cuộc Đời" do anh sáng tác, khá nổi tiếng, là lời tiên báo về thời gian tại thế của anh.

Năm ngoài, tôi có dịp về thăm lại quê hương, trước là thăm phần mộ cha mẹ và anh em... mà tôi đã xa từ năm 1945, đã trên nửa thế kỷ chưa có dịp về thăm. Cũng trong

dịp này, tôi may mắn gặp lại một số bằng hữu trong giới âm nhạc cũ, như vợ chồng ca sĩ Nguyễn Hữu Thiết và Ngọc Cẩm, các nhạc sĩ Thanh Bình, Huyền Linh, Hoài An, Châu Kỳ, Khánh Bằng, v.v... Các nhạc sĩ miền Nam còn ở lại đa số đều nghèo cả. Nguyễn Hữu Thiết và Khánh Bằng đã mù vì bệnh tiểu đường, không có tiền thuốc thang, chữa chạy.

Nhớ tới nhạc sĩ Y Vân, người bạn thân niên cũ đã mất, tôi muốn tìm đến nhà vợ con anh để thăm hỏi và thắp nén nhang trên bàn thờ anh. Hỏi thăm người này, người nọ mãi mới tìm gặp được người em của Y Vân là nhạc sĩ Y Vũ.

Y Vũ làm cho nhà hàng Arnol, 176 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Sài Gòn, được chủ nhà hàng là Lê Văn Danh cấp cho một căn phòng nhỏ ở tạm qua ngày. Căn phòng của người nghệ sĩ độc thân bữa bãi như cái ổ chuột. Đồ đạc trong phòng chẳng có gì đáng giá ngoài mấy cây đàn làm phương tiện tôi đi chơi nhạc kiếm cơm.

Tôi tâm sự với Y Vũ rằng tôi ở Pháp, nay tuổi đã già, chẳng làm ăn gì được nữa cả. Nhạc Việt Nam ở Pháp không có môi trường sinh hoạt như bên Mỹ. Nhưng tôi được chính phủ Pháp cấp dưỡng tiền già, cũng đủ xài và cuộc sống tự do thoải mái. Tuổi trẻ thì sống cho Tương Lai; người già sống với Kỷ Niệm Quá Khứ. Ở bên Pháp, người già cả như tôi, không có thể làm được một công việc gì mà hàng tháng có tiền đủ ăn, nếu không có trợ cấp của chính phủ.

Bên Pháp, thành phố rất đẹp, rục rờ ánh đèn, đường sạch sẽ, không có ruồi muỗi như ở Việt Nam, ít thấy xe gắn máy và xe đạp. Xe Honda hai bánh thì tuyệt nhiên không thấy ở bên ấy. Người dân đi làm bằng xe hơi, xe Bus, hoặc xe Métro (xe điện chạy dưới đường hầm). Người dân có công ăn việc làm có thể mua xe hơi trả góp hàng tháng. Mùa Đông giá rét, tuyết trắng xóa, tôi ở nhà buồn không biết làm gì cho hết thời giờ, bèn làm thơ, viết báo Việt ngữ ở khắp nơi. Tôi là nhạc sĩ có chút tên tuổi nên các chủ báo đề nghị tôi viết về kỷ niệm và sinh hoạt của giới ca nhạc sĩ trước đây mà tôi biết, hoặc viết về các tác phẩm thơ nhạc nổi tiếng đã từng làm rung động và đi vào lòng người.

Ở hải ngoại, sống xa quê hương, người Việt ty nạn ưa thích được nghe lại những bản nhạc của Sài Gòn xưa. Các hãng sản xuất băng Video, CD, Karaoke khai thác thị hiếu, đáp ứng đúng tâm trạng người Việt xa xứ đưa nhau hốt bạc làm giàu.

Tôi nghĩ nếu mọi người biết được xuất xứ của những bản nhạc, trong trường hợp nào mà nhạc sĩ đã thai nghén và sáng tác ra nhạc phẩm thời danh ấy, chẳng hạn như Bến Xuân của Văn Cao, Dư Âm của Nguyễn Văn Tý, Hồn Vọng Phu của Lê Thương, hoặc Thu Thương Rủ của Đoàn Chuẩn - Từ Linh, v.v... Và các bài ca được ưa chuộng của chú, như "Tôi Đưa Em Sang Sông", "Tình Yêu Thủy Thủ" ... Lần này về thăm quê, tôi muốn được đến thắp nhang trên bàn thờ của anh Y Vân, một người bạn thân lâu đời của tôi. Hôm nay may mắn được gặp chú. Chú có thể vui lòng kể cho tôi nghe tâm sự và cảm xúc đã khiến chú sáng tác nên bản nhạc "Tôi Đưa Em Sang Sông" !

Y Vũ ngậm ngùi tâm sự:

Đó là bản nhạc ghi lại mối tình đầu của em. Đạo đó, em còn là học sinh trường Trung học tư thực Hàn Thuyên ở đường Cao Thắng, gần nhà và lớp nhạc của anh, yêu một nữ sinh cùng lớp tên là Thanh. Đó là mối tình học trò, trong trắng. Tình yêu chúng em chỉ cảm nhận qua ánh mắt trao đổi chứ chưa một lần nắm tay nhau. Nhà nàng giàu sang, có cây xăng ở Ngã Bảy Lý Thái Tổ, còn em thì nghèo, chỉ có chiếc xe gắn máy hiệu Roamic do anh Y Vân mua cho. Nàng dặn em, mỗi ngày cứ vào buổi chiều, canh đúng giờ nàng ra thay thế cho cha mẹ nàng về nghỉ ngơi, thì tới để nàng đổ đầy bình xăng cho, không phải trả tiền. Và cứ thế, rồi bằng đi một tuần, không thấy Thanh đi học và ra cây xăng. Em nhớ Thanh quá, mới lấy hết can đảm tới nhà nàng, hỏi thăm cô em gái nàng, thì được biết mấy hôm nay nhà bận rộn vì phải tiếp nhận lễ hỏi cưới chị Thanh do cha

mẹ gả cho một ông Bác sĩ cũng hơi lớn tuổi. Được tin nàng lấy chồng, em buồn quá, lủi thủi ghé nhà một người bạn ở xóm nghèo, gần nghĩa trang. Tôi đó, lần đầu tiên em uống rượu say. Mãi đến 2 giờ sáng mới tỉnh rượu, em mở cửa sổ, nhìn ra thấy mưa rơi hiu hắt trên những nấm mộ, em bèn cầm cây đàn Guitar và ứng khẩu hát như người ứng tác:

*"Nếu như trời không mưa
Đường vắng đâu cần tôi đưa
Nàng đã quên cả lối về, quên cả người trong gió mưa..."*

Từ lúc đó đến sáng, em đã hoàn thành bài nhạc một cách không ngờ. Và chỉ trong vòng 3 tháng, ca khúc "Anh đưa em sang sông" trở nên thịnh hành, được hát liên tục ở các Đại Hội Ca Nhạc và Đài Phát Thanh Sài Gòn với tiếng hát ngọt ngào của ca sĩ Lệ Thu.

Hôm đám cưới nàng, em có nhận thiệp mời tới dự, bàn tiệc chẳng có ai quen ngồi chung cả. Ra về với tâm trạng buồn tủi, em sáng tác ngay bản nhạc "Ngày Cưới Em", với những câu:

*"Hân hoan tay em mang đến tôi cây đàn
mà rằng để mừng xin hát cho một lần
ngượng ngùng tôi mới ca rằng:
Ngày xưa đưa em sang sông
Ngày nay đưa em bước sang ngang..."*

Tôi cảm ơn Y Vũ đã tâm sự cho biết và hỏi thêm: "Còn bài "Kim" cũng khá nổi tiếng, chú sáng tác trong trường hợp nào".

Y Vũ kể rằng: "Vào năm 1969, em làm việc ở Vũng Tàu, tối tối thường đi chơi ở vũ trường Blue Star, em quen rồi yêu một vũ nữ tên là Kim. Nàng có một hoàn cảnh đáng thương. Em sáng tác bài ca đề động viên tinh thần Kim:

*"Cớ sao buồn này Kim
Cớ sao sầu này Kim
Em như hoa nở giữa mùa mưa
Sống giữa khi trời đất giông tố
Anh đem yêu thương xóa muôn áng mây mờ..."*

Y Vũ sáng tác không nhiều nhưng bài nào cũng được mọi người yêu thích. Và mỗi ca khúc đều thấp thoáng hình ảnh một thiếu nữ đã đi qua và để lại những tình cảm tha thiết trong đời tác giả.

Tôi hỏi Y Vũ: "Chú có nhớ một vài kỷ niệm riêng về mấy ca khúc của Y Vân?".

Nhạc sĩ Y Vân sinh năm 1931. Anh mất năm 1991, ứng với bản nhạc anh sáng tác, anh chết năm vừa tròn 60 tuổi. Y Vân bỏ kháng chiến, trở về thành, chơi đại hồ cầm cho mấy ban nhạc ở Hà Nội rồi Sài Gòn sau năm 1954. Anh sáng tác nhạc rất sớm. Ca khúc Ngăn Cách là sáng tác đầu tay của anh, ghi lại những kỷ niệm về mối tình đầu trắc trở của anh ấy với một cô gái Hà Nội, tên là Tường Vân. Năm 1954, di cư vào Nam, nhà nghèo quá, anh phải đi đàn đêm cho vũ trường đến 1 giờ sáng, và phải ở nhờ cư xá Chí Hòa, nơi giam giữ phạm nhân. Một buổi tối, anh đi làm về khuya như thường lệ, bà cụ dọn cơm cho anh ăn. Ăn xong, anh đi ngủ. Bà cụ em thì ít ngủ và hay đỡ đàn các con. Tối đó, vào gần 2 giờ sáng, bà cụ em mang áo quần của cả nhà ra máy nước công cộng giặt. Chẳng may, cảnh sát đi tuần, thấy bà cụ lom khom đang giặt đồ, bèn bắt bà cụ lên xe chở về bốt cảnh sát giam giữ vì tội không tuân hành lệnh giới nghiêm. Em đánh thức anh dậy, báo tin mẹ bị bắt. Anh thương mẹ già vất vả, buồn và khóc nức nở, làm em cũng khóc theo. Anh lấy cây đàn Guitar, vừa khóc vừa viết ca khúc "Lòng Mẹ" (1956) mà đồng bào Việt Nam ta ngày nay không ai là không biết:

*"Lòng mẹ bao la như biển Thái Bình dạt dào
Tình mẹ tha thiết như dòng suối hiền ngọt ngào
Thương con khuya sớm tháng ngày
Lặn lội gieo neo nuôi con tới ngày lớn khôn..."*

● THY LAN THẢO



Ý LẠNH TRẮNG BUỒN

*Nửa giấc hồn mê- mộng gói chăn
Em cười tươi nụ mắt sao băng
Ở trong ý nhớ tình tha thiết
Người của năm xưa- rõ vết hằn*

*Ta vén màn êm- khung cửa khuya
Bài thơ gợi ý- cách xa lìa
Mắt em, mi chớp trao ngàn ý
Gió nửa đêm- buồn lạnh cách chia...*

*Khung ảnh còn nguyên, nét tuổi thơ
Gió lay, mây phớt phủ sương mờ
Khơi chi kỷ niệm đau lòng nhớ
Bến cũ, đò xưa, chừ hẹn chờ...!*

*Áo của thời gian- đậm vết hằn
Chút hồn sông núi, gió kêu than
Ta trong hoang lạnh, thân đầy đọa
Việt Bắc rìng xa...gió núi ngàn*

*Em vẫn yên, đời dẫu đổi thay
Ngàn xa có hiểu được đêm dài
Thân đơn giữa bước đời nghiêng ngã
Gió loạn cuồng quay đảo tháng ngày...*

*Hương tóc còn vương, thoảng nửa đêm
Trở trần rồi ý gọi tên em
Bỗng dung tình giấc, đêm gần sáng
Ta thấy màu trắng ngã trước thềm...*

Y Vân là người con chí hiếu và ca khúc Lòng Mẹ quả thật là một bài nhạc bất hủ...

Khi chia tay, Y Vũ còn nói với tôi tâm trạng của người nghệ sĩ rằng: "Em muốn về một vùng quê xa để sống bình dị, vui thú điền viên với bà con chòm xóm chân chất, quên đi những bước thăng trầm vinh nhục của đời nghệ sĩ. Nhưng có lẽ cũng khó mà dứt được những gì đã tư vương, anh ạ!".



Tùy duyên...

*“Tác hữu trần sa hữu”
“Vi không nhất thiết không” (1)
Thiền-Sư Từ Đạo-Hạnh*

Rời phi trường San José International, tôi lấy xa lộ 101 South, rồi rẽ vào đường Tully West để về nhà mẹ tôi. Nhưng mãi suy nghĩ về món quà sẽ làm mẹ ngạc nhiên khi thấy tôi bất chợt về thăm mẹ mà không báo trước, tôi đi quá ngã tư Mc. Laughing lúc nào không hay, đến lúc nhìn ra thì đã trễ. Tôi quẹo phải để vào một con đường khác định đi lối tắt cho gần, nhưng loay hoay mãi mà không tìm được lối ra. Đang tính ngừng lại để coi bản đồ thành phố, tôi bỗng thấy một ngôi chùa trước mặt, với mái ngói đỏ uốn cong, lẫn khuất giữa lùm cây tùng bách xum xuê, xen lẫn với những bụi trúc đứng vươn mình trong ánh nắng của buổi ban mai, có sức lôi cuốn tôi phải ghé vào. Cổng chùa rộng mở, tôi lái xe giữa hai hàng trúc xanh biếc, lá ngọn rì rào theo gió, như để đón chào người khách lạ phương xa. Con đường từ cổng vào sân trong không rộng lắm, nhưng đủ để cho xe hơi qua lại. Hàng gạch lát từ ngoài dẫn vào sân chùa nhú lên những lằn cỏ xanh mọc xen kẽ giữa những viên gạch màu đỏ làm cho con đường trở nên thêm phần u tịch.

Tôi cho xe đậu dưới một gốc cây đa già Nhật Bản, rồi tắt máy bước ra khỏi xe. Một vị Sư đứng khom lưng quét lá trên sân, đang cúi mình nhặt những Ngọc Lan, hoa Đại, rơm rụng bông hoa quanh bức tượng Quán Thế Âm bằng thạch cao trắng toát. Mùi hoa thanh thoát, quyện với mùi trầm hương thoang thoang, bao phủ cả một mảnh không gian tĩnh mịch. Không đợi nhà Sư hỏi, tôi chấp tay cúi đầu cung kính chào:

- Nam Mô A Di Đà Phật, bạch Thầy con đi lạc đường, bỗng thấy cảnh chùa u nhã nên vào để xin thấp nén nhang và xin được ngắm cảnh chùa.

Vị Sư già ngừng tay, ngược mắt nhìn lên, dựng cây chổi bên gốc cây hoa đại, rồi chấp tay trước ngực cúi đầu chào tôi nói:

- Nam Mô A Di Đà Phật! Thiện tai thiện tai, xin mời thí chủ vào viếng cảnh chùa.

Nghe tiếng của nhà Sư cất lên cùng với dáng điệu hiền hòa, tự nhiên tôi cảm thấy mình như nhỏ bé lại và bị hút vào một chiều thời gian vô hình nào đó. Tôi ngoan ngoãn chậm rãi bước theo sau nhà Sư. Nhà Sư vừa đi trước dẫn đường vừa nói:

- Đêm qua thầy nằm mộng thấy có người đi ngang qua cửa nói là ngày mai có khách quý tới viếng cảnh chùa. Thầy giật mình tỉnh dậy nhìn qua khung cửa sổ thì thấy trên cảnh đã có con chim lạ đậu, kêu lên mấy tiếng rồi bay đi mất. Vừa rồi thầy ra sân nhặt mấy bông hoa rụng, vừa nghĩ đến giấc mộng hồi đêm thì thí chủ đến. Thầy chắc đây là cái duyên gặp gỡ của nhà chùa với thí chủ. Thí chủ chắc không phải là người vùng này.

- Bạch thầy con ở dưới Florida. Vì phải đi làm việc xa, hôm nay nhân dịp phi cơ đáp phi trường này để đổi chuyến bay, nên con lấy vài ngày nghỉ để về thăm mẹ con trước khi đi nhận công việc mới.

- Mô Phật, thiện tai thiện tai. Xin mời thí chủ vào trong niệm Phật đường thấp nhang cúng Phật rồi xuống nhà trai dùng trà.

Tôi theo nhà Sư bước lên bậc tam cấp để vào Niệm Phật Đường. Trước cửa vào gian chánh điện, ở giữa có treo một tấm bảng bằng gỗ chạm ba chữ đại tự “Quan Âm Tự”. Bên trong gian chánh điện, phía bên trái là bệ thờ Phật, hương trầm nghi ngút. Trên tầng cao nhất ở giữa bệ là pho tượng Đức Phật Thích Ca Mâu Ni uy nghi, trang nghiêm, hiền từ ngồi tham thiền trên tòa sen. Dưới một bậc, trước tượng Phật có đặt một chiếc đại lư bằng đồng bóng loáng. Hai bên là hai hàng lư nhỏ hơn cùng với hai ngọn bạch lạp cao, và hai bình hoa huệ trắng ngát. Bậc dưới cùng được bày những đĩa hoa quả, chen lẫn với những chậu cúc màu vàng. Phía bên trái bệ thờ là một quả chuông đồng được treo trên chiếc giá gỗ sơn đỏ, cao khoảng hơn một thước. Bên cạnh quả chuông là một cái kệ thấp, trên có đặt mấy quyển kinh và một chiếc mõ bằng gỗ màu nâu xạm. Trên sân nhà trước bệ thờ được trải một hàng chiếu cạp điều dành cho khách thập phương và các Phật tử ngồi tụng kinh lễ Phật. Nhà Sư đích thân lấy 3 nén hương thấp cho rồi Ngài đứng qua một bên, cầm chiếc dùi chuông đánh lên ba tiếng. Tiếng chuông ngân trầm du dương làm lòng tôi như chìm xuống. Tôi cảm mấy cây nhang chấp tay vái, và thầm khẩn xin Đức Phật từ bi gia hộ cho mẹ tôi được bình an trong tuổi già. Tôi cũng thầm khẩn nguyện đấng đại từ đại bi gia hộ cho các chúng sinh oan hồn uổng tử, phát tâm Bồ Đề rộng lớn, dứt sạch nghiệp chướng sâu dày, sinh về thế giới an lành.

Lễ Phật xong tôi theo nhà Sư đi xuyên qua dãy hành lang nối liền khu Niệm Phật Đường với nhà trai.

Khu nhà trai là một căn nhà cũ được nhà Sư cho sửa sang lại nên trông rõ nét sinh hoạt của chốn thiền môn. Sàn nhà bằng gỗ màu nâu bóng loáng, mọi đồ vật trong phòng đều sạch sẽ không có một hạt bụi. Nhà Sư dẫn tôi đến chiếc bàn vuông bằng gỗ khảm xà-cừ, kê thấp sát mặt sàn ở giữa nhà. Bên cạnh bàn có đặt một chiếc lò điện để đun nước uống. Chung quanh bàn là những chiếc gối nệm dày dùng để ngồi, và mấy chiếc kệ gỗ để tựa tay. Trên tường bên phải có treo một bức đại cổ họa vẽ Đức Đạt Ma Sư Tổ. Đối diện về bên trái là một bức hình phóng đại chụp Bồ Tát Thích Quảng Đức, hai tay chấp trước ngực, mắt nhắm nghiền, ngồi thẳng mình trong ngọn lửa đang bùng cháy. Ảnh chụp sắc nét và sống động làm tôi phải rùng mình trước cảnh tượng bi hùng trong hình. Phía trước mặt căn phòng nhìn qua dãy hành lang dẫn xuống khu vườn trồng trúc là một hồ sen và hòn giả sơn ở giữa hồ. Một con lạch quanh co như rồng uốn khúc có cây cầu gỗ bắc ngang. Hai bên chân cầu là một cây tùng uy nghi cao lớn đứng đối diện với một cây liễu eo lá rủ cành làm tăng thêm vẻ u trầm của khu vườn. Tôi tấm tắc khen thăm khung cảnh vừa đơn sơ, vừa có nét đẹp thanh thoát và hùng tráng của nhà chùa.

Sau khi an vị xong, nhà Sư hỏi qua về gia cảnh cùng công ăn việc làm của tôi, rồi Ngài vừa châm nước sôi vào bình trà vừa nói:

- Loại trà này từ bên Đài Loan gửi qua đây, trà đặc biệt lắm, càng pha nước càng xanh, và vẫn giữ được vị thơm của trà chứ không phai như các loại trà khác.

Tôi ngược nhìn nhà Sư và nói:

- Bạch Thầy, con nghe nói bên Đài Loan có một loại trà đặc biệt và hiếm, năm nào may mắn lắm người ta mới hái được, không biết có phải là loại này không ạ.

Nhà sư nhìn tôi nở một nụ cười hiền hòa:

- Thầy không rõ, nhưng cách đây 2 năm trên đường đi hành hương xứ Phật bên Tây Trúc, Thầy có ghé Đài Trung thăm một vị Thiên tăng, và Ngài tặng Thầy ít trà này. Đây không phải là loại trà bán trên thị trường, nên cũng không có tên gọi. Mời thí chủ.

Tôi nâng chén trà lên miệng, hít một hơi dài để thưởng thức hương vị ngào ngạt từ chén nước trà tỏa ra, rồi nhấp một ngụm gật gù thưởng thức. Quả thật là loại trà ngon, uống thấy thơm và đậm giọng. Nhà Sư nhìn tôi mỉm cười nói:

- Thường thì Thầy chỉ dùng trà Thiết Quan Âm, hôm nay có khách quý nên mới lấy ra mời khách đây.

Tôi thấy lòng rung động khi nghe nhà Sư nói câu ấy. Rồi cứ lúng túng mãi mới thốt lên được một lời để đáp lại tấm lòng khiêm ái và hiếu khách của vị Sư già. Nhà Sư nhìn tôi bằng tia mắt hiền từ nói:

- Chỉ còn mấy tuần nữa là đến ngày Phật Đản rồi, thí chủ chắc không có dịp ghé về đây lần nữa đâu nhỉ?

- Bạch Thầy, lần này con phải ở bên Bangkok cho đến cuối năm mới xong công việc nên không có dịp về đây để dự lễ mừng ngày Phật Đản. Con nghĩ mình thật là vô duyên, năm nào cũng định tâm là phải về thành phố này vào ngày Phật Đản, rồi chờ mẹ con đi chùa lễ Phật. Vậy mà chả có năm nào được như ý. Không mắc chuyện này thì cũng vì chuyện khác mà phải lỡ dở.

Nhà Sư với tay lấy ấm nước sôi châm thêm vào bình trà rồi chậm rãi nói:

- Thật ra thì chuyện gì cũng đều phải tùy duyên cả, khi cái duyên nó chưa đến thì dù cho mình có muốn cũng chả được. Như thí chủ đây thì cái duyên của mình tuy không đậu vào đây, nhưng chẳng phải vì thế mà không được dự lễ Phật Đản, mà nó lại đậu vào một cảnh giới khác cách xa đây hàng chục ngàn dặm đường thì sao. Thái Lan cũng là một trong những xứ mộ đạo lắm.

Tôi lặng người khi nghe nhà Sư nói. Trong một thoáng, tôi cảm thấy như mình đang ngồi nói chuyện với mẹ. Mẹ tôi cũng vẫn thường hay nói đến cái “duyên” của cuộc đời. Mỗi lần từ xa gọi điện thoại về thăm mẹ tôi, tôi luôn luôn tỏ ý hối hận là đã không về thăm mẹ được, thì lần nào mẹ tôi cũng nói: “Mẹ còn khỏe lắm các con đừng lo. Cứ việc đi làm đi ăn đi, rồi chừng nào thuận tiện thì về thăm mẹ. Miễn sao công việc trôi chảy và cứ ăn hiền ở lành thì rồi cái duyên tốt nó sẽ đến với mình, chả có gì phải bận tâm, lo lắng cả. Mẹ còn khỏe lúc nào là mẹ cầu Trời Phật phù hộ cho các con lúc đó...”

- Chắc Cụ bà ở nhà cũng thường hay nhắc đến thí chủ lắm phải không?

Tôi giục mình tròn mắt kinh ngạc khi thấy vị Sư già như đọc được ý nghĩ thầm kín của mình. Tôi ngược nhìn nhà Sư, miệng muốn nói mà chưa tìm được câu trả lời, thì nhà Sư lại cười nhẹ cất giọng hiền hòa nói:

- Mô Phật! Thầy thấy gương mặt thí chủ hơi biến đổi khi nghe nói đến cái “duyên”, nên Thầy chắc là Cụ bà ở nhà cũng thường hay nói đến nó với thí chủ.

- Bạch Thầy đúng như vậy ạ. Mẹ con vẫn thường hay an ủi con cái, để các con khỏi phải mang mặc cảm là thiếu bổn phận đối với mẹ, và lo lắng nhiều về mẹ.

Cầm ly nước trên tay nhà Sư nhìn vào khoảng không, mắt lim dim cất giọng chậm rãi nói:

- Nam Mô A Di Đà Phật, ơn nghĩa cha mẹ nuôi con như trời như biển. Con cái dù có hết lòng trả hiếu cho cha mẹ trong kiếp này cũng chẳng bao giờ đủ. Trong kinh Phật có dạy là:

“Hiếu là độ được song thân,

Nhân là vượt khỏi trầm luân mọi loài”.

Bởi vậy trong kinh Địa Tạng có nói về những sự báo hiếu của Bồ Tát Địa Tạng từ hàng hà sa số a tăng kỳ kiếp, Ngài đã nguyện là chỉ khi nào độ cho hết thấy chúng sinh thoát ra khỏi vòng trầm luân khổ ải rồi Ngài mới thành Phật đạo.

Tôi ngồi im một lúc như để cho lòng mình ngấm được hết những lời vi diệu của vị cao tăng, rồi chấp tay cúi đầu nói:

- Nam Mô A Di Đà Phật! Bạch Thầy con xin ghi nhớ những lời Thầy dạy.

Nhà Sư cười cất giọng hiền từ nhìn tôi nói:

- Thí chủ dùng nước đi kéo nguội. Trà này phải uống khi còn nóng mới cảm được hết cái vị thơm ngon của nó. Ấy lại nói đến cái “duyên” thì tiện đây Thầy muốn kể cho thí chủ nghe một câu chuyện về đời nhà Lý của mình. Chắc thí chủ thường hay đọc sử nước nhà.

- Bạch thầy con rất thích nghiên cứu về lịch sử. Những lúc nhàn rỗi, con hay tìm tòi truy cứu lịch sử dân tộc và lịch sử của những nước có liên quan, và ảnh hưởng đến nước mình.

- Như vậy chắc thí chủ còn nhớ về đời nhà Lý, khi Thái Tổ Lý-Công-Uân mới lên ngôi, Ngài có về thăm làng Cổ Pháp, và được Thiên-sư Vạn-Hạnh đọc cho nghe một bài sấm truyền:

“Nhất bát công đức thủy

Tùy duyên hóa thế-gian

Quang quang trùng chiếu chúc

Một ảnh nhật đăng san”.

Nếu đem chiết tự từng câu sấm ra thì có nghĩa là: “Nhà Lý khởi nghiệp từ Lý Công Uân làm vua được tám đời, đến đời Lý Huệ Tông thì hết, phải nhường lại cho dòng họ khác”. Bởi thế cho nên khi Thái Sư Trần Thủ Độ dùng mưu cho cháu mình là Trần Cảnh lấy Chiêu Thánh Hoàng Đế là Lý Chiêu Hoàng, rồi Chiêu Thánh nhường ngôi cho chồng để vương triều từ đó được đổi tên, thì các tôn thất dòng họ Lý ai nổi lên chống đối cũng đều bị Trần Thủ Độ giết hết cả. Lúc đó có một vị danh tướng của nhà Lý là Thủy Sư Đô Đốc Hoàng Tử Lý Long Tường, con thứ của vua Lý Anh Tông, tức là Hoàng Thúc của vua Lý Huệ Tông, đang nắm hết các lực lượng thủy quân trong tay. Là một người tài trí và dũng lược, Hoàng Tử muốn đem quân về chống lại Trần Thủ Độ không phải là chuyện khó. Nhưng Hoàng Tử là người hiếu thuận, từ trong nội tâm của mình, Ngài nhìn rõ thấy cái duyên nghiệp của dòng họ Lý tại vùng đất này đã hết, dù có cố cưỡng lại, cũng chỉ là tạo thêm phần sát nghiệp cho mình, và gây ra không biết bao nhiêu oan nghiệt tang tóc cho các sinh linh, nên Ngài đã quý xuống, ngừa mặt lên trời bái lạy “Thất Tổ Cừu Huyền” của dòng họ, rồi âm thầm đem hết lực lượng quân sĩ dưới trướng, vượt biển sang Cao Ly lánh nạn, và cũng để tránh cho dân khỏi vướng vào cảnh máu đổ thịt rơi trong cuộc tranh giành ngôi báu giữa hai họ. Đó là lúc cái “nhân” của dòng họ Lý được Thiên Sư Vạn Hạnh gieo trên địa linh Thăng Long hơn 200 năm về trước, đã được Lý Long Tường nhỏ lên, mang sang trồng trên vùng đất Cao Ly xa xôi vạn dặm. Khi sang

tới đất người, Hoàng Tử được Cao Triều kính nể và trọng dụng. Để sau đó một thời gian ngắn, khi cái duyên đã tụ trên vùng đất lạ, thì cũng là lúc dân Cao Ly được hưởng cái phúc của vị Hoàng Tử lưu vong, khi Ngài trở thân uy đánh tan được đạo quân xâm lăng bách chiến bách thắng của Hốt Tất Liệt, và cứu dân tộc Cao Ly thoát khỏi sự tàn sát thô bạo của quân Mông Cổ, để dân chúng đời đời nhớ ơn “Bạch-Mã Tướng Quân” họ Lý; cũng như dân tộc Việt Nam mình nhớ ơn Đức “Hưng Đạo Vương” Trần Quốc Tuấn vậy. Sau này khi cái duyên ấy đã nảy mầm, đơm hoa kết trái, thì dòng họ Lý, khởi đi từ Lý Long Tường đã phát thêm được 4 đời vua, và một đời Tổng Thống trên đất nước Đại Hàn ngày nay.

Tôi ngồi im lặng, say sưa theo dõi câu chuyện của vị Sư già. Tôi đọc sử cũng nhiều mà chưa bao giờ được nghe một câu chuyện về lịch sử vừa bi hùng, vừa có sức lôi cuốn như lần này. Nhà Sư ngưng lại một chút rồi với tay châm thêm nước vào bình trà, Ngài nhìn tôi nói:

- Thí chủ dùng thêm nước đi, Thầy châm nước lần này là lần thứ 3 rồi đấy, thí chủ uống thử xem có thấy khác gì nước đầu không.

Tôi nâng ly trà lên nhấp thử, quả thật là hảo trà, hương vị vẫn đậm đà, chẳng khác gì nước đầu. Tôi nhìn nhà Sư nói:

- Bạch thầy quả là loại trà ngon. Chỉ tiếc là nó không được lưu hành trên thị trường, nên chả biết đâu mà mua.

Nhà sư nhìn tôi mỉm cười:

- Cái gì quý thì bao giờ cũng khó thấy, chẳng khác nào cái tâm thiện của con người.

Tôi giật mình khi nghe nhà Sư nói câu đó. Trong một thoáng, tôi thấy như có một tia chớp lóe lên trong đầu tôi. Qua cái trực giác mơ hồ, hình như tôi đã lờ mờ hiểu tại sao nhà Sư cho tôi uống loại trà không tên này. Cuộc sống của con người vốn dĩ cứ bị quay cuồng, chìm đắm trong vòng hư ảo, bám víu vào cái chấp ngã; suốt đời loay hoay đi tìm bắt những thứ mình không có, mà không biết rằng mình đang có cả một kho tàng quý báu nằm trong nội tâm của mình. Vị Sư già như soi thấu ý nghĩ trong đầu tôi. Ngài nhìn tôi mỉm cười hiền từ nói:

- Xưa kia về đời nhà Trần, Thái Tông Trần Cảnh bị Thái Sư Trần Thủ Độ ép phải lấy chị dâu của mình là Thuận Thiên Công Chúa, đang là vợ của Vương Huỳnh Trần Liễu. Thấy làm như vậy là nghịch với luân thường đạo lý, nhà vua chán nản bỏ ngai vàng lên núi Yên Tử, muốn nương nhờ nơi chốn thiên môn để tìm con đường thoát tục. Trần Thủ Độ đem quân hộ giá lên núi thỉnh nhà vua về triều. Vị Thái Sư họ Trần nại lý do là một nước không thể một ngày không có vua. Vua không chịu về, Thái Sư liền hô quân sĩ: “Vua ở đâu tức triều đình ở đó”. Rồi truyền quân lính sửa soạn xây cung điện ngay bên cạnh chùa. Vị Sư trụ trì “Phù Vân tự” thấy vậy mới khuyên nhà vua một câu: “Trong núi vốn không có Phật, Phật ở ngay trong lòng ta. Lòng lặng mà hiểu đó chính là chân Phật. Nay nếu bệ hạ giác ngộ tâm đó, thì lập tức thành Phật, không phải nhọc lòng tìm kiếm ở bên ngoài” (2). Nhà vua nghe vậy tỉnh ngộ và trở về triều. Sau này Ngài thường thân chinh cầm quân đi dẹp Chiêm Thành và lãnh đạo cuộc chiến cùng đức Trần Hưng Đạo và quân dân đánh bại quân xâm lăng Mông Cổ. Khi đất nước đã yên bình, Ngài truyền ngôi lại cho con, lên làm Thái Thượng Hoàng, rồi tìm về Yên Tử sơn tu tập. Cứ theo như trong tập “Thánh Đấng Ngự Lược” về đời nhà Trần có chép truyện năm vị Hoàng Đế Thiên Sư coi ngai vàng và quyền uy tột đỉnh như của phù vân. Đó là các Vua Trần Thái-Tông, Trần Thánh-Tông, Trần Nhân-Tông, Trần Anh-Tông và Trần Minh-Tông. Mà một vị là Trần Nhân-Tông đã lập ra dòng Thiền Trúc-Lâm, sau này Ngài trở thành vị Tổ thứ nhất của dòng Thiền Trúc-Lâm Yên-Tử.

Tôi lắng nghe nhà Sư kể chuyện mà thấy hồn mình như bay bổng rồi nhập thể vào với âm thanh trầm mặc của vị Sư già. Truyện nào cũng có sức lôi cuốn người nghe, và đây ý nghĩa. Tôi chấp tay cúi đầu nói:

- Bạch thầy bấy lâu nay con đọc sử cũng đã nhiều, nhưng hôm nay mới có duyên được nghe những chuyện Thầy kể.

Nhà Sư gật gù mỉm cười. Ngài với tay lấy hộp trà đổ vào một cái bao giấy, gói lại cẩn thận rồi nói:

- Để Thầy san ra một ít trà này biểu thí chủ đem về dùng. Sau này mỗi khi uống trà thì nhớ lại những chuyện Thầy kể ngày hôm nay.

Tôi cảm động lúng túng nói:

- Bạch Thầy... thật tình con không dám nhận. Thứ trà này phải để trong chùa mới quý, đem ra ngoài đời con sợ nó loãng đi mất.

- Mô Phật, thí chủ chẳng nên câu nệ. Thầy cất trong chùa mà không gặp người thích uống trà như thí chủ, thì cũng chẳng khác gì đem nó để trong cái lọ kín, chả khi nào lấy ra uống cả. Vừa rồi thí chủ lại nhắc đến cái duyên. Để Thầy đọc một câu kệ trong một bài phú của vị Thiền Sư Trúc-Lâm đệ nhất Tổ cho thí chủ nghe nhé:

“Cư trần lạc đạo thả tùy duyên –

Cơ tắc xan hề khốn tắc xan –

Gia trung hữu bảo hưu tầm mịch -

Đối cảnh vô tâm mặc vấn thiên” (3).

Rồi không để cho tôi có dịp từ chối, nhà Sư bọc lại gói trà cẩn thận đẩy qua trước mặt tôi, rồi Ngài chuyển câu chuyện qua một đề tài khác:

- Thí chủ sắp đi xa, lại nhân ngày Phật Đản sắp tới, Thầy có câu chuyện làm quà tặng thí chủ. Đó là ý nghĩa và lịch sử của ngày Phật Đản. Thí chủ là một người lịch duyệt, chắc cũng đã đọc qua những kinh sách của nhà Phật, nhưng Thầy cũng xin nói lại để thí chủ có thêm tài liệu đối chiếu.

- Bạch thầy thật là quý hóa, con rất thích nghe những chuyện về Phật pháp. Cứ như sự hiểu biết của con thì ngày Phật Đản phải gọi là mùa Phật Đản thì mới đúng, có phải vậy không ạ?

Vị Sư già nâng chén trà đang bốc khói lên môi, mắt lim dim cất giọng trầm trầm nói:

- Mô Phật, thí chủ nói đúng đấy. Cứ theo như truyền thống Bắc Tông thì các đại sự được chia ra làm 4 phần khác nhau. Như:

* Ngày Đản Sanh của Đức Phật nhằm ngày Rằm Tháng Tư,

* Ngày xuất gia lên đường tầm đạo là ngày Mồng 8 tháng Hai.

* Ngày Thành đạo là ngày Mồng 8 tháng Chạp (tháng 12 âm lịch), và

* Ngày Đức Phật nhập Niết Bàn là ngày Rằm Tháng Hai.

Nhưng theo Phật Giáo nguyên thủy thì ngày Phật Đản lại là tam hợp của các duyên sự trọng đại là ngày Đản sinh, ngày Thành đạo, và ngày nhập Niết Bàn. Ngày này đã được các Phật tử cử hành vào ngày trăng tròn của tháng Tư âm lịch. Tuy nhiên dù là Nam Tông hay Bắc Phái thì hàng năm cứ vào độ Tháng Tư âm lịch, còn được gọi là mùa Phật Đản, Phật tử khắp nơi trên thế giới đều tổ chức nhiều ngày lễ trọng đại để chiêm bái đáng đại từ, đại bi, và đại giác của chúng sinh nhân loại...

Ngưng lại một chút, nhà Sư với tay lấy ấm nước sôi châm vào bình trà trên bàn rồi nói tiếp:

- Hơn hai ngàn năm trăm năm trước đây, vào một ngày mà cái vẻ cao cả và hùng vĩ của ngọn Hy Mã Lạp Sơn bỗng nhiên thấy nhỏ bé lại, và tất cả ánh sáng của trời đất, trăng sao bỗng nhiên bị lu mờ trước ánh hào quang chói lọi từ tinh không rọi xuống. Đó là ngày vào đời của Đấng Từ Phụ của nhân loại. Ngài từ ngoài cõi sinh tử bước vào cuộc đời nơi trần thế trong cái nhục thể của phàm nhân. Cùng chịu đựng, và chia sẻ những sự khổ đau của đời người, để tìm phương cứu độ chúng sinh thoát khỏi vòng trầm luân khổ ải.

Sinh trưởng trong cảnh giàu sang phú quý và quyền uy tột đỉnh của loài người, nhưng Ngài đã nhận thấy rằng những gì mà con người cho là hạnh phúc, thì đó chỉ là những ảo ảnh nơi cõi Ta Bà này; bởi vì, dù là bậc vương giả hay thứ dân, dù là người sang trọng giàu có hay nghèo khổ, ai ai cũng phải tuân tự đi theo một con đường duy nhất nơi trần thế. Đó là sinh ra đời để chịu đựng những khổ đau về thể xác, cũng như về tinh thần do ái dục tạo ra, rồi trở nên già yếu, và cuối cùng phải kết thúc cuộc sống theo với sự tàn lụi của nhục thể. Chính vì nhận thức được rằng đời người chỉ là một bể khổ mê mông, nhục dục ngũ trần không phải là những thứ mang lại hạnh phúc tuyệt đối, nên với một tấm lòng từ bi vô độ, Ngài đã dứt bỏ tất cả những gì mà người đời hằng mơ ước, để đi tìm một con đường giải thoát cho chúng sinh nhân loại ra khỏi cõi bụi trần.

Qua những tháng năm dài tu tập, từ những sự khắc khổ về thể xác, tới con đường trung-đạo. Tới một ngày Ngài bỗng nhận ra được cái chân lý tối thượng của sự giải thoát, tận diệt mọi thứ ô nhiễm tiềm ẩn trong tâm từ vô lượng kiếp. Tự thanh lọc, và trực ngộ được thực tướng của vạn pháp. Đó là lúc Ngài đã giác ngộ thành đạo quả, và trở thành Phật, tức là Đấng Giác Ngộ.

Sau khi giác ngộ, Ngài bắt đầu chuyển pháp luân dạy chúng sinh tìm hiểu khổ đau là gì, làm sao mà đau khổ phát sinh, đâu là kết thúc khổ đau, và làm thế nào để khổ đau chấm dứt. Đó là bốn chân lý trong giáo thuyết của nhà Phật gọi là “Tứ-Điệu-Đế” tức là: “Khổ, Tập, Diệt, Đạo”.

Để giúp cho chúng sinh đi trên con đường giải thoát, Ngài vạch ra tám nguyên tắc gọi là “Bát Chánh-Đạo” gồm: “Chánh Kiến, Chánh Tư Duy, Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp, Chánh Mạng, Chánh Tinh Tấn, Chánh Niệm, và Chánh Định”.

Nhà Sư ngưng lại một giây lát, với tay cầm ly nước nhấp giọng, rồi từ tốn đặt ly nước xuống bàn, ung-dung nói tiếp:

- Đức Phật là một chúng sinh trong cảnh người. Ngài sinh ra từ cái nhục thể của phàm nhân. Sống và chấm dứt cuộc đời như một người nơi cõi tục. Nhưng cũng từ cái nhục thể phàm trần này, Ngài đã giác ngộ từ nội tại của trí tuệ vô biên của một người phàm, chứ không dựa vào một quyền năng nào từ ngoại giới; vì thế, Ngài đã cho chúng sinh biết rằng: “Ngài là Phật đã thành, còn chúng sinh là Phật sẽ thành”, và với một tấm lòng từ bi vô biên, Ngài đã dìu dắt chúng sinh trên con đường Bát Chánh để đạt thành đạo quả. Con đường này dài hay ngắn, một kiếp phù sinh hay vạn kiếp u minh, thì chỉ còn là tùy thuộc vào cái nghiệp độ của mỗi người.

Nhà Sư đã dứt lời mà âm hưởng còn vang vọng trong đầu tôi như một hồi chuông cảnh tỉnh. Trong một thoáng, tôi thấy hồn mình bỗng bèn theo với thanh âm trầm mặc của bậc tu hành. Tôi ngước nhìn vị Sư già bằng ánh mắt đầy tôn kính, rồi chấp tay nói:

- Nam Mô A Di Đà Phật! Bạch Thầy, hôm nay tình cờ mà con có một cơ duyên vô cùng quý giá, là được nghe những lời Thầy giảng về ý nghĩa của ngày Phật Đản, cùng những câu chuyện về Phật pháp của lịch sử nước nhà.



Lơ lửng

*đường này về bến giác
đường kia lạc bến mê
ta đi nơi ngã giữa
nắng hanh vàng giữa trưa
quay mặt nhìn mấy hướng
hoàng hôn đã đến tẻ
trăng hôm nay mọc sớm
lơ lửng đầu ngọn tre.*

● **phươngmỹhoa**

Nhà Sư mỉm cười khoan thai đứng dậy. Tôi đứng lên theo và chấp tay đánh lễ, rồi quỳ sụp lạy dưới chân vị Sư già. Nhà Sư cúi xuống nâng tôi dậy, Ngài chấp tay cúi đầu nói:

- Nam Mô A Di Đà Phật! Chúc thí chủ lên đường được bình an. Sau này nếu có dịp về ngang đây, xin ghé cảnh chùa cho Thầy lại được tiếp chuyện cùng thí chủ.

Tôi ôm gói trà nơi lồng ngực, cúi lạy nhà Sư một lần nữa rồi lui ra. Khi đi ngang qua gian chánh điện, nhìn vào tôi thấy có nhiều Phật tử đang quỳ trên chiếu tụng kinh. Lời kinh trầm trầm theo tiếng mõ như một âm hưởng mơ hồ đưa tiễn khách phàm nhân rời chốn thiên môn về nơi cõi tục.

Từ già ngôi chùa và vị Sư già trụ trì, tôi lái xe ra ngoài. Quang cảnh ồn ào nhộn nhịp của thành phố kéo tôi trở về với cuộc sống thực tại. Tới ngã tư đèn đỏ, tôi ngưng xe và quay đầu nhìn lại. Ngôi chùa và hình ảnh vị Sư già đã khuất sau dòng xe xuôi ngược trên mặt đường... Nhưng thoang thoang đâu đây, tôi như còn ngửi thấy mùi trầm hương, và văng vẳng bên tai, mơ hồ như còn nghe thấy tiếng ngân dài của hồi chuông trầm mặc. Tôi lấy hướng về nhà mẹ. Dọc đường, tôi nghĩ đến tấm lưng còng của mẹ hiện ra nơi khung cửa, và nụ cười rạng rỡ trên khuôn mặt già nua cùng với vầng trán nhăn nheo. Rồi thế nào mẹ tôi cũng mắng tôi: “Con thật tình! Sao về thăm mẹ mà không cho mẹ biết trước để mẹ làm đồ ăn cho”. Tôi mỉm cười vu vơ, nhấn ga phóng xe vượt qua khúc đèn vàng nơi ngã tư để rẽ vào con đường về nhà mẹ.

Chú-Thích:

- (1) *Có thì có tự mây may
Không thì cả thế gian này cũng không.*
- (2) Trần Thái-Tông toàn tập của Lê Mạnh-Thát.
- (3) “Cư trần lạc đạo phú” của vua Trần Nhân-Tông:
*Cõi trần vui đạo hãy tùy duyên
Đói cứ ăn no mệt ngủ liền
Báu sẵn trong nhà thôi khỏi kiếm
Vô tâm trước cảnh hời gi thiên.* •



NGÕ CỤT

● Hương Cau

Đường tới nhà Hoàng Hoa mọi khi tôi thấy xa vời vợi, phải vòng qua hai cái bùng binh, lên một lần cầu treo rồi chạy dọc theo đại lộ thành thang dài bốn cây số đến gần cuối đường, quẹo trái vào một cái ngõ cụt sâu hút mới đến được nhà nàng. Nhưng chiều nay, vì nồm nóng quá độ, tôi đã đến nhà nàng sớm gần cả nửa tiếng đồng hồ. Thằng đàn ông cao ngạo trong tôi đã giữ tôi ngồi lại trong xe, nhất định không chịu vào sớm vì không muốn tự thú nổi bồn chồn, hoang mang trước cái hẹn quan trọng đối với cả đời người như ngày hôm nay, ngày mà tôi sẽ nghĩ ý cầu hôn Hoàng Hoa.

Chắc chắn là Hoàng Hoa sẽ ưng thuận vì tôi linh cảm rõ ràng rằng tình cảm giữa chúng tôi đã đậm đà, đủ để tiến tới hôn nhân, tuy chúng tôi mới biết nhau có mấy tháng, khi tôi từ Thụy Sĩ bay sang Đức để học thêm chuyên khoa tại nhà thương và Hoàng Hoa cũng đang làm việc tại đó. Thêm một điều khiến tôi cả tin hơn là Hoàng Hoa không những đã lớn tuổi (bằng tuổi chị tôi) mà lại còn có hai đứa con riêng, đâu để dễ dàng gì để bước thêm bước nữa; trong khi tôi vừa độc thân, vừa được người, lại có nghề nghiệp chuyên môn.

Về phía gia đình tôi, nếu đem Hoàng Hoa ra mắt bà chị duy nhất của tôi bên Thụy Sĩ, chắc chắn bà ấy sẽ bỏ ngựa. Trước đây, chị tôi thường tìm cho tôi trong vòng quen biết toàn những cô nàng xinh xắn trẻ tuổi; thậm chí cả con cháu gọi tôi bằng cậu cũng nghe lời mẹ, đem về giới thiệu cho tôi những cô bạn của nó, đa số chỉ mới ngoài hai mươi, sinh viên có, phụ tá phòng mạch có và ngay cả những cô làm nghề thẩm mỹ viện, móng tay, móng chân nhọn hoắt tồ chuốt cẩn thận khiến tôi đâm nghi ngờ khả năng nội trợ và nuôi con của họ. Sau nhiều lần mỗi mai mà không đi đến đâu, bà chị tôi đâm cáu, mắng cả con gái: "Mày cứ mặc cậu ấy! Gớm, già kén kén hom! Để tôi chồng mắt xem ông bạn thứ gì về đây!". Những lúc ấy tôi chỉ cười khà khà trêu chị, nhưng thật ra tôi tự gặm, mình mới có bốn mươi, đang ở lứa tuổi sung mãn nhất, không việc gì phải gấp gáp.

Nhưng từ khi yêu Hoàng Hoa, tôi trở nên nồm nóng vô kể, xem hôn nhân như là một kết thúc đương nhiên sau mọi diễn biến tình cảm rất tự nhiên của một cuộc sống đầy hơi thở và máu thịt mà người ta không được phép chối bỏ. Và tuy là một thằng đàn ông Việt Nam đa mang một cục phong kiến đại chảng trong đầu, tôi vẫn không thể tìm ra một tí vết hay khuyết điểm nào của hai đứa bé con Hoàng Hoa. Chính là qua chúng, tôi đã hiểu biết thêm về cá tính và hành động của Hoàng Hoa để yêu nàng hơn nữa. Thằng Nguyên, 12 tuổi, học rất giỏi và ngôn đàn dương cầm của nó đã giạt được bao bằng khen của thành phố treo la liệt trong phòng. Con bé Nhã, 9 tuổi, tuy không học xuất sắc bằng anh nó nhưng rất có khiếu hội họa, đã từng đoạt giải của UNICEP năm rồi. Chúng là những đứa bé tài hoa, nhưng sau nhiều lần đến nhà chơi, tôi biết tài năng của chúng được phát huy như thế là do sự khuyến khích, tận tụy đầy yêu thương của Hoàng Hoa đối với các con. Dĩ nhiên vì yêu mẹ, tôi phải âm thầm mua chuộc các con của nàng. Không lần nào tới chơi mà tôi quên quà cáp cho hai đứa bé đúng như chiến thuật "phóng tài vật thu nhân tâm".

Mỗi lần như vậy tôi bị Hoàng Hoa phân đối. Nàng sợ vật chất thừa mứa khiến trẻ sinh ra ý lại, thiếu tính tự lập. Riêng Liên Chi, người bạn gái thân nhất của Hoàng Hoa, người

hầu như luôn luôn có mặt tại nhà nàng mỗi khi tôi đến chơi, thì nhìn thấu tim đen của tôi và luôn cho tôi vào bẫy:

- Anh Vũ lót đường kỹ ghê há! Chắc sợ sụp ổ gà? Đừng lo anh Vũ à, bên này người ta làm đường phẳng phiu lắm.

Lời trêu chọc của Liên Chi đã bao phen làm tôi sượng trân cả người. Phải công nhận Liên Chi ăn nói rất dí dỏm, duyên dáng nhưng tôi vốn không đủ công lực để đối đáp với nàng một cách lịch sự nên đành cần rằng bóp bụng cười gượng gạo cho qua. Hoàng Hoa thì khác hẳn Liên Chi. Nàng lúc nào cũng dịu dàng, từ tốn. Nàng đẹp từ cái cười nhu mì, đắm thắm cho tới cả nét đoan nghiêm khi dạy dỗ bảo ban các con. Thậm chí khi lúc chúng trở chứng bướng bỉnh, tôi vẫn không nghe nàng quát mắng bao giờ, chẳng bủ với bà chị suốt ngày hò hét con cái của tôi. Không khí trong nhà Hoàng Hoa bao giờ cũng êm đềm đầm ấm, tràn ngập tiếng cười đùa của mấy mẹ con khiến cho thằng đàn ông độc thân, thui thủi là tôi đem về phải trấn trở, vẫn vương. Chúng gọi lên trong tôi hình ảnh một tay chạy việt dã miệt mài từ mấy chục năm nay bỗng nhiên đâm mệt mỏi và thấy mình già cỗi, cần được nghỉ chân.

Gia đình Hoàng Hoa chính là cái bến nghỉ để tôi khao khát. Có những lần đến chơi, thấy mẹ con Hoàng Hoa bận bịu, tôi tự động ra sau nhà săn sóc khoảnh vườn bé tí mà vẫn vui vẻ được xem như một thành viên thực thụ trong gia đình. Bao giờ có thì giờ cho tôi, Hoàng Hoa cũng hết sức ân cần:

- Anh Vũ xới đất mấy luống hoa cho Hoàng Hoa đó hả? Cám ơn anh Vũ nhiều nha! Độ này mưa xuống, cỏ dại mọc nhanh quá mà Hoàng Hoa bận kèm hai đứa nhỏ, không tìm đâu ra thì giờ làm vườn cả.

Rồi nàng dịu dàng tâm sự: Ngày vợ chồng nàng chưa thôi nhau, ở cái nhà có vườn rộng thênh thang, Hoàng Hoa mê lắm, trồng đủ thứ hoa rực rỡ cho từng mùa. Chồng nàng lại khác. Ông ta rầy rà luôn về chuyện mà ông cho là vô bổ, tốn kém. Theo ông thì trồng rau, trồng đậu còn có lợi hơn. Lần nghe Hoàng Hoa kể, tôi đã suyt kêu lên: "Người đâu mà kém văn hóa vậy!". Chữ "văn hóa" ở đây xin hiểu là tính chất nghệ thuật chứ không phải khoa bảng, vì nếu đem lên cân thì e số bằng cấp của chồng Hoàng Hoa có phần còn nặng ký hơn của tôi. Chuyện chồng cũ, Hoàng Hoa kể bao giờ cũng với thái độ tường thuật nhẹ nhàng, từ tốn như một tình cờ nào đó đưa đẩy khiến nàng liên tưởng chứ không hề tỏ ý than thở hay nói xấu người xưa bao giờ.

Nhưng Liên Chi, cũng giữa đường gãy gánh, thì có phản ứng mạnh bạo, thẳng thừng hơn. Như lần chúng tôi cùng coi video Mr. Bean, một vua hề người Anh mà Hoàng Hoa đặc biệt ưa thích. Trong phim, thay vì tặng cho người yêu chiếc nhẫn thật, Mr. Bean chỉ mua cho cô ta tấm ảnh chụp hình chiếc nhẫn. Hai người đàn bà ôm nhau cười nghiêng ngả khi coi tới đoạn ấy. Hoàng Hoa thật thà kể:

- Coi phim lại nhớ ông chồng cũ của mình. Lấy nhau mười năm mà ông chỉ mua cho Hoàng Hoa một lần duy nhất là chiếc nhẫn cưới, mỏng như lá lúa. Thấy người ta mua nữ trang cho vợ, mình về kể với ông bị ông cự: Anh không thương vợ theo kiểu ngu đó! Mua nữ trang mà ra khỏi cửa là mất giá đi phân nửa rồi. Còn đeo trên người thì chỉ tổ làm mồi cho bọn cướp giạt, gây hại tới tính mạng!

Liên Chi láu táu thêm liền:

- Ui, ui, chồng ta còn rùng rợn hơn nữa kìa! Đi phố, mình đi mũi vô coi mấy cái đồ lót đẹp mê hồn thì lão bàn lui: Tắt đèn thì nhà ngói cũng như nhà tranh, mua chi cho tốn! Còn đi chợ, ai đòi người ta bán dưa leo theo cây, ông kiêng hai ba cây tới bàn cân xem cây nào nặng hơn để lấy. Ta đi một bên mà muốn độn thổ luôn. Mì thuộc loại hiền, con nhà nề nếp mới chịu đựng tới mười năm tình cũ chớ gặp tay ta chỉ vào mông ba ra mông bảy liền. Ai mà sống mòn hoài với mấy thứ chồng ị mọ, trùm sò đó lâu cho được!

Liên Chi là thế, lúc nào cũng ngổ ngáo, cứng cỏi. Nguyên việc nàng dùng nước hoa đàn ông là đủ biết.

Hoàng Hoa của tôi thì khác hẳn. Bởi thế tôi đã phải tả xung hữu đột suốt bấy lâu để có chỗ đứng sát bên nàng, vì trong nhà thương, các tay bác sĩ sờ sờ vợ chết hoặc vợ bỏ vẫn làm le qua mặt nhau để được sự chú ý của Hoàng Hoa. Nhưng tôi tự tin là mình có một lợi điểm vượt trội họ, đó là tôi có cùng màu da, tiếng nói như nàng nên sự đồng cảm chắc chắn dễ dàng hơn. Suy nghĩ cặn kẽ hết mọi đường, tôi thấy đường nào cũng không cản trở được cú sút bóng quyết định này của mình, thế là tôi dứt khoát đến bấm chuông nhà Hoàng Hoa bằng bước chân của một chú rể đã được họ hàng nội ngoại lẫn cả con chó nhà vợ chấp thuận.

Đón tôi ở cửa không phải là Hoàng Hoa mà là Liên Chi. Nàng trên tôi theo thói quen thường nhật:

- Người Thụy Sĩ có khác, đến đúng hẹn như cái đồng hồ! Chào ôi, anh Vũ còn mang cả hoa hồng đến nữa kìa! Cừ trông Hoàng Hoa mà Liên Chi bắt tui thân để sợ!

Tôi nghiêng rặng tự rửa thềm tính hay quên khi đi mua hoa của mình và thềm hứa lần sau sẽ mua cho Liên Chi một bó hoa đại chảnh nhưng phải là thứ hoa hữu sắc vô hương nào đó cho phù hợp với cá tính của nàng.

Hoàng Hoa đang nán nã đeo bông tai trước chiếc gương trong hành lang. Hôm nay trông nàng thật trẻ với bộ váy màu hồng cam, xinh nhất là mỗi chiếc cúc áo là một bông hồng vải nhỏ xíu rất sang và hài hòa với chuỗi ngọc trai mà tôi đã tặng Hoàng Hoa trong lần sinh nhật mới đây của nàng. Hôm đó tôi đã đi hết một buổi chiều để chọn quà cho Hoàng Hoa với một niềm vui rộn ràng, một điều mà trước đây chưa một người đàn bà nào khiến tôi bận tâm đến thế. Món quà nào cũng không làm tôi hoàn toàn vừa ý. Mãi cho tới khi tôi đi ngang một tiệm kim hoàn, trông thấy chuỗi ngọc trai trắng muốt sang trọng nổi bật trên nền nhung xanh đậm, thì tôi biết ngay nó phải thuộc về nàng. Để xứng đáng với vẻ đẹp tuyệt vời của nó, bên dưới là cái giá tiền dọc tới bất tận tương sống: Nửa tháng lương của một bác sĩ đã hành nghề 12 năm như tôi! Nhưng tôi vẫn mua vì tôi đã tính rợ như một bà nhà quê rằng: Chẳng đi đâu mà thiệt vì thế nào cũng có ngày chúng tôi nên một! Hôm nay, chắc Hoàng Hoa cũng linh cảm là một ngày quan trọng nên nàng đã đeo lên cổ như một cách ngầm tỏ ý tình cảm ý nhị. Liên Chi vẫn không để tôi yên:

- Anh Vũ nè, thường thì ngọc trai lúc nào cũng phải đeo cả bộ. Bông tai thì Hoàng Hoa nó mua rồi, còn thiếu có cái vòng đeo tay thôi anh à!

Hài lòng với câu giễu độ địa của mình, Liên Chi bật cười lên hăng hắc. Chào ôi, Liên Chi không biết rằng, cứ sau mỗi câu nói của nàng là tôi lại suy tẩu miệng: Ông chồng của Liên Chi chắc phải ăn mừng khi được tòa tuyên bố cho phép ly dị với nàng! Nhưng phép lịch sự tối thiểu đã kịp thời ngăn tôi lại.

Tôi đưa Hoàng Hoa xuống phố. Sau một vòng dạo chơi, nàng nói:

- Mình vô ăn kem đi anh. Suốt cả mùa đông vừa rồi uống toàn cà-phê. Bây giờ trời trở ấm, phải đi ăn kem chứ.

Tôi tán thành ngay lập tức. Tôi sẽ tỏ tình với Hoàng Hoa ở đây, trong tiệm kem sang trọng sáng sủa này, giữa mùi Vanille thơm ngào ngạt lẫn mùi dâu nồng nàn báo hiệu trời đã sang xuân.

Hoàng Hoa vừa ăn kem, vừa cười cười nhìn tôi tình nghịch khiến tôi đâm bối rối, mở đầu câu chuyện bằng câu hỏi hết sức vô duyên:

- Hoàng Hoa có biết tại sao tôi lại muốn nói chuyện riêng với Hoàng Hoa không phải tại nhà như mọi khi không?

Nàng thọc chiếc thìa bé tí cho chất rượu trong lòng kem trào ra, nhẹ nhàng nói:

- Không cần anh Vũ hỏi thì Hoàng Hoa cũng biết là có chuyện khác thường rồi. Nếu Hoàng Hoa không làm thì hình như anh Vũ đang muốn... tỏ tình với Hoàng Hoa phải không?

Nàng đã nhập đề trực khởi nên tôi thấy cũng không cần phải quanh co gì nữa mà cứ bộc bạch hết lòng dạ của mình

như một bệnh nhân leo lên bàn mổ nằm tênh tênh chờ được cắt đi khúc ruột thừa đang nhức nhối ngấm ngấm bấy lâu. Hoàng Hoa im lặng ngồi nghe không ngắt một câu. Tôi phiên mình, nàng thờ ra rất dài và nói thật dịu dàng:

- Cám ơn anh đã để lòng tới Hoàng Hoa. Thú thật với anh, nếu phải bước thêm bước nữa thì được người như anh là Hoàng Hoa mãn nguyện lắm rồi, nhưng hiện nay thì Hoàng Hoa chưa dám nghĩ tới việc ấy. Anh biết rồi đó, mẹ nào chẳng thương con, lo lắng cho con. Nhất là giai đoạn này, thằng Nguyên đang ở lứa tuổi dậy thì, còn con bé Nhã thì vẫn đeo theo mẹ từng chút một. Mấy năm trước sau khi ly dị, Hoàng Hoa phải gửi con cho Liên Chi trông giùm để đi làm, đã bao phen Hoàng Hoa phải khóc thầm trên xe điện vì thương con còn quá bé mà phải lìa mẹ. Nay mới người ngoài một tí mà còn đeo bông thêm một người đàn ông nữa thì chúng nó sẽ không còn phần trong mẹ sau khi đã thiếu hụt tình cha con. Hoàng Hoa cũng biết anh mến tụi nó, nhưng khi lấy nhau rồi, hoàn cảnh vợ chồng đòi hỏi sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau thì làm sao Hoàng Hoa vừa có thể lo cho con mà lại vừa làm đầy đủ bổn phận với chồng mới đây? Còn cứ chăm chăm theo con như hiện nay, con học bơi mẹ cũng phải ngồi trên bờ trông chừng; con hỏi một bài toán là mẹ phải bỏ ra cả ngày đọc sách để giảng lại, chưa kể sau này tụi nó lớn lên, học văn chương có Goethe, có Schiller và cần mẹ giúp đỡ thì Hoàng Hoa còn phải mày mò theo chết luôn! Đó chỉ mới là việc học, còn bao nhiêu vấn đề vụn vặt khác trong cuộc sống mà chúng luôn tìm đến mẹ để được giải tỏa, chia sẻ, vậy thì cuối cùng Hoàng Hoa lấy đâu ra thì giờ lẫn đầu óc để làm tròn trách nhiệm với ý nghĩa làm vợ đầy đủ hử anh? Mong anh Vũ ráng hiểu cho, Hoàng Hoa không thể nhận lời anh được.

Lời từ chối của nàng nằm ngoài mọi dự tính khiến tôi hụt hẫng đến độ không kèm chế được mình và trở nên số sảng:

- Vậy là Hoàng Hoa định ở vậy tới già để mà hầu hạ chúng hả? Hoàng Hoa nên nhớ rằng, bọn trẻ bên này học xong trung học là tụi nó ra riêng tự lập hết. Lúc đó Hoàng Hoa có kêu nài, kể lể, tụi nó cũng không cần đến mẹ nữa đâu!

Hoàng Hoa chắc đã dự đoán được phản ứng của tôi nên nàng vẫn thản nhiên cười, nhỏ nhẹ:

- Có chứ anh, Hoàng Hoa có nghĩ tới lúc đó chứ! Nhưng phải chờ đến chín mười năm nữa kìa. Tới lúc đó, không cần anh phải nói, Hoàng Hoa cũng sẽ bắt chước Liên Chi... đăng báo tìm bạn bốn phương chứ ai mà ở được một mình hoải, phải không anh? Buồn chết đi được.

Trên đường về, chúng tôi không nói với nhau một lời. Đứng ra Hoàng Hoa có nói gì đó mà tôi không còn lòng dạ nào để theo dõi. Trước khi xuống xe, nàng xoa nhẹ lên mu bàn tay tôi như một lời an ủi rồi dứt khoát quay lưng chui ra, bỏ mặc tôi ngồi lìm lì bí xị trong xe. Hoàng Hoa đã từ chối nhẹ nhàng nhưng cương quyết.

Còn tôi, tôi phải làm gì đây? Trở về Thụy Sĩ mở phòng mạch và lấy một cô bé trẻ măng nào đó để trả mối hận tình này, được chăng? Chắc chắn đó không phải là giải pháp tốt đẹp để nhanh chóng triệt tiêu hình ảnh Hoàng Hoa trong lòng, vì khi yêu nàng, tôi đã không vì tuổi trẻ hay dung nhan diễm lệ mà vì lòng chân thành ấm áp lẫn sự đứng đắn đầy tin cậy ở nàng mà tôi khó tìm thấy ở một người đàn bà nào khác. Còn chờ thì phải chín, mười năm nữa, liệu tôi có đủ kiên gan để đợi không?

Nhà Hoàng Hoa ở trong ngõ cụt, tôi đã lái xe làm vào trong ấy, nay chỉ còn cách là quay đầu xe trở ra mà thôi, chứ ở lì sao được! Đó là lời nói theo cách suy nghĩ hợp lý của trí óc. Còn trái tim mềm yếu hơn nhưng lại quyết định tất cả niềm hạnh phúc cũng như nỗi đau khổ của con người, thì lại tăng nhịp đập một cách thống thiết trong lồng ngực.

Tôi cứ ngồi chìm đắm với cái phương trình vô nghiệm đời mình, không biết là bên ngoài trời đã tối mịt... •



Ngàn dặm sang Nga

Đông Tịnh Nguyễn Đức Giang

Một thoáng ngạc nhiên khi tôi đặt chân đến phi trường quốc tế Moscow vào lúc 12 giờ 30 trưa ngày 2-6-2005. Trong trí tôi vẫn tưởng Moscow từng là thủ đô của Liên Bang Xô Viết cũ và bây giờ là thủ đô của Liên Bang Nga thì phi trường chính phải bề thế lắm cho xứng đáng với tầm cỡ một quốc gia đứng hàng đầu một khối trong thế lưỡng cực thời chiến tranh lạnh. Và nước Nga bây giờ đã trèo lên từ thế G7+1 đến G8, tức là tám nước có nền kỹ nghệ phát triển nhất trên thế giới. Chẳng một phi trường nào của các nước G7 mang một màu sắc âm đạm như phi trường Moscow. Trần nhà, khung cửa, bàn kiểm soát màu nâu sẫm, thiếu ánh sáng. Phi trường không rộn rịp hành khách vãng lai với cảnh người đưa kẻ đón. Nửa giờ sau chuyến bay mang 67 hành khách mà đa phần là người Pakistan và Ấn Độ từ Copenhagen đến, có một chuyến bay khác, chẳng biết từ đâu đổ xuống một lượng hành khách tương tự, người Á Châu chiếm đa số.

Chỉ có hai lối vào kiểm soát thông hành bình thường và một lối dành cho người mang thông hành ngoại giao. Tôi nhường cho Đại Đức Thích Hạnh Bảo lên trước bàn kiểm soát. Cô nữ cảnh sát nhìn mặt thầy Hạnh Bảo, nhìn vào thông hành nhiều lần, chẳng hỏi một tiếng rồi cầm điện thoại gọi đến một nơi nào đó. Mấy phút sau, một nữ cảnh sát khác đến lấy thông hành và ra dấu cho thầy Hạnh Bảo đi theo, cũng chẳng nói một lời. Tôi phát hiện ra một điều mà về sau thấy là đúng. Người Nga gần như vô cảm và rất tiết kiệm nụ cười, kể cả những người tiếp xúc thường xuyên với khách quốc tế. Trên máy bay, nam nữ tiếp viên hàng không lịch sự trao những khay đồ ăn cho hành khách với khuôn mặt lạnh lùng. Ở cửa phi cơ, họ đứng nghiêm trang tiễn hành khách cũng chẳng nghe một lời từ giã. Một nữ cảnh sát phốp pháp đứng sát tường con đường hầm nối liền cửa máy bay với tầng một của phi trường, bất động như một pho tượng, không có một phản ứng gì khi một hành khách Pakistan thân thiện vẫy tay chào. Đến ngang mặt "pho tượng" tôi nói bằng tiếng Việt một cách thân thiết: Cười lên một chút con! Pho tượng nhăn mặt mỉm cười. Tôi không nghĩ rằng cô ta hiểu tiếng Việt, ý chừng cô tưởng tôi đã chào hỏi với một ngôn ngữ nào đó.

Hơn nửa giờ trôi qua, cách chỗ kiểm soát thông hành chừng mươi thước, hai đường băng chạy quanh chuyễn hành lý đã dừng lại. Trên một đường băng chỉ còn tro trọi hai hành lý, một của tôi và một của thầy Hạnh Bảo. Tôi nhận hành lý với những nỗi băn khoăn. Đại Đức Thích Hạnh Bảo đến Moscow vì Phật sự nhân mùa Đại Lễ Phật Đản. Tôi nhân cơ hội tháp tùng cho biết Cái Nồi của Chủ Nghĩa Xã Hội, thăm viếng niệm Phật đường Thảo Đường, được sáng lập trong một hoàn cảnh đặc biệt và diện kiến một số người chỉ mới văn kỳ thanh. Dù đã được cấp nhập cảnh do tòa Đại Sứ Nga ở Đức, nhưng vì một lý do nào đó mà thầy bị trả về, Phật tử ở Nga sẽ thất vọng biết chừng nào! Thử đến, đã ước hẹn trước sẽ có người đón chúng tôi ở phi trường. Hành khách của hai chuyến bay đã ra khỏi phi trường từ lâu. Nếu người đón chờ lâu và nghĩ rằng chúng tôi không đến mà đi về thì phiền toái cho tôi vô cùng, vì thầy Hạnh Bảo giữ địa chỉ và số điện thoại

của những người cần liên hệ ở Nga. May thay thầy Hạnh Bảo xuất hiện sau non một giờ bị cầm giữ lại. Thầy cho biết, họ chẳng nói năng gì và hỏi tiếng Anh, tiếng Đức họ cũng chỉ khoát tay, không trả lời.

Đạo hữu Chính hỏi thăm và biết có hai người Á Châu còn kẹt lại vì việc kiểm soát. Đạo hữu đoán chừng là chúng tôi nên kiên nhẫn chờ, đón chúng tôi đưa về Moscow. Đường mang tên Lenin rộng thênh thang, mỗi bên có ba làn xe, chạy từ phi trường vào trung tâm thành phố đến quảng trường Đỏ. Nguyên quảng trường này có tên theo tiếng Nga là quảng trường Mỹ Lệ. Tiếng Nga chữ Đỏ và Mỹ Lệ gần giống nhau. Điện Cẩm Linh và một số cơ sở xây dựng quanh quảng trường có tường sơn màu đỏ nên nó cũng mang tên Quảng Trường Đỏ. Phải chăng danh xưng của nó phải thích hợp với màu đỏ của cuộc đấu tranh giai cấp sứt máu? Dinh thự, nhà cửa hai bên con đường "làm mặt" Lenin được chỉnh trang, tu bổ sơn quét cách đây mười năm. Có chuyện kể rằng, vào một dịp đón tiếp Tổng Thống Hoa Kỳ thì phải, những cửa hàng mậu dịch quốc doanh nằm trên đường này và khu vực phụ vận được lệnh đóng cửa để tránh cảnh khó coi Xếp Hàng Cả Ngày. Nhưng khi đoàn xe quốc khách chạy qua, đó đây vẫn thấy từng đoàn người xếp hàng dọc theo đại lộ. Hỏi ra mới biết, đó là những cái đuôi khách hàng dồn đến những cửa hàng nằm trên những con đường song song cách xa đường Lenin gần hai cây số. Tôi nghĩ, câu chuyện có vẻ cường điệu một chút, nhưng nó phản ảnh được thực tế xếp hàng cả ngày.

Đạo hữu Chính đưa chúng tôi về Niệm Phật Đường Thảo Đường. Xuống xe, tôi ngơ ngác nhìn quanh, chẳng thấy một nơi nào có cảnh sắc và không khí của một đạo tràng, chỉ thấy bốn năm bà già người Nga tuổi thất bát tuần, uể oải ngồi trên chiếc băng dài, chẳng buồn trò chuyện với nhau. Thấy chúng tôi xách hành lý vào nhà, một bà nói lên điều gì đó. Chúng tôi không hiểu, nhưng xét cung cách ăn nói, biết rằng bà ấy biểu lộ sự thiếu thiện cảm. Hằng ngày đi về, chúng tôi đều được các bà ngồi trên cùng chiếc băng dài "đưa đón" với những khuôn mặt lạnh lùng. Và cũng bà già hàng xóm khó chịu ấy nói lí nhí đôi điều mà các đạo hữu hướng dẫn chúng tôi khuyên nên bỏ ngoài tai. Vào một dịp lễ lớn, mới ngửi mùi khói hương thoang thoảng bà ta đã diện thoại báo động với Sở Chữa Cháy. Xe vòi rồng vội vàng đến, lính cứu hỏa vào tận Niệm Phật Đường, thấy chẳng có gì nguy hiểm xảy ra nên đã mắng mỏ bà một trận nên thân. Mỗi lần lễ lạc xong, các bà đều có hoa quả, bánh trái làm quà cáp, nhưng có lẽ họ lớn tuổi chóng quên nên chưa có thiện cảm với Niệm Phật Đường Thảo Đường.

Phải qua ba lớp cửa mới vào được Niệm Phật Đường. Mới qua khỏi lớp cửa ngoài có mã số khoá, tôi thấy thầy Hạnh Bảo khựng lại. Lối vào chung cho nhiều căn hộ thiếu ánh sáng và xông lên một mùi mốc khó thở. Qua lần cửa thứ hai dành cho hai căn hộ mà một căn là Niệm Phật Đường, nằm trong dãy nhà được xây cất từ thuở đầu chế độ cộng sản và qua nhiều thập niên không được tu bổ. Thật khó mà lý giải được sự "thâm nghiêm kín cổng cao tường" này. Qua khỏi ba lớp cửa, người ta có cảm tưởng vào một nhà biệt giam. Một người Nga, đứng ra là người gốc Kazakhstan tuổi chừng bốn mươi mở cửa niềm nở chào tay vái chào chúng tôi. Anh ta được Ban Trị Sự Hội Phật Học Thảo Đường cho phép tạm trú như người thủ tự. Anh không biết một ngoại ngữ nào, sớm hôm chúng tôi đàm thoại với nhau đều bằng tay.

Niệm Phật Đường Thảo Đường là một căn hộ 60m², tiền thuê 350 đô-la Mỹ/tháng. Người đứng thuê đồng thời là Hội trưởng Hội Phật Học Thảo Đường là một người Nga, Đạo hữu Thiện Xuân Inna Malkhanova, hiền thê của Đạo hữu Thiện Mẫn Nguyễn Minh Cần. Cả hai đạo hữu đều qui y Tam Bảo với Thượng Tọa Thích Như Điền, Phương Trượng chùa Viên Giác ở Hannover, Đức quốc.

Hai ông bà Minh Cần và Inna, mỗi người một vẻ, đều có nét độc đáo. Tôi xin phép và đã được chấp thuận, đốt giai đoạn lịch sự xã giao buổi đầu để gọi bằng anh chị. Chị Inna nguyên là Giáo sư Việt ngữ trường Đại Học Moscow. Ở một thành phố có 80.000 người Việt hợp pháp và bất hợp pháp, mà một người Nga làm Hội Trưởng Hội Phật Học là một chuyện khác thường. Chị rất nghiêm khắc với chính mình trong việc tuân thủ ngũ giới. Đi đâu chị cũng mang theo những cái hộp không để đựng những côn trùng lạc vào nhà mà người ta muốn giết, hoặc đem đi phóng sinh nơi thích hợp môi trường với chúng, hoặc đưa về nhà nuôi, kể cả những con gián. Căn hộ anh chị ở không mấy rộng rãi, phòng khách ngăn đôi, một phần dành cho thân mẫu của chị 91 tuổi, nằm một chỗ và đã đấng trí. Vậy mà chị còn dành chỗ cho ba con chó hoang, một con mèo hoang, bắt đem về nuôi. Mỗi buổi tối, anh chị dắt chó ra ngoài cho chúng giải quyết nhu cầu rồi dẫn về nhà, rửa chân cho chúng trước khi đi ngủ. Giá như các Hội Bảo Vệ Súc Vật trên thế giới hay Brigit Bardot biết được chuyện này, chắc chắn chị xứng đáng được nhận một huy chương cao quý. Tôi chưa hề thấy một thành phố lớn nhỏ nào trên thế giới mà chó vô chủ chạy thoải mái trên đường phố hoặc sống ung dung trong các công viên như ở Moscow. Những ai từng quan tâm đến thời cuộc chắc không lạ mấy với anh Nguyễn Minh Cần. Anh từng là Phó chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân thủ đô Hà Nội, sang Mạc Tư Khoa nghiên cứu vào những năm đầu thập niên 60. Anh đã ly khai với đảng Cộng Sản, viết sách, viết báo đối kháng chế độ hiện hành ở Việt Nam và sống lưu vong trên đất khách hơn bốn mươi năm nay.

Ngoài hai nhân vật đã luống tuổi chủ chốt nói trên, còn có một nhân vật trẻ tuổi thông minh, năng động, tích cực hợp tác trong việc tạo dựng Niệm Phật Đường để đồng hương Phật tử ở Nga có nơi tu học. Đó là Đạo hữu Diệu Tâm Hương Bùi Lan Hương. Lan Hương du học ở Nga vào đầu thập niên 90. Khi đài phát thanh Tiếng Nói Tự Do Từ Mạc Tư Khoa được thành lập, Lan Hương tình nguyện làm xưởng ngôn viên, với biệt danh Hoàng Dung, truyền về Việt Nam ngôn ngữ đấu tranh nhằm đẩy lùi Cộng Sản Việt Nam ra khỏi vị trí quyền lực độc tôn. Lan Hương đã trở thành cái gai xón xang trong con mắt của Sứ Quán Việt Nam. Hệ quả của hành động can trường này là không những chính bản thân của Lan Hương khốn đốn với Sứ Quán trong việc học hành và cư trú mà gia đình cô ở Việt Nam cũng gặp nhiều khó khăn, phiền toái. Nhưng Lan Hương vẫn kiên định giữ vững lập trường.

Đồng hương Việt Nam sống bất hợp pháp ở Nga sợ Sứ Quán đã đành, những người sống hợp pháp đến Niệm Phật Đường cũng e ngại bị qui kết là tiếp cận với ba nhân vật chống cộng, sẽ có hậu quả xấu trong công việc làm ăn, sinh sống. Số Phật tử đến Niệm Phật Đường, vì thế, càng ngày càng vơi đi. Trước kia có hàng trăm vào những ngày lễ lớn, giờ đây ngồi lổn lổ trong một chánh điện khiêm tốn 2,90m bề rộng và 5 mét bề dài. Có đến tận nơi mới thấy rõ những khó khăn vô vàn của Niệm Phật Đường Thảo Đường ở Moscow. Mới đây, khi được tin một vị Đại Đức từ Tây Âu sang Moscow chủ trì Đại Lễ Phật Đản và giảng pháp cho đồng hương Phật tử, Ban Trị Sự đã liên hệ với các tờ báo Việt ngữ ở địa phương nhờ đăng thông báo mời Phật tử đến dự lễ và nghe giảng pháp. Họ đã từ chối, viện lẽ rằng Sứ Quán có chỉ thị không được đăng tải bất cứ điều gì liên quan đến tôn giáo! Thủ tướng Phan Văn Khải, ngày 16 tháng 6, trước khi lên đường viếng thăm Hoa Kỳ, để trả lời cuộc phỏng vấn của tờ Washington Post về vấn đề tôn giáo và tin ngưỡng, đã khẳng định: "Ở Việt Nam, trong lịch sử của chúng tôi, không có tranh chấp tôn giáo và chúng tôi không coi thành kiến với bất kỳ một nhóm tôn giáo nào" (...in Vietnam, in our history, there has been no religious conflict and we have no prejudice against any religious

group). Ông còn viện dẫn việc Việt Nam cử hành lễ kỷ niệm 1.000 năm thành Thăng Long được xây dựng do một vị vua nhà Lý là một Phật tử để cho rằng có tự do tôn giáo ở Việt Nam. Đây chỉ là cách trả lời "khuôn mẫu" của mọi cấp lãnh đạo Việt Nam. Thực tế ngược lại. Ở ngoại quốc, Việt Nam còn dùng ảnh hưởng của mình, hoặc đe dọa bằng cách này hay cách khác để ngăn chặn những hoạt động thuần túy tôn giáo, thì làm sao ở trong nước có tự do tôn giáo?!

Đại Đức Thích Hạnh Bảo chủ trì hai buổi lễ tại Niệm Phật Đường Thảo Đường. Một buổi dành cho người Việt, qui tụ hơn 20 Phật tử và một buổi cho chín người Nga. Phải nói rằng Phật tử người Việt đã "gồng mình" đến dự lễ! Có thực mới vực được Đạo. Sau ngày lễ, khui thùng phước sương được 1.300 rúp (280 rúp/một đô-la Mỹ), chưa được 1/5 tiền thuê nhà một tháng. Chẳng biết Hội Phật Học Thảo Đường đào đâu ra tiền để trang trải tiền thuê nhà hàng tháng, nói chi đến chi phí cho những sinh hoạt Phật sự khác. Vào những ngày đầu ở Moscow, thấy hình hài tàn tạ của Niệm Phật Đường, tôi thối mác vô cùng. Ở một thành phố có chừng 80.000 người Việt với những cửa hàng ăn uống do người Việt làm chủ, với những công ty tư nhân hay nhà nước, nhất là với khu Chợ Vòm có trên dưới 30.000 gian hàng mà người Việt làm chủ non 1/3, phần còn lại đủ mọi sắc tộc, tôi nghĩ rằng tạo dựng một ngôi chùa hay một Niệm Phật Đường không phải là điều quá tầm tay, nhưng sự thật ngược lại. Khu Chợ Vòm trên 7 km² này như một bát quái trận đồ, chi chít lối đi ngang dọc. Trên các lối đi có mái cong che, nối từ dãy hàng bên này sang dãy hàng bên kia lối đi. Vào bát quái trận đồ này, người địa phương cũng còn lạc lối. Tôi những tưởng, với một lượng người lớn lao như vậy, chỉ cần vài ba phân trăm người có đạo tâm, Niệm Phật Đường đã cơ cơ phát triển làm nơi tu học cho Phật tử. Thật sự đã có nhiều người có đạo tâm nhưng họ đã hồi hương, hoặc dời chỗ ở đến một thành phố khác, và lý do chính làm cho đồng hương Phật tử không đến Niệm Phật Đường là sợ con mắt của Sứ Quán. Sau khi tìm hiểu ngọn ngành, tôi thật sự e ngại cho tương lai của Niệm Phật Đường Thảo Đường, nhất là khi đạo hữu Thiện Xuân Inna Malkhanova và Thiện Mẫn Nguyễn Minh Cần, tuổi tác đã cao lại thêm bệnh tật không còn đầy đủ sức khỏe để gánh vác Phật sự. Đạo hữu Tâm Diệu Hương, Bùi Lan Hương tuy thông minh, năng nổ nhưng có thể đối phó với khó khăn từ bốn phía để duy trì Niệm Phật Đường hay không?

Có chín người Nga đến dự một buổi lễ dành riêng cho họ, kể cả chị Inna đóng vai thông dịch. Sau một thời lễ ngắn là buổi Phật đàm. Trong số họ có người là Văn sĩ, có người là giáo chức, có một phụ nữ trông bên ngoài không có vẻ gì là võ sĩ nhưng lại dạy Thái cực quyền. Trước khi đi vào đàm luận, một người đã mang theo đầy đủ vật liệu và dụng cụ để thiết đãi một chén trà pha theo lối Nhật. Cách pha trà, hiến trà và uống trà phức tạp này tôi đã đọc và thấy trên TV, nhưng trực tiếp chứng kiến và thường thức chỉ mới lần đầu. Đại Đức Thích Hạnh Bảo trả lời một số câu hỏi về Phật giáo. Có người đặt câu hỏi: Tôn giáo chính ở Nga là Chính Thống Giáo, nhưng ở Nga có nhà thờ của nhiều tôn giáo khác, tại sao không có một ngôi chùa? Thầy Hạnh Bảo trả lời rằng, họ nên tự hỏi mình, hỏi ông Đô trưởng Moscow và chính phủ Nga thì hơn. Đạo Phật còn quá xa lạ với người Nga. Dưới thời cộng sản cho đến khi Liên Bang Xô Viết tan rã, mọi sách báo, tài liệu về tôn giáo đều bị cấm chỉ. Đến cuối thập niên 90 thế kỷ trước mới có một viện sĩ người Nga dịch bộ Diệu Pháp Liên Hoa Kinh từ tiếng Nhật ra tiếng Nga, nhưng bộ kinh cũng không được phổ biến rộng rãi. Thầy Hạnh Bảo bạn chuẩn bị lễ qui y cho một số Phật tử, tôi tiếp tục buổi mạn đàm. Qua sự phát biểu của họ, tôi thấy

người Nga không mấy hài lòng với nhà lãnh đạo Putin, nguyên là một Đại tá của Cơ quan Tình báo cũ KGB. Putin không có một chính sách hữu hiệu để vực nước Nga, một nước tương đối phong phú về tài nguyên, trở dậy thành một cường quốc kinh tế. Putin kế thừa sự sai lầm của người tiền nhiệm Jeltsin đã tư hữu hóa quá nhanh, tạo khe hở để những nguồn lợi kinh tế quốc gia lọt vào tay một thiểu số có quyền lực đứng sau lưng, trong khi đời sống của đa số dân Nga vẫn không thay đổi. Những người Nga già cả tỏ ra bất mãn với chế độ hiện hành, nuôi tiếc chế độ cộng sản. Tâm lý này cũng dễ hiểu. Dưới thời cộng sản, khoản trợ cấp hưu bổng tuy ít ỏi, nhưng họ có một định mức căn bản tối thiểu an toàn cho cuộc sống. Nền kinh tế thị trường non trẻ và thiếu kinh nghiệm đã tạo sự bất an cho họ, khi vật giá càng ngày leo thang mà thu nhập vẫn không thay đổi mấy. Tự do, dân chủ, nhân quyền... họ chẳng cần quan tâm, những món ấy không thể nhét đầy bao tử. Ảnh hưởng của Nga sút giảm trên chính trường quốc tế và sân sau của Nga bị lấn dần bởi những cuộc cách mạng hồng, cách mạng cam. Điều này đã được Putin gián tiếp thừa nhận. Không lâu trước lễ kỷ niệm chiến thắng phát-xít Đức được tổ chức rầm rộ ở Moscow với sự hiện diện của nhiều nguyên thủ quốc gia, kể cả những nước cựu thù như Đức, Ý, Nhật, cựu đồng minh Việt Nam không được mời, Putin tuyên bố: Sự tan rã của khối xã hội chủ nghĩa là một thảm họa lịch sử cho Nga về địa lý chính trị.

Nhân chuyến đi này, Đại đức Thích Hạnh Bảo đã làm lễ qui y cho ba Phật tử trưởng thành và bốn Phật tử "nhí". Tất cả đều có pháp danh bắt đầu với chữ Đồng mà chính Đại đức cũng nói đùa là ba đồng tiền giấy và bốn đồng tiền các. Do thỉnh nguyện của một số đạo hữu, Đại đức đã cử hành lễ cầu an tại gia cho hai gia đình, một việc tôi chưa từng thấy xảy ra tại địa phương có ngôi chùa do Đại đức trụ trì.

Một công đôi việc, kết hợp với Phật sự chúng tôi đã viếng thăm St Petersburg kinh đô thời các Nga hoàng, danh xưng bị tiếm dụng đổi thành Leningrad kể từ 1917, được phục hồi sau khi Liên Bang Xô Viết tan rã.

Petersburg cách Moscow chừng 700 km. Chúng tôi đáp chuyến tàu đêm đi Petersburg. Nga là nước duy nhất tôi gặp, hành khách lên tàu không những trình vé mà còn trình passport cho nhân viên kiểm soát. Tôi đứng hàng giờ nhìn ra cửa sổ. Có những đoạn đường dài hàng chục cây số hai bên đường nhìn đến cuối tầm mắt không thấy một ánh đèn. Trên tuyến đường xe lửa nổi hai thành phố lớn nhất nước Nga mà dân cư thưa thớt đến thế sao? Đặt chân đến Petersburg lúc trời rạng sáng, lòng tôi se lại, nhớ đến Sài Gòn. Petersburg đã trở về với Petersburg, đến bao giờ Sài Gòn mới trở lại với Sài Gòn?

Hướng dẫn viên tự nguyện của chúng tôi vẫn là cô Lan Hương, một người làm tôi hết sức kinh ngạc về sự rành rõi lịch sử nước Nga. Lan Hương hướng dẫn chúng tôi về "khách sạn" vừa túi tiền đã đặt trước. Đến nơi, nhìn quanh tôi không thể nghĩ nơi đây có chỗ dành cho khách sạn. Một tập hợp nhà lầu bốn năm tầng quanh một khu đất hình chữ nhật ước chừng 25 x 50 thước, từ dưới đất lên trên trời đen đúa, bần thiêu. Nhiều cửa sổ hư hỏng được che lại bằng tôn. Lối vào chung cho các tầng lầu mới thật kinh hoàng, cầu thang gỗ cũ kỹ, nhớp nhúa và bốc lên không những mùi mốc thối mà cả mùi khai! Chẳng biết khu nhà lầu này xây dựng từ lúc nào, nhưng suốt thời gian cộng sản chưa hề được sửa chữa. Bên trong nhà trọ, gọi nhà trọ đúng nghĩa hơn khách sạn, tươm tất hơn một chút, do một người Hoa có vợ Nga làm chủ. Chúng tôi bốn người chia ở hai phòng, mỗi phòng có sáu giường chiếc, trả tiền theo đầu người, mỗi người 15 USD/đêm, tắm rửa vệ sinh ở các phòng chung

ngoài hành lang. Theo tôi, với giá này có thể ở một phòng khách sạn khang trang và đầy đủ tiện nghi hơn tại bất cứ nơi nào ở Việt Nam. Như cá gặp nước, thầy Hạnh Bảo thao thao bất tuyệt đàm luận bằng tiếng Hoa với chủ khách sạn, còn tôi vẫn nói chuyện bằng tay khi cần.

Hai tháng tích nôi bật của Petersburg và cả nước Nga là Cung Điện Mùa Đông và Cung Điện Mùa Hè do sa hoàng Peter Đại Đế xây dựng vào hậu bán thế kỷ 17. Cung Điện Mùa Đông không thâm nghiêm và rộng lớn như Tử Cấm Thành ở Bắc Kinh, nhưng huy hoàng và tráng lệ hơn nhiều, so với Versailles ở Paris còn có phần hơn. Vào đó, du khách được thưởng ngoạn những tác phẩm hội họa, mỹ nghệ của danh tài Nga và khắp châu Âu. Peter Đại Đế (1672-1725) đã đi trước Minh Trị Thiên Hoàng Nhật Bản trong việc khởi đầu một kỷ nguyên mới canh tân nước Nga theo khuôn mẫu Tây phương, cả hai phương diện chính trị và quân sự. Một mẫu chuyện về Peter Đại Đế làm tôi nghĩ đến Đinh Bộ Lĩnh. Đinh Bộ Lĩnh lúc thiếu thời đã dùng bện chân trâu và cờ lau để tập trận. Về sau trở thành danh tướng và lập nên cơ nghiệp nhà Đinh. Peter Đại Đế giả dạng thường dân sang Hòa Lan học đóng tàu chiến. Về nước, tự tay mình thiết kế một chiến thuyền và điều khiển những cuộc tập trận thủy chiến với bạn bè. Sa hoàng cuối cùng là Nicolai II, toàn gia bị Lenin ra lệnh hành quyết sau cuộc cách mạng năm 1917. Gần đây hài cốt mới được khám phá và mang về chôn cất trong Cung Điện Mùa Đông. Đi hơn nửa ngày theo kiểu cỡi ngựa xem hoa mà chưa khắp Cung Điện Mùa Đông. Cung Điện Mùa Hè không kém phần tráng lệ, nhưng gặp ngày đóng cửa, chúng tôi chỉ dạo quanh khu vực mênh mông phía ngoài. Có người nói rằng, vua chúa Việt Nam không có tư tưởng lớn nên trong quá trình lịch sử chẳng để lại những công trình xây dựng vĩ đại. Tầm huy chương nào cũng có hai mặt. Việt Nam không có kỳ quan nhân tạo thật, nhưng đó cũng là điều may cho dân Việt. Biết bao nhiêu xương máu, mồ hôi nước mắt đã đổ xuống cho Vạn Lý Trường Thành, Tử Cấm Thành, Kim Tự Tháp, Cung Điện Mùa Đông, Cung Điện mùa Hè v.v..

Nga là một nước trong khối G8, gồm tám nước có nền kỹ nghệ phát triển nhất thế giới. Ý nghĩa này chỉ đúng khi đề cập đến kỹ nghệ quốc phòng. G7 kéo Nga vào từ bán chính thức đến chính thức G có lẽ vì lý do chính trị nhiều hơn. Thăng thần mà nói, không ai có thể phủ nhận sự tiến bộ lớn của Nga về nền kỹ nghệ quốc phòng. Trong thời kỳ chiến tranh lạnh, Nga đã thi đua võ trang và hiện còn tồn trữ một lượng vũ khí nguyên tử lớn. Nếu không làm đẹp mặt bằng cách nâng Nga lên thì Nga có thể tuồn vũ khí nguyên tử cho những nước thèm muốn, hoặc cho quân khủng bố, tạo bất an cho toàn thế giới. Nếu nói kỹ nghệ tân tiến để phát triển kinh tế phục vụ dân sinh thì Nga chưa xứng đáng một G.

Nga là "cái nôi của xã hội chủ nghĩa". Sau hơn 70 năm dò dẫm với hơn 30 triệu sinh linh lốt đường để tìm một xã hội lý tưởng, trong đó không có người bóc lột người, làm theo khả năng hưởng theo nhu cầu, nhưng đã quay ngược lại 180 độ. Thực tế rành rành chứng tỏ rằng "xã hội chủ nghĩa" là một chế độ vô sản chuyên chính, lấy đấu tranh giai cấp làm đường lối để bảo đảm cho sự thắng lợi của giai cấp vô sản dưới sự lãnh đạo duy nhất của đảng Cộng Sản theo ý thức hệ Mác-Lê đã hoàn toàn lỗi thời khi Liên Bang Xô Viết và khối cộng sản Đông Âu sụp đổ. Đảng Cộng Sản Nga đã tàn phá đất nước, giết hại con người để tìm một xã hội không tưởng. Có người Nga kể rằng, Lenin từng nói: Xã hội chủ nghĩa luôn luôn đi trước tư bản chủ nghĩa một bước, và tư bản chủ nghĩa đang giãy chết bên bờ vực thẳm. Vậy vị trí của xã hội chủ nghĩa ở đâu? Xin đặt câu hỏi này với những nhà lãnh đạo Việt Nam. •

Việt Nam khôn quá

• Phong-Hùng Lưu-Nhơn-Nghĩa

(Tiếp theo VG 148)

C hiếc xe lôi đưa Lài và Rết tới Sóc vào xế trưa. Lài mặc đồ bộ màu vàng, đội nón lá quai vàng. Lài xuất hiện như nàng tiên trong bộ lạc cổ sơ. Châu Rết đưa Lài đi qua khu vườn trồng cây ăn trái. Vài người trong Sóc đi qua tò mò nhìn Lài và Rết, chiêm ngưỡng.

Lài cúi chào Pù Sul: "Thưa bác".

Pù Sul cười cười ngón ngón không nói được tiếng nào. Í O đon đả hỏi thăm Lài, tiếng việt lỏm bẻm, Í nói liên tục, năm nay lúa trúng, có nếp mới làm cỗ giệp sẽ gọi cho má Lài ăn lấy thảo.

Châu Rết bắt chước cung cách của giáo sư chấp tay sau lưng đi chậm chậm nói chuyện với Lài, thân mình hẳn cao lớn hẳn, bên Lài nhỏ bé xinh xắn. Rết tự tin hơn khi cùng nhau đi trong vườn *sa-bô-chê* vắng, thỉnh thoảng hẳn kéo cành cây có nhiều trái lớn xuống cho Lài nâng niu.

Ngọn gió từ núi Tô thổi qua cánh đồng ruộng trên, cô héo, chờ mưa đổ xuống để bắt đầu mùa ruộng. Gió càng mạnh thổi ào ào các khóm tre, tóc Lài bay vương vào vai Châu Rết, thơm tho làm sao. Châu Rết sung sướng cứng người, hạnh phúc hơn lúc thi đậu vô Đệ Thất, "bây giờ học Đệ Tứ, có bạn gái Việt Nam đẹp" Châu Rết lẩm bẩm. Lài tha hồ hít không khí trong mát, thoát cảnh nhà cửa chật chội, đường sá bốc bụi mỗi lần xe chạy qua, Lài tận hưởng cái êm ả quê mùa, xa xã hội bon chen tranh giành ở chợ. Lài thích vườn cây xanh, nhìn lên *cây thị* hết mùa, muốn có trái thị chín để ngủi. Châu Rết tinh mắt thấy trái thị sót lại nằm lẫn trên đám lá, hẳn nhanh nhẹn leo lên hái cho Lài, Rết to lớn leo cây như con dã nhân. Trong khung cảnh khu vườn mát, êm đềm, chỉ có hai đứa, Lài chợt chú ý tới mùi khét khét thơm thơm của Châu Rết, da nâu, ăn nói bộp chộp không ăn nhập vào đâu, nói chuyện không đầu không đuôi. Lài khám phá cái dễ thương của Châu Rết, như cá trở về nước, tuy ra chợ thì lạc lõng. Rết rất tháo vát ở quê mình, tiếng Việt của Châu Rết ngô nghê, lộn xộn, hay hay, nghe vừa tức cười mà không làm ai giận. Lài nhớ Thiếu úy Tiên, và vụ tai tiếng vừa qua ở chợ, ai cũng biết ngoại trừ Châu Rết. Thiếu úy Tiên hằng ngày ghé tiệm may nhờ Lài vá cái túi áo, đơm cái nút quần vì Thiếu úy liên tục đi hành quân buổi tối, nên "áo anh sút chỉ đường tà, mẹ anh chưa vá, vợ già chưa khâu", rằng "mắt Lài đẹp như mắt nai tơ". Thiếu úy Tiên ăn nói văn chương và chững chạc. Châu Rết thì "Dớ, dớ, Mè oi!". Rồi ông Thiếu úy đi nhậu trong ấp, trên đường về bị *bắn* sể. Vợ con ông ở Hồ Nai tới lấy xác, lãnh tiền tử. Lúc ông được thăng Trung úy mới có gia đình.

Lài cảm trái thị màu vàng đưa lên mũi, mùi thơm thoang thoang tầm thường của trái thị, mùi khét nồng của da Châu Rết làm Lài cảm được cái chân thật của ruộng vườn. Thiếu úy Tiên hào hoa, đường mật, Châu Rết thật thà chất phác. Ý nghĩ so sánh thoáng qua nở thành nụ cười dành riêng cho Châu Rết.

Tiếng mấy ông Lục *xếp mon* tụng kinh trong chùa vừa xong thì dàn nhạc ngũ âm bắt đầu đánh cồng cồng, thanh niên thanh nữ người lớn bắt đầu uốn éo tay chân thì cơn gió bắt đầu thổi mạnh. Châu Rết đưa Lài lên nhà Pù Keo. Sầm Non lão đảo bỏ ra khỏi chùa. Mưa bắt đầu nặng hạt, dàn nhạc dọn nhanh, mọi người giải tán vô chùa đụt mưa. Châu Rết lo âu, thất vọng, giận ông trời làm lỡ dở cuộc vui, Lài chưa được múa *Lâm Thol*, nhiều người chưa thấy mặt Lài, niềm hãnh diện Châu Rết chưa tròn vẹn. Phải cho tất cả bà con lối xóm thấy Châu Rết này có bạn gái Việt Nam trắng trẻo theo về Sóc chơi *Chô Snăm Mây*.

Í O và Pù Sul đã lo xong cơm nước cho hai đứa rồi qua chùa *xếp mon*. Mưa đổ xuống xối xả, nước bắt đầu ngập sân chuồng bò, đường đất Xà Lôn - Nam Vi ngập, bùn tới mắt cá, xe Folis của anh Bi chắc chắn vô rước Lài không được, dì Bày sẽ rầy la Lài cấm không cho Lài vô Sóc từ đây. Rết buồn bực, thất vọng, chắt lưỡi tiếc rẻ. Đêm nay làm sao đây! *Nghẹp hoi!* (Chết rồi).

Lài nhìn mưa, thò thè hỏi: "Anh Rết lo gì vậy?".

"Dớ, mưa lớn quá, không được múa *Lâm Thol*, làm sao anh Bi vô rước Lài về, dì Bày chắc rầy Lài dữ lắm".

Lài mỉm cười: "Lài đã xin má ở lại chơi tối nay với em anh rồi, không sao đâu, mưa lớn, má biết mà".

Châu Rết nháy lên reo mừng, thấy càng lúc càng được may mắn. Rết lấy đĩa bánh bò, bánh men mời Lài.

Lài hỏi: "Sao anh mua bánh chợ cho Lài ăn, bánh này Lài ăn thường ngày, phải có bánh thốt nốt, bánh gói ăn ngon hơn".

"Dớ! Tôi sợ Lài chê bánh thốt nốt nhà quê, màu đen, nên tôi mua bánh ở chợ cho Lài ăn!".

"Không phải đâu anh Rết, bánh thốt nốt Ì O làm có mùi thơm thốt nốt. Bánh chợ để đường mía và để màu bánh mới đẹp".

Mâm cơm Ì O dọn có dưa giá, thịt kho trứng vịt, như ở chợ. Châu Rết cười thỏa mãn, tin là Lài sẽ vui, tránh được các món mắm mặn. Lài lại hỏi: "Món này Lài ăn hoài, sao má không cho Lài ăn canh *xiêm lo*, canh thốt nốt, canh mít ?

"Dớ, má tôi sợ Lài không biết ăn canh Miên, nên nhờ người ta ở chợ nấu cho Lài ăn cho *vừa miệng*."

Buổi trưa đó, Sầm Non trang điểm, áo cánh đỏ, chân *xà-rông* đen, dây nịt bạc, đeo tất cả nữ trang của gia đình. Cây kiềng, dây chuyền trên cổ, hoa tai, chiếc neo trên cổ tay, cây kiềng trên cổ chun, tất cả làm bằng vàng y, màu vàng hực khá nặng trên người Sầm Non. Đêm nay Sầm Non sẽ sánh vai Châu Rết múa tới thật khuya, cho con nhỏ *Ni Bờ Rum* con ông Xà Nol hết dám đón đường chào Châu Rết.

Vừa trong chùa bước ra, Sầm Non thấy Châu Rết đưa Lài công khai lên nhà Pù Keo, rồi đi dạo vườn cây, mọi người bắt đầu xầm xì rồi đồn ầm lên như thiệt là Châu Rết học Đệ Tứ, lại được cưới gái Việt Nam da trắng cũng học Đệ Tứ. Cơn mưa bất ngờ đổ xuống làm Sầm Non muốn chết ngất theo. Sầm Non con nhà danh giá trong Sóc, nhà có bốn đôi bò, chưa kể mấy con bò con, hơn năm mươi công ruộng, nhà sàn làm bằng cây sao. Nước da Sầm Non đâu có đen lấm như da Ni Bờ Rum. Ở Xà Lôn hết gái rồi sao? "Châu Rết ngu oi là ngu! Ngu hết bực, mới đi cưới vợ Việt Nam".

Sầm Non càu nhàu, lão đảo bỏ chạy về nhà. Cơn mưa tầm tã phủ phàng chụp xuống Sóc Xà Lôn. Áo quần nàng ướt sũng, nước mắt nàng nhiều hơn nước mưa đêm nay.

Bốn năm qua, ông Quán Tén đã gặt đầu cho phép Sàm Non mang trái cây ngon, bánh ngọt cho Rết, bây giờ Chau Rết mê gái Việt Nam ở chợ, da trắng, quên bạn Sóc nghèo "ăn nước da trắng đó được không?". Sàm Non khóc suốt suốt, tức tưởi đập cây me nước, gai đâm máu đỏ bàn tay. Me oi! Nuôi con bò cho lớn, con bò đi cày ruộng người ta. Sàm Non sẽ tìm ông *Tà Ngứt* làm phép bỏ bùa cho Rết trở lại. Con mưa gió vỗ trên mái nhà, xô cây cối ngã nghiêng không át được tiếng gào thét tru tréo như *bà bóng* gọi hồn của Sàm Non, "*Me âu oi! à Ret xà lạnh col sậy Duông ho!*" (Má ba oi, chàng Rết thương con gái Việt Nam rồi).

~

Đã quá nửa đêm, gió lùa qua khe cửa, ngọn đèn dầu lập lòe in hai chiếc bóng lao chao trên vách ván. Chau Rết rớt *xá-xị* cho Lài, im lìm thường thức cái ấm cúng tràn đầy trong phòng. "Anh Rết, cuối năm thôi học, anh tính làm gì?"

"Dớ, tôi theo chú tôi làm sổ sách cho máy xay lúa. Chú tôi có xe chở máy *chà lúa* (18) ở Sóc. Sáng vô Sóc, chiều về, rồi tôi ra chợ ở". Chau Rết nhấn mạnh "ra chợ ở", đặc ý câu nói này lắm, hẳn sẽ nhập vào dân chợ, ở gần nhà Lài, xa cái Sóc buồn hiu vắng về này. Giọng nói Chau Rết vẫn còn run run. Ch nhái ngoài đồng tấu nhạc huỳnh hoang buồn chán. Chau Rết thở mạnh, ráng hết sức, khi nhớ tới dì Bảy, mẹ Lài, lúng túng một lúc rồi hỏi thật nhanh theo hơi thở ra: "Lài à, người Việt Nam có gả con cho người Miên không?"

Lài chậm rãi trả lời: "Có chớ anh, nếu hai đứa thương nhau, không rượu chè, cờ bạc, hút sách, chắc cha mẹ không ngăn cản đâu".

"Ủ, tôi không biết uống rượu, không đánh bầu cua ở chợ, không đánh bài cào, không *hốt me* (19), không hút thuốc, có ăn chè thôi, được không? Má tôi ưa nấu chè khoai lang ăn ngọt lắm".

Lài đang nhìn lên vách, bóng Chau Rết che mắt bóng Lài, cả thân mình Chau Rết với mùi khen khét nằng nờng nực đã phủ lên mình Lài. Lài đang ngưng ngưng, nhưng khi nghe Chau Rết nói tới "ăn chè", Lài bật cười, gian phòng vắng, gió mưa đồng loa khuyến khích, Lài ngã đầu gần đụng ngực Chau Rết, thì thầm: "Phải chiều nay không có mưa, chắc mùa *Lâm Thol* vui lắm". Giọng nói nhẹ nhàng như hơi thở làm Rết nao lòng: "Sau này về, em sẽ dạy anh nói tiếng Việt giỏi hơn".

Chau Rết vượt theo: "Ủ, trời mưa không có mùa *Lâm Thol*, năm tới chắc không có mưa, *Chô Snăm Mây* năm tới nhằm ngày khác".

Chau Rết hiểu lời mờ "*sau này về*", Lài nói ngọt ngào quá, về đâu? Hẳn khoái trá nịnh Lài: "Dớ! Ông giáo sư dạy anh bốn năm, dạy giảng văn Nguyễn Công Trứ, ông chê anh học dở, ông hết biết cách gì dạy cho anh giỏi. Vậy mà em nói dạy cho anh tiếng Việt giỏi. Em hơn ông giáo sư ở trong trường rồi".

Chau Rết đã đủ can đảm xưng hô "anh", "em" với Lài. Hẳn sướng quá, được gọi Lài là "em", xưng "anh", nghe tình quá. Chau Rết bớt dần mặc cảm với Lài, mặc cảm tự ti đối với người bạn gái Việt Nam. Nếu Lài không cởi mở, Rết sẽ ôm mối tình câm lặng tới bao giờ. Rết mân mê bàn tay xinh xinh thon thon của Lài. Cái gì Lài cũng đẹp, tiếng Việt của Lài đã thấm sâu vào lòng Chau Rết.

Lài cũng có cảm giác như Chau Rết, nhưng ngược lại. Chau Rết nói tiếng Việt *ngộ ngộ*, hay hay, nghe *nửa sống nửa chín*, nghe tức cười nhưng không làm ai giận. Chau Rết

thích làn da trắng, lối ăn nói dịu dàng và là người Việt ở chợ. Lài thích Chau Rết ở nét thô thô, mạnh bạo và chân thật, không giả trá lỗi phải của dân chợ như Thiếu úy Tiên, Lài sợ kinh nghiệm đó rồi.

Chau Rết "*vô cà tha*" (vô bùa) (20) bạo dạn bất ngờ ôm chặt Lài trong vòng tay, hẳn không kèm được sức mạnh muốn bóp nghẹt người hẳn thắm thương trộm nhớ "*Đào tiên đã bén tay phàm*". Hẳn nhớ đầu câu đó học với ông giáo sư giờ giảng văn. Lài thấy ngộp thở, cựa quậy, rồi ngồi yên trong lòng Chau Rết.

Máu huê tình *hát nói*, (21) hát *Là Khol* (22) nổi dậy, Chau Rết vô tình trở về với *Sóc Mệt* (23) của mình, hẳn đã trở về với chính mình. Chau Rết ôm Lài đưa đẩy tới lui, ngã nghiêng như đang ngồi trên ghe chòng chành: "Dợ, dớ, dợ, *cà mum Sóc flô, mớ bòn ùm túc*" (Hò hò ơi, con gái xóm trên, coi anh bơi xuồng) "Hát vậy mà tưởng hay lắm", Lài nhăn mặt nũng nịu. Được dịp càng làm già, Chau Rết dám hôn tóc Lài tới tấp vừa vỗ sàn nhà gỗ, vừa hát: "*cóp, cúp, cúp, Cà mum flết dóp, colpot xom mớ*" (Cóp cúp cúp, Con gái hờ ngực, con trai xin coi).

"É, quý, hát bậy bạ nè!".

Tiếng hét Lài làm Chau Rết bừng tỉnh, cuống cuống, sợ Lài đổi ý từ chối. Hẳn tìm cách đánh trống lảng, vừa khen vừa nịnh Lài, định đọc mấy câu thơ "*Buồn trông cửa bể chiều hôm!*", nhưng quên mất mấy câu sau. Chau Rết đành nói một hơi "Dớ, người Miên ngu quá, lựa tháng mưa ăn *Chô Snăm Mây*". Mưa ướt làm sao mùa *Lâm Thol*. Dớ, ăn Tết Việt Nam trời nắng vui quá. Dớ! Việt Nam khôn quá, dì Bảy khôn quá, Lài đẹp quá... •

Chú thích:

(18) *Chà lúa*: Xay lúa.

(19) *hốt me*: loại cờ bạc có 4 cửa: 1, 2, 3, 4; đầu tiên dùng hột me để đếm, sau dùng nút áo.

(20) *vô cà-tha*: vô bùa, miếng chì quẩn lại, xô chì bùa đeo. Tiếng lóng: gan dạ lên như được vô bùa.

(21) *hát nói*: loại hát kể chuyện, vừa đờn vừa hát.

(22) *Là Khol*: loại vũ khúc cổ điển, mang mặt nạ.

(23) *Sóc Mệt*: xứ quê mùa.

... *hát đối*: giống Việt Nam, bên nữ hát, bên nam hát đối lại.

(25) *bánh ống*: loại bánh bình dân ở Sóc xứ tôi.

Cách làm Bánh Ống:

Nấu đậu xanh cho mềm sần. Dừa nạo sần. Ngâm gạo độ 1 giờ cho mềm, để gạo vô rổ cho rút hết nước. Sau đó để gạo vô cối, đâm nát, nhưng không nát như bột.

Trộn bột, đậu, dừa nạo, muối, đường thốt nốt cho đều. Để vật liệu vào ống tre, đường kính ống tre khoảng gần 10 cm, cao độ 30 cm. Lấy cái om đổ nước để hấp. Đặt cái miếng dừa lạt ngựa dưới đáy om. Để ống đựng bột đứng trong miếng dừa. Cắm cây dừa vô giữa bột trong ống tre. Đậy nắp om lại, hấp chừng một lát sẽ chín. Kéo cây dừa lên, bánh dính theo cây dừa. Tiếp tục đờn bột vào ống tre để làm cái bánh khác. Bánh chín khá nhanh. Bánh ống làm bán tại chợ, độ vài phút bánh chín nên người ăn có thể ngồi đợi được. Ngày nay không thấy ai bán bánh này ở chợ nữa, người ta ăn bánh Biscuit đựng trong bao plastic sạch sẽ và sang trọng hơn. Bánh ống coi như "tuyệt chủng". Lúc về quê, tôi hỏi những người trẻ, họ không biết bánh ống là gì, người xồn xồn còn nhớ nhưng không muốn nhắc, hầu hết thích ăn bánh vẽ. •



Y Dược Thường Thức

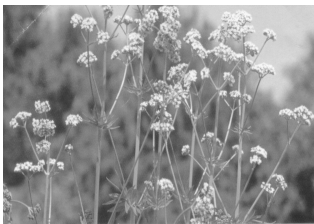
DƯỢC THẢO CÓ TÁC DỤNG AN THẦN

• Quỳnh Hoa

Theo thống kê ở Âu Châu có khoảng 18% những người đi làm việc bị căng thẳng thần kinh (Stress), Stress cũng có thể xảy ra ở những người sống trong tình trạng gia đình không ổn định, họ có cảm giác lo sợ, chiều hướng này càng gia tăng đến lúc nào đó họ cảm thấy không còn có thể làm gì được nữa và họ bị mất ngủ.

Ngoài ra hội chứng mất bình tĩnh hoặc hiếu động xảy ra ở thời gian dài cũng được xem như sự rối loạn về tâm thần tâm lý. Hội chứng này chẳng những xảy ra ở trẻ em thiếu niên mà ngay cả người trưởng thành cũng có thể gặp phải. Đó là trạng thái lo âu, bức xúc, lưỡng lự, phân tâm, không tập trung hay quên không thứ tự, thiếu khả năng sắp xếp tổ chức, không ổn định tư tưởng...

Các thuốc tổng hợp có nguồn gốc hóa dược dùng để an thần, trị mất ngủ thường có tác dụng phụ độc hại nên hiện nay người ta có khuynh hướng sử dụng các loại cây cỏ dược thảo có tác dụng an thần giúp ngủ được.



- Cây **Lạc Tiên** còn gọi là Passiflora được coi là vị thuốc rất công hiệu làm dịu thần kinh, an thần để chữa trị các trường hợp hồi hộp mất ngủ, động kinh, suy nhược thần kinh. Dịch chiết của Lạc Tiên (Passiflora) có tác dụng làm trầm tĩnh.



- Cây **Kinh Giới Tây** (Melise) có tác dụng an thần dùng chữa trị rối loạn về giấc ngủ. Những nhà nghiên cứu về dược phẩm và sinh học ở Đức cho rằng sự phối hợp hoa Lạc Tiên và Kinh Giới dưới dạng dịch chiết có

tác dụng an thần, làm giảm sự căng thẳng thần kinh (Stress), giải tỏa sự lo lắng, làm giảm trạng thái mất bình tĩnh, bất an, giúp cho khả năng làm việc được tập trung, làm dịu cơn cơ giật động kinh. Thích hợp cho cả trẻ em và người lớn, phối hợp phương pháp điều trị này với thể thao và âm nhạc, người ta nhận thấy có kết quả tốt.

- Cây **Valerian** còn gọi là Si-to tên khoa học là Valeriana Officinalis, trong cây Valerian có chứa tinh dầu, chất vô cơ, glucid, acid hữu cơ, alcaloid và nhất là ester valepotriat, theo thực nghiệm ester valepotriat có tác dụng an thần. Valeriane Officinalis làm giảm hiện tượng lo âu, bồn chồn, dùng làm thuốc an thần. Vì các thuốc an thần có nguồn gốc từ hóa dược tổng hợp thường có phản ứng phụ nguy hiểm nên tại Châu Âu người ta quay trở lại sử dụng thuốc an thần

từ cây Valerian ưu điểm của vị thuốc là ít độc không gây những phản ứng phụ tai hại.

- **Nhân Sâm** hay Panax Ginseng là vị thuốc cổ truyền làm yên tĩnh thần ổn định "hồn phách" làm khỏi sợ hãi. Người ta dùng rễ nhân sâm; rễ nhân sâm còn gọi là Radix Ginseng. Nhân sâm vị ngọt hơi đắng tính ôn vào hai kinh tỳ và phế, đại bổ nguyên khí, ích huyết sinh tân, định thần, ích trí.



- **Sen** còn có tên khoa học là Nelumbo nucifera. Tâm sen (Embryo Nelumbinis, Plumula Nelumbinis) còn gọi là Liên Tử tâm là chồi mầm lấy ở hạt sen. Tâm sen có vị đắng dùng chữa hồi hộp mất ngủ.

- **Vông nem** còn có tên là Erythrina indica, thuộc họ cánh bướm

Papilionaceae Lá vông nem dùng làm thuốc an thần gây ngủ.

- **Long nhãn nhục (Arillus Longanae)** là áo hạt phơi hay sấy khô của quả nhãn. Long nhãn nhục là vị thuốc dùng để bồi bổ chữa chứng hay quên, thần kinh suy nhược hay hoang hốt, hồi hộp mất ngủ. Long nhãn nhục vị ngọt tính bình có tác dụng bổ tâm tỳ an thần ích trí. -



Vài Cách Giảm Dị Làm Giảm Áp Huyết Cao

● Nguyễn Đức Trọng

Tin bạn Th. bị "stroke" làm tôi thật bàng hoàng, không tin là thật. Đến khi vào nhà thương nhìn thấy bạn nằm thềm thiếp trong phòng hồi sinh thì mới chịu chấp nhận. Th. là một bạn học cũ ngày xưa, một người năng động, thể dục thể thao và tập võ đều đặn, nay mới bước qua tuổi 50. Tụi tôi trong đám bạn đều lắc đầu vì chẳng ai ngờ là hẳn bị phải tình trạng thể này. Mặc dù không bị khổ sở như vài người bạn khác, nhưng đây cũng là một ca khá nặng. Th. đã bị liệt nửa người, không nói được, và có lẽ phải học lại từ đầu các vần abc trước khi có thể viết xuống. Nhìn bạn nằm bất động trên giường thấy lòng xốn xang quá!

Mới tuần trước đi ăn đám cưới cậu em, gặp lại hai bà chị, người gầy người hơi mập, thấy hai bà lui cui móc bóp lấy thuốc uống trước bữa ăn, hỏi thăm thì mới hay hai bà bị áp huyết cao từ mấy năm nay và mỗi ngày đều phải dùng thuốc để ổn định tình thế. Nhìn qua lại chung quanh, sao thấy nhiều người cũng bị chung một tình trạng áp huyết cao. Nhân có bạn H. yêu cầu viết về chuyện này, tôi đọc lại sách vở, ghi lại những đặc tính của căn bệnh này và đưa ra vài phương thức để chúng ta có thể làm giảm hay dứt hẳn tình trạng khó ưa này. Những gì tôi viết ra trước hết là cho tôi, chứ không hẳn là cho các bạn đâu. Đây là một dịp cho

tôi nhìn lại bản thân mình, cảnh cáo tôi phải để ý về sức khỏe. Lý do là tôi hào ngọt thích ăn đủ loại chè, ăn hàng khắp chốn, và tiệc tùng thì... liên miên.

"Biết người biết ta, trăm trận trăm thắng", đó là câu châm ngôn cho người lính ra trận, cũng như cho người sống trong thương trường. Điều này cũng đúng với các con bệnh muốn chiến thắng căn bệnh của mình. Thay vì chỉ biết chạy đến bác sĩ cầu cứu, uống thuốc để chống đỡ, chúng ta có thể tự mình làm giảm bớt áp huyết, giữ cho sức khỏe được bình thường, hết âu lo. Chúng ta thử cùng nhau tìm hiểu về chứng bệnh này và tìm cách dứt điểm nó xem sao.

Áp huyết cao còn được gọi là tên giết người thầm lặng (silent killer) bởi vì nhiều người mang chứng này trong người mà vẫn không biết. Ở Hoa Kỳ này, trong số 50 triệu người bị áp huyết cao, chỉ có 30 triệu người được xác định. Số còn lại thì không biết mãi cho đến một hôm đến gặp y sĩ vì một chuyện gì đó như mệt trong người, đau tim, tai biến mạch máu não, thận suy, v.v... Áp huyết trong người chúng ta tăng lên từ từ, trải qua nhiều năm tháng, và cơ thể chúng ta cũng tự động điều chỉnh để thích nghi. Chúng ta cảm thấy "bình thường" mãi đến khi nghe cô y tá, hay ngài y sĩ phán "áp huyết của ông/bà cao quá"! Tuy nhiên chúng ta cũng có thể biết là chúng ta có vấn đề nếu gặp những tình trạng sau:

- Chóng mặt nhức đầu, thường vào buổi sáng,
- Ù tai,
- Xây xẩm mặt mày mà không biết tại sao,
- Hay bị chảy máu mũi,
- Lên và xuống tinh thần không có lý do,
- Quáng mắt nhìn hình ảnh không còn rõ ràng.

Tim hiểu về áp huyết cao

Một khi hiểu rõ những gì tạo nên vào áp huyết, và thể nào là áp huyết cao, chúng ta có thể tuần tự tìm cách quân bình áp huyết của chúng ta. Đại khái là quả tim chúng ta bơm máu tinh lọc qua các động mạch chính, rồi vào các tĩnh mạch nhỏ đến khắp các tế bào. Hệ tuần hoàn trong cơ thể sẽ đưa máu dơ qua phổi để lấy thán khí ra khỏi máu, và qua thận để lọc các cặn bã khác. Máu sau khi lọc sẽ được đưa về tim để chờ được bơm lần tới. Giống như các máy bơm khác, trái tim của chúng ta bơm hay đẩy máu chạy quanh trong người bằng một lực mà chúng ta gọi áp huyết.

Do việc tim bơm máu đi trọn một vòng trong người, nên khi đo áp huyết, người ta chia ra làm hai phần - phần đẩy ra (systolic) mạnh hơn, và phần nằm trong hệ thống (diastolic), yếu hơn, nghỉ ngơi chờ máu dội ngược về đầy đủ cho lần bơm tới.

Áp huyết bình thường là 120/80. Nhưng cũng tùy người, tình trạng mà áp huyết tăng hay giảm cách nhau rất xa. Có người áp huyết rất tốt vào khoảng 100/70, đôi khi xuống 100/60. Nhưng khi họ nóng giận hay chơi thể thao áp huyết có thể lên 130/90 dễ dàng. Con số chúng ta nhắm đến là 120/80, và hiểu rằng cao hay thấp hơn một chút cũng nằm trong phần an toàn.

Như đã biết, không bao giờ có chuyện áp huyết tăng từ bình thường lên thật cao qua đêm, nó chỉ có thể leo thang từ từ qua thời gian mà thôi. Khi thấy áp huyết khi đưa máu về tim (diastolic) cao hơn 80 thì đây chính là dấu hiệu cảnh báo chúng ta nên thay đổi lối sống và cách ăn uống. Tình trạng áp huyết cao ít khi nào là do một nguyên nhân đơn thuần. Thông thường nó là hệ quả của nhiều nguyên do. Sau đây là vài nguyên do thông thường:

- Rượu,

- Ăn quá nhiều dầu mỡ,
- Số lượng muối tiêu thụ quá nhiều, lệch chỉ số K (K-factor = potassium/sodium balance, sự cân bằng giữa chất kiềm và muối),
- Dư cân,
- Di truyền,
- Chất insulin tạo ra nhiều quá,
- Kém dinh dưỡng,
- Ít tập thể dục,
- Áp lực đời sống nặng nề,
- Loại người hướng ngoại.

Theo các chuyên viên về y khoa và dinh dưỡng, 85% trường hợp áp huyết cao có thể trở lại bình thường bằng cách thay đổi thức ăn hàng ngày, và lối sống. Hai phần ba của nhóm 15% còn lại có thể cắt giảm số lượng thuốc men cần dùng với cùng phương pháp như trên. Dĩ nhiên là việc giữ gìn sức khỏe tốt cho bản thân, cho số mạng của mình đòi hỏi một sự quyết tâm liên tục. Và sự quyết tâm này so ra với việc đi học ở nhà trường để học lấy một nghề kiếm sống thì chẳng đáng chi hết. Tuy vậy, theo thống kê 93% những người có bằng cấp cao khi đối diện với tình trạng áp huyết cao họ lại dùng thuốc thay vì cố gắng kiểm soát áp huyết của mình trở lại qua việc thay đổi thực phẩm ăn uống và cách sinh hoạt hàng ngày.

Nhưng ở mức nào thì gọi là áp huyết cao? Sau đây là bảng sắp hạng/phân loại:

Đối với áp huyết trong hệ thống, phần thấp của chỉ số (diastolic):

- 85 hay thấp hơn = bình thường
- 85 đến 89 = bình thường ở mức cao
- 90 đến 104 = áp huyết cao hạng nhẹ (mild hypertension)
- 105 đến 114 = áp huyết cao hạng trung bình (moderate hypertension)
- 115 hay trên = áp huyết cao hạng nặng (severe hypertension)

Đối với áp huyết khi tim bơm ra, phần cao của chỉ số (systolic), khi chỉ số thấp dưới 90:

- 140 hoặc dưới = bình thường
- 140 đến 159 = gần có chuyện (borderline isolated systolic hypertension)
- 160 hoặc hơn = có vấn đề (isolated systolic hypertension)

Trước khi đi vào các phương thức làm giảm áp huyết, có lẽ chúng ta cũng nên biết sơ những yếu tố nào trong người đã làm áp huyết gia tăng. Sau khi nắm vững vấn đề, chúng ta sẽ dễ dàng mà chọn lựa những lối sinh hoạt và thức ăn phù hợp với cơ thể, tình trạng của mình.

Áp huyết trong người chúng ta là thành quả của số lượng máu do tim bơm ra (cardiac output) và sức đề kháng của những thành phần nằm vòng ngoài như các động mạch lớn, nhỏ, tĩnh mạch, mao quản, v.v... Chúng ta thấy có hai thành phần quan trọng xác định áp huyết:

a) Lượng máu tim bơm ra (cardiac output) là số máu bơm ra mỗi lần tim bóp lại nhân cho số lần nhịp đập của tim trong một phút (heart pulse rate). Thông thường nhịp đập này phải dưới 80 lần trong một phút, trung bình là 70. Người nào khỏe hơn thì nhịp đập còn xuống thấp hơn nữa như dưới 60 chẳng hạn.

b) Lực đối kháng bên ngoài: Một khi máu được bơm ra khỏi quả tim, lực đối kháng này tạo nên bởi 3 yếu tố. Đó là mức độ luân lưu của máu, sự đàn hồi của mạch máu, và đường kính của các mạch.

Như vậy nhịp đập của tim, máu, mạch máu đều góp phần tạo nên áp huyết. Phần nào cũng quan trọng. Cũng giống y chang như các máy bơm nước khác chúng ta có dịp xài qua, sau khi máu được bơm ra từ quả tim, sự di chuyển của máu được định bởi 3 yếu tố:

1) độ đậm đặc của máu (tạm dịch chữ Blood Viscosity): nếu máu quá đậm đặc thì sẽ khó di chuyển, ví dụ như mật ong thì khó luân lưu hơn so với nước;

2) độ co giãn và sức chịu đựng của các động mạch và tĩnh mạch (elasticity and flexibility): sự mềm mại, co giãn nhẹ nhàng của các mạch máu sẽ giúp máu lưu thông dễ dàng và nhanh chóng, có nghĩa là áp huyết sẽ thấp. Còn ngược lại mạch máu bị căng cứng sẽ làm cho áp huyết tăng cao.

3) số động mạch nhỏ và đường kính của chúng: Nếu số động mạch nhỏ ít và đường kính của chúng bị thu hẹp vì lý do nào đó thì phải cần một áp lực thật cao để có thể bơm số lượng máu đầy đủ trở về tim, cần thiết cho lần bơm tới. Đây là yếu tố chính trong việc qui định con số áp huyết chúng ta. Sự co giãn dễ dàng của các động mạch nhỏ và sự uyển chuyển của hệ thống tĩnh mạch sẽ làm cho áp huyết hạ thấp xuống.

Trong phần kể, chúng ta sẽ cùng khảo sát những phương thức làm giảm áp huyết, và cùng lúc làm giảm nguy cơ bị kích tim (heart attack), cũng như nguy cơ bị tai biến mạch máu não (stroke).

Cách đây vài hôm, sau khi thấy tôi bút râu bút tóc để viết bài, cô "hàng xóm" Thanh Đan của tôi trong lúc tản bộ đặt câu hỏi là "... khi nói đến áp huyết, tại sao cứ nghe người ta bị đau tim, và đứt mạch máu trên đầu mà không ở một nơi khác?..." Tôi giải thích tạm là:

- Trái tim của con người như một cái máy bơm trong một hồ nuôi cá, các mạch máu như các ống dây, quả thận như bộ phận lọc. Quả tim con người lúc còn trẻ và khỏe mạnh giống y như máy bơm lúc mới mua về, ống dây mềm nhuyễn, bộ lọc chưa đóng cặn. Khi lớn tuổi thì cái ket của con người là chúng ta không thể thay thế các bộ phận như chúng ta có thể mua mà thay thế các phần trong hệ thống bơm của hồ cá. Chúng ta cứ thử nghĩ máy nào mà chịu cho nổi khi cá càng lúc càng thải nhiều chất dơ vào trong nước; bộ phận lọc càng lúc càng đóng dơ; ống dẫn bị rong rêu đóng đầy, đường kính của ống càng lúc càng nhỏ lại; dây ống qua thời gian bị chai không còn đàn hồi như lúc đầu và các phần nối có thể bị hở; và máy bơm (quả tim) phải làm việc liên tục sau mấy mươi năm không được thay thế, bảo trì đúng mức thì chắc chắn là không có cách gì kham nổi. Vì thế khi đề cập các hậu quả liên quan đến huyết áp, chúng ta thấy rõ ràng là vấn đề nằm ở chỗ cái máy bơm hay quả tim, và các đường ống dẫn nước. Các bệnh dính đến quả tim thường là tim phải làm việc nhiều quá, chịu không nổi phải đưa đến việc thay tim, gắn thêm máy điều hòa nhịp tim (pace maker), các van tim bị hở phải thay, v.v... Còn hệ thống mạch máu trong người thì không thể thay được nên chúng ta đành chịu. Nơi nào bị nút, hay đứt thì nối hay vá nếu được, còn không thì sinh mạng con người chúng ta "đi đứt". Tôi biện minh là tại sao hay bị nút/đứt mạch máu trên đầu vì đó là nơi mà mạch máu bị sử dụng nhiều nhất - sự

suy nghĩ và tập trung của bộ óc, mà cùng lúc lại không được bảo trì đúng mức qua thể dục, nghỉ ngơi. Các mạch máu trên đầu so ra bị sử dụng nhiều và liên tục hơn nhiều lần so với các nơi khác trong cơ thể, từ đó đưa đến việc nó bị vỡ/nứt trong đầu chắc chắn phải chiếm đa số trong các trường hợp. Nói tóm lại chúng ta hầu như chỉ biết xài mà không để ý đến việc chăm thêm đầu như tóc vào máy, cho máy nghỉ ngơi, lọc sạch đường ống dẫn, v.v...

Câu trả lời dựa trên sự suy luận bình thường (common sense) của tôi có thể không đúng hẳn, vậy mong các bạn bổ túc thêm cho được đầy đủ.

Sau đây là vài đề nghị để giúp làm giảm áp huyết:

1) Mua máy đo áp huyết và nhịp đập của tim

Việc đầu tiên chúng ta cần làm là mua một đồ "electronic sphygmomanometer". Máy này cho biết áp huyết độ bơm ra, trở về, và nhịp đập của tim trong cùng một lần đo. Giá của máy này vào khoảng \$US 20-25, và có thể mua tại các tiệm thuốc, tiệm bán đồ dinh dưỡng (health food stores), các tiệm bách hóa lớn, qua thư tín, hoặc trên Internet. Vậy nhân dịp đầu năm bạn nào nghi ngờ là mình có thể bị áp huyết cao thì nên dùng tiền lì xì, hay tiền dẫn túi mà sắm một cái trước khi ghé ngang thử thời vận tại sòng bầu cua, hay Las Vegas nha. Các bạn nhớ đọc lời chỉ dẫn cách sử dụng cho rõ ràng. Nếu chưa nắm vững các bạn có thể nhờ những dược sĩ tại các tiệm thuốc tây chỉ dẫn.

2) Ghi chép

Muốn theo dõi, so sánh áp huyết với mục tiêu đề ra của mình, chúng ta cần có một quyển sổ nhỏ để ghi lại áp huyết chúng ta đo hàng ngày. Các bạn đo mỗi ngày một lần, hay có làm biếng lắm là ba ngày một lần, vào cùng khoảng thời gian như buổi tối trước khi đi ngủ chẳng hạn.

Đề nghị là các bạn mua một quyển sổ tay cỡ 3'x4' (7.5cm x 10cm) có vòng xoắn ở trên để dễ dàng biên chép. Mỗi ngày trên 1 trang, bạn ghi lại ăn sáng món chi, ăn chơi giữa buổi món chi, ăn trưa món chi, buổi chiều ăn chơi món gì, buổi tối ăn chi, trước khi ngủ ăn chi. Mỗi bữa như vậy là một hàng. Và cuối cùng là bạn ghi lại cảm nghĩ của bạn về các món đã ăn như có cần thiết cho sức khỏe không, có ích lợi gì cho sức khỏe không, hay chỉ là ăn cho có, cho vui với bạn bè. Phần ghi cảm nghĩ này, bạn chỉ biên tối đa là 3 dòng mà thôi. Không nên dài hơn.

Các bạn đừng coi thường chuyện ghi chép này vì đây chính là yếu tố quan trọng để bạn theo dõi sức khỏe của mình, là một khích lệ cho mình khi thấy càng ngày sức khỏe mình càng khá hơn, và cũng để chứng minh với gia đình, bạn bè chung quanh là mình có thể kiểm soát lấy sức khỏe chính mình.

Nhớ nha, bạn đi mua liền các món kể trên đi trước khi tiêu hết tiền trong mấy ngày Tết sắp đến.

3) Uống nước cho đầy đủ - 2 lít trong một ngày

Đây là việc quan trọng nhất chúng ta phải làm hàng ngày. Không cứ gì người bị áp huyết cao mới cần uống đầy đủ nước trong ngày. Ai cũng đều cần uống đủ số lượng nước cần thiết - tối thiểu là 2 lít nước lọc hay nước suối hàng ngày. Ngoài chuyện làm máu kém tính chất luân lưu, thiếu nước trong người là đầu mối cho bao nhiêu chuyện như làm táo bón, người trở nên nóng nảy, tiểu tiện khó khăn, gan phải làm việc mệt nhọc hơn, v.v... Nhưng làm sao để nhắc nhở chúng ta việc uống nước cho đầy đủ, nhất là với những bạn mãi mê làm việc và hay sợ uống nước nhiều lại dâm ra hay đi tiểu tiện. Thật ra chỉ có vài ngày đầu là

bạn đi tiểu nhiều mà thôi, sau đó sẽ trở lại bình thường. Đề nghị cách uống nước cho dễ dàng:

- Buổi sáng bạn uống liền 1 lít (khoảng 4 cups của Mỹ), sau đó vào sở uống 2, 3 ly, chiều tối về 2, 3 ly nữa là ngon lành rồi.

- Nếu không thích uống ngay 1 lít vào buổi sáng, chúng ta có thể lấy bình nhựa 2 lít (bình sữa cũ rửa sạch) để bên cạnh gần chỗ làm việc, và sự hiện diện của bình nước sẽ nhắc nhở chúng ta uống cho đầy đủ, trải dài suốt ngày. Còn không đôi lúc bận chuyện, mãi mê làm việc, chúng ta chỉ uống có một hoặc hai ly cà-phê nguyên cả ngày. Tối về thì mệt quá chẳng muốn uống, hay uống không nổi nữa rồi.

Và nếu bạn có uống hơn 2 lít như 2 lít rưỡi cũng không sao. Những bạn nào bí tiểu tiện, hay bị nóng mặt nhức đầu, chảy máu cam cứ thử uống xem. Bạn sẽ thấy vấn đề của bạn sẽ được giải quyết một cách nhanh chóng.

4) Điều chỉnh lượng muối (sodium) thu thập vào người

Để cơ thể được hoạt động đúng mức, tỷ số giữa chất muối và chất kiềm (sodium & potassium) cần thiết là cứ một phần muối ba phần kiềm. Lệch lệch số lượng này đều không tốt cho sức khỏe con người. Sự lệch lệch giữa chất muối và kiềm thường là không thành vấn đề, bởi vì chúng ta có thể hấp thụ lượng muối hay kiềm cần thiết trong thức ăn. Nhưng khổ nỗi là chúng ta tiêu thụ nhiều muối quá.

Khi lượng muối trong người quá nhiều thì cơ thể làm thế nào để trở lại quân bình?

Đầu tiên, thận có nhiệm vụ thải ra số lọc và thải ra số muối thừa. Nhưng vì số muối dư quá nhiều và thận lọc không hết, cơ thể chúng ta sẽ tự động gia tăng áp huyết để bắt quả thận thải ra nhiều chất muối hơn. Khi cơ thể cứ phải tăng áp huyết để lọc lượng muối thừa thì càng ăn mặn chúng ta càng rút ngắn đường về thiên đàng. :-)

Vài cách giản dị làm giảm áp huyết cao (bài 6)

Viết đến đây, tôi sức nhớ đến tỷ số potassium/sodium (K-factor) mà giáo sư Oshawa đề nghị trong phương pháp dưỡng sinh do ông đề xướng là 5 - cứ 5 phần potassium cho 1 phần sodium, tức là còn hơn phần cần thiết tối thiểu cho cơ thể là 3 phần potassium cho 1 phần sodium. Có nghĩa là cách ăn của giáo sư Oshawa rất lạ. Chỉ có điều tối không đồng ý với cách thức của phương pháp dưỡng sinh này là uống ít nước quá. Khi uống quá ít nước trong thời gian ngắn chữa bệnh thì còn chấp nhận được, nhưng kéo dài hàng năm hay suốt đời thì tôi không đồng ý. Quá ít nước trong thời gian dài chắc chắn sẽ làm hại gan và khó khăn trong việc thanh lọc, tiểu tiện khó và bí để đi đến ung thư bàng quang (prostate cancer), để làm cho con người trở nên nóng nảy, khô khan, v.v...

Các nhà khảo cổ cho biết tiền nhân chúng ta khoảng 10.000 năm trước tỷ số potassium/sodium thường là 16, hay trên 16. Trong các nước kỹ nghệ hiện nay như Mỹ, Âu châu hiện nay là 0,8. Cơ thể phải làm việc nhiều hơn để thải chất muối (sodium) dư ra ngoài, đồng thời giữ lại potassium. Thông thường cơ thể khắc phục công việc này dễ dàng, chỉ tội là cùng lúc làm tăng áp huyết lên theo.

Cơ thể cần dùng hàng ngày vào khoảng 200-250 mg chất muối (sodium), tương đương với 650mg muối mỏ (salt), và khoảng 1.000mg chất kiềm (potassium). Và các bạn có biết là 1/4 muỗng uống trà (teaspoon) muối mỏ dùng trong nhà có bao nhiêu "sodium" không? Câu trả lời sẽ làm bạn hết hồn 540mg "sodium", nghĩa là hơn gấp đôi số lượng cần dùng cho cơ thể trong một ngày. Trong khi đó

hầu như muối được sử dụng vô tội vạ trong các món ăn bán chung quanh chúng ta. Các bạn cứ thử cầm 1 lon nước ngọt, 1 bình juice, 1 gói khoai tây chiên, 1 bít phó-mát, 1 cây xúc-xích... và đọc thử xem số lượng "sodium" nằm trong đó là bao nhiêu. Đọc xong chắc bạn cũng đồng ý với tôi là chúng ta bệnh là phải thôi. :-)

Lý do gì đã khiến các nhà sản xuất thực phẩm dùng muối nhiều như vậy?

Lý do đầu tiên là vì muối giúp cho thực phẩm đóng hộp lâu hư, thứ đến là giúp cho món ăn có khẩu vị đậm đà hơn, cuối cùng là giá phí của muối rẻ như bèo. Ngày xưa làm muối từ nước biển khó khăn biết bao, chuyên chở cũng khó nên các chính quyền thường độc quyền phân phối, hoặc đánh thuế trên muối rất nặng. Ngày nay thì muối tràn đồng, bất cứ món gì cũng đều cho vào, nhiều khi không cần. Lấy ví dụ như bột ngọt chẳng hạn, chất sodium vẫn nằm trong thành phần cấu tạo.

Cơ quan FDA của Mỹ mô tả khoảng cách "đầy đủ và an toàn" cho cơ thể là 1.100 đến 3.300 milligrams chất sodium và 1.875 đến 5.625 milligrams chất potassium. Nhưng chữ "đầy đủ và an toàn" không có nghĩa là "cần thiết". Ý nghĩa của nó là đối với hầu hết các người, không bị áp huyết cao, họ có thể tiêu thụ chất sodium trong khoảng đó mà sức khỏe vẫn tốt, bình thường (satisfactory health), tức là không có triệu chứng gì quá độ xảy ra.

Nhiều người đã đề nghị FDA viết lại lời khuyến cáo của họ là giới hạn số lượng sodium tối đa là 1.500 milligrams hàng ngày và chất potassium tối thiểu là gấp ba lần, nghĩa là 4,500 milligrams potassium. Đối với những người mà chỉ số áp huyết thấp (diastolic) lên đến 85 thì chất sodium cần rút xuống còn 1,000 milligrams và chất potassium cần ít nhất là gấp bốn lần. Muốn nói gì thì nói, điều chúng ta cần tâm niệm là cứ một phần sodium và tối thiểu là ba phần potassium trong các thức ăn chúng ta đem vào người.

Trong các loại thịt, gà, cá, tỷ số thường thấy là 1 phần sodium cho 3 đến 6 phần potassium. Trong khi đó thì trong rau quả lượng potassium lại thường từ 10 trở lên.

So sánh giữa các thực phẩm, chúng ta thấy:

Một quả táo cho 1mg Sodium, 159mg Potassium, tức K=159

Một trái Avocado (bơ) cho 21mg Sodium, 1.097mg Potassium, K=52

Một trái bắp cho 4mg Sodium, 226mg Potassium, K=56

Một chén cornflakes (cereal) cho 351mg Sodium, 26mg Potassium, K=0,07

Một khúc Hot Dog cho 461mg Sodium, 71mg Potassium, K=0.15

Một lát Frozen Meat Loaf (5oz) cho 951mg Sodium, 196mg Potassium, K=0,20

Một miếng Apple Pie đông lạnh cho 298mg Sodium, 73mg Potassium, K=0,24

Tóm lại là trong rau củ, đậu, trái cây, lượng potassium thường là nhiều hơn potassium.

Vài lời khuyên trong việc cân bằng lượng muối (sodium) trong người:

a) Tránh các món ăn làm sẵn nêm nếm bằng muối mỏ hay muối biển (salt/sea salt),

b) Tránh các món làm sẵn mà không ghi rõ lượng Kăn các loại thực phẩm có quá nhiều sodium,

d) không thêm muối vào các món ăn; hơi khó một chút nhưng chúng ta có thể thay thế bằng bột hành, bột tỏi, hay bằng "Mrs. Dash's nonsalt herbs and spices" chẳng hạn,

e) Ăn tráng miệng bằng các loại trái cây, ăn cà rem cũng được nhưng nên tránh các món bánh ngọt nướng (cakes, pies),

f) Mua một quyển chỉ cách nấu các món ít muối "low-sodium cookbook", hay "macrobiotic cooking" để làm kim chỉ nam.

g) Nên có một bảng liệt kê lượng potassium và sodium trong thực phẩm trong bếp, hoặc mỗi khi đi chợ.

Đọc đến đây hẳn các bạn hiểu tại sao những người cao huyết áp sau khi uống nước cốt 5 loại rau xanh, hay cần tây/tàu, sau vài ngày thì áp huyết đi xuống rồi phải không? :-)

5) Gia tăng tiêu thụ thực phẩm có nhiều chất xơ (fiber)

Các nguyên nhân chính gây ra tình trạng áp huyết cao là do mập phì, dư muối, căng thẳng trong đời sống (stress). Chất xơ không là nguyên tố trực tiếp nhưng đóng góp không ít trong việc phát triển bệnh trạng. Và trung bình cho người cân nặng 125lbs cần nên có 25 grams chất xơ trong các thức ăn hàng ngày, người nặng 200lbs cần khoảng 35grams chất xơ.

Chất xơ cần thiết cho việc tiêu hoá thực phẩm mà chúng ta đem vào người. Nhưng nó sẽ không thể làm việc đúng mức nếu thiếu nước đi kèm. Nhớ nha bạn, mỗi ngày bạn cần uống tối thiểu là 8 ly nước, tương đương với 2 lít đó nha.

6) Tập thể dục đều đặn

Nhìn lại ngày còn trẻ ở lứa tuổi 20, 30, chúng ta ăn ít mà lại tập thể dục thể thao cả mấy tiếng trong ngày. Cộng thêm đó lại đi cắm trại, sống ngoài trời thiếu thốn, cùng ca hát với bạn bè. Bây giờ ở vào số tuổi 50, 60, ngoài chuyện ăn uống quá nhiều, hết sinh nhật, đến lễ cưới, đầy tháng, chúng ta lại không để ý đến việc vận động cơ thể. Các bạn cứ ngồi nhăm mắt nhìn lại và so sánh sinh hoạt của thời 20/30 với hiện nay thì biết tại sao mình lại bị áp huyết cao, dư cân, cao mỡ, cao đường,...

Bằng cách thể dục đều đặn như 5 ngày/tuần, mỗi ngày đốt khoảng 300 calories, là bạn có thể xuống 1lb dễ dàng trong tuần, nếu lượng calories đem vào của bạn đúng hay dưới mức cơ thể đòi hỏi. Nếu chúng ta có mục tiêu là giảm 10lbs thì chúng ta có thể thực hiện điều này trong 10 tuần một cách nhẹ nhàng.

7) Tập nghi ngơi (thiền, thư giãn, tĩnh tâm, meditation, v.v...)

Qua nhiều thí nghiệm chúng ta đọc trên báo chí là nhờ vào các phương pháp thiền, tĩnh tâm, chúng ta có thể đem áp huyết xuống thấp hơn bình thường từ 5 đến 10mm.

8) Kiểm soát áp lực đời sống và phản ứng của mình

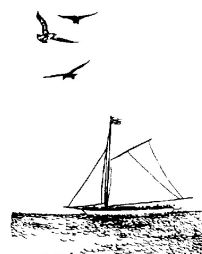
Có vài điều mà chúng ta có thể áp dụng để giúp chúng ta bớt căng thẳng thần kinh (stress):

- Chuyện gì xảy ra thì cũng xảy ra rồi, mình chẳng làm sao mà quay ngược thời gian,
- Chấp nhận hoàn cảnh, không giận dữ đổ thừa cho ai,
- Nhìn sự việc xảy ra với khía cạnh lạc quan, và tếu với nó.
- Nhắm mắt và thở sâu (deep breath) chừng năm, mười hơi.

9) Bớt / bỏ rượu, thuốc lá

●Tuệ Kiên

Biển dâu



*New Orleans, New Orleans trời lộng gió,
Con bão về, từ biển rộng xa xăm.
Sóng xô vào bờ để ngăn nước mặn,
Đê vỡ rồi, dòng nước cuốn phăng phăng...*

*Đêm tối đen, điện đường đều tắt ngấm,
Đêm hãi hùng, nhìn sức nước tràn dâng.
Gió quất mạnh, từng hàng cây ngã gục,
Gió thét gào cùng sấm sét hung hăng...*

*Nước vẫn dâng, từng khối nước vô tình,
Ôi tất cả chìm dần trong kính hãi.
Và cứ thế, bao cõi lòng tê tái,
Thành phố buồn, trong nước nở điêu linh...*

*Gió đã im, sóng đã lặng quanh mình,
Mặt trời lên, soi tỏ vùng đất chết.
New Orleans, New Orleans ta đã biết,
Trò biển dâu, con tạo vẫn vô tình ...*
(Trên chuyến bay đi LAX 9/9/2005)

Ngoài chuyện làm hại cơ thể, rút ngắn đời sống, chúng còn làm giảm phần thưởng thức cuộc đời của chúng ta. Nếu đang bị cao áp huyết, các bạn nên thử nghiệm bằng cách rút xuống số lượng hàng ngày từ 3, 4 xuống còn 1 lon bia/ly rượu. Nếu áp huyết vẫn không thay đổi thì hay nhất là bạn bỏ hẳn.

Một khi đã hiểu biết về tình trạng sức khỏe và nguyên nhân gây ra nó, bạn sẽ bỏ các thú vui tai hại này dễ dàng. Nếu bạn lại tập thiền và ăn uống ít muối, ít đường, bạn sẽ không còn cảm thấy sự cần thiết của rượu, thuốc lá để đạt đến trạng thái thoải mái, an lạc, vì thiền (meditation) đã cho bạn đầy đủ hết rồi.

Hy vọng bài viết đem lại các bạn một cái nhìn rõ hơn về tình trạng áp huyết cao và chọn cho mình một hướng đi thích hợp.

Thân ái,
Nguyễn Đức Trọng, tdnguyen

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

của Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế

• Thượng Tọa Thích Thiện Minh viết Kháng Thư gửi Ông Nông Đức Mạnh, Tổng Bí Thư Đảng Cộng Sản, về việc đàn áp tôn giáo tại Việt Nam và khẳng định:

"Người dân không muốn sống dưới chế độ hà khắc bá đạo cộng sản nữa !"

Từ tỉnh Bạc Liêu, Thượng Tọa Thích Thiện Minh vừa gửi bức Kháng Thư bằng đường bưu điện bảo đảm đến ông Nông Đức Mạnh, Tổng Bí Thư Đảng Cộng Sản, về thực trạng đàn áp các tôn giáo tại Việt Nam, và bản sao gửi đến Phòng Thông tin Phật Giáo Quốc Tế tại Paris để phổ biến.

Thượng Tọa Thích Thiện Minh là thành viên Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, bị bắt năm 1979 vì đòi hỏi cho tự do tôn giáo, nhân quyền và dân chủ. Sau 26 năm tù đầy, Thượng Tọa được trả tự do trước thời hạn vài tháng hồi Tết Ất Dậu, tháng 2.2005 vừa qua. Từ đó đến nay, dù không có lệnh quản chế, nhưng Thượng Tọa không được hưởng các quyền tự do như người công dân bình thường. Việc đi lại bị kiểm soát, theo dõi, ngăn cản. Ngôi chùa của Thượng Tọa bị cưỡng chiếm ở Bạc Liêu vẫn không được hoàn trả dù Thượng Tọa có nhiều đơn khiếu nại gửi đến nhà đương quyền tỉnh Bạc Liêu cũng như đến giới lãnh đạo Hà Nội.

Qua bức Kháng Thư, Thượng Tọa Thích Minh nói lên "những khát vọng bức xúc" cùng những phê phán về chính sách phi dân tộc và phi tôn giáo của Nhà cầm quyền Hà Nội, mà những đoạn chính yếu nhất được bộc lộ như sau:

"Xin quý vị hãy dừng tay, đừng gây thêm đau thương uất hận, oán cừu đối với toàn dân Việt Nam nữa! Vì Miền Bắc đã trả giá rất đắt cho 70 năm, còn Miền Nam hơn 30 năm giáo nghiêm chủ thuyết Mác-Lê rồi! Chỉ chừng ấy cũng đủ lắm rồi! Đồng bào Việt Nam đã khiếp đảm lắm rồi! (...) Xin đừng lấy sức mạnh của kẻ cầm quyền để sách nhiễu, khủng bố, đàn áp chống lại các tôn giáo đã có mặt xuyên suốt trên quê hương này và đã trải qua bao cuộc bể dâu. (...) Làm chính quyền là phải tiêu trừ tận gốc rễ tội ác, sự bất công của xã hội, tiêu trừ sự khủng bố, sự sách nhiễu dân tình, tôn trọng triệt để những quyền cơ bản của con người để đem đến sự bình an cho nhân dân, làm sao người dân sống được an cư lạc nghiệp, được no cơm ấm áo, được tận hưởng sự tự do và đời sống cân bằng cả hai mặt tinh thần và vật chất. (...) "Làm thầy thuốc nếu sai lầm, có thể làm hại một người. Làm thầy địa lý nếu sai lầm có thể làm hại cả dòng họ, làm chính trị nếu sai lầm có thể làm hại cả dân tộc và làm giáo dục nếu sai lầm thì có thể làm hại biết bao thế hệ". Ở đây Đảng Cộng Sản Việt Nam vừa làm chính trị vừa làm nhà giáo dục. Từ ngày thành lập Đảng cộng sản đến nay hơn 75 năm, Đảng cộng sản đã tự thừa nhận có bao nhiêu sự sai lầm rồi ?"

"Tôi xét thấy chính quyền, nhà nước, quốc hội Việt Nam đều do đảng cộng sản lãnh đạo hay nói đúng hơn cả ba quyền hành pháp, lập pháp và tư pháp đều do Đảng cộng sản Việt Nam thao túng tất cả; và chế độ này quý Ông thường nói rằng: của Dân, vì Dân, do Dân, nhưng thực chất là của Đảng, vì Đảng và do Đảng. (...) Cũng không phải dân làm chủ, chính quyền quản lý và Đảng lãnh đạo mà Đảng làm chủ, Đảng quản lý và Đảng lãnh đạo, nhân quyền bị chà đạp, dân quyền bị tước đoạt chỉ có Đảng quyền là trên hết; trên cả quốc gia dân tộc và bất cứ ai yêu nước cũng phải yêu Đảng cộng sản Việt Nam, nếu yêu nước mà không yêu Đảng cộng sản Việt Nam thì bị qui kết là kẻ đi ngược, là sẽ bị bắt, bị cầm tù đó là điều chắc chắn. Đảng cộng sản nhiều năm qua đã xây dựng một chế độ bằng lưỡi lê, bằng họng súng, bằng công an trị và thực hiện bằng những chính sách độc tài, phi dân chủ và vô nhân đạo, một chế độ

chuyên quyền độc đoán, độc quyền chính trị, độc quyền về thông tin, không có quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, hội họp, lập hội, tư tưởng, v.v... Trong Hiến Pháp thì nói rất hay. Nhưng, Việt Nam chỉ có nói chứ không thực hiện trong thực tế, vì nói để mị dân và cộng đồng quốc tế nếu ai nhẹ dạ cả tin. Bởi Đảng cộng sản Việt Nam thống trị con người bằng cường quyền và bạo lực, áp đặt con người cả hai mặt tinh thần và vật chất trong một khuôn khổ hạn hẹp có sự kiểm soát một cách tinh vi, điều kiện hóa con người trong mọi lĩnh vực để bắt buộc con người làm công cụ phục vụ cho quyền và lợi của Đảng độc tôn; thì đâu phải là chính trị mà là tà trị mất rồi.

"Thời gian kể từ sau 30-4-1975 đến nay, các tôn giáo trong nước đã bị đại pháp nạn bởi Đảng cộng sản Việt Nam. (...) Những tôn giáo bị khủng bố sách nhiễu nặng nề nhất trong đó có Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Quý vị đã chụp mũ cho là CIA, là phản động, nếu lên tiếng công khai kêu gọi thực hiện dân chủ đa nguyên để đem lại một nền dân chủ tự do thực sự cho toàn dân. (...) Nào là dùng đủ mọi biện pháp để cản trở, trấn áp, cô lập, phân hóa và quân thù cách ly hàng lãnh đạo, v.v... hòng xóa sổ Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. Quý vị hình thành Giáo hội Phật giáo Việt Nam dưới sự điều hành của Mặt trận, của tôn giáo vận; một giáo hội do nhà nước lập ra là con đẻ chính thức của Đảng. Như vậy, Giáo Hội Phật Giáo nhà nước không làm chính trị à ? Quý vị cấm người khác nhưng quý vị lại vi phạm à ? Thời gian ở tù tôi có làm việc với một số cán bộ Cục V26 khi tôi đặt vấn đề luật pháp thì có một vài ông cán bộ thẳng thừng trả lời với tôi một cách dứt khoát rằng: "Luật pháp đặt ra là để cho dân chấp hành chứ không phải để cho cán bộ nhà nước tuân thủ anh biết chưa?". Gần đây Tin Lành Menonite cũng bị bách hại, cũng như cách đây hơn 10 hôm thì tu sĩ và tín đồ Giáo hội Phật Giáo Hòa Hảo đã oai dũng đem thân mình tự thiêu làm ngọn đuốc hêu cánh tình những kẻ lộng quyền và bạo vệ chánh pháp".

Sau đó, Thượng Tọa Thích Thiện Minh chất vấn ông Nông Đức Mạnh:

"Tại sao Ông lãnh đạo đất nước mà để chính quyền dồn ép, uy hiếp người dân lương thiện đi đến chỗ đường cùng? Họ chết để sống mãi; chết trong sự quả cảm căm phẫn tột cùng mọi nói lên tiếng nói và ước vọng của mình, họ rất uy dũng để "Tự vì đạo" nhằm cho Ông thấy rằng người dân không còn muốn thích sống dưới chế độ hà khắc bá đạo của cộng sản nữa ! (...) Chứ nếu chính quyền hay Đảng Cộng sản thật sự của dân, do dân như quý Ông từ Trung Ương đến địa phương nói ra hằng bữa thì người dân tự hủy sinh mệnh để làm gì? (...) Đây là bằng chứng cho thấy rằng việc đàn áp tôn giáo có chủ mưu, chủ đích, có sự chỉ đạo trực tiếp của Trung Ương, của Bộ Chính Trị một cách có hệ thống từ trên xuống dưới, cho nên sự vi phạm nhân quyền có xảy ra bất cứ nơi đâu trong toàn quốc tất cả đều do Trung Ương thủ phủ Hà Nội là tác nhân là đạo diễn đó là điều không thể chối cãi được. Bởi lẽ Đảng Cộng sản chủ trương phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN, và cũng muốn biến tất cả các tôn giáo tại Việt Nam cũng phải hoạt động theo định hướng XHCN đó là điều tất yếu; bằng chứng là Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất ở miền Bắc trong nhiều năm trước đây là thành viên của Mặt trận Tổ quốc đa số tu sĩ là các cụ già (Nữ tu là chủ yếu). Nói tóm lại, bất cứ đoàn thể nào cũng phải chịu sự lãnh đạo của đảng Cộng sản, phải là công cụ của Đảng thì mới được tồn tại trong chế độ XHCN. Bằng ngược lại phải bị tiêu diệt. Nhà nước Việt Nam lúc nào cũng nói có tự do tôn giáo. Nhưng, tự do trong khuôn khổ, chẳng khác gì đem cá thả vào trong một cái hồ xây 4 vách tường chung quanh rồi nói rằng: "Thả cá cho chúng được tự do".

"Thưa Ông:

"Tôi không biết tại sao quý ông một mặt thì nói tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, quyền tự do tôn giáo, mặt khác lại

tôn thờ chủ nghĩa Mác-LêNin một cách tuyệt đối. Bởi điều 4 trong Hiến Pháp nước CHXHCNVN qui Ông xem chủ nghĩa Mác-LêNin như kim chỉ Nam cho hành động và tư tưởng của chế độ chính trị. Mà Mác và Anghen lẫn LêNin đều cho rằng: Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân.

(...) "Thưa Ông Tổng Bí Thư,

Nhìn lịch sử hàng nghìn năm không có Đảng
Không danh từ Cộng Sản, chẳng Chí Minh
Không Anghen, Các Mác chẳng LêNin
Vẫn giữ được thanh bình cho Tổ Quốc
Diệt Hán Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh giặc
Nhờ Tiên nhân và các bậc Cha Ông

(...) "Hiện xã hội VN đang băng hoại, đạo đức suy đồi, nhân tâm điêu đứng, nhân tình trống vắng, niềm tin giảm sút, tư tưởng hoài nghi, các giá trị truyền thống văn hoá dân tộc bị xói mòn, đường lối bị khủng hoảng, luật pháp chấp vạ, cơ cấu chính quyền công kênh kém hiệu năng, Trung Ương ra lệnh cơ sở bất tuân, chính quyền cấp tỉnh dường như trở thành cát cứ. Tổng Cục 2 đứng trên luật pháp, các chức vụ chông chéo giẫm chân nhau trong chế độ Cộng sản tập quyền, tệ nạn xã hội và các tội phạm tràn lan, nào là ma túy, mại dâm, trộm cắp, cướp của, giết người, tham nhũng hối lộ, bắt cóc tống tiền, buôn lậu, buôn bán phụ nữ, hàng giả, tiền giả, bằng cấp giả, v.v... và đang gia tăng một cách đáng báo động. Thanh thiếu niên bị tha hóa đồi trụy, lai căng, nền giáo dục gương gạo và chấp chững (sách giáo khoa thay đổi liên tục chẳng có gì là cơ bản cả), các lớp thiếu nhi chỉ biết múa hát làm vui hoặc chỉ ca ngợi những anh hùng hiểu sất ở quá khứ nhằm nhồi nhét tư tưởng hận thù vào đầu thế hệ trẻ tương lai.

"Học thuyết Mác-LêNin được đem vào dạy tại các Viện Nghiên cứu Phật học, các Trường học của Phật Giáo, các Chung viện của Thiên Chúa Giáo, và hầu hết bất cứ tôn giáo nào do nhà nước điều hành. Ông có thấy chẳng học thuyết Mác-LêNin là một học thuyết bản hàn, không tương và lỗi thời không phù hợp với truyền thống dân tộc Việt Nam và thế giới hiện đại, cũng như từ nơi sản sinh ra học thuyết ấy, chính nơi đó người ta đã tẩy chay chúng từ lâu và đã ném chúng vào sọt rác lịch sử. Giờ này chỉ còn ai là những kẻ mù quáng, thiên cận mới chạy theo bám víu hoặc sùng bái tôn thờ. Chính vì mê say đắm đuối nên quên hết dân sinh đang nguy biến, đất nước càng ngày càng tụt hậu. Hãy nhìn xem nước Nhật đầu hàng thua trận Mỹ năm 45 nhưng 15 năm sau Nhật đã trở thành một cường quốc về kinh tế. Việt Nam thắng Mỹ mà hơn 30 năm rồi vẫn còn là một trong những quốc gia nghèo nhất thế giới và giờ này phải nhờ đến sự trợ giúp của kẻ thù.

(...) "Thưa Ông, thế giới ngày nay là thế giới đa cực, trong các khu vực đa thể chế chính trị, thì đất nước phải đa đảng, đa nguyên, chứ không thể nào duy trì mãi một cực độc tôn".

Nhận định về nạn độc tài và chất vấn xong, Thượng Tọa Thích Thiện Minh nêu ra các dữ kiện của thảm kịch Việt Nam để lên tiếng tố cáo "**5 điểm đối trá của Nhà cầm quyền Cộng sản: "Bất nhân, bất nghĩa, bất lễ, bất trí và bất tín"**. Rồi Thượng Tọa nói lên hoàn cảnh khó khăn của bản thân Thượng Tọa cùng những điều chưa được nhà đương quyền Bạc Liêu giải quyết:

"Thưa Ông Tổng Bí Thư:

(...) "Hôm nay từ tận đáy lòng, tôi nói lên lời kêu gọi này gửi đến Ông dấu biết rằng rất nguy hiểm cho tính mạng của tôi; một người ở tù 26 năm vừa trở về, chùa chiền bị đập phá sạch xây trường học, mô mã đất đai chung quanh chùa bị san phẳng làm chợ, ruộng đất chùa tự lực cánh sinh biến thành nhà trọ, thành tư gia, tất cả đều do chính quyền địa phương chiếm dụng phi pháp. Tôi đã đệ đơn 2 lần gửi các cấp từ địa phương đến Trung Ương yêu cầu hoàn trả lại để tu hành hơn 6 tháng nay, lần đầu tiên tôi mới nhận được phiếu hướng dẫn của Thanh tra viên Lê Hương Trà, Vụ tiếp dân và Xử lý đơn thư của cơ quan Thanh tra Chính phủ

hướng dẫn tôi trình đơn đến Ủy ban Nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Thật ra tại tỉnh Bạc Liêu vào ngày 14-02-2005 tôi có đến phòng Nội Chính Tiếp Dân gặp ông Nguyễn Bạch Mai để đệ đơn, chính ông cán bộ quan liêu hồng hách này dùng những lời lẽ thô thiển, khiếm nhã, hăm dọa, lớn tiếng mạt sát tôi đủ điều, hôm ấy tôi muốn ra giữa sân đá đảo nhưng cố giữ sự bình tĩnh. Và cho đến thời điểm này tôi cũng đã gửi đến cấp Tỉnh nhiều lần rồi mà chẳng ai trả lời chỉ cả ! (...) Bản thân tôi tuy đang gặp những nghịch cảnh rất khó khăn. Nhưng nhận biết tình hình tôn giáo trong nước chưa được tự do, Giáo Hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất chưa được phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý, mọi hoạt động Phật sự đều bị phong tỏa, kỳ thị và kiểm soát gắt gao của chính quyền. Điển hình như Đức Đệ Tứ Tăng Thống Thích Huyền Quang bị phá đoàn gồm có Công an, Mặt trận Tổ quốc và Ban Tôn giáo tỉnh Bình Định đến dùng áp lực, hăm dọa, quấy nhiễu ngài khuyến Đức Tăng Thống đừng tiếp bất cứ ai, nhất là Hòa Thượng Thích Quảng Độ. Ngoài ra các thành viên của Giáo Hội Trung Ương như Thượng Tọa Thích Viên Định, Phó Viện Trưởng Viện Hóa Đạo, Giáo Hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, Thượng Tọa Thích Không Tánh, Tổng vụ trường Tổng vụ Từ thiện - Xã Hội, v.v... bị mời làm việc cấm không cho ra Bình Định thăm viếng Đức Tăng Thống để đánh lễ Chúc Tuế Ngài sau 3 tháng an cư mãn hạ. Bên cạnh đó phái đoàn chư Tăng Huế gồm 24 vị do Hòa Thượng Thích Thiện Hạnh, Chánh Đại diện Giáo hội ở Thừa Thiên - Huế kiêm Chánh thư ký Viện Tăng Thống, cầm đầu cũng bị Công an ngăn chặn không cho đến thăm Đức Tăng Thống, cơ quan công quyền địa phương còn hăm dọa khủng bố tinh thần những thành viên trong các Ban Đại diện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại các tỉnh Miền Trung vừa mới thành lập, và nay đến lượt Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hào cũng đang bị đàn áp dã man...".

Kết thúc bức Kháng Thư, Thượng Tọa yêu sách ông Nông Đức Mạnh hãy thực thi các điểm chính yếu để văn hồi tự do tôn giáo và nhân quyền như sau:

- Xin hãy ra lệnh đình chỉ và chấm dứt ngay những hành động tàn ác nhằm đánh phá, đàn áp, cô lập, phân hóa và tiêu diệt các tôn giáo tại Việt Nam;

- Trả tự do cho tất cả những tù nhân lương tâm, tôn giáo và chính trị đang còn bị giam giữ trong nhà tù cộng sản một cách vô điều kiện. Trong số này có Thầy Nguyễn Viết Quân, 56 tuổi ở tù hơn 18 năm thuộc Dòng Đồng Công, Tăng sĩ Thích Thiện Tâm, 42 tuổi thế danh Nguyễn Văn Sĩ, thuộc phái Nam Tông, cụ Ngô Văn Ninh, 87 tuổi Hội trưởng Giáo hội Phật giáo Bửu Sơn Kỳ Hương, Tu sĩ Lê Văn Chương, 42 tuổi thuộc Giáo hội Phật giáo Bửu Sơn Kỳ Hương, ông Lê Văn Tính, 66 tuổi, cán bộ Ban giảng huấn Phật Giáo Hòa Hào...

- Công bố trả tự do và hủy bỏ các lệnh quản chế đối với nhị vị Hòa Thượng Đệ Tứ Tăng Thống Thích Huyền Quang và Thích Quảng Độ, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất cùng các thành viên của Giáo hội...

- Phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý cho Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hào, Giáo Hội Tin Lành Mennonites và các tôn giáo chưa được chính quyền thừa nhận.

- Hủy bỏ điều 4 trong Hiến Pháp nước CHXHCNVN để thực hiện một chế độ dân chủ đa nguyên.

- Tổ chức 1 cuộc Trưng Cầu Ý Dân để người dân được quyền tự do bầu cử chọn lựa thể chế chính trị theo ý nguyện toàn dân.

Thượng Tọa Thích Thiện Minh cũng kêu gọi "Quý vị sĩ phu, trí thức, Văn nghệ sĩ, các nhà lãnh đạo tôn giáo bạn, các nhà bất đồng chính kiến, toàn thể đồng bào Việt Nam mọi giới trong và ngoài nước cùng các tổ chức Quốc Tế. Xin tất cả hãy cảm thông, chia sẻ, đoàn kết, xiết chặt tay nhau, sát cánh bên nhau vì mục đích chung góp phần đấu tranh cho Tự Do, Dân Chủ, Nhân Quyền và tự do Tôn Giáo tại Việt nam" (TCBC ngày 9.9.2005).

▣ Kính xin đồng bào Phật tử và đồng bào các giới cảnh giác về một tài liệu giả danh Hòa Thượng Thích Quảng Độ nhằm bôi nhọ và ly gián Phật giáo - Công an uy hiếp Ban Đại diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất tỉnh Khánh Hòa

PARIS - Suốt trong tháng 9 này, một tài liệu mang tên "Đối thoại với Hòa Thượng Thích Quảng Độ" do cái gọi là "Nhóm Phật giáo Việt Nam vì dân tộc" phổ biến trong nước qua đường điện thư và bưu điện gửi đến các chùa viện Phật giáo. Mấy ngày vừa qua lại tung ra hải ngoại.

Tài liệu nói trên giả danh cuộc phỏng vấn Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, do một "Phật tử" ở Việt Nam và một "Phật tử Việt kiều" sống ở Mỹ thực hiện.

Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế đã liên lạc về Thanh Minh Thiền Viện để thỉnh ý, và được Hòa Thượng Thích Quảng Độ xác định rằng: "Ngoại trừ một số Đài quốc tế hỏi thăm các sự kiện thời sự đất nước liên quan đến Giáo hội, thời gian qua tôi không nhận lời cho bất cứ ai phỏng vấn tôi tại Thanh Minh Thiền Viện cả. Những điều nêu qua bài viết "Đối thoại với Hòa Thượng Thích Quảng Độ" là không thật. Không thật từ việc gặp gỡ, phỏng vấn, cho đến các lời nói hay sự việc nêu qua bài ấy. Vậy Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế hãy lên tiếng báo động để chư Tôn đức Tăng Ni, Phật tử, đồng bào các giới và các cơ quan truyền thông, báo chí cảnh giác".

Mục tiêu của cái gọi là "phỏng vấn" này nhắm vào 7 tiêu điểm: 1. Tào ly gián và đối nghịch giữa Hòa Thượng Thích Quảng Độ với toàn thể chư Tăng trong nước; 2. Bóp méo sự thực hòng gây hoang mang về các ban Đại diện vừa thành lập tại các tỉnh miền Trung; 3. Vu cáo Hòa Thượng "làm chính trị"; 4. Gây chia rẽ các tôn giáo; 5. Gây phân hóa nội bộ Giáo hội; và 7. Ca tụng chế độ Cộng sản.

Điều vô liêm sỉ của "Nhóm Phật giáo Việt Nam vì dân tộc Xô viết" này, là đã đánh tráo thứ ngôn ngữ chợ búa, công an hoành hợ vào miệng một cao tăng Phật giáo. Gọi bất cứ ai, kể cả chư Tăng tôn kính bằng "thằng"! Với tác phong ái ngữ, lợi hành, đồng sự, không bao giờ chư Tăng Phật giáo ăn nói theo điệu bài viết nói trên.

Những ai từng được tiếp xúc với Hòa Thượng Thích Quảng Độ, đọc sách của Hòa Thượng, hoặc nghe Hòa Thượng phát biểu trên các Đài phát thanh quốc tế, sẽ không nhận ra đạo phong và ngữ phong của Hòa Thượng qua suốt bài phỏng vấn giả trá ấy.

Chẳng nghi ngờ gì nữa về loại tài liệu giả, thông tin giả, do cơ quan công an A16 chuyên trách biên soạn tài liệu phản gián giả nhằm bôi nhọ, vu khống và ly gián Phật giáo. Điều này thấy rõ qua cách sử dụng ngôn ngữ, hình ảnh, lý luận lừa gạt, đầu độc, thâm độc, và khinh miệt con người theo hình mẫu của triều đại thăm sát và bạo hành Staline. Chứng cứ trong thực tại, còn cho thấy tài liệu của "Nhóm Phật giáo Việt Nam vì dân tộc Xô viết" đã được gửi rộng rãi đến các chùa viện trong nước qua bưu điện và qua điện thư trong tháng 9 này.

Đặc biệt là Công An về An Ninh Tôn giáo (PA38) tỉnh Khánh Hòa, đã phát tán bài viết nói trên. Cụ thể là ngày 13.9.05, Công an đã mời Sư cô Thích Nữ Thông Mẫn (thành viên của Ban Đại Diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất tỉnh Khánh Hòa) đến trụ sở Công an huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa (là nơi tọa lạc ngôi chùa Sư cô làm trụ trì) để làm việc. Suốt 2 giờ làm việc, Công an dùng áp lực để khủng bố và uy hiếp tinh thần Sư Cô để Sư Cô chối bỏ Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. Trước đó, Công an đã phát tán bài viết "Đối thoại với Hòa Thượng Thích Quảng Độ" đến tận tay Sư Cô và buộc Sư Cô phải đọc bài này trong giờ làm việc.

Tất cả các Thượng Tọa thành viên điều hành Ban Đại Diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất tỉnh Khánh Hòa đã lần lượt bị công an triệu tập đến trụ sở công an "làm việc" suốt hai tuần lễ vừa qua, mà mục đích nhằm hăm dọa và khủng bố tinh thần để các Thượng Tọa giải tán Ban Đại diện. (ngày 29.9.2005)•

▣ Vu Lan tại Chùa Viên Giác Hannover

Đại Lễ Vu Lan Phật Lịch 2549 tại Chùa Viên Giác năm nay được tổ chức từ ngày thứ sáu 19 đến chủ nhật 21.08.2005. Trước đó nhiều tuần lễ, trời bỗng dưng trở lạnh, mưa đông ngay giữa tháng hè xứ Đức. Mọi người ai cũng thờ ngẩn thờ dài! Không biết trời có mưa vào ngày chủ nhật lúc Chư Tôn Đức Tăng Ni đi khất thực hay chăng? Phật tử và đồng hương có về Chùa tham dự đông đảo chăng, v.v...?

Nhưng những điều này đã không là điều lo ngại của những ai đã từng sinh hoạt và làm Phật sự tại Chùa Viên Giác gần 30 năm qua. Đến sáng thứ bảy, ngày 20.08, trời vẫn còn lạnh và mưa, nhưng đến trưa thì mặt trời đã ló dạng. Người về Chùa tham dự lễ càng lúc càng đông. Số người tham dự Đại lễ Vu Lan năm nay được ghi nhận khoảng 8.000 người.

Trong khuôn viên Chùa, quý đồng hương Đạo Hữu và Phật Tử tấp nập tới lui, gặp nhau hàn huyên tâm sự bên các quầy hàng phát hành thức ăn chay của các Chùa, Niệm Phật Đường tại Đức.

Điểm nổi bật Đại Lễ Vu Lan năm nay là sự góp mặt của Phật tử tài danh MC Việt Thảo đến từ Mỹ. MC Việt Thảo kể lại rằng trước đây cũng từng sinh hoạt Gia Đình Phật Tử Việt Nam ở Cà Mau, anh đã làm cho mọi người cười òm bụng mà thò qua những câu hài dí dỏm đầy đạo vị và tình người. MC Việt Thảo đã tự nguyện từ sáng thứ bảy đến hết đêm văn nghệ „không ăn, không uống“ để kêu gọi mọi người đóng góp tịnh tài hỗ trợ việc xây cất „Trung tâm Tu Học Phật Giáo – Viên Giác“ của Chùa Viên Giác.

Đại lễ Vu Lan đã được cử hành trang nghiêm trong chánh điện Chùa Viên Giác. Kê quỳ, người ngồi, người đứng chập cả chánh điện. Lúc Chư Tôn Đức Tăng Ni đi khất thực vào trưa chủ nhật thì trời quang đãng, mát mẻ. Dẫn đầu là hai Diệu Thiện An và Thiện Vân, trông thật trang nghiêm và dễ thương. Theo như quý Phật tử kể lại thì Chùa Viên Giác lúc nào cũng có „Chư Phật, Chư Bồ Tát, Chư Hiền Thánh Tăng, Chư Long Thần Hộ Pháp“ gia bị. Đó là nhờ vào phước đức của Thượng Tọa Phương Trung cùng sự tu tập nghiêm mật của tứ chúng Chùa Viên Giác•

(TCh ghi lại)

▣ Reutlingen : Thọ Bát Quan Trai và Bàu Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 2006 – 2008.

Chi Hội Phật Tử Việt Nam Ty Nạn (PTVNTN) tại Reutlingen và Vùng Phụ Cận (VPC) đã tổ chức lễ thọ Bát Quan Trai (BQT) và lễ Phật định kỳ cho quý Đạo Hữu (ĐH) và Phật Tử cư ngụ tại địa phương mình trong hai ngày 24 và 25.09.2005.

Đại Đức Trụ Trì Chùa Viên Giác kiêm Chi Bộ Trưởng Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất (GHPGVNTN) Chi Bộ Đức quốc hướng dẫn một đoàn hành hương Phật thánh tích tại Trung Quốc từ ngày 19.09 đến 06.10.2005 nên không thể chứng minh và hướng dẫn khóa tu học này. Vì thế Thượng Tọa Phương Trung (TTPT) Chùa Viên Giác kiêm Cố Vấn GHPGVNTN Chi Bộ Đức quốc đã dành thì giờ đến địa phương này hướng dẫn Phật Tử tu học, trước khi Thượng Tọa sang Úc nhập thất phiên dịch Kinh điển.

Việc này có thể nói là Phật Tử tại Reutlingen và VPC có nhân duyên lớn đối với TTPT Chùa Viên Giác. Tháp tùng TTPT Chùa Viên Giác có quý Thầy Hạnh Lý, Hạnh Giả, quý Chú Thông Trụ, Hạnh Bản và Đồng Tú.

Ngoài ra còn có sự hiện diện của Ni Sư Thích Nữ Như Viên – Trụ trì Niệm Phật Đường (NPĐ) Tam Bảo tại Reutlingen, và Sư Cô Thích Hạnh Trang – do GHPGVNTN Chi Bộ Đức quốc bảo lãnh đến từ Việt Nam và sẽ phụ tá Ni Sư trong thời gian tới. ĐH Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp – Hội trưởng Hội PTVNTN tại Đức cũng đã có mặt tham dự và sinh hoạt với Chi Hội Reutlingen.

Qua sự điều hành của BCH, cùng tín tâm hộ trì Tam Bảo của toàn thể ĐH và Phật tử thuộc Chi Hội và VPC, buổi lễ thọ BQT và bầu BCH nhiệm kỳ 2006-2008 đã tiến hành và hoàn mãn trong tình đạo của những người con Phật và thể hiện rõ nét tinh thần Tứ Nhiếp Pháp „Bồ Thí – Ái Ngữ - Lợi Hành – Đồng Sự“.

Giới tử thọ BQT gồm có 65 vị. Chiều thứ bảy ngày 24.09, TTPT Chùa Viên Giác đã thuyết giảng Kinh Duy Ma Cật. Giờ Pháp đàm đã được thực hiện trong buổi tối cùng ngày. Quý ĐH đã đặt nhiều câu hỏi liên quan đến Tánh Không và Vô Ngã. Những nghi vấn đã được TTPT Chùa Viên Giác giải đáp cặn kẽ. Nhờ đó tín tâm đối với Tam Bảo của tất cả mọi người càng thêm thâm sâu.

Sáng chủ nhật, ngày 25.09, chương trình gồm có lễ Quy Y cho 4 Đạo Hữu; lễ xả giới thọ BQT; lễ Phật định kỳ và bầu BCH Chi Hội PTVNTN tại Reutlingen và VPC nhiệm kỳ 2006 – 2008. Có hơn 150 ĐH và Phật tử tham dự.

Lễ từ nhiệm của ĐH Chi Hội trưởng Thiện Hậu Trần Xuân Hiền với 14 năm làm Phật sự đã diễn ra thật thân thương. Thượng Tọa Phương Trượng Chùa Viên Giác đã tán thán công đức và tín tâm đối với Tam Bảo nói chung cũng như đối với đường lối và Phật sự của GHPGVNTN Chi Bộ Đức quốc và Hội PTVNTN tại Đức của quý ĐH thành viên BCH các nhiệm kỳ qua.

Ngày 25.09.2005, được sự chỉ đạo của TTPT Chùa Viên Giác và dưới sự chứng minh của ĐH Hội Trưởng Hội PTVNTN Đức quốc, Chi Hội PTVNTN tại Reutlingen và VPC đã bầu BCH nhiệm kỳ 2006 – 2008 với thành phần như sau:

- Chi Hội Trưởng: Diệu Phước Hồ Thị Thanh Đạm
- Chi Hội Phó Nội Vụ: Thiện Thanh Lý Văn Vân.
- Chi Hội Phó Ngoại Vụ: Thiện Phát Dương Tường
- Thư ký: Thiện Hà Nguyễn Thị Thanh Ngọc
- Phó thư ký: Vũ Xuân Phước.
- Thủ quỹ: Thiện Vũ Lê Thọ Hạng.
- Phụ tá Chi Hội Trưởng: Thiện Hữu Nguyễn Thị Chung
- Phụ Tá Chi Hội Trưởng: Thiện Đăng Đỗ Hữu Phương

Địa chỉ liên lạc:

Hồ Thị Thanh Đạm, Pestalozzi Str. 99, 72762 Reutlingen
Tel.: 07121/260943.

Hội PTVNTN tại Đức nguyện cầu Hồng Ân Tam Bảo gia hộ quý ĐH tiền nhiệm và tân BCH cùng toàn thể quý ĐH và Phật Tử thuộc Chi Hội PTVNTN tại Reutlingen và VPC nhiều sức khỏe, an lạc và Phật sự viên thành.

(Thị Chơn viết theo tin Phật sự của ĐH Thiện Hậu)

▣ Thông Báo : Khóa giáo lý hàng năm do Thượng Tọa Thích Thiện Huệ thuyết giảng.

Sẽ được tổ chức tại NCO-Club, Delaware Str. 21, 76149 Karlsruhe. Từ 9.00 giờ ngày 10.12.2005 đến 16.00 giờ ngày 11.12.2005.

Kính mời quý Đạo Hữu, chư Phật Tử tại Đức và Âu Châu hoan hỷ vân tập về đạo tràng thanh tịnh để cùng nhau chuyên tâm nhất ý lắng nghe những lời pháp vi diệu của Đức Bổn Sư qua sự giảng giải uyên thâm của Thượng Tọa Thích Thiện Huệ.

Quý Đạo Hữu ở xa có thể về địa điểm từ chiều ngày thứ sáu 09.12.2005. Xin vui lòng ghi danh nơi:

- ĐH **Thiện Mỹ Lương Văn Xinh**, Gymnasiumstr. 147,
75175 Pforzheim, Tel.: 07231-32278 hay

- ĐH **Diệu Đông Trịnh Thị Nam**, Heckerstr. 59,
69124 Heidelberg, Tel. + Fax: 06221-785681;
E-Mail: thinamtrinh@aol.com

(Thông tin của ĐH Diệu Đông)

▣ An Vị 4 Tượng Phật Khổng Lồ Tại Tu Viện Liễu Quán L.A



Bảy pho tượng Phật, trong đó có bốn pho tượng Phật khổng lồ màu trắng, đã được an vị tại một thung lũng thuộc thành phố Springs, cách Little Saigon lối 90 phút lái xa lộ.

Những bức tôn tượng (Phật đản sinh, Phật thành đạo, Phật chuyển pháp luân, Phật nhập niết bàn, Phật Di Lạc, Bồ tát Quán Thế Âm, Bồ Tát Địa Tạng) này trực thuộc Tu Viện Liễu Quán, là một công trình được hình thành sau 6 năm trời vận động âm thầm trong hàng ngũ Phật tử vùng Nam Cali của Hòa Thượng Thích Nguyên Đạt, viện chủ chùa Bảo Tịnh thành phố Gardena vùng South Bay Los Angeles.

Tác giả 7 pho tượng này là các nhà điêu khắc và nghệ nhân Việt Nam. Tượng được tháo rời từng mảnh trên đường hải hành đến Hoa Kỳ. Phí tổn khi an vị, được loan báo gần 700 ngàn Mỹ kim.

Lễ khánh thành bốn pho tượng này đã diễn ra hôm Chủ Nhật 18 tháng 9, gọi là Lễ Tứ Động Tâm, với sự tham dự của hơn một ngàn Phật tử O.C. County và L.A. County. Các Phật tử ngồi đầy 12 chuyến xe bus và hàng trăm xe nhà riêng lẻ. Tu Viện Liễu Quán tọa lạc trên một thửa đất mênh mông vùng đồi khoáng đạt, số 31130 đường Chihuahua Road, thành phố Wannan Spring, CA 92086, ĐT 310-516-1522.

Lễ khánh thành có mặt đông đảo chư tôn đức tăng ni, trong đó có Hòa Thượng Thích Phước Thuận (chùa Trí Phước), Hòa Thượng Thích Minh Nguyễn (chùa Trúc Lâm Yên Tử, HT Tri Viên (từ Colorado về), Thượng Tọa Thích Pháp Châu (chùa Quan thế Âm), Thượng Tọa Thích Như Điển (đến từ Đức quốc), v.v...

Theo lời Hòa Thượng Thích Nguyên Đạt, Viện trưởng Tu viện Liễu Quán, gọi là lễ Tứ Động Tâm, nghĩa là bốn giai đoạn chuyển động Tâm của người Phật tử trên con đường tu tập tiến tới giác ngộ như đức Phật.

Giai đoạn thứ nhất, khi chiêm bái tượng Phật đản sanh, người Phật tử nhớ lại thời kỳ Phật sinh ra nước Ấn Độ còn lệ thuộc vào thần quyền. Thần giáo ngự trị, xã hội thiếu công bằng, nên khi Phật sinh ra đã đứng thẳng, nói lên vai trò của chính con người trước đau khổ và bất công của đồng loại.

Giai đoạn thứ nhì là khi đức Phật thành đạo, Ngài tìm ra con đường diệt khổ, con đường giải thoát khổ đau dẫn tới bậc giác ngộ, xây dựng một xã hội đầy tình thương yêu chân thật.

Giai đoạn thứ ba là chuyển pháp luân, bức tôn tượng có ý nghĩa nhắc người tu tập việc độ sanh của Ngài, truyền lại kinh nghiệm mình giác ngộ cho người khác để họ chuyển tâm, và

Giai đoạn bốn là tượng Phật nhập niết bàn, lúc đó tâm thể người tu trở về sự vắng lặng, rỗng không, viên mãn, chấm dứt mọi sự khổ đau hay hỉ lạc theo quan niệm thế gian...

Hòa Thượng cho biết, lễ Tứ Động Tâm của Tu viện Liễu Quán mới chỉ là bước đầu của công trình. Hiện đang xúc tiến kiến thiết những gian nhà ở dùng làm cơ sở vật chất cho Phật tử và Tăng sĩ, sau đó là kiến thiết Chánh Điện. "Dù mới tân tạo, nơi đây sẵn sàng mở rộng cửa để đón nhận người Phật tử lui tới chiêm bái, di dưỡng tinh thần, tạo môi trường thuận tiện cho việc tu học Phật Pháp, chuyển Tâm trên bước đường hành tri của mỗi cá nhân", theo lời Hòa Thượng Viện trưởng Tu viện Liễu Quán.

Trong bức hình do Phật tử Lâm Mỹ Hoàng Anh chụp, các Phật tử vùng Nam Cali kéo về chiêm bái trước giờ hành lễ buổi lễ khánh thành (tin Nguyên Hiền) •

Khóa tu học Phật Pháp lần thứ 17 tại trường La Providence, thành phố Amiens, Pháp

• Nguyễn Ngọc Luận

Ngày 22.07.05, 15 giờ, hơn 350 học viên cùng chư tăng ni gồm 96 vị dâng hương lễ Phật trong chánh điện rộng rãi, trang nghiêm để mở đầu cho khóa tu học Phật pháp Âu Châu lần thứ 17.

Trong bài diễn văn khai mạc ngắn của Hòa Thượng Tánh Thiệt, Trưởng ban Điều hành khóa học, cho thấy số lượng người tham dự sút giảm trong năm nay vì lý do chính là kinh tế khó khăn ở những nước trong Âu Châu kéo theo sự cắt giảm trợ cấp xã hội ảnh hưởng đến đời sống của những Phật tử lớn tuổi. Thêm vào đó, ảnh hưởng của vụ khủng bố gần đây ở Anh khiến cho một số Phật tử ở Anh đã hủy bỏ chuyến đi. Mặc dầu có những khó khăn về đời sống, các Phật tử từ khắp nơi xa xôi về đây thể hiện tinh thần ham tu học và đóng góp sức mình trong công việc hộ trì đạo pháp. Hòa Thượng hy vọng rằng với kinh nghiệm của 16 năm qua, các Phật tử sẽ trưởng thành hơn trong việc tổ chức và tu học ở lần này. Vì là nước chủ nhà nên Phật tử ở Pháp chiếm đa số ở khóa học, kể đến là Phật tử ở Đức, Đan Mạch, Thụy Sĩ, Hòa Lan, Phần Lan, Na Uy, Anh, Thụy Điển. Ngoài ra, một số học viên đến từ Canada, Mỹ, Việt Nam và Úc.

Thượng Tọa Nhất Chân, Trưởng ban Giáo dục, cho biết chương trình học không có nhiều thay đổi so với những năm trước, gồm có: Phật học căn bản, Giới luật, Pháp môn Tịnh độ và Bồ Tát đạo. Ngoài ra, những chương trình đặc biệt năm nay là sẽ có một ngày tri danh niệm Phật A Di Đà, hội thảo tăng ni trẻ hải ngoại và sinh hoạt chung của chúng Bồ Tát giới tại gia.

Lẽ ra khóa học năm nay sẽ được tổ chức ở Hòa Lan hoặc Thụy Sĩ, nhưng vì không kiếm được nơi đủ điều kiện cho việc ăn ở, nên khóa học phải dời về nước Pháp. Nơi tổ chức là trường La Providence, thành phố Amiens cách Paris chừng 150 km. Những lời phát biểu của các vị khách người Pháp đại diện chính quyền và tôn giáo bày tỏ sự thân thiện của thành phố Amiens dành cho Phật Giáo Việt Nam, bằng chứng là họ đã cho chúng ta thuê ngôi trường này để tổ chức khóa tu học Âu Châu năm 2000 và Đại hội của Gia Đình Phật Tử Âu Châu năm 1994. Trường tương đối cũ, nhưng có nhiều phòng ốc và khuôn viên rộng rãi. Đặc biệt là nhà bếp và nhà ăn có đầy đủ tiện

ngi. Tổng số tiền thuê mượn cho suốt 10 ngày khóa học ước chừng 40.000 Euro.

Buổi chiều tất cả học viên và hầu hết tăng ni trẻ đều tập trung về chánh điện để nghe những lời khai thị của Hòa Thượng Minh Tâm. Trên cương vị là người đứng đầu Giáo Hội, Sư Ông có mối quan tâm sâu xa về sự phát triển của đạo Phật ở hải ngoại trong hiện tại và tương lai. Suốt hai giờ đồng hồ, mọi người chăm chú lắng nghe những lời tâm sự của Sư Ông về những khó khăn của Giáo Hội và kêu gọi mỗi người từ Phật tử tại gia đến tăng ni phải tự xem xét lấy mình có những hạn chế gì và quyết tâm sửa đổi để tồn tại. Theo Sư Ông, Phật giáo hải ngoại có những căn bệnh từ bên ngoài do thời đại và xã hội đưa đến và cũng có những căn bệnh nội tại trong thành phần cư sĩ và tu sĩ. Một trong những mối lo lớn trong cộng đồng Phật tử hải ngoại trong thời đại ngày nay là sự truyền thông giữa các thế hệ. Sau 30 năm ly hương, thế hệ cha mẹ vẫn còn giữ gìn nề nếp và hiểu đạo Phật qua lối truyền đạt theo truyền thống Việt Nam. Sự truyền thừa này



còn có tác dụng đến thế hệ thứ hai, nhưng đến thế hệ cháu thì sự giảng dạy Phật pháp theo lối thông thường không còn tác dụng nữa. Vì được sinh ra và lớn lên trong một xã hội và văn hóa hoàn toàn khác biệt, thêm vào đó, tiếng Việt không rành mà những người trẻ không còn tiếp thu truyền thống Phật giáo như các thế hệ trước. Về những căn bệnh nội tại, Sư Ông nhìn thấy còn nghiêm trọng hơn. Phần lớn Phật tử tại gia và xuất gia chỉ chú ý học nhiều mà thiếu tu tập, không có tinh thần dần thân vì giáo hội, vì cộng đồng. Giáo hội hy vọng ở chúng Bồ Tát giới tại gia đi đầu trong công việc hộ đạo, phục vụ chúng sanh. Sư Ông trách rằng số người thọ Bồ Tát giới từ những khóa Phật pháp Âu Châu lên đến cả ngàn, thế nhưng trong khóa học này thì không có nhiều người tham gia. Một điểm tiêu cực khác là các học viên tỏ ra siêng năng tham dự những thời khóa giảng nhưng trong các công việc của Ban hành đường, Trai soạn, Vệ sinh thì không tham gia nghiêm túc mặc dù đã được phân chia. Sư Ông nhắc nhở rằng đừng xem thường những việc đơn giản. Ngày xưa, chư Tổ từng làm những việc rửa chén, giặt gao là công phu tu tập, vun bồi công đức. Nhìn lên

câu đối treo ở chánh điện, Sư Ông khuyên răn Phật tử nên theo tinh thần của câu đối mà tu hành:

**„Bác văn ái đạo, đạo tất nan hội,
thủ chí phụng đạo, kỳ đạo thậm đại“**

(dịch: Học nhiều mến đạo, chưa chắc đạt đạo, vững chí hành đạo, đạo ấy mới lớn).

Thời gian tu học bắt đầu từ ngày mai và kéo dài trong suốt một tuần lễ. Tất cả Phật tử và tăng ni theo chương trình tu học mỗi ngày có ba thời tụng niệm và ba buổi giáo lý. Một ngày mới bắt đầu bằng thời công phu khuya lúc 6 giờ sáng. Mọi người vân tập về chánh điện ngôi thiền và tụng Lăng Nghiêm, Thập Chú. Lời tụng kinh chú đều đặn và vang rền của đại chúng trong buổi ban mai thật thanh thoát, an lành. Sau khi ăn sáng, mọi người thông thả dạo bộ trên những lối đi yên tĩnh quanh khuôn viên trường. Đến 9 giờ sáng thì tất cả mọi người từ già đến trẻ đều phải đi đến các lớp học. Lớp học cho tăng ni được chia làm hai cấp: Cấp Tỷ kheo và cấp Sa di. Học viên Phật tử tham dự vào 3 lớp. Lớp 1A dành cho các thanh thiếu niên sinh ra ở hải ngoại, không rành tiếng Việt. Các em được các thầy và ni cô trẻ giảng dạy theo một chương trình riêng. Người lớn được chia vào lớp 1B học về kiến thức Phật học phổ thông và lớp 2 cho Phật học chuyên sâu. Hướng dẫn khóa tu học gồm các vị thầy lớn ở Âu Châu như HT Minh Tâm, HT Trí Minh, TT Như Điển, TT Nhất Chân và các tăng ni trẻ. Ngoài ra còn có hai vị giảng sư ngoài châu Âu là TT Nguyên Siêu đến từ Mỹ và TT Quảng Ba đến từ Úc.

Việc giáo dục thanh thiếu niên về Phật pháp và nếp sống tinh thần, văn hóa Việt Nam là mối quan tâm hàng đầu của giáo hội và các bậc cha mẹ, vì các em là hạt giống tương lai của đạo pháp. Trong những khóa



học trước đều có những lớp học cho Thiếu niên và lớp Oanh Vũ do một số tăng ni trẻ và anh chị em trong Gia Đình Phật Tử hướng dẫn. Tuy nhiên, bắt đầu từ khóa học năm nay, một chương trình giáo dục cụ thể hơn phối hợp giữa học hành, vui chơi và thảo luận được các tăng ni trẻ thực hiện. Các em được chia ra thành những nhóm nhỏ học ở trong phòng hay ngoài trời. Một hay hai tăng ni phụ trách cho mỗi nhóm,

cùng với các em vui chơi, ngồi thiền, học về cuộc đời của Đức Phật và niệm Phật A Di Đà. Điểm quan trọng và khá lý thú là các em cùng thảo luận, giải thích với nhau bằng các thứ tiếng Việt, Đức, Anh hoặc Pháp và qua đó các em làm quen lẫn nhau và học hỏi được nhiều tiếng Việt. Vào kỳ thi cuối khóa, mỗi em được nhận hai tờ câu hỏi, một tờ bằng tiếng Việt, tờ khác bằng tiếng Đức, Anh hoặc Pháp. Các em có thể đọc hiểu câu hỏi bằng ngoại ngữ nhưng chỉ được phép trả lời trên tờ giấy tiếng Việt. Đây cũng là cách khuyến khích các em học tiếng Việt.

Có thể nói rằng khóa học năm nay có nhiều thay đổi đi sâu vào việc tu học. Một ngày niệm Phật vào thứ sáu 29.07.05 để Phật tử có cơ hội huân tu nhờ lực của đại chúng đồng đảo và để tạo công đức hồi hướng cho Giáo hội trong và ngoài nước vượt qua những khó khăn, chướng nạn. Chư tăng ni được chia làm bốn nhóm, mỗi nhóm hướng dẫn hai giờ tụng niệm ở chánh điện. Các Phật tử từ già đến trẻ được tự do tham dự tùy theo khả năng của mình. Tuy vậy, trong chánh điện lúc nào cũng chật người với tiếng niệm Phật liên tục suốt ngày. Cách thức hành trì là thay đổi một giờ ngồi niệm Phật với một giờ kinh hành niệm Phật trong chánh điện.

Cuộc họp mặt của chúng Bồ Tát giới tại gia trong 2 buổi chiều thứ tư và thứ năm (28.07 – 29.07.2005) có nhiều vị tôn túc tham dự. Phật tử ở từng nước trình bày những khó khăn trong sinh hoạt của những nhóm Bồ Tát giới ở địa phương. Mặc dù khác nhau về nhiều hình thức sinh hoạt ở mỗi nước, nhưng nhìn chung Phật tử cố gắng lập ra thành nhóm để tụng giới hàng hai tuần hoặc hàng tháng. Phần lớn những ý kiến cho thấy những biểu hiện xấu của một số Phật tử Bồ Tát giới tách ra lập thành nhóm riêng không còn làm việc chung với Chùa hay Chi Hội và rất dễ bị lung lạc bởi những ảnh hưởng bên ngoài. Chư tôn đức khuyên răn các Phật tử Bồ Tát giới phải có trách nhiệm và dấn thân nhiều hơn nữa trong việc hộ trì Tam Bảo, phụng sự chúng sanh thì mới xứng đáng. Nếu Phật tử biết cách sống thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau và đừng để chia rẽ trong chúng thì không sợ gì thế lực bên ngoài. Sư Ông Minh Tâm kêu gọi những người thọ Bồ Tát giới nên tham gia khóa học Âu Châu và khuyến khích con cháu cùng đi. Tuy nhiên, HT Trí Minh cũng có nhận xét là một số Phật tử lớn tuổi không có khả năng đi tu học và làm Phật sự ở nhiều nơi, nhưng họ rất tinh tấn tu hành ở nhà và thích gần gũi chùa chiền mà thôi. Một đề nghị của chư tôn đức là bắt đầu từ khóa này đều có một buổi tụng giới chung cho tất cả các Phật tử thọ ngũ giới và Bồ Tát giới để nhắc nhở và tạo môi trường hòa hợp cho tất cả mọi người. Sư Ông Minh Tâm đề nghị mỗi khóa học chúng Bồ Tát tại gia họp một lần và chỉ thảo luận chuyên sâu một đề tài. Vào cuối khóa học này, có thêm 28 giới tử thọ Bồ Tát giới.

Rất mừng là thời tiết trong những ngày qua có mưa nên không nóng quá, giúp cho việc tu học của chúng

ta được nhiều lợi lạc, đó là lời phát biểu của HT Tánh Thiệt trong buổi lễ bế mạc của khóa học. Là Trưởng ban Tổ chức, Hòa Thượng rất lưu tâm đến những chi tiết sinh hoạt ăn ở của học viên. Các Phật tử được ăn uống đầy đủ, ngon lành là nhờ công lao to lớn của Ban nhà bếp gồm những Phật tử ở các chùa trên nước Pháp. Ngoài ra, sự đóng góp tài chánh, vật dụng và thực phẩm của tất cả học viên và những người hảo tâm không có mặt trong khóa học rất đáng tán dương.



Tuy nhiên, sau khi trang trải mọi chi phí và cúng dường chư tăng ni vẫn còn thiếu khoảng 5.200 Euro. Số tiền này được các chùa lớn Khánh Anh, Viên Giác và Khuông Việt gánh chịu.



Trước lễ bế mạc, Thượng Tọa Quảng Ba có gọi điện thoại nói chuyện với Ôn Tăng Thống Thích Huyền Quang ở Tu viện Nguyên Thiệu, Bình Định để vấn an và thông báo về khóa học. Ôn có lời nhắn nhủ, hỏi thăm Phật tử và tán thán công lao của Giáo Hội Âu Châu. Ôn mong rằng giáo hội sẽ ủng hộ cho việc giáo dục ở quê nhà trong tương lai. Năm nay Ôn đã 87 tuổi và sức khỏe đã yếu đi nhiều so với cách đây một năm.

Sư Ông Minh Tâm tổng kết khóa học với nhận xét chung là năm nay có nhiều thay đổi. Kết quả của việc giảng dạy thanh thiếu niên làm Sư Ông rất hài lòng. Có được sự thành công này là nhờ công sức và tấm lòng tận tụy, hy sinh của các tăng ni. Bên cạnh đó,

phải kể đến công lao các anh chị em Gia Đình Phật Tử đã chăm lo chu đáo lớp Oanh Vũ. Việc học của Phật tử ở các lớp cũng rất đàng hoàng, được các vị giảng sư khen ngợi. Lớp tăng ni năm nay có nhiều tiên bộ, có số học viên từ Mỹ và Việt Nam tham dự đông đảo. Tăng ni được lợi ích nhiều nhất là học về giới luật. Tuy nhiên, những nhu cầu được huấn luyện về sự diễn giảng, kinh nghiệm điều hành vẫn chưa có và sẽ được bổ sung ở những khóa sau. Trong khóa học, có hai buổi hội thảo của tăng ni trẻ nói lên những hoài bão của thế hệ tăng ni trẻ trong việc phát triển đạo pháp và đã đưa ra những đề án khả thi trong thời gian tới. Một điểm đặc biệt của khóa học này là lần đầu tiên có một ngày chuyên niệm Phật đã đem lại nhiều lợi lạc cho học viên. Khóa sau sẽ có hai ngày chuyên niệm Phật. Những kết quả từ sự thay đổi ở khóa này cho thấy chìa khóa mở cánh cửa tương lai của đạo Phật ở hải ngoại nằm ở sự giáo dục từ Tăng ni cho đến Cư sĩ và tinh thần dẫn thân, phụng sự của tất cả Phật tử.

Phần cuối buổi lễ, Sư Ông mời đại diện của Phật tử ở Đức bước ra nhận trách nhiệm cho việc tổ chức khóa học thứ 18 vào năm sau. Đại đức Hạnh Tấn, Thượng Tọa Đồng Văn và những Cư sĩ trong Hội Phật Tử Đức đứng ra lãnh nhiệm vụ và hứa sẽ cố gắng thực hiện thành công khóa học. Nhân tiện, thầy Hạnh Tấn thông báo việc hoàn thành trang báo internet (web site) của GHPGVNTN Âu Châu và sẽ phổ biến tin tức và chương trình tu học vài tháng trước ngày khai mạc khóa học 2006 để Phật tử khắp nơi tiện bề theo dõi. Sư Ông cho biết trước là khóa học thứ 19 sẽ do Phật tử ở Hòa Lan và Bỉ hợp lực tổ chức. Khóa 20 sẽ được đưa về Thụy Sĩ với lý do kỷ niệm 10 năm khóa học được tổ chức tại đây.



Buổi lễ kết thúc lúc 5 giờ chiều, mọi người nghỉ ngơi và tham dự chương trình văn nghệ buổi tối. Ngày mai, Ban tổ chức sẽ hướng dẫn mọi người đi thăm chùa Khánh Anh mới ở Paris. Cầu chúc tất cả Phật tử được nhiều an lạc từ khóa tu học này và hẹn gặp nhau ở khóa học nước Đức sang năm. ●

Thư của Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Chủ Tịch Giáo Hội Phật Giáo VNTN Âu Châu gởi cho bà Thị Trưởng thành phố Bagneux.

Bagneux ngày 30/8/2005

Kính gửi : Bà Marie Hélène Amiable
Thị Trưởng thành phố Bagneux
Hôtel de ville
57 Avenue Henri Ravera. 92220 Bagneux

Kính thưa Bà Thị Trưởng.

Lá thư của bà đề ngày 23/8/05, gửi đến Hội chúng tôi cho thấy bà có nhiều lo lắng đến vấn đề an ninh và vệ sinh cho công chúng mà Hội chùa chúng tôi là nơi sinh hoạt của một tín ngưỡng tôn giáo có rất nhiều tín đồ đến lễ bái sinh hoạt nhất là vào những ngày lễ lớn hay vào dịp cuối tuần.

Mặt khác, bà Thị trưởng cũng đề nghị cho một cuộc gặp gỡ giữa Tòa thị chính và Hội chúng tôi để kiểm điểm lại về các vấn đề nêu trên, ngõ hầu đem lại lợi ích cho công chúng. Và, như trong thư đã gửi đến bà Thị trưởng cũng cùng ngày 23/8/05, chúng tôi cũng đã đề nghị một cuộc gặp gỡ tương tự như vậy trong thời gian sắp tới đây.

Một lần nữa, chúng tôi xin cảm ơn thiện chí của bà Thị trưởng đã dành cho Hội chúng tôi.

Nhân đây, chúng tôi cũng xin được phép, trở lui lại những vấn đề mà bà Thị trưởng có nêu ra trong thư (ngày 23/8/05) về 2 vấn đề an ninh và vệ sinh tại chùa Khánh Anh chúng tôi (14 Av. Henri Barbusse, Bagneux).

Trước khi nhận thư của bà Thị trưởng (đề ngày 23/8/05) chúng tôi cũng có nhận được một biên bản (procès verbal constatation) do phái đoàn thị sát của thị xã Bagneux ngày 26/7/05 lập ra (phái đoàn này đến mà chúng tôi không được báo trước, lại là lúc chúng tôi vắng mặt gần như toàn diện để lo cho Khóa học Phật pháp hàng năm kỳ thứ 17 tổ chức tại Amiens từ 21/7 đến 31/7/05). Do đó phái đoàn này đến quan sát đơn phương, không có mặt chúng tôi hay người đại diện có thẩm quyền của Hội, nên trong biên bản ngày 26/7/05 không có chữ ký của người đại diện cho Hội chúng tôi. Một điều lạ lùng hơn nữa, trong biên bản này chỉ thấy duy nhất có một chữ ký của viên cảnh sát thành phố, mặc dầu đây là phái đoàn của thị xã thấy có ghi đủ tên và chức vụ các vị trách nhiệm (như Urbanisme, Hygiène...). Một biên bản như vậy, không biết về mặt pháp lý có được nghiêm chỉnh hay không ?

Tuy nhiên dựa trên biên bản này (ngày 26/7/05), chúng tôi thấy nêu ra các vấn đề có liên quan:

- Về an ninh: Đó là hơn 20 bình gaz mà phân nửa còn đây để tại góc sau của chùa. Đó là một mái hiên chỉ có một sợi buộc dây treo lên cành cây (không có cột chống đỡ)...

- Về vệ sinh: Đó là vài bó rau, trái cây tươi bỏ trên kệ ngoài trời bên cạnh những nồi niêu soong chảo... (chắc hẳn bà Thị Trưởng đã có biên bản này).

Mặc dầu vậy, khi chúng tôi trở về chùa Khánh Anh Bagneux ngày 1/8/05, chúng tôi đã dọn dẹp ngay những bình gaz vì lúc ra đi không đủ thời gian để trả lại các bình trống cũng như thay đổi các bình còn lại (đang dùng làm bếp). Mái hiên che mưa tuy chỉ có treo bằng một sợi dây nhưng với loại dây treo này (dây đai kỹ nghệ dùng chở hàng trên máy bay) có sức chịu đựng trên 300kg. Nhưng một khi quý vị đã nói đến, chúng tôi đã tăng cường thêm cho mạnh mẽ chắc chắn hơn nữa.

Về mặt vệ sinh, những bó rau, trái héo không thành vấn đề, chỉ là đồ còn thừa không dùng đến nữa, đem bỏ vào thùng rác. Tuy nhiên, một khi phái đoàn của quý vị đã chiếu cố, chúng tôi cũng đã xem xét lại: Những gì không được ngăn nắp cũng đều được dọn dẹp, vứt bỏ (vì khi ra đi khóa học không đủ thời gian nên còn để ngổn ngang lộn xộn). Ngoài biên bản (ngày 26/7/05) nói trên chúng tôi không có nhận thêm những lời khuyến cáo nào về 2 vấn đề an ninh và vệ sinh trong sinh hoạt của nhà chùa từ trước đến nay gần 30 năm.

Thông thường, khi ra một quyết định đình chỉ hoạt động của một cơ sở nào (ví dụ như một tiệm ăn) cũng phải trải qua một hai lần khuyến cáo yêu cầu sửa đổi điều này điều nọ và cho một thời gian hạn định. Sau khi kiểm tra lại lần chót thấy không đúng tiêu chuẩn yêu cầu, lúc bấy giờ mới có quyết định đình chỉ.

Trường hợp của chùa Khánh Anh (Bagneux) chúng tôi lại không được như vậy. Chỉ dựa vào một biên bản được lập ra ngày 26/7/05 như vừa nêu trên rồi bà phó Thị trưởng nhân danh bà Thị trưởng (đi vắng) để ký ngay một quyết định đình chỉ hoạt động (gọi là "restauration") cùng một ngày hôm đó. Như vậy ngôi chùa Phật giáo của chúng tôi hoạt động hơn 30 năm qua được đối xử chưa bằng một tiệm ăn !

Trong thư trả lời ngày 23/8/05, bà Thị trưởng có nói: Vì tình trạng cấp bách để bảo đảm an ninh cho công chúng, nên phải ra quyết định ngay trong một ngày (không cần phải khuyến cáo hay hội họp mất thời gian ?).

Lỗi biện luận này, mới nghe qua có vẻ hữu lý. Nhưng nghĩ lại, thiếu gì cách giải quyết nhẹ nhàng ổn thỏa hơn. Nếu vì các bình gaz nguy hiểm, chỉ cần một lời khuyến cáo hay một cú điện thoại gọi chúng tôi hãy phân tán gấp (các bình gaz), thì tức khắc mọi việc sẽ được giải quyết ngay. Đăng này không phải như vậy.

Bằng chứng khi chúng tôi trở về ngày 1/8/05, các bình gaz vẫn còn đó. Phật tử vẫn lui tới sinh hoạt bình thường. Và sau khi đem trả hết các bình trống và thay thế các bình còn lại vào các bếp gaz (đang dùng) cho đến ngày Đại lễ Vu Lan 21/8/05, Phật tử vẫn về chùa tham dự đông đảo, (và cho đến ngày nay) đâu có việc gì xảy ra nguy hiểm do các bình gaz (để nấu bếp) và cái mái hiên (chỉ treo bằng sợi dây đai kỹ nghệ, nhưng 2 đầu có móc sắt gắn vào tường).

Mặt khác, một phái đoàn thanh tra gồm có các vị trách nhiệm về an ninh và cứu hỏa do bà Thị trưởng gởi đến ngay trong ngày Đại lễ Vu Lan 21/8/05 với số Phật tử đông đảo gần 300 người tham dự. (Trong thư 23/8/05, bà có xác nhận). Phái đoàn đã được đón tiếp và xem xét nhiều nơi. Khi ra về vị trưởng đoàn đã cho chúng tôi biết không có gì đáng gọi là quan ngại và nguy hiểm vào bậc nhất !

Thế thì, cái gì gọi là có tánh cách cấp bách nguy hiểm để phải ra quyết định "Khẩn Cấp" trong một ngày mà không cần thông qua các thủ tục thông thường ?

Còn trong thư bà Thị Trưởng có nói đến tiêu chuẩn vệ sinh (norme d'hygiène). Như trên chúng tôi đã trình bày, ngoài cái biên bản ngày 26/7/05, chúng tôi không thấy 1 cơ quan hữu trách nào cho chúng tôi được biết những gì cụ thể gọi là đúng "norme d'hygiène" cho các chùa Phật giáo chúng tôi chỉ dùng các món ăn chay như rau cải, đậu hũ và không có uống rượu.

Tóm lại, chúng tôi chưa được một lần chỉ dẫn hay khuyến cáo nào về hai vấn đề an ninh và vệ sinh trong gần 30 năm qua. Và hiện nay, nếu chúng tôi không làm, cũng

chưa được thấy một bản tiêu chuẩn nào về vệ sinh trong việc nấu đồ chay tại các chùa Phật giáo Việt Nam (tức là đồ chay kiểu Á Đông, không phải Ấn Độ...). Bỗng nhiên bà Thị trưởng ra quyết định đình chỉ tức khắc việc nấu đồ chay tại chùa Khánh Anh để cúng bái ông bà mà bà gọi là "restauration" không tôn trọng "norme d'hygiène" thì làm sao những người có tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên như chúng tôi không khỏi ngạc nhiên và bức tức.

Ngoài ra, cũng trong thư ngày 23/8/05, bà thị trưởng nêu ra có nhiều lời than phiền của những người chung quanh. Còn trong biên bản ngày 26/7/05 thì nói rõ hơn chỉ có lời than phiền về tiếng ồn của người lảng giềng. Nếu chúng tôi không lầm, đó là người ở đối diện xéo với chùa Khánh Anh, phía bên kia đường Henri Barbusse, cách cửa chính của chùa 20m. Vào những ngày đầu tháng 7/05 năm nay, thời tiết quá nóng, có ngày lên gần 30 độ. Do đó cửa chính của Chánh Điện phải mở ra cho có chút gió mát, và cũng do đó mà âm thanh tiếng tụng kinh buổi trưa khoảng 14giờ vang ra bên ngoài. Nhưng âm thanh muốn bay đến nhà anh ta phải xuyên đại lộ Henri Barbusse, lúc nào cũng có xe chạy qua lại ồn ào. Thế mà anh vẫn nghe được! Và đã có ít nhất 2 lần anh ta tự tiện băng qua đường Henri Barbusse vào trong sân chùa bước lên tam cấp đóng ngay cửa chính của Chánh Điện trong khi mọi người đang tụng kinh. May mắn, mọi người Phật tử giữ được bình tĩnh không có phản ứng gì. Nếu có một người nào đó đứng ra kinh cãi, xô xát gây thương tích thì trách nhiệm này thuộc về ai? Vì một người bình thường không thể tự tiện xông vào nhà người khác đóng cửa, huống chi đây là ngôi chùa của bao nhiêu người trong giờ cầu nguyện. Việc này đáng lẽ chúng tôi đi thưa anh chàng phạm pháp đó mới phải thì ngược lại anh đi khiếu nại chùa chúng tôi với thị xã.

Tiếp theo lời khiếu nại của người đối diện với chùa Khánh Anh, đáng lẽ thị xã đứng ra tìm hiểu vấn đề gọi là "gây tiếng ồn" để giải quyết tại chỗ hay khuyến cáo chúng tôi. Đăng này lấy lý do có lời khiếu nại của người hàng xóm, thị xã cử ngay một phái đoàn đủ các trách nhiệm (Urbanisme, Hygiène...) đến thị sát lập biên bản ngay mà không cần cho biết trước, không cần có sự hiện diện của người trách nhiệm. Rồi sau đó, cùng một ngày, ra quyết định cấm "sinh hoạt restauration" ngay tức khắc! Việc làm này khiến chúng tôi nghĩ có cái gì không được bình thường nếu không muốn nói là lạm dụng quyền hành một cách quá đáng!

Lâu nay tôi nghe người ta thường nói có một số người Âu Mỹ (tôi xin nhấn mạnh chỉ có một số người) khi nghĩ về những người đến từ các châu khác, trong đó có người Việt Nam, họ thường nhìn qua những người này như có cái gì, bất hợp pháp, gian lận, dối trá, ngu dốt, sống không có vệ sinh, bừa bãi, mất trật tự...

Tôi đã sống trên đất Pháp hơn 30 năm, biết khá rõ điều này. Cho nên tôi luôn luôn kêu gọi mọi người, nhất là trong cộng đồng Phật tử và đồng hương Việt Nam chúng tôi, nên cố gắng tập thích nghi theo hoàn cảnh mình đang sống, nên tuân theo những lễ luật phép tắc của chánh quyền địa phương chỉ dẫn. Nhưng chắc hẳn tôi không thể nào ngăn cản được họ những phản ứng tức thời khi mà họ cảm thấy bị áp đặt một cách phi lý, bị đối xử một cách khinh miệt, bất công, dẫm đạp lên cả những nguyên tắc tự do căn bản của một nước có truyền thống dân chủ và nhân đạo. Bởi một lý do đơn giản: 30 năm trước đây họ là những người đã phải liều chết bỏ xứ ra đi chỉ vì muốn được sống tự do và hành đạo mà không bị đàn áp.

Thưa bà Thị Trưởng,

Lá thư của bà đề ngày 23/8/05 gửi cho Hội chúng tôi, nghe đâu cũng là lá thư mà bà đã gửi trả lời cho tất cả những người có gửi kiến nghị về tòa thị chánh Bagneux hoặc bằng lối e-mail hay bằng lối bưu điện. Điều này cũng đã đem lại một kết quả tương đối. Đó là gây hoang mang sợ hãi cho nhiều người. Nhất là những người có thờ thân nhân và cúng giỗ hàng năm tại chùa Khánh Anh (Bagneux). Họ liên lạc về chùa để hỏi thăm: Chùa có còn sinh hoạt được không hay là phải đóng cửa? Ông Bà Tổ Tiên của họ để thờ ở chùa có còn được cúng giỗ hàng năm như đã thực hiện trong 30 năm qua hay không? Nhất là trong thư (23/8/05) có đoạn bà nói tôn trọng tự do tín ngưỡng nhưng chỉ lo lắng về phương diện an ninh và vệ sinh cho công chúng mà thôi. Điều này khiến cho họ càng thêm sợ hãi, vì họ nhớ lại kinh nghiệm đau thương khi đã sống ở những nước mà họ phải từ bỏ ra đi vì chánh quyền các nước đó cũng đã nói gần gần như vậy. Đó mới là điều nghịch lý. Họ còn hỏi thêm chúng tôi tại sao chùa đã hoạt động gần 30 năm nay, bây giờ thị xã mới tỏ ra lo lắng về vấn đề an ninh và vệ sinh của mọi người? Phải chăng có dụng ý gì đây?

Do đó mà chúng tôi mới có bức thư dài dòng này gửi đến bà thị trưởng và cũng là gửi cho tất cả những người Phật tử và đồng hương Việt Nam tại Pháp và tại các nước Âu châu, nhất là hơn 600 gia đình có thờ thân nhân tại chùa Khánh Anh và cúng giỗ hàng năm, (vì ở xa, không biết rõ tình hình) đang nóng lòng lo ngại về cái nghị định 26/7/05 của thành phố cấm không cho làm cỗ chay cúng Ông Bà Tổ Tiên của họ tại chùa (mà bà gọi là restauration) mặc dầu trong thư (23/8/05) bà Thị trưởng có nói tôn trọng tất cả truyền thống tín ngưỡng hiện có tại thành phố Bagneux mà không đả động gì đến cái nghị định cấm đoán nêu trên. Và theo chỗ tôi được biết, cho đến hiện nay (30/8/2005), đã có hơn hai ngàn người ở Pháp và ngoài nước Pháp gửi kiến nghị về Bagneux tỏ bày ý kiến xin hủy bỏ ngay nghị định 26/7/05.

Thưa bà Thị Trưởng,

Nhân vô thập toàn, con người không phải ai ai cũng là thánh thiện. Do đó tất cả những gì thiếu sót, lầm lẫn đều có thể giải tỏa cảm thông qua tinh thần xây dựng, hiểu biết, khoan dung và bình đẳng giữa con người và con người. Tôi tin tưởng rằng: Nếu dựa trên cơ sở này chúng ta có thể giải quyết được những gì còn làm vướng mắc dù có khó khăn trở ngại đến đâu chăng nữa.

Trong khi chờ đợi một cuộc gặp gỡ đầy thông cảm giữa Tòa thị chánh Bagneux và Hội Phật giáo chùa Khánh Anh, xin bà Thị trưởng nhận nơi đây lời chào trân trọng và ưu ái của chúng tôi.

Ven Thích Minh Tâm
Hội Trưởng Hội Phật Giáo Khánh Anh
Chủ Tịch Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu.

Bản sao đồng kính gửi :

- Monsieur le Préfet des Hauts de Seine
 - Monsieur le Sous-Préfet d'Antony
 - Monsieur le Commissaire de Police de Bagneux, Chef de la Circonscription de Bagneux
 - Monsieur le Commandant de la Brigade de Gendarmerie
 - Monsieur le Responsable du Service de la Police municipale
- 14 Av Henri Barbusse. 92220 Bagneux (FRANCE) tél : 01 46 55 84 44. fax : 01 47 35 59 08. E-mail : khanhanh@free.fr

TRỞ VỀ

● Thích Viên Định

"Đau xót biết bao, khi Phật giáo Việt Nam tử con lạc nhỏ vùng thoát ra được biển khơi, thì nay quý Hòa Thượng lại tự bước vào nước vùng ao tù"
(Trích thư của cố Hòa Thượng Thích Đức-Nhuận)

Sau 70 năm thí nghiệm chủ thuyết Marx-Lênin, chủ trương chuyên chính vô sản, đấu tranh giai cấp, một chủ thuyết hoang tưởng, sai lầm, hậu quả là làm cho đất nước nghèo nàn lạc hậu, cuối cùng đến chỗ thất bại, Liên Xô, cái nôi của Xã hội Chủ nghĩa và các nước Đông Âu đã dứt khoát từ bỏ chủ thuyết sai lầm này. Còn Việt Nam thì sao?

Sau đệ nhị thế chiến, trong khi các nước nhược tiểu khác được hưởng độc lập, hòa bình thì Việt Nam bị dính vào chủ thuyết Marx-Lênin nên đất nước bị chia hai, giống như Đức và Triều Tiên. Nhưng người Đức khôn khéo hơn, không chọn giải pháp thống nhất đất nước bằng bạo lực, hai miền Đông Tây đã bắt tay hòa hợp thống nhất trong hòa bình, còn Triều Tiên thì vẫn đang tiếp tục thương thảo để thống nhất trong hòa bình. Việt Nam, trái lại, không được may mắn, khôn ngoan như vậy. Với chiêu bài "Giải phóng miền Nam" khỏi sự bóc lột của bọn tư bản, và để thống nhất đất nước, Cộng sản đã gây nên cuộc chiến huynh đệ tương tàn, nòi da xáo thịt ngót 30 năm trời.

Sau khi chiến thắng năm 1975, thống nhất đất nước bằng bạo lực xong, Cộng sản lại bắt tay vào mục đích thứ hai gọi là "xóa bỏ bóc lột", họ hô hào khẩu hiệu "tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên xã hội chủ nghĩa" bằng hai chính sách "chuyên chính vô sản" và "đấu tranh giai cấp".

Đường lối đấu tranh giai cấp của Cộng sản rất độc địa, nó đã gây ra sự thù hận giữa người này với người khác, giữa giai cấp này với giai cấp khác, hủy hoại nếp sống bao dung, ôn hòa, đạo nghĩa, thanh cao ngàn đời của dân Việt, phá vỡ những di sản tinh thần của tổ tiên, làm cho dân tộc mất đoàn kết, làm đổ vỡ tình người, tình bà con, tình hàng xóm và cho đến nay, sau 30 năm hòa bình, vẫn chưa hàn gắn được. Chính sách của Cộng sản chủ mưu gây cho dân chúng nghi ngờ lẫn nhau, theo dõi lẫn nhau, không ai còn tin nhau, để Cộng sản dễ bề cai trị. Phương sách này đã phá nát nền tảng văn hóa truyền thống mấy nghìn năm của dân tộc, khiến cho đạo đức suy đồi, xã hội băng hoại.

Về mặt cai trị, bên trên là một chính quyền độc tài, độc đảng, luật pháp tùy tiện, đó cũng là một cách khủng bố tinh thần, làm cho dân chúng khiếp sợ, sống trong bất an, lo lắng, nên không ai dám lên tiếng phản đối. Vì vậy Cộng sản, một mình một chiếu, mặc tình muốn làm gì thì làm, không còn lo sợ ai nữa, coi như đất nước này là của riêng của Cộng sản.

Với đường lối chuyên chính vô sản, Cộng sản đã quốc hữu hóa ruộng đất ở nông thôn, đánh tư sản ở thành thị, gây cảnh đào lộn, cày xới quê hương, thiếu ăn thiếu mặc, thiếu thuốc thiếu thang, dân chúng đói khổ cùng cực, nhưng vì quá khiếp sợ, rất ít người dám chống lại. Nhiều người vì mất

tài sản, quá đau khổ hoặc đau bệnh rồi chết, hoặc bỏ nước ra đi, lóp chết trên rừng, lóp chết dưới biển. Trong lúc đó thì Cộng sản lại ra tay đàn áp, bỏ tù những người phản đối, người vượt biên tìm tự do, tình cảnh dân chúng lúc ấy rất đau khổ, khốn cùng.

Đến năm 1985, sau 10 năm áp dụng vô sản chuyên chính trên cả nước, kinh tế đi đến chỗ kiệt quệ, Cộng sản sợ dân chúng vì đói quá sẽ nổi loạn, nên phải làm cái việc gọi là "đổi mới", mà thực chất là quay trở lại nền kinh tế thị trường, thời Việt Nam Cộng Hòa, nhờ đó, kinh tế mới dần dần ổn định trở lại.

Nay, Việt Nam vận động xin vào WTO (Tổ chức Thương mại Thế giới), cho đảng viên Cộng sản kinh doanh, kêu gọi các nhà tư sản vào đảng, đặt ra ngày tôn vinh các nhà doanh nghiệp, khuyến khích làm giàu, bắt chước theo Thái Lan, Hàn Quốc, lếch thếch theo sau họ, nhưng thua họ ít nhất cũng 30 năm, chước hai quốc nhục là nghèo nàn lạc hậu và tham nhũng nhất thế giới.

Như vậy, công việc theo đuổi từ năm 1945 đến năm 1985, theo chủ thuyết Marx-Lênin, chuyên chính vô sản, đấu tranh giai cấp, đánh tư sản, địa chủ là sai lầm, đã hy sinh hàng chục triệu dân là vô ích, là oan uổng. Như vậy theo vô sản là đúng hay theo tư sản làm giàu là đúng? Câu hỏi ai thắng ai, ai đang giãy chết đã có đáp án. Hai chính sách trái ngược nhau, phải có cái đúng, cái sai. Nếu chính sách vô sản từ 75-85 là đúng, thì tại sao đảng phải đổi mới, theo tư bản? Nhưng nếu sai thì tại sao 10 năm đó, Đảng vẫn cho mình là trí tuệ của loài người, là khối óc của nhân loại? Những người a dua theo thì được thưởng, ai phản đối thì bị bỏ tù. Tại sao Đảng sai lầm mà vẫn làm được và kéo dài đến 10 năm, cũng như suốt mấy chục năm trước đó ở miền Bắc? Đó là do vì độc tài độc đảng, không có dân chủ, không có nhân quyền, không có tự do ngôn luận, nên nhân dân mới phải câm lặng, chịu kéo dài khổ đau như vậy.

Bây giờ, ai cũng biết chủ thuyết Marx-Lênin là sai lầm, là hoang tưởng. Việt Nam chúng ta thật tội nghiệp, đáng thương, đã bị chủ thuyết quái ác này làm cho quê hương tan nát suốt 60 năm nay. Hoàn cảnh Việt Nam và Đại Hàn vì ý thức hệ mà bị chia cắt rất giống nhau, nhưng chúng ta thử nghĩ, giả sử nếu Bắc Hàn cũng dùng bạo lực, đem quân để gọi là "giải phóng" Nam Hàn, gây ra cảnh huynh đệ tương tàn, nòi da xáo thịt như Việt Nam thì có đúng, có hay, có đẹp không? Và nay làm gì có Nam Hàn để Việt Nam noi theo, để Việt Nam hợp tác làm ăn? Bắc Hàn theo Cộng sản độc tài, Nam Hàn theo tư bản tự do, hai nền kinh tế cao thấp rõ ràng, dân chúng hai bên giàu nghèo rõ ràng, bên được tự do bên bị kèm kẹp rất rõ ràng.

Hai mươi năm nay tuy theo kinh tế thị trường tư bản, nhưng Cộng sản vẫn giữ độc tài độc đảng nên đã tạo điều kiện, môi trường cho tham nhũng, hối lộ bộc phát thành quốc nạn. Độc tài, độc đảng chỉ dùng trong chuyên chính vô sản, chứ không thể dùng trong tư bản thị trường được. Đảng hiện là vật cản sự phát triển của đất nước. Vì vậy mà tuy đổi mới đã 20 năm, đất nước vẫn nghèo nàn lạc hậu nhất thế giới. Nếu đã theo kinh tế thị trường, cho làm giàu, thì Việt Nam phải có tự do, dân chủ, nhân quyền, đa nguyên đa đảng mới có đầy đủ biện pháp để ngăn chặn những tệ nạn xã hội được.

Một đất nước đang theo kinh tế tư bản, Cộng sản lại đập phá tan nát để theo vô sản, nay vô sản thất bại, lại quay về tư bản. Cái cảnh phá nhà cũ để xây nhà mới cho đẹp, không ngờ ngôi nhà mới còn tệ hơn nhà cũ, Cộng sản lại đập nhà

mới xây lại nhà cũ, cứ quanh quẩn, mờ mịt, dần dất dân tộc đi lòng vòng trong chiến tranh, thất bại, đổ vỡ, làm cho đất nước kiệt quệ, dân tộc nát tan. Vậy mà lúc nào cũng xưng Đảng là trí tuệ, dân tộc là anh hùng, đã thắng Mỹ, thắng Pháp. Hãy xét lại, Thái Lan, vì tránh Mỹ, tránh Pháp, không đụng độ, không đối đầu, không chiến tranh, dân tộc khỏi chết chóc, đất nước khỏi tang thương, họ tự hào là anh hùng.

Trong 10 năm từ 1975 đến 1985, ngoài việc đánh tư sản, quốc hữu hóa ruộng đất, bỏ tù người anh em miền Nam bị thất trận là những hành động sai lầm, Cộng sản còn sai lầm khi đánh phá các tôn giáo, nhất là Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, lập ra Giáo Hội của Nhà nước để dễ bề sai bảo và không còn ai để nói lên tiếng nói trung thực, tiếng nói của nhân dân, để cảnh tỉnh chính quyền, vì vậy, sự sai lầm của Cộng sản mới kéo dài đến 10 năm, làm cho đất nước kiệt quệ, nhân dân mới đau khổ cùng cực như ngày nay.

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, với mục đích phục vụ cho dân-tộc và nhân loại, không lý gì không giữ đúng cương vị, không đi đúng đường hướng của mình. Các đảng phái chính trị, vì quyền lợi riêng tư của tổ chức, của cá nhân, họ có thể lật qua, lật lại, nay thế này, mai thế khác, nói dối, nói gạt, đàn áp, bao che, bưng bít, khủng bố, Phật giáo không thể đi theo sự dẫn dắt đầy âm mưu, quỷ quyệt, của các đảng phái chính trị được. Phật giáo phải có hướng đi của mình, cùng dân tộc và nhân loại .

Sau năm 75, Cộng sản đã không khuất phục được Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Ngày 2 tháng 11 năm 1975, đã có 12 vị Tăng Ni tự thiêu tập thể tại Dược-Su thiền-viện ở Cần thơ để phản đối Cộng sản đàn áp tôn giáo rồi. Năm 77, Cộng sản bắt bỏ tù nhiều Hòa Thượng, Thượng Tọa thuộc hàng giáo phẩm cao cấp trung ương của giáo hội và tra tấn Hòa Thượng Thích Thiện Minh đến chết trong tù. Sau cái chết của Hòa Thượng Thiện-Minh và bỏ tù các Hòa Thượng lãnh đạo Viện Hóa Đạo, Cộng sản đã dụ dỗ, cưỡng ép một số vị còn lại, tham gia vào Giáo hội Nhà nước năm 1981. Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất không hề cử người tham gia vào tổ chức này, nhưng ai đó đã giả mạo con dấu của Viện-Hóa-Đạo để làm giấy giới thiệu (xin nói rõ, con dấu của VHĐ, Hòa Thượng Quảng Độ, thời ấy làm Tổng Thư Ký VHĐ, giữ luôn bên mình), rồi họ sắp xếp một phái đoàn giả mạo đại diện cho Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đi dự đại hội do Đảng và Nhà nước tổ chức tại Hà Nội, phái đoàn này do Thượng Tọa Thiện Siêu, không giữ chức vụ gì trong Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, làm Trưởng đoàn. Không có văn thư nào giải tán Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Rồi Cộng sản đây biệt xử các vị không theo Giáo hội Nhà nước như Hòa Thượng Huyền-Quang, Hòa Thượng Quảng-Độ, rồi nói rằng Giáo hội Thống nhất không còn nữa.

Xin trích một đoạn trong phần cuối bản **"Nhận định về những sai lầm tai hại của đảng Cộng sản Việt Nam đối với Dân tộc và Phật giáo"** của Hòa Thượng Quảng-Độ gửi cho ông Đỗ Mười năm 1994 bấy giờ đang là Tổng Bí Thư đảng Cộng sản Việt Nam, để hiểu rõ việc nói trên:

"... Thế rồi vào khoảng cuối năm 1980, văn phòng Viện Hóa Đạo nhận được một văn thư do cố Hòa thượng Trí Thủ ký tên với tư cách Trưởng ban vận động thống nhất Phật giáo, xin đến thăm xã giao Viện Hóa Đạo và các vị giáo phẩm của Viện và sẽ được tiếp đón vào ngày giờ nào. Tôi (Thượng tọa Thích Quảng-Độ) thảo văn thư phúc đáp là sẽ

hân hạnh tiếp đón phái đoàn vào ngày giờ đó và xin cho trước một bản danh sách các thành viên và chức vụ trong phái đoàn để tiện việc sắp xếp. Hôm sau tôi nhận được bản danh sách từ chùa Xá Lợi gửi đến, gồm có : Sư cụ Phạm Thế Long (ngày trước ngoài Bắc các sư đều lấy họ Thích, nhưng từ khi cộng sản cai trị, họ bắt phải gọi theo họ thế tục, cho nên mới là Phạm Thế Long. Còn chùa thì cũng được coi như một hộ, tức như một gia đình, chứ không gọi là chùa, đây cũng nằm trong âm mưu tiêu diệt Phật giáo dần dần), người mà ba mươi lăm năm về trước (1945-1980) đã từng kêu gọi thanh niên tăng miền Bắc lúc bấy giờ là "hãy tạm xếp cả sa khoác chiến bào", hiện là Phó chủ tịch Quốc hội cộng sản, làm Trưởng đoàn, cố Hoà thượng Trí Thủ Phó trưởng đoàn, T.T. Trí Tịnh đoàn viên, T.T. Minh Châu đoàn viên, Đ.Đ.Từ Hạnh (cựu Chánh đại diện GHPGVNTN tỉnh Gia Định) đoàn viên. Khi nhìn qua danh sách của phái đoàn Ban vận động thống nhất Phật giáo đến thăm "xã giao" Viện Hóa Đạo, tôi cứ cười thầm một mình và liên tưởng đến hai câu thơ đầu trong bài thơ "Nói chuyện với ảnh" của nhà thơ Tản Đà:

*Người đầu cũng giống đa tình
Ngõ là ai lại là mình với ta...*

"Vi trong bản danh sách, trừ cụ Phạm Thế Long ra, còn đều là người "trong nhà", và cái "tréo cẳng ngỗng" đến mìa mai ở đây là các vị "chủ nhân ông" đã tự biến mình thành những người khách xa lạ về "thăm xã giao" nhà mình !

"Đúng ngày giờ đã định, phái đoàn đến Viện Hóa đạo, T.T. Huyền Quang, T.T. Pháp Tri và tôi tiếp phái đoàn. Sau nghi thức giới thiệu, Sư cụ Phạm Thế Long đứng lên nói : "Thưa quý vị ! Hôm nay phái đoàn Ban vận động thống nhất Phật giáo chúng tôi đến đây, trước hết, để thăm Tổ đình Ấn Quang và tăng ni chùa Ấn Quang, cầu chúc quý vị dồi dào sức khoẻ và đạt nhiều thành tích tốt đẹp. Sau xin thưa để quý vị rõ là Đảng chủ trương đất nước đã thống nhất, thì Phật giáo cũng phải thống nhất. Vậy mục đích chúng tôi đến đây hôm nay, như vừa nói ở trên để thăm Tổ đình Ấn Quang và cũng để xin quý vị góp ý kiến cho việc thống nhất Phật giáo mà sẽ là ngôi nhà chung cho Phật giáo cả nước".

"Khi cụ Phạm Thế Long dứt lời, ngồi xuống, tôi gọi thư ký đưa ra hai văn thư của Ban vận động thống nhất Phật giáo xin đến thăm xã giao Viện Hóa Đạo và các vị giáo phẩm trong Viện, và văn thư của Văn phòng Viện Hoá Đạo trả lời định ngày giờ đón tiếp phái đoàn như đã nói ở trên. Tôi đọc lại hai văn thư thật rõ ràng, rồi nói : "Thưa phái đoàn, theo tinh thần nội dung văn thư của Ban vận động thống nhất Phật giáo như tôi đã đọc thì hôm nay phái đoàn đến đây là để thăm xã giao Viện Hóa Đạo và các vị giáo phẩm của Viện. Song, như cụ Trưởng đoàn vừa nói, thì các vị đến đây hỏi ý kiến về việc thống nhất Phật giáo, chứ có thăm Viện Hóa Đạo đâu ? Vậy, Văn phòng của Tổ đình Ấn Quang ở đầu ngõ vào, mời quý vị ra ngoài đó, chứ đây là Văn phòng của Viện Hóa Đạo Giáo-hội Phật giáo Việt-nam Thống nhất". Nói xong, tôi mời T.T. Huyền Quang và T.T. Pháp Tri giải tán. Bấy giờ tôi mới thấy cái "lắt léo" và "lật lờ đánh lận con đen" của Sư cụ cộng sản : khi muốn đến thăm thì nói thăm ông A, nhưng khi đến nơi thì lại bảo thăm ông B ! Có gì đâu, thâm ý của sư cụ nhà ta là cố tình tránh né, không thừa nhận tính hợp pháp của Giáo-hội Phật giáo Việt-nam Thống nhất, thế thôi. Nhưng nếu hôm ấy mà chúng tôi góp ý

kiến thì về sự cụ lại tuyên bố đó là ý kiến của Giáo-hội Phật giáo Việt-nam Thống nhất !

"Thấy tình hình không êm xuôi, cụ Phạm Thế Long định "lùi một bước" để rồi sẽ "tiến ba bước" bằng cách đứng lên chấp tay xin sám hối và xác nhận lại là phái đoàn đến thăm Viện Hóa Đạo và các vị giáo phẩm của Viện đúng như nội dung văn thư. Lúc đó tôi mới mời T.T. Huyền Quang và T.T. Pháp Trí ngồi lại tiếp Phái đoàn.

"Thượng tọa Huyền Quang phát biểu : "Quý Ngài là những người đề xướng việc thống nhất theo chủ trương của Đảng muốn thống nhất Phật giáo, quý ngài là những kiến trúc sư của ngôi nhà Phật giáo cả nước, vậy quý ngài đã có đồ án nào chưa ? Kiểu mẫu ngôi nhà ấy như thế nào ? Tuy nhiên, theo như lời Hòa thượng Thích Đôn Hậu kể lại, thì Giáo hội chúng tôi khó có vinh dự được sống chung trong ngôi nhà Phật giáo cả nước ấy. Vì khi Hòa thượng chúng tôi có lần bàn với ông Nguyễn Văn Hiếu, lúc đó là Bộ trưởng Văn hóa của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, xin thống nhất Phật giáo cả nước, thì ông Bộ trưởng trả lời Hòa thượng chúng tôi rằng: "Thống nhất thì tốt, nhưng thống nhất các tổ chức Phật giáo yêu nước, chú thống nhất làm gì với Phật giáo phản động ?" Hòa thượng chúng tôi hỏi : "Phật giáo phản động là Phật giáo nào ?" Ông Bộ trưởng không trả lời. Như vậy, chắc nhà nước muốn ám chỉ Giáo hội chúng tôi là phản động, không được dự phần vào việc thống nhất Phật giáo cả nước, nên chúng tôi không dám đóng góp ý kiến".

"Khi H.T. Huyền Quang dứt lời, tôi nói: "Mấy chục năm qua, quý vị ở ngoài Bắc may mắn được sống trong hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc, chắc quý vị đã làm được rất nhiều việc cho Phật pháp ngoài ấy, còn tại miền Nam này chúng tôi phải sống trong chiến tranh, lại bị kim kẹp, đàn áp, nên chẳng làm được bao nhiêu Phật sự. Mà có làm được chút nào thì nhà nước cũng trưng dụng cả rồi. Như quý vị chắc đã thấy, các trường Trung Tiểu học Bồ Đề, viện Đại học Vạn Hạnh, các Trung tâm văn hóa và các cơ sở từ thiện xã hội từ Trung ương đến các địa phương đều đã phải giao cho nhà nước. Các Phật học viện thì phải giải tán cho tăng ni sinh ở đâu về đó lo việc sản xuất, thành thử bây giờ Giáo hội chẳng còn gì cả. Cho nên, nếu được vinh dự thống nhất với quý vị thì cũng chỉ với hai bàn tay không thôi. Như vậy, ai cần thống nhất với ai ?"

"Lúc đó đã đến giờ Ngọ, chúng tôi mời phái đoàn ở lại dùng cơm trưa, vì chúng tôi đã chuẩn bị cả rồi. Thế là cuộc thăm xã giao và hỏi ý kiến cũng chẳng mang lại kết quả gì.

"Từ đó, cố H.T. Trí Thủ, các T.T. Trí Tịnh, Minh Châu trong Ban vận động thống nhất Phật giáo tiếp tục vận động, tiếp tục đi họp, và mỗi lần đi họp về, các vị lại thúc ép T.T. Huyền Quang và tôi gia nhập thống nhất. T.T. Huyền Quang và tôi chủ trương một cách cương quyết là Giáo-hội Phật giáo Việt-nam Thống nhất phải chính thức được mời dự họp, họp với ai, ai đứng ra tổ chức họp để bàn việc thống nhất Phật giáo, thống nhất trên cơ sở nào, theo hình thức nào, cơ cấu tổ chức ra sao, và sau khi thống nhất rồi, thì các tổ chức Phật giáo trước kia, không riêng gì Giáo-hội Phật giáo Việt-nam Thống nhất, mà các tổ chức của các giáo phái khác đều xóa bỏ hẳn, hay còn được giữ lại dưới một hình thức nào đó để lo những sinh hoạt nội bộ, đó là những điều Giáo hội cần phải biết rõ, cần phải bàn cho thấu đáo trước khi thống nhất hoàn toàn, chứ không thể cứ nói thống nhất một cách khơi khơi như vậy được.

"Kết luận, chúng tôi cùng đưa ra một ý kiến : "Ngôi nhà Giáo-hội Phật giáo Việt-nam Thống nhất đây là do tăng ni miền Nam, từ Quảng Trị đến Cà Mau xây dựng nên với sự đóng góp xương máu, nước mắt của toàn thể tăng ni Phật tử miền Nam, họ không thể tất cả tập trung về đây để trông nom ngôi nhà ấy được, nên họ nhờ quý vị và chúng tôi trông nom giữ nhà giùm họ. Nếu bây giờ vì một lý do nào đó, quý vị thấy không thể tiếp tục giữ nhà giùm họ nữa, thì quý vị phải gọi họ về mà trả nhà lại cho họ để họ quyết định, nếu họ muốn giữ lại nhà, thì họ sẽ nhờ người khác, còn nếu họ muốn bán hoặc cho ai thuê thì đó là quyền của họ, chứ quý vị cũng như chúng tôi ở đây không ai có thẩm quyền quyết định việc này. Nói cách khác, Hiến chương Giáo hội đã qui định, Đại hội khoáng đại Giáo hội hai năm một kỳ, nhưng khi có vấn đề liên quan đến sự tồn vong của Giáo hội, thì Đức Tăng Thống triệu tập Đại hội bất thường để giải quyết, chứ Ban chỉ đạo Viện Hóa Đạo không có quyền quyết định. Bây giờ đây chính là lúc có liên quan đến sự tồn vong của Giáo hội, vậy xin Hòa thượng Viện trưởng thay mặt Đức Tăng Thống, triệu tập Đại hội bất thường để Đại hội quyết định vấn đề này".

"Sau đó ít hôm, tôi nhận được văn thư của sở Công an thành phố mời ra gặp ông Quang Minh (xin nói nhỏ ở đây là tại đất nước Việt Nam độc lập tự do hạnh phúc này, ai nhận được thư sở công an mời là "dụng tóc gáy" rồi đó. Riêng tôi đã có "vinh dự" được nhiều lần như vậy). Khi tôi đến nơi, sau vài câu nói xã giao, ông Quang Minh bảo : "**Đảng cần thống nhất Phật giáo trong lúc này và buộc tôi phải đồng ý** (tất nhiên với giọng hăm dọa quen thuộc). Tôi nói tôi cũng đã được nghe sự cụ Phạm Thế Long nói tại chùa Ấn Quang như vậy, rồi tôi đưa Hiến chương Giáo hội ra trình bày cũng như tôi vừa nói ở trên, phải do Đại hội quyết định chứ không có cá nhân hoặc một nhóm người nào quyết định được. Và tôi yêu cầu ông Quang Minh cho chúng tôi triệu tập Đại hội bất thường. Tôi nói rõ bình thường thì mỗi tỉnh cử năm đại biểu hoặc ba, nhưng trong tình hình hiện nay, tôi chỉ yêu cầu cho mỗi tỉnh cử một vị Chánh đại diện, nếu Chánh đại diện đau ốm, thì vị Phó hoặc Thư Ký, hay bất cứ ai trong ban đại diện đi thay cũng được. Rồi tôi nói với ông Quang Minh thông cảm vì chúng tôi phải làm theo đúng nguyên tắc Hiến chương mà chắc ông làm hành chính thì cũng thế thôi. Nhưng ông Quang Minh bảo không còn thì giờ nữa ! Tôi nói việc thống nhất Phật giáo chứ đâu phải là việc hành quân mà gấp rút như vậy. Ông Quang Minh bảo tôi nguyên văn như sau: "Tính ông thì chỉ thích làm anh hùng!" Tôi nói : "Tôi là một nhà sư tu hành mà anh hùng cái nỗi gì, anh hùng rơm ấy à?". Ông Quang Minh nói : "Su thử dữ chứ phải sư vừa đâu !" Tôi đứng dậy chào ông và "thong thả" ra về.

"Đến khoảng tháng 9 năm 1981, cố H.T. Trí Thủ, với danh nghĩa Trưởng ban vận động thống nhất Phật giáo, đề nghị Viện Hóa Đạo cử Đại diện Giáo hội đi dự Đại hội thống nhất Phật giáo sẽ họp tại Hà Nội vào cuối năm đó. Tôi đề nghị nhà nước đã không cho triệu tập Đại hội bất thường thì bây giờ phải triệu tập Hội đồng Viện Hóa Đạo gồm mười một quận Giáo hội Đô thành để thông báo cho họ biết về việc này. Cố Hòa thượng Trí Thủ đồng ý.

"Hôm sau tôi gửi văn thư mời các vị trong Ban Đại diện Giáo hội của mười một quận về chùa Ấn Quang họp. Hình như họ đã đoán trước được là cuộc họp này rất quan trọng nên họ về dự rất đông, không những chỉ có các vị Đại diện chính thức của mười một quận, mà còn có cả tăng ni về dự

thính, ngồi chật giăng đường, đứng ngoài sân và trên các hành lang trong chùa. Cố H.T. Trí Thủ chủ tọa cuộc họp (xin nhắc lại, với tư cách Trưởng ban vận động thống nhất Phật giáo thì ngài là khách, nên lần trước ngài đã về "thăm xá giao" nhà Ngài. Nhưng hôm nay với tư cách Viện trưởng Viện Hóa Đạo nên Ngài chủ tọa cuộc họp). Với tư cách Tổng thư ký Viện Hóa Đạo Giáo-hội Phật giáo Việt-nam Thống nhất, tôi đứng lên tuyên bố rõ lý do triệu tập cuộc họp. Trước hết, tôi đọc lại các văn thư mà Viện Hóa Đạo đã gửi ra phủ Thủ tướng tại Hà Nội nói rõ quá trình thành lập Giáo hội và các cơ cấu tổ chức cùng các hoạt động của Giáo hội tại miền Nam Việt Nam trước ngày đất nước thống nhất, đồng thời, gửi kèm bản Hiến chương và nội qui của Giáo hội để tường trình với nhà nước. Kế đó, tôi nói với các vị Đại diện Giáo hội trong cuộc họp như sau: "*Nay H.T. Viện trưởng Viện Hóa Đạo đứng ra làm Trưởng ban vận động thống nhất Phật giáo, không biết ai đã thành lập ban này, thành lập ở đâu và ai đã bầu Hòa thượng làm Trưởng ban, Viện Hóa Đạo hoàn toàn không được biết điều đó, và cho đến nay, Giáo hội cũng chưa chính thức được mời dự bất cứ cuộc họp nào bàn về thống nhất Phật giáo. Bởi vậy, Giáo hội chưa biết thống nhất trên cơ sở nào, theo hình thức nào và sau khi thống nhất, tư cách pháp lý của Giáo-hội Phật giáo Việt-nam Thống nhất sẽ ra sao. Đây là vấn đề tồn vong của Giáo hội, mà theo Hiến chương Giáo hội, phải do Đại hội quyết định. Cách đây mấy hôm, tôi đã được sỏ Công an mời ra bảo tôi phải đồng ý thống nhất, tôi đã nói với ông Quang Minh (người tiếp tôi) là Ban chỉ đạo Viện Hóa Đạo không đủ thẩm quyền quyết định việc quan trọng này, mà phải do Đại hội Giáo hội. Và tôi đã yêu cầu ông Quang Minh cho chúng tôi triệu tập Đại hội bất thường, mỗi tỉnh cần một vị Chánh đại diện hay Thư ký cũng được, nhưng ông Quang Minh đã không đồng ý, viện lẽ không còn đủ thì giờ ! Bây giờ đây H.T. Viện trưởng đề nghị Viện Hóa Đạo cử Đại biểu Giáo hội đi dự Đại hội thống nhất Phật giáo sẽ họp ngoài Hà Nội, tôi nhận thấy Đại hội bất thường thì nhà nước không cho, bởi thế hôm nay Viện Hóa Đạo mời quý vị về họp để hỏi ý kiến và tùy quý vị quyết định". Trước khi dứt lời để trao quyền điều khiển cuộc họp cho Hòa thượng chủ tọa, tôi có bày tỏ một vài ý kiến như sau :*

"Kính bạch Hòa thượng Viện trưởng Viện Hóa Đạo chủ tọa cuộc họp, kính thưa toàn thể quý vị, chắc quý vị cũng như tôi đều thấy rõ hiện nay con thuyền Giáo-hội Phật giáo Việt-nam Thống nhất đang lênh đênh giữa biển khơi và gặp sóng to gió lớn, chưa biết sẽ chìm lúc nào. Vậy, nếu những ai trong quý vị có mặt ở đây hôm nay cảm thấy nguy nan sợ hãi mà muốn bước sang thuyền khác để thoát thân, thì xin quý vị ấy cứ việc tự do, không ai ngăn cản cả. Nhưng tôi chỉ xin quý vị ấy một điều là : trước khi bước sang thuyền khác quý vị cứ để mặc cho con thuyền Giáo hội lênh đênh trôi dạt trong sóng gió với những người còn ở lại trên đó, họ sẽ cố sức lèo lái, nếu may mắn vượt qua cơn nguy nan mà đến được bờ bình an thì họ sống, còn nếu chẳng may con thuyền chìm thì họ cũng sẽ sẵn sàng chết theo nó, chứ quý vị ấy đừng đang tâm nhận chìm con thuyền của mình mà có lần đã từng đưa quý vị đến bờ danh vọng, lợi lộc, trước khi bước sang thuyền khác. Tôi chỉ xin quý vị có thể thôi. Tôi dứt lời và cảm ơn quý vị".

"Khi tôi nói xong thì cả trong hội trường và ngoài sân, ngoài các hành lang nổi lên những tràng pháo tay vang dội,

rồi tôi thấy T.T. Trí Tịnh đứng dậy đi ra trước tiên, kế đó là T.T. Minh Châu và sau cùng là Hòa thượng Viện trưởng chủ tọa ! Thế là cuộc họp tự nhiên cũng tan. Sau đó tôi nghe có tiếng vọng lại : "Hôm nay thầy Quảng Độ mời chúng tôi về đây để thóa mạ chúng tôi". Còn lại Thượng tọa Huyền Quang và tôi, chúng tôi nhìn nhau một lúc rồi cũng giải tán!

"Ba hôm sau, Văn phòng Viện Hóa Đạo nhận được bản "Thông báo" của Ban vận động thống nhất Phật giáo đề ngày 17-9-1981, do T.T. Minh Châu ký tên, dài lắm, tôi chỉ còn nhớ một đoạn ngắn, vì có lẽ nó là đoạn quan trọng nhất trong bản Thông báo. Đoạn ấy như sau:

"...Thượng tọa Thích Quảng Độ, Tổng thư ký Viện Hóa Đạo, đã triệt hạ uy tín của toàn Ban vận động thống nhất Phật giáo Việt Nam, phá hoại công cuộc thống nhất Phật giáo, ngang nhiên thách thức với Chính phủ và Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam là những người đang khuyến khích và hỗ trợ sự nghiệp thống nhất Phật giáo cả nước!"

Và xin trích một đoạn nữa trong bản Nhận định của Hòa thượng Quảng Độ :

"Nhân đây tôi cũng xin thanh minh rằng tôi không chủ trương "phá hoại thống nhất Phật giáo" mà tôi chỉ muốn thống nhất trong tinh thần hòa hợp, đồng thuận theo đúng luật Phật "Hòa hợp phủ? - Hòa hợp!" (*Chư tăng có hòa hợp không? - Hòa hợp !*) ; nghĩa là việc thống nhất Phật giáo là việc của chư tăng hai miền Nam Bắc, phải do chư tăng hai miền quyết định một cách hòa hợp và đồng thuận, chứ tôi không muốn Nhà nước Cộng sản can thiệp vào rồi bắt chúng tôi phải thống nhất theo ý muốn của Nhà nước để sau dễ bề lợi dụng Giáo hội cho những mục đích chính trị và hợp thức hóa cho chủ trương tiêu diệt Phật giáo của Đảng và Nhà nước cộng sản."

Và một trích đoạn gần kết bản Nhận định :

"Đến cuối năm 1981, Đại hội thống nhất Phật giáo chính thức được mở ra tại Hà Nội. Tôi được biết, T.T. Thích Thiện Siêu cầm đầu một phái đoàn mười người nói là đại diện cho Giáo-hội Phật giáo Việt-nam Thống nhất, có văn thư đề cử đóng khuôn dấu Viện Hóa Đạo đường hoàng, tôi rất ngạc nhiên. Bởi vì T.T. Thiện Siêu có chức vụ gì trong Viện Hóa Đạo đâu, mà Viện Hóa Đạo cử T.T. Thiện Siêu làm đại biểu của Viện đi dự họp, còn khuôn dấu Viện Hóa Đạo do tôi cất giữ, khi đến văn phòng thì tôi mang đến, hết giờ làm việc thì tôi mang về, vậy khuôn dấu ở đâu ra ? Lúc đầu tôi không tin, bởi lẽ tôi biết T.T. Thiện Siêu là bậc học thức, có đức hạnh, tôi rất kính trọng Thượng tọa và tuyệt đại đa số tăng ni miền Nam cũng thế, không tin Thượng tọa lại có thể làm một việc như vậy, nhưng sau tôi mới biết rõ đó là sự thật !

"Trong Đại hội ấy, cố Hòa thượng Trí Thủ được bầu làm Trị sự trưởng Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam (do Cộng sản chỉ huy), T.T. Trí Tịnh Đệ nhất Phó trị sự trưởng, T.T. Minh Châu Thư ký Văn phòng II đặt tại chùa Xá Lợi ở Sài Gòn, T.T. Thiện Siêu và các vị khác đều có chức vụ, nghĩa là tùy theo công lao nhiều ít, đều được tưởng thưởng cả !..."

Trên đây là vài đoạn trích trong bản "**Nhận định về những sai lầm tai hại của đảng Cộng-sản Việt-nam đối với Dân tộc và Phật giáo**". của Hòa thượng Thích Quảng Độ. Khúc quanh của Giáo-hội ở giai đoạn 80-81 được Hòa thượng tường thuật rõ ràng như thế.

Ngày nay, đảng chính trị đang cầm quyền, tên là đảng Cộng-sản, chủ trương chuyên chính vô sản, san bằng giàu nghèo, xóa bỏ bóc lột, mà đảng viên lại kinh doanh theo kinh tế thị trường tư bản, nhưng không ai bị loại ra khỏi đảng

cả. Đảng Cộng sản lại còn kéo thêm các nhà doanh nghiệp tư bản gia nhập vào nữa, thật buồn cười. Hồ ngấn cách giàu nghèo, mỗi ngày mỗi sâu rộng thêm, dân lao động càng bị bóc lột hơn, cũng không thấy Nhà nước nói gì, thì một Giáo-hội như Giáo-hội Phật giáo Việt-nam Thống nhất với lý tưởng giải thoát, phục vụ cho dân tộc và nhân loại, không lý gì không phục hoạt được. Nhà nước thường cho rằng phục hoạt Giáo-hội Phật giáo Việt-nam Thống nhất, Việt-nam sẽ có hai giáo hội, như vậy là mất đoàn kết. Thật ra, chính Nhà nước đã chia ra làm hai, đó mới là làm mất đoàn kết. Vì cái Giáo hội mới này là một phần của Giáo hội thống nhất, người cũng là người của Giáo hội thống nhất, cơ sở cũng là cơ sở của Giáo hội thống nhất, không thấy ai xa lạ cả, chỉ thêm có vài thầy ở miền Bắc vào. Vì Bắc Việt cũng như Trung Cộng, sau 30 năm dưới sự cai trị của Cộng sản, chùa chiền tan nát, sư sãi không còn, chỉ còn vài thầy già và một vài thương binh cạo đầu vào chùa để quét nhà, thấp hương làm kiếng. Không những Nhà nước làm mất đoàn kết tôn giáo, mà từ trước đến nay, Nhà nước còn chủ trương làm mất đoàn kết dân tộc như:

- Đi theo chủ thuyết vô sản của Marx-Lênin nên đất nước bị chia hai.

- Thống nhất đất nước bằng bạo lực, gây ra cuộc chiến huynh đệ tương tàn, nòi da xáo thịt.

- Đấu tranh giai cấp, gây hận thù trong dân tộc, hủy hoại nền văn hóa thân ái, dung hòa của tổ tiên hàng mấy ngàn năm.

- Sau khi chiến thắng năm 75, Cộng sản bắt hàng trăm ngàn công chức, sỹ quan, quân đội Việt Nam Cộng-Hòa đi học tập cải tạo, tù đày, gây ra chết chóc đau thương, thù hận. Việc này, chúng ta nên nhìn xem cuộc nội chiến Hoa kỳ năm 1860, vì các trận đánh toàn chính quy nên hai bên chết rất nhiều, đến năm 1865 thì miền Bắc chiến thắng miền Nam. Binh sỹ miền Nam bại trận, bị giải giới, ai muốn về nhà với vợ con thì về, ai muốn tiếp tục đi lính thì gia nhập vào quân đội miền Bắc. Riêng sỹ quan miền Nam, vẫn tiếp tục được mang vũ khí và quân hàm như cũ. Không có tù đày, không có trại học tập cải tạo gì cả.

- Đánh tư sản, quốc hữu hóa ruộng đất, độc tài độc đảng, làm cho dân chúng chịu không nổi, phải bỏ nước ra đi tìm tự do trong nguy hiểm phải chết rừng, chết biển, gây ra cảnh chia lìa, bơ vơ.

- Mới đây nhất, năm 2005, Nhà nước Việt nam còn yêu cầu các nước Malaysia và Indonesia đập phá mộ bia tưởng niệm những người đã hy sinh ngoài biển khơi khi liêu chết đi tìm tự do ở các đảo Bidorng và Galang, làm cho 3 triệu Việt kiều càng thất vọng, đau đớn, xót xa hơn. Những việc làm như vậy, khiến sự rạn nứt, chia rẽ dân tộc mỗi ngày mỗi cách xa. Người chết đã mất xác, những người thân, bạn bè may mắn còn sống vì thương xót, chỉ còn biết dựng tấm mộ bia để gọi là nhớ thương mà nhà nước Cộng sản cũng không tha, tìm cách đập phá cả những kỷ niệm, những tình cảm thiêng liêng cao quý nhất của con người như vậy, làm sao đoàn kết dân tộc được? Vì vậy, cuối bản "Nhận định về những sai lầm tai hại của đảng Cộng-sản Việt-Nam đối với Dân tộc và Phật Giáo", Hòa Thượng Quảng-Độ mới than thở rằng :

Tây chẳng phải Tây Đông chẳng Đông,
Quý quái sanh ra lũ cuồng ngông,
Mồ mà tổ tiên cày xới hết,
Đình chùa miếu mạo phá bằng không.
Ông bà xem nhẹ hơn con lợn,

Bố mẹ coi như khúc gỗ thông.

Phảng phất non sông hồn Lạc Việt,

Bốn nghìn tuổi sử, tui hay không ?

Nói chung, Nhà nước Cộng sản đã làm mất đoàn kết dân tộc suốt 60 năm nay. Đó là cái nạn, cái đau to lớn nhất của dân tộc Việt Nam cho đến bây giờ.

Nhà nước lại dùng đòn độc để đánh phá Giáo-Hội Phật Giáo Việt-Nam Thống Nhất là gán cho Giáo-Hội Phật Giáo Việt-Nam Thống Nhất cái tội vu vơ là "làm chính trị". Nhưng Phật Giáo từ xưa đến nay không bao giờ tham gia vào chính trị. Ngay cả thời vàng son Đinh, Lê, Lý, Trần, Phật Giáo cũng không bao giờ nhận lãnh chức vụ gì của triều đình cả. Năm 1982, chính quyền bắt hai Hòa Thượng Huyền Quang và Hòa Thượng Quảng Độ đày ra miền Trung và miền Bắc, chùa Giác Hoa cũng bị Công an vào làm việc và mời tôi, Thích Viên-Định, lên trụ sở quản thảo suốt cả tuần lễ. Chính quyền nói rằng chùa Giác hoa là cơ sở của HT Huyền Quang, là căn cứ của HT Quảng Độ. Vì HT Huyền-Quang là người Bình Định cùng quê với tôi nên Ngài thường lui tới, còn HT Quảng Độ, ngày trước cũng ở Giác Hoa. Chính quyền bắt tôi phải theo Giáo hội của Mặt trận và viết lại bằng chùa, phải đề sáu chữ "Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam". Tôi đã trả lời rằng tôi không làm chính trị, nên tôi không thể gia nhập vào Giáo-hội Phật giáo Việt-Nam của Mặt trận được. Mặt trận Tổ quốc là một tổ chức chính trị, công cụ của đảng Cộng sản, mà Giáo-hội Phật giáo Việt-nam là thành viên thì tôi không vào được. Tôi dẫn chứng Giáo hội của Mặt trận đưa người ra ứng cử dân biểu, hội đồng các cấp chính quyền, đó là làm chính trị nên họ đuổi lý, không cai được. Nhưng công an thì hết ngày này đến ngày khác, năm này đến năm khác bắt tôi phải đổi bằng chùa mà không thấy thầy nào của Giáo-hội Phật giáo Việt-nam đến yêu cầu tôi đổi bằng chùa cả, nên tôi hỏi : **"Công an của Giáo hội hay Giáo hội của công an ?"**, đây là việc riêng của Phật giáo, sao các anh lại chen vào. Và tôi vẫn không chịu đổi bằng chùa. Cả Sài gòn, có lẽ chỉ còn tấm bằng hiệu của chùa Giác Hoa là vẫn được giữ nguyên như cũ.

Trong Thư Chúc Xuân đầu năm Ất Dậu, 2005, Hòa thượng Viện trưởng Viện Hóa Đạo, Thích Quảng-Độ, đã xác định rõ : "Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất và với tư cách là một tu sỹ, chúng tôi không làm chính trị nhưng chúng tôi phải có thái độ chính trị". Vì là một công dân, nếu không có thái độ chính trị thì khi đi bầu cử, sẽ không biết lựa chọn giữa người độc tài, người tham nhũng, người hối lộ, người hách dịch, người quan liêu ta nên bầu ai ; bỏ ai, giữa đảng Cộng sản, đảng Cộng hòa ta nên chọn đảng nào.

Và nhất là, Hòa Thượng đã kêu gọi Dân chủ đa nguyên cho Việt nam, tức là không bỏ ai, không chống ai, tà khuynh cũng được, hữu khuynh cũng được, trung dung cũng xong, ai cũng được dự phần, làm sao để dân tin tưởng, dồn phiếu cho mình là được. Còn Giáo-hội Phật giáo Việt-Nam Thống nhất, như lời Đức Tăng-Thống Thích Huyền-Quang đã tuyên bố tại Đại hội Nguyên-Thiều hồi tháng 10 năm 2003: Giáo hội không tranh giành chức vụ, quyền lợi gì của ai ở thế gian cả. Phật giáo chỉ vì hạnh phúc của dân tộc và nhân loại, đem đạo Giác ngộ và giải thoát đến với mọi người trên thế giới hầu mang lại cuộc sống an lạc cho toàn thể nhân loại, vì Phật giáo là đạo Hòa bình.

(Bài viết để kỷ niệm các Ban Đại Diện đang phục hoạt)

Chương Trình Sinh Hoạt của chùa Viên Giác tại Hannover năm 2006

Tháng 01 năm 2006 :

Ngày 01.01.2006 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Ngày 14 và 15.01.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Chùa Phật Tổ Thích Ca tại Luzern (Thụy Sĩ).

Ngày 14.01.2006 : (thứ bảy)

- Tết tại Frankfurt.

Ngày 15.01.2006 : (chủ nhật)

- Tết tại Mannheim

Ngày 21 và 22.01.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Chùa Viên Ý - Italy.

Ngày 21 và 22.01.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Huân tu tại NPĐ Tam Bảo (Th.Đ.Văn).

Ngày 28.01.2006 (thứ bảy)

20:00 Sám Hối Tất Niên và Văn nghệ mừng Tết Bính Tuất & đón Giao Thừa vào 24:00.

Ngày 29.01.2006 (chủ nhật)

- 5:45 Tọa thiền và trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm.

- Từ sáng đến tối suốt ngày mồng một tại chùa có lì xì, phát lộc, xin xăm, - Lễ Phật v.v...

- 11:00 cúng Tổ và cúng chư hương linh quá vãng thờ tại chùa **Ngày 30.01.2006 : (thứ hai)**

Chương trình giống như ngày mồng một.

Ngày 31.01.2006 : (thứ ba) nhằm ngày mồng ba Tết.

Từ 6 giờ sáng đến 17:00 chiều trì tụng Bộ Kinh Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa để cầu nguyện cho thế giới hòa bình nhân sinh an lạc.

Tháng 2 năm 2006 :

Từ ngày 01.02 đến ngày 11 tháng 02.2006 mỗi tối vào lúc 20:00 tại chùa có tụng Kinh Dược Sư cầu an cho bá tánh và đốt 1.080 ngọn đèn trí tuệ.

Ngày 04.02.2006 : (thứ bảy)

- Tết tại Nürnberg.

Ngày 05.02.2006 : (chủ nhật)

- Tết tại Künzelsau.

Ngày 05.02.2006 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Ngày 11.02.2006 : (thứ bảy)

- Thuyết trình tại Đại Học Hannover « Astrologie im Buddhismus » (Th.H.Tấn)

Ngày 12.02.2006: (chủ nhật)

Rằm tháng Giêng tại Chùa.

- Lễ cầu an và câu chuyện đầu năm.

- Lễ cúng Tổ, cúng chư Hương linh quá vãng thờ tại chùa.

Ngày 19.02.2006 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Ngày 25 và 26.02.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Koblenz (Th.H. Tấn).

Ngày 25.02.2006 :

- Lễ Phật đầu năm tại chùa Quảng Hương - Đan Mạch.

Ngày 26.02.2006 :

- Lễ Phật đầu năm tại chùa Vạn Hạnh - Đan Mạch.

Tháng 3 năm 2006 :

Từ ngày 01 tháng 3 đến ngày 30 tháng 4 Thượng Toạ Phương Trưởng chùa Viên Giác sẽ hoằng Pháp tại Hoa Kỳ các Phật sự trong thời gian này sẽ do Đại Đức Thích Hạnh Tấn và chư Tăng chùa Viên Giác đảm nhận.

Ngày 04 và 05.03.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Wiesbaden (Th.H. Tấn).

Ngày 05.03.2006 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Ngày 11 và 12.03.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Aschaffenburg (Th.H. Tấn).

Ngày 18 và 19.03.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Chi Hội Stuttgart (Th.H. Tấn).

Ngày 19.03.2006 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác

Ngày 25 và 26.03.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Berlin (Th.H. Tấn).

Tháng 4 năm 2006 :

Ngày 01 và 02.04.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Saarland (Th.H. Tấn).

Ngày 02.04.2006 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Ngày 08 đến 09.04.2006 :

- Huân tu Niệm Phật tại NPĐ Tam Bảo (Th.H. Tấn).

Từ 13 đến ngày 17.04.2006 Khóa Giáo Lý X của GDPTVN Đức quốc tổ chức tại chùa Viên Giác.

Ngày 22 và 23.04.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Chi Hội Mannheim (Th.H. Tấn).

Ngày 24 và 27.04.2006 : Họp Tăng Già nói Tiếng Đức tại Schneeverdingen

Ngày 29 và 30.04.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Chi Hội Nürnberg (Th.H. Tấn).

Tháng 5 năm 2006 :

Ngày 01.05.2006 : (thứ hai - lễ lao động)

- Lễ Phật tại địa phương Odenwald.

Ngày 03.05 Họp Chi Bộ tại chùa Thiện Hòa M'Gladbach.

Ngày 07.05.2006 : (chủ nhật)

- Một ngày du ngoạn với GDPT Tâm Minh.

Ngày 14.05.2006 : (chủ nhật)

- Lễ Phật Đản chùa Linh Thứu Berlin (Th.H. Tấn).

Ngày 20.05.2006 : (thứ bảy)

- Lễ Phật Đản chùa Tâm Giác München.

Ngày 21.05.2006 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Ngày 25.05 đến 28.05.2006 : Khóa Tu học Phật Pháp kỳ 11 của Hội Phật Tử tổ chức tại Leipzig.

- Ngày 26.05 (thứ sáu) Họp Ban Biên Tập báo VG tại Leipzig.

- Ngày 27.05 (thứ bảy) Họp Ban Chấp Hành Hội và các Chi Hội PTVNTN tại Đức.

Tháng 6 năm 2006 :

Từ 02-05.06: Trại Thanh Thiếu Niên S.H. Phật Giáo tại Frankfurt.

- Ngày 03.06.2006 : (thứ bảy)**
- Lễ Phật Đản tại chùa Quan Thế Âm Aachen.
- Ngày 04.06.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Từ ngày 09 đến 11.06.2006: (thứ sáu đến chủ nhật) Lễ Phật Đản tại chùa Viên Giác Hannover.

- Ngày 11.06.2006 :** *Đại Chúng vào Hạ kiết giới An Cư.*
- Ngày 17.06.2006 : (thứ bảy)**
- Lễ Phật Đản tại chùa Thiện Hòa M'Gladbach.
- Ngày 18.06.2005 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật Đản chùa Phổ Hiền Strasbourg.
- Ngày 18.06.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác
- Ngày 24.06.2006 : (thứ bảy)**
- Lễ Phật Đản chùa Phật Huệ Frankfurt.
- Ngày 25.06.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật Đản Niệm Phật Đường Tam Bảo.

Tháng 7 năm 2006 :

- Từ ngày 01 đến ngày 14.07.2006 khóa Tu Gioe Duyên cho các Phật Tử tại gia được tổ chức tại chùa Viên Giác. Quý Phật Tử muốn tham gia tu học, không cần báo trước. Vì chùa có khả năng dung chứa từ 200 đến 300 người.
- Ngày 15 và 16.07.2006: (thứ bảy và chủ nhật)**
- Khóa GL tại Birmingham Anh Quốc.
- Ngày 16.07.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.
- Từ ngày 21 đến 31 tháng 07 năm 2006** khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 18 sẽ được tổ chức tại Đức.

Tháng 8 năm 2006 :

- Ngày 06.08.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.
- Ngày 12 và 13.08.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)**
- Lễ Thọ BQT tại Friedrichhafen.
- Ngày 19.08.2006 : (thứ bảy)**
- Lễ Vu Lan tại chùa Tâm Giác München.
- Ngày 20.08.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Vu Lan tại NPĐ Liên Trì Leipzig.
- Ngày 20.08.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.
- Ngày 26.08.2006 : (thứ bảy)**
- Lễ Vu Lan tại NPĐ Viên Giác (Tiệp Khắc).
- Ngày 27.08.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Vu Lan tại chùa Linh Thấu Berlin.

Tháng 9 năm 2006 :

- Ngày 02.09.2006 : (thứ bảy)**
- Lễ Vu Lan tại chùa Bảo Quang Hamburg.
- Ngày 03.09.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.
- Ngày 08.09.2006 :** *Đại Chúng ra Hạ.*

Từ ngày 08 đến ngày 10.09.2006 (thứ sáu đến chủ nhật) Lễ Vu Lan tại chùa Viên Giác Hannover.

- Ngày 16.09.2006 : (thứ bảy)**
- Lễ Vu Lan tại chùa Thiện Hòa M'gladbach.
- Ngày 17.09.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

- Ngày 23.09.2006 : (thứ bảy)**
- Lễ Vu Lan tại chùa Phật Huệ Frankfurt.
- Ngày 24.09.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Vu Lan NPĐ Tam Bảo Reutlingen.
- * Kể từ ngày 25.09 đến ngày 08.10 năm 2006 Thượng Tọa Phương Trượng chùa Viên Giác sẽ hướng dẫn tăng chúng tại Phật Học Viện Quốc Tế - Los Angeles.**
- Ngày 30.09.2006 : (thứ bảy)**
- Lễ Phật tại chi hội Wilhelmshaven

Tháng 10 năm 2006 :

- Ngày 01.10.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.
- Ngày 07 và 08.10.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)**
- Lễ Thọ BQT tại Karlsruhe (Th.H. Tân).
- * Từ ngày 09/10 đến 25/10 Đ.Đ Thích Hạnh Tấn tổ chức và hướng dẫn hành hương Tích Lan và tu tập tại Bồ Đề Đạo Tràng.**
- Ngày 14 và 15.10.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)**
- Lễ Thọ BQT tại Reutlingen.
- Ngày 15.10.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.
- * Kể từ 20.10 năm 2006 đến 31.01 năm 2007 Thượng Tọa Phương Trượng chùa Viên Giác sẽ đi Ấn Độ và nhập thất tại Úc và các Phật sự còn lại trong năm sẽ do Đại Đức Thích Hạnh Tấn và chư Tăng chùa Viên Giác đảm nhận.**
- Ngày 28 và 29.10.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)**
- Lễ Thọ BQT tại Frankfurt.

Tháng 11 năm 2006 :

- Ngày 05.11.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác. **Ngày 11 và 12.11.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)**
- Lễ Thọ BQT tại Rottweil.
- Ngày 18 và 19.11.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)**
- Lễ Thọ BQT tại Nürnberg.
- Ngày 19.11.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác. **Ngày 25 và 26.11.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)**
- Lễ Thọ BQT tại Bad Kreuznach.

Tháng 12 năm 2006 :

- Ngày 03.12.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.
- Ngày 03.12.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật tại Münster.
- Ngày 09 và 10.12.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)**
- Lễ Thọ BQT tại Berlin.
- Ngày 16 và 17.12.2006 : (thứ bảy và chủ nhật)**
- Lễ Thọ BQT tại Norddeich.
- Ngày 17.12.2006 : (chủ nhật)**
- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Từ ngày 24 đến ngày 31.12.2006, một tuần - Lễ huân tu Tịnh Độ tại chùa Viên Giác.

Dấu * xin có thầy đi kèm lo tiếng Đức.

Sinh Hoạt Cộng Đồng

• Lá cờ chính nghĩa tung bay trong Đại Hội Giới Trẻ 20 tại Köln, Đức Quốc 2005:

(21.08.2005) Vì bận Mục Vụ, tôi không thể tham dự thánh lễ bế mạc Đại Hội Giới Trẻ XX, được tổ chức trên sân cỏ Marienfeld ở Köln tại Đức Quốc, mà gần 800.000 thanh thiếu niên trên toàn thế giới tham dự.

Nhưng không vì vậy mà tôi bỏ lỡ cơ hội mở Tivi theo dõi Thánh Lễ.

Ồ kìa! Lá cờ chính nghĩa quốc gia, cờ vàng ba sọc đỏ, tung bay sau Vương Cung Thánh Đường trên đèn thánh.



Tôi rất vui mừng xúc động, khi nhìn thấy lá cờ này tung bay nơi đèn thánh. Lá cờ thật lớn, tung bay phất phới sau bàn thờ, nơi Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI cử hành Thánh Lễ.

Cờ vàng tung bay đúng vị trí chính nghĩa của nó: Cờ vàng ba sọc đỏ tượng trưng cho chính nghĩa, vì cờ vàng ba sọc đỏ tượng trưng cho sự việc bảo vệ nhân quyền, nhân phẩm và giá trị của con người Việt Nam; Cờ vàng ba sọc đỏ biểu tượng cho tình

thương và tha thứ.

Đúng vậy! Cờ vàng ba sọc đỏ có chỗ đứng chính đáng của nó nơi Vương Cung Thánh Đường, nơi thánh thiện, nơi biểu tượng sự yêu thương và sự hiền lành.

Bỗng tôi chợt nghĩ: Giả sử cờ đỏ sao vàng tung bay nơi này có ý nghĩa gì? Cũng may mà cờ đỏ sao vàng không được tung bay tại đây! Vì cờ đỏ sao vàng tượng trưng cho sự gian ác, giả dối, lường gạt. Những người đứng sau biểu tượng này, họ tuyên truyền sự hận thù oán ghét và cướp bóc. Vì thế, cờ đỏ sao vàng sẽ thật rất sống sượng và thật không xứng đáng để tung bay nơi thánh đường.

(Lm J. Đỉnh Xuân Minh, Chúa Nhật, ngày 21. 08. 2005 Nhân Thánh lễ bế mạc Đại Hội Giới Trẻ XX, tại Köln, Đức Quốc).

• Đức Giáo Hoàng ra lời cảnh báo

(BBC) 21.08.2005. Đức Giáo Hoàng Benedict đã trở về Rome sau chuyến đi kéo dài 4 ngày về quê hương nước Đức của mình. Đây là chuyến công du quốc tế đầu tiên kể từ khi Ngài được bầu chọn hồi tháng Tư. Trước khi rời Cologne, Giáo Hoàng nói với khoảng 80 Giám mục người Đức về tương lai Giáo Hội La Mã trong một xã hội mà theo Ngài là luân lý cơ đốc đang bị sa sút.

Kết thúc chuyến viếng thăm nước Đức, Giáo hoàng Benedict có buổi đại lễ ngoài trời trước hàng trăm ngàn thanh niên theo Thiên Chúa giáo, trong đó Ngài kêu gọi giáo dục trở lại giáo lý Cơ Đốc. Đức Giáo Hoàng nói bạo lực cần phải được chuyển thành tình yêu thương, và tình yêu thương cần phải trở thành sức mạnh chi phối trên thế giới.

Tiền hành buổi lễ từ bệ thờ đặc biệt được dựng lên ở nơi từng là bãi mìn bên ngoài thành phố Cologne, Đức Giáo Hoàng kêu gọi hãy có thêm các buổi lễ tôn giáo vào ngày Chủ Nhật cùng việc tái thực hiện nghi lễ trong nhà thờ. Ước đoán có 800 ngàn giáo dân Thiên Chúa, hầu hết là thanh niên, đã tới dự buổi đại lễ ở Marienfeld, tức là cánh đồng Mary, nằm bên ngoài thành phố Cologne.

Giáo hoàng Benedict đã kêu gọi có bước đi tách khỏi chủ nghĩa thế tục và quay trở về với những tín điều căn bản của Thiên Chúa Giáo La Mã. Ngài cảnh báo rằng Thiên Chúa Giáo không phải là một sản phẩm tiêu dùng mà tín đồ có thể chọn những chi tiết riêng mà họ thích. Giáo hoàng thúc giục con người hãy sống vì người khác chứ không vì những lạc thú của riêng mình.

Giáo hoàng cũng kêu gọi có thêm sự tha thứ, chia sẻ và giúp đỡ những người dễ bị tổn thương trong xã hội. Trước đó, Đức Giáo hoàng cũng đã có cuộc gặp ngắn ngủi với một huyền thoại bóng đá. Danh thủ Pele xuất hiện ở Cologne và được các tín đồ người Brazil hoan nghênh nhiệt liệt thế nhưng Giáo Hoàng tỏ ra không biết ông là ai. Khi Pele cầu xin Ngài ban phước cho tổ quốc Brazil của mình, Đức Giáo hoàng đã nói: Ô hóa ra ông là người Brazil à?

• Tu sĩ Võ Văn Thanh Liêm bị bắt:

Theo nguồn tin khẩn từ An Giang, vào lúc 7 giờ sáng 5-8-2005, giờ Việt Nam, tu sĩ Võ Văn Thanh Liêm đã bị công an địa phương bắt trước chùa Quang Minh Tự tại ấp Long Hòa A, Xã Long Điền, quận chợ Mới tỉnh An Giang.

Được biết Tu sĩ Năm Liêm đã bị công an thường xuyên canh giữ và ngăn chặn tín đồ đến thăm viếng ông. Năm vừa qua họ cũng đã đập phá cổng chùa có hàng chữ Phật Giáo Hòa Hảo Bất Diệt. Nhân lúc chiếc cầu gỗ nối liền cổng chùa và đường lộ bị hư, tu sĩ Năm Liêm ra sửa, thì công an ập đến bắt ông.

Tu sĩ Năm Liêm đã từng bị bắt và giam giữ nhiều năm tù đến hơn 10 lần. Ông đã được Dân biểu Christopher Smith, Chủ tịch Phân Ban Châu Phi, Nhân Quyền trong thế giới và Kế hoạch quốc tế kiêm Phó chủ tịch Ủy ban Đối ngoại Hoa Kỳ, gửi thư mời viết bản điều trần về sự vi phạm tự do tôn giáo của nhà nước Việt Nam cho buổi điều trần ngày 20-6-2005 được tổ chức tại quốc Hội Hoa Kỳ.



← (Tu Sĩ Võ Văn Thanh Liêm đang đứng trước cổng chùa khi chưa bị công an địa phương phá sập).

Được tin Tu sĩ Năm Liêm bị bắt, Ban Trị Sự Giáo Hội PGHH/Nam California liền thông báo cho viên chức chánh trị của Lãnh sự quán Hoa Kỳ tại thành phố Sài Gòn và tòa Đại sứ Hoa Kỳ tại Hà Nội, Việt Nam.

• Phật Giáo Lại Bị Phong Tỏa

Từ nhiều thế kỷ qua, theo thông lệ, khi chư Tăng xuất hạ vào ngày Tự tứ rằm tháng bảy sau 3 tháng an cư, thì lên đường thăm viếng nhau, lạy Phật, lạy Tổ, đặc biệt đánh lễ chư vị Trưởng lão tôn túc. Theo dự tính thì một phái đoàn chư Tăng ở Saigon do Hòa thượng Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo, dẫn đầu cùng với chư Tôn túc thuộc Hội đồng Lương viện, trong số này có các Thượng tọa Thích Viên Định, Phó Viện trưởng Viện Hóa Đạo, Thích Không Tánh, Tổng vụ trưởng Tổng vụ Từ thiện - Xã hội, Thượng tọa Thích Nguyên Thành, v.v... ra Bình Định đánh lễ chúc tuế Đức Tăng thống Thích Huyền Quang. Nhưng công an thành phố Sài Gòn đã ngăn cấm, thông báo qua các cuộc "làm việc" trước lễ Vu Lan. Lý lẽ công an đưa ra là "không nên đi Bình Định vì tình hình an ninh ngoài ấy không

bảo đảm", "ngoài Bình Định mưa bão dữ lắm", "sẽ rất bất lợi cho bản thân người đi", vân vân và vân vân... Mặt khác các ngôi chùa thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất ở Saigon đều bị phong tỏa, canh gác cẩn mật từ một tuần lễ qua.

Tại Huế, một phái đoàn chư Tăng gồm 24 vị do Hòa thượng Thích Thiện Hạnh, Chánh Đại diện Giáo hội ở Thừa thiên - Huế kiêm Chánh Thư ký Viện Tăng thống, dẫn đầu cũng bị công an ngăn chặn không cho đi.

Ngoài lệnh cấm cản của công an, Phái đoàn chư Tăng Huế không thể lên đường mà theo bản Tường thuật còn vì hai lý do kỹ thuật: Một là thuê các xe tư nhân không có xe nào dám nhận đi. Thứ hai là, hợp đồng thuê xe ở bên phía nam của thành phố Huế ký kết hôm 21.8.05 với số tiền 5 triệu cho hai chiếc xe, mỗi chiếc 12 chỗ ngồi. Nhưng đến khoảng 22 giờ đêm 21.8, bên cho thuê xe thông báo là không đi được. Ai cũng hiểu vì lý do công an ra lệnh cấm.

Trong khi tình hình căng thẳng và áp bức xảy ra tại Saigon, thì ở Tu viện Nguyên Thiệu, tỉnh Bình Định, vào sáng ngày 18.8.2005, một phái đoàn gồm có Công an, Mặt trận Tổ quốc và Ban Tôn giáo tỉnh đến quấy nhiễu Đức Đệ tử Tăng thống Thích Huyền Quang qua cung cách "làm việc" đầy áp lực và hăm dọa. Phái đoàn này không hiểu gì về truyền thống hiếu nghĩa của dân tộc Việt Nam qua Mùa Vu Lan, là Mùa Báo hiếu các bậc Tôn túc trưởng thượng hay Cha mẹ Ông bà, nên tỏ rõ thái độ ngăn cấm không cho các phái đoàn Phật giáo các tỉnh Huế, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Phú Yên, Saigon, v.v... về đánh lễ cùng vãn an Đức Tăng thống sau ngày Rằm tháng Bảy. Trái lại công an cứ nằng nặc cố kết là sắp có Đại hội Phật giáo tại Tu viện Nguyên Thiệu như hai năm trước đây, nên "khuyên" Đức Tăng thống đừng tiếp bất cứ ai, nhất là Hòa thượng Thích Quảng Độ.

Trước công luận quốc tế phản đối chính sách đàn áp tôn giáo của nhà cầm quyền Hà Nội, nhất là kể từ ngày Chính phủ Hoa Kỳ liệt kê Việt Nam vào danh sách 8 quốc gia đàn áp tôn giáo cần đặt biệt quan tâm (CPC, Countries of particular concern), Hà Nội rất lo sợ Hoa Kỳ áp dụng Đạo luật tự do tôn giáo trên thế giới để trừng phạt trên lĩnh vực kinh tế và tài chánh. Vì vậy thể thức đàn áp các tôn giáo nói chung, Giáo hội Phật giáo Việt Nam nói riêng, có thay nhưng không đổi. Thay vì bắt bớ tù, thì quản chế khắt khe tại gia, thay vì cho tự do đi lại, thăm viếng, hành đạo như Hiến Pháp quy định, thì cấm không được đi lại, không được thăm viếng, không được tự do tín ngưỡng, hành đạo, truyền pháp. Sự kiện vừa qua đối với các Giáo hội Tin Lành, Hòa Hảo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất chứng minh chẳng có gì thay đổi, mà còn tinh vi nhưng thô bạo hơn.

Sau cuộc "làm việc" với công an và Ban Tôn giáo Chính phủ hôm 18.8.2005, và thấy trước những đòn thâm độc của một chính sách nhà nước phi tôn giáo và phi dân tộc, Đức Tăng thống Thích Huyền Quang đã viết bức khẩn điện gửi Hòa thượng Thích Quảng Độ chỉ thị các công tác Phật sự. Nguyên văn bức thư căn dặn ấy như sau :

"Kính gửi Hòa Thượng Thích Quảng-Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo.

"Tôi gửi lời thăm Hòa thượng Viện trưởng, và thông báo cho Hòa thượng biết sáng nay, ngày 18/8/2005, Chánh quyền, Công an, Mặt trận, Ban Tôn giáo có đến Tu viện Nguyên Thiệu nói rằng Hòa thượng Quảng Độ sắp ra đây đại hội nữa. Nhưng không được, vì Nhà nước không cho.

"Nay cũng sắp mãn nhiệm kỳ rồi (1), nhưng ở Tu viện Nguyên Thiệu tổ chức không được thì chắc Sài gòn cũng không được.

"Vậy Hòa Thượng hãy tùy hoàn cảnh, điều kiện, mà thêm bớt, thay đổi, bổ sung, củng cố lại các thành viên trong Hội đồng Lương viện sao cho phù hợp với tôn chỉ để bảo toàn Giáo hội là được, chú hoàn cảnh bây giờ và nhiều năm sau này nữa cũng chưa tổ chức Đại hội được đâu. Có lẽ hết đời mình cũng chưa Đại hội được đâu.

"Nhưng chúng ta đừng lo. Chánh quyền nào cũng nói muôn năm nhưng có chánh quyền nào muôn năm đâu ? Còn Phật giáo đâu có nói muôn năm nhưng Phật giáo đã mấy ngàn năm rồi.

"Cầu chúc Hòa thượng và chư Tăng trong Hội đồng Lương viện mạnh khỏe, Phật sự viên thành.

Nguyễn Thiệu ngày 18/8/2005
Huyền Quang"

(1) Chiếu điều 27 trong Hiến chương của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, bản tu chính ngày 12.12.1973 tại Đại hội GHPGVNTN khóa 5, thì "Nhiệm kỳ của Viện Hóa Đạo và các Ban Đại diện là hai (2) năm". Ban Chỉ đạo Viện Hóa Đạo hiện nay được thành cử tại Đại hội Bất thường ở Tu viện Nguyên Thiệu ngày 1.10.2003. (PTTPGQT chú).

• Cờ Vàng Lại Tung Bay Trên Thành Phố Hamburg:

(Hamburg, 10.9.05): Karneval der Kulturen Hamburg tổ chức lần thứ ba Ngày Văn Hóa Quốc Tế cho 70 sắc dân hiện đang sinh sống tại Hamburg. Theo Ban Tổ Chức loan báo, có hơn 40 đơn vị ghi danh tham dự từ ban đầu với số tham dự viên khoảng 1500 người, nhưng đến ngày cuối chỉ còn 29 đơn vị mà thôi.

Trong không khí tung bừng náo nhiệt của ngày hội,



trong âm thanh rộn ràng sôi động, trong rừng màu sắc rực rỡ sáng chói của những đơn vị của các quốc gia Nam Mỹ như Mexico, Peru, Columbia, Ecuador, Brasil và từ các quốc gia Phi Châu như

Togo, Ghana... với những vũ điệu dân tộc náo nức sôi động. Đó chưa kể đến những đơn vị từ các quốc gia Châu Âu như Nga, Portugal, Cộng Hòa Serbia, Lettland... cũng tung bừng sôi động và y trang hết sức diêm lệ.

Hội Người Việt Ty Nạn Cộng Sản tại Hamburg, dù Ban Đại Diện mới được bầu lại từ đầu tháng 7.2005, nhưng cũng đã vận động được khoảng 100 thành viên tham dự. Sự chuẩn bị trong phạm vi hạn hẹp, không được quy mô hay rầm rộ như năm đầu tiên; nhưng khi đi diễn hành cũng có quy củ, trật tự. Hội Người Việt Ty Nạn Cộng Sản tại Bremen, như thường lệ vẫn khảng khí và gắn bó với Hội Người Việt TNCS tại Hamburg trong mọi công tác đấu tranh, nên một lần nữa cờ vàng ba sọc đỏ biểu tượng cho Người Việt Tự Do lại tung bay trên đường phố Hamburg. Ba thế hệ, một niềm tin kiên trì đấu tranh cho tự do-dân chủ. Các cháu với áo quần truyền thống Việt Nam, các anh chị trung niên áo quần chỉnh tề và các cụ ông cụ bà trong áo dài khăn đóng, lồng trong những hoạt cảnh dân tộc thuần túy của một đám cưới với cô dâu chú rể và hai bên họ hàng thân thuộc, và cảnh sinh hoạt đồng áng với những người nông dân thuần hậu gồng gánh nông sản của một vùng thôn quê thanh bình.

Hơn mấy trăm ngàn người thường ngoạn dọc theo các đường phố từ Heiligenfeld Feldstrasse, Neuen Kamp,

Neuer Pferdemark, Schanzenstrasse, Kleiner Schäferkamp, Grindelallee và Grindelhof cũng đã nhiệt liệt tán thưởng các đơn vị diễn hành và chắc hẳn cũng đánh giá không thấp nét thuần hậu dịu dàng của Hội Người Việt TNCS tại Hamburg cũng như của Nhóm Falun Dafa từ Trung Quốc... (Tin và ảnh: Phú Vân).

• Thông Báo của Phong Trào Giáo Dân về cuộc gặp-gỡ thảo-luận về Công Giáo Việt Nam ba mươi năm dưới chế-độ cộng-sản (1975 – 2005):



Nhân dịp phát hành Tài-liệu „*Công-giáo Việt Nam 30 năm dưới chế-độ cộng sản*“, nhóm thực-hiện cùng với các Cơ-sở Âu châu thuộc Phong-trào giáo-dân hải-ngoại sẽ tổ-chức một cuộc

hội-luận về Giáo-hội và đặc-biệt về Giáo-hội Việt Nam sau 30 năm sống dưới chế-độ cộng-sản.

I. Thời-gian, địa-điểm: Từ ngày 21 tới 23 tháng 10 năm 2005, tại Jugendhaus Don Bosco, Mainz.

II. Đề-tài và người thuyết-trình:

- *"Một Giáo-hội như Chúa muốn. Suy-tư và chia-sẻ về Giáo-hội"*. (Gs. Nguyễn Văn Thành, Thụy-sĩ)

- *"Chính-sách Đảng Cộng-sản Việt Nam đối với công-giáo"* (Phạm Hồng Lam, Đức)

- *"Phản-ứng và đối-phó: Có chăng một đường-hướng chung của các Giám-mục Việt Nam ?"* (Gs. Đỗ Mạnh Tri, Pháp)

- *"30 năm sống phúc-âm giữa lòng dân-tộc?" Phải chăng GHCGVN có truyền-thống đi với quyền-lực ?* (Trần Ngọc Báu, Thụy-sĩ)

- *"30 năm qua Giáo-hội được gì, mất gì ? Đây là vai-trò của Giáo-hội Việt Nam hiện nay?"* (Nhà-văn Trần Phong Vũ, Hoa-kỳ; Nguyễn Văn Tánh, Bỉ)

III. Ghi danh tham-dự

Phí tham-dự ăn, ở trọn cuộc họp mặt (từ chiều thứ sáu tới chiều chủ-nhật): 55,- Euro

Ghi tên và nhận tài-liệu, chỉ-dẫn: Phạm Hồng-Lam, đt. 0821-595723; email: phamhong@web.de hoặc Lê V.Yên, email: levanyen@aol.com đt. 05691 – 6309

Kính mời.

- Đại-diện nhóm thực-hiện Tài-liệu - **Đỗ Mạnh Tri**

- Đại-diện các Cơ-sở Phong-trào tại Âu châu - **Phạm Hồng Lam**

• Thông Báo về Ngày Đại Hội Thanh Niên Sinh Viên Việt Nam Quốc Tế lần thứ tư:

Khi những giờ phút cuối của năm 2005 sắp đến thì cũng là lúc Đại Hội Thanh Niên Sinh Viên Việt Nam Thế Giới lần thứ Tư được tổ chức ở Sydney, Úc sẽ bắt đầu với một tuần lễ đầy các hoạt động bổ ích, sôi nổi và thử thách. Đại Hội sẽ có hàng trăm các bạn trẻ Việt Nam mọi lứa tuổi từ hơn 15 quốc gia trên thế giới quy tụ về Sydney để cùng học hỏi và chia sẻ những kinh nghiệm làm việc và thành tựu.

Một tuần lễ đáng nhớ trong đời! Về đây, bạn sẽ đối diện với những thử thách được xem là quan trọng cho cả thế hệ trẻ Việt Nam và đất nước Việt Nam ngày nay.

Hãy tham dự đại hội để gặp gỡ các bạn trẻ khác để cùng nhau nhận diện và thảo luận các thử thách mà cộng đồng Việt Nam khắp nơi đang phải đối đầu, cũng như tìm giải pháp cho những sự thử thách này. Hãy nêu ra niềm ưu tư của bạn, hay chia sẻ niềm tin của mình! Hãy dùng cơ hội này để chứng tỏ khả năng của bạn và để kêu gọi các bạn khác cùng tham gia với mình trong các sinh hoạt học đường/văn hoá/cộng đồng/chính trị-xã hội/từ thiện. Hay đơn giản hơn, mời bạn đến với Đại Hội với một tinh thần vui chơi (thí dụ, tham dự cuộc thi ăn mì gói) để chuẩn bị cho một Năm Mới 2006 ... eo ơi là VUI!!!

Vì vậy hãy vui cười, cân nhắc, mừng rỡ, cảm nhận và tìm kiếm các xúc cảm tại Sydney trong những ngày cuối của năm 2005!

Hãy nhận ra các khả năng mà bạn và các người cùng lý tưởng có thể cống hiến cho xã hội, và phần thưởng về tinh thần sẽ là điều hiển nhiên. Hãy trở thành 1 người đóng góp tích cực trong các sinh hoạt cộng đồng và thiện nguyện. Hãy kết thân với các bạn trẻ khác ở khắp nơi trên thế giới. Hãy đại diện cho quốc gia bạn đang sống và lớn lên. Hãy cho mọi người thấy bạn không những hãnh diện về nguồn gốc của mình, mà còn về cả tương lai mà bạn đang hướng đến ... Hãy hãnh diện mình là tuổi trẻ, là biểu tượng của Tự Do, và là người Việt Nam.

Có thể một số bạn đã có dịp thăm viếng nước Úc trước đây, tuy nhiên hãy tham dự đại hội vào tháng 12 này tại một thành phố lớn nhất của Úc. Trong năm ngày, bạn sẽ có dịp gặp gỡ các bạn trẻ Việt Nam từ khắp năm châu bốn biển đổ về Đại Hội, và thăm viếng các danh lam thắng cảnh địa phương cũng như quốc gia của xứ Kangaroo này.

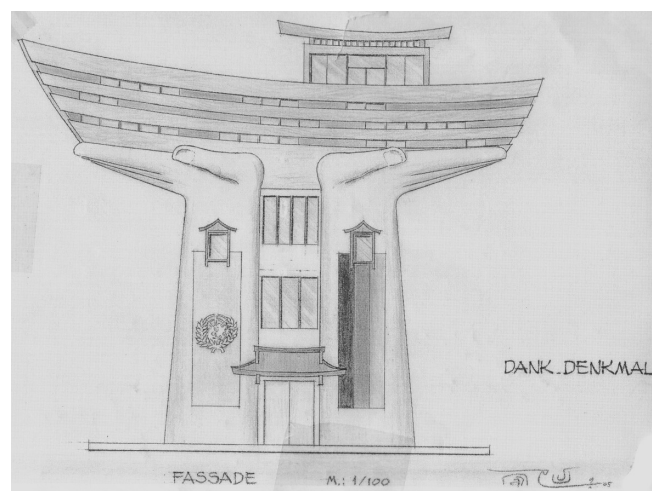
Hãy mau liên lạc với các đại diện của Mạng Lưới Tuổi Trẻ Việt Nam Lên Đường cũng như các Hội sinh viên Việt Nam hay các đoàn thể trẻ tại địa phương và chuẩn bị hành trang để tới Sydney cuối năm nay!

Ghi danh:

http://www.lenduong.net/rubrique.php?id_rubrique=281
Liên lạc với BTC qua email sydney2005@lenduong.net

THƯ NGỎ

Xây dựng tượng đài tri ân chính phủ và nhân dân Đức đã cứu vớt, đón nhận và cứu mang người VN tỵ nạn CS



Kính thưa quý đồng hương,

Đánh dấu kỷ niệm 25 năm từ lúc người VN Tỵ Nạn CS đặt chân tới nước Đức và cũng để tỏ lòng biết ơn chính phủ, nhân dân Đức đã cứu vớt, đón nhận và cứu mang

chúng ta.

Cũng trong thời gian qua kể từ năm 2003, sau những thăm dò, hội ý cho đến buổi họp vận động xây dựng tượng đài ngày 27 tháng 11 năm 2004 tại Darmstadt và gần đây ngày 13 tháng 08 năm 2005 tại chùa Viên Giác Hannover, một **ỦY BAN XÂY DỰNG TƯỢNG ĐÀI** đã được thành hình thông qua các tổ chức, đoàn thể người VN tỵ nạn CS tại nước Đức không phân biệt tôn giáo, đảng phái chính trị, ngõ hầu đáp ứng tiến trình vận động kêu gọi sự hỗ trợ của quý đồng hương trong việc xây dựng tượng đài.

Kính thưa quý đồng hương,

Dù là cựu sinh viên du học, là thuyền nhân, là tường nhân hay tỵ nạn CSVN dưới bất cứ hình thức nào, chúng ta đều là những người có may mắn vì đã được chính phủ Đức, nhân dân Đức mở rộng vòng tay đón nhận và cứu mạng.

Để tỏ lòng biết ơn hành động nhân nghĩa thắm đậm tình người này, với truyền thống "ăn quả nhớ kẻ trồng cây", tự thấy rằng không sớm thì muộn việc xây dựng tượng đài tri ân chính phủ Đức, nhân dân Đức là việc nên làm và cần phải làm. Sự việc này chẳng những nói lên lòng biết ơn đối với người mà chúng ta hàm ơn mà còn tỏ rõ được nhân cách của chúng ta, của những con người sống có tình có nghĩa, có đạo lý và là một dân tộc có văn hóa.

Kính thưa quý đồng hương,

Ngay từ bước đầu vận động việc xây dựng tượng đài đã có những thuận lợi khích lệ, đó là sự hỗ trợ chẳng những của những vị lãnh đạo các tôn giáo, của hầu hết các tổ chức, đoàn thể trong cộng đồng người Việt, mà còn ngay cả một số nhân sĩ và chính giới Đức. Đây là biểu hiệu của việc làm thuận với lòng người cũng như tính chính đáng của nó ở một đất nước nơi tự do, dân chủ và nhân quyền được tôn trọng.

Tượng đài chúng ta đang muốn xây dựng phải là một biểu tượng áp ủ được tấm lòng cũng như chuyên chở được khát vọng của chúng ta. Đó là lòng biết ơn và là khát vọng tự do, dân chủ và nhân quyền.

Kính thưa quý đồng hương,

Trong tinh thần

**"Một cây làm chẳng lên non
Ba cây chụm lại thành hòn núi cao"**

ỦY BAN XÂY DỰNG TƯỢNG ĐÀI tha thiết kêu gọi sự hỗ trợ về tinh thần cũng như vật chất của quý đồng hương với niềm mong ước sao cho công việc chung được thành tựu.

Đức Quốc, ngày 18 tháng 08 năm 2005

ỦY BAN XÂY DỰNG TƯỢNG ĐÀI

Ban Cố Vấn:

Thượng Tọa Phương Trượng Thích Như Điền
Linh Mục Đinh Xuân Minh
Sư Huỳnh Hà Đạu Đồng

Điều Hành Ủy Ban:

1. Ông Nguyễn Văn Sĩ
2. Dr Tô Vĩnh Hòa

Ban Vận Động:

1. Ông Ngô Văn Phát
2. Ông Đinh Kim Tân

Ban Kiến Thiết:

1. Kiến Trúc Sư Trần Phong Lưu
2. Ông Hồ Văn Thái

Ban Truyền Thông:

1. Ông Vũ Duy Toại
2. Ông Đình Quốc Việt

Thủ Quỹ:

1. Bà Trương Xuân Sao
2. Ông Karl-Heinz Geier-Jenssen

Liên Lạc Chính Quyền & Vận Động Người Đức:

Ông Detlef Jung

• Ông Hoàng Minh Chính ra điều trần ở Quốc Hội



Hoa Kỳ

(BBC) 29.09.2005 Nhà bắt đồng chính kiến Việt Nam ông Hoàng Minh Chính ra điều trần về tình hình Việt Nam trước một ủy ban của Hạ viện Hoa Kỳ trong thời gian sang nước này chữa bệnh.

Chiều 29.09.2005, ông Hoàng Minh Chính ra điều trần trước Ủy ban Đối ngoại Hạ viện Hoa Kỳ để, như ông nói **'nêu ra những vụ đàn áp tôn giáo, khủng bố tàn bạo'** ở Việt Nam.

Trước cuộc điều trần, ông Hoàng Minh Chính nói với đài BBC rằng ông **'kiến nghị với Quốc hội Hoa Kỳ làm mạnh tay hơn nữa, không để Việt Nam nói một đằng, làm một nẻo'**.

Sang Mỹ hồi giữa tháng Chín 2005, ông đã có các cuộc gặp với giới truyền thông và hoạt động chính trị, xã hội của người Việt.

Và mới đây, ngày 27.09, ông Hoàng Minh Chính cũng có bài phát biểu tại đại học Harvard của Mỹ về đề tài dân chủ cho Việt Nam.

Trong bài phát biểu này, ông Hoàng Minh Chính, nói với các giáo sư đón tiếp ông trong một bài diễn văn rằng:

"Nhà nước cộng sản Việt Nam hiện nay không hề đổi mới chính trị mà chỉ tập trung vào đổi mới kinh tế, với điều kiện là không phương hại gì tới nền tảng chính trị của đảng".

Ông cũng phê phán *"sở hữu toàn dân, quốc doanh chủ đạo là con bò sữa nuôi béo các cấp đảng và chính quyền cộng sản"*.

Ông cũng cho rằng *"Tại Việt Nam XHCN, nền chuyên chính vô sản và độc đảng cộng sản toàn trị tồn tại suốt nửa thế kỷ nay"*.

Ông còn nhắc lại lịch sử và nói *"Hình mẫu của chuyên chính vô sản VN chính là mô hình Nga Xô và nhà nước"*

chuyên chính vô sản Trung Hoa. Đảng CSVN và nhà nước VNCS có cái tài vô địch là bắt chước những cái xấu, những mặt trái cực đoan, thâm độc của hai ông anh họ".

Trong những lần phát biểu khác tại Mỹ thời gian qua, ông Hoàng Minh Chính nói hướng đi cho Việt Nam, theo ông, là mở hội nghị bàn tròn, gọi là Tiểu Diên Hồng để mời đảng cộng sản và những người đầu tranh cho dân chủ cùng bàn về cải cách chính trị.

Ông Hoàng Minh Chính, năm nay 85 tuổi, từng giữ những chức vụ cao trong bộ máy nhà nước như Thứ trưởng Bộ Giáo dục, Phó chủ nhiệm Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc, Viện trưởng Viện Triết học Mác-Lênin.

Đó là các chức vụ ông nắm giữ trước khi chỉ trích các chính sách của chính phủ trong nước mà ông coi là sai lầm và đòi cải thiện dân chủ.

Ông cũng từng bị tù và sau đó là quản thúc tại gia một thời gian dài.

• TÌM BẠN THẬT LẠC

Trần Ngụ Thu Nga & Trần Ngụ Thu Nguyệt muốn biết tin tức người bạn đã thất lạc, trước ở Trại Tỵ Nạn Palawan, tên là: HOÀNG THỊ THU KIM

Xin liên lạc:

Trần Thu Nga - 17420 Rushing Drive
Granada Hills, CA 91344 - USA

• TÌM CON

Bố là **Vũ Xuân Út** tìm con tên **VŨ XUÂN THỦY** đi lao động hợp tác tại Đức từ năm 89-90. Đã không có tin tức gì từ 5 năm nay.

Thủy! Con ở đâu? Đọc được những dòng nhắn tin này con liên lạc ngay về nhà.

Nếu ai biết Thủy đang ở đâu hoặc có tin tức gì, xin liên lạc về số ĐT: 050 / 81729 Đaklak hoặc ĐT (0511) 23 46 998. Chân thành cảm ơn.

• TÌM BẠN

ĐỖ THỚI THƯƠNG, Học sinh Trung học Cần Giuộc (Long An) từ niên khóa 1963 - 1964 đến niên khóa 1968 - 1969 (từ lớp Đệ thất đến lớp Đệ nhị). Niên khóa 1969 - 1970 anh ĐTT học lớp 12 tại Pétrus Ký.

Năm 1970 đi du học tự túc tại Cộng hòa Liên bang Đức, dường như là ngành hầm mỏ hoặc cơ khí.

E-mail cho bạn là: **Phan Hữu Trí**

Điện thoại: 1 - 503 - 317 - 9014 (cell) hay điện thoại ở Đức : 06131/ 217778

E-mail: trihp@hotmail.com

Địa chỉ: 719 W. Palo Verde Street - Gilbert, AZ 85233 - 5841 USA

• TÌM BẠN

NGUYỄN ANH DŨNG, đi du học tại Cộng hòa Liên bang Đức từ năm 1970-71, từng học ở thành phố Stuttgart và Düsseldorf, ngành cơ khí.

Có quen người bạn là Nguyễn Thị Thùy, trước học Gia Long (ra trường năm 1972 - sau đó học Văn Khoa, ban Anh văn) sau làm xướng ngôn tại Đài Phát Thanh. Nhà ở đường Pasteur, quận 3.

Xin liên lạc qua email : thuy.nguyen@gmx.net -

Điện thoại : 49 - 6131 - 217778

• TÌM CHÁU

NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯƠNG. Quê An Tràng - An Nảo, Hải Phòng (Việt Nam) từ Nga sang Đức. Hiện đang ở đâu, xin liên lạc ngay với chú qua số ĐT. 05137 - 124776 hoặc 0160 - 4647802. Nguyễn Thế Quang.

• THÔNG BÁO

Lễ Vu Lan vừa qua, có người lượm được một cái bóp đem đến Văn Phòng chùa Viên Giác. Bóp màu xanh, trong bóp có đựng: 2 tấm ảnh của hai em nhỏ, 1 đồ-la Mỹ, 1 hộ chiếu của CHXHCN / VN mang tên là ĐINH THÚY VÂN. Ngày hết hạn là 27.11.2005.

Khi đọc Thông Báo này xin Cô Vân liên lạc với Văn Phòng chùa Viên Giác (ĐT: 0511 - 879630) để nhận bóp lại. Nếu quý vị nào biết Cô Vân ở đâu xin vui lòng báo cho cô Vân biết. Cảm ơn.

• Kết quả xổ số TOMBOLA

**nhân Đại Lễ Vu Lan (Phật lịch 2549)
tại chùa Viên Giác Thứ bảy 20.8.2005**

Độc đắc :	397
Lô 1 :	503
Lô 2 :	574
Lô 3 :	061
Lô 4 :	848 - 401 - 564
Lô 5 :	1465
Lô 6 :	1037 - 684
Lô 7 :	1395 - 951
Lô 8 :	725 - 867 - 001 - 0078 - 662

**An ủi: Các vé có số tận cùng là : 78
(Thí dụ: Vé có số 0078 - 0178 - 0278 ...)**

CHÚC MỪNG



Nhận được hồng thiệp của ông bà Trần Ngọc Thạch tại Hamburg báo tin lễ Vu Quy của thứ nữ là:

**TRẦN THỊ QUỲNH ANH
đẹp duyên cùng
PHẠM QUỐC TUẤN**

thứ nam của ông bà Phạm Văn Sáu tại Berlin.

Hôn lễ được cử hành ngày 26.11.2005 tại Chùa Bào Quang- Hamburg.

Chúng tôi xin chúc mừng hai họ Trần-Phạm có dâu hiền rể quý và chúc cho hai cháu Quỳnh Anh & Quốc Tuấn "TRĂM NĂM HẠNH PHÚC".

Đã. Đào Hữu Chí, Huỳnh Khương Ninh, Cao Đức Tài, Nguyễn Viết Biểu, Huỳnh Thoảng, Nguyễn Ngọc Đệ, Nguyễn Hữu Huấn, Nguyễn Tích Phùng, Biện Thị Mai, Nguyễn Xuân Nghiêm, Nguyễn Hòa

TIN TỨC NƯỚC ĐỨC

● Lê Ngọc Châu

▣ **Đổi ngành học, không được trợ cấp ALG**

Halle: Nếu một sinh viên đổi ngành học và trong trường hợp không nhận được Bafoeg (tiền nhà nước tài trợ cho sinh viên Đức thuộc những gia đình không hội đủ khả năng tài chính để nuôi con lên học Đại học) thì cũng không được quyền nhận tiền ALG II (trợ cấp thất nghiệp loại II, nằm trong chương trình cải tổ của Hartz IV, được sát nhập chung lại thành một từ tiền trợ cấp xã hội và thất nghiệp). Tòa án Xã hội thuộc tiểu bang Sachsen-Anhalt xét đơn kiện tụng của một sinh viên và đã tuyên án là đương sự có thể tự giải quyết vấn đề tài chính cho chính mình. Tuy nhiên bản án trên không có hiệu lực đối với những sinh viên nào đã thi xong và đang bắt đầu làm luận án để ra trường.

▣ **45 tuổi mới hết đời lính tại Đức**

Berlin: Nghĩa vụ quân dịch Đức được ấn định cho những người có khả năng sức khỏe từ 18 tuổi trở lên. Nghĩa vụ quân sự (Wehrpflicht) chấm dứt sớm nhất sau 45 tuổi. Hạ sĩ quan (Unteroffiziere) và sĩ quan phải thi hành nghĩa vụ này cho đến hết 60 tuổi. Hiện tại Đức có 131 ngàn lính trừ bị (Wehrpflichtigen) trong tổng số 272 ngàn lính Đức. Thêm vào đó có 21 ngàn người tình nguyện phục vụ trong quân đội, số người này cũng có thể tham gia vào những công tác ở nước ngoài.

Nghĩa vụ quân dịch ở Đức kéo dài 9 tháng. Trong số 25,3 ngàn thanh niên đi quân dịch vừa nhập ngũ trong tháng qua, có khoảng 1/3 là những người thất nghiệp. Những ai không muốn đi quân dịch thì có thể làm nghĩa vụ dân sự trong thời gian 10 tháng. Hiện tại có 95 ngàn người từ chối đi lính làm nghĩa vụ dân sự (Zivildienst).

▣ **Dân Đức ngày càng nghèo**

Wiesbaden: Theo tin của thống kê liên bang vừa được công bố thì càng ngày dân Đức càng cần đến sự giúp đỡ của nhà nước. Tính đến cuối năm 2004 có tất cả 2,91 triệu người Đức trong 1,46 triệu hộ khẩu cần sự giúp đỡ để sinh sống, tăng thêm 3,3% so với năm trước. Phần nhiều là đàn bà hơn là đàn ông và người ngoại quốc thì chiếm tỷ số cao hơn dân Đức. Một điểm đã làm cho giới hữu trách Đức ngạc nhiên là dân phía Đông có ít người nhận trợ cấp xã hội hơn là phía Tây. Đặc biệt làm người ta phải quan tâm là nhiều con nít Đức đang sống trong cảnh nghèo túng. Chỉ số trẻ con Đức dưới 15 tuổi sống nhờ xã hội tăng lên 8,1%. Tổng cộng có tất cả 965 ngàn trẻ con, vị chi tăng thêm đến 3,2%. Nhiều nhất tính cho đến cuối năm 2004 là trẻ con thuộc các tiểu bang Bremen, Berlin và Hamburg. Ít nhất là tiểu bang Bayern (Bavière). Hiệp hội từ thiện lên tiếng chỉ trích là sở thống kê liên bang đã “che đậy một sự nghèo túng khẩn trương” đang tăng trưởng tại Đức. Kể từ tháng giêng 2005, từ khi mà sự cải tổ Hartz IV của chính

quyển Xanh-Đỏ có hiệu lực thì tình trạng ở Đức càng sa sút hơn. Con số những người có mức sống ngang với những người nhận trợ cấp xã hội tại Đức tăng thêm hơn gấp đôi, trong đó sự thiếu thốn vì nghèo túng của trẻ con Đức tăng lên đến mức độ làm cho mọi người phải âu lo!

▣ **Lương đàn bà Đức ít hơn lương đàn ông**

Berlin (AP): Mặc dầu có trình độ như nhau nhưng lương đàn bà Đức vẫn ít hơn so với mức lương của đàn ông! Theo chiết tính của học viện nghiên cứu về thị trường nhân dụng và nghề nghiệp, một cơ quan trực thuộc Tổng cục Lao động Liên bang, thì trung bình mức lương đàn bà Đức kém hơn lương đàn ông đến 12%, cho dầu họ cùng làm chung trong một xí nghiệp, cùng ngành và cùng tuổi tác hay có trình độ học vấn ngang nhau. Chính bà Jutta Allmendinger, Chủ tịch học viện nói trên cũng phải công nhận là sự chênh lệch lương bổng giữa nam và nữ giới Đức quá cao so với những quốc gia khác trên thế giới. Ngay tại Mỹ hay Thụy Điển, hầu như không có sự chênh lệch về mức lương giữa hai phái nếu cùng tình trạng nghề nghiệp. Lý do có sự khác biệt ở Đức, theo học viện, là thời gian nghỉ việc để dạy dỗ con của người đàn bà Đức quá lâu so với các quốc gia khác nên vì thế có ảnh hưởng nhiều đến lương bổng. Chẳng hạn như ở Thụy Điển, theo lời bà giám đốc học viện, vì có nhiều nhà chăm sóc trẻ con hơn so với Đức nên thời gian người đàn bà nghỉ việc để nuôi dưỡng con ngắn hơn, đó là chưa nói đến chuyện thời gian nghỉ để dạy con theo luật định một phần bị khấu trừ đi trong số những ngày được nghỉ phép thường niên nếu cha mẹ không chia nhau thay phiên ở nhà lo nuôi con trẻ.

▣ **Schroeder, ứng cử viên giải Nobel Hòa bình**

Berlin: Thủ tướng Đức, Gerhard Schroeder (thành viên đảng SPD) có tên trong danh sách những người tranh giải Nobel Hòa Bình năm 2005. Học viện Nobel của Na Uy đã đề cử Schroeder vào danh sách của 165 ứng cử viên và 33 tổ chức trên toàn thế giới vào giải Nobel Hòa Bình, một giải rất được thế giới kính nể. Kết quả ai là người trúng giải nói trên sẽ được công bố vào ngày 14.10.2005.

Ngay buổi chiều trước ngày học viện chính thức công bố danh sách, ông Guenter Grass, nhà văn và cũng là người đã lãnh giải Nobel về văn chương đã lên tiếng cho biết rằng dưới mắt của ông, Schroeder có thể sẽ là một trong những ứng cử viên hòa bình năm 2005, dựa vào sự từ chối tham chiến của Đức tại I-Rắc đầu năm 2003 do Schroeder chủ xướng trong cuộc tranh cử quốc hội vào mùa thu năm 2002. Ông Grass là người từ nhiều năm nay tích cực tham gia vào các cuộc vận động tranh cử của đảng SPD.

Ngoài G. Schroeder ra, người ta còn thấy có cựu Ngoại trưởng Mỹ Colin Powell, Tổng Thống Ukraina, Viktor Juschtschenko, hai người ca sĩ điệu nhạc Rock, Bono và Bob Geldof của nước Ái Nhĩ Lan (Ireland) và nhà tranh đấu cho nhân quyền Wei Jingsheng (Trung Cộng). Năm 2004, giải Nobel Hòa Bình trị giá 1,1 triệu Euro lọt vào tay bà Wangari Maathai (Kenia), một người tích cực tranh đấu cho nhân quyền và bảo vệ môi sinh. Người

Đức cuối cùng được giải Nobel là Willi Brandt vào năm 1971, khi ông ta còn là Thủ Tướng Đức!

▣ Ngân sách Đức thiếu hụt 3,6%

Berlin: Sở thống kê liên bang vừa công bố cho biết là ngân sách của Đức tính đến giữa năm 2005 này thâm thủng 3,6% tổng số lượng sản phẩm nội địa, vị chi cao hơn mức độ tối đa 3% được EU ấn định nhưng giảm đi - 0,4% so với cùng thời gian năm trước (4%). Như vậy nước Đức lần nữa có thể vi phạm tiêu chuẩn ổn định tiền tệ khối Liên Âu. Liên bang, tiểu bang, làng xã và các cơ quan bảo hiểm xã hội đã chi ra trong 6 tháng đầu của năm 2005 nhiều hơn 39 tỷ Euro, so với số tiền thu nhập vào. Sự thâm hụt ngân quỹ nhà nước giảm đi 4 tỷ Euro so với cùng thời điểm của 2004, lý do tiền thu nhập cao hơn phí tổn chi ra. Tuy nhiên những chuyên gia về thống kê cảnh giác rằng đừng nên lấy chỉ số nói trên để tổng quát hóa cho cả năm 2005.

Năm 2004, ngân sách Đức thiếu hụt đến 3,7%, lần thứ ba không đạt được tiêu chuẩn ổn định tiền tệ cho khối Liên Âu mà Hiệp ước Masstricht đã qui định là 3%!

▣ Lũ lụt tàn phá Nam Đức

Muenchen 24.8.05: Sau nhiều ngày mưa liên miên, phần lớn đất đai dọc theo dãy núi Alpen bị ngập lụt. Đất lở và nước lũ đã làm cho 7 người trong những vùng thiên tai tại Áo và Thụy Sĩ bị thiệt mạng. Riêng tại bang Bayern (Bavière)/ Nam Đức cơn lũ đang giày xéo vùng này còn lớn hơn cơn lụt đã xảy ra vào năm 1999. Những thành phố dọc theo con sông Isar như Passau và Regensburg có thể bị nguy hại.

Ông Werner Schnappaud (CSU), Tổng trưởng Môi sinh bang Bayern, cho biết thì mực nước cơn lũ dâng còn cao hơn năm 1999 đã làm cho đời sống dân cư trong vùng đảo lộn. Thành phố Garmisch, nơi thường được tổ chức tranh giải trượt tuyết xem như bị cô lập với các tỉnh lân cận. Cơ quan hữu trách các vùng như Kempten, Ausburg, Penzberg, Bad-Toelz-Wolfratshausen thuộc bang Bayern đồng loạt lên tiếng báo động nguy cơ và sự thảm họa của cơn lụt. Trong khi Bayern không ai bị chết thì Thụy Sĩ nói riêng cho biết là có 5 người bị vong mạng và nhiều người bị cơn lũ cuốn đi mất tích. Vùng Brienz và Oberhasli của Thụy Sĩ hầu như bị nước lụt bao ngập hoàn toàn, phải lập cầu không vận để giúp đỡ nạn nhân và dân cư trong vùng. Dân cư vùng Bern và Luzern phải rời bỏ nhà cửa để đi lánh nạn. Xa lộ, đường hầm, đường rầy xe lửa đều bị phong tỏa. Các công sở tại địa phương ước tính sự thiệt hại do cơn lũ nói trên gây ra hơn 65 tỷ Euro. Tại Tirol, lính phải lấy bao cát đắp thêm vào các chân cầu hay bờ sông hầu giảm bớt đi sự tàn phá cũng như ngăn chặn mực nước mỗi lúc càng dâng cao! Ngay cả nước láng giềng Kroatien cũng bị ảnh hưởng. Cơ quan hữu trách vùng Bắc Kroatien đã lên tiếng báo động hoàn cảnh nguy ngập tại đây. Vùng Boemens thuộc Tiệp Khắc bị tràn ngập nước và Hung (Ungarn) cho biết là sự thiệt hại vì cơn lũ đã lên đến 40 triệu Euro. Riêng tại tỉnh Kempten (bang Bayern) hàng ngàn người đã phải bỏ nhà đi lánh nạn và phải sử dụng máy bay trực thăng để cứu những nạn nhân bị nước bao ngập không lối thoát.

Trận bão lụt tại vùng Nam Đức vừa qua đã gây thiệt hại khoảng 172 triệu Euro. Tổng trưởng Môi sinh bang Bayern, ông Werner Schnappauf cho biết là mực nước lũ dâng cao hơn so với năm 1999 nhưng sự thiệt hại chỉ bằng ½ mà thôi. Ngay từ bây giờ, những tư nhân, chủ các xí nghiệp nhỏ hay nông trại bị thiệt hại nặng có thể nộp đơn xin chính quyền giúp đỡ. Song song đó, chính quyền bang Bayern đang tăng cường những biện pháp nhằm ngăn ngừa bớt sự tàn phá của thiên tai hay bão lụt trong tương lai.

▣ Stoiber tái đắc cử chủ tịch đảng CSU

Bayern: Trong kỳ đại hội đảng bất thường vào đầu tháng 9.05 vừa qua Thống Đốc bang Bayern, E. Stoiber được tái tin nhiệm trong chức vụ Chủ tịch đảng với 93%, nhiệm kỳ mới dài 2 năm, ít hơn 4% so với 2 năm trước. Ngoài ra, bốn vị sau đây được đắc cử vào chức Phó chủ tịch, đại diện đảng trưởng đó là các ông Ingo Friedrich, Horst Seehofer và hai bà Beate Merk và Barbara Stamm.

▣ Airbus A380 bay thử trên vòm trời Hamburg

Hamburg 27.8.2005: Nhân ngày dành riêng cho gia đình (Familientag) công nhân viên Airbus, chiếc máy bay duy nhất của hãng Airbus lần đầu tiên bay 20 phút trên vòm trời Hamburg/Bắc Đức, ngang qua hãng Airbus ra mắt dân cư tại đây dưới sự vui mừng của hơn 150 ngàn khán giả chiêm ngưỡng. Máy bay bay sà xuống đến một độ cao cách mặt đất khoảng 150m không gây nhiều tiếng động nên đã được khán giả tán thưởng và ngợi khen. Theo tin được giới truyền thông loan đi thì chiếc Airbus A380 thứ hai sẽ được chế tạo xong vào tháng 10.2005. Bắt đầu từ tháng 11.05 trở đi, Airbus sẽ chính thức sản xuất loại máy bay khổng lồ, lớn nhất thế giới này với sức chứa đến 870 du khách. Cũng theo tin của phóng viên truyền hình cho biết thì hãng hàng không Singapor Airlines là hãng đầu tiên sẽ sử dụng loại máy bay A380 nói trên vào năm 2006. Riêng hãng hàng không Đức, Lufthansa thì sẽ sử dụng loại máy bay nói trên bắt đầu từ năm 2007.

Xếp của hãng Airbus Đức tại Hamburg, ông Gerhard Puttfarcken, cho biết là kể từ năm 1998, hãng Airbus đã đầu tư hơn 1,5 tỷ Euro vào việc xây cất hãng cũng như trang bị máy móc để phát minh loại máy bay A380. Từ đó đến nay, Airbus Hamburg đã thuê nhận 3500 công nhân viên vào làm việc cho Airbus và dự tính là sẽ nhận thêm 700 công nhân viên nữa, nội trong năm 2005 này.

▣ Đức cấm hội đoàn và báo quá khích hoạt động

Berlin (dpa): Bộ trưởng Nội vụ liên bang Đức, Otto Schily (SPD) vừa ra lệnh hôm thứ hai, ngày 5.09.2005 cấm những Hội đoàn Hồi giáo quá khích và tờ báo bằng tiếng Thổ, có liên hệ rất gần với đảng PKK hoạt động trên xứ Đức. Phát ngôn nhân Bộ Nội Vụ còn cho biết thêm là ngay sau khi lệnh cấm được ban hành, cảnh sát và nhân viên nội chính đã khám xét 60 căn nhà trên 8 tiểu bang Đức và tịch thu nhiều tài liệu quan trọng.

Bị cấm hoạt động là Hội từ thiện Hồi Giáo mang tên "Yatim Kinderhilfe" có cơ sở tại Essen cũng như tờ báo E. Xani Presse- und Verlags-GmbH tại Neu-Isenburg.

Công tố viện Đức cũng đang điều tra và thừa kiện hội từ thiện khác có tên «Islamische Wohlfahrtsorganisation» (IWO) tại Herne đã vi phạm luật dành riêng cho hội đoàn ngoại quốc ở Đức. Hai hội từ thiện nhằm giúp trẻ em mang tên «Kinderhilfe» và IWO bị tình nghi là quyền tiền để giúp cho tổ chức khủng bố Hamas. Hội «Kinderhilfe» là hậu thân của hội «Al-Aqsa» đã bị Schily cấm hoạt động từ năm 2002 vì đã quyền tiền giúp cho Hamas.

Nhà chức trách Đức đã tìm thấy trong tờ báo E. Xani Presse- und Verlags-GmbH, theo họ là một tổ chức ngoại vi của tờ báo «Oezguer Politika» (deutsch: «Freie Politik» = Tự do chính trị) nay được gọi là Kongra Gel viết bằng tiếng Thổ với ấn bản là 10 ngàn tờ, những bằng có qua đó có thể chứng minh được sự liên hệ với PKK và được xem như là cánh tay dài của PKK. Tờ báo Oezguer Politika đã phổ biến tin tức và tuyên truyền cho PKK cũng như kêu gọi, kích động cảm tình viên của tổ chức này. Cơ quan ngôn luận nói trên, một hãng in sách và một hãng phát hành nhạc đang bị công tố viện kiện cũng vì tội đã vi phạm luật dành riêng cho hội đoàn ngoại quốc ở Đức.

Schily giải thích rằng chính phủ Đức không chấp nhận những tổ chức hay hội đoàn quá khích và sẽ triệt để tìm đủ mọi cách chống lại sự hoạt động của những tổ chức có khuynh hướng quá khích hay khủng bố. Theo Schily, nước Đức không phải là chỗ để cho những kẻ khủng bố rút lui, làm căn cứ địa để chuẩn bị hay nằm vùng được. Và để phá vỡ các cơ cấu của những tổ chức như vậy, Đức sẽ sử dụng tất cả những biện pháp có tích cách pháp lý dựa theo luật Đức hiện hành.

▣ Đức, Hiệp hội nông nghiệp sợ có cúm gà

Munich: Hiệp hội Nông nghiệp bang Bavière đang lo sợ dịch cúm gà từ Đông Nam Á và Nga lây sang sẽ đe dọa các nông trại nuôi gà tại Đức và ảnh hưởng mạnh đến ngành nông nghiệp nước nhà. Hiệp hội yêu cầu phải có những biện pháp cụ thể hầu ngăn chặn sự lan tràn của dịch cúm gà này. Năm 2003, Hòa Lan bị dịch lây sang đã phải giết đi 30 triệu con. Bởi vậy cần phải theo dõi và xem xét tình trạng của loại thú này và phải cấp thời báo cho Bác sĩ Thú y biết ngay nếu thấy có triệu chứng bất thường xảy ra. Hiệp hội Nông nghiệp cũng yêu cầu là nhà nước phải trang bị đầy đủ máy móc để có thể nhanh chóng tiêu diệt gà nếu nạn dịch bộc phát. Chính vì thế, Bộ Môi Sinh Bavière đã đặt mua máy giết gà trị giá 60 ngàn Euro, có thể giết chết 2000 con bằng sốc điện trong một giờ đồng hồ. Loại máy này sẽ được cung cấp và sử dụng kể từ tháng 11.2005 trở đi.

▣ Kết quả bầu cử Quốc Hội Đức 2005

Berlin: Cuộc bầu cử Quốc Hội (QH) Đức vào ngày 18.09.05 đã kết thúc. Đặc biệt trong kỳ bầu cử này có đảng Tả Khuynh (die Linke) là đảng mới thành lập ra tranh cử với hai ứng cử viên gà nòi là Lafontaine (WASG) và Gysi (PDS). Đảng Tả Khuynh là tên mới của liên minh giữa 2 đảng WASG (chủ trương vì công ăn việc làm và đòi hỏi công bằng xã hội, được thành lập bởi những thành viên ly khai từ đảng SPD) và PDS (hậu thân của CS Đông Đức cũ).

Sau đây là kết quả bán chính thức (có thể còn thay đổi sau cuộc bầu cử tại Dresden vào ngày 02.10 sắp tới) được công bố ngày 18.09.05 của cuộc bầu cử QH nhiệm kỳ 2005-2009 (trong dấu ngoặc là kết quả so với năm 2002):

SPD được	34,3% (-4,2%)
CDU / CSU được	35,2% (-3,3%)
Xanh được	8,1% (-0,5%)
FDP được	9,8% (+2,4) và
Die Linke	8,7% (+4,7)

Căn cứ vào kết quả trên thì số ghế Thượng nghị sĩ tại Hạ Viện gồm 613 ghế được chia ra như sau:

SPD	:	222
CDU / CSU	:	225
Xanh	:	51
FDP	:	61 và
Die Linke	:	54

Dựa theo kết quả trên thì liên minh Xanh+Đỏ không còn chiếm đa số tại Hạ Viện, chỉ được 273 ghế (Liên minh cầm quyền chỉ cần tối đa 307 đại biểu là chiếm đa số tại Hạ Viện!), khối đối lập được 286. CDU chỉ chiếm được 35,2% (thay vì 40+x% như từng mong đợi trước khi bầu cử!) tổng số phiếu cử tri đi bầu nên đã làm cho tham vọng của bà Merkel... muốn mình là người chính trị gia của CDU được bầu làm Nữ Thủ Tướng đầu tiên của Đức qua sự liên minh với FDP bất thành! Tuy nhiên tất cả còn tùy thuộc đến kết quả bầu cử tại Dresden vào ngày 2.10.05 xong mới biết được kết quả chính thức, ai thắng ai bại. Lý do là vì một nữ ứng cử viên trực tiếp của đảng cực hữu NPD bị chết bất thành linh nên theo luật bầu cử Đức, phải đình hoãn và dời lại ngày bầu cử tại địa phương này.

Dựa vào kết quả bầu cử (bán chính thức) kể trên, liên minh cầm quyền Xanh+Đỏ kém hơn CDU+FDP, coi như thất cử nhưng Đen+Vàng (CDU+FDP) cũng không chiếm được đa số tuyệt đối. Trên nguyên tắc, CDU là đảng mạnh nhất được quyền thương lượng với các đảng khác để thành lập chính phủ. Mặc dù liên minh cầm quyền Đỏ+Xanh tuy thua khối đối lập nhưng ông SPD và Schroeder lại không chịu nhượng bộ CDU, Schroeder vẫn muốn làm Thủ Tướng nên cũng đang tìm cách tạo ra một liên minh do ông ta đứng đầu để vẫn được làm Thủ Tướng Đức nhiệm kỳ 2005-09. Theo giả thuyết có thể là một liên minh Đỏ+Xanh+Đỏ (nếu SPD và Xanh “giả đò quen đi” lời tuyên bố trước khi bầu cử là SPD và Xanh chẳng bao giờ liên minh với “thành phần chẳng ra gì” của tả khuynh) hay liên minh đèn đường gồm (Đỏ+Vàng+Xanh). Tuy nhiên chuyện này khó có thể xảy ra vì Tả khuynh và FDP lần nữa khẳng định không muốn hợp tác với SPD. Một giải pháp khác là liên minh gồm CDU+FDP+Xanh (gọi theo danh từ mới là giải pháp Jamaika, vì giống màu cờ Jamaika!) nhưng rất ít hy vọng vì Xanh rất kỵ CDU và FDP. Còn lại chỉ có liên minh lớn và trong trường hợp này thì Schroeder (theo kết quả trên) có thể mất chức Thủ Tướng Đức, nếu CDU và bà Merkel không nhượng bộ sự đòi hỏi của Schroeder (tuy thua) là một liên minh lớn chỉ có thể có với điều kiện ông ta làm Thủ Tướng chứ ông ta không chịu dưới quyền bà Merkel? Tình hình chính trị Đức qua kết quả nói trên chẳng sáng sủa gì và đang đi vào bế tắc. Các đảng phái

dân chủ Đức đang tìm cách tháo gỡ sự bế tắc chính trị bất ngờ do kết quả bầu cử đưa đến trong khoảng thời gian từ đây cho đến ngày Tân Quốc Hội nhóm họp, ngày 18.10.2005. Trong trường hợp không tìm ra một giải pháp ổn thỏa thì chỉ còn nước tổ chức bầu cử lại mà thôi!

Tin giờ chót, kết quả bầu cử tại Dresden

Dresden: Vì nữ ứng cử viên trực tiếp của đảng NPD bị chết bất thành linh nên cuộc bầu cử Quốc hội Đức tại khu vực Dresden I bị dời lại ngày 02.10.05. Sau đây là kết quả bầu cử ứng cử viên trực tiếp vào Hạ Viện Đức tại Dresden: SPD được 32,2%, CDU được 37%, Xanh: 3,9%, FDP: 4,7% và Tả Khuynh được 19,2%. Qua đó ông Laemmel (CDU) được đắc cử trực tiếp vào Hạ Viện và như vậy liên đảng CDU/CSU chiếm được tất cả 226 ghế trong tổng số 614 Thượng nghị Sĩ tại Quốc Hội (QH), vị chi thêm được 1 ghế so với kết quả bầu cử trước đây 2 tuần. Tuy không ảnh hưởng nhiều đến cuộc bầu cử Quốc hội Đức hôm 18.09.2005 vừa qua nhưng cuộc bầu cử tại Dresden cũng

đóng vai trò khá quan trọng trên phương diện tâm lý liên quan đến cuộc thương thảo giữa những đảng phái, nhất là giữa CDU và SPD để thành lập chính quyền. Điều đáng lưu ý là dựa vào kết quả trên, bà Merkel sẽ có tiếng nói mạnh hơn khi thương lượng với SPD trong thời gian tới hầu có thể thành lập được liên minh lớn do chính bà ta lãnh đạo nếu ông Schroeder biết tôn trọng nguyên tắc bầu cử dân chủ của Đức tự động rút lui, không còn khư khư, cố đấm ăn xôi bám chặt vào chiếc ghế thủ tướng Đức như trong thời gian qua, mặc dầu ông ta và đảng SPD thua khối đối lập 4 ghế tại QH, hay nói rõ ra là bà Angela Merkel (CDU) tuy không được đa số tuyệt đối nhưng được cử tri Đức ủng hộ nhiều hơn Schroeder khoảng 475 ngàn phiếu ! Trong trường hợp một liên minh lớn không thể thành hình được (nếu Schroeder vẫn không chịu nhượng bộ) thì chuyên bầu cử lại Quốc hội Đức vào năm 2006 có lẽ không tránh khỏi, một chiến thuật mà ban lãnh đạo SPD đang (âm thầm) thực hiện.

• (Munich Tháng 8 & 9.2005)

Sưu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, TZ, FAZ, die Welt, Handelsblatt, Focus, N-TV....

Tin Hội Tình Thương Đức Quốc / Cứu trợ Thưởng Phế Binh Quân Lực VNCH

Đêm Văn Nghệ Tình Thương V do Hội Tình Thương Đức Quốc tổ chức vào đêm 10-9-05, tuy trùng với các tổ chức khác, nhưng đồng hương cũng đã đến ủng hộ rất khích lệ. Nhất là những phái đoàn từ xa: Nhóm Từ Thiện München, Liên Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN/AC, Đoàn Thanh Niên Đa Hiệu và Tập thể Cựu Chiến Sĩ -QLVNCH tại Đức. Đã đem lại cho TPB-QLVNCH tại quê nhà nguồn an ủi như sau:

NH NG TẮM LÒNG VÀNG (tiếp theo.)

Reutlingen & VPC: Ông VT Nguyễn 50€, Bà Nguyễn Thị Sùu 50€, Ông bà Vũ Văn Cường-Liêm 50€, Ông bà Xuân Cúc 50€, Bà Nguyễn Thị Lan 20€, Anh chị Chúc Dung 100€, Anh chị Nguyễn Chức-Nga 20€, Anh chị Nguyễn Văn Viễn 10€, Anh chị Hải Loan: 100 Bánh Bao, Ông bà Lâm Kiến Huệ 50€, Ông bà Nguyễn Tiến Hóa Thư: 1 Đồng hồ treo tường Funk, 2 Đồng hồ treo tường thường; Anh chị Đạt Ngọc: 200 nĩa, 200 dao nhựa; Anh chị Tâm Thảo: 300 vé số Tombola; Anh chị Cường Nga: 1 Bộ Lẩu Đức; Bác Chi Hội trưởng Chi Hội PT Reutlingen & VPC: 50€; Chi Hội PT Reutlingen & VPC 100€, Ông bà Dương Tường, Bà Năm và Chị Phương (Phong): Cháo Lòng (115,20€); Ông bà Cổ Kim Trường, Ông bà Hàn Cường, Ông bà Trần Duy Hoàn, Bà Lan, Bà Năm, và các Cô Chung, Châu, Vân: Gói Cuốn (118,30€); Ông Bà Can Phương và Bà Nguyễn Thị Lan, Ông bà Trần Quốc Doanh, Bà Nguyễn Thị Sùu, cùng các Cô Phi Long, Liêm Cường, Chung, Thảo Trân, Nhơn: 475 Bánh Ít, Bánh Da Lợn, Xu Xê; Chị Hương và Cô Chung, Cô Châu: 50 Bánh Tiêu; Ông bà Phạm Văn Quý (Pfulingen) 20€; Bà Anna Marijic (Hugo-Boss quen bà Can Phương) 10€; Ông bà Vũ Nam (Gomaringen) 15€; Ông bà Trần Định (Rottenburg) 70 Giò Cháo Quấy; Hai cháu Vũ Trường Chinh, Vũ Thị Như Phương tặng Hội 150 cuốn Thơ của Nhà Thơ Vũ Ngọc Long. (Lichtenstein) Ông bà Kiều Thái 20€; Ông bà Quách Kim Lê: 96 lon Coca.

Từ Những Vùng Xa: Niên trưởng Nguyễn Thành Nam (Stuttgart) 50€; Niên trưởng Nguyễn Vinh Giám (Liege) 30€; Bà Vũ Thị Ngọc Tuyền (Norway) 170€; Ông bà Đỗ Văn Yén-Dương Thị Hương (Stuttgart) 55€; Ông Đinh Quốc Chính 50€; Ông Reinhold Ott (OTT- Alarmsysteme GmbH, Stuttgart) 165€. Liên Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN/AC 100€; Tập thể Cựu Chiến Sĩ VNCH tại CHLB Đức 30€, Đoàn Thanh Niên Đa Hiệu 50€; Quỳ

Hàng TT Chùa Viên Giác 100€; Ân nhân ẩn danh Ludwigburg 15€; (Hannover) Gia đình Thiện Ý 10€; Ông Mai Xuân Diệu 20USD; Bà Ô Thị Hai (Haren) 20€; Nhóm Từ Thiện München 100€; Niên trưởng Nguyễn Kim Định (München) 50€; Ông bà Trần Hữu Lượng (Neu-Anspach) 200€; CH Trần Duy Hoàn (Bad Wurzach) 1 máy DVD Karaoke; CH Nguyễn Văn Trung (Bodensee) 1 Nồi cơm điện National; Anh chị Hùng (Lindenberg) 50 Giò cháo Quấy.

Thu: Sổ Vàng:	1875,00 € + 20 USD
Cháo Lòng:	115,20 €
Gỏi Cuốn:	118,30 €
Bánh các loại:	557,10 €
Sách, Bông:	15,00 €
Tiền Nước:	1 38,00 €
Tổng Thu:	2.818,60 €
Chi:-	
Mua 2 giải Tombola:	59,98 €
Tô Ly Dĩa, Khăn giấy...:	71,49 €
Thẻ Photô+tiền tem :	40,00 €
Tiền Halle :	100,00 €
Tiền thuê Dàn âm thanh:	300,00 €
Vốn bia+ nước suối:	58,95 €
Tổng Chi:-	630,43 €
Còn lại -	2188,17 € + 20 USD

DANH SÁCH PH BÍNH NHẬN TIỀN (theo giấy hồi báo do PB ký nhận) tiếp theo:

SAI GÒN: Nhận 1.008.000đVN: Nguyễn Ngọc Dương, Đặng Thế Như; nhận 1043.000đVN: Hồ Đăng Hoàng, Trần Văn Quý, Đặng Văn Tùng

B N TRE: Nguyễn Văn Liễu: 1.006.000đVN

ĐÀ NẴNG: Nguyễn Duy Linh: 1043.000đVN

ĐỒNG NAI: Nguyễn Quang Phú: 1.008.000đVN

ĐỒNG THÁP: Huỳnh Văn Danh: 1.008.000đVN

HU : Trần Đình Chỉ (Dũng): 1043.000 đVN

KHÁNH HÒA: Trần Hạng: 1.008.000 đVN

KIÊN GIANG: Vũ Văn Rược: 1.008.000 đVN

LONG AN: Nguyễn Văn Năm: 1.008.000đVN

QU NG NGÃI: nhận 1.008.000đVN: Phạm Lân, Trần Văn Long, Nguyễn Lành, Lê Trung Bửu.

TIỀN GIANG: Trần Văn Đăng 825.000đVN.

(VH Trần ghi)

CUỘC BẦU CỬ ĐẦY KỊCH TÍNH TẠI ĐỨC

● TS Bùi Hạnh Nghi

Trong mấy tuần qua giới chính trị và quần chúng tại Đức xôn xao về cuộc bầu cử Hạ Viện, một cuộc bầu cử **bất thường**, đem lại kết quả **bất ngờ** và lối hành xử **bất xứng**.

● Bầu cử bất thường

Gọi là bất thường vì cuộc bầu cử đã phải tổ chức một năm trước kỳ hạn. Có hai lý do chính đưa đến sự việc bất thường này.

Thứ nhất là vì chính quyền đương nhiệm của Thủ Tướng Schröder đã không giải quyết được nhiều vấn nạn to lớn gây ra cơn khủng hoảng trầm trọng tại Đức: Khoảng năm triệu người thất nghiệp (tỷ số 10-11 %), kinh tế ngày càng suy sụp, chính sách thuế khóa rườm rà và bất công, quỹ hưu bổng cạn kiệt, hàng năm phải vay thêm một số nợ khổng lồ để bù vào lỗ hổng ngân sách...

Thứ hai là vì tương quan lực lượng giữa Thượng Viện và Hạ Viện bất lợi cho chính phủ, do đó chính phủ bị bó tay không hoạt động được bình thường và phải tự cho là bất lực.

● Vai trò Thượng Viện và Hạ Viện

Để hiểu thêm về ảnh hưởng tương quan lực lượng Hạ viện/Thượng viện đối với hoạt động của chính quyền, xin ghi lại một vài chi tiết về hai Viện này. Danh xưng Thượng viện và Hạ viện có thể khiến hiểu lầm là có sự phân biệt ngôi thứ và giá trị giữa hai Viện. Thực ra hai Viện chỉ khác nhau ở thành phần và nhiệm vụ:

- Hạ viện (Bundestag) gồm Nghị sĩ do dân trực tiếp bầu, các Nghị sĩ của một đảng họp chung thành một phân nhóm (Fraktion). Hạ viện có nhiệm vụ dự thảo, thảo luận và biểu quyết các đạo luật. Ngoài ra Hạ viện còn có nhiệm vụ bầu Thủ Tướng (Bundeskanzler). Thủ Tướng do phân nhóm nhiều ghế nhất đề cử.

- Thượng viện (Bundesrat) được hình thành không do bầu cử mà gồm đại biểu từ các tiểu bang. (Đức quốc là một liên bang gồm 16 tiểu bang). Nhiệm vụ lập pháp của Thượng viện là thông qua tối hậu các đạo luật đã được Hạ viện biểu quyết.

Quyền quyết định tối hậu của Thượng viện có thể gây khó khăn cho chính quyền nếu phe đối lập nắm được đa số tại viện này vì các đạo luật do chính quyền đề nghị và đã được Hạ viện biểu quyết lúc chuyển lên Thượng viện khó được thông qua. Tương quan lực lượng bất lợi này hạn chế khả năng hoạt động của chính quyền.

● Bế tắc của chính quyền đương nhiệm

Hiện nay phe đối lập nắm đa số tại Thượng viện nên hoạt động của chính quyền Gerhard Schröder hầu như bị tê liệt. Thủ Tướng Schröder còn bị bế tắc khác không kém trầm trọng là một số Nghị sĩ thuộc đảng Dân Chủ Xã Hội (SPD) của ông công khai chống đối sách lược cải tổ ông đề ra vì cho rằng sách lược này không phù hợp với tinh thần xã hội vốn là đặc điểm của đảng này từ trước tới nay. Sự chống đối này đưa đến tình trạng trống đánh xuôi kèn thổi ngược ngay trong nội bộ đảng và làm lung lay thế lực của ông Schröder tại Hạ viện. Sau khi tính toán thiệt hơn ông thấy chỉ còn một giải pháp duy nhất là bầu lại Hạ viện.

● Giải tán Quốc hội

Căn cứ vào điều 67 Hiến pháp ông đã yêu cầu Hạ viện bỏ phiếu bất tín nhiệm để có thể xin Tổng Thống giải tán Hạ viện và tiến hành bầu cử Hạ viện mới. Giải pháp này được phe đối lập thuộc đảng Cơ Đốc Dân Chủ/Cơ Đốc Xã Hội (Christdemokraten/Christsoziale CDU/CSU) và đảng Dân Chủ Tự Do (FDP) rất hoan nghênh, vì hai đảng này căn cứ vào kết quả các cuộc thăm dò dư luận đình ninh rằng sự thất bại to lớn của chính quyền Schröder sẽ khiến cử tri dùng lá phiếu hạ bệ chính quyền này và sẽ bầu phe đối lập lên thay thế nhằm thực hiện một chương trình cải tổ rộng lớn có triển vọng giải quyết những bế tắc nói trên. Còn ông Schröder thì hy vọng nếu thắng thế trong cuộc bầu cử để tiếp tục cầm quyền thì sẽ thêm thế lực không những trong Hạ viện mà cả đối với Thượng viện, vì lúc đó, theo tính toán của ông, tuy đa số Thượng viện vẫn thuộc phe đối lập nhưng sẽ vị nể ông hơn vì sự thắng cử chứng tỏ ông được dân chúng tín nhiệm và ủng hộ sách lược cải tổ của ông.

Sau khi thẩm định tính chất hợp hiến hợp pháp của diễn tiến bất tín nhiệm, Tổng Thống giải tán Hạ viện và ấn định ngày bầu hạ viện mới 18 tháng 9 năm 2005.

● Hoạt động đảng phái tại Hạ viện

Đức quốc không theo chế độ lưỡng đảng mà áp dụng chế độ đa đảng. Không hạn chế số đảng ghi danh ứng cử, nhưng chỉ đảng nào chiếm được tối thiểu năm phần trăm tổng số phiếu mới được vào Hạ viện. Hiện nay Hạ viện gồm bốn đảng: Hai đảng liên hiệp cầm quyền là SPD (gọi là đảng Đỏ vì lấy màu đỏ làm biểu tượng) và đảng Xanh, hai Đảng đối lập là CDU/CSU (Đen) và đảng FDP (Vàng).

Điều thường xảy ra trong các cuộc bầu cử Hạ viện tại Đức là không có đảng nào đạt được đa số tuyệt đối, nên các đảng phải tìm cách liên hiệp để có đa số. Theo luật chơi dân chủ truyền thống tại Đức thì đảng nào chiếm nhiều phiếu nhất – dấu chỉ là đa số tương đối – được ủy thác đứng ra thành lập chính quyền. Để hoàn thành trách nhiệm này họ phải tìm cách liên hiệp với một hay hai đảng khác, mới có đủ đa số bảo đảm được việc bầu Thủ Tướng do họ đề cử và biểu quyết các đạo luật do họ dự thảo. Như đã nói, liên hiệp của chính quyền đương nhiệm Thủ Tướng Schröder là liên hiệp Đỏ-Xanh.

• Một đảng mới xuất hiện

Kỳ bầu cử này xuất hiện một đảng mới. Đó là đảng Tả (Linke), mới được thành lập cách đây không lâu, do sự sát nhập hai thành phần khác nhau, một là PDS (đảng Xã Hội) hậu thân của đảng Cộng Sản Đông Đức trước đây và hai là đảng WASG (Liên Danh Công Bằng Xã Hội) tại Tây Đức do ông Lafontaine mới thành lập. Ông này vốn là Trưởng đảng SPD của ông Schröder cách đây mấy năm và từng giữ chức vụ Tổng Trưởng Tài Chánh trong nội các Schröder, nhưng sau đó hai người đã trở thành thù địch nên Lafontaine từ chức, rút lui khỏi đảng và từ đó không ngớt đả phá Schröder. Nay Lafontaine lập đảng mới tại Tây Đức nhằm thu hút những thành phần bất mãn của SPD và dư luận cũng cho ông có mục đích trả thù Schröder. Vì đảng ông mới lập không hy vọng đạt được chỉ tiêu 5 phần trăm tổng số phiếu nên ông đã sát nhập đảng ông với đảng hậu cộng sản. Trong những cuộc bầu cử trước đây, đảng hậu cộng sản này đã khá thành công tại các tiểu bang bên Đông Đức, nhờ dùng một danh xưng mới ẩn dấu vết tích cộng sản và nhờ khai thác được sự bất mãn của một số người Đông Đức vừa có mặc cảm là bị Tây Đức khinh thường vừa tự cho mình là nạn nhân của nền kinh tế thị trường sau ngày hai miền Tây và Đông Đức thống nhất.

• Thế thượng phong của CDU/CSU và FDP (Đen + Vàng)

Kỳ tranh cử này đảng CDU/CSU và đảng FDP cam kết liên hiệp với nhau, để ra khẩu hiệu «thay đổi chính trị» vận động cử tri hạ bộ chính quyền «bất lực» Schröder để thay thế bằng chính quyền mới của họ với bà Angela Merkel làm Thủ Tướng. Bà Merkel vốn là người Đông Đức, Tiến sĩ Vật lý. Thân phụ của bà là một Mục sư Tin Lành. Bà gia nhập đảng CDU từ những ngày đầu sát nhập Đông Đức vào Tây Đức. Chỉ trong 15 năm bà đã từ địa vị một đảng viên thường lên làm Trưởng đảng CDU và cầm đầu phân nhóm CDU/CSU tại Hạ viện. Còn ông Schröder thì vốn là Luật sư trước khi trực tiếp hoạt động chính trị. Ông đã từng giữ chức vụ Thủ Hiến tiểu bang Niedersachsen, Trưởng đảng SPD và sau khi được bầu làm Thủ Tướng năm 2002 vẫn kiêm nhiệm chức Trưởng đảng SPD. Sau một thời gian ông đã phải nhường chức Trưởng đảng cho một nhân vật khác để dốc toàn lực vào vai trò Thủ Tướng.

Tất cả các cuộc thăm dò dư luận lúc khởi đầu tranh cử đều ghi nhận liên hiệp Đen-Vàng của bà Merkel nắm đa số tuyệt đối. Riêng đảng CDU/CSU chiếm 48%. Ai cũng tiên đoán bà Merkel sẽ là vị nữ Thủ Tướng đầu tiên của Cộng Hòa Liên Bang Đức. Nhưng càng đến gần ngày bầu cử thì các cuộc thăm dò dư luận cho biết đa số tuyệt đối của CDU/CSU và FDP giảm dần còn tỷ số của đảng SPD lúc đầu nằm ở 26% lại đột ngột tăng lên.

Theo sự phân tích của giới truyền thông thì một trong những lý do của sự thay đổi bất lợi cho bà Merkel là vì liên hiệp của bà chủ trương một chính sách cải tổ theo đó dân chúng phải thắt lưng buộc bụng để cứu vãn nền kinh tế. Thắt lưng buộc bụng trong hoàn cảnh hiện tại là những biện pháp tối cần nhưng chạm đến quyền lợi của

những người, nhất là người nghèo và người thất nghiệp. Schröder cũng đã từng chủ trương thi hành một số biện pháp tương tự và đã bị quần chúng và đảng ông chống đối vì thiếu tinh thần xã hội. Nay vì nhu cầu tranh cử ông trở lại chủ trương xã hội theo phe tả của đảng ông để ve vuốt cử tri và khai thác nỗi lo sợ của dân chúng trước chương trình cải tổ gắt gao của bà Merkel. Nhất là vì thời gian tranh cử quá ngắn, không đủ để phe bà Merkel thuyết phục quần chúng tin rằng phải thắt lưng buộc bụng mới làm tăng trưởng kinh tế và nhờ đó giảm thiểu nạn thất nghiệp. Thông thường đại đa số quần chúng chỉ nghĩ đến quyền lợi bản thân mà không màng gì đến kinh tế tổng quát, họ chỉ thấy mình bị thiệt thòi mà không tin rằng những hy sinh của mình sẽ góp phần cứu vãn kinh tế quốc gia.

Một lý do bất lợi khác cho bà Merkel là quần chúng đã bị thu hút bởi tài hùng biện và tài diễn xuất của ông Schröder. Mỗi lần xuất hiện trước công chúng hay trên truyền hình ông đã sử dụng hữu hiệu mọi phương pháp tu từ khiến quần chúng tin vào những luận điệu của ông. Lắm khi điều ông nói không đúng sự thật nhưng cách trình bày của ông khiến người nghe vẫn tin là ông nói đúng. Ngay cả khi điều ông nói khác với điều ông nghĩ ông vẫn trình bày một cách hấp dẫn khiến khán thính giả nghĩ rằng ông nói theo xác tín của ông. Ai cũng công nhận nghệ thuật tranh cử của ông quả là xuất chúng và đã có khả năng thúc đẩy một số quần chúng xa dần phe bà Merkel.

• Kết quả bất ngờ

Nhưng đầu sao các cuộc thăm dò dư luận cho đến ngày bầu cử vẫn cho phép tiên đoán là liên hiệp Đen-Vàng của bà Merkel sẽ thắng lớn và riêng CDU/CSU sẽ đạt được ít nhất là 42%. Nào ngờ cuộc bầu cử hôm 19.8. mang lại kết quả khác với tiên đoán:

- CDU/CSU (Merkel)	35,2 % (thay vì 42 % theo tiên đoán)
- SPD (Schröder)	34,3 %
- FDP	9,8 %
- Đảng Tả	8,7 %
- Đảng Xanh	8,1 %

Rút cục đã xảy ra tình trạng không có đảng nào và không có liên hiệp nào được đa số tuyệt đối.

Liên hiệp CDU/CSU + FDP (Đen + Vàng) = 45 %

Liên hiệp SPD + đảng Xanh (Đỏ + Xanh) = 42,4 %

Một đảng liên hiệp Đỏ-Xanh (Schroeder) thất bại vì số phiếu đạt được không đủ để ngồi lại chính quyền. Đảng khác liên hiệp Đen-Vàng (Merkel) thất bại vì không đạt mục đích chiếm đa số tuyệt đối để đương nhiên lên nắm chính quyền. Nhưng điều khác nhau là CDU/CSU của bà Merkel đứng hàng đầu vì được nhiều phiếu nhất, chiếm nhiều ghế nhất tại Hạ viện và đương nhiên, theo luật chơi dân chủ truyền thống đã trình bày ở trên, bà có trọng trách thành lập chính quyền và bà sẽ là Thủ Tướng. Để hoàn thành trọng trách này bà Merkel sẽ phải đối thoại với các đảng khác – ngoại trừ đảng Tả mà

phần lớn là hậu thân của đảng Cộng Sản Đông Đức cũ – để tạo được một liên hiệp có đủ đa số tại Hạ viện.

• Bất ngờ động trời và hành sử bất xứng

Nhưng một **bất ngờ** động trời đã xảy ra. Ông Schröder bất chấp luật chơi dân chủ, bất chấp việc đảng ông thua phiếu đảng bà Merkel và liên hiệp của ông không còn đủ đa số để có thể ở lại chính quyền, ngang nhiên tuyên bố là chính đảng ông thắng cử và ông có trọng trách thành lập chính phủ mới với ông là Thủ Tướng. Lý do ông viện dẫn là tỷ số rất thấp trong kết quả thăm dò dân ý trước đây đảng ông rút cục đã chiếm được số phiếu không còn thua đảng bà Merkel bao nhiêu. Điều đó chứng tỏ dân chúng tín nhiệm ông và muốn ông tiếp tục cầm quyền. Và nếu CDU/CSU chịu liên hiệp với SPD của ông thì bà Merkel phải nhường ông làm Thủ Tướng. Dĩ nhiên CDU/CSU không bao giờ chấp nhận điều nghịch lý này. Một phóng viên truyền hình mượn chuyện ngụ ngôn sau đây để phản bác luận cứ ngược ngạo của Schröder: Trong một trận thư hùng giữa hai đội bóng tròn, tỷ số của hai đội lúc gần kết thúc là 5-0. Nhưng trong mười phút cuối cùng đội đang thua gồng mình đá được 4 gôn. Đội này quả quyết rằng nâng được tỷ số từ 0 lên 4 là một thành công vĩ đại nên trọng tài phải cho họ thắng trận và trao cúp cho họ mặc dầu họ chỉ được 4 bên kia được 5. Quả thật “Ông vua cũng thua thằng gàn”.

• Phản ứng của dư luận và truyền thông

Đa số dư luận và truyền thông – ngoại trừ những phần tử thiên vị đảng SPD - bình phẩm lập luận của ông Schröder là ngược ngạo và chèn trách Schröder đã hành sử **bất xứng**, tham quyền cố vị, đặt chức quyền cá nhân trên quyền lợi dân tộc, xem thường dư luận, xem thường lá phiếu của cử tri, bất chấp luật chơi dân chủ.

Nhắc lại cuộc bầu cử năm 2002, SPD chỉ hơn CDU/CSU khoảng 6.000 phiếu. Nhưng CDU/CSU đã không kỳ kèo tranh chấp, trái lại đã công nhận SPD thắng cử và có thẩm quyền đứng ra thành lập chính phủ, dẫu chỉ hơn 6.000 phiếu. Nay CDU/CSU (Merkel) hơn SPD (Schröder) trên 400.000 phiếu và liên hiệp Đen-Vàng (Merkel) hơn liên hiệp Đỏ-Xanh (Schröder) 1.200.000 phiếu mà Schröder vẫn dằng dai viện dẫn lý do này nọ để tranh ghế.

• Làm cách nào để giải quyết bế tắc?

Như vậy là lối hành sử của ông Schröder đã đưa đến bế tắc trầm trọng. Về phía bà Merkel thì một mặt không thể chấp nhận liên hiệp với SPD trong điều kiện ông Schröder đưa ra, một mặt thì liên hiệp Đen-Vàng của bà không đủ đa số tuyệt đối tại Hạ viện, bà phải mời đảng Xanh liên hiệp với bà (Có người gọi đùa liên hiệp Đen-Vàng-Xanh là liên hiệp Jamaica vì đen, vàng, xanh là màu cờ của nước này). Nhưng điều khó khăn là đảng FDP và đảng Xanh xem nhau như kẻ thù vì xu hướng chính trị, kinh tế và xã hội hoàn toàn trái ngược nhau. Có thể là họ sẽ không chịu đứng chung trong một liên hiệp mà nếu chịu đứng chung thì cũng khó tránh được tranh chấp và chống đối nhau thường xuyên.

Lưu Vong

• chuwơngmiện



một kiếp lưu vong quá thân
một tấm lòng son tạ ơn đời
mai sau bất chợt cơn gió thoảng
vẫn vẫy hai tay vẫn môi cười.

Rừng Xưa

• chuwơngmiện

rừng xưa nay đã rậm rì
toàn cây cỏ đại biên thù chia ra
bây giờ nào khác mường ta
vác gùi che lá
đi qua đầu rừng.

Về phía ông Schröder thì càng gặp khó khăn hơn, mặc dầu ông ráo riết vận động kết hợp một liên hiệp đủ đa số tại Hạ viện để ông được bầu làm Thủ Tướng với danh chính ngôn thuận. Khổ nỗi chỉ có đảng Xanh chịu liên hiệp với ông, nhưng, như đã thấy, liên hiệp này ít ghé hơn liên hiệp Đen-Vàng nên không có tư cách để ở lại chính quyền. Ông Schröder đang tìm cách ve vãn và lôi cuốn FDP là đồng minh của bà Merkel, nhưng FDP đã khẳng định dứt khoát là sẽ không bao giờ đứng chung với ông Schröder. Lập luận chắc nịch của FDP: Chẳng lẽ khi ra ứng cử đã tuyên bố là chỉ liên hiệp với bà Merkel nhằm hạ bệ chính quyền Schröder, mà nay lại nhận lời đứng chung với SPD để giúp chính quyền Schröder phục sinh. Một số tai to mặt lớn của đảng SPD đang cổ võ và thôi thúc ông Schröder chụp lấy cái phao cuối cùng là liên hiệp với đảng Tả hậu cộng sản để giữ được ghế. Nhưng cho đến nay ông Schröder vẫn không chọn giải pháp này.

Nếu không bên nào nhượng bộ và không phe nào tạo được liên hiệp đủ đa số thì có thể sẽ phải bầu lại. Nhưng đó là điều không ai muốn và sẽ làm cử tri chán nản, ngày càng mất tin tưởng vào giới chính trị. Giải pháp tốt nhất mà đa số quần chúng mong muốn là đại-liên-hiệp, nghĩa là hai đảng lớn nhất CDU/CSU và SPD liên hiệp với nhau. Nhưng bao lâu ông Schröder còn khư khư đòi tiếp tục làm Thủ Tướng thì không thể có đại-liên-hiệp, vì phía bên kia xem đó là điều nghịch lý, vi phạm luật chơi dân chủ, luật chơi này không chấp nhận một giải pháp nào khác là đảng nhiều phiếu hơn (CDU/CSU) để cử Thủ Tướng (Merkel). Nếu chấp nhận điều kiện tiên quyết này, hai bên sẽ thỏa hiệp để phác họa chương trình hoạt động chung và phân phối các chức vụ khác trong nội các.

Cuộc tranh chấp còn dài. Chắc tấn tởng tranh giành chức vụ còn tiếp diễn với nhiều màn ngoạn mục. Chờ xem!

▣ Ukraine : Tai họa tham nhũng.

Chín tháng sau cuộc cách mạng da cam mang đến một luồng gió mới tràn đầy hy vọng, Ukraine đang bước vào cơn khủng hoảng trầm trọng. Gương mặt sáng chói của cuộc cách mạng 12-04, Thủ Tướng Ioutia Timochenko xung đột kịch liệt với Chủ tịch Hội đồng An ninh Quốc gia, Petro Porochenko, tất cả vì nạn tham nhũng làm giảm uy tín cá nhân. Trước tình hình bế tắc, Tổng Thống Viktor Iouchtchenko bắt buộc phải cách chức toàn thể Hội đồng Chính phủ.

Việc làm của Tổng Thống chứng tỏ Ukraine có phản ứng dân chủ: Các nhà chính trị bị nghi ngờ phải rút lui và phục tùng Ủy ban Điều tra. Tình trạng vô tội vạ thời cựu Tổng Thống Leonid Koutchma đã qua.

Nhưng tham nhũng là một tai họa lung lạc quốc gia. Chỉ cần nhìn 15 năm chuyển tiếp ở các cựu quốc gia Cộng sản cũng có thể nhận thấy không có một quốc gia nào thoát khỏi tệ trạng ấy. Tổng Thống Iouchtchenko thừa biết ghi nhận trên không thể biện giải cho điều gì dưới mắt người dân thường ngày phải lẩn lộn với cuộc sống để sống còn. Thế mà, 9 tháng sau khi chế độ độc tài sụp đổ, thất vọng của người dân có thể ngang bằng với hy vọng mà cuộc cách mạng mang đến.

Cách chức chính phủ, Tổng Thống muốn chứng tỏ ông ý thức đúng mức khát vọng của người dân. Ông cương quyết nắm lấy bài toán hầu tìm cách giải quyết và gây tin tưởng cho các nhà đầu tư ngoại quốc, họ đang quan sát một quốc gia mang tham vọng ngày nào đó sẽ gia nhập Liên Âu.

Ukraine đang đứng trước một tương phản: Nhân vật mới nắm quyền hành, nhưng gương mặt quyền hành không thay đổi. Nếu như cơn khủng hoảng không mấy lắm ngạc nhiên thì nó phơi bày mối bất đồng ẩn sau làn sóng nhiệt tình mùa đông năm trước. Đoàn kết chống độc tài, phong trào da cam không phải là một nguyên khối, cũng không phải là một đảng phái chính trị. Hai phe Timochenko và Perochenko đã gây bế tắc cho guồng máy quốc gia và Tổng Thống Iouchtchenko phải có một quyết định can đảm đồng thời hứa hẹn Ông sẽ bắt đầu lại từ đầu trước khi quá muộn.

▣ Cuộc họp Thượng đỉnh Cộng đồng các Quốc gia độc lập.

Kazan, thủ đô Tatar trên bờ sông Volga đã đón tiếp 12 nhà lãnh đạo các cựu Cộng hòa Xô Viết với chương trình nghị sự: Tương lai của Cộng đồng, một tổ chức vô hiệu lực kể từ thành lập (1991) trên đồng tro tàn Liên Xô.

Ra đời tháng 12 năm 1991 qua cuộc tắm hơi giữa 3 Tổng Thống Nga, Bạch Nga, Ukraine (Boris Eltsine, Stanislav Chouchkevitch, Leonid Krvtchouk) với mục tiêu dứt khoát với Liên bang Xô Viết và Tổng Thống dân cử Mikhail Gorbachev, Cộng đồng không khỏi không chước lấy thất bại. Tổ chức bị giằng co giữa các hội viên (Ukraine, Georgie, Moldanie) quay sang kiểu mẫu Tây phương và các Hội viên theo kiểu mẫu độc tài (Bạch Nga, Ouzbekistan, Toukmenistan) hướng về Mạc Tư Khoa. Ngoài ranh giới gây đổ ấu, cuộc tranh đấu ngầm ngấm giữa Mạc Tư Khoa và Hoa Thịnh Đốn nhằm gây ảnh hưởng tại địa phương ngày

càng trở nên quyết liệt. Cuộc chạm trán này hiện rõ qua các cuộc "cách mạng màu sắc" mang quyền hành đến cho các nhà lãnh đạo dân chủ Ukraine, Georgie thân Tây phương.

Hiện nay, viễn ảnh cách mạng màu sắc lan truyền đến các nước khác thuộc cựu Liên bang Xô Viết, gây không ít hoang hốt cho Nga. Cho đến nỗi sự cải tổ Cộng đồng đã nằm trên danh sách thực đơn hội nghị. Nga đề nghị biến đổi toàn vùng thành một khu hợp tác nhằm tạo cân bằng mới để cải thiện bầu không khí và mối liên hệ với các nước Tây phương. Nói cách khác, Nga đề nghị một Yalta mới để phân vùng ảnh hưởng.

Ngược lại, Georgie, Ukraine kêu gọi cộng đồng nên chọn lựa dân chủ từ Đại Tây Dương đến miền Caspienne. Cho nên Nga tố cáo họ muốn thành lập một vòng đai bao vây Nga. Hơn nữa, Mỹ đang đẩy mạnh các con chốt ở Georgie qua trung tâm tổ chức Millenium Challenge Corporation. Tổ chức này vừa mới chi thêm 300 triệu đô-la cho Georgie để xây dựng địa hạt Cộng đồng chọn lựa dân chủ sẽ nhóm họp tại Kiev. Một sự cố gắng không ít đầu đầu cho Mạc Tư Khoa.

▣ Ba Lan: Kỷ niệm Công đoàn Solidarnosc.

"Cách đây 25 năm tôi không cùng chiến tuyến với ông, nhưng bây giờ tôi tin chắc rằng cái nhìn của ông về tương lai xét ra hết sức đúng" Tổng Thống Ba Lan Kwasniewski, cựu Ủy viên Trung ương đảng Cộng sản nói lên trong buổi lễ khai mạc hội nghị "Từ đoàn kết đến tự do". Tổng Thống nói tiếp: "Nhờ ông mà chúng ta đang sống trong một nước Ba Lan tự do". Đây là lời mà cựu Tổng Thống Ba Lan, cựu Chủ tịch Công đoàn Solidarnosc, Lech Walesa chờ đợi từ lâu trước khi ông vĩnh viễn rút khỏi chính trường. Sau khi tham dự buổi lễ kỷ niệm 25 năm hiệp ước Gdansk. Ngoài các nhân vật Ba Lan, còn có 20 nguyên thủ Quốc gia đến vinh danh sự nghiệp đánh bại chủ nghĩa Cộng sản của ông.

Ngày hôm qua, các nhà chính trị Ba Lan đã xuất cảng tin điều dân chủ sang Ukraine và ngày hôm nay, sang Bạch Nga. Lech Walesa và Alexander Kwanieswki (rất tự hào vì không bao giờ đọc một quyển sách nào về Mác Lê) đã đến Kiev để ủng hộ cuộc cách mạng da cam. Varsovie còn thủ vai trò quan trọng tại Bruxelles, phát động, lôi kéo nền ngoại giao Liên Âu công khai ủng hộ Viktor Iouchtchenko trước đối thủ tay sai của Mạc Tư Khoa. Điều này có liên hệ mật thiết với gia sản Solidarnosc. Thế hệ cầm quyền hiện nay thuộc về lớp người thấm nhuần lý tưởng dân chủ và quyết tâm kháng chiến chống Liên Xô. Vì lý do hiển nhiên này. Vấn đề chống độc tài rất nhạy bén ở Âu Châu "mới". Tinh thần thành với lý tưởng dân chủ và lòng biết ơn Mỹ đứng sau lưng Solidarnosc có thể giải thích tại sao Ba Lan hết lòng ủng hộ Mỹ trong chiến tranh Irak.

Trong tương lai, liên hệ ngoại giao giữa Nga và Ba Lan chắc chắn cũng thuộc về gia sản của Solidarnosc. Chính sách hướng về phía Đông của Ba Lan đều tùy thuộc vào sự tiến triển ngoại giao của Mạc Tư Khoa. Và tại Varsovie, người ta thấy nhắm đến nhận xét của Zbigniew Brzezinski, Cố vấn an ninh của Tổng Thống Mỹ Carter: "Nga trừ Ukraine là một giả thuyết dân chủ, Nga cộng Ukraine là một đề quốc". Cho nên quyền lợi của Ba Lan là nền dân chủ Ukraine.

Bây giờ, người ta đang đứng trước toan tính tái thiết đế quốc của Nga. Nga xem Ba Lan là một tiền đồn của Liên Âu án ngữ trước ý đồ bành trướng đế quốc. Liên quan đến bài toán này, các người kế nghiệp Solidarnosc đều đứng trên một lãnh vực hết sức quen thuộc.

▣ Sống với khủng bố

Các vụ tấn công Luân Đôn chứng tỏ khủng bố có khả năng đánh bất cứ lúc nào và bất cứ ở đâu. Nếu chữ ký của Al-Quaida không còn gây nghi ngờ gì thì các chuyên viên đã phát hiện nhiều tiến triển đáng lo ngại.

1). Al-Zarqawi, đại diện Al-Quaida tại Irak đã gửi chiến binh đến Âu Châu. Hàng chục chỉ nguyện quân Hồi giáo sau khi tham chiến tại Irak, đã trở về Âu Châu để thành lập các tổ chức khủng bố. Theo cơ quan an ninh Đức, chỉ nguyện quân từ Irak trở về là nguồn nguy hiểm lớn nhất kể từ 11-9-01 và lãnh tụ Zarqawi đã ra lệnh cho tổ chức Ansar Al-Islam đến giờ nằm yên, phải hoạt động trở lại.

2). Thời đại thánh chiến cá nhân. Các chuyên viên Anh đề cập đến "băng nhóm bạn bè" để chỉ định lực lượng tấn công của Al-Quaida. Hoặc nhóm bạn bè liên lạc với một lãnh tụ Al-Quaida hoặc đại diện Al-Quaida tiếp xúc với các nhóm ấy để ấn định mục tiêu và cung cấp phương tiện. Đây là kiểu mẫu tấn công Casabalanca, Madrid. Nhờ Internet, cá nhân được huấn luyện tại chỗ, trở nên triệt để và một mình thực hiện khủng bố.

3). Tuyển mộ tân binh giữa nhóm di dân và nhóm mới theo đạo. Nhóm di dân Hồi giáo và nhóm dân Âu Châu vừa theo đạo. Nhóm di dân Hồi giáo và nhóm Âu Châu vừa theo đạo Hồi giáo là vũ khí mới của mạng lưới khủng bố. Họ mang đến nhiều lợi ích: Giấy thông hành Âu Châu, dễ dàng di chuyển, vô danh giữa đám đông. Còn phải kể đến tội phạm xem thánh chiến như phương pháp chuộc lỗi và nhóm người đứng bên lề xã hội.

4). Khủng bố giàn quân tại Hòa Lan, Bỉ. Al-Quaida đặt trung tâm hành quân và ngân hàng giữa 300.000 dân Maroc đang sinh sống tại Hòa Lan và Bỉ.

▣ Đức - Liên Âu : Đức bấp bênh, Liên Âu khủng hoảng

Sau cuộc bầu cử Quốc hội, lộn xộn bất ngờ xuất hiện tại Bá Linh, trái với dự đoán của các viện thăm dò. Đảng Liên minh Thiên Chúa Dân Chủ (CDU) của bà Angela Merkel dẫn đầu nhưng số điểm rất thấp, không cho phép CDU thành lập liên minh cầm quyền với đảng Tự do Dân chủ FPD. Thủ Tướng xã hội dân chủ Gerhard Schröder cũng không đạt đa số để tiếp tục nắm quyền với đảng Xanh. Nhìn chung cả hai đảng lớn CDU - SPD thua thiệt vì sự xuất hiện của đảng cực tả, cực lực chống cải tổ và đạt số điểm khá cao.

Đức là nước mở mang nhất và đông dân số nhất của Liên Âu, do đó có tầm ảnh hưởng hết sức đặc biệt. Hồi kết cuộc bầu cử trước kỳ hạn hết sức bấp bênh và sẽ đè nặng lên cuộc thảo luận liên quan đến sự gia nhập Liên Âu của Thổ Nhĩ Kỳ. Tuy không xét lại cuộc hẹn ngày 03-10-05, nhưng đảng CDU chỉ công nhận Thổ Nhĩ Kỳ như một người hợp tác đặc biệt trong lúc đảng SPD rất thuận lợi cho Ankara.

Đức cũng có thể chưa thoát khỏi bế tắc chính trị để tích cực góp phần vào cuộc họp thượng đỉnh không chính thức do Anh hiện giữ chức vụ Chủ Tịch Liên Âu triệu tập, nhằm định nghĩa kiểu mẫu xã hội Âu Châu và các cải tổ cần thiết trước hiện tượng toàn cầu hóa.

Tony Blair ca ngợi lòng dũng cảm của các ứng cử viên A Phú Hãn trong hoàn cảnh đất nước bất ổn, nhưng ông không phê bình kết quả bầu cử tại Đức. Ngoài bốn phạm đề đặt trước tình hình Đức chưa ngã ngũ, Thủ Tướng Anh có nhiều lý do để giữ yên lặng. Tony Blair thừa dịp làm Chủ Tịch Liên Âu, muốn thúc đẩy Liên Âu xét lại các ưu tiên, và mong muốn liên danh cầm quyền tại Bá Linh thay đổi. Ông thất vọng trước số điểm trung bình của bà Merkel và sức kháng cự của ông Schröder.

Sau tiếng "không" chống Hiến pháp Liên Âu của Pháp, báo Times mỉa mai Tổng Thống Pháp Chirac là vịt què, Thủ Tướng Đức Schröder là vịt chết. Nhưng Schröder còn sống và nhà lãnh đạo Anh thất vọng bởi Merkel cầm quyền là dịp tốt để Anh làm suy yếu trục Bá Linh-Ba Lê. Chủ tịch CDU còn đồng quan điểm với Thủ Tướng Anh về công cuộc hiện đại hóa Liên Âu để đặt Liên Âu cùng tầng số với hậu quả của sự toàn cầu hóa. Ngoài ra, bà Merkel còn thân thiện với Mỹ, công khai đoàn kết với các nước Trung Âu (Âu Châu "mới") nhất là Ba Lan, hầu ngăn chặn ảnh hưởng của Mạc Tu Khoa tại địa phương, nhất là tại Ukraine và Bạch Nga. Tony Blair rất hợp ý với Angela Merkel và hy vọng Nicolas Sarkozy sẽ đắc cử Tổng Thống Pháp năm 2007. Bộ ba sẽ kết chặt một liên minh mới giữa hai nước lớn Liên Âu.

Thỏa ước về ngân sách Liên Âu cho giai đoạn 2007-2013 mà các nước Đông Âu chờ đợi có lẽ phải chờ một dịp khác thuận tiện hơn. Pháp bắt đầu vận động cho cuộc bầu cử 2007, Đức suy yếu sau cuộc bầu cử có tầm hoạt động hạn hẹp. Dù thành phần chính phủ Đức có thể nào đi chăng nữa, Đức không thể có quyền lãnh đạo rõ ràng để cân bằng mối bấp bênh xuất phát từ Pháp.

Muốn Liên minh Đức - Pháp vượt lên trên sự luân phiên cầm quyền, để trở thành động cơ của Liên Âu, phải có tư tưởng chính trị và sáng kiến tốt. Hiện nay, hình như Pháp - Đức chưa có khả năng đề nghị giải pháp giải quyết sự thiếu vắng cái nhìn chung và sự thiếu vắng này làm tê liệt kế hoạch Liên Âu.

▣ Do Thái - Palestine: Tình hình nguy hiểm sau khi Do Thái rút lui

Lần đầu tiên trong lịch sử Do Thái, toàn thể khối di dân Do Thái rút khỏi dải đất Gaza. Sau sự rút lui này, người ta ước tính Palestine cần ít nhất 5 tỷ đô-la càng nhanh càng tốt để đầu tư tại lãnh thổ, như thế mới có hy vọng biến Gaza thành một thành công về mặt kinh tế, chính trị xã hội. Không có tiền bạo lực sẽ bùng nổ.

Toàn thể thế giới rất quen thuộc với cảnh tượng dân Palesstine sống chen chúc trong các trại tỵ nạn ở Liban, Cisjordanie, Gaza. Vì lý do tiện lợi Gaza trở thành một trại tỵ nạn khổng lồ. Có thể giải tỏa các trại tỵ nạn ấy trước đây hàng chục năm nếu các nước Rập thu nhận một số dân tỵ nạn và tài trợ một số khác. Nhưng các nước Rập sản xuất dầu hỏa đã lợi dụng sự đau khổ của dân Palestine để tố cáo Do Thái tàn ác và khối Tây phương thiên vị. Các nhà lãnh đạo Palestine, nhất là Yasser Arafat chứng bày các trại tỵ nạn để nhấn nhủ dân Palestine nên luôn nhớ họ là nạn nhân của Do Thái.

Rút khỏi Gaza là góp phần đẩy mạnh lịch trình hòa bình. Nhưng sự giải ước này không mang lại thành công thì khoảng trống do Do Thái để lại tức khắc sẽ được tổ chức Hamas hoặc một tổ chức cực đoan khác lấp đầy. Các tổ chức cực đoan hiểu rõ hơn ai hết là việc làm công tác xã hội hy vọng là phương tiện tiến đến quyền hành. Nếu Gaza là một thất bại, như thế trở thành mảnh đất phì nhiêu cho khủng bố sinh sôi nảy nở, thì bạo lực sẽ gia tăng trong cũng như ngoài nước. Do Thái có thể phải can thiệp để ngăn chặn bạo lực đến từ Gaza. Các nước Rập có thể liên kết bài Mỹ và quân thánh chiến xem Gaza như cái cớ chứng minh chiến tranh khủng bố.

▣ Iran: Ba nhà siêu bảo thủ cạnh Tổng Thống

Quốc hội Iran đã bác bỏ 4/21 Tổng Trưởng thuộc chính quyền Mahmoud Almadinejad vì lý do kém khả năng. Nhưng liên quan đến 3 Bộ chiến lược (Văn hóa, Nội vụ, An

ninh), Tổng Thống Al Madinejad chọn 3 nhân vật đặc biệt thể hiện cực đoan.

Tổng Trưởng Bộ Văn Hóa là Mohammad Herndi. Trong quá khứ, Ông là Chủ bút nhật báo Keyhan, diễn đàn của cánh Hồi giáo bảo thủ. Ông thân cận cơ quan tình báo, từng viết bài xã luận diễn tả quan điểm cực đoan về văn hóa. Với tư cách Tổng Trưởng, có lẽ Ông sẽ ủng hộ quan điểm cứng rắn. Rồi đây, giới Văn hóa xuất bản, ngôn luận sẽ đứng trước một cơn khủng hoảng chưa từng có.

Mostafa Pouramadi, Tổng Trưởng Nội Vụ, cựu Phụ tá Tổng Trưởng An Ninh, là sản phẩm nguyên chất của thế giới mật vụ. Ông đã dính líu đến các vụ ám sát các nhà trí thức và chính trị năm 1998. Tổng Trưởng An ninh, Golammhossein Mohseni có liên hệ mật thiết với giới Tư pháp và giới Tăng lữ. Ông nổi danh vì rất hung dữ qua vụ xét xử cựu Thị Trưởng Teheran năm 1998. Ông cũng là kẻ chủ mưu ám sát nhà báo Pirouz Davani năm 1998.

Những người như thế nắm quyền chắc chắn sẽ gây lo ngại cho xã hội Iran. Bỏ qua một bên toán tính của kẻ này kẻ nọ thuộc phe bảo thủ cực đoan, người ta dự đoán tân chính phủ sẽ tăng cường quan điểm cực đoan của tân Tổng Thống.

▣ Hồ sơ hạt nhân Iran

Giám đốc cơ quan năng lượng hạt nhân quốc tế (AIEA) Mohamed Elbaradei khai mạc hội nghị dành cho Iran bằng một tin vui: Tiếp theo thỏa ước nguyên tắc được ký kết giữa Trung Quốc, Nam Hàn, Nhật, Nga, Mỹ, Bắc Hàn loan báo sẽ từ bỏ vũ khí nguyên tử và trở về với Hiệp ước chống tăng sinh hạt nhân (TNP), dưới sự bảo trợ của AIEA. Giám đốc Aiea hy vọng Iran sẽ có thái độ như thế. Iran đã gây nhiều lo lắng cho cộng đồng Quốc tế như Iran tiếp tục hoạt động chuyển đổi Uranium, một giai đoạn quan trọng trên con đường đi đến bom nguyên tử.

Nhưng AIEA chia rẽ trầm trọng. Bộ tam-đầu-chế Anh-Pháp-Đức vừa cho luân lưu một văn bản trình bày yếu tố đưa đến nghị quyết đưa Iran ra trước Hội Đồng Bảo An LHQ để Hội đồng có biện pháp trừng phạt kinh tế. Theo Liên Âu và Mỹ, đó là biện pháp duy nhất để cưỡng ép Iran từ bỏ hoạt động quân sự. Cộng hòa Hồi giáo này đã che giấu chương trình nguyên tử từ 18 năm nay. Cuộc đầu phiếu sẽ gặp khó khăn. Áo - Ý mà Iran là khách hàng kinh tế quan trọng, rất dè dặt. Nga, Trung Quốc, Ba Tây, Ấn Độ, Pakistan, đa số các nước không liên kết đều đứng về phía Teheran.

Iran cực lực bác bỏ lời kết tội của Mỹ, Do Thái và xác định chương trình hạt nhân chỉ nhằm mục tiêu sản xuất điện, Phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao Iran cảnh cáo: "Iran hy vọng AIEA không có một hành động nào thiếu suy xét đơn phương và cực đoan" về phía giám đốc, Ông tuyên bố: "Iran nên chớp lấy cơ may và nên đưa ra những biện pháp gây tin tưởng cho quốc tế. Bây giờ quả banh ở về phía Teheran".

Như dự đoán, Iran chọn chiến lược leo thang. Iran dọa sẽ rút khỏi Hiệp ước chống tăng sinh và còn toan tính việc mua bán dầu hỏa và trao đổi thương mại đều tùy thuộc vào tinh thần ủng hộ hay chống đối của Iran. Hiện giờ, Mỹ không ở vào thế mạnh: Bên trong bão lụt liên miên, bên ngoài sa lầy tại Irak, đa số dân Mỹ không ủng hộ Tổng Thống phóng ra một cuộc phiêu lưu mới. Mặt khác, nếu hồ sơ Iran ra trước Hội đồng Bảo an, Iran có 2 đồng minh nặng ký có quyền phủ quyết: Trung Quốc và Nga.

▣ Hòa bình tại Nam Dương

Djakarta và phong trào tranh đấu cho ACEH độc lập ký kết tại Helsinki Hiệp ước chấm dứt 30 năm xung đột với hậu quả từ 120.000 đến 150.000 người chết kể từ năm 1976.

Tỉnh Aceh ở phía cực Tây đảo Sumatra là cựu vương quốc Hồi giáo (thế kỷ XVII, có tài nguyên dầu hỏa, gỗ có thể tự cung cấp nhu cầu cho 4,1 triệu dân, từ lâu bất kham trước quyền lực bên ngoài. Nhóm tranh đấu dựa vào truyền thống đòi lại đất. Truyền thống này vượt lên khỏi cuộc xung khắc giữa Hồi giáo ôn hòa và quân đội quốc gia phi tôn giáo. Cho nên quân đội chưa bao giờ thành công kiểm soát tình hình tại chỗ, dưới các chế độ khác nhau liên tiếp cầm quyền tại Djakarta, kể từ khi quốc gia Patchwork này được thành lập 1949.

Gặp thuận lợi sau tai họa sống thần 12-04, Hiệp ước hòa bình mang đến hy vọng thoát khỏi nội chiến.

Hiệp ước đưa đến một đánh cuộc: Quân đội rút khỏi Aceh, nhóm ly khai thật sự giã từ vũ khí. Nhưng bài toán không chỉ giới hạn trong sự chấm dứt nội chiến. Khai thác thích hợp và công bằng tài nguyên thiên nhiên tại Aceh không những mang lợi về cho Aceh mà còn góp phần vào việc giới hạn các hoạt động sinh lợi của các vùng lân cận. Đó là nghề cướp biển tại eo biển Malacca, đường biển quan trọng của thế giới.

Hòa bình Aceh sẽ giảm nhẹ áp lực tại Thái Lan mà vùng phía Nam Hồi giáo tiếp cận Mã Lai Á là miếng mồi ngon cho tổ chức tội ác địa phương. Mạng lưới cung cấp vũ khí cho tổ chức tội phạm đều qua ngõ Aceh. 3 nước ven eo biển Mã Lai Á, Tân Gia Ba, Nam Dương đồng ý kêu gọi Thái Lan hợp tác xây dựng an ninh tại đường biển chiến lược nêu trên.

▣ Nhật : Bài học Hiroshima

Ngày 06-8-195 quả bom nguyên tử đầu tiên nổ trên Hiroshima; 3 ngày sau quả bom thứ 2 nổ trên Nagasaki với hậu quả 214.000 người chết, 266.000 trên 541.000 người nhiễm phóng xạ sống sót.

60 năm đã trôi qua và người ta có thể quên lãng điều ghê rợn này? Sau khi ném bom quy mô xuống Đông Kinh và các thành phố lớn khác, quân Mỹ sử dụng bom nguyên tử. Nếu Mỹ bại trận, người ta khẳng định Mỹ phạm tội ác chiến tranh. Nhưng Mỹ chiến thắng và hình phạt đối với Nhật tại Hiroshima và Nahasaki thuộc về chiến lược trả đũa chống toàn thế nước Nhật. Theo lập luận của Mỹ, nếu không sử dụng bom nguyên tử, Nhật không đầu hàng, chiến tranh kéo dài, số người chết sẽ tăng gấp bội và quân Nhật cương quyết chờ đợi chiến trận cuối cùng trên đất Nhật. Mỹ không chấp nhận Nhật là nạn nhân vì Nhật gây chiến. Câu nói nêu lên là đội bom có cần thiết hay không khi mọi người đang hoạt động và trên thành phố đông dân?

3 người có thể cứu Hiroshima và Nagasaki: Tổng Thống Mỹ Harry Truman, Thống Chế Liên Xô Joseph Staline và Hoàng Đế Nhật Hirohito. Nhưng họ không làm, đối với họ, điều quan trọng duy nhất là ai sẽ kiểm soát Á Châu sau chiến tranh. Điều khác đối với họ trở nên thứ yếu. Nhưng không vì thế mà buộc Mỹ một mình chịu trách nhiệm. Tại Okinawa cũng như tại Saipan, dân chúng phải tham dự các trận đánh cạnh quân Nhật, trước khi tự sát tập thể theo thể lệ tuyệt đối: Bị bắt sống là điều hết sức nhục nhã. Chết còn hơn bị bắt: Quân lệnh ấy được Thủ Tướng Hideki Tojo ban ra để súng kính Hoàng Đế và khích động tinh thần quân đội. Vậy thì có thể công nhận Nhật có quyền kết tội các vụ ném bom?

Chiến tranh làm con người thay đổi. Với chiến tranh, điều khó tin trở nên tầm thường. Mỹ một quốc gia chống độc tài, chống chế độ cực quyền phi nhân, thể hiện tất cả điều gọi là tàn bạo nhất, tương phản nhất thuộc con người?

Từ lâu, vũ khí nguyên tử, độc quyền của các cường quốc, đã tăng sinh và điều ghê rợn mà nó gọi lên đã sanh ra chiến tranh Irak. Hiện nay, với chương trình hạt nhân, Bắc

Hàn, Iran gây lo ngại không ít cho cộng đồng quốc tế. Iraq xơ xác không phải vì bom nguyên tử mà vì khủng bố. Vũ khí nguyên tử cũng như mưu sát cảm tử mù quáng là phương tiện tàn sát quy mô. Nếu vật liệu phân hạch nhân được bày bán ở chợ đen và được sử dụng với mục tiêu khủng bố thì thế giới sẽ ra sao?

▣ Bắc Hàn: Một nhượng bộ chiến lược

"Bắc Hàn cam kết từ bỏ mọi vũ khí nguyên tử và chương trình hạt nhân của mình". Qua thông cáo này, cuộc thương thảo 6 bên: (TQ, Nam Hàn, Bắc Hàn, Nhật, Nga, Mỹ) về bài toán hạt nhân Bắc Hàn đã kết thúc tốt đẹp. Với quyết định chiến lược này, Kim Jong-Il đã vượt qua làn mức. Ông đã bày tỏ theo cách riêng của Ông quyết tâm chấm dứt lối ngoại giao bên bờ vực sâu, khi đe dọa, khi muốn tự hủy hoại.

Ký kết thông cáo chung, chế độ Bắc Hàn được Hoa Thịnh Đốn và Đông Kinh hứa hẹn sẽ đặt liên hệ ngoại giao và bảo đảm cho Kim tiếp tục cầm quyền. Tại Hán Thành, người ta đồng ý nhận định kết quả khả quan này không phải là hồi kết cục mà là sự bắt đầu. Trên phương diện thực hành, còn nhiều điểm dị đồng giữa Mỹ và Bắc Hàn: Bắc Hàn phải áp dụng nhanh chóng các điều khoản như trở về với Hiệp ước chống tăng sinh hạt nhân. Ngược lại, đền bù của Hoa Thịnh Đốn, Đông Kinh có phải chờ thêm một thời gian nữa.

Nhượng bộ của Bắc Hàn là kết quả của một nhận định hết sức thực tế. Chắc chắn chính quyền Bush không có đủ phương tiện gây áp lực đối với Bắc Hàn vì sự có mặt của TQ và Nam Hàn, nhưng trong trường hợp hội nghị không đi đến một kết quả nào, liên hệ giữa Mỹ và Bắc Kinh, Hán Thành sẽ trở nên tồi tệ.

Từ nửa thế kỷ, dân Bắc Hàn đã chịu đựng lệnh phong tỏa của Mỹ, sau đó gặp nhiều khó khăn hơn kể từ khi khối Cộng Sản sụp đổ. Tình hình trở nên khả quan hơn khi Nam-Bắc Hàn xích lại gần và TQ viện trợ. Nhưng thiếu hụt năng lượng, thực phẩm còn dai dẳng.

Năm 2002, Kim đưa ra biện pháp tự do kinh tế, nhưng tài nguyên quốc gia và hợp tác với Nam Hàn vẫn chưa đủ để phục hồi nền kinh tế quốc gia. Nhằm tạo nên môi trường thuận lợi cho sự sống còn của chế độ, Kim không còn có sự chọn lựa nào hơn là liên hệ ngoại giao với Mỹ-Nhật. Đường lối này giải thích tại sao Bắc Hàn bằng lòng từ bỏ chương trình hạt nhân. Điều còn lại là Bắc Hàn sẽ làm thế nào để đạt mục tiêu trong một bối cảnh hết sức tế nhị. Theo một nguồn tin từ Hán Thành, vai trò của Nam Hàn, TQ hết sức quan trọng như được chứng tỏ qua các buổi họp.

▣ TQ - Nga : Triển lãm cuộc thao diễn quân sự

7.000 quân Trung Quốc, 1.800 quân Nga, 170 phi cơ, 140 tàu chiến và tiềm thủy đình đã tham dự cuộc diễn tập chung từ Vladivostok, hải cảng viễn đông Nga đến Hoàng Hải, ngoài khơi bán đảo Jiaodong miền Đông TQ. Đây là cuộc thao diễn quân sự đầu tiên giữa hai nước.

Theo sơ đồ của hai Bộ Tham Mưu, Nga-TQ có bốn phận nhận lấy "Nhiệm vụ hòa bình 2005" do Liên Hiệp Quốc đề ra và cho quân đội đổ bộ lên Jiaodong. Một nhiệm vụ hòa bình kỳ lạ bởi phi cơ chiến lược Nga TU 95 TU 22M đã có mặt trong buổi diễn tập. Trước đó Bộ Quốc Phòng Nga xác định nước giá định, chiến trường cuộc luyện tập không phải là Bắc Hàn, Đài Loan. Nhưng tại sao có cuộc thao diễn này? Phải chăng các cuộc "Cách mạng màu sắc" xảy đến trên không gian hậu Liên Xô từ 2003-2004 đã thúc đẩy Mạc Tư Khoa, Bắc Kinh tăng cường hợp tác quân sự? nh hưởng

của Mỹ quá hiển nhiên ở Georgie, Ukraine, Kirghizstan, Ouzbekistan. Điều này chứng tỏ Hoa Thịnh Đốn cương quyết cải tổ không gian hậu Xô Viết, gây thất lợi cho Nga-TQ.

Từ 2001, Mạc Tư Khoa và Bắc Kinh hợp thành cốt lõi của liên minh địa phương, Tổ chức hợp tác Thượng Hải. Đặt trọng tâm vào công cuộc chống khủng bố, liên minh Nga-TQ kết hợp với 4 Cộng hòa Trung Á (Kazakstan, Kirghizstan, Tadjikistan, Ouzbekistan). Mới gần đây, nhóm Thượng Hải còn mời thêm Pakistan, Ấn Độ, Iran hợp tác với tư cách quan sát viên.

Ngoài mục tiêu chiến lược, còn có mục tiêu thương mại. TQ rất ưa chuộng vũ khí Nga. Từ năm 1992, Bắc Kinh là khách hàng hàng đầu của Mạc Tư Khoa. (Năm 2004, TQ xuất 5,7 tỷ đô-la để mua vũ khí Nga). Tổng Thống Poutine không bỏ lỡ cơ hội để nhắc nhở TQ nên hợp tác chặt chẽ với Nga. Nhất là từ khi nắm quyền (2000), Poutine không ngớt phô bày tham vọng Âu Á. Trục Mạc Tư Khoa, Bắc Kinh, Teheran, New Delhi bảo đảm cho Nga tiến đến vùng "biển nóng" đồng thời cho Nga có điều kiện mang tầm vóc một La Mã thứ ba.

▣ Dầu hỏa: Của trời cho hay nguồn bất hạn

Lợi tức dầu hỏa bắt đầu gia tăng từ đầu thập niên 2000 và tiền lời rót đều vào kết bực của các nước sản xuất từ năm 2004. Với giá 65 đô-la/ thùng, các nước ấy thu về 2 tỷ đô-la/ngày và người ta dự đoán giá dầu sẽ duy trì ở mức 60 đô-la trong những năm sắp đến. Do đó, các nước sản xuất nằm sẵn trong tay một vũ khí lợi hại mà một số nước toan tính chuyển đổi thành một vũ khí chính trị. Tuy nhiên, cái lợi đích thật còn xa vời cho dù cái lợi tăng bất ngờ giúp ổn định nền tài chính quốc gia, giúp nhà nước đầu tư vào hạ tầng cơ sở và đạt được hòa bình xã hội.

Trừ Tổng Thống Venezuela, Hugo Chavez trích ra 31 tỷ đô-la để xuất cảng "cách mạng" đến Nam Mỹ, các nước cung cấp vàng đen sử dụng vũ khí dầu hỏa hết sức thận trọng. Từng gieo rắc sợ hãi trong những thập niên 1970, OPEC (cung cấp 40% dầu cho thế giới) đã mất phần nào ảnh hưởng năm 2004 về kém khả năng ổn định thị trường và bất đồng chiến lược.

Hiện nay, OPEC quân bình giá cả và thả nổi cho 11 Hội viên tiến hành chiến lược khác nhau. Nằm trên danh sách "nước côn đồ", Iran (số 2 về dự trữ dầu hơi đốt) đã ký kết hiệp ước năng lượng với Nhật, Ấn Độ, TQ mà không sợ lãnh trừng phạt. Từ 1999, giá dầu tăng vọt giúp nền kinh tế Nga phát triển tốt. Nhờ vào dầu hỏa hơi đốt, Nga toan tính gây lại ảnh hưởng tại các cựu Cộng hòa Xô Viết, nhưng thất bại ở Georgie, Ukraine và Trung Á.

Muốn duy trì lợi thế, các nước sản xuất phải khám phá nguồn dầu mới. Arabie Saoudite dự định xuất 50 tỷ đô-la trong vòng 5 năm, Mễ Tây Cơ 13 tỷ đô-la cho năm 2005. Sau 27 năm nội chiến, Angola đang bước vào cửa hồi sinh, tăng gấp đôi nền sản xuất từ đây đến 2008.

Trong những nước mà số thu nhập về dầu hỏa đạt 30-40% ngân sách quốc gia, khó khăn lớn nhất là làm thế nào để phân chia đồng đều lợi tức. Với 3/4 dân số/130 triệu dân sống với (1 đô-la/ngày, Nigeria bắt buộc phải tài trợ nhu yếu phẩm).

Hứa hẹn dầu hỏa thường dẫn đến tai họa bởi quốc gia thiếu chính sách kinh tế đa dạng. Dầu hỏa còn gây căng thẳng nội bộ. Tại Iraq, bất đồng về phân chia tài nguyên giữa dân Kurde, Chiite, Sunnite giải thích phần nào cơn khủng hoảng về hiến pháp. Giữa đám đông nghèo đói ở 7 nước hội viên OPEP, câu hỏi nêu lên là chính phủ đã làm gì với tiền lời dầu hỏa?

□ Mỹ : Bất ngờ trước tai họa Katrina

Cơn bão Katrina tàn phá dữ dội các tiểu bang vùng vịnh Mễ Tây Cơ, Alabama Mississippi, Louisiana: 973 người chết (736 tại Louisiana) thiệt hại vật chất lên đến 125 tỷ đô-la. Tiến triển bi thảm nhất là bờ đê ngăn cách New-Orleans và hồ Ponchartrain vỡ, nước tràn vào qua 2 kẻ vỡ nhận chìm 80% thành phố New-Orleans.

New-Orleans cái nôi của nhạc Jazz, được Jean Baptiste Lemoyne xây cất năm 1718 để chào mừng ông Hoàng nhiếp chính Orleans, trên một vùng đầm lầy bên tả ngạn sông Mississippi phía Nam hồ Ponchartrain, thành phố được một bờ đê dài 460 km che chở.

New-Orleans là một thế giới văn hóa sống nhịp nhàng theo nhạc Jazz và lụt lội khi nó dần dần mở rộng. Năm 1763, khi Louisiana thuộc Tây Ban Nha, dân số N. Orleans gồm 3.200 người. Gần một thế kỷ sau, N-O cạnh tranh với Nữu Ước như hải cảng lớn nhất của Mỹ. Sau một thế kỷ nữa, nhạc Jazz và lối kiến trúc đặc biệt được sử dụng như khung cảnh cho một vài tác phẩm trữ danh như Un Train Nomme Desir của Tennessee Williams.

Dân Mỹ và toàn thế giới nhìn thấy qua màn ảnh TV các thành phố bị tàn phá, những người tỵ nạn nhớn nhác hoảng hốt, phó mặc cho số mạng, những băng cướp cướp bóc, những nhóm vũ trang tranh giành chiến lợi phẩm, những con đường phủ đầy xác chết, những giàn sản xuất dầu hỏa lồng khít giữa những chiếc cầu.

Hình ảnh đến từ Louisiana gợi nhớ đến nạn sóng thần 12-04 ở Đông Nam Á. Nhưng người ta không ngờ cảnh tượng đau buồn ấy, thảm kịch nhân đạo ấy lại xảy đến trong một quốc gia mở mang, hưởng hồ một quốc gia giàu nhất thế giới, siêu cường duy nhất trên địa cầu, thắm nhuần của thế kinh tế quân sự. Qua cơn bão Katrina, dân Mỹ khám phá ra rằng quốc gia cũng có thế giới thứ ba giữa lòng mình (New-Orleans, thành phố có 67% dân da đen, 30% sống dưới mức nghèo đói; trên toàn thể nước Mỹ, có 37 triệu dân nghèo, chiếm 12,7% dân số). Và như thường lệ, tai họa thiên nhiên có nguyên nhân thuộc về chính trị và thuộc về con người.

Ở miền Nam nước Mỹ, nơi mà sự chia rẽ và căng thẳng chủng tộc còn dai dẳng, dân da đen và dân nghèo (thường là 1) là nạn nhân đầu tiên của cơn bão lụt. Họ sống nơi vùng nguy hiểm nhất và không thoát thảm kịch kịp thời vì thiếu phương tiện. Họ là kẻ cô chiếc tuyệt vọng nhất vì họ gánh lấy hậu quả đầu tiên của điều gọi là "sự sụp đổ của một xã hội có tổ chức".

Dù có tiềm lực kinh tế cho phép, sẵn sàng can thiệp tức khắc ở bên ngoài, Mỹ tỏ ra bất lực trước tai họa xảy ra trong nhà! Cơ cấu quốc gia không thích ứng, tổ chức cứu trợ thiếu điều hợp. Trong khi Tổng Thống Bush vừa bắt đầu nhiệm kỳ II với điểm bình dân xuống thấp, cuộc tranh luận bắt đầu nổi lên: Chi hàng tỷ Mỹ kim để đánh nhau tại Irak, nhưng không đủ khả năng bảo vệ công dân?

Trong những tháng sắp đến, chính sách của Tổng Thống Bush là tùy thuộc vào sự giải đáp câu hỏi nêu trên. Cơn bão Katrina có thể dẫn đến sự gãy đổ giống như ngày 11-09-01 trong lịch sử Mỹ.

□ Liên Hiệp Quốc: Cải tổ cần thiết nhưng không thể được

170 Quốc Trưởng và Thủ Tướng chính phủ cùng nhau tham dự cuộc họp thượng đỉnh thế giới tại trụ sở Liên Hiệp Quốc, Nữu Ước. Cuộc họp này nhằm mục tiêu cải tổ Tổ Chức nhân ngày lễ kỷ niệm 60 năm thành lập.

Sau vụ căng thẳng Irak (3-03), Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc Kofi Annan đề nghị với 191 nước hội viên nên xúc tiến

việc cải tổ hệ thống an ninh tập thể ra đời sau thế chiến lần thứ II. Ông muốn nhận lấy trách nhiệm về các mối lo âu của mọi người- vũ khí tàn sát hàng loạt đe dọa, khủng bố, nghèo đói- để mọi người có lợi qua việc cải tổ, tiến đến hiệp ước an ninh tập thể về kinh tế chính trị giữa Nam và Bắc bán cầu. Ông còn hy vọng cuộc họp này trở thành cuộc lễ dâng quang của tổ chức vừa tròn 60 tuổi, một giai đoạn quyết định trên đoạn đường cải cách nhiều lần được nêu lên, nhiều lần phải tạm hoãn.

Nhưng cuộc họp quan trọng này kết thúc bằng những bài diễn văn hoa mỹ trống rỗng. Có thể tiếc rẻ, nhưng phải công nhận rằng quyền lợi của 191 nước hội viên LHQ hết sức khác biệt, nếu không muốn nói là trái ngược, đến nỗi người ta khó tìm ra một công thức thay đổi có thể thỏa mãn 3 tiêu chuẩn chính yếu: Tính phổ quát, chính đáng và hiệu quả.

Và trước nhất, cải tổ LHQ thật sự cần thiết không? Rất cần thiết nếu người ta nhớ rằng cơ cấu hiện tại của tổ chức bắt đầu từ khi có tổ chức ra đời năm 1945 với 51 nước Hội viên.

Hội Đồng Bảo An với 5 Hội viên Thường trực (TQ-Nga-Mỹ-Pháp-Anh) có quyền phủ quyết phản ảnh trung thực một tương quan lực lượng không còn thích hợp với thế giới bây giờ. Cho nên thật rất chính đáng khi các nước bại trận trong thế chiến lần thứ II (Đức-Nhật) trở thành các nước dân chủ đáng kính hoặc các nước đang vươn lên (Ba Tây-Nam Phi-Ấn Độ) mong muốn đặt đại diện tại Hội đồng.

Mặt khác, nhiệm vụ của LHQ trở nên đa dạng theo dòng thời gian. LHQ rất tích cực từ khi bức tường Bá Linh sụp đổ và khối Cộng sản rã. Quyền can thiệp vào nội bộ quốc gia rất là cần thiết, ít nữa trên lý thuyết, sau các vụ diệt chủng ở Rwanda, cựu Liên bang Nam Tư. Đe dọa hòa bình và bất ổn không còn xuất phát từ mối cạnh tranh giữa các quốc gia. Chạm trán tôn giáo, chủng tộc, nội bộ giết người nhiều hơn các vụ xung đột liên quốc gia. Dịch bệnh nhất là Sida tàn phá hơn vũ khí ở Phi Châu.

Trước tình hình thế giới cực kỳ thay đổi, LHQ thành công thích ứng cho dù chưa được cải tổ. Dưới ngọn cờ LHQ, Tổ chức tuyển mộ 70.000 quân để phóng ra 18 cuộc hành quân duy trì hòa bình. Nhiều lần LHQ thất bại, không đủ khả năng ngăn chặn cuộc chém giết ở Rwanda, tỏ ra nhát gan ở vùng Balkan. Nhưng không phải một mình LHQ có lỗi. Thông thường, 5 nước Hội viên thường trực Hội đồng Bảo an khi đồng ý với nhau, do đó, LHQ mất hết khả năng hoạt động.

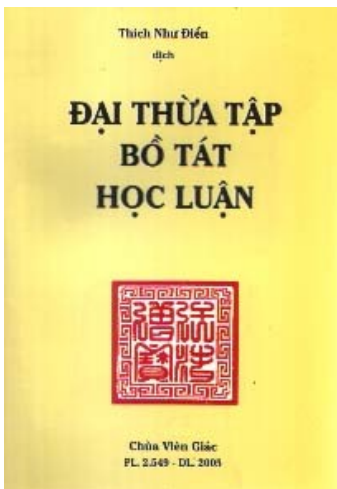
Đa số đều mong muốn LHQ phải được cải tổ. Nhưng kết quả cuộc họp Thượng đỉnh rất là khiêm nhường. Không có việc nói rộng Hội đồng Bảo an, không có ý kiến chung về định nghĩa khủng bố, không có cam kết chắc chắn về mục tiêu dành 0,7% tổng sản lượng nội địa để tài trợ sự mở mang phát triển các nước nghèo, không có việc thành lập Hội đồng Bảo vệ Nhân quyền hoặc Ủy ban Bảo vệ Hòa bình.

Hình như mỗi nước đều hết lòng gây bế tắc cho điều gì đó. Ý không chấp nhận Đức vào Hội đồng Bảo an, Trung Quốc không muốn hai đối thủ gần nhất Ấn Độ, Nhật, Algeria không muốn Ai Cập, Cameroun chống Nigeria. Nhân danh hiệp nghiệm Mỹ không muốn nói rộng Hội đồng Bảo an, nhưng chấp nhận Nhật và chống Đức. Phi Châu không thành công chọn đại diện chung. Nhân danh tính chính đáng, Mỹ không muốn lệ thuộc vào một tổ chức mà các nước không dân chủ là Hội viên. Nhưng Mỹ muốn LHQ sống lâu hơn nữa. Mỹ chỉ trích kịch liệt Tổng Thư Ký Annan, nhưng bằng lòng với một Tổng Thư Ký suy yếu vì tai tiếng "dầu hòa đổi lấy thực phẩm", với một Hội đồng Bảo an xưa cũ lỗi thời, nơi đây quyền lực của Mỹ còn nguyên vẹn. •

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI XUẤT BẢN

* **Phù Vân phụ trách**

- **Đại Thừa Tập Bồ Tát Học Luận** do Thượng Tọa Thích Như Điển, Phương Trưởng Chùa Viên Giác dịch. Đây là tác phẩm thứ 42 của tác giả đã dịch trong kỳ nhập thất lần thứ hai vào cuối năm 2004 tại Tu Viện Đa Bảo, Úc Đại Lợi. Đại Thừa Tập Bồ Tát Học Luận của ngài Pháp Xứng Bồ Tát, gồm 25 quyển được dịch từ trang 75 đến trang 145. Quý độc giả và Phật tử đã đọc cuốn Đại Đường Tây Vực Ký của Ngài Huyền Trang cũng do Thượng Tọa Phương Trưởng dịch vào cuối năm 2003 và được Chùa Pháp Bảo tại Úc cho ấn tống trong dịp Lễ Thích Ca Thành Đạo năm 2004, cũng như ở Chùa Pháp Bảo tại Illinois ở Hoa kỳ. Ở Việt Nam cũng được in lại thành nhiều bản và Chùa Viên Giác cũng ấn tống thêm 1.000 cuốn.



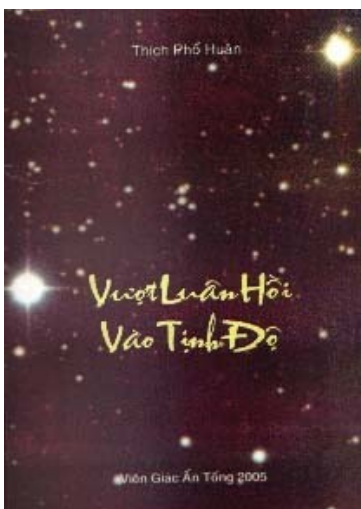
Những cuốn kinh do Thượng Tọa Phương Trưởng dịch được đón nhận nồng nhiệt và trang trọng; chứng tỏ văn dịch của tác giả rất trong sáng, dễ hiểu và như vậy độc giả mới dễ thông suốt những điểm vi diệu của kinh điển Phật Giáo.

Sách dày 404 trang do Chùa Viên Giác phát hành. Giá ấn tống là **6 EUR** (chưa kể bưu phí)
Liên lạc: Chùa Viên Giác
Karlsruher Str. 6, 30519 Hannover, Germany

Tel: 0511 - 87 96 30. Fax: 0511 - 87 90 963
Email: baoviengiac@viengiac.de

- **Vượt Luân Hồi Vào Tịnh Độ** của Đại Đức Thích Phổ Huân, Tri sự Chùa Pháp Bảo, Úc Đại Lợi, được ấn hành lần thứ ba. Điều đó chứng tỏ, cuốn Vượt Luân Hồi Vào Tịnh Độ có một giá trị tu chứng quá nhiều lợi lạc cho chư Phật Tử trong pháp tu Tịnh Độ.

Thượng Tọa Thích Như Điển, Phương Trưởng chùa Viên Giác đã trang trọng giới thiệu: "... Đạo Phật có nhiều pháp tu. Ai hợp với trình độ và căn cơ của pháp môn nào thì nên dụng công chuyên tu vào pháp môn ấy thì sẽ được thành tựu như sở nguyện. Vì lẽ Đạo chỉ có một, chứ không có hai, ba. Sở dĩ có hai hay ba lối đi là do con người, chứ không phải do Đạo. Đạo chỉ mở bày phương tiện cho con người chọn lối để đi vào cảnh giới giải thoát vậy. Đa phần chúng ta đi tìm

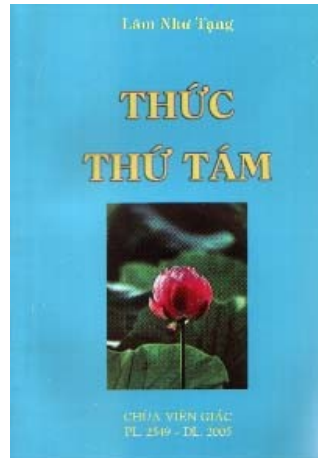


Đạo Phật có nhiều pháp tu. Ai hợp với trình độ và căn cơ của pháp môn nào thì nên dụng công chuyên tu vào pháp môn ấy thì sẽ được thành tựu như sở nguyện. Vì lẽ Đạo chỉ có một, chứ không có hai, ba. Sở dĩ có hai hay ba lối đi là do con người, chứ không phải do Đạo. Đạo chỉ mở bày phương tiện cho con người chọn lối để đi vào cảnh giới giải thoát vậy. Đa phần chúng ta đi tìm

Bồ Đề ngoài phiền não, chứ chính thực phiền não mới thực là Bồ Đề. Vì Bồ Đề được thành tựu là do phiền não chuyển hóa mà thành...".

Sách dày 240 trang, do chùa Viên Giác ấn tống. Giá phát hành: **5 EUR**. (chưa kể bưu phí)

Liên lạc: Chùa Viên Giác (như trên)



- **Thức Thứ Tám của Tiên Sĩ Lâm Như Tạng:**

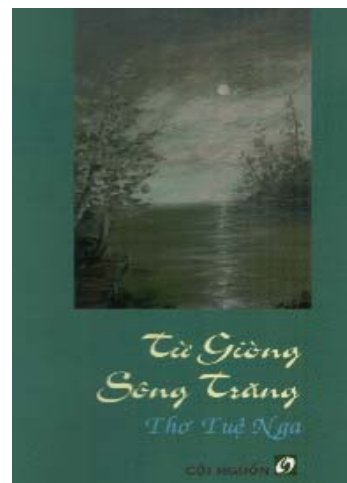
Tiền sĩ Lâm Như Tạng ở Úc vừa là nhà thơ, vừa là học giả chuyên nghiên cứu và giảng huấn về Phật học, cộng tác viên báo Viên Giác trong loạt bài về Thức Thứ Tám.

Thức Thứ Tám hay thức chủ trong 8 thức. Thức này bao gồm ba tác động chính là Năng tàng, Sở tàng và Ngã ái, tức là muốn chứa tất cả, muốn tích trữ cho riêng mình và theo sự yêu thích

của mình. Như vậy Thức Thứ Tám chấp chứa cả thiện lẫn ác. Ác pháp hay thiện pháp đều do các chủng tử tác động từ bên ngoài, rồi huân tập vào bên trong và tích tụ tất cả vào Thức Thứ Tám một cách tự nhiên hay do những chất xúc tác. Vì thế một sự việc xảy ra, được nhận thức đúng hay sai cũng còn tùy thuộc vào cái ngã chấp đúng hay sai, tức là thuộc về ngã ái chấp tàng...

Sách dày 500 trang do Chùa Viên Giác ấn hành năm 2005. Giá ấn tống: **8 EUR**. (chưa kể bưu phí)

Liên lạc: Chùa Viên Giác (như trên)



- **Từ Giòng Sông Trăng:**

Thi tập thứ 10 của nữ sĩ Tuệ Nga. Tuệ Nga làm thơ thật tự nhiên, thật dễ dàng, làm thơ như là một cái nghiệp- nghiệp làm thơ; nhưng lừng lẫy và đã thành danh trong văn đàn từ trong nước (trong Thi đàn Quỳnh Giao Sài Gòn) cho đến hải ngoại, cộng tác với hầu hết báo chí các nơi.

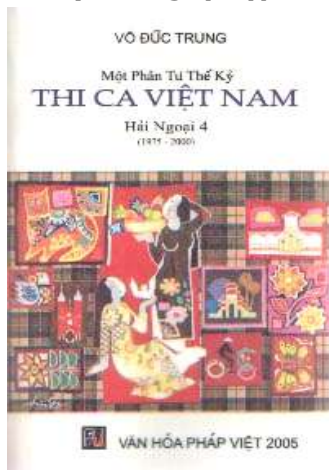
Thơ của Tuệ Nga hài hòa giữa Đạo và Đời, thăm

đượm tình người cho đến tình quê. Thơ Tuệ Nga trang trọng, nghiêm túc qua kỹ thuật, mỹ thuật và mỹ ngữ... Xin mượn lời của nhà thơ lão thành Hà Thượng Nhân để giới thiệu với độc giả yêu thơ: "... Tôi xin ai đó đọc thơ Tuệ Nga, hãy đốt trầm, hãy pha trà, để lòng thật thanh thản, rồi gở từng trang, đọc từng câu, từng chữ. Chỉ khi đó chúng ta mới thực sự cảm thông với thi sĩ."

Thi tập dày 390 trang, bìa màu, trang nhã. Giá bán: 20 Mỹ Kim (chưa kể bưu phí).

Liên lạc với:
Tuệ Nga Trần
20370 SW Lela Ln
Beaverton, OR 97006-6525 - USA
Email: tuengadieuminh@aol.com

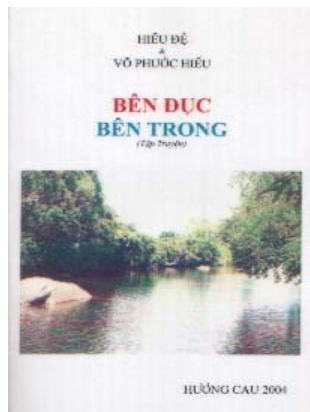
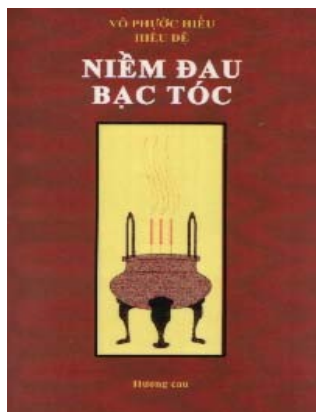
- Một phần tư Thế kỷ THI CA VIỆT NAM (1975-2005) Hải Ngoại tập 4:



Đây là một Bộ Tập Hợp Thi Ca do Võ Đức Trung thuộc Nhóm Văn Hóa Pháp Việt thực hiện. Hai ông Võ Thu Tịnh và Võ Đức Trung nhận định rằng: "...Người làm thơ lưu vong tự do rung động, tự do cảm hứng và tự do sáng tác. Người làm thơ lưu vong chân thật với chính mình, với dân tộc. Họ không bị một sức ép vào khuôn khổ cố định cũng như không lệ thuộc vào một sự chỉ đạo duy nhất nào, bất cứ từ đâu đến. Vì thi ca cũng như

nghệ thuật chân chính nằm ngay trong trái tim của họ...". Sách đẹp, dày 380 trang, gồm 35 thi hữu do nhà xuất bản Văn Hóa Pháp Việt ấn hành năm 2005. Không ghi giá bán. Địa chỉ liên lạc: Nhóm Văn Hóa Pháp Việt
1 Allée des Peupliers. 59320 Hallennes Lez Haubourdin. France.

- Bên Đục Bên Trong và Niềm Đau Bạc Tóc:



Là hai tập truyện của Hiếu Đệ và Võ Phước Hiểu do nhà xuất bản Hương Cau phát hành năm 2004. Võ Phước Hiểu là một công chức thời đệ nhất cộng hòa. Hiếu Đệ là một họa sĩ nổi tiếng từ hồi còn ở Việt Nam, đã cộng tác với Viên Giác nhiều năm. Đọc hai tập truyện này để biết được cuộc đời, thân phận của những nghệ sĩ luân lạc như thế nào nhất là dưới thời cộng sản.

Giá mỗi cuốn 12 Mỹ Kim kể cả cước phí bưu điện.

Liên lạc: Nhóm Văn Hóa Pháp Việt

1 Allée des Peupliers. 59320 Hallennes Lez Haubourdin. France.

*** Chú ý: ĐẶC BIỆT Angebot :**

Tác giả Tâm Tuệ Hỷ quyết định, để giúp cho các Đạo hữu và Phật tử tra cứu những từ ngữ khó hiểu khi nghiên cứu kinh điển Phật Giáo, cuốn **DANH TỪ PHẬT HỌC THÔNG DỤNG** từ nay sẽ được phát hành với giá: 20 EUR thay vì 25 EUR như thông báo trước đây.

Địa chỉ liên lạc: 1/- Chùa Viên Giác (như trên)

2/- Võ Xuân Khôi

Fritz-Flinte-Ring 18. 22309 Hamburg / Germany

Tel: 040 - 6305446. Email: chanhniem42@yahoo.de

HOÀI THƯỢNG BIỆT HỮU NHÂN

* *Trịnh Cốc*



*Dương Tử giang đầu dương liễu xuân
Dương hoa sâu sát độ giang nhân
Số thanh phong địch ly đình vãn
Quân hương Tiêu Tương ngã hương Tần.*

淮上別友人

揚子江頭楊柳春，
數聲風笛離亭晚，
君向瀟湘我向秦，
楊花愁殺渡江人。

TỪ GIÃ BẠN TRÊN SÔNG HOÀI

*Liễu dương xanh biếc bên sông Dương
Khách với hoa dương mấy đoạn trường
Sáo vắng chiều rơi đình tiễn biệt
Ta Tần, người lại rẽ Tiêu Tương*

* *Nguyễn Đức Hiền*

ADIEU ON THE HUAI RIVER

By Zheng Gu

On the bank of the Yangtze river, the willows are green in spring,

The willows flowers look sad at the adieu of the boat travelers.

A music of separation is played by a flute in the crepuscule,

We are parting: while my friend is heading to the State of Chu, I am going to the state of Qin.

* *Gs. Nguyễn Đình Tuyên*

HỘP THƯ VIÊN GIÁC

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp nơi gửi đến.

• Thư Tín:

Tiểu Tử (Pháp), Phúc Lâm (Đức), HT. Thích Trí Chơn (USA), Vân Nương (Pháp) Ngô Quốc Phong (USA), Lê Nhật Lang (Đan Mạch), Ngân Thanh, Ngân Như; Đoàn Văn Thông (USA), Đặng Đình Hùng (Đức), Thích Viên Định (VN), Lê Hoàng Thanh (Đức), Nguyễn Đức Giang; Tuệ Nga (USA), Ngô Minh Hằng (USA), Thiện Lâm Phạm Văn Mộc (Đức), Thi Thi Hồng Ngọc -Mimosa- (Đức), Hoàng Thị Doãn (Đức), Trịnh Hưng (Pháp), Phan Văn Phước (Đức), Phù Vân (Đức), Chùa Khánh Anh (Pháp), Hương Cau (Đức), Kim Anh (Áo), Nguyễn Phan Ngọc An (USA), TS. Lâm Như Tạng (Úc), Nguyễn Cửu (Đức), Nguyễn Đức Trọng; Đan Hà (Đức), Đồng Thuần Hồ Phong Lan (Đức), Quỳnh Hoa (Đức), Chu Vương Miện (USA). Thiện Căn Phạm Hồng Sáu (Đức), Thái Tú Hạp (USA), Trần Đăng (Đức), Lê Ngọc Châu (Đức), Tuệ Kiên (USA), Nguyễn Hiền (USA).

• Kinh sách & Báo chí

* **Đức:** Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới tại Köln 2005; Diễn Đàn Việt Nam số 163; Bản Tin Đức Quốc số 226; Sinh Hoạt Cộng Đồng số 191; Tâm Giác số 11; Việt Nam Dân Chủ số 107; Đức Tuệ số Vu Lan (Đức); Entwicklung und Zusammenarbeit 8/9; Development and Cooperation 8/9; Zentrum - Rundbrief Aachen; Der Mittlere Weg Nr.3; Thông Tin số 33;

* **Pháp:** Tiếng nói Người Việt Quốc Gia số 37; Bản tin Quân Nhân Âu Châu số 25; Tâm và Ta & Ý tình thân của Thầy Thích Trí Siêu; Par la science, comprendre l'essence de la Voie du Bouddha của tác giả Trịnh Khải.

* **Thụy Sĩ:** Du Hóa Tập.

* **Bỉ:** Tuệ Giác Vu Lan số 163.

* **Phần Lan:** Kỷ yếu 10 năm GDPT Giác Viên.

* **Hoa Kỳ:** Việt Báo Carolina số 7&8; Trúc Lâm số 30; Nguồn Đạo số Vu Lan 2005. Video Tắm Lòng Từ Ái; Đông Phương Foundation. Tin miền Nam Agency số 170; Tin Lành số 114 & 115.

* **Đài Loan:** Hiện Đại Phật Giáo số 287 & 288; Thiên Phật Sơn số 194.

* **Úc Đại Lợi:** Kỷ yếu Trường Hạ Phố Quang 2005; Pháp Báo số 72; Từ lòng đất nở hoa của Hòa Thượng Thích Bảo Lạc biên soạn; Đối Thoại Thiện của Giai Không.

* **Việt Nam:** Âm thực dưỡng sinh - Âm dương khí công - Diện chẩn điều khiển liệu pháp - Tuyển tập đồ hình DCĐKLP của tác giả Giáo sư Bùi Quốc Châu.



TRẢ LỜI THƯ ĐỘC GIẢ

• Phù Vân phụ trách

- Anh Phan Văn Phước, Düsseldorf / Đức:

Thư anh viết cho quý Thầy nghe thật dễ thương, nhất là câu cuối "Một độc giả ngoài Phật Giáo". Rất vui khi lại quen thêm một độc giả ngoài Phật giáo. Tôi có nhiều bạn hữu "ngoài Phật Giáo", tôi cũng có nhiều bậc đàn anh văn nghệ "ngoài Phật Giáo". Và từ đó báo Viên Giác cũng có nhiều độc giả "ngoài Phật Giáo", đặc biệt có vị tu sĩ "ngoài Phật Giáo" và nhiều văn thi hữu cũng "ngoài Phật Giáo" cộng tác với báo Viên Giác... chưa kể là phần nội dung cũng chuyển đạt nhiều vấn đề "ngoài Phật Giáo" đến mọi tầng lớp độc giả.

Cảm ơn anh đã gửi thư và mấy bài thơ về mùa thu. Tôi chọn một bài để đăng trong số báo Viên Giác. Xin anh tiếp tục gửi bài cho VG.

Cảm ơn những lời khen tặng về tờ báo. Chúng tôi cảm thấy cần phải nỗ lực nhiều hơn nữa để đáp ứng lòng tin cậy của độc giả. Thân mến.

- Đạo hữu Từ Ban-Minh Hiền Nguyễn Tấn Bình ở Helsinki / Phần Lan:

Cảm ơn Đạo hữu đã gửi cho Viên Giác liên tục ba "túi" thơ nặng trĩu (hẳn vì ngũ giới cho nên đạo hữu không thể gói kèm thêm bầu rượu cho đủ bộ "thên thang thơ túi, rượu bầu") và một bài hịch dài đọc mệt nghỉ. Chúng tôi sẽ cố gắng dành thì giờ để đọc và biết đâu sẽ kiếm được những bài thơ tuyệt cú. Tuy nhiên, nếu những vần thơ lục bát đúng vần điệu hay những khổ thơ Cổ phong, Thất ngôn bát cú đúng niêm luật thì những bài thơ sẽ có nhiều giá trị hơn. Đạo hữu có đồng ý như vậy không? Thân.

-Ô. Nguyễn Can Trung, Neuilly Plaisance / Pháp:

Rất vui khi biết được ông vẫn nhận được đều báo Viên Giác và thường theo dõi loạt bài của nhạc sĩ Trịnh Hưng viết về người anh kết nghĩa Hữu Loan. Cảm ơn ông đã sưu tập tài liệu về quá trình hoạt động văn học của nhà thơ Hữu Loan, mà hầu như suốt cuộc đời của nhà thơ bị cộng sản dày dạn, thể nhưng ông ta vẫn giữ được khí phách của một kẻ sĩ qua bài viết "Một Thoáng Hữu Loan" của Hồ Đình Cẩn đã đăng trên báo Văn Nghệ Xuân Ất Dậu của Hội Nhà Văn Việt Nam xuất bản tại Hà Nội. Chúng tôi sẽ trở lại tình hình văn học nghệ thuật trong nước và sẽ cho xuất hiện bài viết "Hữu Loan: Một Đời Đầy Đọa" như ông đề nghị. Thân kính.

THÔNG BÁO

Báo Viên Giác số 150 phát hành trong tháng 12.2005 có chủ đề: XUÂN BÌNH TUẤT và sẽ dành một số trang đặc biệt để tưởng niệm nhà báo, nhà văn, nhà thơ Hạ Long VŨ NGỌC LONG, một cộng sự viên nòng cốt của báo Viên Giác, đã tử nạn cách đây 10 năm từ ngày 11.12.1995.

Xin các thi văn hữu gửi bài về chủ đề trên cho Tòa Soạn hay cho Chủ Bút chậm nhất vào ngày **15.11.2005** bằng Email; nếu gửi bài viết chứa trong CD hay bằng viết tay thì xin gửi sớm hơn.

Ngoài ra kính mời quý vị về N.P.Đ Tam Bảo/ Reutlingen để tham dự buổi lễ cầu siêu cho hương linh nhà báo Vũ Ngọc Long vào lúc 11 giờ ngày thứ Sáu 18.11.2005

Trân trọng.

Phù Vân

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin tới thân bằng quyến thuộc gần xa: Chồng, Cha, Anh, Em chúng tôi là :

HUYỀN XUÂN SANG

Sinh ngày 20.02.1952 tại Tuy Hòa
Thọ chung hồi 20g35 ngày 10.07.2005
tại Bệnh Viện ERASME (Bruxelles)
Mai táng tại nghĩa trang Etterbeck.

Nhân đây chúng tôi chân thành tri ân và cảm tạ:

- Ni Sư trụ trì và Phật Tử chùa Linh Sơn (Bruxelles) đã giúp đỡ cầu siêu và tụng niệm cho Hương Linh Chồng, Cha, Anh, Em chúng tôi sớm được vãng sinh Cực Lạc.
 - Các thân bằng quyến thuộc gần xa đã gọi điện chia buồn, hoặc đến tận nơi thắp hương cầu nguyện và đưa tiễn linh cữu Chồng, Cha, Anh, Em chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.
- Trong lúc tang gia bối rối, nếu có điều chi sơ suất, kính mong quý vị rộng lòng tha thứ.

Tang gia đồng cảm tạ

- Vợ: Lý Thị Hoa
- Con: Huỳnh-Lý Hải Âu, Huỳnh-Lý Đông Phương
- Anh: Huỳnh Ngọc Thanh
- Em: Huỳnh Hữu Quý, Lý Thị Trọng Nhi.

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin đến thân bằng quyến thuộc, bạn hữu gần xa: Chồng tôi là :

TOUCH MUY SIM

Pháp danh: Thiện Tâm
Sanh ngày 15.11.1948
Từ trần ngày 20.06.2005, nhằm ngày 14 tháng 5 năm Ất Dậu, tại Bremen, Đức Quốc.

Đồng thời gia đình chúng con/chúng tôi xin chân thành cảm tạ và tri ân:

- Đại Đức Thích Hạnh Tấn, Trụ trì chùa Viên Giác Hannover, Đức Quốc
 - Đại Đức Thích Hạnh Lý, Chùa Viên Giác Hannover
 - Đại Đức Thích Hạnh Tấn, Việt Nam
 - Đại Đức Thích Nghiêm Quang, Việt Nam
 - Chi Hội & GDPT Chánh Giác Bremen
 - Cùng quý Cô, Bác, Anh, Chị và Bạn bè, Bằng hữu xa gần đã điện thoại chia buồn cũng như đến tụng kinh cầu siêu và tiễn đưa Linh Cữu chồng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.
- Trong lúc tang gia bối rối chắc chắn không tránh khỏi những điều khiếm khuyết, kính mong quý Thầy cùng quý vị niệm tình hoan hỷ cho.

Tang gia kính bái

- Vợ: Trần Ngọc Thủy

CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi xin chân thành cảm tạ quý Thân hữu, quý Thân bằng quyến thuộc đã phân ưu, phúng điếu và tiễn đưa Hương linh Mẹ, Bà, Bà Cố chúng tôi là:

Bà Quà Phụ PHẠM XUÂN HIỆP
Nhũ danh Vũ Thị Phi - Pháp danh Diệu Thọ
Sinh năm 1913
Trừ trần 21.07.2005
Thượng thọ 92 tuổi

Trong lúc tang gia bối rối có điều chi sơ suất xin quý vị niệm tình tha thứ

Tang gia đồng cảm tạ

- Trưởng Nữ: Phạm Thị Quyển, các con và các cháu.
- Thứ Nữ: Phạm Thị Vãn, chồng, các con và các cháu.
- Trưởng Nam: Phạm Xuân Thiếp, vợ, các con và cháu.

PHÂN ƯU

Vô cùng xúc động được tin buồn: Thân Mẫu của CSVSQ/TVBQGVN Phạm Xuân Thiếp, K.22:

Cụ Bà Quà Phụ PHẠM XUÂN HIỆP
Nhũ danh Vũ Thị Phi - Pháp danh Diệu Thọ
Sanh năm 1913
Từ trần ngày 21.07.2005
Thượng thọ 92 tuổi

Chúng tôi xin nguyện cầu Hương Linh Cụ Bà Diệu Thọ sớm vãng sanh về Miền Cực Lạc và xin chia buồn cùng với anh Phạm Xuân Thiếp cùng tang quyến.

- Liên Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN tại Âu Châu
- Liên Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN tại Bi-Đức-Hòa Lan-Na Uy.

CHIA BUỒN

Được tin buồn: Hiền huynh của Ni Sư Thích Nữ Như Viên, Trụ trì NPĐ TAM BẢO và là Thân phụ của ba Đạo Hữu Nguyễn Thu Hiền, Nguyễn Thu Hạnh, Nguyễn Thu Hà là:

Ông NGUYỄN VĂN TOÀN
Sanh năm 1937 (Đinh Sửu) tại Quảng Nam (VN)
Đã về cõi Phật ngày 27.07.2005 (22.06.Ất Dậu) tại Sài Gòn (Việt Nam).
Hưởng thọ 69 tuổi.

Chúng tôi xin thành tâm cầu nguyện Hương Linh Nguyễn Văn Toàn được sớm vãng sanh Cực Lạc Quốc và xin thành kính chia buồn cùng Ni Sư và ba Đạo Hữu cùng tang quyến.

- Chi Hội PTVNTN Reutlingen & VPC
- Niệm Phật Đường Tam Bảo
- Gđ. Trần Xuân Hiền.

CÁO PHÓ VÀ CẢM TẠ

Chúng tôi vô cùng đau buồn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc, bạn bè thân hữu:

Cụ Phaolô PHAN MONG
là Chồng, Cha, Ông, Cố của chúng tôi đã tạ thế lúc 22 giờ 20 ngày 26.07.2005 (nhằm ngày 21.06 năm Ất Dậu) tại Braunschweig Đức quốc.
Hưởng thọ 78 tuổi.

Tang lễ được cử hành vào lúc 11 giờ ngày 29.07.2005 tại nghĩa trang công giáo Braunschweig

Tang gia chúng con xin chân thành cảm tạ và tri ân:

- Cha Tuyên úy Phaolô Phạm Văn Tuấn
- Cha Giuse Nguyễn Trung Diễm
- Cha sở và giáo dân giáo xứ St. Cyriacus Braunschweig
- Cha chánh xứ và giáo dân giáo xứ Thanh Đa Việt Nam.
- Cộng Đoàn công giáo tỉnh Braunschweig.
- Quý đồng hương tại tỉnh Braunschweig.
- Các bạn trong nhóm Hy Vọng.
- Quý Cụ, quý Ông Bà, quý Cô Bác, quý thân hữu xa gần đã chia buồn, an ủi chúng con, dâng thánh lễ, cầu nguyện và tiễn đưa linh cữu người thân chúng con đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Tang gia đồng bái tạ:

Bà quả phụ Phan Mong cùng các con, cháu chắt tại Việt Nam và hải ngoại.

CẢM TẠ & TRI ÂN

Tang quyến chúng con/chúng tôi xin chân thành cảm tạ và tri ân:

-Ni Sư Thích Nữ Hạnh Đạo, chùa Hòa Quang, Quảng Nam VN
-Sư Cô Như Quang, chùa Phổ Hiền Straßburg Pháp
-Ban liên lạc Phật Tử tại Bad Kreuznach
-Quý vị đồng hương, bà con, bạn bè, thân hữu xa gần
gởi vòng hoa chia buồn, phúng điếu và tiễn đưa Linh Cữu của
Chồng, Cha, Ông của chúng con/chúng tôi là:

LÝ TẤN HAI

Sinh ngày 26.04.1928 tại Rạch Giá Việt Nam

**Lâm chung ngày 28.07.2005 lúc 19 giờ
nhằm ngày 24 tháng 6 năm Ất Dậu**

**Lễ hỏa táng đã được cử hành vào ngày thứ hai
01.08.2005 lúc 14 giờ 30 tại nghĩa trang
Bad Kreuznach**

Trong lúc tang gia bối rối có điều gì sơ suất xin quý vị niệm tình
tha thứ.

Tang gia đồng kính bái

Vợ: Lý Thị Nữ

Con :

-Lý Thị Hương
-Lý Tấn Tài & Vợ và các con
-Lý Tấn Thuận & Vợ và con
-Lý Tấn Thảo
-Lý Tấn Thăng & Vợ và các con
-Lý Văn Út & Vợ và các con
-Lý Thị Hà & Chồng và con
-Lý Thị Hằng & Chồng và các con

Cháu:

-Lư Yến Khanh & Chồng và các con
-Lư Yến Phương & Chồng và con

Số tiền phúng điếu chúng tôi đã nhận được là :
100 USD, 1500 SF và 620 €.

Tang quyến chúng tôi sẽ cúng dường:

-Chùa Viên Giác Hannover, Đức 200€.
-Chùa Phật Huệ Frankfurt, Đức 120€-
-Chùa Phổ Hiền Straßburg, Pháp 200€-
-Chùa Hòa Quang, Quảng Nam VN 320€-
-Và 12 Chùa tại thị xã Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang VN
500 SF + 100 USD + 40 €

để cầu siêu cho Hương Linh Chồng, Cha, Ông của chúng tôi
sớm được siêu thoát.

PHÂN ƯU

Được tin :

Anh HOÀNG CHIÊM NGỌC

sinh ngày 20.02.1954

từ trần ngày 09.08.2005 tại Köln

Tang lễ đã được cử hành vào lúc 10 giờ 00
ngày 30.8.2005 tại Nghĩa Trang Melaten/Köln.

Thành kính chia buồn với chị Hoàng Chiêm Ngọc, các cháu
cùng với toàn thể tang quyến. Nguyên cầu hương hồn anh
Ngọc sớm Tiêu Diêu Miền Cực Lạc.

Thành kính phân ưu.
Hội Người Việt tại Köln

PHÂN ƯU

Được tin

Cụ Ông Jean Marie TRƯƠNG VĂN XƯƠNG

nguyên Đại Tá QLVNCH

sinh ngày 08.03.1919

đã được Thiên Chúa gọi về vào ngày 11.8.2005

tại Paris, Pháp quốc.

Thượng thọ 86 tuổi.

là thân phụ của chị Trương Thị Phi Phượng và là nhạc phụ của
anh Trần Công Minh.

Trong niềm hy vọng vào Chúa Phục Sinh, nguyện cầu linh hồn
Cụ Ông Jean Marie sớm Hưởng Nhan Thánh Chúa.

Trên phương diện tình người, xin thành thật chia sẻ với Chị
Phượng và anh Minh cùng toàn thể quý tang quyến với sự mất
mát lớn lao này.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

- Nhóm Thân Hữu Köln Bonn
- Hội Người Việt tại Köln
- Gia đình: Quyên Hưng - Phượng Khôi - Tú Khoa - Mai Liêm -
Nghị Bất - NHDống - Liêu Tuấn Tú.

PHÂN ƯU

Được tin buồn :

Chú : LÝ TẤN HAI

Tạ thế ngày 24.06 năm Ất Dậu nhằm ngày 28.07.2005

tại Bad Kreuznach.

Hưởng thọ 76 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành Phân Ưu cùng tang quyến, quý Đạo
Hữu Thiện Nhơn, Thiện Hỷ. Nguyên cầu Hương linh Chú sớm
vãng sanh về miền Cực Lạc.

-Ban Liên Lạc Phật Tử tại Bad Kreuznach.

-Gđ. Thiện Anh Ngô Kiếm Hoàng, Bad Kreuznach.

PHÂN ƯU

Được tin trẻ:

Cựu Đại Tá LÂM CHÁNH NGÔN

Khóa 7 Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam

Nguyên Tỉnh Trưởng Bạc Liêu

Từ trần ngày 08.04.2005, nhằm ngày 30.02 Ất Dậu

tại Orange Country, California / USA.

Hưởng thọ 76 tuổi.

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng gia đình và tang quyến.
Nguyên cầu Hương Linh người quá vãng sớm sanh về nơi chốn
AN LÀNH.

-Gđ. Hồ Huỳnh Anh & Phạm Thị Ngọc Loan (Đức).

CHIA BUỒN

Được tin:

Ông Phêrô NGUYỄN VĂN CHẤT

qua đời tại Oberhausen ngày 16.09.2005

Thọ 80 tuổi

Chúng tôi chân thành cầu nguyện Phêrô luôn được ân phước
vĩnh cửu cạnh Chúa Kitô và xin chia buồn cùng tang quyến.

. Gđ. Lê Thọ Hạng

- Gđ. Cổ Kim Trường

- Gđ. Phan Ngọc Minh.

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT
CHI BỘ ĐỨC QUỐC
CHÙA LINH THỨU - BERLIN



TÂM THƯ

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Thưa quý vị, tính đến nay đã tròn tám năm, từ khi ngôi chùa Linh Thứu - Berlin được hình thành, theo thời gian số lượng Phật tử cũng như Ni Chúng không ngừng tăng lên, nhu cầu tu học và sinh hoạt cũng rộng lớn hơn, trong lúc đó chánh điện chỉ rộng 25 mét vuông. Nên chúng tôi và Phật tử đều tha thiết muốn xây dựng một ngôi Bảo Điện rộng rãi khang trang hơn. Đầu năm 2001 kiến trúc sư đã thiết kế bản vẽ phá bỏ khối nhà cũ, xây dựng ngôi Tam Bảo rộng rãi hơn, nhưng do nhiều nguyên nhân khó khăn đưa đến, như Chùa hiện nay đang nằm trong khu dân cư (Wohngebiet), vườn Chùa có nhiều cổ thụ lâu năm không được phép đốn, nên kiến trúc sư đã phải thay đổi bản vẽ nhiều lần, tiền xây dựng rất nhiều mà chánh điện không rộng hơn bao nhiêu. Thế nên Quý Sư và Phật tử thống nhất ý kiến là tìm một nơi thuận tiện để xây dựng ngôi Tam Bảo. Về mặt kiến trúc có thể tiêu biểu cho văn hóa và tín ngưỡng Việt Nam ngay tại thủ đô Berlin, nơi có rất đông người Việt sinh sống. Ngôi Chùa sẽ được xây dựng cho nhiều thế hệ con và đời cháu chúng ta.

Sau thời gian tích cực tìm kiếm nay đã tìm được miếng đất ở đường Pichelswerderstrasse 20-22, 13597 Berlin - Spandau rộng 2300 mét vuông, giá 1 mét vuông khoảng 150 Euro. Vào ngày 28.04.2005 nhân cuộc họp thường niên của Chi Bộ tại chùa Linh Thứu, Ni Sư và quý Phật tử đã thành Thượng Tọa Phương Trượng, Đại Đức Chi Bộ Trưởng và chư tôn hiền đức Tăng Ni tại Đức quốc đến tham quan miếng đất cùng cầu nguyện và chúc lành cho việc xây dựng ngôi Tam Bảo mau thành tựu.

Chúng tôi tha thiết kêu gọi Phật tử xa gần tùy tâm tùy lực ủng hộ cho ngôi Tam Bảo sớm thành tựu, để quý vị Phật tử và đồng hương có nơi nương tựa tinh thần, duy trì được truyền thống tổ tiên cho đến đời hậu lai con cháu. Tùy theo hảo tâm của mình, quý vị có thể cúng dường mỗi người một hay nhiều mét vuông đất, hay nhiều người một mét vuông, hoặc quý vị cúng có thể cho Chùa mượn Hội Thiện một số tiền theo khả năng của mình. Số tiền sẽ được hoàn lại từng phần hoặc một lần tùy theo sự yêu cầu của quý vị.

Rất mong sự ủng hộ của quý vị để Chùa khỏi phải vay ngân hàng, vì vay ngân hàng phải trả tiền lời rất nhiều. Trân trọng đón nhận những tấm lòng vàng của quý vị, và nguyện đem công đức này hồi hướng cho khắp pháp giới chúng sanh.

Kính chúc Đạo hữu, Phật tử và quý đồng hương được vô lượng an lạc, vô lượng phước báo, đạo tâm kiên cố và cát tường như ý.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát

Trưởng ban kiến tạo chủ a Linh Thứu



Tỳ Kheo Ni Thích Nữ Diệu Phước

Ghi chú:

1. Quý vị cúng đất 1 mét trở lên sẽ được khắc tên lên bảng đá cẩm thạch lưu tại chùa.
2. Số tịnh tài cúng dường của quý vị có thể xin khấu trừ vào thuế cuối năm với sổ tài chánh.

Địa chỉ liên lạc:

Chùa Linh Thứu - Berlin,
Pinneberger Weg 14,
13581 Berlin - Spandau, Germany
Trương mục: B.V.B.G, Deutsche Bank Berlin,
Konto-Nr. 7504707, BLZ 10070024

PHƯỜNG DANH PHẬT TỬ CÚNG DƯỜNG THUỐC ĐẤT XÂY CHÙA LINH THỨU MỎI

Trong thời gian qua, chúng tôi -Ni sư trụ trì Chùa Linh Thứu- đã gửi Tâm Thư cũng như kêu gọi trực tiếp sự ủng hộ thuốc đất xây Chùa Linh Thứu mới tại Berlin. Qua đó, chúng tôi đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của Quý Đạo hữu, Phật tử, đồng hương khắp nơi trên thế giới gửi về Chùa đóng góp trong nhiều hình thức: Chuyển qua ngân hàng, bưu điện, hoặc đóng góp, cúng dường tiền mặt v.v... Chúng tôi xin chân thành tri ân. (Nội dung bức Tâm Thư kèm theo trong số báo này).

Sau đây là Phường danh Phật tử cúng dường thuốc đất xây Chùa Linh Thứu mới: (tính đến ngày 28.08.2005)

ĐH. Đức Tâm 2000 DM, Yến 450€. Tâm Bích 750€ + 5000 DM. Hạnh 150€. Thiện Hải 750€. Gđ Tâm Nghĩa 750€. Diệu Bình 500€ + 5000 DM. Diệu Minh 1500€ + 5000 DM. Giác Phổ 2500€. Gđ Thiện Tịnh 1000€. Tường Vi, Thiện Trần, Thiện Văn 345€. Nguyễn Trí 150€. Diệu Ngọc 300€. Diệu Loan 1000 DM, Gđ Nhiều, Thủy 900€. Thiện Giới 1100€. Tiến 500€. Hùng 2000 DM. Diệu Phan 450€. Bác Mai 500US. Gđ. Đồng Lê, Trần Văn Chánh, Lê Thị Trí 1000€. Gđ Thiện Bảo 12.000€ + 5000 DM. Cô Tuệ Thông 2550€. Nguyễn Thị Đào 150€. Gđ Trương Văn Sơn 500€. Hoàng Thực Tùng 150€. Lê Tâm 300€. Gđ Vũ Văn 150€. Gđ Nguyễn Ngọc Huy 150€. Nguyễn Văn Minh 150€. Đỗ Văn Hoàng 150€. Hoàng Văn Tính 150€. Đào Ngọc Dâu 150€. Phạm Thanh Bảo 300€. Phạm Thanh Dũng 150€. Lê Thị Viên 150€. Gđ Lê Hữu Du 150€. Gđ Phan Thọ Quý 150€. Gđ Chu Thị Hà 150€. Gđ Trịnh Quang Thọ 150€. Gđ Bùi Ngọc Luyến 50€. Gđ Tô Văn Nghiên 50€. Gđ Dương Ngô Hùng 150€. Gđ Đào Quang Vinh 300€. Lê Hoàng Dũng 150€. Gđ Nguyễn Minh Hải 300€. Nguyễn Tân Phi Long 100€. Gđ Trần Mạnh Phùng 150€. Nguyễn Văn Nhuận 150€. Trần Lê Nhân 150€. Gđ Trần Thanh Hùng, Đỗ Bích Lệ 500€. Dương Thị Hồng Thái 500€. Trần Đình Tư 300€. Tăng Kim Lang 150€. Trương Tôn Huệ 300€. Đặng Quốc Khâu 300€. Gđ Diệu Kính 1000€. Gđ Tâm Linh 600€. Gđ Hữu Trí, Diệu Văn 150€. Lâm Văn Ngọc 150€. Schröder Phạm Thị Lý 500€. Gđ Jahn Thị Thủy 150€. Phan Thị Bích Phượng 300€. Gđ Bùi Văn Danh 1050€. Gđ Vũ Quốc Kỳ 150€. Nguyễn Văn Mỹ 150€. Gđ Diệu Hằng 150€. Gđ Nông Ích Quân 300€. Gđ Văn Thị Thúy Vân 150€. Gđ Huỳnh Quang Đăng 450€. Huỳnh Thị Thu Thủy 300€. Ni Sư trụ trì chùa Bảo Vân VN 750€. Nguyễn Trường Sơn 100€. Lý Đạt Hoa 1000 Kr, Trịnh Thị Lan 1000 Kr, Gđ Trương Văn Tư 500 Kr, Trần Thị Ánh Nguyệt 1000 Kr, Hoàng Bảo Thanh 150 Kr, Gđ Hoàng Anh Tuấn 2300 Kr, Trịnh Thị Thu Cúc 100 Kr, Nguyễn Thị Thanh Thủy 100 Kr, Lê Thị Mới 100 Kr, Trần Ngọc Mai 100 Kr, Trần Thị Nu 100 Kr, Phan Thị Lợi 100 Kr, Dương Thị Tần 100 Kr, Nguyễn Thị Hiền 100 Kr, Nguyễn Văn Dũng 100 Kr, Nguyễn Văn Định 100 Kr, Gđ Phạm Anh Tuấn 200€. Gđ Lưu Minh Châu 1000 Kr, Nguyễn Văn Nam 200 Kr, Võ Thị Lợi 100 Kr, Nguyễn Thị Sương 100 Kr, Phạm Thị Mạnh 100 Kr, Trần Thị Thanh Thảo 200 Kr, Trương Thị Phúc 200 Kr, Minh Mayer 300€. Đặng Ngọc Bích 100€. Nguyễn Văn Ngọc, Claudia Nguyễn 150€. Văn Thu Thủy 150€. Trần Thị Trường 150€. Nghĩa Lệ 2000€. Trần Thị Ngươn 100€. Thị Lộc 150€. Diệu Vị 750€. Từ Lương 300€. Diệu Nhân 150€. Diệu Minh (Thắm) 750€. Diệu Thanh 150€ + 1000 DM, Quảng Tấn (Marcel) 150€. Diệu Thiện (Latif) 150€. Diệu Nguyệt 1000€. Diệu Ngọc 300€. Từ Phổ 300€. Diệu Thảo 450€. Cô Dinh 150€. Diệu Trung 300€. Diệu Duyên 300€. Cô Duệ 150€. Thiện Hoàng 300€. Minh Thạnh 150€. Gđ Thiện Sơn 300€. Công ty VV. E. G Lê Quốc Văn; Vương Xuân Viên

2000€. Gđ Lê Quốc Văn 1500€. Gđ Phan Ly, Trần Văn Hoàng 200€. Gđ Diệu Tịnh Quảng Hòa 1800€. Phan Lê Tuyết Hạnh 150€. Gđ Nguyễn Viết Thuận 450€. Gđ Nguyễn Văn Hồng 150€. Gđ Bùi Văn Hiền 150€. Gđ Lê Quang Đức 150€. Quảng Tú, Diệu Hòa, Diệu Hoa, Nguyễn Tiến Vạn, Diệu Hạnh 1200€. Nguyễn Định 150€. Trương Văn Hậu 150€. Đinh Thị Hạnh 150€. Jahn Thị Thùy 200€. Phạm Thị Mai, Nguyễn Thị Thu Huyền 150€. Lê Nguyễn Nhật Bình 450€. Nguyễn Kim Phương 150€. Lê Mỹ 150€. Quách Uy Trung 150€. Gđ Trần Việt Huy 200€. Tổ Hán Nguyễn Huỳnh 150€. Tomy + Tyty 300€. Trương Tôn Huệ 300€. Bùi Đức Hà 150€. Đỗ Quang Phú 150€. Nguyễn Tung Trí 150€. Mai Văn Giao + Miền 150€. Gđ Quảng Hiệp, Diệu Tố 150€. Nguyễn Bích Thủy 150€. Trần Ngọc Phương 150€. Gđ Trương Văn Nhiều 150€. Nguyễn Thị Đăng 150€. Trịnh Quang Minh 150€. Trần Phương Ngân 150€. Trần Phương Duyên 150€. Gđ Nguyễn Hữu Thọ 150€. Gđ Lê Hữu Tuấn 150€. Đỗ Thúy Liên 150€. Đỗ Thị Ruệ 150€. Đinh Đức Hiền 150€. Hà Thị Tao, Hà Thị Minh Tý 300€. Bác Diệu Tịnh 1000US. Gđ Phúc Thịnh, Diệu Minh 600€. Nguyễn Thị Xuân 150€. Đào Hồng Ngọc 150€. Gđ Mai Ngọc Huyền 150€. Nguyễn Phương Nam 150€. Gđ Trần Thị Bích Liên 150€. Nghĩa Lê 500€. Gđ Vi Đức Vũ 200€. Ngô Thị Thịnh 150€. Phạm Văn Mai 150€. Nguyễn Văn Huy 150€. Lê Thị Thúy Hằng 150€. Phạm Kim Đình 100€. Gđ Nguyễn Xuân Chiếu 165€. Köppen Như Hoa 150€. Gđ Nguyễn Trọng Nghĩa 150€. Phạm Trung Cát 150€. Quách Xuân Thành 1500€. Gđ Tâm Linh, Tâm Tịnh, Hàn Phố Định 500€. Gđ Trần Quốc Dũng 150€. Gđ Phạm Nhật Minh 300€. Ngô Thị Hòa 150€. Gđ Trần Quốc Tuấn 1500€. Nguyễn Thị Ánh Tuyết 150€. Vũ Thị Hòa 100€. Gđ Phạm Thị Minh Nguyệt 150€. Đoàn Minh Tuấn 150€. Gđ Ngô Tu 200€. Gđ Nguyễn Thị Oanh 150€. Gđ Đinh Ngọc Hùng 300€. Hoàng Thị Khuyến 150€. Triệu Văn Khởi 150€. Phạm Quốc Phương 200€. Ngô Bảo Phát 150€. Trịnh Thị Mùi 300€. Đặng Công Nghị 100US. Ngô Đức Vi 1000US. Nguyễn Thị Bé 100US. Nguyễn Thị Huệ 100US. Gđ Diệu Hoa 150€. Trần Thanh Thy 100€. Nguyễn Kim Nga 300€. Thiện Tâm 150€. Nguyễn Thị Hồng 150€. Gđ Nguyễn Trung Hiền 150€. Gđ Nguyễn Trung Hiền 150€. Gđ Hoàng Quốc Chính 300€. Nguyễn Ngọc Tú 150€. Lê Thị Yến 300€. Mai Thị Tuyết Dũng 300€. P. Trúc + Dương 300€. Tâm Độ 150€. Nguyễn Thanh Duy 150€. Nguyễn Thành Toại 150€. Đỗ Thị Tuệ 100€. Tiệm Phở Minh Trang 100€. Trần Đức Thìn 150€. Trần Huỳnh Anh 300€ + 200 DM. Gđ Chu Văn Luyến 150€. Gđ Nguyễn Văn Sỹ 150€. Nguyễn Thị Mai 300€. Nguyễn Thị Hà 150€. Đinh Thị Xập 150€. Diệu Thiện 100€. Gđ Nguyễn Trường Sơn 100€. Gđ Nguyễn Văn Tùng 300€. Gđ Đàm Thị Nga 300€. Đàm Bích Ngân 100€. Đàm Văn Mậu 100€. Trú Duy Hùng 150€. Hoàng Kim Toàn 150€. Thu Hai Buchmann 150€. Gđ Phạm Thị Dung 150€. Gđ Quảng Thiện 150€. Diệu Cao 150€. Gđ Tâm Thứ 300€. Nguyễn Tác Chiến 150€. Trần Đình Thanh 150€. Đoàn Bình Giang 200€. Lê Thị Hoa 150€. Gđ Trần Kiến Thành 150€. Gđ Nguyễn Trung Do 100€. Dương Thị Tần 200€. Gđ Đỗ Thị Hồng Quỳnh 150€. Gđ Đỗ Thu Hằng 100€. Nguyễn Văn Tú, Nguyễn Tuấn Ninh 150€. Gđ Nguyễn Đình Hà 150€. Gđ Nguyễn Hữu Lợi 100€. Gđ Nguyễn Ngọc Đông 150€. Việt Đức, Thùy Trang 150€. Trần Mai Hạnh, Nguyễn Thị Hương 150€. Lê Minh Hà 150€. Trần Thanh Tú 150€. Trần Thị Dung 150€. Trần Thanh Cho 200€. Dương Xuân Viễn 500€. Nguyễn Thị Hà 500€. Dương Tam Trang 300€. Dương Kiều Trang 300€. Dương Bảo Ngọc 300€. GĐPT Chánh Niệm 450€. Lê Minh Hà, Schmidt, Jürgen 150€. Gđ Mai Thị Kim Thành 150€. Lê Anh Phương 150€.-

Ngôi Chùa Linh Thửu mới có thành tựu được hay không là do sự ủng hộ, phát tâm của tất cả quý vị Đạo hữu, Phật tử khắp nơi. Sự đóng góp tích cực của Quý vị là niềm khích lệ lớn lao đối với chúng tôi trong ước nguyện chung cho một ngôi Chùa mới tại Berlin.
Mọi sự ủng hộ xin gửi về:

Buddh.Vietn. Gemeinde Berlin e.V
Deutsche Bank 24. BLZ: 100 700 24
Konto Nr. 075 047 0700

Xin vui lòng ghi rõ họ, tên, địa chỉ và mục ủng hộ thuốc đất xây Chùa Linh Thửu mới.

CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỬ THIỆN CHÙA LINH THỬU

Trong thời gian qua, Ban Tử Thiện Chùa Linh Thửu chúng tôi đã nhận được những đóng góp từ những vị hảo tâm cho các chương trình hoạt động như sau. Chúng tôi xin thành thật tri ân.

• Chương trình tìm lại Ảnh sáng:

Ngô Văn Thuận (München) 50€. Nguyễn Thảo, Nguyễn Minh, Minh Hiếu, Ngọc Hân, Mai Vinh (Essen) 10€. Ngô Vi Hùng 20€. Quầy hàng Tinh Thương Chùa Viên Giác (Hannover) 600€ . Men Quach (Switzerland) 100€. Liễu Ngân (Hòa Lan) 100€. Nguyễn Thảo, Nguyễn Minh, Minh Hiếu, Ngọc Hân, Mai Vinh (Essen) 10€. Đàm Quang Ánh (Mosbach) 100€. Quầy hàng Tinh Thương Chùa Viên Giác (Hannover) 300€. Naeng Kim Liên (Schweden) 300Sk. Bánh Tâm Sơn (Am Hohen Stein) 10€. Nguyễn Quốc Thông (Bonn) 100€. Phạm Văn Mộc 20€. Lưu Tuyết Doanh 50€. Bánh Tâm Sơn (Am Hohen Stein) 5€. Le Dan Nguyen U. 50€. T. Le, Trần Jenny Ha (Regensburg) 25€. Phạm Văn Mộc 5€. Ngọc Diệp, Nguyễn Thị Tuyết 15€. Lưu Tuyết Doanh 25€. Nguyễn An Danh 20€. Trần Văn Nam (Pforzheim) 20€. Bánh Tâm Sơn (Wiesbaden) 5€. Phạm Văn Mộc 10€. Dien, Tom 20€. Diệu Ngọc (Thụy Điển) 100US. Mã Văn Huy (Thụy Điển) 50US.

• Chương trình Nồi Cháo Tình Thương:

Lê Viết Hoa (Holland) 50€. Nguyễn Đình Ngọc Bảo, Nguyễn Ngọc Bảo Trần (Nürnberg)10€. Đào Thị Hồng Nguyên (Edeweicht) 100€. Đan Thị Kim Hoa (Wahstedt) 20€. Trương Phan (Albstadt) 20€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 30€. Quầy hàng Tinh thương Chùa Viên Giác (Hannover) 200€. Naeng Kim liên (Schweden) 100Sk. Bánh Tâm Sơn (Am Hohen Stein) 10€. Nguyễn Thị Đoàn Trang (Berlin) 10€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh (Berlin) 30€. Bánh Tâm Sơn 5€. Le Dan Nguyen U, Thu T.N 20€. Nguyễn Trí Hải 50€. Nguyễn An danh 10€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh (Berlin) 15€. Trần Văn Nam (Pforzheim) 30€. Bánh Tâm Sơn (Wiesbaden) 5€. Phương (Koblenz) 30€. Ton Thị Nam (Göttingen) 50€. Dien, Tom 20€.

• Chương trình Xe Lăn:

Lữ Thị Hương (Berlin) 100€. Quầy hàng Tinh thương Chùa Viên Giác (Hannover) 200€. Naeng Kim Liên (Schweden) 100Sk. Bánh Tâm Sơn (Am Hohen Stein) 5€. T.Le, Tran janny Ha (Regensburg) 25€. Nguyễn An Danh 20€. Bánh Tâm Sơn (Wiesbaden) 5€. Dien, Tom 20€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh (Berlin) 15€. Nguyễn Thị Đoàn Trang 5€. Hồ Quy (Thụy Điển) 500Kr. Nguyễn Thị Thúy (Thụy Điển) 200Kr.

Mọi thư từ liên lạc hoặc thắc mắc xin gửi về:

Chùa Linh Thửu
Pinneberger Weg 14.

13581 Berlin - Germany

Tel. 030-367112 87. Hoặc: linh-thuu-tu@gmx.de

Mọi sự ủng hộ xin chuyển vào trương mục:

Budh. Vietn.Gemeinde Berlin e.V
Deutsche Bank 24

BLZ: 100 700 24 Konto Nr. 075 047 0700

(Xin ghi rõ là ủng hộ cho chương trình nào của Ban Tử Thiện)

Cần sang China-Pizza Imbiss

❖ Địa điểm : Wuppertal

❖ Có 22 chỗ ngồi

❖ ca. 80m2

❖ Tiền nhà rẻ 370 Âu kim + lạnh

❖ Giá sang rẻ 7000 Âu kim

- Vì hoàn cảnh gia đình muốn nhượng lại (hoặc bán toàn bộ đồ cho nhà hành) xin liên hệ :

Tel. : 0160 / 99 81 98 29

PHƯƠNG DANH CÚNG DƯỜNG

(Tính đến ngày 01.10.2005)

Trong thời gian gần đây, Chùa có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không có ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo, trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ là chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán về vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày...? tháng...? để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 số Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu và Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ ĐH (Đạo Hữu) ở bên trên.

• TAM B O

ĐH. Hồ Thị Lan Chi (Lindau) 30€. Trần Như Huệ & Lê Thanh Diễm 20€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 20€. Nguyễn Thị Thúy Liên (Rostock) 20€. Gđ. Nguyễn Thanh Tâm & Lâm Thị Kim Phượng (Delitzsch) 100€. Gđ. Nguyễn Thị Bắc Nam (Heiligenstadt) 10€. Bùi Đức Thắng (Brandis) 20€. Ấn danh 10€ cầu siêu Trần Thị Ba. Gđ. Nguyễn Thị Minh Triết -Tâm Văn- (Göttingen) 20€. Gđ. Thiện Giác (") 10€. Nguyễn Long Biên (Dresden) 20€ cầu siêu cho Thân mẫu. Diệu Tài Trần Ngọc Anh 40€. Đổ Bích Trân (Lübeck) 20€. Đồng Lễ + Thiện Mỹ + Thiện Sanh (Berlin) 20€. Triệu Quang Hồng (Leipzig) 200€. Gđ. Thiện Châu Phạm Thanh Bảo (") 50€. Nguyễn Thu Hiền (") 10€. Nguyễn Thị Lệ Trinh (Osnabrück) 30€. Nguyễn Thị Liễu (Aschaff.) 20€. Ấn danh (Heiligenstadt) 10€. Tâm Khang 5€. Gđ. Châu (Hannover) 20€. Ngô Thị Thúy Hạnh (") 5€. Phùng Thị Hiền (") 10€. Nguyễn Đoàn Trang (") 10€ + 10€ HH chú Hương Linh quá cố. Thiện Giải (Rotenburg) 10€. Peter Huang (") 10€. Trần Thị Lu (Isselburg) 5€. Gđ. Tôn & Dục Thị Hiền (Saarbrücken) 40€ HH cho Tôn Dì Hiền. Tạ Văn Duy (") 10€. Lâm Thị Huệ 20€ (cầu siêu). Trinh Thị Thanh & Nguyễn Thị Kim Sanh (Nürnberg) 20€. Trương Chánh (Friesoythe) 50€. Fam. Mai Văn Cẩm (Geske) 50€. Antony Đình Thị Toán (D'dorf) 40€. Giang Văn Phương (Zirndorf) 20€. Vũ Thị Quý 15€. Nguyễn Thị Thu Hà (Bad Staffelstein) 100€, cúng 100 ngày cho Nguyễn Thị Thủy. Nguyễn Khắc Sinh (Gelsenkirchen) 20€. Ấn danh 20€, HHHL linh chú vị quá cố và HL ông Nguyễn Văn Nửa và bà Trương Thị Diệu. Nguyễn Thị Tâm 10€. Phan Thị Bích Kiếm & Nguyễn Hải Tuấn (Wiesbaden) 20€. Đặng Thị Thu Sấm (") 40€. Ấn danh 10€. Lý Tân Cương (BS) 20€. Lê Minh Tuấn 10€. Nguyễn Đăng Lê 20€. Đinh Thị Sao Mai 10€. Vương Duy Mạnh 20€. Ông Thanh Sơn 10€. Nguyễn Hồng Quang (Uelzen) 20€. Fam. Phùng (Karlsruhe) 50€. Trần Hữu To (Recklinghausen) 20€. Nguyễn Ngọc Mẫn (") 20€. Nguyễn Sebastian (Kassel) 20€. Hứa Thiện Thanh (D'dorf) 20€. Hứa Mỹ Hiền (") 10€. Gđ. Nguyễn Thị Lộc (Hòa Lan) 330€. Nguyễn Thị Thanh (Wolfsburg) 20€. Trần (Ngọc Ấn) Hồng Hoa 10€. Dương Thị Hội (Wernau) 40€. Nguyễn Thị Đông (Stade) 10€. Perle Nguyen (Wernigerode) 20€. Trần Hiếu Nghĩa (Krefeld) 30€. Nguyễn Hoàng Dũng (") 10€. Nguyễn Thị Ngon 20€. Nguyễn Thị Hương (BS) 10€. Đồng Thọ Trinh Thị Tuổi (Wiesbaden) 20€. Nguyễn Thị Mỹ (") 20€. Fam. Lê Văn Danh (Darmstadt) 10€. Quảng Thái 10€. Gđ. Thiện Hào (Münster) 10€. Gđ. Tuấn Văn (Nbg) 20€. Nguyễn Thanh Trường (Erlangen) 20€. Nguyễn Quốc Thắng (") 15€. Phan Thị Hồng Hạnh (Löbau) 20€. Fam. Vu (Einbeck) 10€. Nguyễn Văn Lộc (Pleidelsheim) 10€. Hàn Thi (BS) 10€. Nguyễn Thị Gái 10€. Trương Nam Long (Düren) 10€. Gđ. Thiện Hải 70€. Đinh Thị Hiền 10€. Trương Thị Hương (Geilenkirchen) 20€. Phạm Thị Tuyết Anh 20€. Lê Xuân Vương (Troisdorf) 10€. Gđ. Nguyễn Thị Nga (Berlin) 10,06€. Lưu Thanh Đức (Viesen) 20€. Văn Đức Kiên & Văn Thị Mỹ (Konz) 20€. Diệu Pháp & Thiện Phương 20€. Trần Thu Liên & Thái Kim Huệ (Duisburg) 30€. Tăng Bích Trường (Münster) 20€. Tăng Bích Thanh (") 20€. Lê Thị Ngọc Thủy (Leipzig) 20€. Trần Văn Hải (Lohne) 20€. Nguyễn Bùi Thị Nga (Haltstedt) 5€. Trần Hồng Hoa (Ngọc Ấn) (Bonn) 10€. Nguyễn Thị Kiên Lý (Aachen) 20€. Hùng Cường (") 20€. Hồ Thị Kim Tuyết (") 20€. Văn Thị Bay (Baden Baden) 20€. Đỗ Công Minh (Osnabrück) 50€. Hoàng Thị Xuân (Arferm) 20€. M. Hải + Th. Phi + T. Lưu + K. Thịnh 10€. Ngọc Bửu 10€. GĐPT Pháp Quang 30€. Huỳnh Việt Triều 5€. Fam. Đào (HH) 10€. Nguyễn Thị Hạnh (USA) 40US. Chánh Đức Đình (Ngô Văn Thạch) (HH) 10€. Đào Hữu Chí (") 20€. Nguyễn Mạnh Thường (") 20€. Hải & Hồng

Nguyễn (BS) 10€. Diệu Trần (") 20€. Lê Thu Hương (Haselünne) 30€. Đặng Phúc Tiến (Nbg) 20€. Gđ. Mai Xuân Diệu (Hannover) 20€. Công Ngọc (Münster) 50€. Y Nhi Mechelke (Einbeck) 50€. Nguyễn Quốc Cường (Essen) 10€. Nguyễn Thị Kim Hoa (") 10€. Nguyễn Thị Thanh Hằng (") 20€. Trần Viết Huân (Krefeld) 15€. Bành Thẩm Cung (Wiesbaden) 10€. Trần Kiến Bình (Nordhorn) 30€. Nguyễn Thị Hạnh (BS) 150€. Dung Oesterle (Jesterburg) 10€. Nguyễn Thị Bình (Rosengarten) 15€. Gđ. Nguyễn Tăng Lộc (Nbg) 20€. Fam. Đoàn (Ilshofen) 50€. Phùng Thị Hiền (Trier) 20€. Đào Thị Chúc (") 20€. Hoàng Minh Ngọc (Saarlouis) 10€. Gđ. Phạm Văn Kiên (Leipzig) 30€. Nguyễn Thị Lợi (") 5€. Trần Minh Khuê (Canada) 30€. Đức Quang + Diệu Huệ + Huệ Tuyết (Anh quốc) 100Anh kim. Nguyễn Thị Thu (Dillingen) 20€. Phạm Văn Đức (Nbg) 20€. Điền Văn An (Leverkusen) 10€. Lê Thị Cúc (Salzgitter) 20€. Lê Huệ Nguyễn Thị Thế (Münster) 20€. Quang (") 10€. Thiện Hỷ (Buchholz) 10€. Lê Thị Huệ (Hòa Lan) 50€. Nguyễn Anh Thư (Emden) 10€. Nguyễn Thị Lan Anh (Schweinfurt) 20€. Võ Ngọc Hiền (Nordhorn) 15€. Gđ. Trần Văn Hoài (Pforzheim) 30€. - John - Diệp 20€. Diệp Chi Lan 200€. Khóa tu học Phật Pháp Âu Châu 17 tại Amiens/Pháp 500€. Hà Văn Thạch (Pháp) 50€. Hoàng Mai (") 20€. Minh Ấn (") 50€. Hạnh Thanh (Đan Mạch) 50€. Vũ Thị Xinh (") 300Kr. Đặng Văn Chiến (Pforzheim) 50€. Bùi Thị Trường (Stuttgart) 10€. Trần Thị Phú (") 15€. Nguyễn Ngọc Mỹ (") 15€. Đặng Phước Long (Hannover) 30€. Thu & Tú (") 10€. Lê Ngô Thị Thủy Tiên (Suisse) 152€. Tsang Kam Chai 30€. Trần Kim Lang (Bremerhaven) 20€. Trí Thọ Gia Bảo (Aachen) 50€. Trang Thị Hạnh (Canada) 200US. Minh Thạnh (Berlin) 50€. Nguyễn Minh Thanh (") 5€. Chùa Tâm Giác (München) 500€. Chùa Linh Thú (Berlin) 400€. Nguyễn Thị Tuyết Lan (Aurich) 10€. Huỳnh Thọai Dương (Bremen) 50€. Nguyễn Thế Hùng (") 5€. Nguyễn Văn Viễn (Reutlingen) 5€. Phùng Trầm (Sweden) 15€. Nhiễm M. Hùng (Rotenburg) 5€. Chồng Lý Pầu (VN) 50€. Nguyễn Thị Hồng Ngọc (Schönaich) 50€. Nguyễn Thị Mai Hương (CZ) 700Kr. Lương A Kiều (VN) 10€. Lưu Thị Thắng (Goslar) 20€. Trương Minh Chính (Hòa Lan) 50€. Phùng Văn Bằng (") 10€. Bùi Trọng Long (") 30€. Lê Thị Phương (") 10€. Cao Nam Du (") 10€. Nguyễn Thái Huy (") 20€. Trần Thị Văn (München) 10€. Nguyễn Thị Đóa 5€. Nguyễn Văn Chúc 10€. Phạm Văn Diễm (Magdeburg) 5€. Phùng Khắc Vinh 10€. Huỳnh Anh Kiệt 15,75€. Tạ Xuân Vinh 50€. Diệp Năng Đức 10€. Đồng Đức Thu (Langenhagen) 10€. Trần Hồng Cương 20€. Mark Bückler (Lehrte) 50€. Anja 20€. Dung Wolfen (Regensburg) 20€. Hoàng Văn Hai (Kempten) 20€. Lương Eddie (Eckernförde) 70€. Nguyễn Từ & Nguyễn Biên (Neu Anspach) 50€. Hội & Chi Hội PTVN tại Turku, (Phần Lan) 250€. Ấn danh (") 55€. Đoàn Thị Tốt (") 20€. Minh Tinh Hà Văn Kiên (") 50€. Đồng Văn (") 20€. Trầm Bào Quyền (Sweden) 1.400Kr. Lâm Thiện Nghiêu (") 200Kr. Từ Vương Chơn (") 800Kr. Nguyễn Thị Kim Thy (") 500Kr. Bảo Thuần (") 500Kr. Quách Tú Liên (") 300Kr. Hằng + Mỹ + Phương (") 1.000Kr. Hưng (") 500Kr. Lưu Văn Tý (") 500Kr. Trần Thị Duyên (") 100Kr. Phật Tử và Chi Hội PGVN tại Odense (Đan Mạch) 1.000US. Trần Hải Hòa (Spaichingen) 50€. Nguyễn Thị Thanh Mai (Tiệp Khắc) 2000Kr = 70€. Ngô Thị Diệu Thúy (") 1000Kr = 35€. Nguyễn Bích Thủy (") 1000Kr = 35€. Nguyễn Thị Tăng 500Kr = 17€. Nguyễn Thị Thanh (Hòa Lan) 50€. Diệu Khiết (Đan Mạch) 20€. Quảng Vang (") 200Kr. Hạnh Thanh (") 50US. Diệu Trí (Pforzheim) 50€. Đàm Thị Huệ (Hòa Lan) 50€. Minh Phát (Krefeld) 50€. Diệu Phúc (") 100€. Tô Ích Cao (HH) 50€. Nguyễn Đức Hào (Mettingen) 400€. Thiện Xuân & Diệu Cam 5€. Phạm Chí Huy (Erfstadt Liplar) 30€. Nguyễn Thị Ngọc Cam 40€. Đức Hình & Thiện Khai (Paderborn) 100€. Chùa Bảo Quang (HH) 400€. Gđ. PT Tô Đình Hội (Tiệp Khắc) 1.000€ và Gđ PT Phạm Thị Tâm (") 100US HHHH ĐH Tô Đình Chiến. Nguyễn Thị Thanh Mai (") 100€. Vũ Trung Kiên (") 100US. Nguyễn Dũng & Kim Oanh (") 200€. - Diệu Như Phạm Thị Lý (Chemnitz) 500€. Diệu Sơn (Bremen) 100€. Huỳnh Ảnh Mỹ (Gelsenkirchen) 50€. Tinh Bình Trọng (Hòa Lan) 20€. Đình Quốc Dũng (Waren) 10€. Lê Ngọc Chuyên (Garderkesse) 10€. Fam. Kuang Diệp 5€. John Diep 10€. Đặng Thanh Hải (Leipzig) 50€. Trung Thị Thuận (") 10€. Hoàng Chí 10€. Gđ. Nguyễn Phú Đức (Oldendorf) 20€. Nguyễn Thục Nhi (") 5€. Fam. Lôi 5€. Trần Thị Cẩm Tâm (Berlin) 20€. Phạm Phương Nga (") 30€. Phan Thủy Dương (") 10€. Fam. Wang 5€. Bùi Đức Vinh (Gubin) 20€. Lê Hải Bình (VN) 10€. Bùi Đình Tấn (Schwäbisch Hall) 50€. Lê Bá Xảo (Schwerin) 20€. Trần Thị Thu Thủy (Saarbrücken) 10€. Đào Thị Tú Giang 10€. Lê Thanh Liêm (Garbsen) 20€. Lê Văn Vũ (Hannover) 20€. Phạm Quang Hải (") 5€. Phan Thị Vy (") 20€. Hoàng Minh Bình (") 20€. Fam. Sanger (Salzgitter) 10€. Lý Thanh Hương (Pforzheim) 10€. Thiện Mỹ & Diệu Văn (") 20€. Lê Tùng Lâm 5€. Nguyễn Hoài Diệp (Hameln) 10€. Phạm Vũ Quyết Thắng (Eckernförde) 20€. Trần Mỹ Johann (Seelze) 5€. Trần Ngọc Lan 20€. HHHH Nguyễn Anh Tuấn. Cao Thu Lê (Osteel) 5€. Võ Thị Cao (Đan Mạch) 50US. Vũ Xuân Thành (Bad Pymont) 50€. Phạm Đức Thọ (Laatzten) 5€. Nguyễn Thị Kim Thanh (Ronnenberg) 10€. Tan Schütze (Göttitz) 20€. Đặng Thị Tuyết Thanh (Kiel) 10€. Chu Thị Loan (") 10€. Phùng Đ. Tâm (USA) 10US + 20€. Lê Diệp Ngọc (Áo) 10US. Trần Ích 5€. Hồ Thị Kim Oanh (Mainz) 5€. Nguyễn Vĩnh Thảo (Aschaffenburg) 20€. Tường Vi & Nhật Hạ 10€. Bành Vinh Ái (Ludwigshafen) 50€. Gđ. Vương Khắc Vũ (Borkum) 30€. Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 20€. Huỳnh Thị Kim Thảo (Ý) 10€. Nguyễn Thị Tuấn (FF) 20€. Tô Nguyễn (Augsburg) 10€. Huỳnh Kim Lang (Syke)

20€. Nguyễn Thị Mai (USA) 100US. Hoàng Thị Thụy (Marburg) 25€. Nguyễn Thị Vinh 50€ HHHH Nguyễn Văn Quang. Trần Vinh Cam (Coesfeld) 20€. Huỳnh Lý Lương (Münster) 40€ HHHH Quách Hồng. Phạm Nguyễn Thị Ben (Suisse) 31,45€. Nguyễn Thị Diễm Thúy (USA) 20€. Chùa Liên Trì (Leipzig) 200€. Đình Trần Văn Thanh (") 20€. Lê Đắc Hùng (") 20€. Đình Diệu Cúc + Nghĩa + Ngọc + Phúc (Krefeld) 300€. Trần Văn Tỷ (USA) 20US. Kevin Lôi 50€. Hạnh Thanh (Đan Mạch) 200€. Phan Thị Liên 10€. Dương Tấn Loan (BS) 15€. Nguyễn Văn Lộc (Rostock) 20€. Gđ. Nguyễn Thị Thanh Hương (Erfurt) 50€. Hà Văn Túy 5€. Nguyễn Văn Hoàng 10€. Đoàn Thị Thanh Bình 1€. Bùi Quang Thủy (Wismar) 10€. Trương Thị Bình (Schwerin) 20€. Vũ Minh Dũng 50€. Trần Dirk (Stendal) 10€. Trương Nữ Viên Thu 50€. Nguyễn Thị Thu Hà (Empelde) 10€. Lê Thị Xuân Thủy (Treuhenbrieten) 10€. Hồng Ngọc Phương 50€. Thiệu Phẩm + Thiệu Như (Erlangen) 20€. Gđ. Nguyễn Duy Hầu (Mönsheim) 5€. Lê Minh Cường (Berlin) 30€. Nguyễn Minh Tuấn (Tiếp) 30€. Đình Thị Thu Hương (") 50€. Gđ. Trương Ngọc Lân (") 50€. Gđ. Ngô Thế Hiền (") 50€. Lê Phụng Tiên 10€. Nguyễn Phi Hồ 20€. Gđ. Đào Qui Châu (Schlüchten) 25€. Đào Thị Thu (Neustadt) 20€. Phạm Văn Hùng 20€. Đỗ Thị Thanh Thủy 15€. Gđ. Phan Đình Thích (Wolfsburg) 60€. Nguyễn Thị Phương Lan (") 10€. Nguyễn Quý Trường 50€. Lê Quốc Thống (Saarburg) 50€. Gđ. Lê Văn Nam (") 55€. An Sen (Dresden) 50€. Lưu Vưu Tiến 20€. Tô Hải Phương 10€. Hà Minh Tiên 10€. Nguyễn Khả Lý 20€. Nguyễn Thị Lan 10€. Nguyễn Thị Bích Liên (Bernburg) 20€. Mathes Thị Hồng Nga (") 40€. Bùi Thị Bích Nhung (") 10€. Nguyễn Thị Lan 10€. Nguyễn Chất Phác 40€. Nguyễn Thị Thu Hằng 20€. Lê Tiến Dũng 10€. Đoàn Thị Thanh Bình Hưng (Hildesheim) 25€. Nguyễn Thị Kim Nhung (") 10€. Lê Đắc Tịnh 20€. Nguyễn Đức Việt (Erfurt) 5€. Phạm Quốc Dịch (Haar) 20€. Trần Thị Mỹ Hạnh (Schwerte) 25€. Phạm Thị Bạch Kim (Leipzig) 15€. Giáp Thị Nguyệt Lan (") 40€. Phạm Thị Nguyệt (") 10€. Trần Thị Sinh (Schwerin) 10€. Phụng Thị Phương (") 10€. Vũ Thanh Tùng 5€. Lê Thị Mỹ 2€. Nguyễn Thị Kim Anh (Neubrandenburg) 5€. Hoàng Thị Tố Chinh (Magdeburg) 10€. Lê Thị Hồng Nguyên 1US. Phạm Văn Phúc (Delitsch) 5€. Phan Thị Ngọc (Wolfenbüttel) 20€. Nguyễn Quan Ngô 20€. Nguyễn Thị Tuyết 10€. Lê Văn Ba (Lübben) 15€. Th. Hồng + Th. Học + Th. Chúc + Th. Kim (Nürnberg) 100€. Fam. Blumenthal 10€. Vũ Thị Thanh + Phan Lân Huy (Erfurt) 50€. Đỗ Đức Chinh (") 25€. Đình Thị Thư (") 10€. Nguyễn Mân Lương 10€. Trâm Anh Dũng (Sangerhausen) 20€. Vũ Thị Kim Xuân (Neustadt) 10€. Hoàng Huệ (Chemnitz) 20€. Đỗ Mạnh Hùng 20€. Nguyễn Ngọc Thanh (VS Schweinigen) 5€. Thái Kim Sơn 40€. Quảng Ngô + Diệu Hiền (Hannover) 50€ (câu siêu xá tang. Phái đoàn Phật Tử chùa Tâm Giác München đi xe Bus về dự lễ Vu Lan 340€). Nguyễn Thị Đệ (München) 20€. An Nguyệt Tân (") 10€. Guojie Su (") 10€. Lưu Thế Muội (") 100€. Trương Tu (") 30€. Su Cô Hạnh Châu (Hannover) 2.000€. Nguyễn Văn Tâm (FF) 10€. Vương Việt Dũng (Gießen) 20€. Lê Tiến Dũng (Trier) 10€. Nguyễn Xuân Thanh (Dingolfing) 5€. Vũ Đình Chương 50€. Chùa Quán Thế Âm (Aachen) + Chùa Thiện Hòa (M'Gladbach) 500€. Chùa Phật Bảo (Barntrop) 500€. Nguyễn Văn Nam (Fürth) 10US. Trương Vinh Khương 20€. Lê Hồng Thu 20€. Nguyễn Thị Lan Hương (Ottobrunn) 20€. Phạm Trọng Lễ (Meckenheim) 50€. Nguyễn Thị Bê (Köln) 5€. Huỳnh Thái Thị (HH) 50€. Trần Tuấn Đăng 20€. Van Lang (USA) 100US. Chokanko Schmoll 5€. Mai Wather (Sachsen) 5€. Sasipha Leschke 5€. Phạm Thị Mỹ Xuân 5€. Lê Trần Ái Cơ 10€. Vũ Thị Hương (Klingenthal) 5€. Võ Ngọc Linh Văn 10€. Phạm Hồng Phúc (Lauchheim) 10€. Nguyễn Hữu Chánh 10€. Phạm Thị Định 10€. Đặng David (Paderborn) 10€. Nguyễn Thị Thanh (Berlin) 10€. Lê Trần Ái Cơ 10€. Giang Tân 20€. Bùi Thị Thắm (Koefel) 25€. Cao Thị Thu Cúc (Stuttgart) 30€. Thiệu Tiến 50€. Đặng Thị Hằng Nga 50€. Dương Thị N. 10€. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 50€. Trần Hữu Quảng (Anh) 50€. Kerstin Vinh Phúc (Bramsche) 100€. Trần Thị Văn Lan (Lah) 20€. Út Trương (Canada) 50US. Vũ Ngọc Hiệp 30€. Nguyễn Ngọc Tân (Barth) 10€. Phùng Thị Lụa 5€. Đỗ Đình Công (Hameln) 10,50€. Lê Thị Ngọc Tuyết (Schwartau) 100€. Gđ. Trần Thị Thu Thanh (Anh) 40Anh kim. Trần Thị Thanh Hương (Lehrte) 15€. Nguyễn Schweikart (") 10€. Nguyễn Thị Bích Hồng (VN) 5€. Nguyễn Thúy Lan (Darmstadt) 50€. Tùng Hà 10€. Hà Thị Hồng (Lückow) 20€. Đặng Quốc Chí 30€. Đặng Khai Tâm 15€. Phan Thị Ngọc Liễu (Kemnath) 20€. Nguyễn Cẩm Vân 20€. Asia Shop Nga (Fürtenfeldbruck) 10€. Trương Nga (Erfstadt-Liblar) 20€ HHHH Bồ Thị Vía. Nguyễn Thị Duyên (Bi) 10€. Lý Tấn Hải 50€. Fam. Tsang (Hòa Lan) 30€. Phan Phúc Duy (") 20€. Phan Văn Cường (") 50€. Nguyễn Thị Bích Hằng (Worms) 30€. Chi Hội PTVNTN Karlsruhe 300€. Sư Cô Tánh Không (USA) 100US. Lưu Thị Kim Quý 10€ HHHH Trần Đức Thọ. Nguyễn Thị Diệp (Hannover) 5€. Nguyễn Thị Thu Hằng (") 5€. Trần Kỳ Giang 100€. Trần Mỹ Lệ (Hildesheim) 21€. Võ Thị Phú Mỹ (Essen) 20€ HHHH Võ Thanh Hồng. Ưông Thị Thanh Sơn (Hessoldendorf) 10€. Đình Công Trang 15€. Trần Nguyệt Minh (HH) 10€ HHHH Diệp Quốc Quang Thái Muối (HH) 30€ HHHH Đỗ Thức Nam. Chiêm Thị Ghet (Phần Lan) 20€ HHHH Lưu Chấn Côn. Xuân Thị Lande (Goslar) 100€. Phạm Văn Khanh (Kieselbronn) 20€. Lại Kim Loan (Pháp) 100€ HHHH Trần Đình Hữu. Nguyễn Thị Lý (Kamenz) 20€. Nguyễn Thị Kim Thanh (Ronnenberg) 10€. Đàm Quy 10€. Kapelyushnyk 1€. Cường (Thiện Tịnh) 5€. Nguyễn Thị Bích (Dessau) 20€. Lê Thị Hoa

(Leipzig) 10€. Lê Thị Thanh Hương (") 20€. Trần Thị Hòa (") 20€. Đào Mai Liêm 10€. Nguyễn Thị Kim Cúc (Miterferl) 10€. Mark Buecker (Lehrte) 50€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo (Pforzheim) 20€. Trần Thanh Pháp (Hannover) 30€. Nguyễn Trung Nhân (Barth) 50€. Minh 5€. Nguyễn Thị Hương 20€. Khang Blasing (Brandenburg) 20€. Nguyễn Thị Hoa (Kamenz) 10€. Võ Tấn Tài (Rheine) 10€. Gđ. Lê Đình Hiệp (Hannover) 20€. Nguyễn Văn Dũng (") 5€. Chúc Tiến & Diệu Huệ (Wiesbaden) 50€. Quảng Định & Tinh Ngô (USA) 20US. Đồng Từ (") 200US. Thái Tú Hạp & Ái Cầm (") 200US. Minh Thuaân & Diệu Đắc (") 100US. Phật Học Viện Quốc Tế (") 2.000US. Dr. Nguyễn Ngọc Giới (") 100US. Diệu Thuận & Diệu Lai (") 110US. Vương Lệ Khanh (") 100US. Chùa Bảo Tịch (") 100US. Phật Tử Phật Học Viện QT (") 1.200US. Đồng Tú 10€. NPĐ Tam Bảo (Reutlingen) 300€. Trần Văn Huyền (") 20€. Diệu Anh (") 20€. Vạn Hiến (") 50€. Chi Hội PTVNTN (") 1.000€. Ăn danh 40€. Lưu Thị Kim Quý 10€. Phạm Văn Bình (Stuttgart) 50€. Thiện Vỹ & Thiện Tuệ (") 100US. Trần Thị Yến (Hòa Lan) 20€. Thái Kim Sơn 40€. Vũ Văn Nam & Vũ Nguyễn Thị Ngọc Dung 30€. Nguyễn Văn Cam 10€. Tô Tuyết Liên 35€. Võ Phước Lầu (Hannover) 100€. Nguyễn Thị Minh (") 5€. Gđ ĐH Lê Thị Vương (Salzgitter) 700€ HHHH Nguyễn Trung Thành. Thiện Giới (Sindelfingen) 50€. Trần Thực Hiền (") 100€. Đặng Ngọc Hiền (") 20€. Thiện Mãn (Spaichingen) 50€. Trịnh Tuấn Anh (Dresden) 20€. Trịnh Lan Hương (") 20€. Đình Thị Kim Oanh (") 20€. Trần Minh Tâm (Bad Wilsnach) 20€. Nguyễn thị Lộc (Götha) 35€. Lê Hoàng Yến (Gardelegen) 20€. Vũ Thị Mai Trang (Osnabruck) 10€. Lê Trung Dũng (Wittenberg) 20€. Lý Bằng Trâm 50€. Đào Duy Vũ (Fulda) 40€. Kiều Liên (München) 10€. Wolffy Büser 80€. Dương Trung Tính (Göttingen) 20€. Nguyễn Tấn Hoài (Lahr) 20€. Trịnh Thị Thu (Wolfsburg) 20€. Nguyễn Thị Diệp (Berlin) 10€. Lê Thị Tuyết 20€. Hồ Thị Lâm (Bietzingen) 20€. Trương Thị Thanh Phượng (Essen) 5€. Hoàng Kim Chi (Germering) 50€. Diệp Chi Lan 200€. Nguyễn Trí & Nguyễn Tuệ (WHV) 100€. ĐH Diệu Hiền (Hannover) 50€. Thái Tế & Hà Tú Nghi (USA) 70US HHHH Hà Hào Đức.

• CÙNG ĐƯỜNG THỰC PHẨM VÀ VẬT DỤNG CHO CHÙA VIÊN GIÁC

Nguyễn Minh Đức (Delmenhorst) 2 bao gạo & 2 thùng dầu ăn. Nguyễn Ngọc Sáu (Cloppenburg) 500gr nắm hương. Nguyễn Sanh Sự (Suisse) 2 bao gạo. Thiện Hà (Frankenthal) 1 bao gạo & 1 ổ bánh chuối. Quách Lê Quỳnh + S. Ziegann + Nguyễn Thị Bích Thủy + Lê Thị Hà + Tạ Ngọc Hoa + Trịnh Thu Yến (Wede) 3 chảo & 1 nồi nấu ăn. Lê Văn Tâm (Frankfurt) 1 bao gạo & 1 thùng mì gói. Lê Văn Vinh (Wangen) 1 bao gạo. Nguyễn Thiện Đức + Nguyễn Thiện Mỹ + Nguyễn Hiếu Anh (Mettingen) 6 bao gạo. Diệu Chấn Hamburg 2 gói nắm đông cô. Nguyễn (Augsburg) một số trà. Thiện Thành (Suisse) 2 bao gạo. Huỳnh Văn Hồng, Restaurant Dynastie (Benningen) 10 bao gạo. Nguyễn Phú Đức, Restaurant Dynastie (Hessisch-Oldendorf) 15 thùng dầu ăn. Rangsiya Ahlves (Nedemark) 1 bao gạo, 1 két nước, 2 quả bưởi, 1 đĩa bánh.

• BẢO VIÊN GIÁC

ĐH. Nguyễn Phước Đức (Lindau) 20€. Trương Thị Ven (Lörrach) 50€ Nguyễn Văn Lực (Viersen-Bochert) 50€. Hoàng Yên (D'dorf) 15€. Cao Văn Anh (Güstrow) 20€. Phạm Minh Loan (Wolfen) 20€. Nguyễn Phương Anh (Staßfurt) 15€. Đào Văn Tân (Göttingen) 20€. Nguyễn Phước Hòa (HH) 10€. Ngô Ái Hoa (Flensburg) 10€. Nguyễn Thị Thủy Tiên (Bielefel) 15€. Lâm Minh Đức (Stuttgart) 20€. Nguyễn Hữu Diệu (") 20€. Trần Thị Kim Quyên (Salzgitter) 15€. Đặng Xuân Hùng (Bückeburg) 20€. Nguyễn Minh Tân (Bernburg) 10€. Nguyễn Đăng Lê (Erlangen) 30€. Thái Thị Thu (Hameln) 50€. Phạm Ngọc Anh & Lê Bạch Yến (Norheim) 10€. Lê Văn Mến (Bad Eister) 10€. Trần Minh Cự (Gutersloh) 20€. Bùi Thị Phương & Bùi Anh Dũng (") 15€. Tô Quang Vinh (Hannover) 20€. Huỳnh Ngọc Điền (Berlin) 25€. Dương Thị Hội (Wernau) 40€. Nguyễn Chơi (Wiesbaden) 10€. Khuu Cẩm Vân (") 20€. Nguyễn Thị Đông (Stade) 10€. Trần Hiếu Nghĩa (Krefeld) 30€. Nguyễn Thị Hương (BS) 20€. Nguyễn Văn Thanh (") 10€. Fam. Lê Văn Danh (Darmsatdt) 20€. Nguyễn Thị Lệ Hằng (D'dorf) 10€. Phạm Văn Phái (FF) 20€. Lý Ngọc Thủy (Bad Driburg) 20€. Trần Thị Mỹ Loan (M'Gladbach) 30€. Cao Thị Ngọc Trâm (Schormdorf) 70€. Ngũ Thơ Cường (Fürth) 30€. Bùi Thị Cang (Lippstadt-Esbes) 20€. Đặng Văn Nghiêmm (München) 20€. Trương Nam Long (Düren) 20€. Đỗ Chiêu Cang (Herford) 10€. Đặng Thị Liên (Karlsruhe) 10€. Phạm Thị Kim Hương (Lohne) 15€. Nguyễn Bùi Thị Ngọc Nga (Haltstedt) 10€. Bùi Minh Thành (HH) 20€. Đỗ Văn Nguyễn (Wedel) 20€. Bùi Thị Ngọc Loan (Marbach) 30€. Đào Hữu Chí (HH) 20€. Lê Thị Hạp (Đan Mạch) 20€. Lâm Văn Dũng (Schwaeb-Hall) 20€. Phạm Thị Út (Langen) 20€. Phạm Thị Hiền (Minden) 15€. Lê Thu Hương (Haselünne) 10€. Đặng Phúc Tiến (Nbg) 20€. Hứa Ngô Thị Nam (Lippstadt) 25€. Dương Ngọc Hải (Bremerhaven) 20€. Vương Lệ Hoa (Troisdorf) 20€. Vương Thị Xuân Lan (Aurich) 10€. Ngô Minh Hai (Wiesbaden) 50€. Bành Thẩm Cường (") 20€. Ngô Thành Cát (") 20€. Trần Thị Kim Ngọc (Hannover) 30€. Bùi Xuân Đào (Burgdorf) 15€. Nguyễn Thị Thanh Hằng (Essen) 20€. Nguyễn Thị Mai Xuân (Bremen) 20€. Fam. Vo Ngo (Wolfsburg) 20€. Đình Ngọc Bình (FF) 20€. Michael

Trần (Lehrte) 20€. Đinh Kim Tân (Oldenburg) 40€. Nguyễn Hữu Giác (Dietzenbach) 30€. Vũ Thị Dấu (Aachen) 10€. Hoàng Thị Đạo (Recklinghausen) 20€. Thái Thị Thu (Hameln) 50€. Gđ. Mai Ngọc Sáng (") 20€. Nguyễn Thanh Trường (Erlangen) 20€. Nguyễn Tăng Lộc (Nbg) 20€. Nguyễn Kim Lý (Lindau) 50€. Nguyễn Minh Tuấn (Glauschau) 20€. Trần Ngọc Tiến (HH) 20€. Lâm Mộc Văn (Albstadt) 15€. Cao Ngọc Lang (BS) 10€. Lê Thị Cúc (Salzgitter) 30€. Đào Đình Xuân (HH) 20€. Huỳnh Thanh Hà (Nettetal) 15€. Hương Görlinger (Villingen) 50€. Nguyễn Văn Phát (Stuttgart) 20€. Nguyễn Thị Sương Nga (Krefeld) 15€. Nguyễn Thị Kim Cúc (Kornwestheim) 20€. Dư Thu Lan (Sindelfingen) 20€. Mạch Thị Ánh Hồng (Arnsberg) 50€. Hồ Xuân Anh (D'dorf) 15€. Huỳnh Văn Sang (Bad Odesloe) 25€. Lê Đăng Thùy (Frankenthal) 20€. Hoàng Thị Năm (WHV) 20€. Thiện Hỷ (Buchholz) 10€. Trịnh Bầy (Münster) 20€. Trương Trắc Vinh (Bielefeld) 20€. Nguyễn Trần (Nordhorn) 10€. Lý Cường (") 20€. Trần Như Hùng 5€. Lưu Tiến Hùng (Lindenberg) 10€. Lê Thu Hương (Hasselünnen) 30€. Nguyễn Huyền Nguyễn Linh (Recklinghausen) 10€. Nguyễn Quý Hạnh (Burgdorf) 15€. Tăng Kim Lang (Berlin) 20€. Trần Văn Hòa (Pforzheim) 20€. Nguyễn Thị Hà (BS) 20€. - Huỳnh Thiện Tâm (M'Gladbach) 20€. Lê Thị Kim Ngón (Berlin) 50€. Trần Bích (") 20€. Trương Nguyễn Thị Lan (Erlangen) 20€. Nguyễn Đức (München) 20€. Ngô Thế Hoàn (") 20€. Nguyễn Thị Vinh (Neustadt) 20€. Đậu Đình Sơn (Herford) 20€. Võ Thành Hai (Essen) 10€. Nguyễn Tích Phùng (HH) 20€. Lâm An (") 20€. Nguyễn Tuấn Quốc (") 20€. Phan Văn Quang (") 20€. Phan Trọng Hiếu (") 20€. Nguyễn Thị Vân (") 30€. Lê Văn Hiền (Arnsstadt) 20€. Nguyễn Thanh Huyền (Celle) 15€. Nguyễn Trần (Bielefeld) 20€. Đặng Thị Bích Hằng (Neuruppin) 20€. Nguyễn Thị Chi (Krefeld) 20€. Phạm Xuân Thiếp (") 30€. Đỗ Kim Yên (D'dorf) 15€. Hứa Mỹ Hiền (") 20€. Trần Minh Soan (Usingen) 50€. Bạch Hồng Dinter (Recke) 15€. Trần Văn Ân (Flensburg) 20€. Võ Thị Thu Mai (Göttingen) 20€. Nguyễn Văn Đẹt (") 15€. Phạm Hữu Phước (Berg Gladbach) 20€. Ngô Minh Sáng (Unna) 20€. Kim Thị Thủy Huệ (Kim Châu) (Osnabrück) 20€. Huỳnh Thị Thanh Thủy (") 20€. Nguyễn Huỳnh Hải Triều (Bergkamen) 10€. Trương Thị Hương (Geilenkirchen) 30€. Nguyễn Thị Tám (Gelsenkirchen) 20€. Đặng Quốc Tranh (Großenkneten) 20€. Trần Hoàng Nam (Harsewinkel) 15€. Nguyễn Phấn Chấn (Münster) 20€. Cao Văn Biền (Varel) 20€. Đào Thị Liên (Recklinghausen) 20€. Huỳnh Tống Sơn (Übachpalenberg) 20€. Đinh Anh Tuấn (Heppenheim) 20€. Văn Anh Williams (Hannover) 20€. Lê Hồng Hải (") 15€. Phạm Kim Dung (Vechta) 10€. Lôi Văn Chiếu (Meppen) 15€. Nguyễn Việt Cường (Langenhagen) 20. Nguyễn Thị Hoài Mỹ (Cloppenburg) 20€. Diệp Liên Hào (") 20€. Nguyễn Thị Xuân Nguyệt (HH) 15€. Nguyễn Thị Nhân (") 15€. Nguyễn Xuân Huy (Schweinfurt) 15€. Nguyễn Thị Kim Liên (Regensburg) 15€. Đỗ Bằng Sĩ (Seelze) 15€. Huỳnh Kim Thanh (Bielefeld) 20€. Trương Thị Mỹ Hà (HH) 20€. Hornig (") 15€. Lương Thị Bạch Yến (") 20€. Dương Trường Bản (Dortmund) 20€. Lê Anh Tuấn (Augsburg) 20€. An Thị Cẩm Lai (Berlin) 40€. Huỳnh Quốc Dũng (Willich) 20€. Nguyễn Thị Ngọc Lan (") 15€. Võ Thanh Tùng (Moers) 30€. Nguyễn Quang Thắng (Langenlohnsheim) 20€. Võ Thị Lam (Mettmann) 30€. Nguyễn Thị Hạnh (Oldenburg) 20€. Phạm Tùng Dương (Erlangen) 15€. David Ong (Pohlheim/Hausen) 20€. Trần Viết Huân (Krefeld) 15€. Lưu Ngọc Tâm (") 15€. Hứa Tích Chương (") 15€. Hồ Xuân Ngô (D'dorf) 20€. Nguyễn Minh Huệ (") 15€. Nguyễn Hữu Lộc (Kempten) 15€. Nguyễn Ngọc (Kreuznach) 20€. Đinh Hùng Minh (Hildesheim) 20€. Triệu Đệ (Haßloch) 15€. Triệu Cam Nguyễn (") 20€. Phạm Thị Toàn (Homburg) 15€. Đặng Phước Long (Hannover) 20€. Trần Thị Phú (Stuttgart) 15€. Nguyễn Ngọc Mỹ (") 15€. Võ Văn Hồng Lan Giao (Oberursel) 20€. Phạm Khoa Tân 50€. Huỳnh Thị Nhân (Stolberg) 20€. Nguyễn Văn Hoa (") 20€. Nghĩa (Marikakral) 15€. Hồ Trâm Vũ Thị Minh Hà 100€. Phạm Văn Khanh (Rostock) 20€. Bùi Thị Thanh Xuân (Schweinfurt) 20€. Nguyễn Văn Thông (Bonn) 20€. Ngô Thị Khi (München) 15€. Diệu Thiên Trần Thị Mười (") 20€. Lương Eddie (Echernförde) 30€. Lê Văn Nhi (Wallenstein) 20€. Phạm Chí Huy (Erftstddt Liblar) 20€. Phạm Công Ban 15€. Lưu Văn Nghĩa (Hanau) 15€. Nguyễn Văn Trụ (Unkel) 20€. Khampiou Rattanavong (Kiel) 20€. Võ Văn Mai (Berlin) 25€. Diệp Võ (Fulda) 20€. Asia Shop (Chị Phương) 35€. Bùi Văn Nĩa (HH) 15€. Đào Văn Hữu (Wernigerode) 20€. Đỗ Công Minh (Osnabrück) 20€. Lê Thị Đỗ (Dietzenbach) 15€. Restaurant "Panda" (Freren) 35€. Nguyễn Thị Trường Nghi 25€. Lê Trường Sinh (Schwäbisch-Hall) 20€. Nguyễn Công Khai (Cham) 25€. Trần Văn Dương (Unna) 20€. Hoàng Văn Trường (Germering) 15€. Võ Thành Văn (FF) 20€. Thánh Thất Cao Đài (Wuppertal) 50€. Đặng Ngọc Hiến 15€. Đào Thị Hồng Nguyễn (Edewecht) 20€. Nguyễn Thị Hoàng Liên (Köln) 15€. Phạm T.H. Dương (D'dorf) 30€. Nguyễn Văn Hàn (Norden) 20€. Hồng Nam (") 30€. Trần Minh Bằng (Mühlhausen) 20€. Đào Thị Chuyên (Vallendar) 10€. Trương Đắc (Trier) 20€. Bích Thơm Võ-Willger (Friedrichsthal) 15€. Huỳnh Thị Bích Ngọc (Würzburg) 20€. Nguyễn Văn Thiện (Köln) 20€. Hà David (Regensburg) 20€. Trần Xuân Hiền (Stuttgart) 30€. Nguyễn Thị Sơn (") 20€. Tạ Việt Tiến (Hannover) 20€. Ludwig Thị Thanh (Wittlich) 20€. Thái Thanh Thủy 20€. Trần Thu Hương (Augsburg) 30€. Trần Đình Mai (") 50€. Lê Thanh Thủy (") 20€. Vương Việt Dũng (Gießen) 40€. Phạm Văn Đông (Oberhausen) 15€. Nguyễn Xuân Thanh (Dingolfing) 15€. Nguyễn Văn Nam (Fürth) 10US. Nguyễn Tứ Hùng (Lünen) 20€. Trương Vinh

Khuông 30€. Nguyễn Thị Lan Hương (Ottobrunn) 20€. Lê Trung Hiếu (Berlin) 30€. Phan Duy Phương 25€. Nguyễn Thị Tường Nhân (Nürnberg) 20€. Hoàng Thị Doãn (München) 15€. Helene Antony Do 15€. Trương Ngọc Anh 20€. Vũ Ngọc Mối (Bielefeld) 40€. Vũ Ngọc Hiệp 20€. Ngô Kiếm Hoàng (Bad Kreuznach) 50€. Đào Bá Hùng 15€. Lê Thị Ngọc Tuyết (Schwartau) 40€. Phan Thị Hương (Reutlingen) 50€. Huỳnh Lệ Thủy (Reimscheid) 15€. Hương Görlinger (VS-Villingen) 20€. Hồ Thị Mừng (Hannover) 20€. Nguyễn Hiệp Phương (Offenbach) 15€. Giang Du (Pforzheim) 25€. Trương Thị Diệu Chi (Saarland) 20€. Nguyễn Thị Mỹ Tâm (M'Gladbach) 10€. Nguyễn Hữu Hậu (Bad Dürnheim) 20€. Lê Minh Ngọc 18€. Asia Shop Nga (Fürtenfeldbruck) 55€. Huỳnh Trọng Hiếu 20€. Vũ Khanh (Krefeld) 20€. Nguyễn Hồ Thanh (Taufkirchen) 20€. Nguyễn Hoàng Luân (Tuttlingen) 20€. Nguyễn Thị Lệ Hà (Bremervörder) 15€. Trần Kim Bằng 60€. Trần Thanh Phụng (Hannover) 70€. Lê Anh Kiệt (Wildeshausen) 20€. Phòng Chí Tài (Sandhausen) 25€. Huỳnh Khiêm (Aalen) 20€. Nguyễn Thiện Cầu 20€. Nguyễn Phú Hùng 50€. Phạm Văn Khanh (Kieselbronn) 20€. Trịnh Văn Thịnh (Essen) 20€. Trần Hữu Phước 20€. Phạm Ngọc Minh (Bielefeld) 30€. Trần Văn Tịch (Ludwigshafen) 20€. Nguyễn Duy Ang 20€. Vũ Văn Nam 20€. Đặng Thị Lập (Augsburg) 20€. Nguyễn Thị Tinh (Diepholz) 20€. Đặng Tiến Phước (Đông Pymont) 20€. Nguyễn 15€. Nguyễn Thị Phượng (Lorsch) 15€. Phạm Văn Hoàng (Essen) 20€. Hồ Thị Lâm (Bietzingen) 30€. Lê Thọ Hang (Reutlingen) 20€. Trương Lê (Krefeld) 15€. Nguyễn Văn Thông (Weil im Schönbuch) 50€. Đoàn Văn Hiếu (Bad Laer) 35€. Đồng Kim-Đông Ngọc 20€. Hồ Sang 40€. Trịnh Quốc Phong (Duisburg) 20€. Ngô Thanh Trí (Sigmaringen) 20€. Trình Hoàng Nguyên (D'dorf) 30€. Ngô Kim Liên (Neumünster) 15€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Minden) 10€. Nguyễn Vinh Giám (Bi) 30€. Cao Thiện Hữu (Pháp) 15€. Dương Tấn Hải (") 30€. Đào Thu Thủy (") 30€. Bùi Thanh Phước (") 20€. Hà Văn Thạch (") 50€. Guyot Marcel (") 20€. Lê Anh (") 30€. Trần Kim Ly (") 10€. Nguyễn Danh Xuân Diễm (") 15€. Lê Phương Lan (") 10€. Somas Rukmany (") 20€. Ha Trinh Khai (Schweiz) 30€. Đào Huỳnh Tuyết Hoa (") 150FS. Lý Thị Hoa (Bi) 50€. Phạm Văn Út (Ý) 20€. Võ Thị Nhân (") 30€. Bùi Thị Sự (Hòa Lan) 30€. Lê Viết Vinh (") 20€. Bùi Vinh Dũng (") 30€. Nguyễn Thanh Bình (Đan Mạch) 20€. Nguyễn Thị Hoa (") 200Kr. Hà Thị Bê (") 20€. Trần Thị Bích Hạnh (") 30€. Vũ Thị Xinh (") 300Kr. Trần Thị Duyên (Sweden) 200Kr. Đỗ Sung (Anh) 30€. Tom Thomas (USA) 20US. Nguyễn Thị Leo (Ireland) 30€. Nguyễn Trần Lệ Hoa (Suisse) 30€. Phùng Jacques Hoa 30€. Bùi Thị Tuyết Minh (Đan Mạch) 200Kr. Nguyễn Thanh Bích (Bi) 30€. Nguyễn Minh Bửu (Hòa Lan) 20€. Hứa Tất Giao (") 40€. Đặng Thanh Hải (") 15€. Nguyễn Thị Diễm Thúy (USA) 30US. Phạm Gia Lộc (Na Uy) 100US. Nguyễn Thị Khang (Italy) 30€. Nguyễn Thị Rim (") 20€. Nguyễn Tấn Hiền (") 20€. Trần Huỳnh Xuân Trang (USA) 30US. Trần Văn Tý (") 30US. Nguyễn Văn Thông (") 30US. Nguyễn Bạch Tuyết (Phân Lan) 20€. Trần Quang Trọng (") 20€. Nguyễn Thị Du (") 30€. Hélène Diệp (USA) 25US. Văn Lang (") 50US. Hoac Ho (") 20US. Trần Hữu Trát (") 50US. Cao Xuân Liễu (Suisse) 50FS. Châu Trần Kế (") 50FS. Phạm Thị Đoàn (Đan Mạch) 250Kr. Trần Minh Thông (Bi) 30€. Su Cô Đàm Thanh (Pháp) 30€. Le Goff Etienne (") 50€. Choua Quan Âm (") 100€. Lê Văn Lành (") 40€. Nguyễn Phước Long (Strasbourg) 30€. Trần Thị Kim Anh (Áo) 30€. Phạm Văn Càn (Úc) 30€. Tinh Liên Trang Thị Việt Tiến (USA) 50US. Quảng Định & Tinh Ngô (") 100US. Bích Huyền (") 100US. Trần Minh Đạo (Áo) 15€. Vũ Văn Hiến (") 15€. Victor Nguyễn (Pháp) 30€. Ngô Thị Báu (Úc) 100Úc kim. Thái Tế & Hà Tú Nghi (USA) 30US. Nguyễn Thị Thu Vân (USA) 200US.

• ẤN TỐNG

Gđ. Bathke (Gießen) 30€. Gđ. Tôn & Dục Thị Hiền (Saarbrücken) 20€. Nguyễn Thị Hạnh (USA) 10US. Thiện Hỷ (Buchholz) 20€. Tôn Thất Thiên (Canada) 30€ HHHL ĐH Nguyễn Văn Quang Pd Quảng Điền. Gđ. Nguyễn Thị Thúy (Sweden) 1000Kr. Đặng Văn Châu (Jüchen) 30€. Đặng Ngọc Hiến 15€. Lê Thị Nga (Grimma) 100€. Gđ. Lê Văn Nam (Saarburg) 25€. Vương Chấn Quới (Pháp) 50€. Nguyễn Hồng Kỳ (") 50€. Nguyễn Thị Bê (Köln) 29€. Trần Quốc Tiến 55€. Liễu Ngân (Hòa Lan) 50€.

• TƯỢNG PHẬT QUAN ÂM

Lê Thị Bích Hương (Zeititz) 10€. Bùi Thị Phương Loan 20€. Lâm Kim Khánh 120€, HHHL ĐH Nguyễn Thị Bày.

• TƯỢNG PHẬT THIÊN THỦ THIÊN NHÂN

Hoàng Minh Ngọc (Saarlouis) 10€. Đào Thị Chúc (Trier) 10€.

• MỘT TƯỢNG PHẬT

Cao Siêu Liêng (Straßburg) 60€. cho ĐH Cao Ngọc Lang.

• ĐẠI TẶNG KINH

Ấn danh (Düsseldorf/Đức) 500€.

• KINH VỤ LAN

Gđ. Mai Xuân Diệu (Hannover) 20US.

• ĐẠI THỪA TẬP BỒ TÁT HỌC LUẬN

Hồ Thị Lan Chi (Lindau) 10€. Ngũ Thô Cường (Fürth) 50€.

• VƯỢT LUẬN HỒI VÀO TỊNH ĐỘ

Hồ Thị Lan Chi (Lindau) 10€. Ngũ Thô Cường (Fürth) 30€.

• THỨC THỦ TÂM

Hồ Thị Lan Chi (Lindau) 10€. Ngũ Thô Cường (Fürth) 40€.

• MỘT THUỐC ĐẤT GIÀ LAM

Lê Tường Vân (Wismar) 30€. Nguyễn Văn Chủ (Unkel) 10€. Hoàng Thị Hạnh 20€. Hoàng Thị Hậu 20€. Hoàng Kim Hào (Schwerin) 20€. Hoàng Thị Hiền (Tiệp Khắc) 10€. Trần Ngọc Sự (Ziegermark) 10€. Nguyễn Hùng Phong (Kassel) 20€. Trần Văn Thủy (Löbau) 10€. Bùi Thúy Mai (Cloppenburg) 20€. Nguyễn Thị Yến (Bad Kissingen) 20€. Hà Văn Hoan 10€. Phạm Phương Dung 50€. Trần Kim Thu (HH) 20€. Nguyễn Thị Phương (Stoko) 20€. Đặng Thị Hồng Oanh (Leipzig) 10€. Trần Ngọc Hiền 50€. Lê Kim Thiện (Việt Nam) 10€. Phạm Quốc Chính & Trần Thị Yến (Magdeburg) 15€. Ngô Mai Loan, Ngô Mai Khuyên và Ngô Quân (Ousen) 5€. Ngô Quốc Hiệt, Ngô Anh Nam, Ngô Minh Anh, Phạm Thị Lan và Lương thị Hằng (Việt Nam) 5€. Nguyễn Thị Hợp (Ousen) 2€. Trần Hồng Ngọc (Wolfsburg) 10€. Phạm Kersten (Uelzen) 10€. Nguyễn Hoài Nam (Uslar) 10€. Mai Thị Kim (Schembeck) 25€. Phạm Mai Hương (Wismar) 10€. Đỗ Thị Nga (") 10€. Ấn danh 10€. Nguyễn Bảo Trâm (Đan Mạch) 5€. Trần Tina (") 10€. Trần Vivi (") 10€. Lê Thành Công 200€. Trương Thị Diễm (Münster) 200€. Nguyễn Thị Ánh (") 200€. Trần Nhật Quang 10€. Nguyễn Văn Quang (Rostock) 10€. Hoàng Thị Nguyệt Thu (") 10€. Lê Trung Dũng (") 20€. Dương Thị Minh Loan & Vũ Xuân Quang (") 20€. Nguyễn Thị Ngọc Diệp (") 10€. Nguyễn Duy Mai (") 10€. Vương Khả Khanh (") 10€. Đỗ Thị Kim Oanh (") 10. Thái Huyền Trân (D'dorf) 10€. Nguyễn Phương Hoa (Hersfeld) 10€. Nguyễn Thị Tuyết (Wuppertal) 50€. Nguyễn Văn Lực (Viersen) 50€. Trương Thị Ven & La Từ Liêm (Lörrach) 100€. Gđ. Vũ Thanh Hằng (Göttingen) 200€. Nguyễn Danh (Donaueschingen) 50€. Nguyễn Thế Hoàn (München) 200€. Đặng Vũ (") 10€. Ngô Gia Huy (") 10€. Nguyễn Đình Tuấn (") 5€. Phạm Lâm Thau (") 10€. Phan Thị Việt (") 10€. Nguyễn Văn Phong (") 10€. Herrn Bernhard Greeff (Vechele) 20€. Ho Long 100€. Vũ Văn Chung -Asia Wok- (Onabruck) 50€. Phạm Ngọc Hoàng (Spremburg) 50€. Mã Diễm Anh (Bielefeld) 20€. Trương Huệ Trần (Loningen) 50€. Trần Minh Hiền 10€. Nguyễn Đoàn Trang (Hannover) 10€. Nguyễn Mạnh Điền 50€. Lê Thị Ánh Tuyết 10€. Lê Thị Ánh Hồng 10€. Ấn danh 10€. Trần Mạnh Hùng 20€. Hoàng Yến (D'dorf) 10€. Thiện Trí (Đan Mạch) 500DKr = 62,50€. Phạm Thị Ngọc Lan 10€. Vũ Thị Thủy Linh 10€. Vũ Bích Phương (Rhauderfehn) 10€. Nguyễn Thị Thu Hương (Saarburg) 15€. Phùng Chí An 200€. Mạc Thiên Cương 100€. Nguyễn Khai 10€. Nguyễn Hoài Linh 5€. Vũ Thanh Thủy 10€. Vũ Thanh Hương 10€. Phan Thị Phương Hoa 5€. Nguyễn Thị Minh Yến 10€. Nguyễn Thị Thúy Mai 5€. Gđ. Hồ Văn Điều (Göttingen) 200€. Gđ. Phạm Văn Thắng & Hoàng Thanh Mai 20€. Gđ. Đỗ Hoàng Tùng & Hoàng Thị Thu Hằng 15€. Nguyễn Việt Thành & Nguyễn Thị Lan Anh 20€. Đỗ Hồng Căn 20€. Nguyễn Thị Hòa 10€. Sơn Thị Hà 10€. Nguyễn Thị Lan Hương 10€. Đinh Đại Lâm 50€. Nguyễn Thị Thanh Lan 5€. Trần Minh Tân 30€. Nguyễn Thị Phương Dung 10€. Lưu Yến Phương 200€. Một Phật tử xem chỉ tay cứng đường 125€. Lê Hoàng Minh & Trương Thị Ngọc Nối 20€. Nguyễn Hồng Quang (Uelzen) 20€. Chu Thị Minh Hằng (Michendorf) 15€. Trần Đỗ Thiên Trang (Duisburg) 20€. Vũ Thị Ngọc Thu (Dresden) 10€. Nguyễn Thị Nga & Nguyễn Mạnh Hùng (Pirma) 10€. Bùi Thanh Vân (Hannover) 20€. Đoàn Xuân Cau (Erfurt) 30€. Nguyễn Thị Phương Liên (Güstrow) 20€. Cao Văn Anh (") 50€. Cao Văn Lộc (") 20€. Mai Quỳnh Phương (") 20€. Hán Minh Thắng (Malchin) 20€. Nguyễn Tiến Lịch & Nguyễn Thị Vũ 20€. Cao Bích Thuận (Neu Brandenburg) 20€. Vũ Thị Thủy Phương 15€. Nguyễn Minh Hải (Schwerin) 15€. Trần Hồng Thịnh (") 15€. Nguyễn Thị Huyền (Erfurt) 10€. Nguyễn Thị Lương (Bochum) 10€. Nguyễn Thị Thanh Bình (Plauen) 20€. Hoàng Quang Bình (Stadthelm) 20€. Triệu Quang Hồng (Leipzig) 200€. Đỗ Văn Tuấn 10€. Diệu Vân 7€. Diệu An 9€. - Chánh Đức Đình (Ngô Văn Thạch) Hamburg) 200€. Nguyễn Hồng Điệp (Oldenburg) 15€. Gđ. Quách Tiến Dũng + Quách Đào Sung + Quách Thị Chiến (Tostedt) 50€. - Nguyễn Viên Phương (Koblenz) 40€. Tom Diễm (Köln) 100€. Thái An Giang 50€. Diệu Thiện Trần Thị Mười (München) 200€. Diệu An & Diệu Vân (Hannover) 200€. Nguyễn Thị Thanh (Hòa Lan) 600€. Phạm Chí Huy (Erfstadt-Liblar) 100€. Ấn danh (Hamburg) 200US. Thiện Hà & Thiện Vũ (Rethen) 400€. - Chánh Đức Đình (Ngô Văn Thạch) (Hamburg) 200€. Nguyễn Trọng Khoa (Darmstadt) 100€. Hồ Sáng (Rastatt) 50€. - Nguyễn Thị Vinh 250€. HH 49 ngày HL Cao thị Chè. Thiện Phú Từ Quý Long (Hannover) 500€. Gđ. Nguyễn Văn Bằng (Karlsruhe) 500€. Võ Hùng Nguyễn (Sembach) 200€. Nguyễn Thủy Hương (Pháp) 200€. Thiện Trí Nguyễn Anh Dũng (Hannover) 50€. Ấn danh (Krefeld) 200\$US. GĐPT Chánh Dũng (Nürnberg) 200€. Võ Phước Lầu (Hannover) 400€ (Tiền bán rau trồng vườn chùa). Tâm Văn Nguyễn Thị Minh Triết & Rintala Henrik (Göttingen) 200€. Thầy Phổ Tấn (USA) 200€. Nguyễn Lê Thắng (Salzbergen) 5€. Thiện Chương Châu Đức Văn (Hochheim/a.M) 400€. Quảng Ngô Hồ Chuyên (Hannover) 200€. Gđ.

Phạm Văn Bình (Stuttgart) 200€. Hahn Thị Hương An 30€. Nguyễn Cẩm Vân 10€. Dr. Jochen Dienemann (Hannover) 500€. (chuyển từ trong tiền Hội Thiện trước đây). Phan Thị Bạch Vân (Suisse) 200€.

• XIN SỬA LAI CHO ĐÚNG:

Trong Viên Giác số 148, đã ghi không đầy đủ:

Thay vì: Võ Phước Lầu (Hannover) tiền bán rau vườn chùa.

Xin đọc là: Võ Phước Lầu (Hannover) 200€, tiền bán rau vườn chùa.

• HỘI THIỆN ĐẤT GIÀ LAM

Vũ Tâm Như (Karlsruhe) 1.000€. Vũ Cao & Vũ Thị Yến (Karlsruhe) 5.000€. Chi Hội PT Karlsruhe 1.500€. Thiện Trí Nguyễn Anh Dũng (Hannover) 900€. Thiện Đức Huỳnh Lê Diệu Phước (Frankfurt) 5.000€. Ấn danh (Hannover) 30.000€. Phan Thị Hương (Reutlingen) 3.000€. Nguyễn Cẩm Vân 15€. Thủy (Hannover) 5.000€. Hằng Teickner (Hannover) 1.500€. Trần Hoàng Việt (Hannover) 5.000€. Ấn danh (HH - Gießen) 10.000€. Sư Cô Hạnh Ngô (Hannover) 5.000€. Nguyễn Bảo Ngọc (Nürnberg) 1.500€. Ấn danh (Wilhelmshaven) 3000€.

• TRAI TẶNG

Trịnh Thị Thanh & Nguyễn Thị Kim Sanh (Nürnberg) 10€. Gđ. Tôn & Dục Thị Hiền (Saarbrücken) 20€. Fam. Mai Văn Cẩm (Gesek) 50€. Diệu Nữ (Laatzen) 30€. Viên Tuyết (") 30€. Minh Tôn (") 30€. Trương Tấn Lộc (") 20€. Diệu Thới 5€. Diệu Phúc 20€. Thị Kiến 30€. Hà 10€. Năm Hùng 10€. Văn 5€. Đồng Hương 5€. Diệu Tâm 5€. Thiện Hội 5€. Nguyễn Cao Trung 10€. Minh Trí Nguyễn Văn Cúc (Steinbach) 10€. Diệu Đức 10€. Thiện Tuế 10€. Đồng Hạnh Tô Thanh Tịnh 10€. Khamphieu Rattanuvong (Kiel) 10€. Đào Đình Thế 5€. Nguyễn Quang Minh (Steinwede) 10€. Thiện Nhứt Hồng Nga (Stuttgart) 10€. Nguyễn Huy Luận (") 10€. Diệu Hoa Cao Thị Thu Cúc (") 20€. Diệp Vô (Fulda) 20€. Chim Thị Hiền 10€. Bùi Thị Loan 7€. Quảng Niệm (Hannover) 10€. Bùi Thúy Mai 5€. Nguyễn Thị Yến 5€. Trịnh Thu Yến 10€. Nguyễn Phước Đức 5€. Nguyễn Đình Thắng 5€. Nguyễn Thị Nho 5€. Trịnh Thị Đào 5€. Nguyễn Thị Sửu 5€. Thiện Phú Lê Thị Bích Lan 10€. Tâm Đồng Trần Hải Hòa 10€. Thiện Khoa Liêu Khánh Hân 15€. Thiện Kim Liêu Khánh Ngọc 5€. Thiện Vũ Nguyễn Thảo 5€. Thiện Tuệ Nguyễn Đăng 10€. Thiện Vinh Trần Ngọc Ánh 10€. Thiện Văn Trần Ngọc Nhung 10€. Trần Vi Mỹ 10€. Lâm Ngọc Thảo 10€. Lâm Thành Khôi & Trần Ngọc Dung 100€. Trần Sun Sến 10€. Nguyễn Thị Đông (Stade) 10€. Võ Thị Thu Thủy (") 5€. Nguyễn Minh Tâm 10€. Lê Thanh Tâm 30€. Phan Thị Phương 20€. Diệu Thanh 10€. Anh Thế (Phật tử ở Paris) 10€. Tu Quy Long 30€. Thị Lộc 20€. Fam. Bùi & Nguyễn (Hannover) 5€. Thiện Nhứt Nguyễn Thị Thanh Nga (") 10€. Thiện Từ Nguyễn Văn Bi (") 10€. Thiện Lực Nguyễn Quang Hùng (") 20€. Quảng Thái (") 10€. Diệu Tường Nguyễn Hồng Vân (Fürth) 10€. Minh Hiếu Möller (Thale) 10€. Thi Hien 5€. Lâm Thị Hiền (Schaeabisch-Hall) 5€. Diệu Hồ Phạm Thị Út 20€. Thiện Mẫn Lý Phương Minh 5€. Nguyễn Thị Hồng 3€. Phan Thị Bích 5€. Đặng Thị Lập 5€. Quảng Huệ 20€. Quảng Phước 10€. Gđ. Thiện B. Tiến 50€. Phoulivong Monch 10€. Thiện Nữ Lê Thị Thủy Tiên 20€. Nguyễn Hương Giang 20€. Đỗ Thị Lịch 5€. Huỳnh Dũng 3€. Đinh Thắng 10€. Diệu Huỳnh 10€. Ngọc Huệ 10€. Tâm Bích 10€. Anh Sáu Lầu 10€. Thiện Giới Đặng Thị Hạnh 10€. Diệp Ái Loan 10€. Đỗ Thị Cẩm 5€. Nguyễn Anh Tuấn (Erlangen) 5€. Mẹ Võ Thanh Trâm (Hanau) 10€. Phan Lợi Phương (FF) 10€. Thiện Anh Ngô Kiểm Hoàng (Bad Kreuznach) 20€. Nguyễn Trung Đăng Văn Nghiêm (München) 20€. Nguyễn (UE) 10€. Phạm (UE) 5€. Hạnh (PF) 5€. Thiện Kim Trần Ngọc Anh (Nbg) 5€. Phạm Bùi (Rostock) 10€. Diệu Bảo 10€. Thiện Tuệ 10€. Yang Biwan 10€. Thâm Chu Hải Thanh 10€. Lê Kim Thiện (Hanoi/VN) 5€. Lê Văn Hiếu (Arnstadt) 5€. Đàm Văn Báo (") 5€. Trần Xuân Hùng (Potsdam) 10€. Quách Thị Mùi 5€. Bùi Thị Tuyết Mai (Winsen) 10€. Đặng Thị Bích Hằng (Neu Ruppinn) 10€. Huỳnh Phước Bình (Leer) 10€. Nguyễn Thanh Hồ Thị Cang 5€. Huỳnh Ngọc 5€. Nguyễn Thị Kim Trang (Wangen) 5€. Nguyễn Bá Lộc (Münster) 10€. Công Ngọc Trương Mỹ Anh (") 10€. Duyên Ngọc Hàn Ngọc Hoa (Reine) 10€. Thiện Thủy Vũ Thị Xuyên 10€. Như Sương Werda Trinh (Lünen) 20€. Thiện Nghi Nguyễn Mỹ Dung (Đan Mạch) 5€. Thiện Tâm (") 5€. Nguyễn Nga 10€. Trần Thị Tường 10€. Trần Thị Xuân Hà 10€. Huỳnh Thị Xuân Hương 5€. Trần Văn Các (Bremen) 10€. Lê Huy Dung 5€. Nguyễn Thư 50€. Đan Thanh 10€. Diệu Anh (FF) 20€. Thị Thiện Phạm Công Hoàng (Tostedt) 10€. Thiện Niệm Hà Văn Tú (Wesel) 20€. Nguyễn Thị Thanh (Danmark) 10€. Diệu Khiết Nguyễn Mỹ Hương (") 10€. Huỳnh Thị Giu 5€. Nguyễn Thiện Chí (Detmold) 5€. Lê Huệ Nguyễn Thị Thế (Münster) 10€. Lý Trần Châu (") 20€. Lý Tiến Vinh (") 10€. Tăng Bích Phần (") 10€. Nguyễn Thị Thủy 5€. Lê Thị Hồng Liên 5€. Huỳnh Thất Tung 10€. Đỗ Hạ My 5€. Nguyễn Thanh Đông 5€. Lê Thị Bạch Mai 5€. Diệu Thiện Nguyễn Thị Hiền (HH) 15€. Thiện Càn Phạm Hồng Sáu (Willich) 10€. Nguyễn Thị Thu Hương (Hannover) 5€. Thiện Giáo Nguyễn Xuân Nghiêm (Göttingen) 10€. Đỗ Thu Hiền (Norden) 5€. Hồ & Nguyễn (Nordhorn) 5€. Phùng Thị Hiền 5€. Nguyễn Thị Hương (Krefeld) 5€. Đặng Thị Nguyệt (Herme) 5€. Thầy Hạnh Bảo 50€. Thiện Ý Lê Thị Tý (Hannover) 30€. Thiện Lợi Nguyễn Tobias 5€. Thiện Học Nguyễn Natali 5€. Phương Anh 10€. Thiện Mỹ Lương Văn Xinh (Pforzheim) 10€. Đặng Xuân Trường (Bittefeld) 5€.

Nguyễn Khánh Vân (") 5€. Thiện Nghĩa 20€. Diệu Bình 10€. Lương Tô Tú (Hannover) 10€. Gđ. Đỗ Thái Bằng (Seelze) 30€. Thị Tuyết Hồng Wesseling 5€. Diệu Nguyệt 5€. Lôi Ngọc Thanh 20€. Ngọc Thanh (Aurich) 30€. Nguyễn Văn Quan (") 20€. Thái Viên Thành (") 10€. Tâm Thiện 10€. Lê Thị Đỗ 5€. Võ Thanh Hai (Essen) 10€. Thiện Giáo 5€. Trương Tôn Châu (Giessen) 10€. Lê Thiện Quang (") 20€. Trịnh Huy (Wangen) 10€. Lương Văn Liêm (Bremen) 10€. Tuấn 5€. Phan Ngọc Bình 5€. Phạm Thị Kim Xuân (Langenhagen) 20€. Dương Thị Phương 5€. Lê Huy Cương 5€. You Pheo Phan 5€. Trần Thị Hang & Nguyễn Hoàng Anh (Erfurt) 100€. GĐPT Minh Hải (Aurich) 50€. Châu Phá Din (Wunstorf) 5€. Phạm Quỳnh Nga & Phạm Khánh Vi 5€. Đặng Thị Nga (Lindau) 10€. Đặng Thị Diệu (") 5€. Đặng Tiến (") 5€. Lê Thị Thu Huyền (Ansbach) 5€. Trương Bích Nga (Breiten) 5€. Diệu Kính 10€. Lưu Thanh Đức (Viesen) 10€. Diệu Kim Hồ Thị Lan Chi 15€. Nguyễn Thị Hoa 5€. Nguyễn Kim Oanh 10€. Trương Thanh Mai (Neustadt) 10€. Diệu Đạo 10€. Diệu Nhân 20€. Gđ. Nguyễn Thanh Trường (Erlangen) 30€. Nguyễn P. V. Thành 5€. Gđ. Hứa Xa (Wittmund) 30€. Giác Chánh (Berlin) 20€. Mạch Tố Trinh (Dingolfing) 20€. Võ Thành Nào (Essen) 20€. Lâm - Trần Xiêu Cúc (Duisburg) 10€. Nguyễn Thị Hạnh (USA) 50US. Bùi Thị Ngọc Loan (Marbach) 30€. Đặng Thị Thúy & Trần Hữu Đạt (Wiesbaden) 30€. Đặng Thị Nga & Hương (") 10€. Bành Thẩm Cương (") 20€. Gđ. Bathke (Gießen) 50€. Ân-Đạo (Recklinghausen) 20€. Trần Thị Hường (Gelsenkirchen) 30€. Diệu Trần (HH) 10€. Gđ. Mai Xuân Diệu (Hannover) 40US. Gđ. Kỳ Nhật Thứ (") 20€. Đỗ Thuận Phát (") 20€. Diệu Xuân Vương Lê Hoa (Troisdorf) 50€. Cát Tường Vương Lê Xuân (") 15€. Nguyễn Quốc Cường (Essen) 10€. Nguyễn Thị Kim Hoa (") 5€. Nguyễn Thị Thanh Hằng (") 10€. Nguyễn Thị Mai Xuân (Bremen) 20€. Nguyễn Thị Kim Liên (Regensburg) 20€. Gđ. Kỳ Nhật Thứ Nguyễn Thị Hà (Erlangen) 50€. Lương Văn Xinh (Karlsruhe) 20€. Nguyễn Thị Bình (Rosengarten) 100€. Phái đoàn PT NPĐ Viên Âm & Chi Hội PTVNTN Nürnberg & VPC 250€. Gđ. Phạm Văn Dũng (Hildesheim) 50€. Đào Thị Chúc (Trier) 10€. Hà Ánh Lan (FF) 30€. Trần Thanh Vân (") 10€. Trần Cát Tường Vi (") 10€. Trần Hữu Sơn (Österreich) 30€. Bà Phạm (Pháp) 50€. Cô Đàm Thiện (Bi) 15€. Trần Thị Phú (Stuttgart) 10€. Võ Thị Nhân (Y) 10€. Lưu Thanh Đức (Viersen) 50€. Diệu Hương Trương Thị Mai (M'Gladbach) 200€. Minh Lạc Trịnh Tự Nhiên (Hagen) 100€. Lư Anh Huy (D'dorf) 50€. Phạm Thị Bưởi (") 20€. Liên Cẩm Phong (Krefeld) 20US. Quách Thị Mùi 20US. Nguyễn Thị Song (HH) 20€. Trương Lệ Phi (Đan Mạch) 30€. Hoàng Ngọc Minh Long (Pháp) 40€. Lê Văn Sang (Karlsruhe) 30€. Römer Horst 100€. Gđ. Lê Văn Nam (Saarburg) 50€. Ye Shu Sheng (Konstanz) 100€. Nguyễn Thị Vinh 50€ HHLH Nguyễn Văn Quang. Nguyễn Thị Bê (Köln) 10€. Helene Antony Do 50€.

• TU SỬA CHÙA

Phạm Minh Chính (Cuxhaven) 10€. Fam. Ngọc Hiền (Wolfsburg) 10€. Lê Văn Mến (Bad Eister) 10€. Nguyễn Bùi Thị Nga (Haltstedt) 15€. Đồng Lộ Trần Văn Biểu (Münster) 20€. Phạm Thị Đào Hạnh (Nienburg) 15€. Bé Đất & Cát (Hannover) 10€. Nguyễn Thị Mộng Đào (Wuppertal) 10€. Thiện Tất (") 10€. Ninh Khắc Nhã (Herne) 770€. Gđ. Trương Quảng Phú (Gifhorn) 5€. Gđ. Nguyễn Văn Thắng (Wangen) 50€. Devimed (Hannover) 750€. Ban Hướng Dẫn TU/GĐPT 800€. Nguyễn Thành Đông (Bad Ems) 66€. Vương Mỹ Linh 275€. Thích Asien (Ulm) 530€. An Nam Reisen (Bad Kreuznach) 785€. Liễu Ngân (Hòa Lan) 50€.

• ĐỀN ĐƯỢC SỬ

Diệu Linh (Mülhause/Pháp) 10€. Lê Tiến Dũng (Trier) 10€.

• HƯỚNG LINH KÝ TỈ

Lê Nam Kha (Nbg) 75€ HLĐH Lê Duy Kha. Nguyễn Ngọc Trung (Obersulm) 150€ HLĐH Nguyễn Ngọc Hải & HLĐH Trịnh Thị Thọ. Nguyễn Thị Vinh (Neustadt) 75€, HLĐH Cao Thị The. Lê Thanh Long (Wesseling) 75€ HLĐH Lê Vên. Trần Đăng (Leipzig) 60€ HHLĐH Nguyễn Thị Quỳ. Trần Nguyễn Thị Bích Lệ (Detmold) 300€, các HL Huỳnh Tuấn Anh + Nguyễn Thị Trúc Ly + Trần Ngọc Phương Vy & Trương Thị Thanh Trúc.

• TU VIỆN NGUYÊN THIỀU BÌNH ĐỊNH

Trần Đăng (Leipzig) 20€.

• CÔ NHI VIỆN, CÙI, MÙ, ĐUỖNG LÃO

Bùi Thị Phượng (Gütersloh) 20€ Trương Nam Long (Düren) 15€. Diệu Linh (Mülhause/Pháp) 40€. Hà Ánh Lan (FF) 20€. Tang Mão (BS) 20€. Thị Lộc Phạm Thị Bưởi (D'dorf) 50€. Vũ Thị Xinh (Đan Mạch) 300Kr. Bà Phạm Văn Thăng (Pháp) 75€ HHLĐH Phạm Văn Thăng. Phạm Chí Huy (Erfstadt-Liblar) 50€. Đào Thị Hồng Nguyên (Edeweck) 60€. Lê Văn Lợi (Schorndorf) 20€. Le John Kerry (") 10€. Nguyễn Thị Dung (USA) 30€. Gđ. Lê Văn Nam (Saarburg) 25€. Ludwig Thị Thanh (Wittlich) 30€. Lưu Vinh (Hòa Lan) 20€. Liễu Ngân (") 50€. Vương Khánh Giảng (Oberhausen) 10€. Phù Quang Huy (Cloppenburg) 10€. Trần Thị Kim Anh (Áo) 50€ (trích quỹ bán đèn Trung Thu).

• GIÚP CÔ NHI VIỆN TẠI TÍCH LAN

Diệu Ngọc (Sweden) 100US. Gđ. Trịnh Nhựt Thăng (") 1000Kr. Gđ. Quách Liêm (") 1000Kr. Gđ. Hà Quế Ngọc (") 500Kr. Nguyễn Bạch Tuyết (Phần Lan) 100€. Christine Gromann (Ihringen) 100€.

• SÓNG THẦN (TSUNAMIE)

Hồ Thị Lan Chi (Lindau) 100€. Bà Phạm Văn Thăng (Pháp) 50€. Hồ Thị Lâm (Bietzingen) 20€ (giúp nạn nhân Katrina).

• GIÚP THƯƠNG PHẾ BINH VNCH

Nguyễn Thanh Đề (Laatzen) 40€.

• QUẦY HÀNG TÌNH THƯƠNG CỨU TRỢ NGƯỜI CÙI, MÙ, CÔ NHI, ĐUỖNG LÃO

Viên Tuyết (Laatzen) 20€. Diệu Nhụy (") 20€. Phạm Lan Anh (Wuppertal) 50€. Võ Thị Thu Mai (Göttingen) 10€. Nguyễn Quốc Cường (Essen) 10€. Bành Thẩm Cương (Wiesbaden) 20€. Tring Vilbrecht (Hameln) 25€. Mai Ngọc Sáng (") 12€. Vũ Thị Dấu (Aachen) 20€. Thiện Ý (Hannover) 35€. Thiện Tuệ (") 10€. Tâm Thảo (") 10€. Quyển (") 10€. M.N.Phúc (") 10€. Hoàng Tuấn Hữu (FF) 10€. Đinh Hồng Vân (") 10€. Phan Lợi Phượng (") 20€. Hoàng Tuấn Khai (") 20€. Võ Thanh Trâm (Hanau) 10€. Mỹ Nhung (Giesen) 10€. Mini Köler (") 10€. Đoàn Nhật Thảo (") 10€. Gđ. Đinh Phú (Unna) 30€. Ấn danh 5€. Bùi Bảo (Bielefeld) 10€. Ty Ty (Heiligenhaus) 10€. Bác Bất (Kassel) 20€. Hoàng Tuấn Kiệt (Emden) 10€. Tố Chi (Berlin) 10€. Tố Loan (") 10€. Tố Ly (") 10€. Lê Thị Đỗ (Dietzenbach) 10 bánh bao. Mai Tinh (Hannover) 52 bánh ít. Oanh Vinh 42 bánh ít. Đế & Hoa 75 bánh ú. Tiến + Thiếp + Giáp + Huân + Sự 100 bánh xu-xê + 106 bánh da lợn + 130 bánh ít + 50 bánh tét nhun chuối + 70 bánh đậu ngọt. Xuân Mỹ, bánh tiêu. Châu (Laatzen) 40 bánh dứa. Gđ. Diệu Hồ 5 ký mứt chay + bánh xèo. Hội Võ Bị QGVN Hoàng Tôn Long + Chị Phú 207 bánh xu-xê + 80 bánh giò + 40 bánh bía + 30 bánh ít + hột é lười ươi. Nguyễn Thị Hạnh, chà giò. Lý Kiến Tường, 3 ổ bánh bô.

• PHÓNG SANH

Hà Ánh Lan (Frankfurt) 10€. Bà Phạm Văn Thăng (Pháp) 75€ HHLĐH ĐH Phạm Văn Thăng. Liễu Ngân (Hòa Lan) 100€.

• NỒI CHÁO TÌNH THƯƠNG

Trịnh Thị Thu Hằng (Husum) 10€. Liễu Ngân (Hòa Lan) 100€. Nguyễn Ngọc Thanh (VS-Schweiniggen) 5€. Nguyễn Thị Duyên (Bi) 10€.

• GIÚP NGƯỜI NGHÈO & LŨ LỤT

Liễu Ngân (Hòa Lan) 100€. Điền Tôm 20€ (giúp lũ lụt New Orleans).

• QUỸ HỌC BỔNG TẶNG NI VN TẠI ẤN ĐỘ

Diệu Ngọc (USA) 400US. Diệu Châu (Pháp) 50€ HHLĐH ĐH Huỳnh Cao Trí Pd Quảng Phước. Bác Viên Tuyết (Laatzen) 100€. Gđ. Diệu Định (Sweden) 1000Kr. Gđ. Nguyễn Thị Thúy (") 400Kr. Gđ. Lê Văn Nam (Saarburg) 25€.

• GIÚP NGƯỜI NGHÈO TẠI ẤN ĐỘ

Vũ Thị Xinh (Đan Mạch) 100Kr. Bác Viên Tuyết (Laatzen) 20€. Thiện Vỹ & Thiện Tuệ (Stuttgart) 70€.

• KẾ HOẠCH XANH

Trương Thị Diệu Chi (Saarland) 20€.

• ĐÀI KỶ NIỆM

Trương Thị Diệu Chi (Saarland) 20€.

• CHÙA KHÁNH ANH

Thiện Vị (Stuttgart) 25€. Thiện Tuệ (") 25€. GĐPT Chánh Tánh (Hòa Lan) 200€.

• PHẬT Đ N

Lâm Thúy Nguyễn (Pforzheim) 20€.

• VU LAN

Hoàng Bảo Long (Aalen) 50€. Đỗ Trinh (") 20€. Diệp Thị Sơn (") 30€. Vũ Thị Dấu (Aachen) 20€. Trần Thị Lan (Adendorf) 10€. Lưu Văn Trung (Adelebsen) 5€. Nguyễn Thị Nguyệt Ánh (Ahlhorn) 20€. Trần Đình Toàn (Alfel) 20€. Trương Đạt Văn & Nguyễn Thị Lưu (Altenburg) 10€. Phạm Thị Cúc (Altdorf) 10€. Nguyễn Thị Bích Hồng (Anderlecht) 20€. Đỗ Quang Hoa (Annaberg-Buchholz) 20€. Tạ Thị Mười Kiên (Apolda) 50€. Phạm Thị Văn Hương (") 50€. Trần Mạnh Hải (Arnstadt) 10€. Đặng Thị Tuyết Hoa (") 5€. Gđ. Phan Sơn Hải & Phạm Thị Khan (") 20€. Lê Văn Hiền (") 20€. Fam. Tran (Aschaffenburg) 20€. Nguyễn Danh Tịnh (Aschersleben) 25€. Fam. Nghiêm Trọng Thắng & Triệu Bích Thủy (Athenburg) 20€. Phùng Thị Hồng (Aue) 40€. Nguyễn Văn Luyến (") 20€. Vũ Thị Yến & Phạm Văn Chính (Auerbach Voglland) 10€. Lê Anh Tuấn

(Augsburg) 40€. Đặng Thị Lập (") 50€. Trần Văn Lâm (") 10€. Nguyễn Ngọc Bích (") 20€. Hoàng Bích Ngọc (") 10€. Nguyễn Thị Mỹ & Lưu Văn Diệp (") 10€. Vũ Quốc Hùng (") 20€. Trần Đình Mai (") 20€. Tô Nguyễn (") 10€. Lê Thị Cảnh (Aurich) 10€. Gđ. Bùi Xuân Định (") 10€. Lê Thị Bích Thủy (") 20€. Nguyễn Văn Tân & Nguyễn Thị Thắm (") 20€. Gđ. Hoàng Công Thọ (") 15€. Võ Ngọc Châu (") 5€. Văn Thị Bay (Baden-Baden) 10€. Đặng Văn Vinh & các bạn hữu (Babenhausen) 100€. Fam. Nguyễn Ngọc Hào (Bad Bentheim) 20€. Dương Văn Út (") 15€. Hoàng Thị Tâm & Nguyễn Văn Thành (Bad Bodentech) 20€. Nguyễn Bá Lộc (Bad Breisig) 20€. Gđ. Nguyễn Phi Long, Đỗ Thu Hương, Trần Anh Tuấn, Đỗ Phương Anh (Bad Doberan) 10€. Lê Văn Mến (Bad Eister) 20€. Nguyễn Trung Nghiêm & Vũ Thị Thủy (Bad Homburg) 10€. Lê Hồng Cầu (Bad Iburg) 10€. Phạm Mộị (") 20€. Phạm Bình (") 20€. Trần Thị Hoàng (") 15€. Kim Hiền (Bad Kreuznach) 30€. Nguyễn Hữu Thông (Bad Langen Salza) 30€. Ứng Quốc Minh (") 20€. Bùi Đình Biên (Bad Lauterberg) 20€. Gđ. Trần Anh Tuấn (") 20€. Nam Pannwitz (Bad Mergentheim) 10€. Ngô Thị Thúc (Bad Neundorf) 5€. Nguyễn Thị Nguyễn Khương (Bad Oldesloe) 5€. Huỳnh Văn Sang (") 25€. Nguyễn Thị Chúc (Bad Oeyenhausen) 10€. Nguyễn Tuyết Hằng (Bad Rothenfelde) 10€. Nguyễn Thị Chinh (") 5€. Phạm Thị Hải (Bad Segeberg) 10€. Võ Thị Mộng Hoa (Bad Soden) 20€. Nguyễn Thị Thu Hà & Nguyễn Thị Bích Vân (Bad Staffenstein) 30€. Lê Thị Hồng Ngọc (Ba Zedelfur) 10€. Cao Kim Thắng (Barßel) 15€. Trần Quang Huy (Bautzen) 5€. Bùi Ngọc Huệ (Bayreuth) 10€. Trần Kim Loan (Bechhofen) 5€. Ngô Thị Kim Ngân (Belm) 25€. Nguyễn Thị Thanh (Bergen) 5€. Nguyễn Thị Bích Thủy (") 5€. Vũ Thị Thủy Dung (Rügen) 5€. Vũ Đức Quyết (") 20€. Bùi Văn Chung (Bernburg) 10€. Nguyễn Thị Kim Sinh (") 10€. Nguyễn Hoàng Hiệp (") 5€. Nguyễn Thị Thu Hà (Bergheinfeld) 20€. Trần Thị Lang (Bergkamen) 60€. Phương Zöllner (") 20€. Võ Trần Ngọc Hà (") 50€. Phạm Thị Lý (Berlin) 50€. Dương Quỳnh Trang (") 20€. Trần Thị Cẩm Tâm (") 50€. Đào Thị Thủy Hiền (") 10€. Phạm Phương Nga (") 30€. Fam. Tse Wai Kung (") 20€. Nguyễn Ngọc Tâm (") 50€. Gđ. Đặng Tú Dũng (") 30€. Đoàn Thị Vân Anh (") 20€. Nguyễn Thị Xuân (") 10€. Vũ Thị Bích Thảo (") 20€. Nguyễn Văn Mỹ (") 20€. Bùi Minh Hai (") 30€. Nguyễn Thị Bích (") 20€. Nguyễn Xuân Khanh (") 10€. Nguyễn Văn Đước (") 20€. Lê Thị Thanh (") 20€. Nguyễn Phương Thảo (") 5€. Ngô Ngọc Anh & Đinh Thị Lăng (") 15€. Ngô Thị Thịnh (") 20€. Lương Thị Thanh Thủy (") 5€. Phạm Văn Bông & Trịnh Thị Mai Hương (") 10€. Nguyễn Việt Hùng (") 20€. Trần Thị Phương Thủy (") 5€. Nguyễn Thị Thanh Dung (") 20€. Nguyễn Xuân Chiếu & Vũ Thị Thanh Hà (") 20€. Hoàng Mạnh Dân (") 20€. Hoàng Bích Hương (") 10€. Trịnh Quang Thiện (") 20€. Nguyễn Văn Tùng (") 50€. Tôn Thất Định (") 20€. Phat Dani Ali (") 20€. Diệu Bình (") 30€. Lương Văn Khoa (Bielefeld) 20€. Mã Diễm Anh (") 20€. Kevin & Engenia (") 20€. Trần Văn Sang & Trần Wiriya (") 50€. Nguyễn Trần (") 20€. Trần Văn Sáu (") 10€. Âu Thọ Thành & Hỷ Sáu Liên (") 20€. Wan Kai Wan & Kan Hiag + Sing + Ying Ho (") 6,25€. Nguyễn Tấn Mỹ (") 30€. Nguyễn Thị Thủy (Biesenthal) 20€. Nguyễn Thị Thủy (") 5€. Vũ Thị Thanh Huyền (Bodenwerder) 30€. Nguyễn Thị Thu (") 10€. Thị Phụng Phan Dương (") 30€. Gđ. Đỗ Đức (Bonn) 30€. Phạm Lệ Dung (") 10€. Gđ. Nguyễn Đức Hoan (Blomberg) 15€. Đinh Xuân Nghiêm (Bochum) 10€. Trần Thị Hoa (") 10€. Thảm Chu Hải Thanh (") 20€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 50€. Phạm Tuấn Kiệt (Bottrop) 20€. Trương Bích Nga (Breitungen) 10€. Phan Thị Bích Thủy (Bremen) 5€. Trần Phước Tài (") 10€. Hương (") 10€. Gđ. Trần Văn Các (") 30€. Nguyễn Thế Minh (") 20€. Cam Trúc Ly (") 30€. Huỳnh Bạch Tuyết (") 10€. Vũ Thị Thủy (") 20€. Lê Thị Thu Trà (") 15€. Trần Thị Vinh Trang & Nguyễn Thủy Hồng (Bremerhaven) 10€. Trần Kim Lang (") 30€. Nguyễn Thị Hà 2€. Trần Thị Hoa (") 10€. Nguyễn Thị Oanh (") 15€. Cáp Trọng Dũng (") 20€. Đỗ Thị Hương (Breitungen/Regis) 20€. Phạm Văn Tâm (Brandenburg) 10€. Hà Thị Hương Giang (Braunlage) 10€. Đặng Thanh Hương (Braunschweig) 15€. Nguyễn Văn Nam (") 10€. Châu Ngọc Lan (") 20€. Đặng Công Thành (") 10€. Trương Thu Hương (") 10€. Fam. Đỗ Văn Hải (") 20€. Hàn Thị (") 20€. Giáp Văn Lai (") 10€. Ấn danh (") 20€. Phan Ngọc Dương (") 10€. Nguyễn Văn Nam & Thị Luông (") 20€. Cao Ngọc Long (") 10€. Tang Mão (") 20€. Thiện Nhu (") 10€. Trần Thiện Châu (") 10€. Lý Thanh Nhiên (") 50€. Đỗ Văn Kiên (") 30€. Trương Kim Tiến (Buchholtz) 20€. Nguyễn Thị Hương (") 5€. Lê Thị Ngọc Hân (") 10€. Fam. Quan (Bückeburg) 5€. Nguyễn Tất Kiên (Burg) 10€. Nguyễn Thanh Thủy (Burgdorf) 10€. Nguyễn Chí Chung (") 5€. Nguyễn Thế Lữ (") 10€. Phan Thị Hồng Vinh (") 20€. Nguyễn Văn Bấy (Burgwedel) 5€. Phạm Thị Bích Ngọc (") 10€. Nguyễn Thị Kim Oanh (") 20€. Nguyễn Thị Nga (Burgstaedt) 50€. Đặng Thị Lan (Bückeburg) 20€. Đỗ Thị Bích Nga (") 10€. Đỗ Thu Hà (Bühl) 10€. Trần Văn Quang (Büleburg) 20€. Phạm Thị Hồng (Castrop-Rauxel) 10€. Fam. Lam Sang (Celle) 10€. Trần Bằng Châu (") 20€. Cao Thị Tuyết (") 10€. Đặng Xuân Trung (") 20€. Nguyễn Thanh Huyền (") 10€. Nguyễn Hồng Diệp (") 10€. Vũ Thị Quý (") 5€. Lưu Tuyết Hoa (") 5€. Nguyễn Thị Tâm (Chemnitz) 20€. Nguyễn Thị Hoài Nam (") 30€. Nguyễn Thị Duyên (") 10€. Hồ Phước Hải (") 10€. Lê Anh Tường (") 5€. Nguyễn Thị Nhân (") 10€. Vũ Minh Nghĩa (") 10€. Gđ. Vũ Thị Loan (") 20€. Trần Đăng Ninh (Clausthal) 10€. Vũ Trọng Nguyễn (Cloppenburg) 10€. Nguyễn Thị Hiền (") 20€. Hoàng Trọng Phú (") 20€.

Bùi Anh Tuấn (") 20€. Fam. Huỳnh (") 20€. Diệp Liên Hào (") 10€. Trần Vĩnh Cam (Coesfeld) 30€. Trương Ngọc Phương (Criesbach) 5€. Phạm Minh Chính (Cuxhaven) 20€. Hồ Yên (") 5€. Lý Vi Khôn (Darmstadt) 10€. Nguyễn Văn Ninh & Nguyễn Thị Thu Hằng (Datteln) 5€. Fam. Huỳnh (Delmenhorst) 10€. Trịnh Phú Minh (Dessau) 25€. Nguyễn Tấn Lộc (Detmold) 30€. Hoạch Chí Linh (Dietzenbach) 30€. Mạch Tú Trinh (Dingolfing) 40€. Võ Thị Nuôi (Dissen) 20€. Gđ. Ngô Thị Thịnh & Đoàn Mạnh Thắng (") 10€. Trương Thị Kim (Dingolfing) 20€. Nguyễn Thị Thu Hồng (Donaueschingen) 40€. Lê Thu Hà (Dortmund) 30€. Hồ Kim Long (") 10€. Đào Văn Khâm (") 20€. Nguyễn Thị Hòa (") 15€. Vương Trịnh Tòng (") 20€. Fam. Đặng (") 10€. Đỗ Thị Trần Lan (Dresden) 10€. Nguyễn Long Biên (") 20€. Nguyễn Thị Hồng Nga (") 40€. Gđ. họ Biên & Phan (") 50€. Nguyễn Thị Liễu (") 5€. Nguyễn Thị Mỹ Vân (") 5€. Ngô Thị Hằng (") 5€. Nguyễn Thị Thanh Huyền (") 20€. Ngô Thị Hằng (") 5€. Nguyễn Thị Mỹ Vân (") 10€. Nguyễn Thanh Hải (") 10€. Nguyễn Văn Thua (") 10€. Gđ. Thiệt & My (") 20€. Gđ. Dương Đình Thi (") 20€. Vũ Thị Anh Đào (") 10€. Nguyễn Thị Thanh (") 10€. Thơm (") 20€. Tôn (") 10€. Thái Huyền Trân (D'dorf) 10€. Huỳnh Ngọc Hà (") 5€. Đinh Dung (") 30€. Nguyễn Thị Thân & Nguyễn Thị Trương (") 30€. Lê Thị Như Mai (") 10€. Hồ Thị Phài (") 10€. Hồ Xuân Ngô (") 20€. Dương Thị Ngọc Liên (") 10€. Nguyễn Minh Huệ (") 20€. Phạm Thị Bưởi (") 30€. Yang Bi Wan (Duisburg) 20€. Nguyễn Ngọc Dũng (Duderstadt) 2€. Phạm Văn Việt (") 5€. Võ Thị Tuyết Hương (") 10€. Vũ Kim Định (") 10€. Zheng Jin Lu (Ebingen) 50€. Lu Dan & Lu Xi (Edewecht) 20€. Nguyễn Thị Huệ (Eibelshausen) 10€. Võ Trần Cương & Lê Bích Hiền (Egeln) 20€. Trần Thị Luyện (") 20€. Lê Đức Quang (") 5€. Lý Thị Thanh Hằng (") 20€. Không Thu Nga (Elmshorn) 20€. Nguyễn Thu Hương (") 20€. Phạm Minh Trang (Einbeck) 10€. Vũ Ngọc Lưu (") 20€. Dird Michlev & Bonnhvay Michlev (") 8€. Trần Thị Bích Hồng (") 5€. Huỳnh Trần (") 10€. Phan Cảnh Việt (Emden) 10€. Nguyễn Văn Hòa & Nguyễn Anh Thu (") 10€. Phan Thị Bích Thủy (") 20€. Tiêu My Lan (") 20€. Đặng Thị Phương (") 10€. Đặng Thị Thương (") 10€. Hồ Hưng & Nguyễn Thị Thanh Hương (") 20€. Hoàng Thị Phong (") 10€. Yên Vũ & Bùi Thị Huyền (") 10€. Lục Kim Huệ (Emlichheim) 20€. Nguyễn Thị Liên Hương (") 20€. Phạm Minh Hoàng (Ennigerloh) 20€. Nguyễn Thị Thanh Phương (Erfurt) 10€. Dương Thị Phương (") 10€. Nguyễn Thị Huyền (") 15€. Lê Thị Thu Hương (") 10€. Bùi Hữu Trung (") 20€. Cao Thị Mơ (") 30€. Nguyễn Thị Huyền & Phan Quốc Minh (") 20€. Hoàng Thị Thu Thanh (") 20€. Vương Đức Giông (") 20€. Gđ. Phạm Văn Thụy & Hoàng Thị Phương (") 20€. Trần Đức Hanh (") 30€. Nguyễn Thị Hương Mai (") 20€. Đoàn Hồng Hạnh (") 5€. Phạm Chí Huy (Erfstadt-Liblar) 20€. Nguyễn Thủy Tuấn (Erkerode) 10€. Quan Gia An (Erkrath) 10€. Trần Ngọc Thu (") 10€. Loan (Erlangen) 10€. Thái Quang Tâm (") 20€. Vũ Thu Hương (") 20€. Thái Tam Bảo (") 25€. Thái Quang Kính (") 25€. Ngô Quốc Hùng (") 10€. Nguyễn Hồng Ngọc (") 50€. Ngô Thị Hoat (Eschwege) 10€. Thành Xuân Hải (Esens) 5€. Trần Thị Nhuận (") 50€. Nguyễn Thị Thu Hồng (Donau/) 20€. Nguyễn Thị Lan (Essen) 10€. Trần Thị Thu Hà (") 20€. Nguyễn Thị Thanh Vân (") 30€. Nguyễn Quốc Cường (") 10€. Nguyễn Thị Thanh Hằng (") 10€. Phạm Thị Minh Châu (") 50€. Đàm Bích Thơ (Esteburg) 10€. Phạm Anh Tuấn (Flensburg) 50€. Võ Thanh Trang (") 10€. Phạm Thị Nguyệt (Flöha) 30€. Nguyễn Thị Thái Bình (Frankfurt) 5€. Phan Thị Hồng Thắm (") 5€. Gđ. Đinh Ngọc B. (") 20€. Nguyễn Ngọc Linh (") 40€. Nguyễn Thị Ngọc Giàu (") 20€. Ngô Thị Thắng (") 30€. Kiệt & Thu (") 10€. Diệu Quê (") 20€. Trần Thị Nghĩa (") 20€. Tạ Nhuận (") 20€. Thiên Thủy Nguyễn Thị Kim (") 20€. Nguyễn Văn Tâm (") 10€. Vũ Thị Hải (FF/Oder) 5€. Lê Đăng Thủy (Frankenthal) 10€. S. Vilaysane -Bà Nguyễn Thị Hai- (Frechen) 20€. Quách Thu Anh (Freiburg) 50€. Nguyễn Thị Minh Lý (Freising) 20€. Nguyễn Thị Khâm (Freital) 5€. Hồ Xuân Thanh (") 10€. Gđ. Mạch Trước Khung (Friedrichs hafen) 20€. Diệp Võ (Fulda) 100€. Đỗ Xuân Tịnh (Fürth) 20€. Ngũ Thơ Cường (") 20€. Huỳnh Thị Bạch Tuyết (") 20€. Phan Thanh Thủy (") 55€. Nguyễn Thị Minh Tâm (") 30€. Đỗ Thanh Thủy (") 15€. Nguyễn Văn Thành (") 50€. Nguyễn Quang Chính (") 50€. Nguyễn Thị Thanh Bình (") 10€. Nguyễn Thị Bật (") 10€. Trần Hồng Thủy (Fürstenwalde) 5€. Hàn Hữu Trang & Trần Thị Anh Minh (Garbsen) 10€. Đoàn & Mai (") 5€. Đỗ Thị Kim Liên (") 20€. Đỗ Ngọc Oanh (") 10€. Nguyễn Thị Bích Lan (") 10€. Khlie Lương Thị Hiền (") 5€. HồngThu Hằng (") 10€. Trịnh Thu Hoàn & Đào Thị Tú Uyên (") 30€. Lê Mạnh Hiền (") 5€. Đào Đức Nghĩa & Đỗ Thu Hà (Gardelegen) 20€. Nguyễn Thị Thu Phương (") 20€. Nguyễn Thị Hòa (") 5€. Trương Xuân Mai (Gau-Algesheim) 5€. Lê Thị Kim Thu (Geislingen) 20€. Đinh Đại Lam (Geldern) 20€. Nguyễn Văn Dũng (Gelsenkirchen) 20€. Nguyễn Thanh Tâm (") 10€. Nguyễn Thị Tâm (") 10€. Nguyễn Thị Lộc (Gera) 30€. Đoàn Thị Thiên Kim (Gernbach) 10€. Trần Tú Ngọc (Giffhorn) 20€. Ông Vĩnh Sơn (") 5€. Nguyễn Đăng Hải (") 10€. Đào Xuân Thành (Gießen) 5€. Trần Thị Loan (") 20€. Vương Việt Dũng (") 40€. Lê Thủy Diệp (Gizlung) 20€. Nguyễn Văn Re (Glabeck) 40€. Trần Đức Phát (GM. Hütter) 30€. Nguyễn Việt Hùng (Goslar) 20€. Nguyễn My Hoa (") 10€. Lưu Thị Thắng (") 10€. Thiệu Nather (") 10€. Nguyễn Nông Thắng (") 20€. Fam. Lê Ngọc Thắng (") 10€. Vũ Thị Hương Giang & Nguyễn Ngọc Trung (") 10€. Phan Thị Hồng Lan (Göttingen) 10€. Nguyễn Văn Đet (") 15€. Nguyễn Thị Thai (") 10€. Fam. Trinh Minh (") 20€. Nguyễn Thị Nhi (") 50€. Liêu Thị Tư (") 20€. Thị Liên Thắng (") 10€. Phạm Thị Mạ (")

10€. Mai Quang Tuyền (") 20€. Nguyễn Văn Tú (") 10€. Quan Huệ Phương (") 20€. Dương Ngọc Thiện (") 15€. Nghiêm Thị Tân (") 10€. Lưu Dũng (") 10€. Bùi Thị Khanh (Gnoien) 50€. Lê Thuận Nghĩa (Grimma) 15€. Nguyễn Thanh Hương (Gnonau) 10€. Nguyễn Thanh Tai (Großzimmern) 20€. Bùi Thủy Hạnh (Grossenkneten) 10€. Nguyễn Thị Thanh Vân (Gundelfingen) 10€. Nguyễn Thị Thoa (Grüybstadt) 10€. Nguyễn Thị Thuận (Gütersloh) 10€. Lưu Thúy Nga (") 30€. Phạm Hồng Thịnh (") 30€. Nguyễn Kim Ngân (") 20€. Lâm Thuận Hí (Hagen) 10€. Vũ Trọng Khánh (Hagenburg) 20€. Phạm Thị Hồng Thắm (Halle) 130€. Trương Thị Thu Thủy (") 5€. Phạm Hồng Ngân (") 10€. Cao Thị Tố Nga (") 5€. Hoàng Thị The (")/Saale) 20€. Dung Schneider (")/Saale) 5€. Đặng Schneider (")/Saale) 5€. Nguyễn Văn Thắng (")/Saale) 10€. Đào Mạnh Cường (") 10€. Đào Anh Dũng (") 10€. Đào Anh Dũng (") 100€. Vũ Bích Liên 10€. Trần Văn Hao & Nguyễn Thị Ngọc Hoa (Halbestadt) 10€. Nguyễn Văn Tịnh (") 10€. Bùi Tự Hùng (") 50€. Huỳnh Thanh Hà (Hamburg) 5€. Huỳnh Lưu Quan (") 5€. Nguyễn Thị Ngọc (") 40€. Cao Huy Ninh (") 10€. Ngô Thái Thủy Trang (") 20€. Bùi Minh Hưng & Nguyễn Thị Minh Lý (") 20€. Mai & Lưu (") 5€. Đinh Thị Kim Thoa (") 10€. Trịnh Hồng Xuân (") 20€. Trần Lê Thanh (") 20€. Ngô & Nguyễn (") 20€. Ziang Hà & Dương Thị Tuấn (") 50€. Võ Xuân Khôi (") 20€. Nguyễn Kiên Trinh (") 20€. Nguyễn Ngọc Đường (") 20€. Diệp Huệ Hà (") 15€. Đặng Thị Xuân (") 10€. Giang Tinh Thanh (") 10€. Anna-Khiêm Huỳnh (Trần Văn Quý) (") 40€. Phan Ngọc Lâm (") 30€. Nguyễn Thị Hằng (") 20€. Nguyễn Tuyết Mai (") 10€. Võ Trúc Hiền & Lê Thị Thúy Nga (") 20€. Trần Kim Thu (") 10€. Chung Mỹ Hao (") 10€. Hoàng Quỳnh Nguyên (") 50€. Đào Văn Tuấn & Trần Thị Hòa (") 20€. Đàm Đức Anh (") 10€. Trần Trọng Vinh & Hoàng Thị Bình (") 20€. Lâm Lili (") 20€. Phạm Thị Nguyệt + Lê Bảo Uyên & Nguyễn Xuân Hoà (") 10€. Mai Thị Niềm (") 10€. Nguyễn Tích Phùng (") 30€. Lâm Thị Kim Thanh (") 10€. Đào Hữu Chí (") 30€. Nguyễn Thị Nhân (") 10€. Huỳnh Hữu Sanh (") 20€. Lý Thanh Mai (") 5€. Lê Thị Tư (") 20€. Phạm Ngọc Quỳnh Hương (") 20€. Quách Anh Trí (") 20€. Fam Griem (") 20€. Nguyễn Hoài Diệp (Hamel) 10€. Nguyễn Thị Hồng Diệp (") 10€. Đặng Hồng Vân (") 1€. Nguyễn Ngọc Lâm (") 20€. Đỗ Đình Công (") 15€.Fam. Geisler Nhung & Le (") 10€. Thái Thị Thu (") 50€. Gđ. Mai Ngọc Sáng (") 10€. Lê Thị Bích Lan (Hannover) 30€. Phạm Văn Hạnh (") 10€. Hoàng Long Khánh (") 10€. Tuấn & Tuyết, Benny Hòa (") 25€. Vũ Thị Hường (") 20€. Fam. Nguyễn Minh Tuấn (") 10€. Ngô Đức Trương (") 10€. Nguyễn Thị Thanh (") 5€. Nguyễn Văn Bình (") 20€. Trần Duyệt Khanh (") 20€. Hằng Nam (") 10€. Gđ. Đặng Đình Thoa & Đường Thủy Hằng (") 10€. Hoàng Thanh Lâm (") 5€. Trần Bích Thuận (") 5€. Lưu Lê Linh (") 20€. Xin Tong Li (") 4€. Bùi Thị Thu Dung (") 10€. Nguyễn Thị Hương (") 10€. Nguyễn Văn Hành (") 5€. Lê Thị Lan (") 5€. Gđ. Nguyễn Thị Hòa (") 10€. Nguyễn Thị Minh (") 5€. Tống Thị Kim Liên 5€. Trần Hoàng Việt (") 50€. Nguyễn Thị Tiến (") 30€. Gđ. Kỳ Nhựt Thủ (") 30€. Nguyễn Thị Bay (") 10€. Hà Phước Nhuận (") 30€. Nguyễn Thị Thu (") 50€. Đông Đức Thu (") 15€. Lâm Thị Lớn (Haren) 10€. Tương Đình Khiêm (") 10€. Gđ. Nguyễn (Harpstedt) 10€. Nguyễn Kim Thám (Hasbergen) 10€. Phương Văn Hải (") 10€. Triệu Đệ (Hafloch) 10€. Triệu Cam Nguyễn (") 40€. Lê Thị Kim Phương (Haselünne) 10€. Nguyễn Thị Lăng (") 10€. Thanh Mỹ Linke (") 10€. Đặng Văn Vui (") 10€. Nguyễn Tất Thắng (") 20€. Karczkowski Jörg & Trịnh Thị Nga (Heidelberg) 10€. Nguyễn Phương Hoa (Hef) 10€. Hoàng Thị Phi Diệp (Heilbronn) 5€. Lê Đình Thuận (Helmstedt) 10€. Lê Thị Huyền (") 10€. Fam. Trần Kinh Hưng (") 20€. Văn Trí Tài, Văn Huệ Quân & Văn Huệ Trân (") 30€. Lưu Anh (") 25€. Bà Khứ Mỹ Anh (") 20€. Văn Nại Tường & Lưu Thu Hương (") 50€. Gđ. Quách Tuấn (") 30€. Huỳnh Tú Dung (") 30€. Fam. Quách & Ngô & Trần & Huỳnh Pекul (") 30€. Nguyễn Uyên Trang (Hemmingen) 2€. Nguyễn Phương Hoa (Hepsfeld)10€. Kha Ton Phat (Herborn) 10€. Kha Hiền Thành (") 20€. Đặng Thị Nguyệt (Herne) 20€. Mary Nguyễn (") 2€. Nguyễn Thực Nhi (") 5€. Nguyễn Duy Minh (Hildesheim) 20€. Fam. Nguyễn (") 10€. Thiệu Thị Thúy Nga (") 5€. Hoàng Tuyết & An (") 20€. Vũ Khánh Toàn (") 5€. Lê Bích Hà (") 10€. Gđ. họ Nguyễn (") 10€. Trần Hoàng Anh (") 5€. Đinh Hùng Minh (") 5€. Lê Thị Kim Oanh (") 20€. Nguyễn Thị Nhựt & Phạm Lúc (") 20€. Phạm Văn Dũng (") 30€. Đinh Hùng Minh (") 10€. Hoàng Đạo Thềm & Nguyễn Thị Khánh Nguyễn (Hochkenheim) 50€. Nguyễn Hải Đăng (Hohenstein) 5€. Trần Thị Lương Ngọc (") 5€. Nguyễn Đắc Thái & Phạm Bình Nguyên (Homburg) 30€. Nguyễn Đức Thái (") 20€ HHLH ĐH Trần Thị Kiên. Gđ. Bùi Vi Dân & Vũ Thị Hải Ngọc (Hof) 15€. Nguyễn Thị Thế Phượng (") 10€. Phan Hồng Nhung (Hoya) 10€. Võ Huy Chiến (Hoyerswerda) 30€. Trịnh Thị Thu Hằng (Husum) 20€. Lam Thục Trí (Ibbenbüren) 5€. Anh Thu Eiben (") 10€. Lý Phách Mai (Immenstadt) 50€. Thị Minh Schwanke (Ingelfingen) 50€. Trần Kim Phương (Ingolstadt) 20€. Hoàng Anh Tuấn (") 20€. Phạm Thị Ngưng (Irrel) 30€. Đồng Sỹ Khương (Ismaning) 30€. Trần Thị Hiền (Isernhagen) 20€. Gđ. Nguyễn Thị Ngọc Lan & Từ Sáu Mênh (Iserlohn) 20€. Trần Kim Ngà (Itzehoe) 20€. Phạm Kim Dung, Tuấn Hải Thùy Dung (Jaderberg) 20€. Hoàng Thị Thủy (") 10€. Xu Sich Lương & Vy Thị Luc (Kaltenkirchen) 20€. Minh Huệ Bekker (Kamen) 30€. Nguyễn Văn Thắng (Karlsruhe) 10€. Mario Ramoc & Đoàn Thị Hải (") 10€. Nguyễn Thị Huyền (") 10€. Lê Văn Sang (") 50€. Nguyễn Văn Phú (Kassel) 5€. Trần Trung Hà (") 1,25€. Lưu Tiến Đức (") 20€. Trần Thị Hoa (") 15€. Lại Thế Hiến (") 20€.

Lê Thị Kim Anh (Kastel) 10€. Tri Quan Lang (Kempen) 5€. Đoàn Thị Hồng Phương (Kempten) 10€. Chu Văn Tuấn (") 50€. Triệu Hồng Vân (") 50€. Quách Chi Nhân (") 30€. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Kleve) 50€. Nguyễn Anh Minh (Klotte/ Mosel) 10€. Đoàn Thị Kim Nhung (Koblentz) 50€. Trần Nguyệt Phương (") 10€. Huỳnh Thị Tuyết (") 10€. Trần Xuân Thắng (") 20€. Nguyễn Viên Phương (") 40€. Châu Thị Tâm (") 30€. Lê Thành Đông (Köln) 25€. Nguyễn Anh Hùng (") 10€. Ngô Mai Linh (") 10€. Lê Thị Đông (") 20€. Trần Thị Hiền (") 10€. Nguyễn Đàm (") 10€. Nguyễn Thị Hoàng Liên (") 10€. Nguyễn Thành Nam (") 10€. Nguyễn Thị Thành (") 20€. Nguyễn Văn Thiện (") 10€. Nguyễn Mạnh Hùng (Konz) 30€. Tống Thị Bình (") 5€. Du Huệ Bình (Königsheim) 20€. Quan Long Thành (Königsutter) 20€. Phan Minh Thủy & Nguyễn Văn Thành (Königs Wusterhausen) 20€. Đỗ Thị Thu Hiền (Köthen) 20€. Liên Tuyết Hồng (Krefeld) 5€. Võ - Ngô Mỹ Dung (") 20€. Phạm Xuân Thiệp (") 30€. Thái Bích Thủy (") 20€. Lưu Ngọc Tâm (") 20€. Minh Phát (") 5€. Ngô Quốc Thái (") 10€. Ngô Thị Minh Ngọc (") 10€. Nguyễn Thị Sương Nga (") 35€. Hứa Tích Chương (") 10€. Chiểu Hoàng (") 20€. Hồ Ngọc Yến (") 20€. Kan Michali (Kreienzen) 5€. Thủy Wick (Krostitz) 5€. Cao Thị Thanh Liên (Kulmbach) 20€. Diệu Thoa Nguyễn Thị Hương (Kupferzell) 20€. Lý Anh Kiệt & Trần Thị Viễn (Künzelsau) 20€. Diệu Quảng (") 30€. Phạm Tuyết Nhi (") 50€. Phạm Thị Ngọc Phương (") 30€. Vũ Ngọc Dũng (") 10€. Andreas Schild (Lage) 60€. Cường Văn Lucy Nguyễn (Langenhagen) 10€. Thang (") 20€. Thái Thị Thanh Thủy (Langenhof) 10€. Nguyễn Quang Thang (Langenlonsheim) 20€. Nguyễn Thị Thu Hà (Laningen) 10€. Trương Tấn Lộc (Laatzten) 20€. Từ Thu Muối (") 40€. Thị Ngạt, Huber (") 10€. Tăng Quốc Cơ (") 50€. Nguyễn Thị Thu Hà (Laingen) 40€. Gđ. Tăng Nguyễn Trường Vũ (Laufen) 20€. Bùi Thị Kim Oanh (Lehrte) 10€. Fam. Phan Thanh Hải (") 5€. Nguyễn Đình Thắng (") 10€. Gđ. Hoàng Kim Tuấn (") 10€. Phạm Đình Đông (") 10€. Lê Minh (Leinfelden-Echt) 30€. Đặng Thị Kim Anh (Leipzig) 20€. Trần Văn Thi (") 10€. Nguyễn Quốc Thượng (") 10€. Nguyễn Thị Nga (") 20€. Đặng Thị Lý (") 20€. Vũ Thị Duyên (") 30€. Võ Thanh Hồng & Nguyễn Ngọc Mai (") 10€. Asia Tùng Thúy (") 50€. Phạm Thúy Nga (") 10€. Huỳnh Hữu Nam (") 5€. Kiều Tuấn Ngọc (") 5€. Phạm Thị Huệ (") 20€. Trần Thị Ngọc Lan & Lê Thị Nga (") 5€. Khúc Thị Xuân (") 5€. Lê Thị Thanh (") 10€. Phạm Thị Ngoan (") 10€. Nguyễn Kim Hà (") 10€. Phạm Quang Tiến (") 5€. Duẩn & Yến (") 10€. Gđ. Nguyễn Văn Quân + Nguyễn Thị Chanh & Trần Thanh Hồng (") 20€. Đỗ Thị Hương Giang (") 10€. Lê Phan Linh Chi (") 5€. Lê Thị Anh Hiền (") 10€. Đặng Thị Thủy & Lê An Sơn (") 20€. Nguyễn Ngọc Tâm (") 12€. Nguyễn Thị Hằng Linh (") 10€. Nguyễn Công Khánh (") 5€. Trần Thị Thu Hiền (") 10€. Vũ Thị Thủy Vinh (") 30€. Gđ. Dương Xuân Trường (") 100€. Phạm Thị Huệ (") 20€. Cù Hữu Việt (") 20€. Nguyễn Tiến Hùng (") 10€. Nguyễn Phương Anh (") 10€. Lê Xuân Hoa (") 5€. Nguyễn Thị Lê (") 20€. Vũ Viết Thanh Thủy (") 20€. Vũ Văn Kiêm (Lemgo) 20€. Trần Ngọc Sơn (") 20€. Điền Văn An (Leverkusen) 10€. Hoàng Thị Nga (") 20€. Thanh Lam & Trần Mạnh Tiến (Leutenbach) 30€. Nguyễn Thị Tâm (Limbach) 5€. Hương An Hahn (Limburg) 30€. Ninh Thị Ngọc Yến (Limburgerhof) 20€. Nguyễn Kim Ly (Lindau) 20€. Huỳnh Thị Diệu Thâm (Lindenberg) 20€. Phan Thị Thu Cúc (") 5€. Lưu Tiến Hùng (") 20€. Chi & Kasper Nguyễn (") 20€. Cao Hoàng Phát (Lippstadt) 10€. Thời Nghiệp Xuân (") 10€. Fam. Vũ Hai & Quỳnh Nga (") 20€. Trương Tô Hà (Loningen) 25€. Đặng Văn Đức (Löbau) 20€. Trần Văn Thủy & Trần Thị Hiền Thu (") 10€. Nguyễn Thị Thanh Huyền (") 15€. Lê Huy (") 5€. Đào Văn Đức & Đặng Thị Ánh Tuyết (") 50€. Trần Thị Hải (Löhne) 60€. Nguyễn Thị Bích Thủy (Löwenstein) 20€. Lê Thị Ngọc Tuyết (Ludwigshafen) 10€. Vũ Hải & Phạm Thị Hiền (") 10€. Gđ. Diệp Mỹ Quang (") 20€. Đỗ Thị Sang (") 30€. Nguyễn Thị Bích Huyền (") 20€. Trần Văn Tú 30€. Bành Vinh Ái (") 50€. Bành Vinh Hòa (") 20€. Nguyễn Thị Lập (") 10€. Lại Hợp Hà (") 20€. Huỳnh Thanh Lam (Lüneburg) 10€. Tu, Vu-Ngan (") 20€. Trần Anh Dũng (") 10€. Dương Siêu (") 40€. Huỳnh Kiệt Ngọc (") 60€. Nguyễn Thị Dâu (") 30€. Lê Hồng Hải (Lünen) 2€. Trần Thị Tường (") 15€. Nguyễn Anh Dũng (") 25€. Nguyễn Anh Tài (") 20€. Nguyễn Bích Lan (") 20€. Nguyễn Vũ Thu Hương (Magdeburg) 50€. Nguyễn Thị Minh (") 50€. Đỗ Thị Gái (") 10€. Nguyễn Thị Đào Nguyên (") 10€. Đỗ Văn Bình (") 20€. Trần Thị Thoan (") 10€. Nguyễn Thị Kim Thanh (") 5€. Nguyễn Thị Chuyên (") 15€. Nguyễn Thị Dung (") 25€. Nguyễn Thị Hà (") 20€. Vũ Thị Thanh Hương (") 20€. Trần Thị Yến (") 10€. Nguyễn Thị Sói (") 30€. Nguyễn Phương Nga (") 20€. Ngô Thị Nguyên 10€. Nguyễn Đức Phương (") 10€. Phan Thị Bình (") 20€. Đặng Thị Hợp (") 15€. Trần Thị Lệ Thu (") 10€. Tommy Phạm (") 10€. Hoàng Nguyễn Ngâm (Mainz) 10€. Hồng Đạt & Nguyễn Thị Thoa (") 10€. Đinh Thị Thủy (") 5€. Đinh Thị Quý (") 20€. Nguyễn Thị Kim Duyên (") 5€. Nguyễn Mạnh Hà (Mannheim) 10€. Phạm Đoàn Dương (") 50€. Nguyễn Hiệp (") 10€. Bùi Thị Ngọc Loan (Marbach) 40€. Bình Nguyễn (Mellen) 10€. Phạm Thị Thanh Huyền (") 5€. Ngô Văn Tĩnh (") 20€. Trần Việt Hùng (") 20€. Thân Thị Hồng Biển (") 20€. Đỗ Văn Lợi (Meerbusch) 30€. Phan Thị Lê (Merford) 20€. Nguyễn Thành Long (Merseburg) 10€. Võ Bắc Thái (Memmingen) 20€. Phạm Thị Hồng (Meppen) 10€. Gđ. Võ Thông (Mettmann) 50€. Lương Ngọc Hằng (") 50€. Trương Thùy Vân & Trương Ngọc Huy (Minden) 50€. Trần Văn Điệp (") 10€. Fam. Huệ Linh (") 20€. Lin-Nguyễn (") 30€. Nguyễn Ngọc Đan (") 40€. Nguyễn Thị Huyền Linh (") 50€. Vũ Hoàng

Nga (M'Gladbach) 10€. Gđ. Bùi Tuấn Kiệt (") 20€. Pan Văn Phát (") 20€. Nguyễn Mỹ Hân (") 20€. Ngô Quý Dương (Moisburg) 10€. Đỗ Trung Phụng (") 10€. Lý Hào Huynh (Mühlacker) 25€. Sam Chí Vinh (Mülheim a.d. Rhur) 50€. Võ Thị Lan (Mülsen) 10€. Gđ. Hang Ngọc Hoa (Münster) 20€. Qin Xiu Ying (") 20€. Lâm Thị Đạo (") 10€. Nguyễn Nam Trung (") 10€. Nguyễn Thị Phi (") 20€. Kỳ Hue Cuong (") 20€. Trinh Bầy (") 15. Lê Văn Thuận (") 5€. Nguyễn Bích Đào (München) 10€. Nguyễn Thị Hồng (") 10€. Nguyễn Thị Thu (") 10€. Nguyễn Thị Thiên Hương (") 10€. Nguyễn Thị Thanh Hương (") 20€. Hoàng Thị Hán (") 10€. Đặng Quốc Hùng & Đỗ Thúy Hằng (") 20€. Gđ. Chăm & Sinh (") 10€. Cam Thúy Chân (") 20€. Nguyễn Văn Phong (") 10€. Đỗ Thị Minh Thuận (") 10€. Dương Thị Tú Anh (") 10€. Nguyễn Đình Minh & Nguyễn Hương Thanh (") 20€. Ngô Tôn Anh (") 20€. Gđ. Nguyễn Vũ (") 50€. Ngô Thị Khi (") 30€. Diệu Thiên Trần Thị Mười (") 30€. Đặng Vũ (") 10€. Nguyễn Thanh Đông (Nassau) 10€. Lương Thị Thủy (Naumburg) 10€. Huỳnh Thanh Hà (Nettetal) 15€. Vũ Trọng Thu (Nienburg) 5€. Vũ Thanh Huân (") 10€. Gđ. Lục Tô Hà (") 5€. Hoàng Lê (") 10€. Nguyễn Văn Hà (") 5€. Phan Văn Bình (") 10€. Gđ. Lee Nhan Khanh (") 20€. Trần Thị Hạnh (Norden) 10€. Thành Frevert (") 10€. Lâm Kim Minh (") 10€. Hồng Nam (") 20€. Trần Ngọc Hồng & Trần Duyệt Hiền (Nordhausen) 20€. La Quốc Dũng (Nordhorn) 10€. Trần Kiến Bình (") 20€. Lưu Giới (") 10€. La Ty (") 30€. Nguyễn Minh Châu (") 10€. Trần Huê (") 20€. Phạm Thị Ngọc Loan (") 30€. Lương Việt Hưng (Nordlingen) 20€. Nguyễn Thanh Huyền (") 10€. Cao Văn Lưỡng (Norderstedt) 50€. Trần Minh Hoàng (") 5€. Phạm Văn (Nordheim) 10€. Huỳnh Bá Sơn (Neubukow) 20€. Gđ. Ngọc & Stefan (Neuenhaus) 10€. Nguyễn Thị Nho (Neulußheim) 10€. Phạm Lương Khanh (Neuss) 15€. Phan Thị Việt (") 20€. Quảng Hạnh & Quảng Phúc (") 20€. Trần Việt Oanh (") 10€. Gđ. Trương Quang Bình (Niederahr) 20€. Nguyễn Quang Cương (Nürnberg) 10€. Hồng Thị Hoa (") 0,20€. Phạm Văn Đức (") 10€. Gđ. Trần Thị Tâm (") 10€. Lê Oanh Seide (") 10€. Lâm Xuân Anh (") 50€. Thái Quang Trường (") 20€. Nguyễn Thị Tường Nhân (") 10€. Lê Thị Bình (Neuruppen) 30€. Nguyễn Văn Thiệu (") 30€. Lê Văn Sáu (Neu Wulmstorf) 20€. Đoàn Thị Kim Anh (Obertsdorf) 10€. Bùi Thị Minh (") 20€. Phan Thị Thúy Phương (Oberfahr) 20€. Trương Hùng (Oberhausen) 10€. Phạm Thị Đẹp (") 20€. Đặng Mai Hương (") 10€. Dương Canh Hồng (") 5€. Dương Trần Canh Hà (") 10€. Tang (") 10€. Vương Khánh Giảng (") 10€. Tú Phụng (Oberkassel) 10€. Nguyễn Đình Thọ (Obersulm) 20€. Gđ. Nguyễn Ngọc Trung & Ngô Thị Thanh Hương (")/Willsbach) 5€. Thái Thị Thanh Thủy (Oberweser) 4€. Nguyễn Đình Tuyền (Oldenburg) 10€. Ngô Thị Duyên (") 10€. Trần Thị Ngọc Lan (") 10€. Gđ. Hoàng (") 20€. Trần Anh Tuấn (") 10€. Trang My Huan (") 20€. Trang Cao & Lý Thị Mieu Sen (") 30€. Hồ Quốc Khương (") 10€. Nguyễn Thị Hạnh (") 20€. Nguyễn Thị Đan (Oschersleben) 20€. Đặng Thị Hương (") 5€. Lành Harry Kein (Oranienburg) 20€. Nguyễn Thị Thanh Bình (Osnabrück) 5€. Lê Thanh Cảnh (") 5€. Mai Thị Long (") 10€. Trần Thị Mến (") 10€. Asia Wok -Vũ Văn Chung (") 50€. Chong Tac Vo (") 10€. Đỗ Công Minh (") 20€. Nguyễn Thị Thu Thanh & Phạm Thanh Dũng (") 5€. Nguyễn Thị Thu Trang (") 10€. Cao Thu Le (Osteel) 5€. Phạm Duy Quang (Ostercappeln) 10€. Trần Quốc Khánh (Osterode) 20€. Phạm Thanh Bình (") 10€. Vũ Thị Duyên (Reichenhack) 10€. Fam. Trần Quốc Thành (Paderborn) 20€. Lương Huỳnh Tố Nữ (") 30€. Lương Bá Nhơn, Lương Ha Nu, Lương Mieu (") 50€. Fam. Vo (") 20€. Fam. Nguyễn (") 20€. Mai Thị Đào (Panker) 10€. Gđ. Lê Hồ Nam (Papenburg) 20€. Gđ. Long & Thủy (") 20€. Nguyễn Thanh Liên & Nguyễn Thị Bích Hằng (Peine) 10€. Đặng Thị Hà (") 5€. Hoàng Thị Lan Phương (") 10€. Lý Thanh Hương (Pforzheim) 20€. Đoàn Thục Như Hằng (") 20€. Hồ Kim Sinh (") 20€. Nguyễn Văn Thái (") 10€. Lộc Lamberty (") 20€. Nguyễn Thị Thu (") 100€ HHL Đoàn Văn Thời. Ngô Thị Liên & Cuốn (") 10€. Gđ. Bùi Du Hồng Hoa (") 100€. Trần Thúy Lan (") 40€. Đỗ Thị Thu Hương (") 10€. Lâm Thúy Nguyễn (") 20€. Gđ. Phạm Văn Đam (Pinneberg) 50€. Lương Thị Hiền (Plauen) 5€. Phạm Hồng Huân & Đỗ Thị Minh Chấn (") 10€. Phạm Hồng Huân & Đỗ Thị Minh Chấn (") 10€. Nguyễn Văn Thạch (Plochingen) 10€. Trần Tú Linh (Pössneck) 10€. Pauls Lydin (Porta Westfalica) 20€. Phạm Ngọc Hoàng & Trần Thị Thanh Nga (Potsdam) 10€. Nguyễn Thị Kim Nga (") 20€. Phan Bảo Hạnh (") 20€. Nguyễn Thị Thu Hiền (Rastede) 20€. Nguyễn Văn Học (") 10€. Đặng Ban Mai (") 10€. Phạm Thị Gấm (Rehburg-Loxum) 20€. Bạch Hồng Đình (Recke) 5€. Nguyễn Thanh Ty (Recklinghausen) 50€. Nguyễn Văn Báo (") 10€. Gđ. Nguyễn Văn Chấn (") 10€. Thửa Nguyễn (") 10€. Nguyễn Văn Toàn & Nguyễn Loan Hiệp (") 35€. Nguyễn Văn Toàn (") 20€. Nguyễn Thị Lệ Hằng (") 10€. Nguyễn Huyền Nguyễn Linh (") 20€. Nguyễn Tobias (Regensburg) 10€. Lê Thị Nhân (") 15€. Nguyễn Hữu Dũng (") 20€. Phùng Văn Chăm (") 20€. Nguyễn Xuân Dũng (Rheine) 10€. Nguyễn Vũ Bằng (") 10€. Nguyễn Thanh Danh (Remscheid) 20€. Lý-Đỗ Thị Phải (Reken) 40€. Phan Đức Dũng (Reschow) 20€. Nguyễn Thị Anh Đào (Reutlingen) 20€. Phạm Văn Lý (Rinteln) 10€. Đỗ Hồng Cẩm (") 10€. Nguyễn Thị Kim Thanh (Ronnberg) 10€. Lâm Hữu Phước (") 50€. Hoàng Thị Nguyệt Thu (Rostock) 10€. Dương Thị Minh Loan (") 10€. Đỗ Thị Kim Oanh (") 20€. Nguyễn Thị Ngàn (") 10€. Dirk Krohn & Đào Thị Liên, Lê Diệu Linh (") 50€. Nguyễn Thị Châu (") 10€. Nguyễn Duy Long (") 20€. Trương Hùng Sơn & Lâm Thị Hương Giang (") 5€. Nguyễn Duy

Mai (") 10€. Lê Thị Thu Lan (") 10€. Vương Khả Khanh (") 20€. Đinh Gia Minh (") 10€. Phạm Thị Lây (") 20€. Bùi Thị Kim Nga (") 20€. Vũ Thị Hương (") 10€. Lê Trung Dũng (") 20€. Bùi Ngọc Dũng (") 5€. Gđ. Nguyễn Trọng Ngạc & Nguyễn Thị Liên (") 10€. Đỗ Văn Báo (") 10€. Gđ. Võ Doãn Báo & Mai Thị Chung (") 10€. Vũ Thị Mừng (") 10€. Phạm Văn Khanh (") 20€. Trần Thị Xinh (") 30€. Đỗ Thị Kim Oanh (") 10€. Phạm Thị Lang (") 5€. Gđ. Dương Thị Minh Loan & Vũ Xuân Quang (") 50€. Lâm Văn Vinh (") 10€. Nguyễn Thị Thu Cúc (") 10€. Nguyễn Thị Bình (Rosengarten) 5€. Chu Ánh Tuyết (Rosenheim) 5€. Đinh Quang Thao (Rottenburg) 50€. Lüdigke Mai Sao (Rötha) 5€. Khuất Bá Sơn (Rüdersdorf) 10€. Phạm Thị Thanh Mai (") 10€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Sandberg) 20€. Gđ. Tôn & Dục Thị Hiền (Saarbrücken) 20€. Tạ Thanh Tùng (") 10€. Đỗ Thúy Vân (") 10€. Chung Ngọc Thảo (") 20€. Lê Thị Thu & Đỗ Văn Trọng (") 20€. Nguyễn Mai Hồng Khanh (") 20€. Trương Diệu Linh (Salzbergen) 20€. Nguyễn Thị Liên (Salzgitter) 5€. Vũ Thị Dư (") 5€. Oanh & Mathias Saenger (") 5€. Nguyễn Thị Tâm (") 10€. Nguyễn Thị Linh (Schmalkalden) 5€. Nguyễn Thị Công (Schneeberg) 10€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Schnorerdingen) 5€. Phan Doãn Lanh & Vũ Thị Quý (Schoenebeck) 30€. Huỳnh Thị Hùng Vương (Schorndorf) 10€. Nguyễn Tấn Đông (") 10€. Diệu Mai (") 40€. Cao Thị Ngọc Trâm (") 30€. Hứa A Tri (Schorrens) 25€. Gđ. Phan Thế Mỹ (Schrozberg) 30€. Nguyễn Văn Hoa (Schwaeb-Gmünd) 20€. Gđ. Lâm Văn Dũng (Schwaeb-Hall) 50€. Lê Trường Sinh (") 20€. Lý Thị Dân (Schwebheim) 20€. Nguyễn Thị Phương Lan (Schwedel) 5€. Nguyễn Thị Hồng Tâm (Schweinfurt) 30€. Nguyễn Thị Cúc (") 20€. Bùi Thị Thanh Xuân 30€. Nguyễn Thị Loan (Schwerin) 20€. Đoàn Thị Thu (") 10€. Quang & Phương (Semfenberg) 20€. Nguyễn Thu Vân (Seevetal) 10€. Bà Lý Át (") 5€. Hồ Văn Thống (") 10€. Đỗ Bằng Sĩ (Seelze) 10€. Vũ Quang Tú (") 50€ HHL ĐH Thiện Hạnh. Nguyễn Thị Tư (Sindelfingen) 30€. Văn Hồng Bưu (") 10€. Văn Hồng Đức (") 10€. Phạm Hữu Nghĩa & Đỗ Thị Hoan (Solingen) 80€. Bình Chi (") 20€. Quỳnh Tersteegen (Sonthofen) 5€. Châu Nam (Spaichingen) 20€. Phạm Ngọc Hoan (Spremerberg) 50€. Nguyễn Thị Đông (Stade) 20€. Lưu Hương (Stadtallendorf) 60€. Bác mẹ chị Cheng (Stadhagen) 10€. Nguyễn Mạnh Cường (Stadtlöhn) 20€. Nguyễn Thị Nguyệt (Staßfurt) 15€. Nguyễn Thị Lan (") 25€. Phan Thị Hằng (") 20€. Đỗ Thị Dung (") 10€. Nguyễn Thị Phương Anh (") 20€. Hoàng Quang Bình (Statiln) 5€. Trịnh Thị Đào (St Leon Rot) 20€. Phạm Như Lan (St. Wendel) 25€. Gđ. Đặng Thị Dung (Steinfurt) 20€. Vũ Ngọc Minh (Stendal) 20€. Phạm Văn Thuận (Stolberg) 10€. Huỳnh Thị Nhân (") 20€. Nguyễn Đình Tuấn (Stolzenau) 5€. Lê Thị Tâm (") 15€. Hoàng Văn Hải (") 10€. Bùi Nguyên Hưng (Stuhr) 10€. Nguyễn Đăng Hải (") 10€. Gđ. Phạm Hữu Chương (Stuttgart) 10€. Trần Văn Sanh (") 15€. Minh Vĩ (") 15€. Thiên Tuệ (") 15€. Nguyễn Thị Thu Hương (") 10€. Lâm Minh Đức (") 20€. Bùi Thị Trường (") 10€. Trần Thị Phú (") 10€. Lâm Đức Tòa (") 5€. Hoàng Xuân Hạnh (Stral) 20€. Hà Thị Thu Trang (Stralsund) 5€. Trần Ngọc Quyền (") 50€. Nguyễn Trọng Thành (") 5€. Trần Quý Bình (") 10€. Lê Phi Dũng & Phạm Hoàng Côn (Syke) 10€. Lê Thu Trang (") 10€. Huỳnh Kim Lang (") 30€. Mai Thành Long (Südbrookmerland) 20€. Hoàng Văn Chiến (Suhl) 20€. Nguyễn Thị Thanh Mơ (Tauscha) 20€. Đào Quang Vinh (") 10€. Phạm Văn Bái & Nguyễn Thị Oanh (Thale) 20€. Nguyễn Đắc Nghiệp (") 20€. Gđ. Nguyễn Văn Đông (") 10€. Đào Thị Phú (Tostedt) 50€. Nguyễn Thị Thu Hoài (Trebzen) 5€. Fam. Hồng Thạch (Tristringen) 5€. Nguyễn Quang Huy (Vallendar) 20€. Đào Thị Chuyển (") 10€. Hoa Thị Tran Pahlke (Vechta) 15€. Lê Quang Định (") 5€. Vương Quang Thịnh & Nguyễn Thị Hiền (") 5€. Đặng Thị Kim Vân (") 20€. Nguyễn Duy Đạt (") 10€. Trần Văn Nhung (") 10€. Nhân Hellmys (") 10€. Fam. Nguyễn Thanh Tùng & Đỗ Thị Ngọc Oanh (") 20€. Gđ. Nguyễn Văn Doan (") 10€. Trịnh Văn Tuấn (") 10€. Vũ Kim Đông (") 20€. Vũ Quốc Khánh (") 5€. Hà Thị Bích Liên (") 10€. Phạm Thị Quý Phi (") 5€. Nguyễn David -Công Lý- (") 30€. Tống Thị Năm (") 50€. Nguyễn Thị Mai Lan (") 10€. Đoàn Quý Trung (") 20€. Anto Lý (") 40€. Trần Thị Vân (") 10€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Vierheim) 10€. Đỗ Thị Ngọc Anh (Viersen) 10€. Nguyễn Thị Mỹ Lệ (Villingen) 20€. Hương Görlinger (") 20€. Đinh Thị Quý (") 10€. Nguyễn Thị Mai Trang (VS") 20€. Lê Thị Nhi (Wallenstein) 20€. Yen Mạch & Wilöli Schittuer (Walsrode) 10€. Thái Thuần Dũng (Waltershausen) 10€. Dương Thị Hồi (Waiblingen) 20€. Lê Văn Vinh (Wangen) 20€. Nguyễn Thanh Tâm (Wedemark) 20€. Elke Falk (") 50€. Tăng Le Nga (Wedemcurk) 100€. Trương Thị Ven & La Tu Liem (Weil am Rhein) 50€. Kim Loan Gülsdorf (Weil der Stadt) 10€. Nguyễn Bình Minh & Đỗ Kim Cúc (Weißenfels) 10€. Phạm Văn Phùng (") 10€. Phan Thị Lý (Werdau) 5€. Trần Thị Thu Hà (Werne) 10€. Nguyễn Văn Hùng (Wernigerode) 10€. Nguyễn Thị Hà (") 20€. Nguyễn Thị Oanh (") 5€. Gđ. Thảo Nhu (") 10€. Lê Công Viên (") 60€. Lê Thị Oanh (") 5€. Nguyễn Văn Hoa (") 20€. Fam. Huỳnh Thái Bình (Wertherim) 10€. Nguyễn Hữu Nghĩa (Weseling) 10€. Đào Chí Cường (Westestede) 10€. Đào Đình Thiêng (") 15€. Vũ Ngọc Dũng (Weißbach) 10€. Đào Quang Sự (Weißenfels) 5€. Phạm Thị Thu Hà (") 20€. Fa. Lương Thanh (Wiesbaden) 10€. Nguyễn Thị Du (") 20€. Khuu Cẩm Vân (") 20€. Trịnh Thị Tuổi & Nguyễn Thị Mỹ (") 40€. Huỳnh Thị Xuân Hương (") 20€. Lê Kim Lang (") 40€. Phạm Thị Lan (") 10€. Võ Thị Mỹ (") 20€. Bành Thẩm Cường (") 10€. Denis (") 10€. Nguyễn Văn Cửu (") 30€. Trần (") 10€. Hiều & Hường (Wiesloch) 10€. Trần Thị Mai (Wildeshausen)

10€. Nguyễn Thị Kim Lan (") 10€. Vũ Thị Thanh Minh (") 10€. Trương Thu Trang (Wilhelmshaven) 10€. Tăng Khanh Hiếu (") 10€. Tăng Liêm (") 10€. Hoàng Văn Hồng (") 10€. Trần Thế Ngưu (") 20€. Tăng Thị Mai (") 5€. Lang Thu Toàn (") 30€. Lenz Nguyễn Sương (") 20€. Hà Xuân Loan (") 10€. Huỳnh Thu Hương (") 20€. Nguyễn Thị Thu (") 10€. Lu Thị Kim Anh (") 10€. Gđ. Thanh Nhân (") 5€. Nguyễn Văn Quang & Ngô Thị Hạnh (") 10€. Bùi Nguyễn (") 20€. Hứa Kỳ Năng (") 10€. Lê Trung Thành (Windhagen) 5€. Nguyễn Thị Anh (Winsen) 20€. Phan Thị Nhan & Ma Van Dai (") 10€. Lê Thị Phương Hoàng (") 10€. Trần Thị Kim (") 5€. Trần Thị Lợi Ba (Wismar) 20€. Vũ Mạnh Sốt (") 10€. Gđ. Phạm Thị Mai Hương (") 10€. Lê Tường Vân (") 30€. Bình (") 20€. Trần Thị Phương Dung (") 20€. Trần Văn Dương (Wittlich) 20€. Nguyễn Tuấn Tú (Wittingen) 10€. Lê Thị Dân (") 10€. Kim Thủy Krüger (Wolfsburg) 35€. Nguyễn Quốc Báo (") 10€. Đỗ Huy Quý (") 10€. Bùi Thiện Sơn (") 30€. Trần Thị Hoài (") 10€. Bích Liên Kadagies (") 10€. Nguyễn Thị Bình (") 30€. Fam. Delarber (") 10€. Nguyễn Kim Tuyến & Nguyễn Huyền Trang (Wolfen) 10€. Nguyễn Thị Bích Hằng (Worms) 30€. Gđ. Lê Văn Quang (Wriezen) 50€. Thị Kim Phượng Müllet Trần (Wunstorf) 10€. T.H.Q.L (") 10€. Trần Thị Ngọc Trinh (Wuppertal) 20€. Nguyễn Hữu Mừng Chi (") 20€. Thang Trạch (") 20€. Phạm Thanh Hải (Wurzen) 20€. Vũ Thị Xuyên (Würzburg) 30€. Âu Thị Thanh (Ulla) 10€. Đồng Thị Gái (Ulm) 20€. Trần Khải Đức (") 25€. Nguyễn Văn Trụ (Unkel) 20€. Lưu Thị Quan (Unna) 5€. Trương Thanh Đức (") 15€. Bé Nguyễn Liêm (") 20€. Huỳnh Nhu Trúc (") 20€. Trần Văn Dương (") 30€. Tong Son Huynh (Übachpalenberg) 30€.

Cao Thu Hà (Uetersen) 5€. Lê Thị Mai (Zwickau) 10€. Nguyễn Thị Nhật (") 5€. Phạm Thị Thanh Thủy (") 30€. Thân Văn Hoàng (") 10€. Nguyễn Duy Huân & Chu Thị Phương (") 40€. Lê Thị Bích Hương (") 20€. Nguyễn Thị Phương Thảo (") 20€. Trần Thị An (") 5€. Diệu Lương Lê Thị Thanh (") 10€. Gđ. Thân Văn Hoàng (") 20€.

Pháp Cao Vinh Thành (Strasbourg) 20€. Cao Vinh Hiệp (") 20€. Nguyễn Trương Lê Bích Loan (") 10€. Diệu Đức Phạm Thị Trước (") 20€. Hồng Say Mùi (") 20€. Ấn danh (") 30€. Hồ Văn Thọ (") 30€. Nguyễn Khánh Chúc (") 20€. Trần Thị Vân (") 20€. Trần Kim Ly (") 20€. Lê Thị Xuân Hiệp (") 30€. Lý Versuque (") 10€. Trinh (") 10€. Dương Hoàng Căn (") 50€. Nguyễn Đình Thủy (") 20€. Nguyễn Jean (") 20€. Nguyễn (") 20€. Lê Phương Lan (") 30€. Phạm Mạnh Vi (") 25€. Đoàn Cẩm Tú (") 20€. Trần Đức Long (") 20€. Mme Nguyễn Paulezec (") 20€. Dr. & Mrs Bích Nguyễn (") 40€. Nguyễn Năng Cường (") 20€. Lâm Võ Hồ Jeanne (") 50€. Hoàng Ngọc Minh Long (") 40€. Mai Thành Phú (") 10€. Nguyễn Thị Mạnh Hà (") 20€. Trần Laurent (") 20€. Somas Rukmany (") 30€. Jacques Lannes (") 20€. Phạm Thị Hội (") 30€. Trần Thị Cẩm Tú (") 35€. Đinh Chí Hướng (") 30€. Bùi Thị Bạch Tuyết (") 30€. Hồ Thị Mai (") 15€.

Bỉ Huỳnh Thị Tâm (Bi) 10€. Lâm Ngọc Lành (") 20€. Nguyễn Kim Anh (") 10€. Cô Đàm Thiện (") 10€. Huỳnh Khôn Biểu (") 20€. Thái Hoạch (") 20€. Cô TN Phúc Bốn (") 40€.

Suisse Thiện Thành Lê Thanh Tâm (Suisse) 50€ + 30FS. Ấn danh (") 20FS. Dương Thị Trung (") 100FS. Cao Xuân Liễu (") 100FS. Thích Nữ Đàm Hoa (") 50FS. Trác Hỷ Đệ (") 30FS. Dương Trương Xuân Phùng (") 100€. Lâm Hồng Kiên (") 50FS.

Anh Vương Vinh Xuân (Anh) 20Anh kim. Dương Văn Lý (") 10€. Ngô Thị Liễu (") 20€. Trần Thị Lệ Chi (") 30€.

Áo Cam Ngọc Anh (Áo) 10€.

Ý Đại Lợi Lý Sứ (Ý) 20€. Võ Thị Nhàn (") 10€. Huỳnh Thị Kim Thảo (") 10€. Nguyễn Thị Khang (") 20€.

Luxembourg Diệp Ái Loan (Luxembourg) 50€.

Hòa Lan Hoàng Văn Lộc (Hòa Lan) 5€. Trương Minh Chính (") 20€. Miu Phung & Thái (") 10€. Mui Phung (") 10€. Hà Đình Phong & THái Phung (") 10€. Diệu Tấn (") 20€. Diệu Hiếu (") 20€. Bác Chánh Tâm (") 50€. Tsang (") 30€. Lê Thị Kim Yến (") 10€. Trần Quang Hiếu (") 20€. Nguyễn Văn Ngọc (") 10€. Trần Thị Nhiều (") 10€. Alberter Mỹ Linh (") 10€.

Ba Lan Bùi Việt Hùng (Ba Lan) 10€.

Đan Mạch Trần Thị Mỹ Chương (Đan Mạch) 50€. Trần Thị Xinh (") 20€. Trần Thị Liên (") 30€. Trần Thị Phước (") 5€. Diệu Bình Hà Thị Bè (") 10€. Phạm Thị Thế (") 10€. Diệu Viên (") 10€. Đỗ Ngọc Minh (") 100Kr. Trần Thị Phước (") 20€. Lê Thị Huyền (") 15€. Phạm Thị The (") 15€. Trần Thị Sinh (") 20€. Lương Thị Ngân (") 10€. Nguyễn Thị Khương (") 50US. Vũ Thị Xinh (") 200Kr. Trương Lệ Phi (") 10€. Phạm Minh Phương (") 20€.

Phần Lan Nguyễn Thị Thu (Phần Lan) 10€. Hà Thị Mỹ Kim (") 20€. Lâm Thúc Anh (") 10€. Hà Văn Kiên (") 10€.

Na Uy Phùng Kim Liêu (Na Uy) 100Kr.

Sweden Nguyễn Kim Liêu (Sweden) 200Kr. Ngụy Thế Lang (") 100Kr. Lâm Hữu (") 200Kr.

Việt Nam Trần Thị Hằng (Việt Nam) 5€. Trần Văn Tóa & Nguyễn Thị Đoài (") 10€. Nguyễn Văn Xuân (") 15€. Hồ Thị Năng (") 10€. Ngô Thị Thanh (") 20€. Trần Thị Lan (") 5€. Khúc Thanh Minh (") 5€. Trịnh Văn Luận (") 5€. Ngô Thị Xuân (") 10€. Nguyễn Thị Tử 5€. Trương Quới Quyển (") 40€. Lưu Thiêm Hương (") 10€. Hoàng Thị Bằng (") 3US. Phạm Thị Liên (") 5€. Dương Thị Xuyên (") 10€.

Úc Châu Huỳnh Anh Kiệt Úc Đại Lợi) 10€.

USA Diệu Ngọc (USA) 100US. Nguyễn Thị Dung (") 20US.

Không ghi địa danh cư trú

Nguyễn Thị Kim Hà 10€. Lê Thị Hòa 10€. Phạm Āi Nguyễn 10€. Trần Nhật Quang 10€. Ấn danh 10€. Ấn danh 20€. Lê Thị Cau 10€. Nguyễn Công Phú 10€. Đặng Thị Thu Huyền 10€. Phạm Thị Bích Ngọc 20€. Phạm Văn Thông 40€. Nguyễn Việt Đức 50€. Ấn danh 20€. Đào宇 Uyên 10€. Gđ. Nguyễn Quốc Hùng & Vũ Thị Xuân Hương 20€. Lê Anh Thư 10€. Đoàn Xuân Cau & Lý Thị Ngọc 20€. Fam. Ngô Hiệp Lai + Ngô Trung Cường + Vương Tai Hưng 10€. Trần Thị Huyền 30€. Đinh Đăng Vinh 50€. Ấn danh 1€. Vũ Thị Hồng Minh 20€. Hoàng Quang Bình 5€. Nguyễn Thị Nhật 5€. Gđ. Thuận & Hồng 5€. Nguyễn Ngọc Dung 10€. Andreas Griese & Thi Hương Nguyễn 10€. Nguyễn Thị Nga 10€. Nguyễn Thu Hương 20€. Nguyễn Bá Tăng 20€. Nguyễn Bá Hóa 5€. Đinh Thị Thúy 20€. Hồ Thị Kim Anh 20€. Lưu Thanh Đức 20€. Trần Thị Hằng 50€. Lê Thị Mai 10€. Nguyễn Huệ Tuyết Oanh 20€. Nguyễn Chí Cường 20€. Lương Văn Đồng 10€. Ngô Thị Giang 5€. Gđ. Hồng Phát Đạt & Nguyễn Thị Thoa 5€. Tạ Đình Ngaoan 10€. Trần Ngọc Diệu 50€. Nguyễn Chí Bích Loan 10€. Su Chi Kao 50€. Nguyễn Thân Huyền Mỹ 30€. Tô Đàng De 20€. Trần Thọ Tuấn 10€. Lê Quang Minh 10€. Nguyễn Đỗ Cương Hương 20€. Diệu Hà Giang Ái & Diệu Châu Nguyễn Ngọc Linh 20€. Thân Thị Hồng Biển 10€. Võ Trọng 10€. Nguyễn Thanh Thủy 20€. Nguyễn Thị Liên 10€. Huỳnh Ai Nhân 10€. Phạm Li Đạt 10€. Ấn danh 5€. Phương Anh 5€. Huỳnh Thị Hoa & Huỳnh Thanh Thủy 10€. Gđ. Triệu Hoàng Sa, Đỗ Bích Loan... 10€. Thụy Nachtigal 5€. Ấn danh 5€. Thành Andreas Kiều Ly 10€. Đặng Tuyết Anh 10€. Kim Thị Chúc 10€. Ly Tung Phu 20€. Vũ Thị Minh Thái 5€. Hồ Thị Mai 10€. Fam. Tạ Chánh Huy 10€. Tạ Thị Thủy 10€. Nguyễn Hữu Tĩnh & Nguyễn Thị Hồi 35€. Trần Quốc Khánh 20€. Trương Gia Hưng 20€. Hồ Thị Phúc 20€. Bùi Thị Vụ 30€. Nguyễn Thủy Dương 5€. Hùng, Hương, Hoàng, Hải 10€. Trần Thị Kim Liên 20€. Vũ-Phan Ngọc Bích 50€. Hedermann Dollar 5€. Vũ Thị Minh Nguyễn 10€. Nguyễn Đình Hùng 10€. Ngô Hoàng Việt 10€. Nguyễn Thị Hạnh 10€. Nguyễn Thị Liên 5€. Nguyễn Thị Thanh Hà 20€. Nguyễn Văn Ly 20€. Ngô Kiên Hoàng 30€. Lê Thị Yến 5€. Nguyễn Thị Lanh 5€. Hương Lan Janzih 50€. Đặng Văn Thịnh 20€. Phan Thùy Dương 20€. Trần Thị Bích 50€. Fam. Dương 5€. Vũ Thị Quý 15€. Phạm Phương Dung 20€. Mai Tuấn Khanh 10€. Lê Thị Bích Thủy 50€. Nguyễn Minh Hưng 2€. Đặng Thị Mai 5€. Đỗ Thị Bích Yến 10€. Lương Minh Huệ 20€. Hà Thị Thanh Bình 10€. Nguyễn Thị Lan Anh 10€. Gđ. Đoàn Văn Tuấn & Hoàng Thị Lợi 30€. Trần Thị Kim Loan 5€. Gđ. Nguyễn Văn Thăng & Nguyễn Thị Chiên 35€. Phạm Phương Dung 50€. Nguyễn Thị Hằng 20€. Vũ Văn Tiến 2€. Đinh - Huan 50€. Vũ Hằng Nga 15€. Lâm Chánh Văn & Ngũ Ngành 5€. Nguyễn Thị Yến 10€. Vũ Thị Nhanh 20€. Trần Thệ Hương 20€. Nguyễn Thị Thanh Hương 20€. Tạ Việt Tiến & Nguyễn Tuyết Minh 20€. Phạm Ngọc Dung 5€. Cao Văn Phương 10€. Nguyễn Quang Tùng 50€. Quách Thị Thanh 5€. Khương & Yến 10€. Wolfgang Linke 5€. Dương Văn Huân 5€. Hoàng Văn Long & Lữ Thị Tâm 10€. Trần Thị Ngọc Hạnh 10€. Arndt Schwichtenberg 50€. Nguyễn Thanh Hương 10€. Huệ Lộc 10€. Nguyễn Quốc Thái 10€. Đặng Thị Ngọc Dung 20€. Châu Ngọc Diệp 10€. Gđ. Đỗ Thị Thúy & Dương Ánh Tuệ 40€. Lê Thị Mai Loan 5€. Liễu Liễu Chánh Hòa 5€. Đỗ Văn Đôn 5€. Mai Bích Nga 15€. Fam. Reinert & Khanh 5€. Huỳnh Văn Du 10€. Trịnh Phú Minh & Nguyễn Thị Hồng 25€. Gđ. Nhiêm & Loan 5€. Van Knoll 10€. Hồ Huy Cường 10€. Vũ Thu Hương 10€. Trần Thị Quỳnh Hoa 20€. Thiện Nhã 20€. Nguyễn, David Kieu 20€. Minh Trí Nguyễn Văn Cúc 50€. Krauxe, Sơn 15€. Ngô Kim Ngón 5€. Đỗ Thị Hòa 10€. Gđ. Nguyễn Thị & Thanh Thủy 20€. Nguyễn Trương Hòa 10€. Diệu Hạnh & Thiện Xuân 2€. Phan Phúc An 10€. Cao Minh + Cao Antonius + Ky Angoc 20€. Ralf Witte + Maik Witte Dung 10€. Fam. Lê Thị Quý 20€. Phạm Quốc Hưng 10€. Nguyễn Văn Thái 10€. Hoàng Minh Hiến 10€. Thắm 10€. Nguyễn Trọng Công 5€. Liên Tố Bình 20€. Nguyễn Quang Tuấn & Nguyễn Thị Thanh Hà 20€. Nguyễn Ngọc Sáu 10€. Võ Hoàng Anh 5€. Lam, Do 5€. Nghiêm Quốc Hùng 5€. Ngô Thị Chinh 5€. Liều Mỹ Lộc 10€. Lê Văn Trung & Nguyễn Thị Loan 10€. Nguyễn Ngọc Sám 10€. Huỳnh Thị Xuân Hương 10€. Trần Thị Nga 10€. Nguyễn Thị Tân 10€. Nguyễn Thị Hương 1€. Đỗ Thị An 20€. Nguyễn Thị Ngọc Cơ & Nguyễn Thị Hoàng Phương 10€. Lê Quang Thịnh 5€. Hoàng Thị Ngọc Thạch 20€. Phạm Thị Hiến 10€. Vương Thiên Hạp 20€. Liều Quý Báu 50€. Gđ. Lê Đình Hiệp & Trần Thị Xuân 10€. Quàn Thị Kiều 10€. Gđ. Diệu Hoa 20€. Nguyễn Cao Thắng 40€. Diệu Liên Nguyễn Thị Hoa 10€. Vũ Minh Châu & Đoàn Thị Lân 50€. Lưu Trí Hà 10€. Nguyễn Xuân Bình 25€. Phạm Đình Hải 10€. Phạm Thị Hoa 10€. Mai Thị Lê 10€. Nguyễn Tùng Lâm & Nguyễn Thị Minh 5€. Phạm Thị Huệ 5€. Vũ Xuân Khánh 5€. Diệu Tường Nguyễn Hồng Văn 10€. Lê Tường Vân 10€. Ngô Văn Kim 20€. Nguyễn Thị Tuyết Hạnh 20€. Nguyễn Thị Tinh 20€. Phạm Anh Tiến 5€. Nguyễn Tiến Dũng 10€. Nguyễn Thị Hồng Mận 10€. Huỳnh Công Hiếu 10€. Nguyễn Thị Tuyết Sáng 10€. Vũ Minh Nguyệt 50€. Nguyễn Hạnh Cư 20€. Vũ Phương Lan 20€. Nguyễn Hữu Thắng 10€. Phạm Văn Liên & Trần Văn An 30€. Nguyễn T.T. Minh 20€. Đinh Thị Thu 5€. Đoàn Thị Hồng 20€. Phạm Văn Bình 5€. Fam. Trần Ly Ái Phương 20€. Trần Thiện Phước + Trần Quang Vy & Nguyễn Thị Kim Trang 20€. Phạm Thị Xuân 50€. Huỳnh Văn Ngọc. Nguyễn Thị Chin 5€. Ngô Thế Hoàn 20€. Fam. Nguyễn Văn Ngọc (Hùng) 20€. Đỗ Minh Tuấn & Nguyễn Thị Mỹ 20€. Fam. Nguyễn Kiến 10€. Nguyễn Thị Phi Nga 5€. Gđ. Huỳnh Mỹ Phúc & Lý-Huỳnh Ai Khanh

20€. Gđ. Huỳnh 10€. Fam. Quách-Dương Lê Châu 10€. Nguyễn Thị Thanh 10€. Gđ. Ông Huệ Khanh 25€. Frau Oanh Brcanski + Hilmar Brcanski + Mai Nguyễn Ngọc 25€. Nguyễn Thị Hương 20€. Nguyễn Thị Thanh Thúy 10€. Lê Quốc Tuấn 10€. Khúc Thanh Minh 5€. Tang Cẩm Phong 10€. Nguyễn Thị Ngươn 10€. Nguyễn Thu Hằng 10€. Gđ. Phạm Minh Xuân & Hoàng Thị Đậu 20€. Lê Thanh Hà 20€. Nguyễn Thị Tuyết 25€. Phùng Chi An 50€. Ngô Văn Tường 10€. Ngô Thị Ngọc Diệp 10€. Huỳnh Thị Thu Hà 20€. Vũ 5€. Nguyễn Thị Phi Yến 20€. Lương Thị Thắm 20€. Hà Thị Tâm 10€. Trần Quý Bình 10€. Trần Mỹ Phương & Trần Mỹ Hòa 20€. Trương Mỹ Anh & Trần Thị Anh Đào 20€. Phạm Hữu Phước 5€. Nguyễn Thị Vinh 10€. Hiếu 5€. Huỳnh Ngọc Phú 10€. Từ Lộc Hồ Thị Kim Loan 20€. Lee Woon Loon 10€. Choong Leong Seng 10€. Fam. Kuang Diep 10€. Hua Quê Bích & Lý Quốc Quyên & Lý Quốc Nguyễn 15€. Trần Thị Ngọc 5€. Ouan Sieng Ky 10€. Raimund Bahlert 25€. Bùi Đình Tâm 10€. Nguyễn Tấn Đạt 5€. Đặng Thị Hồng & Đặng Thị Nga 20€. Nguyễn Văn Sanh 20€. Nguyễn Jenny 10€. Đoàn Văn Hiếu 20€. Gđ. Lý Tam Đề 20€. Lê Thị Minh 20€. Nguyễn Ngọc Phi 20€. Lê Phương Lan 5€. Ngô Thị Luyến 10€. Diệu Bảo 20€. Cao Thị Xuyên 20€. Lê Thị San 20€. Phan Tú Anh 5€. Linda 20€. Hoàng Thị Cẩm Tố 5€. Phùng Văn Thế 20€. Nguyễn Văn Lương 5€. Đội + Miên 10€. Trần Thị Bích Hiếu 5€. Đoàn Thị Cẩm 10€. Nguyễn Thị Thanh 5€. Vũ Thị Cải 10€. Nguyễn Thị Phương Dung 30€. Nguyễn Thanh Trang 15€. Đỗ Đại Dương 20€. Nguyễn Thúy 20€. Chung Lang 10€. Lưu Sỹ Cúc 5€. Đinh Thị Gái 5€. Quảng Hòa 20€. Fam. Lim 8€. Vũ Huy Khôi 50€. Nguyễn Mạnh Hùng 30€. An Thị Hồng Hạng 5€. Bùi Thị Thu Hà 10€. Nguyễn Gia Linh 5€. Phạm Văn Sáu 20€. Trần Thúy Hằng 30€. Nguyễn Thị Linh 10€. Vương Thị Thu Thủy 10€. Apon Kanig 1,70€. Tiến Tư 10€. Liên 5€. Huỳnh Mộc 10€. Kim Hồng & Lý Hào Anh 20€. Du Huệ Đình 10€. Gđ. họ Khổng 20€. Trần Thục Lạng & Lâm Kiến Quảng 50€. Trần Thị Chung & Nguyễn Thế Quang 5€. Ấn danh 5€. Ấn danh 20€. Phan Văn Hưng 10€. Ấn danh 5€. Võ Văn Dũng 20€. Gđ. Mùi Dũng 50€. Nguyễn Đăng Khánh 20€. Ấn danh 10€. Ấn danh 5€. Ấn danh 20€. Phạm Thị Kim Xuân 20€. Trần Mỹ Dung & Trần Văn Chương 50€. Nguyễn Văn Quang 300€. Đoàn Thị Hồng 50€. Hà Văn Tư 20€. Yam Man Li 20€. T. Vương 30€. Phạm Công Ban 10€. Trần Tú Nguyệt 10€. Đồng Kim & Đồng Ngọc 20€. Trần Văn Nam 20€. Hoa Dinh 30€. Römer Horst 200€. Nguyễn Kim Nhung 1€. Trần Bích Nghi 20€. Ngô Thị Kim Oanh 10€. Phan Quang 10€. Đỗ Thị Út 10€. Helene Antony Do 30€.

*
* *

ĐỊNH KỶ HÀNG THÁNG XÂY CHÙA VIÊN GIÁC

Chúng tôi thành tâm kêu gọi quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần hỗ trợ Chùa bằng cách đóng góp Định Kỳ Hàng Tháng qua Ngân Hàng bằng lối Dauerauftrag để việc thực hiện trả nợ xây chùa có khả quan hơn.

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về Chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Đường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào một trong hai số Konto như sau:

1. Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.
Konto Nr. 870 1633
BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(*Mỗi ngày ngân hàng báo một lần*)

2. Pagode Vien Giac
Konto Nr. 870 3449
BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(*Một tháng ngân hàng báo một lần*)

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

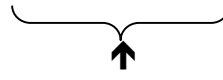
Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

Thông Báo Về Việc Ủng Hộ Báo Viên Giác

Để việc ủng hộ báo Viên Giác không bị nhầm lẫn Họ Tên của người khác cũng như các mục khác. Kể từ nay quý vị độc giả gửi tịnh tài ủng hộ cho báo Viên Giác qua Ngân Hàng hoặc qua Bưu Điện xin quý vị vui lòng ghi rõ **Họ Tên địa chỉ người nhận báo, Số Hiệu Độc Giả (viết tắt là SHDG)**. Số Hiệu Độc Giả có ghi trên nhãn địa chỉ gửi báo. Trong trường hợp không đủ chỗ để ghi đầy đủ họ, tên, địa chỉ vào phiếu chuyển tiền - Xin quý vị ghi họ tên và Số Hiệu Độc Giả để chúng tôi dễ tìm và ghi nhận vào danh sách ủng hộ tịnh tài cho báo Viên Giác.

- Ví dụ trong nước Đức

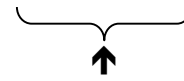
Vien Giac, Karlsruher Str.6. 30519 Hannover
PSdg, Deutsche Post AG, Entgelt bezahlt
*46298 # **SHDG - 0001 - 1/05 # 1005***



Số hiệu độc giả (SHDG)

- Ví dụ nước ngoài Đức

Vien Giac, Karlsruher Str.6. 30519 Hannover, Germany
SHDG - 0001- 1/05 # 1005*



Số hiệu độc giả (SHDG)



Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SHDG) (**1**)

Họ và Tên

Địa chỉ

Số tiền

Giấy chứng nhận khai thuế : Có Không

Độc giả mới: Độc giả cũ:

(Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ mới cũng như cũ và Số hiệu độc giả)

.....
.....
.....

(1) Số hiệu độc giả này có ghi trên nhãn địa chỉ gửi báo



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ
PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN TẠI
CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER & DRUCK)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

T. T. Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Đạo hữu Nguyễn Trí

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Đạo Hữu Thị Tâm

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

Thượng Tọa Thích Như Điển - Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân. Trưởng Ngọc Thanh. Lê Ngọc Châu.

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Đông Phương Mai Lý Cang (Pháp) - Hà Huyền Chi (Hoa Kỳ) - Ngô Minh Hằng (Mỹ) - Nguyễn Tấn Hùng (Mỹ) - Lê Doãn Kim (Mỹ). Vi Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) - Dr. Thái Văn Kiêm (Pháp) - G.S. Vũ Kỳ (Bi) - Huyền Thanh Lữ (Đức) - Vũ Nam (Đức) - Lê Thị Bạch Nga (Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phong Hùng Lưu Nhơn Nghĩa (Úc) - Hạnh Nguyễn (Ấn Độ) - Phan Hùng Nhơn (Đức) - Văn Nương LNC (Pháp) - T.S. Lâm Như Tạng (Úc) - Phạm Thăng (Canada) - Đoàn Văn Thông (Hoa Kỳ) - Nguyễn Thủy (Pháp) - Võ Thúc (Đức).

KỸ THUẬT ẮN LOÁT (Layout)

Trung Tâm V.H.X.H. P.G Việt Nam tại Đức Quốc

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA :

Mitwirkung von :

Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Cộng Hòa Liên bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN & ẮN QUẢN

Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Phật Giáo Việt Nam tại Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches
Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.net>

E-mail : viengiactu@viengiac.net

E-mail: baoviengiac@viengiac.de

E-mail Chủ Bút : phuvan@viengiac.de

VIÊN GIÁC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ứng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân binh thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V
Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover

MỤC LỤC

Trang

• Thư tòa soạn	2
• Tôn Giáo	
- Cuộc du hành sang Lạp Tát (Lhasa) của Tây Tạng (Ht. Thích Trí Chơn)	3
- Đền Bà Bò Tát ... (Thích Như Điển dịch)	5
- Tam Tào Động xin mời ngài thiền (dịch thuật Triệt Học)	8
- Đặc tính ảo mộng và thực tế của vạn pháp (Phúc Lâm)	10
• Auf deutsch	
- Dank schön Deutschland (Thích Như Dien)	14
• Trang Hoa Phụng	16
Đi lễ Phật (Đồng Thuần Hồ Phong Lan). Thăm Lặng (Kim). Niềm vui bất ngờ (Nguyễn Cầu). Ấn cư sơn trang (Thi Thi Hồng Ngọc). Gió đêm (Tuệ Nga). Những ngôi chùa trong lịch sử PGVN (Thiện Căn Phạm Hồng Sáu)	19
• Văn Nghệ - Sáng Tác	
- Mùa thu đã trở về (Thái Tú Hạp)	27
- Tôi đưa em sang sông (Trịnh Hùng)	31
- Tuỳ duyên (Trần Ngọc Nguyên Vũ)	33
- Ngõ cụt (Hương Cau)	37
- Ngân dậm sang Nga (Đồng Tịnh Nguyễn Đức Giang)	39
- Việt Nam khôn quá (Phong Hùng Lưu Nhơn Nghĩa)	42
• Y Dược Thường Thức	
- Dược thảo có tác dụng an thần (Quỳnh Hoa)	44
- Vài cách giảm dị làm giảm áp huyết cao (Nguyễn Đức Trọng)	45
• Thông Cáo Báo Chí	
- Thượng tọa Thích Thiện Minh viết kháng thư	49
- Cảnh giác về một tài liệu giả danh H.T. Thích Quảng Độ ...	51
• Tin Phật Sự	51
- Khóa tu học Phật Pháp lần thứ 17 tại Pháp .(Nguyễn Ngọc Luận)	53
- Thư của Hoà Thượng Thích Minh Tâm (Chùa Khánh An)	56
- Trở về (Thích Viên Định)	58
- Chương trình Sinh hoạt của chùa ViênGiác năm 2006	63
• Sinh Hoạt Cộng Đồng	65
- Tìm thân nhân - Nhắn tin - Chúc mừng	69
• Tin Tức Nước Đức (Lê Ngọc Châu)	70
- Tin Hội Tình Thương Đức Quốc / Cứu trợ TPB QLVNCH	73
- Cuộc bầu cử đầy kịch tính tại Đức (t/s Bùi Hạnh Nghi)	74
• Tin Thế Giới (Phan Ngọc)	77
• Giới thiệu sách mới xuất bản (Phù Vân)	82
• Hộp thư Viên Giác / Trả lời độc giả	84
• Phân úu - Cáo Phó - Cảm Tạ - Chia Buồn .	85
- Tâm thư của Chùa Linh Thủú - Berlin	87
• Phụng dưỡng Cúng Dường	89
• THỐ : 11. - Từ độ thu tàn (Nguyễn Phan Ngọc An). 19.- Tình thu gọi nhỏ (Phan Văn Phước). 24.- Gió đêm (Tuệ Nga). 26. - Tống Biệt (Lê Nhất Lang). 26. Trăng Thu (Thiện Lâm Phạm Văn Mộc). 32. Ý Lạnh Trăng Buồn (Thi Lan Thảo). 36. - Lỡ lũng (Phước Mỹ Hoa). 48.- Biển dâu (Tuệ Kiên). 76. Lúu vong, Ngày Xưa (chuvuongmiem). 83.- Hoài Thượng Biệt Hữu Nhân (G.S. Nguyễn Đình Tuyển).	
• HÌNH BÌA : Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỷ thứ 17 tại Pháp .	
CÁO LỖI : Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phụng dưỡng cúng dường không thể đăng trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.	
• Báo Viên Giác	

CHÚ Ý ! CHÚ Ý ! CHÚ Ý !

• Các tài liệu cho Computer

- Học tiếng Đức cách hay nhất (1 đĩa CD) 25,- €
- Học sử dụng Computer với Windows XP (1 CD) 15,- €
- Học Computer với các Windows khác (mỗi thứ 1 CD) 15,- €
- Tài liệu cho học tập, sinh hoạt và giải trí. (mỗi thứ 1 CD) từ 10,- €

• Các sách và tài liệu để sinh sống lâu dài trên đất Đức:

- Luật Ngoại Kiều CHLB Đức 10,- €
- Tiền thất nghiệp 10,- €
- Kỹ thuật Trang điểm (Băng Video thuyết minh tiếng Việt) 15,- €
- Tuổi nguồn tươi trẻ (sách hướng dẫn thể dục trường sin) 10,- €
- Thể dục Yoga (Băng Video thuyết minh tiếng Việt) 15,- €

Thể dục Yoga là biện pháp rất công hiệu để phòng và chống các bệnh kinh niên, mãn tính, các bệnh nội tạng (tim, phổi, gan, thận...) hiện tượng mất ngủ, dị ứng, hen suyễn....mà các phương pháp y học khác chưa khắc phục được. Yoga tạo sự điều hòa trong cơ thể, tạo thân hình cân đối, nước da đẹp, hạn chế các hiện tượng sô cứng, lão hóa, đau khớp, suy nhược, huyết áp thất thường... Đây cũng là món quà quý tặng cho người thân ở xa.

- Dịch thuật và làm các đơn từ dùng cho việc kinh doanh và khai thuế, đổi quốc tịch, xin cư trú, mua hoặc thuê nhà, xin việc, xin tiền trợ cấp, tiền con, nhận lại tiền hưu trí khi về nước...

❖ Có thể thanh toán ngay bằng tiền gửi trong bao thứ khi đặt hàng
❖ Còn hàng trăm tài liệu giá trị khác. Để biết thêm danh mục chi tiết xin liên hệ với :

Dr. Nguyen - Medicusstrasse 7 - 67655 Kaiserslautern
Tel. 0631 / 14749 Fax : 0631 / 311 54 14 Handy : 0171 698 60 23

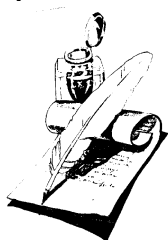
149

LUẬN AN TỬ VI

BIẾT TRỌN CÁ ĐỜI NGƯỜI QUA 12 CUNG SỐ VÀ ĐẠI VẬN 10 NĂM

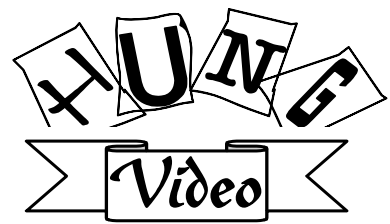
☉ Không luận đoán bằng máy Điện Toán cả vạn người như nhau. Luận đoán bằng trí óc, do một vị Sư truyền dạy, đáp ứng sự thỏa mãn của quý thân chủ và được rất nhiều thân chủ viết thư cảm ơn và khen ngợi.

☉ Xem chữ ký, chỉ tay, bói bài, xem tuổi vợ chồng khắc hợp, ngày thành hôn, khai trương, xuất hành, dọn nhà, hưởng nhà, đại lợi, tiểu lợi, kiêng cử. Quý vị đến nhà xin lấy hẹn trước.



Xin liên lạc :
Bác HOÀNG CÔNG CHỦ
Heinz - Spicker - Str.63.
D.41065 Mönchengladbach
Tel. & Fax : 02161 - 65 09 54
(Từ 9 giờ đến 19 giờ trong tuần kể cả thứ bảy)

150



NHẬN CHỤP HÌNH & QUAY PHIM CÁC BUỔI LỄ

ĐÌNH HÔN - TÂN HÔN - SINH NHẬT
PHIM ĐƯỢC THỰC HIỆN TRÊN DVD HAY BĂNG VHS

Chúng tôi dùng Computer làm phim thêm linh động và hấp dẫn hơn



Tel. : 07621 - 64 802
hoặc
0174 - 79 78 563



BEAUTY PERMANENT

Chuyên khoa thẩm mỹ XÂM LÔNG MÀY - VIỀN MẮT - VIỀN MÔI: Bảo đảm 100% đẹp tự nhiên, không bị trở màu xanh hay đỏ.

* Trị hết mụn và làm cho mờ đi những vết thâm

* Tẩy đi những lớp da chết, càn cỏi trên khuôn mặt

• Những vết nám, tàn nhang, chừa lỗ chân lông to

Đặc biệt chữa trị mọi hư hỏng của da với một kết quả rõ ràng trong một thời gian rất ngắn mà không làm phỏng da, không làm nóng, rát và đỏ da rất phù hợp với làn da Á châu của chúng ta.

* PERFECT BODY : Kem thoa cho thân hình cân gọn, kết quả sau 4 tuần bảo đảm 100%

- Kem nuôi dưỡng da và tái tạo lại làn da mới bằng dược thảo thiên nhiên. Đặc biệt trị những nếp nhăn trên mặt, viền mắt và trán. da bị hư những đường gân máu nổi đầy trên mặt, ngăn ngừa ung thư da bởi ánh nắng mặt trời.

Thu Hà Stauff Cosmetics. Tel. : 030 - 431 13 55
Heiligenseestr.153 A - 13503 Berlin

152

Thẩm Mỹ Viện MÙA XUÂN

Fleischarren 1 - 38640 Goslar.

Tel. : 05321 - 18708

- Xâm lông mày 149,- Eur
- Mi mắt trên 149,- Eur
- Mi mắt dưới 149,- Eur
- Xâm viền môi 149,- Eur
- Xâm cá môi 249,- Eur + 149,-Eur
- Xâm toàn bộ 950,- Eur



- Làm hết toàn bộ các nếp nhăn trên mặt ngay lập tức ab 250,- Eur

- Xóa hết các nốt tàn nhang, nốt ruồi và các loại nám da ab 70,- Eur

- Xâm hình nghệ thuật trên người thì giá cả tùy theo hình to hay nhỏ.

Xin quý bạn gọi điện hẹn trước khi đến !!!

154



**Vietnam
+ Mobil**

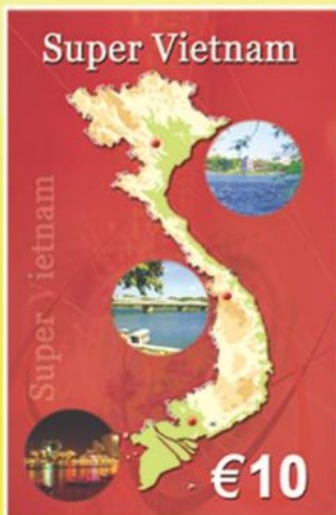
10 ct/min

5€ 50 Min 10€ 100 Min

*Với Golden Asia, chất lượng No.1
đảm bảo 100% không mất phút*

Vietnam Fest & Mobil 14,3 ct/min

5€ 35 Min 10€ 70 Min



Vietnam + Handy 16,4 Cent/Min.

5€ 30 Min. 10€ 60 Min.

25€ 150 Min.

Von Deutschland Handy nach Vietnam:

10€ / 23 Min. 25€ / 57 Min.